

Tác phẩm: **TRÒ CHƠI VƯƠNG QUYỀN (PHẦN 1A) – SÓI TUYẾT THÀNH WINTERFELL**

Tác giả: **George R. R. Martin**

Dịch giả: **Hà Ly**

Nhà xuất bản: NXB Văn Học

Năm xuất bản: 09/2012

Số trang: 668

Kích thước: 14 x 20.5 cm

Giá tiền: 159.000

➤ **Thông Tin Thực Hiện:**

Đánh máy: [yukuntdr](#), [thanhtradn91](#), [tronghuong](#), [maianhchip](#), [beolun23](#)

Hiệu chỉnh: [thanhtradn91](#)

Đóng gói: [thanhtradn91](#)

Hoàn thành: 25/05/2013

**“CHÂN THÀNH CẢM ƠN CÁC THÀNH VIÊN
ĐÃ THAM GIA DỰ ÁN EBOOK – VTBT”**

THƯ NGỎ CỦA NHÓM E-BOOK (VTBT)

Các bạn thân mến!

Trong thời đại công nghệ thông tin Internet ngày càng phát triển như hiện nay, Ebook như là một món ăn tinh thần không thể thiếu của cộng đồng mạng và không ai có thể phủ nhận những lợi ích mà nó mang lại. Chúng tôi – Nhóm *E-Book* (*VTBT*) đã cố gắng số hóa cuốn sách này với hy vọng mang đến cho các bạn những tiện ích nhất định khi sử dụng Ebook.

Đầu tiên, *E-Book* (*VTBT*) chân thành xin lỗi Tác Giả và NXB vì đã thực hiện Ebook khi chưa được sự đồng ý của bên liên quan.

Tiếp đến, mong các bạn sử dụng Ebook một cách hợp lý, tránh in ấn, photo nhân bản để giữ gìn giá trị vốn có của cuốn sách in.

Việc sử dụng Ebook này là miễn phí. Do đó, *E-Book* (*VTBT*) không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót gì trong quá trình biên tập Ebook.

Cuối cùng, chúng tôi hy vọng độc giả yêu sách nên sở hữu cho mình cuốn sách in để trải nghiệm và đánh giá được tốt hơn về Ebook lẫn sách in, cũng như ủng hộ về mặt tài chính cho Tác Giả và NXB.

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn trân trọng đến Tác Giả, NXB đã mang đến cho người đọc những cuốn sách vô cùng giá trị.

Và xin cảm ơn các độc giả đã ủng hộ *E-Book* (*VTBT*).

Trân trọng!

GAME OF THRONES

TRÒ CHƠI VƯƠNG QUYỀN

1A



MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

BRAN

CATELYN

DAENERYS

EDDARD

JON

CATELYN

ARYA

BRAN

TYRION

JON

DAENERYS

EDDARD

TYRION

CATELYN

SANSA

EDDARD

BRAN

CATELYN

JON

EDDARD

TYRION

ARYA

DAENERYS

BRAN

EDDARD

JON

EDDARD

CATELYN

ARYA

EDDARD

CATELYN

EDDARD

DAENERYS

BRAN

TYRION

EDDARD

NHÀ BARATHEON

NHÀ STARK

NHÀ LANNISTER

NHÀ ARRYN

NHÀ TULLY

NHÀ TYRELL

NHÀ GREYJOY

NHÀ MARTELL

Cựu Triều NHÀ TARGARYEN

PHƯƠNG BẮC

◆ Thành lũy ● Thành phố
◆ Thành đài súp đỏ ■ Thị trấn

N

Đảo Bear

Rừng Sồi

Vương lợ

Bách Dao

Cảng White

Oldcastle

Vịnh Bíte

Song Thành

Đảo Sắt

Eyrie
Cổng Máu

Thung lũng vùng
Arryn

Rừng Ma

Tường Thành
Tháp Đêm

Hắc Thành

Skagos

Karhold

Thành Dreadfort





MÙA ĐÔNG ĐANG TỚI...

MỞ ĐẦU

“Chúng ta nên về thôi,” Gared giục khi thấy cánh rừng xung quanh tối dần.
“Bọn dân du mục chết cả rồi.”

“Ông sợ người chết hả?” Ser¹ Waymar Royce hỏi, khoe miệng nhếch lên.

Gared không phải sinh ra để làm con mồi. Ông đã già, trạc ngoại ngũ tuần và ông đã chứng kiến nhiều lanh chúa đến rồi đi. “Người chết thì đã chết rồi,” ông nói. “Chúng ta không có việc gì với mấy xác chết cả.”

“Chúng chết thật sao?” Royce mỉa mai. “Chúng ta có bằng chúng gì đâu?”

“Will đã thấy chúng,” Gared nói. “Nếu anh ta nói chúng chết, thế là đủ với tôi

¹ Ser: Ngài, tước hiệu dành cho hiệp sĩ.

lắm rồi.”

Will biết không sớm thì muộn họ cũng lôi anh vào trận cãi vã này. Nhưng anh mong muộn vẫn hơn.

“Mẹ tôi bảo kẻ chết sẽ không hát hò nữa,” anh xen vào.

“Bà vú lầm cảm của tôi cũng nói thế đó, Will,” Royce trả lời. “Đừng tin những lời anh nghe bên ngực đàn bà. Có nhiều điều có thể học từ người chết lắm.” Giọng hắn oang oang khắp khu rừng trong buổi chợ vang.

“Chúng ta còn một đoạn đường dài trước mắt,” Gared nhận định. “Tám ngày, có thể là chín. Mà trời tối rồi.”

Ser Waymar Royce hững hờ nhìn trời. “Ngày nào trời chẳng tối. Giờ ông lại sợ trời tối nữa hả, Gared?”

Will có thể thấy Gared mím chặt môi và sự giận dữ hằn trong đáy mắt dù ông ta đang đội mũ trùm đen sùm sụp. Gared đã sống bốn mươi năm trong Đội Tuần Đêm, từ lúc còn là một cậu nhóc tới lúc trưởng thành. Ông không thích bị xem thường. Nhưng còn có điều gì đó hơn thế. Ngoài lòng tự trọng bị tổn thương, Will còn cảm nhận một thứ khác ở nơi ông già này. Ai cũng có thể đánh hơi thấy điều đó, đó là sự căng thẳng lớn dần thành nỗi sợ hãi.

Will cũng thấy bất an. Anh đã ở đội Tường Thành bốn năm nay rồi. Lần đầu tiên anh nhận lệnh rời khỏi đây, tất cả những câu chuyện thời xưa bé ùa về, khiến anh són ra quần. Sau này nghĩ lại anh đã tự giễu mình mãi. Anh đã từng là một chiến binh kỳ cựu tham gia cả trăm trận chiến. Vùng rừng hoang đen tối bất tận mà người miền nam gọi là Khu Rừng Ma đã không còn là nỗi sợ đối với anh.

Cho tới tối nay. Có cái gì đó khang khác. Có cái gì đó trong bóng tối làm anh dựng tóc gáy. Họ đã cưỡi ngựa chín ngày liền, về hướng bắc, tây bắc rồi lại bắc,

ngày càng xa rời Tường Thành, theo dấu dân du mục. Ngày qua ngày thời tiết lại tệ hơn. Và hôm nay là ngày kinh khủng nhất. Cơn gió lạnh thổi tới từ phương bắc khiến cây cối xào xạc như những sinh vật sống. Cả ngày nay Will cứ cảm thấy có gì đó lén lút quan sát anh, cái gì đó lạnh lẽo và khó nắm bắt, một thứ không yêu quý anh chút nào. Gared cũng cảm nhận được điều đó. Will không muốn gì hơn là được cưỡi ngựa trở về trong sự an toàn của Tường Thành. Nhưng có những điều đâu thè nói với chỉ huy.

Đặc biệt là dạng chỉ huy như người này.

Ser Waymar Royce là con út trong một gia đình dòng dõi với nhiều người thừa kế. Hắn chỉ là một thiếu niên ở độ tuổi mười tám, đẹp trai, mắt xám, duyên dáng và mảnh mai như một lưỡi dao. Cưỡi trên con hắc mã to lớn, trông tay kỵ sĩ đó vượt trội hơn hẳn Will và ông Gared cưỡi trên mấy con ngựa nhỏ hơn. Hắn đi bốt da đen, quần lông cừu đen, găng tay da chuột chui đen, khoác một chiếc áo giáp xích màu đen loại tốt lắp lánh bên ngoài hàng lớp áo bằng len và dạ thuộc công đen nốt. Ser Waymar là anh em đồng hữu của Đội Tuần Dêm gần nửa năm nay. Nhưng không ai dám nói rằng hắn không chuẩn bị gì cho công việc của mình. Ít nhất là về vấn đề ăn mặc.

Áo choàng đối với hắn là cả một niềm tự hào; làm bằng da chồn, đen, dày dặn và mềm như nhung. “Tôi cá là hắn tự mình giết chết chúng,” Gared trong một lần quá chén đã nói với trại lính. “Chiến binh dũng mãnh của chúng ta chắc chắn đã vặt cổ mấy con vật nhỏ xíu đó.” Tất cả đều cười àm lên.

Thật khó lòng tuân lệnh một người mà mình lôi ra làm trò cười trong những lần chè chén. Will nghĩ vậy khi ngồi run rẩy trên lưng ngựa. Chắc hẳn ông Gared cũng cảm thấy như thế.

“Mormont nói chúng ta phải đuổi theo chúng, và chúng ta đã làm,” Gared nói.

“Chúng chết rồi. Chúng sẽ không gây rắc rối gì cho chúng ta nữa. Đoạn đường trước mặt rất khó đi. Tôi không thích thời tiết này. Nếu tuyết rơi, chúng ta sẽ phải mất đến hai tuần lễ mới về được. Mà tuyết là còn may đây. Ngài đã bao giờ thấy bão tuyết chưa?”

Gã tiểu quý tộc hình như không nghe thấy ông nói. Hắn đang quan sát buổi trời chiều đang dần chuyển sắc đen theo kiểu nửa chán chường nửa hờ hững. Will đã đi cùng gã hiệp sĩ này đủ lâu để hiểu giờ dừng chân làm phiền hắn. “Nói lại cho tôi nghe tất cả những gì anh thấy, Will. Tất cả chi tiết. Không bỏ sót điều gì.”

Will đã là thợ săn trước khi trở thành thành viên Đội Tuần Đêm. Đúng ra là một kẻ săn trộm. Những kỵ binh nhà Mallister đã tóm sống anh tại khu rừng nhà họ, khi anh đang lột da con hươu đực. Anh phải chọn hoặc là khoác bộ đồ đen trên người hoặc bị chặt một bàn tay. Không ai có thể di chuyển trong rừng êm ru như Will, và hội anh em mặc đồ đen không mất nhiều thì giờ để phát hiện ra tài năng ấy.

“Chúng dựng lán cách đây hai dặm, bên kia gò đất, cạnh bờ suối.” Will nói. “Tôi đã tới gần hết mức. Tất cả có tám người, cả đàn ông và đàn bà. Tôi không thấy có trẻ con. Họ dựng mái che tựa vào đá. Giờ tuyết phủ dày trên đó, nhưng tôi vẫn nhìn ra được. Họ không đốt lửa, nhưng vẫn ủ lửa. Không một ai cử động. Tôi đã quan sát rất lâu. Không một người sống nào có thể bất động lâu vậy.”

“Anh có thấy máu me gì không?”

“Ờm, không,” Will thừa nhận.

“Có thấy vũ khí không?”

“Vài thanh kiếm, một ít cung tên. Có một tên cầm rìu. Trông có vẻ nặng nề, loại hai lưỡi, làm bằng thép cứng. Nó nằm trên mặt đất, cạnh hắn.”

“Anh có thấy gì lạ thường về tư thế của mấy cái xác không?”

Will nhún vai. “Hai tên ngồi tựa lưng vào nhau. Còn hầu hết đều nằm trên mặt đất. Giống như ngã xuống ấy.”

“Hoặc đang ngủ,” Royce gợi ý.

“Ngã,” Will khẳng định. “Có một ả đàn bà nằm vắt ngang trên một khúc gỗ cứng, bị những cành cây che mắt một nửa. Mắt nhìn ngây dại.” Anh mím môi cười. “Tôi cẩn thận để mụ ta không nhìn thấy mình. Khi tôi tới gần hơn, tôi thấy mụ ta cũng không nhúc nhích.” Dù cố nhưng anh vẫn rùng mình.

“Anh bị lạnh à?” Royce hỏi.

“Chút chút,” Will lầm bầm. “Do gió ấy mà, thưa chỉ huy.”

Gã hiệp sĩ trẻ quay lưng với người kỵ binh tóc hoa râm. Tiếng lá rụng mùa đông xào xạc khiến con chiến mã của Royce đi lại bồn chồn không yên. “Vậy ông nghĩ cái gì đã giết họ hả Gared?” Ser Waymar vừa hỏi vừa chỉnh lại vạt áo choàng lông chồn.

“Cái lạnh,” Gared nói chắc như đinh đóng cột. “Tôi đã thấy những người bị đóng băng vào mùa đông năm ngoái, cả mùa trước đó nữa, khi tôi còn là một thiếu niên. Mọi người nói rằng, tuyết rơi dày hơn mười hai mét, những trận gió tuyết gầm rú suốt miền bắc, nhưng kẻ thù thực sự là cái lạnh. Nó luôn vào người anh im lặng hơn cả bước chân của Will, và lúc đầu ta run rẩy, rãng đập lập cập, rồi ta đậm chân và mơ tới những cốc rượu và bếp lửa ấm. Nó thiêu đốt. Không có gì thiêu đốt như cái lạnh cả. Nhưng chỉ được một lúc thôi. Sau đó nó luồn lách và thấm sâu vào cơ thể ta. Một lúc sau, ta sẽ không thể thăng nổi nó. Và rồi ta chỉ muốn ngồi xuống và chợp mắt. Họ nói ta sẽ không thấy chút đau đớn nào cho tới tận giây phút cuối cùng. Đầu tiên ta mệt đi và ngủ lơ mơ, mọi thứ nhòa dần. Sau đó ta sẽ cảm thấy như mình được ngâm mình trong một bồn sữa ấm vậy. Bình

yên như thế đấy.”

“Ông cũng giỏi hùng biện đấy chứ, Gared,” Ser Waymar nhận xét. “Thế mà tôi không nhận ra.”

“Tôi cũng từng bị lạnh rồi, thưa ngài.” Gared bỏ mũ trùm ra, khiến Ser Waymar phải nhìn hồi lâu vào vết sẹo nơi đĩa tay của ông. “Tôi đã mất hai tai, ba ngón chân, và ngón út tay trái tôi. Tôi đã thoát được. Nhưng em trai tôi đã chết trong ca trực, khuôn mặt nó khi ấy vẫn ánh lên một nụ cười.”

Ser Waymar nhún vai. “Đáng ra ông nên mặc ấm hơn, Gared.”

Gared liếc nhìn tên tiểu quý tộc, những vết sẹo quanh lỗ tai ông đỏ ửng lên vì giận dữ. “Chúng ta sẽ xem ngài mặc ấm đến thế nào khi đông tới.” Ông đội mũ trùm lên và leo lên lưng ngựa, im lặng và ủ rũ.

“Nếu ông Gared nói là do lạnh...” Will dợm nói.

“Anh có trực gác lần nào trong tuần qua không, Will?”

“Có.” Không tuần nào anh không phải gác tối mười hai ca. Người đàn ông này định nói gì đây?

“Anh thấy Tường Thành rồi chứ?”

“Âm ướt,” Will nói và nhíu mày. Anh nhìn thấy nó rõ rồi, giờ gã tiểu quý tộc kia đang chỉ ra. “Họ không thể nào đóng băng. Không thể khi Tường Thành vẫn bị ẩm ướt. Trời chưa lạnh tới mức đó.”

Royce gật đầu. “Thông minh lắm. Tuần trước chúng ta gặp vài trận sương giá, và thi thoảng có vài trận mưa tuyết bất chợt, nhưng chắc chắn trời chưa đủ lạnh để có thể giết chết tám người trưởng thành. Để tôi nhắc cho hai vị hay, những người đó mặc đồ lông và da thú, họ lại có nơi trú ẩn, và thứ để tạo lửa.” Gã kỵ sĩ

cười cực kỳ khinh miệt. “Will, dẫn chúng ta tới đó. Tôi muốn tự mình nhìn thấy đám người chết đó.”

Chẳng cần bàn cãi nữa. Lệnh đã được ban ra, và danh dự buộc họ phải tuân lệnh.

Will đi trước, con ngựa nhỏ bờm xòm của anh cẩn trọng đi trên con đường mấp mô. Đêm trước trời đổ trận tuyết nhẹ, những hòn đá, rẽ cây và những vũng lầy ẩn ngay dưới lớp băng, đợi kẻ vô ý bất cẩn. Ser Waymar Royce theo sau, con hắc mã lớn khụt khịt không thôi. Ngựa chiến không phải là loại ngựa biết đi theo hàng lối, nhưng thử nói với tay tiểu quý tộc đó xem. Gared đi đoạn hậu. Người kỵ binh già lầm bầm gì đó một mình.

Trời càng tối hơn. Bầu trời không mây chuyển sang màu huyết dụ, màu của những vết thâm lâu ngày, rồi chuyển dần sang một màu đen thăm thẳm. Bầu trời điểm xuyết những ánh sao cùng một vàng trăng khuyết. Will mừng vì có chút ánh sáng.

“Chúng ta chắc chắn có thể đi nhanh hơn,” Royce nói khi thấy trăng tới đỉnh đầu.

“Không phải với con ngựa này,” Will nói. Sợ hãi làm anh to gan hơn. “Có lẽ ngài nên đi đầu?”

Ser Waymar Royce không thèm trả lời.

Từ nơi nào đó trong rừng vọng lên tiếng sói tru.

Will kéo dây cương nhảy qua một khúc cây lim già khúc khuỷu chấn lối và xuống ngựa.

“Vì sao anh dừng lại?” Ser Waymar hỏi.

“Tốt nhất là đi bộ thôi. Chúng ta chỉ cần đi qua gò đất kia.”

Royce ngừng lại một lát, nhìn chằm chằm vào khoảnh không và suy ngẫm. Gió lạnh thổi qua tán cây nghe xào xạc. Chiếc áo choàng lông chồn bay bay như mang chút sự sống.

“Có gì đó không ổn,” Gared lầm bẩm.

Gã hiệp sĩ trẻ cười khinh bỉ. “Có gì sao?”

“Ngài không cảm thấy à?” Gared hỏi. “Hãy lắng nghe bóng tối đi.”

Will có thể cảm nhận được. Đã bốn năm trong Đội Tuần Đêm và anh chưa từng có cảm giác sợ hãi này. Cái này là gì đây?

“Gió thổi. Cây lá xào xạc. Sói tru. Âm thanh nào khiến ông mất nhuệ khí vậy, Gared?”

Khi Gared không trả lời, Royce uyển chuyển xuống ngựa. Hắn cẩn thận buộc ngựa vào một khúc cây thấp, tránh xa những con ngựa khác, và rút thanh trường kiếm ra khỏi bao. Đá quý lấp lánh nơi chuôi kiếm, và ánh trăng chạy dọc theo lưỡi thép sáng lạnh. Đó là món vũ khí tuyệt đẹp, được rèn trong cung điện và trông có vẻ mới. Will nghĩ nó thậm chí còn chưa bao giờ được vung lên.

“Chỗ này cây cối rậm rạp lắm,” Will cảnh báo. “Thanh kiếm đó sẽ chỉ làm ngài vướng chân vướng tay thôi. Tốt hơn ngài nên dùng dao.”

“Nếu cần hướng dẫn, ta sẽ hỏi,” tay quý tộc trẻ nói. “Gared, ở lại trông ngựa.”

Gared xuống ngựa. “Chúng ta cần có lửa ấm. Tôi sẽ đi kiếm.”

“Sao ông ngốc thế hả ông già? Nếu có kẻ thù trong khu rừng này, lửa là thứ cuối cùng chúng ta cần.”

“Nhưng lửa cũng khiến vài kẻ thù tránh xa,” Gared nói. “Gấu và sói tuyết và... vài thứ khác...”

Ser Waymar mím chặt môi. “Không cùi lửa gì cả.”

Mũ trùm phủ bóng lên khuôn mặt Gared, nhưng Will có thể nhận thấy sự sắc lạnh trong mắt khi ông nhìn tay hiệp sĩ. Trong giây lát, anh sợ ông già sẽ rút kiếm. Đó là một thanh đoản kiếm, xấu xí, chuôi kiếm đã đổi màu do mồ hôi, lưỡi kiếm sứt mẻ vì dùng nhiều, nhưng Will sẽ không cược một đồng cắc nào cho mạng sống của tay tiểu quý tộc nếu ông Gared rút kiếm ra khỏi vỏ.

Cuối cùng Gared cúi đầu. “Không lửa,” ông làm bầm.

Royce thỏa hiệp xong và quay đi. “Dẫn đường đi.” Hắn nói với Will.

Will phát đường qua bụi rậm rồi dẫn đầu đi lên gò đất thấp nơi anh đã tìm thấy điểm quan sát thuận lợi nhất ngay dưới gốc cây cao. Bên dưới lớp tuyết mỏng, mặt đất lầy lội, ẩm ướt và trơn trượt, đầy sỏi đá và rẽ ngầm dễ làm bạn sẩy chân. Will trèo không gây tiếng động. Ở phía sau, anh nghe có tiếng kim loại sột soạt khe khẽ phát ra từ áo giáp xích của tay tiểu quý tộc, tiếng lá cây xì xào, và tiếng lâm bầm chửi rủa khi những cành cây vướng vào thanh trường kiếm và mắc vào chiếc áo choàng lông chồn lộng lẫy của hắn.

Cái cây nằm ngay trên đỉnh gò, ở nơi Will đã biết trước. Nhánh thấp nhất cách mặt đất khoảng một bước chân. Will trườn qua, nằm sấp xuống tuyết và bùn đất, rồi nhìn xuống trắng trống bên dưới.

Tim anh như ngừng đập. Anh không dám thở nữa. Ánh trăng chiếu sáng vùng trắng trống, tàn tro của đống lửa, những mái lán phủ tuyết, tảng đá lớn, dòng suối nhỏ đóng băng một nửa. Mọi thứ vẫn y như vài giờ trước.

Nhưng chúng đã biến mất. Tất cả những cái xác đều biến mất.

“Thánh thần ơi!” anh nghe có tiếng đằng sau. Thanh kiếm chém gãy một cành cây khi Ser Waymar lén được gò đát. Hắn đứng đằng sau cái cây với thanh trường kiếm trên tay, áo choàng tung bay trong gió. Những đường nét lông lẫy hiện rõ trên nền trời đầy sao lấp lánh.

“Nằm xuống!” Will thì thầm nài nỉ. “Có gì đó không ổn.”

Royce không động cựa. Hắn nhìn xuống trắng trống và cười lớn. “Hình như người chết của anh đã chuyển lán đi rồi, Will.”

Will không nói lên lời. Anh cố tìm từ để nói, nhưng không thể. Không thể nào. Mắt anh đảo qua đảo lại bãi đất trống và ngừng lại trên cây rìu. Cây rìu chiến to tướng hai lưỡi vẫn nằm ở nơi anh đã thấy, không hề bị chạm tới. Một thứ vũ khí đáng giá...

“Đứng lên, Will,” Ser Waymar ra lệnh. “Ở đây không có ai. Ta không cần anh trốn trong bụi.”

Will chần chừ rồi tuân lệnh.

Ser Waymar nhìn anh với vẻ chê trách lộ rõ. “Ta sẽ không về Hắc Thành với thất bại ngay từ nhiệm vụ đầu tiên. Chúng ta sẽ tìm kiếm chúng.” Hắn liếc nhìn quanh. “Trèo lên cây. Nhanh lên. Tìm kiếm ánh lửa xem.”

Will quay người không nói một lời. Cái vã chẳng ích gì. Gió đang thổi. Cái lạnh cắt xuyên qua anh. Anh tới bên cái cây cao vút màu xanh xám và bắt đầu trèo. Tay anh nhanh chóng dính nhơm nhợm nhựa cây và anh lạc trong những tầng lá kim. Nỗi sợ dâng đầy dạ dày anh như thức ăn không thể tiêu hóa. Anh thầm cầu nguyện những vị thần không tên của cánh rừng và rút dao khỏi vỏ. Anh ngậm chặt nó giữa hai hàm răng và dùng cả hai tay mà trèo. Mùi sắt lạnh trong miệng khiến anh thoái mái hơn.

Bên dưới, tên tiều quý tộc đột ngột hét lên. “Ai đó?” Will nghe có âm điệu bối rối trong lời thách thức. Anh ngừng trèo, lắng nghe, quan sát.

Chỉ có tiếng rùng cây trả lời: tiếng lá xào xác, tiếng suối chảy lạnh băng, tiếng cú tuyết kêu từ phía xa.

Lũ Ngoại Nhân không gây tiếng động.

Will thoảng thấy có gì đó chuyển động qua đuôi mắt. Những vật thể trăng ờn lướt đi trong rừng. Anh quay đầu lại, liếc thấy có bóng trăng trong màn đêm, rồi biến mất. Những cành cây nhẹ nhàng khuấy động trong gió, giống những ngón tay gỗ gai nhẹ lén nhau. Will mở miệng định cảnh báo, nhưng lời nói dường như đã đông cứng trong cổ họng. Có lẽ anh đã nhầm. Chắc đó chỉ là một con chim, một cái bóng phản chiếu trên tuyết hoặc một trò lừa của ánh trăng. Vậy cuối cùng, anh đã nhìn thấy cái gì?

“Will, anh ở đâu?” Ser Waymar gọi với lên. “Anh có nhìn thấy gì không?”

Gã chầm chậm quay người theo vòng tròn, đột nhiên cảnh giác, thanh kiếm nắm chắc trên tay. Chắc chắn gã cũng cảm nhận được chúng, như Will vậy.

“Trả lời tôi! Sao trời lạnh thế?”

Trời lạnh thật. Will rùng mình, nắm chặt cành cây hơn và áp mặt vào vỏ cây. Anh có thể cảm nhận nhựa cây dinh dính, ngòn ngọt trên má mình.

Một bóng người bước ra khỏi bóng tối của rừng cây. Hắn đứng trước mặt Royce, cao, khảng khiu và cứng đơ như khúc xương lâu ngày với lớp da trăng ngà như sữa. Bộ giáp của hắn dường như đổi màu theo từng chuyển động: chỗ trăng như tuyết, chỗ đen như màn đêm, mọi chỗ đều lốm đốm màu xanh xám của rừng cây. Những hoa văn ấy chạy dọc theo từng bước chân như ánh trăng soi lên mặt nước.

Will nghe hơi thở rời khỏi Ser Waymar Royce trong tiếng rít dài.

“Không được tiến lên,” tên tiểu quý tộc cảnh cáo. Giọng hắn vỡ ra như của một đứa nhỏ. Gã quát áo choàng lông chồn ra sau vai để tay rảnh rang chiến đấu và cầm kiếm bằng cả hai tay. Gió đã ngừng thổi. Trời lạnh giá vô cùng.

Ngoại Nhân lướt đi êm ru. Trên tay hắn cầm một thanh trường kiếm Will chưa bao giờ thấy. Không một thứ kim loại nào của loài người có thể rèn nên lưỡi kiếm đó. Nó sống động dưới ánh trăng, trong suốt, như một mảnh pha lê mỏng manh tới mức dường như tan biến nếu nhìn từ sống kiếm. Xung quanh nó tỏa ra một thứ ánh sáng xanh nhàn nhạt, thứ ánh sáng ma mị đó bao quanh cạnh kiếm, và anh biết thanh kiếm đó sắc hơn bất cứ lưỡi dao cạo nào.

Ser Waymar dũng cảm đối diện với nó. “Vậy thì khiêu vũ cùng ta đi.” Gã giơ kiếm cao quá đầu, đầy thách thức. Tay gã run lên vì sức nặng, hoặc giả, vì lạnh. Nhưng trong giây phút đó, Will nghĩ, tay tiểu quý tộc không còn là một cậu nhóc nữa, mà là một chiến binh thực thụ của Đội Tuần Đêm.

Tên Ngoại Nhân dừng lại. Will thấy đôi mắt hắn: sâu và xanh hơn mắt người, một màu xanh thiêu đốt như băng. Hắn nhìn xoáy vào thanh trường kiếm run rẩy trên cao, quan sát ánh trăng mang theo hơi lạnh phả lên lưỡi kiếm. Trong một tích tắc, anh dám chắc là mình đã hy vọng.

Hai tên nữa im lặng tiến ra từ bóng tối, song song với tên đầu tiên. Ba... bốn... năm... Ser Waymar có thể cảm giác được cái lạnh đến cùng với chúng, nhưng gã không bao giờ nhìn thấy hay nghe thấy chúng. Will phải hét lên. Đó là nhiệm vụ của anh. Và nếu anh làm thế, anh sẽ chết. Anh rùng mình, ôm chặt lấy cái cây, và im lặng.

Thanh kiếm bạc rung lên trong không khí.

Hai lưỡi kiếm va vào nhau, không phát ra tiếng kêu của kim loại va vào kim

loại; chỉ có thứ âm thanh mỏng và chói tai, như tiếng động vật kêu lên trong đau đớn. Royce chém nhát thứ hai, thứ ba, rồi lùi lại một bước. Khua loạn xạ thêm vài nhát kiếm nữa, hắn lại lùi tiếp.

Đằng sau hắn, bên trái, bên phải, xung quanh hắn, bọn chúng vẫn kiên nhẫn quan sát, lạnh lùng và im lặng. Hoa văn dịch chuyển trên những chiếc áo giáp thanh nhã khiến chúng như ẩn như hiện trong rừng. Nhưng chúng chưa có ý định can thiệp.

Những lưỡi kiếm hết lần này tới lần khác va vào nhau, tới khi Will phải che tai khỏi nghe tiếng kêu chát chúa đau khổ kỵ lạ đó. Giờ Ser Waymar đã thở dốc, hơi thở bốc khói dưới ánh trăng. Lưỡi kiếm của hắn bị băng bao phủ trăng xóa; thanh kiếm của lũ Ngoại Nhân nhảy múa cùng ánh sáng xanh nhàn nhạt.

Và nhát đũa của Royce đã chậm mất một nhịp. Lưỡi kiếm trăng lạnh kia đâm xuyên qua phần giáp dưới cánh tay hắn. Gã tiểu quý tộc hét lên trong đau đớn. Máu túa ra giữa những mắt xích, bốc hơi vì lạnh. Từng giọt, từng giọt rơi xuống nền tuyết trắng, đỏ như lửa. Ser Waymar ôm chặt một bên mình. Găng tay da chuột chui thấm đẫm một màu đỏ tươi.

Ngoại Nhân nói gì đó bằng thứ ngôn ngữ Will không biết; giọng y như tiếng băng vỡ trên mặt hồ mùa đông, và lời nói dường như là chế nhạo.

Ser Waymar Royce điên tiết. “Vì vua Robert!” hắn hét lên và đứng dậy gầm gừ. Giờ thanh trường kiếm bị băng bao phủ băng cả hai tay, hắn vung kiếm chém ngang người bằng hết sức bình sinh. Ngoại Nhân lười nhác đỡ lấy.

Khi hai thanh kiếm chạm vào nhau, lưỡi thép vỡ tan.

Một tiếng hét vang vọng trong rừng đêm, và thanh trường kiếm vỡ tan thành hàng trăm mảnh, bay tứ tán như một trận mưa kim loại. Royce quỳ xuống, hét lên, đôi mắt nhắm nghiền. Máu úa ra từ những kẽ ngón tay.

Những kẻ quan sát nhất tề tiến lên như thể thấy một dấu hiệu nào đó. Những thanh kiếm giơ lên rồi hạ xuống, trong sự im lặng chết người. Một màn xả thịt lạnh lùng. Những lưỡi kiếm bàng bạc xuyên qua áo giáp như thể nó được làm bằng lụa. Will nhắm tít mắt. Xa xa bên dưới, anh nghe tiếng chúng cười nói sắc lạnh như những trụ băng.

Khi anh đủ dũng khí nhìn xuống, kha khá thời gian đã trôi qua, gò đất bên dưới giờ trống không.

Anh giấu mình trên cây, hầu như không dám thở. Vầng trăng từ tốn đi hết bầu trời đen thăm thẳm. Cuối cùng, tối khi cảm thấy bị chuột rút và những ngón tay cứng đờ vì lạnh, anh mới từ từ trượt xuống.

Thi thể Royce nằm úp mặt xuống tuyết, một cánh tay lìa ra. Chiếc áo choàng lông chồn dày dặn bị chém rách tois tả. Nhìn gần nằm bất động ở đó mới thấy rõ tuổi đời hắn trẻ thế nào. Chỉ là một thằng nhóc.

Anh thấy phần còn lại của thanh kiếm cách đó vài mét, chuôi kiếm bị gãy và vặn cong như một cành cây bị sét đánh trúng. Will quỳ xuống, cảnh giác nhìn quanh rồi nhặt nó lên. Thanh kiếm gãy sẽ là bằng chứng. Gared sẽ biết phải làm gì với nó. Và nếu không phải ông thì cũng là con gáu già Mormont hoặc Maester² Aemon sẽ nghĩ ra một câu chuyện. Gared còn chờ ở đó cùng mấy con ngựa không? Anh phải nhanh lên.

Will đứng dậy. Nhưng cái xác của Ser Waymar Royce đã ngăn anh lại.

Bộ quần áo đẹp đẽ của hắn đã rách nát, khuôn mặt bị biến dạng. Mảnh kiếm gãy chọc thủng mắt trái hắn, con ngươi trắng dã mù mịt.

Còn con mắt phải vẫn mở. Con ngươi cháy xanh. Nó đang nhìn.

² Maester: Học sĩ, chức danh giành cho các học giả, thầy thuốc, nhà khoa học.

Thanh kiếm gãy rơi khỏi bàn tay Will giờ đây đã không còn khí lực. Will nhắm mắt cầu nguyện. Những bàn tay dài, thanh thoát vượt má anh rồi bóp nghẹt cổ anh. Chúng đeo đôi găng da chuột chui tốt nhất và dính nhơm nhớp máu, nhưng cái chạm vẫn lạnh giá như băng.

BRAN

Hứng sáng, trời đã trong xanh và lạnh lẽo cùng với sự sảng khoái báo hiệu một mùa hè sắp qua đi. Hai mươi người bọn họ ra đi vào lúc trời vừa hừng đông để chứng kiến một người đàn ông bị xử chặt đầu. Bran cưỡi ngựa đi cùng mọi người, vừa lo lắng vừa phấn khích. Đây là lần đầu tiên cậu được đi cùng cha và các anh trai để chứng kiến vương pháp được thi hành. Đây là năm thứ chín của mùa hè, và năm thứ bảy trong cuộc đời Bran.

Người đàn ông kia bị giải ra ngoài một pháo đài nhỏ trên đồi. Robb nghĩ ông ta là dân du mục, lưỡi kiếm của ông ta thuộc về Mance Rayder, vị vua - ngoài - Tường Thành. Bran nỗi da gà khi nghĩ tới điều ấy. Cậu nhớ lại những câu chuyện Già Nan kể bên bếp lửa. Bà nói dân du mục là những kẻ độc ác, bọn giết người, dân buôn nô lệ và là những tên trộm cướp. Chúng giao du với lũ người không lồ và ma cà rồng, bắt cóc những bé gái vào màn đêm của sự chết chóc và dùng những chiếc súng sáng bóng để uống máu. Còn đám người phụ nữ du mục chung chạ với lũ Ngoại Nhân suốt những đêm dài rồi sinh ra những đứa trẻ lai kinh tởm.

Nhưng người đàn ông đang bị trói chân trói tay vào tường thành chờ đợi sự phán xét của nhà vua lại là một người già cả và gầy nhẳng, không cao hơn Robb là bao. Ông ta mất hai tai và một ngón tay do hoại tử vì băng giá, mặc bộ đồ đen giống như một người anh em của Đội Tuần Đêm, trừ việc lông áo ông bờm xòm và dính bết.

Hơi thở của người và ngựa lẫn vào nhau, bốc khói, trong không khí lạnh lẽo của sớm mai, cha cậu cắt dây trói và lôi ông ta tới trước mặt. Robb và Jon ngồi thăng lung và yên tĩnh trên lưng ngựa, với Bran ở giữa trên con ngựa con, đang có vẻ già dặn hơn cái tuổi lên bảy, vờ như cậu đã chứng kiến tất cả điều này trước đó. Một con gió nhẹ thổi qua cổng thành. Trên đầu họ tung bay lá cờ hiệu của nhà Stark vùng Winterfell: một con sói xám chạy trên cánh đồng tuyết trắng.

Cha Bran nghiêm nghị ngồi trên lưng ngựa, mái tóc màu nâu dài lay động trong gió. Bộ râu được cắt tỉa gọn gàng đã điểm sợi bạc, khiến ông già hơn tuổi ba lăm. Hôm nay, đôi mắt xám của ông mang cái nhìn u uẩn, và ông dường như không phải người đàn ông vẫn ngồi bên đống lửa vào mỗi tối, nhẹ nhàng kể chuyện về kỷ nguyên anh hùng và những đứa con của rừng rậm. Bran nghĩ, ông đã tháo mặt nạ người cha xuống, và đeo lên bộ mặt của Lãnh chúa Stark vùng Winterfell.

Trong cái lạnh thấu xương của buổi sáng đó, người hỏi người đáp, nhưng sau cùng Bran chẳng nhớ nhiều lắm về những lời họ nói. Cuối cùng, cha cậu hạ lệnh và hai người hộ vệ lôi người đàn ông tiều tụy tới gốc cây ở giữa quảng trường. Họ ấn chặt đầu ông ta lên thớt gỗ đen. Lãnh chúa Eddard Stark xuống ngựa và hộ vệ Theon Greyjoy đưa một thanh kiếm lên. “Băng Dao,” là tên của thanh kiếm. Nó rộng bằng tay một người đàn ông và thậm chí cao hơn cả Robb. Lưỡi kiếm làm bằng sắt vùng Valyria, được rèn bằng bùa chú và đen nhu khói. Không gì có thể bén bằng lưỡi thép Valyria.

Cha cậu tháo găng tay và đưa cho Jory Cassel, tướng chỉ huy quân cận vệ. Ông giữ Băng Dao bằng cả hai tay rồi nói, “Nhân danh Robert Baratheon Đệ Nhất, Vua của người Andal, Rhoynar và Tiền Nhân, Đại Vương của Bảy Phủ Quốc³ và Người Bảo Vệ Đại Vương Quốc, dưới thanh kiếm của Eddard nhà Stark, Lãnh chúa vùng Winterfell và Thủ Lĩnh Phương Bắc, ta tuyên án tử hình.” Ông nâng thanh đại đao lên quá đầu.

Jon Snow, người anh trai con hoang của Bran tới gần hơn. “Hãy giữ chặt ngựa,” anh thì thầm. “Đừng nhìn đi chỗ khác. Cha sẽ biết nếu em nhìn đi nơi khác.”

³ Bảy Phủ Quốc: chỉ vùng đất Westeros, gồm bảy vương quốc nhỏ.

Bran giữ chặt cương ngựa và không ngoảnh mặt đi.

Cha cậu chặt đầu ông già ấy chỉ bằng một nhát chém gọn ghẽ. Máu phun đầy trên nền tuyết trắng, đỏ như rượu mùa hè. Một con ngựa nhảy chồm lên và người ta phải kìm cương để nó không chạy mất. Bran không thể rời mắt khỏi vũng máu. Những bông tuyết đang hào hứng hút cạn máu, ngày càng đỏ hơn.

Cái đầu nảy trên một cái rễ cây lớn và lăn lông lốc tới gần chân Greyjoy. Theon là một thiếu niên mười chín tuổi gày còm, da đen, một người luôn hung thú với mọi thứ. Anh ta cười lớn, đặt chân lên cái đầu, và đá nó đi.

“Thằng khôn,” Jon làm bầm, dù nhỏ để Greyjoy không nghe thấy. Anh đặt tay lên vai Bran và Bran chăm chú nhìn anh. “Em làm tốt lắm.” Jon nghiêm túc nói. Jon mười bốn tuổi rồi và đã từng chứng kiến nhiều vụ thi hành án tử.

Trời dường như lạnh hơn khi trở về Winterfell, dù gió đã lặng và mặt trời đã lên cao hơn. Bran đi cùng mấy người anh, dẫn đầu đoàn người, con ngựa nhỏ của cậu vất vả lắm mới theo kịp những con ngựa kia.

“Kẻ đào ngũ đó chết rất dũng cảm,” Robb nói. Anh cao lớn và đang trưởng thành lên từng ngày, với nước da trắng ngần giống hệt mẹ, cùng mái tóc nâu đỏ và đôi mắt xanh của nhà Tully vùng Riverrun. “Hắn ta đã sống dũng cảm, ở những giây phút cuối đời.”

“Không,” Jon Snow chậm rãi nói. “Đó không phải dũng cảm. Hắn sợ đến chết khiếp. Anh có thể nhìn thấy điều đó trong đôi mắt hắn, Stark.” Đôi mắt Jon mang màu xám đậm gần như đen, nhưng rất ít thứ có thể lọt qua mắt anh. Anh bằng tuổi Robb dù trông họ không giống nhau. Jon gầy nhẳng trong khi Robb cuồn cuộn cơ bắp, Jon đen nhẻm còn Robb thì trắng bóc, nhã nhặn và tinh ranh trong khi người anh cùng cha khác mẹ kia lại khỏe và nhanh nhẹn.

Robb chẳng để tâm. “Ngoại Nhân đã lấy đi đôi mắt của ông ta,” anh chỉ ra.

“Ông ta chết một cách anh dũng. Đua tới cầu không Jon?”

“Chơi luôn,” Jon vừa nói vừa thúc ngựa chạy. Robb chửi thề rồi đuổi theo, và họ phi nước đại trên đường, Robb cười lớn và hò hét, trong khi đó Jon im lặng đầy kiên nhẫn. Vó ngựa in dấu trên tuyết nơi họ đi qua.

Bran không cố đuổi theo. Con ngựa nhỏ của cậu không thể theo kịp. Cậu đã thấy đôi mắt của người đàn ông tiêu tụy đó, và giờ cậu đang nghĩ tới chúng. Sau một lúc, tiếng cười của Robb nhỏ dần, và khu rừng lại trở về sự yên tĩnh vốn có.

Chìm quá sâu trong suy tưởng, cậu không nghe thấy mọi người khác trong nhóm nói gì, cho đến khi cha tới cạnh cậu. “Con khỏe không, Bran?” ông hỏi, không hề có chút đe dọa nào.

“Vâng, thưa Cha,” Bran nói với ông. Cậu nhìn lên. Trong bộ đồ da và lông thú, ngồi trên con ngựa chiến to lớn, bóng Cha tỏa xuống cậu như một người khổng lồ. “Robb nói người đàn ông đó chết một cách dũng cảm, nhưng Jon lại nói là ông ta đang sợ.”

“Con nghĩ sao?”

Bran nghĩ ngợi. “Có ai vẫn có thể dũng cảm khi đang sợ không ạ?”

“Đó là lúc duy nhất con người dám dũng cảm,” cha nói với cậu. “Con hiểu lý do cha giết hắn không?”

“Vì ông ta là dân du mục,” Bran nói. “Họ bắt cóc phụ nữ đem bán cho bọn Ngoại Nhân.”

Cha cậu mỉm cười. “Già Nan lại kể chuyện cho các con nghe rồi. Thật ra, hắn là một kẻ phản bội, một kẻ đào ngũ khỏi Đội Tuần Dêm. Đời này không có ai nguy hiểm hơn kẻ đó. Kẻ đào ngũ biết cuộc đời hắn sẽ không còn nếu hắn bị bắt, vì thế hắn không ngại nhúng tay vào bất cứ tội ác nào, không cần biết chuyện đó

dã man ra sao. Nhưng con hiểu nhầm ý cha rồi. Vấn đề không phải vì sao hắn phải chết, mà vì sao cha phải giết hắn.”

Bran không biết trả lời sao. “Vua Robert có đao phủ mà,” cậu bối rối nói.

“Đúng,” cha cậu thừa nhận. “Cũng như các vị vua Targaryen khác. Nhưng con đường của chúng ta cổ xưa hơn. Máu của Tiên Nhân đã cháy trong huyết quản nhà Stark, và chúng ta tin rằng ai tuyên án thì người đó phải vung gươm. Nếu con lấy mạng một ai đó, con nợ họ điều đó, và con phải nhìn vào mắt họ, phải nghe lời trăng trối của họ. Và nếu con không dám làm, thì có lẽ người đó không đáng chết.

Rồi tới một ngày, Bran, con sẽ là người cầm cờ cho Robb, giữ thành lũy của con vì anh em và vì nhà vua, công lý sẽ nằm trong tay con. Khi ngày đó tới, con đừng thích thú gì nhiệm vụ này, nhưng con cũng không được chối từ. Một thủ lĩnh trốn sau những đao phủ sẽ sớm quên đi cái chết là thế nào.”

Đúng lúc đó, Jon đã xuất hiện lại ở sườn đồi trước mặt họ. Anh vẫy tay và hét, “Cha, Bran, tới nhanh lên, xem Robb tìm thấy gì này!” Sau đó anh lại đi mất.

Jory tới cạnh. “Có rắc rối gì sao thưa lãnh chúa?”

“Chắc thế rồi,” cha cậu nói. “Tôi xem các con trai ta lôi ra trò quỷ gì nào.” Ông cho ngựa chạy nước kiệu. Jory và Bran cùng những người còn lại theo sau.

Họ thấy Robb ở bờ sông phía bắc cây cầu, cùng Jon vẫn đang trên lưng ngựa. Những trận tuyết cuối hè đã phủ dày trên bờ sông. Robb đứng đó, tuyết ngập tới tận đầu gối, bỏ mũ để nắng chiếu lên mái tóc. Anh đang ôm gì đó trong tay, trong khi hai anh em phấn khích liên thoảng trò chuyện.

Những kỵ sĩ cẩn trọng điều khiển ngựa, chạy qua bãi bồi, mò mẫm tìm chỗ đất cứng trên mặt đất gồ ghề tuyết phủ. Jon Cassel và Theon Greyjoy là những

người tới đầu tiên. Greyjoy đang cười đùa khi cưỡi ngựa tới nơi. Bran nghe tiếng anh thở hắt ra. “Thánh thần ơi!” anh rên lên và cố giữ ngựa trong khi với lấy thanh kiếm.

Thanh kiếm của Jory đã rời khỏi vỏ. “Robb, tránh xa ra!” anh hét trong khi ngựa chồm lên.

Robb cười toe toét và giật mắt lên khỏi cái bọc trong tay. “Nó không thể làm anh bị thương được,” anh nói. “Nó chết rồi, Jory.”

Tới lúc này, trí tò mò của Bran đã bị kích thích. Cậu xua ngựa chạy nhanh hơn, nhưng cha bắt họ xuống ngựa khi tới cầu và đi bộ. Bran liền nhảy xuống và chạy thật nhanh.

Lúc đó, Jory, Jon và Theon Greyjoy cũng đã xuống ngựa. “Trời đất quý thần ơi, cái gì thế này?” Greyjoy nói.

“Một con sói tuyết,” Robb nói.

“Thú quái dị gì thế này,” Greyjoy nói. “Nhìn kích thước nó xem.”

Trái tim Bran nảy lên từng hồi trong lồng ngực khi cậu cố đi qua bãi bồi ngập tới ngang eo đến bên các anh.

Bị chôn một nửa trong đống tuyết dính máu, dáng con vật khổng lồ đen sì nằm chết cứng ngắc. Bộ lông xám bờm xòm đã đóng băng và không khí vương vất mùi xác thối tựa như cách nước hoa bám vào người phụ nữ. Bran thoảng nhìn vào đôi mắt mờ đục với những con dòi nhung nhúc cùng cái mồm đầy những chiếc răng vàng khè. Nhưng chính kích cỡ của nó mới làm cậu há hốc mồm kinh ngạc. Nó to hơn con ngựa nhỏ của cậu, dễ phải gấp hai lần con chó săn lớn nhất của cha.

“Nó không quái dị,” Jon bình tĩnh nói. “Đây là sói tuyết. Sói tuyết to hơn

những giống sói khác.”

Theon Greyjoy nói, “Suốt hai trăm năm nay phía nam Tường Thành không có sói tuyết.”

“Giờ có rồi đó,” Jon trả lời.

Bran rời mắt khỏi con quái vật. Tới lúc đó cậu mới để ý thấy cái bọc trong tay Robb. Cậu hét lên sung sướng và tiến tới gần. Con sói con như một quả bông xám đen nho nhỏ, mắt còn đang nhắm nghiền. Nó dò dẫm vùi đầu vào ngực Robb trong khi anh ôm nó, tìm hơi sữa và kêu ư ử buồn bã. Bran rụt rè vươn tay ra. “Nào,” Robb nói. “Em chạm vào nó xem.”

Bran lo lắng sờ vội con sói con một cái rồi quay sang khi Jon nói. “Của em này,” người anh trai cùng cha khác mẹ đặt con sói con thứ hai vào tay cậu. “Một đàn năm con nhé.” Bran ngồi xuống tuyết và ôm mẩy con sói lên tận mặt. Lông nó thật mềm và ấm áp trên má cậu.

“Vậy là sau từng ấy năm, sói tuyết lại tung hoành trên mảnh đất này,” Hullen, người nài ngựa thì thào. “Tôi không thích điều này.”

“Một điềm báo,” Jory nói.

Cha nhúi mày. “Đây chỉ là một con thú đã chết thôi, Jory,” ông nói. Nhưng dường như chính ông cũng lo lắng. Tuyết lạo xạo dưới gót giày khi ông đi quanh xác con vật. “Ai biết thú gì đã giết chết nó không?”

“Có gì trong bụng nó ấy,” Robb nói, tự hào vì tìm ra câu trả lời ngay khi cha vừa hỏi. “Ở đó đó, ngay dưới hàm...”

Cha quỳ xuống và dùng tay mò mẫm dưới đầu con quái vật.

Ông giật mạnh và giơ ra cho mọi người cùng xem. Một gạc hươu gầy dài độ

nửa mét, gãy hết nhánh và bê bết máu.

Tất cả đột nhiên chìm trong im lặng. Mọi người nhìn cái gạc hươu với cảm giác khó chịu, không ai dám nói một lời. Kể cả Bran cũng cảm nhận được nỗi sợ hãi trong họ, mặc dù cậu không hiểu vì sao.

Cha ném cái gạc sang một bên rồi chùi tay vào tuyết. “Ta ngạc nhiên là nó cũng sinh xong.” Ông nói. Giọng ông phá vỡ lá bùa im lặng.

“Có lẽ là không,” Jory nói. “Tôi có nghe những câu chuyện... có thể con sói cái kia đã chết khi lú sói con chui ra.”

“Sinh ra từ một xác chết,” một người khác nói thêm. “Còn xui xẻo hơn.”

“Không vấn đề gì,” Hullen nói. “Chúng cũng sớm chết thôi.”

Bran hét không thành tiếng vì bất an.

“Càng sớm càng tốt,” Theon Greyjoy đồng tình. Anh rút kiếm. “Đưa con thú đó đây, Bran.”

Con vật nhỏ bé cựa quậy trong lòng cậu, như thể nó nghe và hiểu được. “Không!” Bran kiên quyết hét lên. “Nó là của em.”

“Chĩa thanh kiếm của anh ra chỗ khác, Greyjoy,” Robb nói. Trong một lát, giọng anh đầy uy quyền y hệt cha, giống như một công tước mà mai này anh sẽ trở thành. “Bọn tôi sẽ giữ mấy con sói con.”

“Không thể đâu, nhóc,” Harwin, con trai Hullen nói.

“Giết chúng chính là nhân từ với chúng,” Hullen nói.

Bran nhìn cha cầu cứu, nhưng ông chỉ nhíu đôi lông mày rậm rạp lại. “Hullen nói đúng đó con trai. Thà chết dễ dàng còn hơn chết dần chết mòn trong đói rét.”

“Không!” Cậu có thể cảm nhận nước mắt đang tuôn rơi. Cậu nhìn đi chỗ khác. Cậu không muốn khóc trước mặt cha.

Robb vẫn cứng đầu chống lại. “Con chó đẻ của Ser Rodrik tuần trước mới sinh con,” anh nói. “Nó chỉ đẻ lứa hai con. Nó có đủ sữa mà.”

“Nó sẽ xé xác chúng nếu dám tới bú.”

“Lãnh chúa Stark,” Jon nói. Thật lạ khi anh gọi Cha như vậy, quá khách sáo. Bran nhìn anh với niềm hy vọng yếu ớt. “Ở đây có năm con sói con,” anh nói với cha. “Ba con đực, hai con cái.”

“Thế thì sao, Jon?”

“Ngài có năm người con,” Jon nói. “Ba con trai, hai con gái. Sói tuyết là biểu tượng của nhà ngài. Những người con của ngài cần phải có những con sói này, thưa lãnh chúa.”

Bran nhìn thấy nét mặt cha biến chuyển, nhìn thấy những người khác liếc thấy nhau. Vào giây phút đó cậu yêu anh Jon bằng cả trái tim. Dù mới bảy tuổi, Bran cũng thừa hiểu anh mình vừa làm gì. Con số đó chỉ đúng vì Jon đã bỏ qua chính mình. Anh nhắc tới những người em gái, và kể cả Rickon, một đứa bé, nhưng không nhắc gì tới thằng con hoang mang họ Snow, cái họ được phong tục miền bắc dành cho tất cả những đứa nhỏ không may mắn, sinh ra không có họ cho chính mình.

Cha cậu cũng hiểu rất rõ. “Con không muốn một con nào sao, Jon?” ông nhẹ nhàng hỏi.

“Những con sói tuyết là biểu tượng của nhà Stark,” Jon giải thích. “Con không mang họ Stark, thưa Cha.”

Cha chăm chú nhìn Jon. Robb im lặng bước tới. “Tự con sẽ nuôi nó, thưa

Cha,” anh hứa. “Con sẽ thấm ướt sữa vào khăn, và cho nó bú.”

“Con cũng vậy!” Bran hưởng ứng.

Lãnh chúa nhìn ba người con rất lâu và cẩn trọng. “Nói thì dễ, làm mới khó. Cha không cho các con làm mất thời gian của kẻ hầu người hạ với mấy con vật này. Nếu các con muốn chúng, các con phải tự mình chăm sóc chúng. Hiểu chưa?”

Bran hứng khởi gật đầu. Con sói nũng nịu, liếm liếm mặt cậu.

“Các con phải dạy dỗ chúng cẩn thận. Người coi chuồng chó sẽ không động tới mấy con quái vật này, điều này cha có thể đảm bảo với các con. Và thần thánh sẽ biết nếu các con bỏ rơi chúng, đánh đập chúng, hay huấn luyện chúng không tốt. Chúng không phải những con chó cầu xin đồ ăn hay cúp đuôi bỏ chạy khi bị đòn. Một con sói tuyết sẽ ngoạm đứt tay kẻ khác dễ như chó giết chuột vậy. Các con chắc mình muốn có chúng chứ?”

“Có mà Cha,” Bran nói.

“Có ạ.” Robb đồng tình.

“Kiểu gì mấy con sói con đó cũng chết, dù các con chăm sóc chúng thế nào.”

“Chúng sẽ không chết,” Robb nói. “Chúng con không để cho chúng chết đâu.”

“Vậy hãy chăm lo cho chúng, Jory, Desmond, gom những con còn lại lại. Tới lúc chúng ta trở về Winterfell rồi.”

Tới lúc họ lên ngựa và đi khỏi, Bran mới dám tận hưởng hương vị ngọt ngào của chiến thắng. Lúc này, con sói nhỏ đang cựa quậy trong áo da của cậu, hơi ấm phả ra, an toàn trong suốt hành trình về nhà. Bran nghĩ tên cho nó.

Đi được nửa cầu, Jon đột nhiên ghìm cương.

“Sao thế, Jon?” cha hỏi.

“Cha không nghe thấy à?”

Bran có thể nghe thấy tiếng gió thổi trên ngọn cây, tiếng móng ngựa gõ xuống những tấm ván gỗ, tiếng ư ử của lũ sói con, nhưng Jon lại nghe thấy cái khác.

“Đó đó,” Jon nói. Anh quay ngựa trở ngược lại. Họ quan sát anh xuống ngựa nơi con sói mẹ chết trên tuyết, thấy anh quỳ xuống. Một lát sau, anh trở lại, trên môi nở một nụ cười.

“Chắc cu cậu trùm ra chỗ khác,” Jon nói.

“Hoặc bị đẩy ra chỗ khác,” cha nói và nhìn vào con sói thứ sáu. Lông nó màu trắng, trong khi cả bầy có màu xám. Mắt nó đỏ như máu người đàn ông bị chém đầu sáng hôm nay. Bran tò mò vì sao một con sói con có thể mở mắt trong khi những con còn lại vẫn nhắm nghiền.

“Một con thú bạch tạng,” Theon Greyjoy nói với sự thích thú có phần nhẫn nhở. “Con này sẽ chết nhanh hơn.”

Jon Snow nhìn lính hộ vệ của cha rất lâu với đôi mắt sắc lạnh. “Em không nghĩ thế đâu, Greyjoy,” anh nói. “Con này của em.”

CATELYN

Catelyn chưa bao giờ thích khu rừng thiêng này.

Bà là người nhà Tully, sinh ra ở Riverrun cách đây rất xa về phương nam, trên vùng Red Fork của Trident. Ở đó, rừng thiêng là một khu vườn sáng sủa và trong lành, nơi những cây gỗ đỏ cao lớn tỏa bóng xuống dòng suối lấp lánh, tiếng chim hót lanh lót trong tổ, và ngập tràn hương hoa.

Những vị thần của Winterfell canh giữ một khu rừng cách biệt, rộng ba hécta, tối tăm và nguyên thủy. Nơi đây chưa từng bị khai phá suốt mười nghìn năm từ khi lâu đài được xây dựng. Nó có mùi đất ẩm và xác phân hủy. Ở đây không có cây gỗ đỏ, chỉ có những cây lá kim cao vút, những cây sồi đại thụ, những cây thiết mộc phái có tuổi đời bằng chính vương quốc này. Những thân cây gỗ đen đan xen rậm rạp với nhành lá xoắn xít nhau cao quá đầu, những cái rễ cây hình thù cỗ quái nỗi lên trên mặt đất. Nơi đây đậm chìm trong lặng im và bóng tối, là nơi trú ẩn của những vị thần vô danh.

Nhưng đêm nay bà biết sẽ tìm thấy chồng mình tại đây. Sau mỗi lần cướp đi sinh mệnh một con người, ông lại tìm tới khu rừng này mong mỏi một nơi tĩnh lặng.

Catelyn đã xúc bảy loại dầu thơm được đặt tên theo bảy sắc cầu vồng của Riverrun. Bà là một con chiên, giống như cha, ông và tổ tiên. Thần linh của bà có tên, và khuôn mặt họ tương tự với khuôn mặt cha mẹ bà.

Việc thờ cúng diễn ra ở nơi có lú hương, mùi hương trầm, đá pha lê bảy màu tỏa sáng với những giọng nói ngân nga thành khúc hát. Nhà Tully cũng như bất cứ gia tộc nào đều có một khu rừng thiêng, nhưng đó chỉ là nơi đi dạo, đọc sách hay nằm phơi mình dưới nắng. Thờ cúng là công việc của các tư tế.

Vì bà, Ned cho xây một điện thờ nhỏ để có thể hát cầu nguyện tới Thất Diện

Thần. Nhưng máu của Tiền Nhân vẫn chảy trong huyết quản nhà Stark. Những vị thần của ông vẫn là những thần linh tối cổ vô danh, vô hình của rừng xanh nơi họ chia sẻ cùng những đứa con của rừng rậm.

Ở giữa khu rừng có một cây được nỗi lên trên một cái hồ nhỏ, nước lạnh lẽo và đen sì. Ned gọi đó là “cây thần”. Vỏ cây được tráng như xương người, lá màu đỏ đậm, như hàng ngàn bàn tay dính máu khô. Một khuôn mặt được khắc lên thân cây đại thụ. Khuôn mặt ấy dài và sầu muộn, con mắt sâu hoắm đỏ như sáp khô và dường như cảnh giác đến lạ thường với bất kỳ ai đi qua. Những con mắt lạnh lẽo đó còn lâu đời hơn cả vùng Winterfell. Nếu những câu chuyện kể là đúng thì những con mắt đó đã thấy Brandon đặt viên đá đầu tiên xây nên vùng đất này. Chúng đã quan sát bức tường đá hoa cương xây cao lên bao lấy mình. Người ta truyền nhau rằng những đứa con của rừng rậm đã khắc khuôn mặt ấy lên thân cây trong những thế kỷ trước khi Tiền Nhân vượt biển tới đây.

Ở phía nam, những cây được cuối cùng đã bị chặt hay thiêu trụi từ hơn ngàn năm trước, trừ trên Diện Đảo, nơi những người da xanh vẫn lặng lẽ quan sát. Ở đó mọi thứ đều khác biệt. Ở đó, mọi lâu đài đều có rừng thiêng, mọi rừng thiêng đều có cây thần, và mọi cây thần đều mang khuôn mặt.

Catelyn tìm thấy chồng bên cạnh cây được, ngồi trên tảng đá rêu phong, ông đặt thanh Băng Dao trong lòng và dùng thứ nước đen như màn đêm kia để rửa kiếm. Đất bùn phủ lên mặt rừng suốt một nghìn năm khiến tiếng bước chân trên đó nghe lép nhép. Đôi mắt đỏ kia dường như đang quan sát theo từng bước chân bà.

“Ned,” bà nhẹ nhàng gọi.

Ông ngừng đầu nhìn bà. “Catelyn,” ông nói, giọng nghe như xa cách. “Các con đâu?”

Ông luôn hỏi bà như vậy. “Ở trong bếp, bàn cãi về tên cho mấy con sói con.” Bà trải áo choàng xuống và ngồi xuống cạnh hồ, quay lưng với cây đước. Bà có thể cảm nhận những con mắt đang theo dõi bà, nhưng bà cố lò chung đi. “Arya thích ngay, Sansa thì như bị bùa mê vậy, nó yêu thương chúng vô cùng, nhưng còn phản ứng của Rickon thì... em không rõ.”

“Thằng bé sợ à?” Ned hỏi.

“Một chút,” bà thừa nhận. “Nó chỉ mới ba tuổi thôi.”

Ned nhíu mày. “Thằng bé phải học cách đối diện với sợ hãi. Nó sẽ không ba tuổi mãi. Và mùa đông đang tới gần.”

“Đúng,” Catelyn đồng tình. Những lời ông nói vẫn thường khiến bà rùng mình. Những lời nói của nhà Stark. Mọi gia đình quý tộc đều có gia ngôn riêng. Họ có gia quy riêng, tiêu chuẩn riêng, và tôn thờ những vị thần khác nhau. Họ mang trong mình lòng kiêu hãnh và danh dự. Họ hứa thành thực, họ thề trung thành và dũng cảm. Tất cả trừ nhà Stark. *Mùa đông đang tới*, đó chính là gia ngôn của nhà Stark. Đây không phải lần đầu tiên bà nghĩ về việc sao những người miền bắc lại lạ lùng thế.

“Ông lão đó đã ra đi thanh thản, ta đã ban cho ông ta điều đó,” Ned nói. Ông cầm một mảnh vải da dầu, vừa nói vừa lau kiếm, khiến sắc đen của thanh kiếm sáng bóng lên. “Ta mừng cho Bran. Nàng sẽ tự hào về Bran.”

“Em luôn tự hào về Bran,” Catelyn trả lời trong khi quan sát ông mài kiếm. Bà có thể thấy những gợn sáng ánh lên bề mặt thanh kiếm, nơi kim loại bị rèn đi rèn lại hàng trăm lần. Bà không thích thú gì với gươm kiếm, nhưng bà không thể phủ nhận Băng Dao có một nét đẹp riêng. Nó được rèn ở Valyria, trước khi Tiên triều sụp đổ, hồi những người thợ rèn không chỉ dùng búa mà còn dùng bùa chú. Đã bốn trăm năm, vậy mà nó vẫn sắc như mới. Cái tên của nó còn có từ lâu đời

hơn, theo một truyền thuyết từ Kỷ nguyên những anh hùng, khi nhà Stark là Vua Phương Bắc.

“Người thứ tư trong năm nay rồi,” Ned ảm đạm nói. “Ông lão tội nghiệp ấy cứ nửa điên nửa tỉnh. Có cái gì đó đã khiến ông ấy sợ tới tận tâm can, đến nỗi lời ta nói chẳng ảnh hưởng gì được.” Ông thở dài. “Ben gửi thư nói quân lực của Đội Tuần Đêm đã tụt xuống dưới một ngàn người. Nhưng không chỉ vì chuyện đào ngũ. Họ đang tốn hao lực lượng trong những lần đi làm nhiệm vụ.”

“Do dân du mục sao?” bà hỏi.

“Còn ai vào đây nữa?” Ned nâng Băng Dao, nhìn xuống lưỡi thép lạnh lẽo. “Và càng lúc tình hình càng tệ hơn. Sẽ tới lúc ta không còn lựa chọn nào khác ngoài dựng cờ, kéo quân về phương bắc, chiến đấu một trận sống còn với vị vua - ngoài – Tường Thành kia.”

“Ngoài Tường Thành?” ý nghĩ đó làm Catelyn rùng mình.

Ned nhìn thấy sự sợ hãi trên nét mặt bà. “Chúng ta chẳng việc gì phải sợ Mance Rayder.”

“Ngoài Tường Thành kia còn nhiều thứ đen tối hơn.” Bà liếc về phía cây thàn, nhìn vỏ cây trắng ớn và con mắt đỏ. Chúng đang quan sát, lắng nghe và ngẫm nghĩ.

Ông cười hiền. “Nàng cũng nghe quá nhiều chuyện của Già Nan rồi. Ngoại Nhân đã diệt vong giống như những đứa con của rừng rậm, chúng đã biến mất tăm ngần năm nay rồi. Measter Luwin sẽ nói với nàng rằng chúng còn chưa bao giờ tồn tại. Không một người còn sống nào từng thấy chúng.”

“Cho tới sáng hôm nay, không một người còn sống nào thấy một con sói tuyết,” Catelyn nhắc nhở ông.

“Đáng ra ta phải biết đừng nên cãi nhau với người nhà Tully chứ nhỉ,” ông nói kèm một nụ cười hối tiếc. Ông tra Băng Dao vào vỏ. “Nàng không tới đây kể chuyện vặt. Ta biết nàng không thích tới nơi này. Có gì vậy, phu nhân?”

Catelyn nắm lấy bàn tay chồng. “Hôm nay chúng ta có một tin đau lòng. Em mong mình không làm phiền cho tới lúc ngài lau kiếm xong.” Không có cách nào để nói giảm, vì thế bà nói thảng với ông. “Em rất tiếc. Jon Arryn đã mất.”

Ông nhìn thảng vào bà. Bà biết ông không tin nổi. Chính bà cũng cảm thấy vậy. Hồi nhỏ, Ned được nhà Eyrie nuôi nấng. Đôi với ông và anh bạn hiền Robert, Lãnh chúa Arryn như người cha thứ hai vậy. Khi lão Bạo chúa Aerys Thập Nhất nhà Targaryen ra lệnh chém đầu họ, Lãnh chúa vùng Eyrie đã dấy lá cờ hình mặt trăng và chim ưng nổi dậy chứ không chịu từ bỏ những đứa trẻ ông đã nuôi nấng.

Và vào một ngày cách đây mươi lăm năm về trước, người cha thứ hai này đã trở thành anh em cọc chèo của nhau khi ông và Ned cùng đứng trong điện thờ Rivemin để cưới hai chị em, hai người con gái của Lãnh chúa Hoster Tully.

“Jon...” ông nói. “Có chắc không?”

“Lá thư có niêm phong của nhà vua, và là chữ viết tay của Robert. Em mang thư tới cho ngài đây. Ông ấy nói Lãnh chúa Arryn ra đi trong chóng vánh. Kể cả Maester Pycelle cũng không giúp được gì, nhưng ông ấy đã mang theo nhựa cây anh túc. Vì thế Jon không phải chịu đau đớn lâu.”

“Ta nghĩ đó là một chút nhân từ,” ông nói. Bà có thể nhìn thấy sự đau buồn hiện rõ trên khuôn mặt ông. Nhưng ngay sau đó, ông chợt nhớ ra. “Em gái nàng,” ông nói. “Và con trai Jon nữa, Họ sao rồi?”

“Lá thư chỉ nói rằng họ vẫn ổn, và đang trên đường trở về Eyrie,” Catelyn nói. “Em chỉ ước họ đến Riverrun thôi. Eyrie là vùng núi cao và đơn độc. Đó luôn là quê hương của Jon chứ không phải của em ấy. Ký ức về Lãnh chúa Jon hằn trong

tùng viên đá. Em hiểu rõ em mình. Em ấy sẽ cần sự an ủi của gia đình và bạn bè.”

“Chú nàng đang đợi ở vùng Vale, đúng không? Ta nghe rằng Jon đã phong tước Hiệp sĩ vùng Gate cho ông ấy.”

Catelyn gật đầu. “Bryden sẽ làm tất cả những gì có thể cho em ấy và cho thằng bé. Đó cũng là chút an ủi, nhưng dù sao...”

“Nàng tới đi,” Ned giục. “Mang theo lũ trẻ nữa. Hãy để căn nhà đó tràn ngập tiếng nói và tiếng cười. Con trai cô ấy cũng cần có bọn trẻ xung quanh, và Lysa sẽ không phải một mình gặm nhấm nỗi buồn.”

“Nếu đó là điều em có thể,” Catelyn nói. “Lá thư còn nói một chuyện nữa. Đức vua đang tới Winterfell tìm ngài.”

Ned mất một lúc mới hiểu ra. Nhưng ngay lập tức, nỗi buồn rời khỏi ánh mắt ông. “Robert tới đây?” Khi bà gật đầu, nụ cười hiện lên khuôn mặt ông rạng rỡ.

Catelyn ước bà có thể chia sẻ niềm vui với ông. Nhưng bà đã nghe thấy mọi người bàn tán dưới sân, một con sói tuyết đã chết với một cái gạc hươu ở cổ. Sự sự hãi đang trùm trong người bà hệt như một con rắn, nhưng bà cố mỉm cười cùng người đàn ông bà yêu, dường như ông không tin vào tín hiệu đó. “Em biết ngài sẽ vui mà,” bà nói. “Chúng ta nên gửi thư cho em trai ngài trên Tường Thành.”

“Phải, tất nhiên rồi,” ông đồng tình. “Ben sẽ muôn ở đây. Ta sẽ bảo Maester Luwin gửi bồ câu đưa thư.” Ned đứng dậy và kéo bà lên. “Chết tiệt, bao nhiêu năm rồi nhỉ? Thê ông ấy không nói gì thêm à? Lá thư có nói đoàn có bao nhiêu người không?”

“Em đoán là ít nhất là một trăm kỵ sĩ, cùng với quản gia và nài ngựa. Cersei và lũ trẻ cũng đi cùng.”

“Robert sẽ đi chậm rãi thôi,” ông nói. “Thế cũng tốt. Chúng ta sẽ có thêm thời gian chuẩn bị.”

“Những người anh em của hoàng hậu cũng tới,” bà nói thêm.

Ned nhăn mặt. Ông chẳng thích thú gì với gia đình hoàng hậu, Catelyn biết điều ấy. Nhà Lannister của vùng Núi Casterly đã tới trợ giúp Robert muộn, khi chiến thắng là điều chắc chắn. Ông chưa bao giờ tha thứ cho họ. “Ừm, nếu cái giá cho việc Robert tới đây là sự đồng hành của những anh em phá hoại nhà Lannister, vậy thì đành chấp nhận thôi. Nghe như Robert mang theo một nửa triều đình đi cùng rồi.”

“Vua đi tới đâu, kinh đô dời tới đó,” bà nói.

“Gặp lũ trẻ cũng tốt. Đứa nhỏ nhất hồi đó còn đang bú tí người đàn bà nhà Lannister khi ta gặp nó lần trước cơ mà. Giờ chắc nó phải năm tuổi rồi nhỉ?”

“Hoàng tử Tornmen lên bảy rồi,” bà nói. “Bằng tuổi Bran. Thôi nào, Ned, cẩn thận mồm miệng chút. Người đàn bà nhà Lannister đó là hoàng hậu của chúng ta. Và càng lúc bà ấy càng kiêu ngạo hơn.”

Ned nắm tay bà. “Tất nhiên chúng ta sẽ tổ chức tiệc, với các nhạc công, rồi Robert sẽ muốn đi săn. Ta sẽ lệnh cho Jory cùng một đội kỵ binh danh dự tới phía nam đón và hộ tống họ về đây. Chúa ơi, chúng ta sẽ thết đãi họ thế nào đây? Nàng nói họ đang trên đường rồi hả? Thằng cha chết tiệt đó.”

DAENERYS

Anh trai giơ váy dạ hội cho cô xem. “Nó đẹp đây chứ. Chạm vào xem. Nào. Sờ vải thử xem.”

Dany chạm nhẹ vào nó. Lớp vải mềm mượt như thể cô đang lướt tay trên mặt nước. Cô không thể nhớ nổi đã bao giờ mình mặc thứ vải mềm mại thế này chưa. Nó làm cô sợ hãi rụt tay lại. “Của em thật à?”

“Một món quà từ Magister⁴ Illyrio,” Viserys mỉm cười nói. Tối nay anh đang cao hứng. “Màu vải này hợp với màu mắt tím của em. Và em sẽ đeo đủ loại vàng và đá quý. Illyrio đã hứa rồi. Tôi nay em phải lộng lẫy như một nàng công chúa.”

Một công chúa ư? Dany đã quên một công chúa trông thế nào rồi. Có lẽ cô thực sự còn chưa bao giờ biết. “Vì sao ông ấy lại cho chúng ta nhiều thế?” cô hỏi. “Ông ấy muốn gì từ chúng ta?” Gần nửa năm trước, họ đã sống trong nhà thây, được ăn uống, được kẻ hầu người hạ. Dany mười ba, đủ lớn để biết những món quà hiếm khi tới mà không kèm với giá phải trả. Đặc biệt là ở đây, tại thành phố Pentos này.

“Illyrio không ngốc,” Viserys nói. Anh trông trẻ trung, mảnh khảnh với đôi tay xương xuong và vẻ ôm yếu luôn hiện hữu trong đôi mắt màu hoa định tử hương nhàn nhạt. “Ông ta biết anh sẽ không quên bạn quên bè một khi anh đăng cơ.”

Dany không nói gì. Magister Illyrio là một người buôn bán gia vị, đá quý, xương rồng, và những thứ kém sạch sẽ khác. Ông ấy có bạn bè ở khắp chín Thành Phố Tự Trị, kể cả ở Vaes Dothrak và những vùng đất trong truyền thuyết ngoài biển Jade. Người ta cũng đồn rằng ông ta không kết giao bằng hữu vì sự phái bán

⁴ Magister: Hương sư, người có quyền chức trong thành phố.

giá rẻ cho họ. Dany đã nghe tất cả những lời đồn đại này trên phố. Nhưng cô thừa biết đừng nên hỏi anh ấy khi anh đang dệt mộng. Một khi anh đã giận thì thật kinh khủng. Viserys gọi đó là “đánh thức rồng.”

Anh treo chiếc váy lên cửa. “Illyrio sẽ đưa nô lệ tới giúp em sửa soạn. Hãy đảm bảo là người em không còn mùi chuồng ngựa nhé. Khal Drogo có tới một ngàn con ngựa, tối nay, ông ta sẽ tìm một loại ngựa khác.” Anh quan sát cô từ trên xuống dưới. “Sao trông em lù đù thế. Thắng người lên.” Anh đặt tay lên vai cô. “Chúng ta sẽ thấy em ra dáng thiếu nữ thế nào.” Những ngón tay anh chạm nhẹ lên bầu ngực mới nhú của cô rồi nắm chặt núm vú. “Tôi nay em không được làm anh thất vọng. Em không muốn đánh thức rồng đúng không?” Những ngón tay đó xoay người cô lại. Cô cảm nhận được bàn tay như gọng kìm đó qua lớp vải áo thô. “Đúng không?” anh nhắc lại.

“Vâng,” Dany ngoan ngoãn trả lời.

Anh trai mỉm cười. “Tốt.”

Khi anh đi khỏi, Dany tới bên cửa sổ và đăm chiêu nhìn mặt vịnh. Những tòa tháp vuông bằng gạch của Pentos in những chiếc bóng đen sì tạo đường nét tương phản với bóng nắng buổi chiều. Dany có thể thấy tiếng hát của những tu sĩ áo đỏ khi họ thắp sáng ngọn lửa đêm và tiếng những đứa trẻ nghèo hò hét chơi đùa bên ngoài tường trang viên. Trong chốc lát, cô ước gì mình cũng được ra ngoài chơi đùa cùng chúng, được chạy trên đôi chân trần tới hụt hơi và thậm chí được mặc quần áo vá. Cô ước mình có thể sống mà không cần quá khứ cũng chẳng cần tương lai, hay tiệc tùng gì trong dinh thự của Khal⁵ Drogo.

Ở nơi nào đó xa xa bên kia hoàng hôn, chạy ngang qua eo biển, có một vùng phủ kín đồi xanh và cánh đồng hoa rực rỡ, nơi những con sông nước chảy êm

⁵ Khal: Đại Hãn, thủ lĩnh bộ tộc dân du mục Dothraki.

đêm, những tòa tháp đá đen vươn lên từ những ngọn núi hùng vĩ màu xanh xám. Nơi đó có những kỵ sĩ mặc giáp cưỡi ngựa chiến đấu dưới lá cờ hiệu của các vị lãnh chúa. Dothraki gọi đó là vùng *Rhaesh Anfahh*, vùng đất của người Andal. Ở những Thành Phố Tự Trị, họ gọi đó là Westeros và những Vương Quốc Hoàng Hôn. Anh trai cô thì đặt cho nó một cái tên đơn giản hơn, “Vùng đất của chúng ta.” Đối với anh, cách gọi đó giống như lời cầu nguyện. Nếu anh nhắc đi nhắc lại nhiều, thần linh sẽ nghe thấy. “Đó là vùng đất chúng ta được thừa kế. Chúng ta bị phản bội mà mất nó, nhưng đó vẫn là vùng đất của chúng ta, mãi mãi của chúng ta. Rồng thiêng luôn luôn nhớ.”

Và có lẽ Rồng thiêng luôn nhớ, còn Dany thì không. Cô chưa bao giờ nhìn thấy vùng đất anh cô nói rằng là của họ, cái vương quốc bên kia eo biển đó. Những nơi anh nói, nào là Casterly Rock và vùng Eyrie, Highgarden và Thung Lũng Arryn, Dorne và Diện Đảo, đối với cô chỉ là một câu chuyện. Hồi chạy trốn khỏi Vương Đô, khi bị quân phản loạn truy kích, Viserys mới chỉ là cậu bé tám tuổi, còn Daenerys vẫn đang nằm trong bụng mẹ.

Nhưng có vài lần, Dany đã tưởng tượng ra khung cảnh mà anh trai đã kể. Những chuyến bay lúc nửa đêm tới Dragonstone, ánh trăng tỏa sáng lung linh lên những cánh buồm đen. Anh trai Rhaegar của cô đã chiến đấu với Phản Vương trong màn nước đỏ máu của sông Trident và chết vì người phụ nữ anh ấy yêu. Cướp phá Vương Đô gồm những kẻ mà Viserys gọi là Chó Săn của Phản Vương, Lãnh chúa Lannister và Stark. Công chúa Elia xứ Dorne đã cầu xin chúng khi con trai thừa kế của Rheagar bị giật khỏi bầu vú bà và chết ngay trước mắt. Những cái sọ rồng cuối cùng bóng loáng tỏa xuống thứ ánh sáng vô hình từ trên tường phòng chầu trong khi Sát Vương dùng thanh kiếm vàng chém lìa cổ họng cha cô.

Cô được sinh ra ở Dragonstone chín tháng sau khi họ bỏ trốn, trong một con bão hè như muôn xé toang hòn đảo. Người ta kể lại rằng con bão ấy kinh khủng tới mức cả hạm đội Targaryen đã bị đắm trong khi thả neo. Những tảng đá khổng

lồ cuốn phăng lan can tàu và đẩy những người bị thương xuống làn sóng dữ. Mẹ cô đã chết trong khi sinh, và vì điều đó anh trai Viserys chưa bao giờ tha thứ cho cô.

Cô không nhớ chút gì về Dragonstone. Sau khi đồng minh của bọn Phản Vương ra khơi với hạm đội mới đóng, họ lại phải bỏ chạy. Trước đây, họ trị vì Bảy Phụ Quốc, nhưng giờ họ chỉ còn lại Dragonstone, cái nôi của hoàng thất. Nhưng chuyện đó chẳng kéo dài lâu. Binh lính đóng quân tại đó đã định bán đứng họ cho Phản Vương. Nhưng tối một đêm, Ser Willem Darry cùng bốn người trung thành đã đột nhập vào phòng ngủ, mang cả hai anh em đi cùng với người vú em. Sau đó, họ lên thuyền ra khơi trong màn đêm mù tối vì sự an toàn của bờ biển Braavosia.

Cô nhớ mang máng về Ser Willem, một người đàn ông to lớn như một con gấu xám và bị chột một mắt. Ông ôm liệt giường nhưng vẫn nằm đó mà rống hét ra lệnh. Những người hầu cận bên cạnh ông sống trong sự sợ hãi, nhưng ông lại luôn đối tốt với Dany. Ông gọi cô là “Công chúa nhỏ,” thi thoảng lại gọi là “Tiểu thư”, và bàn tay ông mềm như da thuộc lâu ngày vậy. Ông chưa bao giờ rời khỏi giường và mùi bệnh tật đeo bám ông cả ngày lẫn đêm, một thứ mùi ngòn ngọt tới phát bệnh, ẩm ướt và nóng nực. Hồi đó, họ sống tại Braavos, trong một ngôi nhà lớn có cửa đỏ. Và ở đó Dany có phòng riêng với một cây chanh bên ngoài cửa sổ. Sau khi Ser Willem qua đời, những kẻ hầu cận đã trộm số tiền ít ỏi còn lại. Thế là hai anh em nhanh chóng bị đá đít ra khỏi ngôi nhà lớn. Dany đã khóc ròng khi cánh cửa đỏ đóng sập trước mặt họ mãi mãi.

Kể từ đó, họ đã đi lang thang khắp nơi, từ Braavos tới Myr, từ Myr tới Tyrosh, và rồi tới Qohor, Volantis và Lys, chưa bao giờ có định một chỗ. Anh trai cô không cho phép vì những tay lính đánh thuê của Phản Vương luôn bám sát họ, anh khăng khăng như vậy dù Dany chưa bao giờ thấy một tên nào.

Lúc đầu, những quan chấp chính, những lái buôn và giới thượng lưu luôn chào đón những thành viên cuối cùng của nhà Targaryen tới nhà dùng bữa cùng họ. Nhưng nhiều năm qua đi, khi Phản Vương vẫn ngồi chẽm chệ trên Ngai Sắt, những cánh cửa đóng sập lại và cuộc sống của họ trở nên khó khăn hơn. Ngày tháng trôi qua, họ phải bán đi những báu vật cuối cùng. Rồi những đồng xu cuối cùng có được từ việc bán vương miện của mẹ cô cũng chẳng còn. Trong những con hẻm nhỏ và quán rượu của Pentos, người ta gọi anh là “Vua Ăn Mày.” Và Dany không muốn biết họ gọi cô là gì.

“Rồi sẽ có ngày chúng ta có lại tất cả, em gái ạ,” anh đã hứa với cô như vậy. Thi thoảng cô nhìn thấy tay anh run lên khi nói tới điều đó. “Đá quý và gốm vóc, Dragonstone và Vương Đô, Ngai Sắt cùng Bảy Phù Quốc, tất cả những gì họ giật khỏi tay chúng ta, chúng ta sẽ đòi lại.” Viserys sống vì ngày đó. Còn tất cả những gì Daenerys muốn có chỉ là căn nhà lớn cửa sổ, cây chanh ngoài cửa sổ và thời thơ ấu cô không hề biết tới.

Có tiếng người gõ cửa. “Vào đi,” Dany nói và quay lưng lại.

Người hầu của Illyrio bước vào, cúi chào và làm việc của mình. Họ là những người nô lệ, một món quà từ một trong rất nhiều người bạn Dothraki của ông ta. Ở thành phố tự trị Pentos không có chế độ chiếm hữu nô lệ. Nhưng dù thế nào thì họ vẫn là nô lệ. Người phụ nữ đứng tuổi, người nhỏ thó và xám xịt như một con chuột, không bao giờ hé răng lấy nửa lời, nhưng đã có cô con gái nói thay bà. Chị ta có mái tóc dài đẹp, mắt xanh, tầm mười sáu tuổi, thường nói luôn miệng trong khi làm việc, rất được lòng Illyrio.

Họ đổ vào chậu tắm đầy nước nóng lấy từ nhà bếp và cho vào chút tinh dầu. Cô gái cởi bộ đồ vải thô khỏi người Dany và giúp cô bước vào bồn tắm. Nước bỗng rát, nhưng Dany không giãy giụa hay thét lên. Cô thích hơi nóng. Nó làm cô cảm thấy sạch sẽ. Hơn nữa, anh trai cô thường nói rằng, nhà Targaryen không

biết nóng. “Gia đình của chúng ta là hậu duệ của rồng,” anh nói. “Lửa nambi trong máu chúng ta.”

Bà lão giúp cô gội mái tóc dài màu bạch kim và nhẹ nhàng chải tóc. Tất cả đều diễn ra trong im lặng. Cô gái chà lưng và chân cho cô rồi nói cô may mắn thế nào. “Drogo giàu có tới mức nô lệ nhà ông ấy cũng được đeo vòng vàng. Có hàng trăm người cưỡi ngựa trong *Khalasar*⁶ và lâu đài của ông ta tại Vaes Dothrak có hai trăm phòng với cánh cửa làm bằng bạc khói.” Cô ấy còn nói nhiều điều hơn thế, nhiều hơn rất nhiều, nào là *Khal* đẹp trai thế nào, cao và dũng mãnh đến đâu, rồi thì ông ấy không biết sợ hãi trong chiến trận, rồi thì là một kỵ sĩ giỏi nhất và một cung thủ quý khóc thán sâu thế nào. Daenerys chỉ im lặng. Cô đã luôn nghĩ mình sẽ lấy Viserys khi lớn.

Trong nhiều thế kỷ, nhà Targaryen luôn kết hôn cận huyết cùng anh chị em mình, kể từ khi Aegon Đại Đế lấy chị gái mình. Viserys đã nói với cô hàng ngàn lần rằng, đó là cách để duy trì dòng máu thuần chủng; họ mang trong mình dòng máu của nhà vua, dòng máu vàng của người Valyria từ xa xưa, dòng máu của rồng thiêng. Rồng thiêng không kết bạn với những con vật tầm thường hoang dã trên đồng cỏ và nhà Targaryen không hòa trộn dòng máu của mình với giai tầng thấp kém. Nhưng giờ đây, dường như Viserys định bán cô cho một kẻ xa lạ, một kẻ man rợ.

Khi đã tăm sạch sẽ, những người nô lệ giúp cô ra khỏi thùng nước và lau người. Cô gái chải tóc cô cho tới khi chúng sáng lên như sợi bạc còn bà lão xúc lên người cô thứ nước hoa mùi nồng nồng của vùng đồng bằng Dothraki, sau hai vành tai, ở cổ tay, bầu ngực, và cuối cùng mát lạnh nơi hai cánh hoa phía dưới giữa chân cô.

⁶ Khalasar: hõn tộc, chỉ cả bộ tộc Dothraki.

Họ mặc lên người cô mớ bòng bong mà Magister Illyrio gửi tới, rồi đến chiếc váy dạ hội bằng lụa màu mận chín hợp với màu mắt tím của cô. Cô gái giúp cô đi đôi dép, trong khi bà lão cài vương miện lên tóc và đeo vòng tay gắn những viên thạch anh lên tay cô. Cuối cùng là vòng cổ bằng vàng nặng nề với những chữ tượng hình Valyria cổ.

“Giờ công nương trông giống công chúa rồi đây,” cô gái hụt hơi nói khi xong việc. Dany liếc nhìn hình ảnh của mình trong mảnh gương bạc mà Illyrio đã rất cẩn trọng chuẩn bị. Cô nghĩ, một công chúa ư? Nhưng rồi cô nhớ tới những gì cô gái kia đã nói, rằng Khai Drogo giàu có thế nào, giàu tới nỗi nô lệ còn được đeo dây chuyền vàng. Cô đột nhiên cảm thấy ón lạnh và sờn gai óc.

Viserys đang ngồi đợi bên ngoài khu hành lang mát rượi, bên bờ hồ, tay khoả thành những vệt dài trên làn nước. Anh đứng dậy khi cô xuất hiện và nhìn cô từ trên xuống dưới một cách kỹ càng. “Đúng đó,” anh nói. “Quay một vòng. Đúng rồi. Tốt. Trông em...”

“...rất quý phái,” Magister Illyrio nói khi bước tới qua cổng vòm. Ông ta đi với vẻ uyển chuyển đáng ngạc nhiên đối với một người có thân hình béo núng nính như vậy. Bên dưới lớp vải lụa lùng nhùng màu đỏ lửa, những ngấn mỡ lắc lư theo từng bước đi. Những viên đá quý lắp lánh trên mỗi ngón tay ông. Người đàn ông này chắc đã bôi dầu bóng lên bộ râu màu vàng cho tới khi chúng sáng bóng như vàng thật. “Cầu Thần Ánh Sáng chúc phúc cho công nương trong một ngày may mắn nhất đời này, công chúa Daenerys,” ông ta nói khi nắm lấy tay cô. Ông ta cúi đầu, khoe những chiếc răng vàng ệch bên dưới bộ râu vàng. “Công nương đẹp tuyệt, thừa bệ hạ, đẹp tuyệt trần,” ông ta nói với người anh. “Drogo sẽ mê mẩn cho mà xem.”

“Em áy gầy quá,” Viserys nói. Tóc anh cũng mang màu bạch kim như cô, được buộc gọn ra sau bằng một cái trâm hình rồng, vẻ cương nghị càng làm nổi

bật những đường nét gân guốc trên khuôn mặt anh. Anh đặt tay lên đốm kiếm Illyrio cho mượn, rồi nói, “Ông có chắc Khal Drogo thích một đứa trẻ không?”

“Công nương là người dòng dõi. Cô ấy đủ lớn đối với *Khal* rồi,” Illyrio đã nói điều ấy với anh không phải lần đầu tiên.

“Nhìn công nương xem. Mái tóc bạch kim, đôi mắt tím... không nghi ngờ gì nữa, không còn nghi ngờ gì nữa... cô ấy có dòng máu của Valyria xa xưa, lại mang thân phận cao quý, con gái của đức vua đời trước, em gái của một vị vua mới. Công nương chắc chắn sẽ quyến rũ được Drogo của chúng ta.” Khi ông ta buông tay cô, Daenerys thấy toàn thân mình run rẩy.

“Ta thấy,” anh trai cô nghi ngờ nói. “Bạn man di có những sở thích quái dị. Nào là trai trẻ, ngựa, cừu...”

“Tốt nhất đừng nói điều đó với Khal Drogo,” Illyrio nói.

Cơn giận dữ bốc lên trong đôi mắt màu hoa đinh tử hương nhạt, “Ông cho ta là đồ ngốc chắc?”

Tên nhà giàu kia cúi đầu, “Thần tôn sùng ngài như một vị vua. Mà những vị vua thường không chấp nhận với dân thường. Thần xin lỗi nếu làm ngài phật ý.” Ông ta quay đi và vỗ tay gọi người hầu.

Những con phố Pentos đã tối như hũ nút khi họ lên kiệu. Hai người hầu đi đầu dẫn đường, mang theo những chiếc đèn dầu được trạm trổ tinh vi với ô kính màu xanh dương, trong khi một tá đàn ông lực lưỡng khiêng những chiếc kiệu trên vai. Đằng sau những tấm rèm, bên trong không khí bức bối và tù túng. Dany có thể ngửi thấy mùi khó chịu bốc ra từ cơ thể béo bệnh của Illyrio qua mùi nước hoa hăng hắc của ông ta.

Viserys, nằm ườn trên gối bên cạnh cô, chẳng buồn để ý thứ gì. Tâm trí anh

đang vượt qua eo biển. “Chúng ta không cần toàn bộ *Khalasar* của hắn,” Viserys nói. Những ngón tay anh nghịch ngợm chuôi kiếm, dù Dany biết anh chưa từng dùng tới dao kiếm một cách nghiêm chỉnh. “Mười ngàn là đủ. Ta có thể quét sạch Bảy Phủ Quốc với mười ngàn quân Dothraki. Vương quốc sẽ trở về với chủ nhân hợp pháp của nó. Tyrel, Redwyne, Darry, Greyjoy, họ chẳng yêu quý Phản Vương hơn ta. Những người xứ Dorne sẽ đốt cháy tất cả để trả thù cho Elia và những người con của chị gái ta. Và chúng ta sẽ có thêm thàn dân. Họ sẽ gào thét vì nhà vua của mình.” Anh lo lắng nhìn Illyrio.

“Họ sẽ làm vậy, đúng không?”

“Họ là con dân của ngài, và họ yêu kính ngài,” Illyrio tron tru đáp lời. “Trong khắp các trang áp tại vương quốc, những người đàn ông đang bí mật nâng cốc mừng sức khỏe của ngài, còn những người phụ nữ may những lá cờ hình rồng và giấu chúng chờ ngày ngài vượt biển trở về.” Ông nhún vai. “Đó là những gì mật thám nói với tôi.” Dany không có mật thám nên cô không biết mọi người bên kia eo biển đang làm gì hay nghĩ gì, nhưng cô không tin những lời đường mật của Illyrio, cũng như cô không tin bất cứ điều gì về Illyrio. Nhưng anh trai cô lại khấp khởi gật gù. “Ta sẽ tự mình giết chết Phản Vương,” một người chưa bao giờ biết tới chém giết như anh đang thè húra. “Như hắn đã giết chết anh Rhaegar. Và cả Lannister Sát Vương nữa, vì điều hắn đã làm đối với cha ta.”

“Thế là hợp lý nhất,” Illyrio nói. Dany có thể thấy nụ cười khẩy trên đôi môi dày của lão, nhưng anh trai cô lại không để ý. Anh gật đầu, kéo rèm và nhìn đăm đăm vào màn đêm tĩnh lặng. Dany biết anh đang một lần nữa chìm vào hồi tưởng về trận Trident.

Dinh cơ chín tòa tháp của Khai Drogo nằm bên cạnh vịnh, bao quanh bởi những bức tường gạch cao ngất màu trắng ngà. Illyrio nói đây là món quà của những phú thương Pentos dành tặng cho *Khal*. Những thành phố tự trị luôn hào

phóng đối với những mĩ tướng. “Không phải vì chúng ta sợ bọn man di đó,” Illyrio giải thích kèm một nụ cười. “Theo lời thề của những tu sĩ áo đỏ, Thần Ánh Sáng bảo vệ chúng tôi khỏi một ngàn Dothraki.... Nhưng vì sao chúng tôi phải thách thức chúng, trong khi cái giá dành cho tình hữu ái lại quá rẻ mạt như vậy?”

Kiệu dừng lại trước cổng. Một tên lính hầu vén mạnh những tấm rèm. Làn da màu đồng và đôi mắt hạnh nhân màu đen của người Dothraki, nhưng khuôn mặt hắn lại nhăn thín và đội mũ đồng có ngạnh của thái giám. Hắn lạnh lùng nhìn một lượt. Hương sư Illyrio gào lên gì đó bằng tiếng Dothraki trộn trộn. Tên lính gác đáp lại và vẫy tay để họ qua cổng.

Dany để ý thấy tay anh trai nắm chặt đốc kiếm. Hình như anh cũng hoảng sợ giống cô. “Tên thái giám hồn xược,” Viserys làm bầm khi kiệu đi về phía dinh thự.

Illyrio nói ngọt như mía lùi. “Có nhiều người quan trọng dự buổi tiệc tối nay. Những kẻ đó đều có đầy rẫy kẻ thù. Khal phải bảo vệ khách của mình, bảo vệ chính mình, thưa bệ hạ. Chắc chắn Phản Vương sẽ trả giá cao cho đầu của ngài đấy.”

“À đúng rồi,” Viserys ủ ê nói. “Illyrio, ta thề với ông là hắn đang thử làm điều đó. Những tên lính đánh thuê của hắn theo đuôi chúng ta suốt. Ta là con rồng cuối cùng, và hắn không thể ngủ ngon khi ta còn sống.”

Kiệu chậm lại rồi dừng hắn. Những tấm màn được vén lên, một tên nô lệ đưa tay giúp Daenerys bước ra khỏi kiệu. Cô để ý, hắn đeo vòng cổ bằng đồng bình thường. Viserys theo sau, tay vẫn nắm chặt chuôi kiếm. Còn Illyrio, phải hai người đàn ông lực lưỡng mới giúp ông ta đứng dậy nổi.

Trong dinh thự, không khí nặng mùi gia vị, mùi khói, mùi chanh ngọt và quế. Họ được hộ tống đi qua lối vào, nơi những khói kính màu mô tả về ngày tàn của

Valyria. Dầu cháy trong những ngọn đèn sắt đen trên tất cả những bức tường. Một thái giám ngân giọng vừa ngọt ngào vừa the thé báo hiệu họ đến, “Viserys Đệ Tam nhà Targaryen, Vua của người Andal, Rhynar và Tiền Nhân, Đại Vương của Bảy Phủ Quốc và người bảo vệ Vương quốc. Em gái, Daenerys Stormborn, công chúa đảo Dragonstone. Khách mời danh dự, Illyrio Mopatis, Hương sư của thành phố tự trị Pentos.”

Họ bước qua gã thái giám vào một cái sân nhỏ với màu trăng ngà chủ đạo. Ánh trăng tô màu bàng bạc lên những tán lá. Rất nhiều người là những mã tướng Dothraki, vóc dáng to lớn với nước da nâu đỏ, ria buộc lại bằng những vòng tròn kim loại và mái tóc đen bóng dài được bện dài tới bụng. Trong số đó còn có những kẻ giết thuê, những kẻ chuyên bán đao kiếm, Pentos, Myr và Tyrosh, một vị tu sĩ áo đỏ thậm chí còn to béo hơn cả Illyrio, những người đàn ông râu tóc rậm rạp tới từ Cảng Ibben và những lãnh chúa Đảo Summer với nước da đen như gỗ mun. Daenerys nhìn tất cả bọn họ băn khoăn... rồi đột nhiên thấy sợ khi nhận ra cô là người phụ nữ duy nhất ở đây.

Illyrio thì thầm với họ. “Ba người kia là những kỹ sĩ tâm phúc của Drogo,” ông nói. “Đứng cạnh cây cột là Khal Moro, với con trai là Rhogoro. Người đàn ông với bộ râu xanh kia là anh trai của Quan chấp chính Tyros, người đứng sau hắn là Ser Jorah Mormont.”

Cái tên cuối cùng khiến Daenerys chú ý. “Một hiệp sĩ?”

“Đúng thế” Illyrio cười. “Được chính Đại Tư Tế xúc cho bảy thứ dầu thơm đó.”

“Ông ta làm gì ở đây?” cô buột miệng.

“Phản Vương muốn đầu ông ta,” Illyrio nói với họ. “Vài chuyện vặt ấy mà. Hắn đã bán vài tên săn trộm cho gã buôn nô lệ Tyros thay vì đưa chúng cho Đội

Tuần Đêm. Như thế là vi phạm luật pháp. Đáng ra một người đàn ông phải có quyền định đoạt số phận tài sản của mình chứ.”

“Tôi muốn nói chuyện với Ser Jorah trước khi tiệc tàn,” anh trai cô nói. Dany thấy mình đang tò mò nhìn người hiệp sĩ. Ông ta tầm trung niên, khoảng bốn mươi tuổi, hói đầu, nhưng vẫn khỏe mạnh và cường tráng. Thay vì mặc đồ lụa và cốt tông, ông ta mặc đồ bằng len và da, chiếc áo chẽn màu xanh đen, thêu hình một con gấu đen đứng bằng hai chân.

Cô vẫn đang nhìn người đồng hương lạ mặt kia khi hương sư Illyrio đặt bàn tay ướt mồ hôi lên vai cô. “Đằng kia, thưa công chúa,” ông ta thì thầm, “Khal đây.”

Dany muốn chạy trốn, nhưng anh Viserys đang nhìn cô, và nếu cô làm anh thất vọng, cô sẽ đánh thức rồng thiêng. Lo lắng, cô quay người nhìn người đàn ông mà Viserys mong sẽ cưới cô trước tối nay.

Cô nghĩ người hầu gái đã không nói sai, Khal Drogo cao hơn một cái đầu so với người cao nhất trong phòng, nhưng lướt đi nhẹ nhàng, uyển chuyển như con báo trong bầy thú của Illyrio. Anh ta trẻ hơn cô nghĩ, không ngoài ba mươi, làn da màu đồng sáng bóng với bộ râu dày được buộc gọn gàng bằng những vòng tròn bằng vàng và đồng.

“Thần phải đi chào hỏi đây,” Illyrio nói. “Đợi ở đây. Thần sẽ đưa hắn tới.”

Viserys nắm lấy tay cô trong khi Illyrio khệnh khạng tới chỗ Khal, những ngón tay anh nắm quá mạnh khiến cô đau. “Em có nhìn thấy đuôi sam của hắn không, em gái yêu quý?”

Đuôi sam của Drogo đen như màn đêm và nặng mùi tinh dầu, trên đó treo vài quả chuông nhỏ kêu leng keng theo từng bước chuyển động. Tóc anh ta dài quá thắt lưng, thậm chí dài qua cả mông, đuôi tóc phải dài tới tận đùi.

“Em xem tóc hắn dài thế nào chưa?” Viserys nói. “Cứ mỗi khi Dothraki thua trận, họ sẽ cắt bím tóc, và cả thế giới sẽ biết tới nỗi nhục của họ. Khal Drogo chưa thua một trận nào. Hắn sẽ là Aegon Chúa Rồng thứ hai. Còn em sẽ là hoàng hậu của hắn.”

Dany nhìn Khal Drogo. Gương mặt anh ta khắc khổ và dữ tợn, đôi mắt lạnh và đen như mã não. Thi thoảng Viserys làm cô đau nhức khi cô “đánh thức rồng”, nhưng anh không khiến cô sợ như người đàn ông này. “Em không muốn làm hoàng hậu của hắn,” cô nghe giọng mình lí nhí.

“Làm ơn, làm ơn đi Viserys. Em không muốn, em muốn về nhà.”

“Nhà?” Anh vẫn cố nói nhỏ, nhưng cô có thể nghe thấy mùi tức giận trong đó. “Chúng ta làm sao mà về nhà được, hả em gái? Chúng đã cướp nhà của chúng ta rồi!” Anh lôi cô vào trong bóng tối, khuất tầm mắt, những ngón tay bám vào da thịt cô. “Chúng ta về nhà thế nào?” anh nhắc lại, ý nói tới Vương Đô, tới Dragonstone, và tất cả vương quốc họ đã mất.

Dany chỉ muốn nói tới căn phòng ở dinh thự của Illyrio, không phải nhà thật sự. Nhưng anh cô không muốn nghe. Anh ấy không còn ngôi nhà nào nữa. Kể cả căn nhà lớn cửa đỏ cũng không phải là nhà của anh. Những ngón tay anh đâm vào da thịt cô, như đòi hỏi một câu trả lời. “Em không biết,” cuối cùng cô nói, giọng nghẹn ngào. Nước mắt rơi ướt đẫm khuôn mặt.

“Anh lại biết đó,” giọng anh sắc lạnh. “Chúng ta sẽ về nhà cùng với một đội quân, thưa em gái bé nhỏ. Với đội quân của Khal Drogo, đó chính là cách chúng ta về nhà. Em phải lấy hắn và lên giường với hắn. Em phải làm.” Anh cười với cô mỉa mai.

“Anh sẽ để cả *Khalasar* làm tình với em nếu cần thiết, em gái yêu quý, tất cả bốn mươi ngàn tên lính, và ngựa của chúng nữa, nếu đó là cái giá anh phải trả để

có được quân đội. Hãy biết ơn vì chỉ có mình Drogo thôi. Rồi theo thời gian, em sẽ học được cách yêu thương hắn. Giờ hãy lau khô nước mắt đi. Illyrio sẽ đưa hắn tới đây, và hắn sẽ không được thấy em khóc.”

Dany quay người lại và thấy điều đó là thật. Magister Illyrio, vừa cười và cúi đầu, đang đưa Khal Drogo tới nơi họ đứng. Cô đưa tay quệt vội đi những giọt nước mắt.

“Cười đi,” Viserys căng thẳng thì thầm, tay vin vào đốc kiếm. “Đứng thẳng lên để hắn thấy ngực em. Thần thánh ơi, em vẫn còn nhỏ quá.”

Daenerys vươn thẳng người, uốn ngực về phía trước và mỉm cười.

EDDARD

Các vị khách đỗ dồn về phía lâu đài, ào ạt như một dòng sông lấp lánh với vàng, bạc và thép sáng loáng - những thanh kiếm và lưỡi mác của ba trăm quân cầm cờ và hiệp sĩ. Trên đầu họ cả tá cờ xí với hình con nai đội mũ miện của nhà Baratheon bay phấp phới theo cơn gió phương bắc.

Ned thấy rất nhiều kỵ sĩ. Trong đó có Ser Jaime Lannister với mái tóc sáng như vàng ròng, Sandor Clegane với khuôn mặt bị bỗng trông thật khủng khiếp. Cậu bé cao lêu nghêu ngồi cạnh chỉ có thể là thái tử, còn người nhỏ thó迮 sau chắc chắn là Quý Lùn, Tyrion Lannister.

Nhưng người đàn ông to lớn dẫn đầu đoàn người, đi giữa hai kỵ sĩ trong chiếc áo choàng màu trắng như tuyết của Ngự lâm quân, dường như hoàn toàn xa lạ với Ned... cho tới khi ông ta ghì cương ngựa bằng một tiếng hét quen thuộc, rồi lao tới Ned với một cái ôm mạnh tới mức như muốn bẻ người ta gãy xương tới nơi.

“Ned! Thật vui nhỉn thấy khuôn mặt đơ đơ của anh.” Nhà vua nhìn ông từ trên xuống dưới rồi cười lớn. “Anh chẳng thay đổi gì cả.”

Giá mà Ned có thể nói điều tương tự. Mười lăm năm qua đi, khi họ chiến đấu trên lưng ngựa giành ngôi báu, Lãnh chúa vùng Storm’s End là một người mày râu nhẵn nhụi, ánh mắt trong sáng, thân hình lực lưỡng đúng như hình mẫu lý tưởng trong lòng các quý cô. Với chiều cao hơn 1,9 m, trông ngài vượt trội những người khác. Và khi mặc áo giáp và đội mũ trụ có gia huy, ngài như một người khổng lồ với sức mạnh phi thường. Ngài chọn cho mình một cây búa chiến sắt có ngạnh mà Ned chỉ có thể nhắc lên tí chút mà thôi. Những ngày đó, mùi da thuộc và máu ám lấy người ngài như nước hoa vậy.

Lần cuối cùng Ned gặp nhà vua là trước vụ nổi loạn của Balon Greyjoy chín năm về trước, khi nhà Sói tuyết và Nai sừng tấm họp lại để kết liễu tham vọng

của kẻ tự xưng là Vua Đảo Sắt. Từ cái đêm họ đứng bên nhau trước pháo đài thất thủ của Greyjoy, nơi Robert chấp nhận sự đầu hàng của gã lãnh chúa chiến bại, Ned bắt con trai Theon của hắn làm con tin và làm lính dưới quyền. Giờ đây, nhà vua chắc hẳn đã tăng ít nhất năm chục cân, bộ râu đen xồm xoàm phủ kín chiếc cằm đôi cùng đôi má phúng phính, không gì có thể che được cái bụng bự và những quầng thâm quanh mắt.

Nhưng giờ Robert là vua của Ned, không còn chỉ là bạn, vì thế ông đáp lại đơn giản. “Thưa bệ hạ, Winterfell là của ngài.”

Những người khác cũng bắt đầu xuống ngựa. Hoàng hậu của Robert, Cersei Lannister bước xuống cùng lũ trẻ. Chiếc xe ngựa họ sử dụng gồm hai khoang lớn bằng gỗ sồi và được bốn mươi con ngựa to lớn kéo. Nó quá to không thể đi qua cổng lâu đài. Ned quỳ xuống tuyệt hôn nhẫn hoàng hậu, trong khi Robert ôm Catelyn như ôm một người em gái lâu ngày không gặp. Sau đó lũ trẻ được dẫn tới, giới thiệu và được cả hai bên đồng tình.

Chỉ tới khi màn chào hỏi xã giao xong xuôi, nhà vua mới nói với chủ nhà, “Đưa tôi xuống viêng hầm mộ gia đình đi Eddard. Tôi muốn tỏ lòng kính trọng với người đã khuất.”

Ned thích ngài như thế này, vì vẫn nhớ tới cô ấy sau ngàn ấy năm. Ông cho người mang tới một cây đèn. Họ không nói gì thêm. Hoàng hậu bắt đầu cự nự rằng họ đi từ lúc bình minh, mọi người đã mệt mỏi và ngấm lạnh, chắc chắn họ cần nghỉ ngơi lấy sức trước. Người chết có thể chờ đợi được. Robert nhìn hoàng hậu không nói gì thêm nữa; người anh sinh đôi Jaime đã lặng lẽ kéo tay cô ta đi.

Họ cùng nhau xuống hầm mộ, Ned cùng với vị vua mà giờ ông khó lòng nhận ra. Những bậc đá vòng quanh rất hẹp. Ned đi trước cầm đèn. “Ta bắt đầu nghĩ rằng sẽ không tới được Winterfell,” Robert phàn nán trong khi đi xuống. “Ở phía nam, theo cái cách người ta nói về Bảy Phủ Quốc của ta, người ta đã quên mất

răng công lao của anh cũng lớn như sáu công hầu khác.”

“Chuyến đi vui chứ, thưa bệ hạ?”

Robert khít mũi. “Những gốc cây, rừng già rồi cánh đồng, và cả cái nhà trọ chết tiệt ở phía bắc Neck nữa. Ta chưa bao giờ thấy nhiều đát hoang đến thế. Dân của anh đâu hết cả rồi?”

“Chắc họ xấu hổ không muốn ra ngoài,” Ned đùa. Ông cảm thấy gió lạnh từ bên trên và hơi lạnh bốc lên từ lòng đất. “Ít khi họ có cơ hội nhìn thấy nhà vua phương bắc mà.”

Robert lại khít mũi. “Cứ như họ trốn dưới tuyết vậy. Tuyết đó, Ned!” Nhà vua vịn tay lên tường khi bước xuống cầu thang.

“Tuyết cuối hè là chuyện hết sức bình thường,” Ned nói. “Thần mong là ngài không gặp phiền phức gì. Thường chỉ là tuyết mỏng thôi mà.”

“Lũ Ngoại Nhân đã lấy đống tuyết mỏng chết tiệt của anh rồi,” Robert chửi thề. “Nơi này không biết sẽ thế nào vào mùa đông. Nghĩ thôi mà ta đã thấy rùng mình rồi.”

“Mùa đông rất khắc nghiệt,” Ned thừa nhận. “Nhưng nhà Stark chịu đựng được. Chúng tôi luôn chịu đựng.”

“Anh nên xuống phương nam,” Robert nói. “Anh cần nếm trải hương vị mùa hè trước khi nó trôi qua. Ở Highgarden có những cánh đồng hoa hồng vàng trải dài ngút tầm mắt. Trái cây chín mọng tan trong miệng anh, nào là đào, là lựu, anh chưa bao giờ được nếm những vị ngọt đó đâu. Rồi anh sẽ thấy, ta có mang cho anh một ít. Ở Storm’s End, dù có gió biển nhưng thời tiết ban ngày vẫn vô cùng nóng nực khiến anh chẳng buồn nhúc nhích. Và anh phải tới xem các thị trấn đó Ned! Hoa nở khắp nơi, chợ bày bán đầy thức ăn, rượu mùa hè rẻ và ngon tới mức

anh chỉ cần ngủi đã say rồi. Ai ai cũng mập ú, say xỉn và giàu có.” Đức vua cười sảng khoái, tay vỗ vỗ vào cái bụng như thùng phi. “Và những cô gái nũa, Ned!” ngài reo lên, mắt lấp lánh. “Tôi thè, phụ nữ ở đó mất hết cả xấu hổ dưới cái nắng nóng. Họ bơi trần trên sông, ngay dưới lâu đài. Kể cả trên những con phố, trời quá nóng đến nỗi không thể mặc nổi đồ da hay lông, vì thế họ đi dạo trong những bộ váy ngắn bằng lụa nếu có tiền hoặc bằng cốt tông. Nhưng rồi kiểu gì họ cũng đổi mồ hôi và quần áo dính vào người, họ cũng nhu ở trần thôi.”

Robert Baratheon luôn là người phàm ăn, mẫu người biết hưởng thụ. Điều này không thay đổi khi tới nhà Eddard Stark. Nhưng Ned không thể nào không để ý thấy những thú vui kia đã gây ảnh hưởng xấu tới nhà vua. Robert thở nặng nhọc khi xuống tới bậc thang cuối cùng, mặt đỏ lựng dưới ánh đèn khi họ bước vào bóng tối của hầm mộ.

“Thưa bệ hạ,” Ned kính cẩn nói. Ông giơ đèn soi một khoảng bán nguyệt rộng. Bóng tối lan tỏa khắp gian phòng. Ánh đèn heo hắt chạm tới những viên đá lót sàn và chiếu sáng một hàng dài những cột đá hoa cương trong bóng tối. Giữa những cột đá tượng người chết ngồi trên những chiếc ngai đá dựa vào tường, quay lưng với những quan tài khác. “Em ấy nằm ở phía cuối, cùng Cha và Brandon.”

Ông dẫn đường qua những hàng cột. Robert im lặng theo sau, run rẩy vì cái lạnh trong lòng đất. Dưới đây luôn lạnh lẽo. Tiếng bước chân vang trên những phiến đá và vọng lại trong hầm mộ khi đi giữa những thi thể nhà Stark. Những lanh chúa vùng Winterfell đang quan sát họ. Chân dung của họ được tạc vào mặt quan tài đá. Họ ngồi thành một hàng dài, đôi mắt đá nhìn chăm chăm vào bóng tối vĩnh hằng, trong khi những con sói đá khổng lồ ôm lấy chân họ. Bóng tối khiến những sinh vật đá trở nên sống động khi người sống ngang qua.

Theo phong tục cổ xưa, một thanh trường kiếm bằng sắt được đặt trên lòng mỗi cổ Lanh chúa Winterfell, để giữ linh hồn thù hận của họ ngủ yên trong hầm

mộ. Thanh kiếm cổ nhất đã han gỉ sấp trở thành cát bụi, chỉ còn lại chút sắt vụn đốt trên phiến đá. Ned phân vân không hiểu vậy những linh hồn đó có tự do bay lượn khắp lâu đài không. Ông mong là không. Lãnh chúa Winterfell đầu tiên là một người đàn ông khắc nghiệt như chính mảnh đất họ trị vì. Hàng thế kỷ sau khi Chúa Rồng vượt biển, họ đã thè không kết giao với bất cứ ai, mãi mãi là Vua Phương bắc.

Ned dừng lại trước quan tài đá cuối cùng và giơ ngọn đèn lên. Hầm mộ phía trước họ chìm trong bóng tối, nhưng ở đó, hầm mộ hoàn toàn trống rỗng; những hố đen đang chờ đợi người chết, chờ đợi ông cùng con cái. Và Ned không muốn nghĩ tới. “Ở đây,” ông nói với nhà vua.

Robert im lặng gật đầu, quỳ xuống và cúi đầu.

Trước mặt họ là ba ngôi mộ nằm cạnh nhau. Lãnh chúa Rickard Stark, cha Ned, có một khuôn mặt dài và nghiêm nghị.

Người thợ xây đá hiểu ông quá rõ. Ông ấy ngồi nghiêm nghị trong im lặng, những ngón tay đá nắm chặt lấy thanh kiếm trong lòng, dù lúc sinh thời, những thanh kiếm đã phản bội ông. Hai ngôi mộ nhỏ hai bên là mộ phần con cái ông.

Brandon chết ở tuổi hai mươi, vì lệnh của vị Vua Điên Aerys Targaryen, vài ngày trước lễ cưới với Catelyn Tully vùng Riverrun. Cha ông buộc lòng phải nhìn đứa con mình từ bỏ cõi đời, người xứng đáng thừa kế ngai vàng, người anh cả, người sinh ra để trị vì.

Lyanna chỉ mới mười sáu, một thiếu nữ đáng yêu vô cùng. Ned yêu em bằng cả trái tim, Nhưng Robert còn yêu cô hơn hết thảy. Cô ấy sắp trở thành cô dâu của ngài.

“Cô ấy đẹp hơn thế này,” nhà vua nói sau một khoảng lặng dài. Mắt ông nhìn dán vào khuôn mặt Lyanna, như thể cô ấy vẫn còn sống sờ sờ trước mắt. Cuối

cùng ông đứng lên, ngại ngùng vì cân nặng của mình, “À, chết tiệt, Ned, anh phải chôn nàng thế này sao?” Giọng ngài lạc đi vì ký ức đau buồn. “Nàng xứng đáng được nhiều hơn là bóng tối ảm đạm này...”

“Em ấy là người nhà Stark vùng Winterfell,” Ned chậm rãi nói. “Đây là nơi của em ấy.”

“Đáng ra nàng phải được chôn trên đồi, dưới một tán cây xanh mát, với ánh mặt trời và những đám mây lơ lửng trôi, và cả những cơn mưa thanh tịnh nữa.”

“Thần đã ở bên cạnh khi em ấy ra đi,” Ned nhớ lại. “Em ấy muốn được trở về nhà, được yên nghỉ cạnh Brandon và Cha,” Ông vẫn nhớ rõ lời cô nói trước lúc lâm chung, Hứa với em, cô khóc, trong căn phòng ngập mùi máu và hoa hồng. Hứa với em đi Ned. Cơn sốt đã cướp đi sự yếu ớt mong manh và giọng cô trở nên thì thào, nhung lời ông hứa khiến nỗi sợ biến mất khỏi đôi mắt người em gái. Ned nhớ cách cô cười, những ngón tay cô đã nắm chặt bàn tay ông thế nào khi từ bỏ cõi đời, nhớ những cánh hoa hồng rơi khỏi tay cô, rữa nát và đen đúa. Sau đó ông không còn nhớ gì nữa. Họ tìm thấy ông ôm chặt thân xác cô, câm lặng khóc. Người trông giữ đầm lầy, Howland Reed đã gỡ tay cô ra và nói. “Tôi sẽ mang hoa cho cô ấy mỗi khi có thể, Lyanna rất thích hoa.”

Nhà vua chạm vào má cô, những ngón tay vuốt ve tảng đá thô nhám nhẹ nhàng như đó là da thịt người sống. “Tôi thè giết chết Rhaegar vì điều hắn đã làm với nàng.”

“Ngài đã làm được,” Ned nhắc nhở.

“Mới chỉ có một lần,” Robert cay đắng nói.

Họ cùng nhau tới khúc sông cạn của dòng Trident trong khi trận chiến đang diễn ra chung quanh. Robert cầm cây rìu chiến và đội mũ trụ có gạc hươu. Còn thái tử Targaryen mặc giáp đen với gáy rộng ba đầu, dát hồng ngọc lấp lánh

như đốm lửa dưới ánh mặt trời. Nước sông Trident đỏ bầm quanh chân ngựa khi họ đánh qua đánh lại, đến khi nhát búa cuối cùng của Robert đập bếp con rồng và lồng ngực bên dưới. Khi Ned tới nơi, Rhaegar đã nằm chết trên dòng suối, trong khi binh lính của hai đạo quân cào cấu bộ giáp để lấy những viên hồng ngọc.

“Trong mỗi giấc mơ hăng đêm, tôi đều giết hắn,” Robert thừa nhận. “Hắn chết ngàn lần cũng chưa đủ.”

Ned không thể nói gì thêm. Sau một khoảng lặng, ông nói. “Bệ hạ, chúng ta nên về thôi. Hoàng hậu đang đợi.”

“Lũ Ngoại Nhân đã cướp mất vợ ta,” Robert thì thầm chua xót, quay bước về phía con đường, tiếng bước chân dường như nặng nề hơn. “Và nếu còn nghe từ ‘bệ hạ’ thêm một lần nữa, ta sẽ căm đầu anh lên cọc đó. Chúng ta không chỉ có tình quân thần không thôi đâu.”

“Thần không quên,” Ned bình tĩnh đáp. Khi nhà vua không nói gì, ông tiếp tục, “Nói cho thần nghe về Jon đi.”

Robert lắc đầu. “Ta chưa bao giờ thấy một người nào bệnh nhanh tới vậy. Bọn ta đã đấu thương ngựa trong ngày sinh nhật con trai ta. Nếu anh thấy Jon lúc đó, anh sẽ nghĩ ông ấy dường như bất tử. Vậy mà chỉ sau một đêm, ông ấy đã ra đi. Căn bệnh như lửa thiêu đốt ruột gan ông ấy. Nó thiêu cháy toàn bộ con người ông.”

Ngài dừng lại trước một cột đá, đằng trước hầm mộ của nhà Stark. “Ta thích ông già đó.”

“Chúng ta đều vậy,” Ned ngừng một lúc. “Catelyn lo sự cho em gái mình. Lysa chịu đựng sự đau buồn thế nào?”

Robert cắn môi. “Thật ra không tốt lắm,” ngài thừa nhận. “Ta nghĩ mất Jon đã

khiến bà ấy điên mất rồi, Ned à. Bà ấy đưa thằng nhỏ về Eyrie. Trái với mong muôn của ta. Ta hy vọng để lãnh chúa Tywin Lannister vùng Casterly Rock nhận thằng bé làm con nuôi. Jon không có anh em trai, không còn người con nào khác. Làm sao ta có thể để một người phụ nữ nuôi nấng thằng bé trưởng thành?”

Ned không nghĩ nên giao một thằng bé cho con rắn độc Tywin, nhưng không nói ra. Có những vết thương cũ không bao giờ khép miệng, vẫn rỉ máu bởi những lời mong manh nhất. “Một người vợ vừa mới mất chồng,” ông cẩn trọng nói. “Có lẽ người mẹ sợ mất thêm cả đứa con nữa. Thằng bé còn nhỏ quá.”

“Nó mới có sáu tuổi, và tiếc rằng, nó đã trở thành Lãnh chúa vùng Eyrie, chúa nhân từ quá nhỉ,” nhà vua chửi thề. “Lãnh chúa Tywin chưa từng chịu bảo hộ một ai. Lysa phải lấy làm vinh dự chứ. Nhà Lannister là một danh gia vọng tộc. Vậy mà bà ta lại từ chối. Sau đó bà ta ra đi trong màn đêm, không để lại gì. Cersei rất bức.” Ngài thở dài thườn thượt. “Thằng bé được đặt theo tên của ta đây, anh biết không? Robert Arryn. Ta đã thề bảo vệ nó. Sao ta có thể để mẹ nó cướp nó đi như vậy?”

“Nếu ngài muôn, tôi sẽ chăm sóc nó,” Ned nói. “Lysa sẽ đồng ý thôi. Cô ấy và Catelyn khá gần gũi, và cô ấy cũng có thể tới đây.”

“Một đề nghị thật hào phóng đó bạn hiền,” nhà vua nói, “nhưng quá muộn rồi. Lãnh chúa Tywin đã đồng ý. Nuôi dưỡng đứa trẻ ở nơi khác sẽ là một sự lăng mạ ông ta.”

“Tôi quan tâm tới cháu họ mình hơn là lòng tự trọng của Lannister,” Ned tuyên bố.

“Đó là vì anh không ngủ cùng người nhà Lannister đây thôi.” Robert cười, tiếng cười vang vọng trong hầm mộ và dội lên trần nhà, để lộ hàm răng trắng dưới bộ râu rậm rì. “À, Ned” ông nói, “anh vẫn còn nghiêm túc quá.” Ngài đặt tay lên

vai Ned. “Ta định đợi vài ngày nữa mới nói chuyện này với anh, nhưng giờ thấy không cần thiết nữa. Nào, ta đi thôi.”

Họ trở về. Những đôi mắt đá dường như vẫn còn dõi theo họ. Nhà vua vẫn đặt tay trên vai Ned. “Chắc anh phải phân vân vì sao ta lại tới Winterfell sau một quãng thời gian dài.”

Ned cũng nghi ngờ nhưng không nói ra. “Chắc vì nhớ bạn nhớ bè,” ông nhẹ nhàng nói. “Và vì Tường Thành. Bệ hạ cần nhìn thấy nó, cần đi trên chiến hào và nói chuyện cùng với những người lính ở đó. Đội Tuần Đêm giờ chỉ là cái bóng của quá khứ thôi. Benjen nói...”

“Chắc chắn ta sẽ nghe xem em trai anh nói gì,” Robert nói. “Tường Thành ở đó bao lâu rồi nhỉ, suốt tầm ngàn năm à? Nó có thể chờ thêm vài ngày nữa. Ta còn nhiều việc đáng lưu tâm hơn. Giờ là thời buổi khó khăn. Ta cần những người tốt bên mình. Những người như Jon Arryn. Ông ấy là Lãnh chúa vùng Eyrie, cũng như Thủ lĩnh Xứ Đông, và là Quân sư của Nhà vua. Không dễ tìm người thay thế ông ấy.”

“Con trai ông ấy...” Ned dạm nói.

“Con trai ông ấy sẽ tiếp tục tai trị Eyrie và hưởng lợi từ đó,” Robert cộc cằn nói. “Không hơn.”

Ned khụng lại, giật mình ngạc nhiên nhìn nhà vua. Ông vọt miệng. “Nhà Arryn luôn là Thủ lĩnh Xứ Đông. Danh hiệu đó đi cùng với sự thống trị.”

“Có lẽ khi tới tuổi, danh dự sẽ trở về với cậu ta,” Robert nói. “Ta đã nghĩ cả năm nay rồi. Một cậu nhóc sáu tuổi không thể lãnh đạo được đâu, Ned à.”

“Khi hòa bình, danh hiệu đó gắn liền với danh dự. Hãy để cậu bé giữ nó. Vì cha nó chứ không phải vì bản thân mình. Chắc chắn ngài nợ Jon rất nhiều.

Nhà vua không hài lòng. Ngài rút tay khỏi vai Ned. “Sự phục vụ của Jon là nghĩa vụ của ông ấy. Ta không cần phải biết ơn gì hết, Ned. Anh cũng như tất cả mọi người nên ý thức điều đó. Nhưng con trai không phải là người cha. Một cậu nhóc thì không thể cai quản Xứ Đông được.” Ngài nhẹ giọng. “Đủ rồi. Giờ còn có nhiều việc quan trọng hơn cần bàn tới. Và ta sẽ không cãi nhau với anh về điều này nữa.” Robert nắm lấy khuỷu tay Ned. “Ta cần anh giúp, Ned.”

“Thần tuân lệnh ngài, thưa bệ hạ. Luôn luôn là thế.” Ông cần phải nói những lời ấy, bất giác thấy lo sợ về điều sắp tới.

Robert hình như không nghe thấy. “Những năm chúng ta sống ở Eyrie, *thánh thần* *oi*, thật là những năm tháng tươi đẹp. Ta muốn anh lại ở bên cạnh ta, Ned. Ta muốn anh xuống Vương Đô, chứ không phải ở nơi tận cùng thế giới này để làm một người vô dụng.” Robert nhìn vào bóng tối, trong thoáng chốc bỗng trở nên u buồn như một người nhà Stark. “Ta thè với anh, ngồi trên ngai báu khó hơn ngàn lần so với giành được vương quyền. Trị quốc là công việc nặng nhọc và đếm đồng còn tệ hơn. Và những người dân... không lúc nào ngưng than phiền. Ta ngồi trên cái ghế sắt chét tiệt đó mà lắng nghe họ than vãn tới khi đầu óc mụ mị còn mông tê rần. Họ đều muốn cái gì đó, tiền, đất đai hoặc sự công bằng... Họ nói dối... và những lãnh chúa cùng phu nhân cũng chẳng tốt đẹp hơn là bao. Tôi bị bủa vây bởi những nịnh thần và những kẻ ngu ngốc. Ned, điều đó đủ khiến một người đàn ông minh mẫn trở thành tên tâm thần. Một nửa trong số họ không dám nói lời ngay ý thật, và một nửa thì không biết tới sự thực. Có những đêm ta ước mình thua trận Trident. À, không, không phải thua thật, nhưng...”

“Thần hiểu,” Ned thì thầm nói.

Robert nhìn ông. “Ta nghĩ anh hiểu. Chỉ có anh là người bạn già duy nhất của ta,” ngài mỉm cười.

“Lãnh chúa Eddard Stark, tôi sẽ phong anh làm Quân sư của Nhà vua.”

Ned quỳ một chân xuống. Lời đề nghị này không làm ông ngạc nhiên; còn lý do nào khác khiến Robert phải lặn lội tới đây? Quân sư của nhà vua là người dưới một người và trên vạn người trong Bảy Phủ Quốc. Ông sẽ đại diện cho ý chỉ của nhà vua, chỉ huy quân đội của nhà vua, ngồi trên Ngai Sắt để thay nhà vua phán xử khi ngài vắng mặt, ôm đau, hoặc không muộn lên triều. Robert đã trao cho ông trách nhiệm nặng nề như chính vương quốc này.

Đây là điều cuối cùng trên thế giới mà ông muốn.

“Bệ hạ,” ông nói. “Thần không xứng hưởng vinh hạnh lớn thế.”

Robert than thở với vẻ thiếu kiên nhẫn. “Nếu trao cho anh vinh hạnh, ta đã phải cho anh nghỉ hưu. Nhưng ta muốn để anh cai trị vương quốc và ra trận trong khi ta tiệc tùng linh đình tới khi xuống mồ sớm kia.” Ngài vỗ bụng và cười. “Anh biết người ta nói gì về nhà vua và quân sư không?”

Ned biết. “Nhà vua mong ước gì,” ông nói. “Quân sư sẽ làm tất cả.”

“Ta đã ăn nằm cùng một phụ nữ làng chài. Có lần cô ta nói với tôi rằng những kẻ thấp cổ bé họng có cách nói bậy bạ hơn. Họ nói, nhà vua ăn, còn quân sư đồ cút.” Ngài ngửa cổ cười ha ha. Tiếng cười vọng trong bóng tối, dường như những người đã khuất của Winterfell đang dõi theo họ bằng đôi mắt lạnh lẽo không vừa lòng.

Cuối cùng tiếng cười cũng dứt. Ned vẫn quỳ gối, mắt ngược lên. “Chết tiệt, Ned,” nhà vua phàn nàn. “Ít nhất anh phải cười hưởng ứng chút chứ.”

“Họ nói nơi đây sẽ càng lạnh lẽo và tiếng cười sẽ đông cứng trong cổ họng khiến người ta chết nghẹn” giọng Ned đều đều nói. “Có lẽ vì thế mà nhà Stark không có máu hài hước.”

“Hãy cùng ta tới phương nam, ta sẽ dạy anh biết cười,” nhà vua hứa. “Anh đã

giúp ta giành cái ngôi báu chó chết đó, giờ hãy giúp tôi giữ nó. Chúng ta sinh ra để cùng nhau trị vì. Nếu Lyanna còn sống, chúng ta đã trở thành anh em, bị ràng buộc bởi tình ruột thịt và đồng cam cộng khổ. Ờm, giờ vẫn chưa muộn đâu. Ta có một cậu con trai. Anh có con gái. Joff của ta và Sansa nhà anh sẽ kết hôn, hợp nhất hai nhà, cũng như ta và Lyanna vậy.”

Lời đề nghị này thực sự làm ông bất ngờ. “Sansa chỉ mới mười một.”

Robert vội vàng vẩy tay. “Đủ lớn để đính hôn rồi. Vài năm nữa hẵng kết hôn cũng được.” Nhà vua mỉm cười. “Giờ hãy đứng lên và đồng ý đi chứ, trời đánh thánh vật nhà anh.”

“Không gì có thể khiến thần vui sướng hơn, thưa bệ hạ.” Ned trả lời nhưng có đôi chút chần chờ. “Những vinh hạnh này đều quá bất ngờ. Cho thần thời gian cân nhắc được chứ? Thần cần nói với phu nhân...”

“Ồ, ờ, tất nhiên, hãy nói với Catelyn, ngủ với nó nếu anh thấy cần thiết.” Nhà vua cúi xuống, nắm tay Ned và kéo ông đứng dậy. “Đừng để ta chờ đợi lâu. Ta không phải người kiên nhẫn.”

Eddard Stark cảm thấy một điểm gợn trước mắt. Phương Bắc là quê hương của ông. Nhìn từng tượng đá xung quanh, hít một hơi lạnh trong hầm mộ, ông có thể cảm nhận những ánh mắt dõi theo của người chết.

Và mùa đông đang tới.

JON

Đôi lúc, Jon Snow mừng vì mình là một đứa con hoang. Đồ đầy thêm cốc rượu, cậu lại thấy rõ cảm giác đó một lần nữa. Cậu ngồi giữa đám thanh niên và uống rượu. Ly rượu mùa hè ngọt ngào vị trái cây lan tỏa mang lại một nụ cười trên môi cậu.

Đại sảnh của Winterfell mù mịt khói và nặng mùi thịt nướng cùng bánh mỳ mới ra lò. Những bức tường đá xám được phủ cờ xí đủ màu trắng, vàng và đỏ: hình sói tuyết nhà Stark, hươu sừng tấm đội mũ miện nhà Baratheon, sư tử nhà Lannister. Những nhạc công chơi đàn hạc và ngâm nga tình ca, nhưng tới cuối sảnh thì không còn nghe thấy gì vì tiếng lửa tí tách, tiếng chén cốc loảng xoảng và tiếng rì rào trò chuyện của hàng trăm người.

Bữa tiệc chào đón nhà vua đã kéo dài suốt bốn tiếng đồng hồ. Anh chị em của Jon đã ngồi cùng những hoàng tử công chúa, cạnh bục cao nơi Lãnh chúa và phu nhân Stark ngồi cùng vua và hoàng hậu. Để vinh danh sự kiện này, cha cậu đã cho mỗi đứa trẻ uống một cốc rượu, nhưng chỉ thế mà thôi. Ở bên dưới ghế băng, không ai cản Jon. Cậu muốn uống bao nhiêu tùy thích.

Khi rượu bắt đầu ngấm dần, mấy thanh niên xung quanh kích cậu uống thêm. Họ là những người bạn tốt, Jon thích những câu chuyện của họ, những câu chuyện về chiến trận, làm tình hay đi săn. Cậu chắc chắn những người bạn này có cuộc sống thú vị hơn tất cả những vương tôn thế tử. Cậu thỏa trí tò mò về những người khách từ khi họ vừa bước chân vào cung cho tới lúc ngồi trên băng ghế này và chăm chú nhìn họ.

Những người tới đầu tiên là Cha và hoàng hậu. Bà đẹp đúng như lời người ta đồn đại. Vương miện đính đá quý tỏa sáng trên mái tóc dài màu vàng kim, những viên đá lục bảo thật hoàn mĩ với đôi mắt xanh của bà. Cha cậu giúp bà bước lên

bậc và ngồi vào chỗ, nhưng hoàng hậu không để mắt tới ông. Dù mới mười bốn tuổi, nhưng Jon có thể nhìn thấu nụ cười của bà ta.

Tiếp theo đó là Vua Robert cùng phu nhân Stark. Nhà vua là một sự thất vọng lớn với Jon. Cha cậu thường nói về Robert Baratheon vô song, ác quỷ của dòng Trident, chiến binh dũng mãnh nhất vương quốc, có thân hình khÔng lồ. Nhưng giờ, trước mắt Jon chỉ thấy một lão béo, mặt đỏ râu rậm, mồ hôi thấm đẫm chiếc áo lụa và bước đi như bị cà nhắc.

Sau đó là những đứa trẻ. Đầu tiên là bé Rickon ba tuổi, đang cố sải những bước dài. Jon phải giục Thằng nhóc trước khi nó ngừng lại trước cậu. Đi theo sau là Robb, trong bộ đồ len xám kẻ trắng, màu của nhà Stark, hộ tống công chúa Myrcella. Cô bé có dáng người mảnh khảnh, chưa đến tám tuổi, tùng lọn tóc vàng được túm gọn lại.Jon để ý cô bé nhìn Robb rụt rè khi họ đi qua những bàn tiệc và cách cô ẩn ẩn cười với anh. Cậu thấy cô nhóc này chán phèo. Robb chẳng buồn để ý xem cô nhóc ấy ngu ngốc thế nào; anh cũng cười ngây ngô.

Mấy cô em gái của cậu đang đi cùng những hoàng tử. Arya đi cùng chàng hoàng tử trẻ béo mập Tommen, người có mái tóc bạch kim còn dài hơn tóc em ấy. Sansa, lớn hơn hai tuổi, đi cùng thái tử, Joffrey Baratheon. Cậu ta mười hai, ít tuổi hơn Jon và Robb, nhưng cao hơn cả hai, chính vì thế mà Jon thấy buồn ghê gớm.

Thái tử Joffrey có mái tóc giống em gái và đôi mắt xanh như mẫu hậu. Những lọn tóc vàng buông lơi nơi cổ áo nạm vàng và cổ cồn cao bằng nhung. Sansa trông thật rực rỡ bên cạnh cậu ta, nhưng Jon không thích đôi môi trề ra hay cái cách nhìn lười nhác, khinh miệt của hắn khi ngó quanh Đại Sảnh WirUerfell.

Cặp đôi tiếp theo khiến cậu hứng thú hơn cả: anh em của hoàng hậu, nhà Lannister của vùng Casterly Rock. Một con sư tử và một quỷ lùn; khó mà nhầm ai với ai được. Ser Jaime Lannister là anh sinh đôi với hoàng hậu Cersei; cao lớn,

tóc vàng với đôi mắt xanh lam lấp lánh cùng một nụ cười sắc như dao. Ông ta mặc áo lụa đỏ, đi giày cao cổ màu đen, mặc áo choàng sa tảng đen, trên ngực áo là hình gia huy Sư tử, đang gầm lên kiêu hãnh được thêu bằng chỉ vàng. Trước mặt họ gọi ông ta là Sư tử nhà Lannister, còn sau lưng thì chỉ coi ông ta là một tên “Sát Vương”.

Jon khó lòng rời mắt khỏi ông ta. Một nhà vua phải ra dáng thế chử.

Cậu nhìn sang người còn lại, chỉ cao tới ngang eo người anh trai. Tyrion Lannister, con út của Lãnh chúa Tywin và là người xấu xí nhất. Tất cả những gì thần thánh ban tặng cho Cersei và Jaime, ngài lại không dành cho Tyrion. Ông lùn xùn, cao bằng nửa anh trai và đang cỗ chật vật để theo kịp tốc độ. Đầu ông quá to so với người, với khuôn mặt cục súc bên dưới hàng lông mày dày bự, một con mắt xanh cùng một con mắt đen nhìn ra từ dưới mái tóc vàng tới mức gần chuyển sang màu trắng. Jon thích thú quan sát ông ta.

Vị lãnh chúa cuối cùng bước vào phòng là chú cậu, Benjen Stark của Đội Tuần Đêm, và cậu thanh niên được cha cậu bảo hộ, Theon Greyjoy. Benjen nhìn Jon cười ám áp khi đi ngang qua. Theon lờ tịt cậu đi, nhưng thế cũng chẳng có gì là lạ. Sau khi tất cả đã ngồi yên vị, họ chúc mừng nhau, cảm ơn qua lại và bữa tiệc bắt đầu.

Jon bắt đầu uống từ lúc đó, và uống không ngừng.

Có gì đó cọ cọ vào chân cậu dưới bàn. Jon nhìn xuống thấy cặp mắt đỏ rực đang hau háu nhìn mình.

“Lại đói à?” cậu hỏi. Vẫn còn nửa con gà nướng mật ong ở giữa bàn. Jon xé đùi gà xong lại nghĩ ra ý mới hay hơn. Cậu dùng dao cắm pháp vào con gà và ném xuống. Bóng Ma chộp lấy trong im lặng. Những người anh em của cậu không được phép mang sói tới bữa tiệc, nhưng cuối bàn tiệc này lại đầy rẫy chó, và

không ai nói gì về con sói con này. Cậu tự nhủ mình cũng may mắn đó chứ.

Jon dụi điên cuồng đôi mắt cay xè, lấm bẩm chửi rủa đám khói. Cậu nhấp thêm một ngụm rượu rồi chăm chú xem chú sói con của mình chén sạch con gà.

Những chú chó đi lại tự do giữa các bàn tiệc, bám chân những người phục vụ. Một con chó cái đen với cặp mắt híp vàng đã đánh hơi thấy mùi gà. À ta dừng lại tới gần ghé đòi chia. Jon im lặng quan sát cuộc đụng độ. Con chó cái gầm nhẹ trong họng và bước tới gần hơn. Bóng Ma ngoắc lên, nhìn Thằng vào à chó bằng cặp mắt đỏ quạch. À chó cái đớp một cái ra chiều thách thức. À ta to gấp ba lần sói con. Nhưng Bóng Ma chẳng buồn nhúc nhích. Cu cậu ngồi yên, mở miệng, nhe răng. À chó cái có vẻ căng Thằng, sửa lại vài tiếng rồi cúp đuôi lùi mât, sau một cú tát cuối cùng hòng vót vát danh dự. Bóng Ma thản nhiên tiếp tục ăn.

Jon cười toe toét và cho tay xuống bàn xoa bộ lông trắng bờm xòm. Con sói nhìn, dụi nhẹ tay cậu rồi ăn tiếp.

“Đây là một trong những con sói tuyết chúa nghe được đó hả?” một giọng nói quen thuộc vang lên.

Jon vui vẻ nhìn lên thấy chú Ben đặt tay lên xoa đầu cậu như Jon vừa xoa đầu con sói. “Vâng,” cậu nói. “Tên nó là Bóng Ma.”

Một trong những người hầu cắt ngang câu chuyện phiếm giữa hai chú cháu để dọn món. Benjen Stark bước một chân qua ghế và lấy cốc rượu từ tay Jon. “Rượu mùa hè,” ông nói sau khi ném thử. “Không gì có thể ngọt tới thế. Cháu uống mấy cốc rồi Jon?”

Jon chỉ mỉm cười.

Ben Stark cười lớn. “Đúng như ta nghĩ. Được thôi, ta nhớ hồi trẻ hơn cháu, khi uống rượu lần đầu tiên ta đã say túy túy.” Ông xé một miếng hành nướng,

nhúng vào nước thịt trên bàn ăn và bỏ vào miệng nhai. Giòn tan.

Chú cậu là một người khắc khổ như vách núi, nhưng trong đôi mắt xám xanh của ông lúc nào cũng ảm áp tươi vui. Ông khoác trên mình bộ đồ đen, đồng phục của Đội Tuần Đêm - đồ nhung đen đắt tiền, với giày cao cổ và một chiếc thắt lưng to đính bạc. Ông đeo một dây chuyền bạc to nặng nè quanh cổ. Benjen quan sát Bóng Ma với vẻ hứng thú. “Con sói này ngoan đấy,” Ông nhận xét.

“Nó không giống những con sói khác,” Jon nói. “Nó chưa bao giờ kêu một tiếng. Chính vì thế cháu mới đặt tên nó là Bóng Ma. Và cũng vì lông nó trắng nữa. Những con khác có màu xám hoặc đen.”

“Vẫn còn sói tuyết bên ngoài Tường Thành. Chúng ta vẫn nghe thấy tiếng tru của chúng.” Benjen Stark nhìn Jon rất lâu. “Không phải cháu thường ăn cùng bàn với các anh chị em sao?”

“Vâng hầu như là vậy,” Jon nhàn nhạt trả lời. “Nhưng tối nay phu nhân Stark nghĩ sẽ xúc phạm hoàng tộc nếu để một đứa con hoang ăn cùng.”

“Chú hiểu.” Chú cậu liếc nhìn bàn tiệc trên cao. “Anh trai chú trông có vẻ không mấy hứng thú.”

Jon cũng đã nhận ra. Một đứa con hoang phải học cách chú ý mọi thứ, để nhận ra sự thật mà những người xung quanh giàu giément. Cha cậu vẫn giữ thái độ thờ ơ quan sát như mọi ngày, nhưng trong ông có cái gì đó căng thẳng mà Jon hiếm khi thấy. Ông ít nói, nhìn khắp đại sảnh nhưng lại không tập trung vào điểm nào. Cách đó hai ghế, nhà vua đang cà kêt uống rượu suốt tối. Khuôn mặt to bè của ngài đỏ lên dưới bộ râu đen vĩ đại. Ngài uống nhiều, cười suốt và tấn công mọi món ăn như một kẻ chết đói. Nhưng bên cạnh ngài, hoàng hậu lạnh lùng như một bức tượng băng tuyết. “Hoàng hậu cũng đang tức giận,” Jon thì thầm với chú giọng đều đều. “Cha đã đưa nhà vua xuống hầm mỏ vào chiều nay. Hoàng hậu

không muốn ngài đi.” .

Benjen nhìn Jon một cách kỹ lưỡng. “Cháu không bỏ qua nhiều đâu nhỉ, Jon? Chúng ta cần những người như cháu ở Tường Thành.”

Jon tự hào. “Robb dùng giáo giỏi hơn cháu, nhưng cháu dùng kiếm tốt hơn. Hullen nói cháu cũng ngồi vững chãi trên lưng ngựa như bất kỳ ai trong lâu đài.”

“Tốt rồi.”

“Cho cháu đi cùng khi chú về Tường Thành nhé,” Jon vội vàng nói. “Cha sẽ cho cháu đi nếu chú yêu cầu, cháu biết mà.”

Chú Benjen chăm chú nhìn. “Tường Thành là nơi rất khắc nghiệt đối với một cậu nhóc đó, Jon.”

“Cháu sắp thành người lớn rồi,” Jon cự nự. “Cháu sẽ lên mười lăm, và Maester Luwin nói những đứa con hoang thường trưởng thành nhanh hơn những đứa trẻ khác”

“Đúng” Benjen nói, khéo môi trùng xuống. Ông cầm lấy cốc của Jon trên bàn, đổ thêm rượu và uống hết.

“Daeren Targaryen chỉ mới mười bốn khi thống nhất Dome,” Jon nói. Con Rồng Trẻ là một trong những anh hùng của cậu.

“Lần chinh phạt đó kéo dài cả mùa hè,” chú nói rõ thêm. “Nhà vua nhóc con của cháu đã mất mươi ngàn lính để có được ngôi báu, và thêm năm mươi ngàn người nữa để giữ được nó. Đáng lẽ phải có ai nói với hắn rằng chiến tranh không phải trò đùa.” Ông uống thêm một hớp rượu. “Và,” ông chùi mép, nói, “Daeren Targaryen chết khi mới mười tám. Cháu quên điều này à?”

“Cháu không quên,” Jon kiêu hãnh. Rượu làm cậu táo tợn hơn. Cậu ngồi

Thẳng lưng để khiến mình có vẻ cao lớn hơn. “Cháu muốn phục vụ Đội Tuần Đêm, thưa chú.”

Cậu đã suy nghĩ về điều này, rất lâu và nghiêm túc, trong khi những người anh em đang say ngủ.

Rồi sẽ có một ngày Robb thừa kế Winterfell, chỉ huy những đội quân vĩ đại như một Thủ Lĩnh Phương Bắc. Bran và Rickon sẽ trở thành tướng lĩnh dưới trướng Robb và trị vì vùng thuộc địa dưới danh nghĩa người anh cả. Hai cô em gái, Arya và Sansa sẽ kết hôn với người thừa kế của các gia đình quý tộc và tới phương nam với tư cách chủ nhân một lâu đài. Nhưng một đứa con hoang mong có được vị trí gì?

“Cháu không hiểu điều mình yêu cầu đâu, Jon. Đội Tuần Đêm là những anh em đồng hữu sống chết có nhau. Chúng ta không có gia đình. Không con cái. Chúng ta kết hôn cùng nhiệm vụ. Tình nhân của chúng ta là danh dự.”

“Một tên con hoang cũng có thể có danh dự chứ,” Jon nói. “Cháu sẵn sàng thè.”

“Cháu chỉ mới là một cậu nhóc mười bốn tuổi,” Benjen nói. “Chưa phải một người đàn ông. Tới khi cháu biết mùi phụ nữ, cháu sẽ không thể hiểu cháu đã từ bỏ cái gì đâu.”

“Cháu không quan tâm!” Jon giãy nảy.

“Cháu sẽ quan tâm, nếu cháu hiểu chú nói gì,” Benjen nói. “Nếu cháu biết lời thè tước mắt của cháu cái gì, cháu sẽ không muốn trả giá đâu, con trai ạ.”

Jon thấy cơn giận đang bùng nổ bên trong. “Cháu không phải con trai chú!”

Benjen Stark đứng dậy. “Thế còn tiếc hơn.” Ông đặt tay lên vai Jon. “Hãy đến với ta sau khi cháu sinh thêm vài đứa con hoang, và chúng ta sẽ thấy cháu

cảm nhận ra sao.”

Jon rùng mình. “Cháu sẽ không sinh ra một đứa con hoang” cậu cẩn trọng nói. “Không bao giờ!” Cậu biết mình sẽ tránh nó như tránh tà.

Đột nhiên cậu cảm thấy bàn ăn im lặng, mọi ánh mắt đều dồn vào cậu. Cậu cảm thấy nước mắt đang chảy ra. Cậu đứng dậy.

“Tôi xin phép,” cậu nói với chút tự trọng cuối cùng rồi quay lưng bỏ đi trước khi họ nhìn thấy cậu khóc. Cậu chắc đã uống nhiều rượu hơn mình nghĩ. Chân cậu vướng vào nhau, lảo đảo đâm cả vào một hầu gái, khiến bình rượu rơi xuống đất vỡ tan. Những tiếng cười ô xung quanh, Jon thấy nước mắt rơi nóng hổi trên má. Có ai đó đã giữ cậu lại khi cậu cố vùng chạy ra cửa, Bóng Ma theo sát gót, đi vào màn đêm.

Khoảng sân im ắng và trống trải. Có duy nhất một lính canh đứng trên chiến hào, áo choàng ôm chặt lấy người vì lạnh. Trông anh ta có vẻ chán chường và thảm hại vì phải đứng một mình, nhưng Jon chỉ muốn được đổi chỗ với anh ta. Ngoài ra lâu đài hoàn toàn chìm trong màn đêm vắng lặng. Jon đã nhìn thấy một pháo đài hoang, một nơi chết chóc, không một thứ gì dịch chuyển ngoài những cơn gió; những phiến đá không tiết lộ gì về dân cư từng sống nơi đó. Winterfell đang nhắc cậu nhớ lại đêm đó.

Tiếng đàn ca văng ra từ phía cửa sổ đằng sau lưng. Chúng là thứ cuối cùng Jon muốn nghe. Cậu quẹt nước mắt, giận dữ rồi quay người định đi.

“Nhóc,” có ai đó gọi cậu. Jon quay lại.

Tyrion Lannister đang ở bên cửa Đại Sảnh. Nhìn thế này trông ông giống một cái miệng máng xối đâu thú. Gã lùn cúi xuống cười với cậu. “Sói phải không?”

“Sói tuyết,” Jon nói. “Tên nó là Bóng Ma.” Cậu liếc nhìn người đàn ông nhỏ

thó. Đột nhiên sự thắt vọng tan biến đi đâu hết. “Ngài làm gì trên đó vậy? Vì sao ngài không dự tiệc?”

“Quá nóng nực, quá ồn ào, và ta đã uống quá nhiều rượu,” chàng lùn trả lời. “Từ rất lâu trước đây, ta đã học được rằng, nôn ợ lên người anh em là vô lễ. Ta có thể nhìn con sói của cậu giàn hơn không?”

Jon lưỡng lự rồi từ từ cõng gật đầu. “Ngài sẽ treo xuống hay cháu bắc thang lên?”

“Ôi, được rồi,” người đàn ông bé nhỏ nói. Ông ta tung người khỏi bệ cửa roi xuống. Jon thở dốc rồi ngưỡng mộ nhìn Tyrion Lannister cuộn người như một quả bóng, hạ cánh nhẹ nhàng trên đôi tay. Sau đó lộn ngược lại đứng trên đôi chân.

Bóng Ma lưỡng lự lùi lại.

Chàng lùn phủi bụi và cười lớn. “Ta nghĩ là mình vừa dọa con sói của cậu. Ta xin lỗi.”

“Nó không sợ đâu,” Jon nói. Cậu quỳ xuống và gọi. “Bóng Ma, tới đây. Tới đây. Đúng rồi.”

Con sói con nhẹ nhàng tới giàn hơn và dí mũi vào mặt Jon, nhưng vẫn giữ thái độ cảnh giác với Tyrion Lannister. Khi chàng lùn giơ tay xoa đầu, cu cậu lùi người lại, nhẹ răng.

“Có phải nó xấu hổ không?” Lannister nhận xét.

“Ngồi xuống, Bóng Ma,” Jon ra lệnh. “Đúng rồi. Ngồi im đáy.” Cậu ngước lên nhìn chàng lùn. “Giờ ngài chạm vào nó được rồi. Nó sẽ không động đậy trừ khi cháu hảo. Cháu đang huấn luyện nó.”

“Ta thấy rồi,” Lannister nói. Ông xoa bộ lông trắng như tuyết giữa hai tai Bóng Ma và nói, “Sói ngoan.”

“Nếu cháu không ở đây, nó sẽ xé toạc cổ họng ngài ngay,” Jon nói. Thực ra thì giờ chưa được như vậy, nhưng cũng sớm thế thôi.

“Để đề phòng, cậu cứ đứng gần đây” chàng lùn nói. Ông nghiêng cái đầu quá khít sang một bên và nhìn Jon bằng đôi mắt hai màu. “Ta là Tyrion Lannister.”

“Cháu biết,” Jon nói. Cậu đứng dậy, cao hơn hẳn chàng lùn. Điều đó làm cậu cảm thấy kỳ kỳ.

“Cậu là con hoang của Ned Stark, đúng không?”

Jon thấy lạnh người. Cậu mím chặt môi không nói gì.

“Ta xúc phạm cậu chăng?” Lannister nói. “Xin lỗi. Người lùn thường không khéo. Hàng thế hệ những kẻ ngu ngốc lồ bịch đã thừa kế cho ta quyền ăn mặc xấu xí và nói những điều tồi tệ vừa nảy ra trong đầu.” Ông cười toe toét. “Nhưng cậu đúng là đồ con hoang.”

“Lãnh chúa Eddard Stark là cha cháu,” Jon cứng nhắc thừa nhận.

Lannister chăm chú quan sát nét mặt cậu. “Đúng,” ông nói. “Ta biết. Nhưng cậu có nhiều khí chất của dân miền bắc hơn bất cứ người anh em nào của cậu.”

“Anh em cùng cha khác mẹ thôi,” Jon sửa lại. Cậu hài lòng với lời nhận xét của chàng lùn, nhưng cố giấu đi.

“Để ta cho cậu vài lời khuyên, con hoang ạ,” Lannister nói. “Đừng bao giờ quên nguồn gốc của mình, vì cả thế giới sẽ không bao giờ quên. Hãy tận dụng nó như nguồn sức mạnh của cậu. Vậy nó sẽ không bao giờ là điểm yếu của cậu. Hãy vũ trang cho chính mình bằng điều đó, và nó sẽ không thể quay lại làm thương

tỗn cậu.”

Giờ Jon đâu muốn nghe ai giáo huấn. “Ngài thì biết gì về việc là một thằng con hoang?”

“Mọi người lùn đều là con hoang trong mắt cha họ.”

“Nhưng ngài thực sự là người con trai mang huyết thống Lannister của mẹ ngài.”

“Thật sao,” chàng lùn châm biếm. “Hãy nói với người cha quý tộc của ta ấy. Mẹ ta đã chết khi sinh ta, và ông ấy không bao giờ chắc được ta có phải con ông ấy không.”

“Cháu còn không biết mẹ cháu là ai,” Jon nói.

“Chắc chắn là phụ nữ. Hầu hết phụ nữ là phụ nữ mà.” Ông ảo não cười với Jon. “Hãy nhớ lấy điều này, cậu bé ạ. Có thể tất cả người lùn đều là con hoang, nhưng không phải tất cả con hoang đều là người lùn.” Nói đoạn ông quay người trở về bữa tiệc, vừa đi vừa huýt sáo. Khi ông mở cửa, ánh sáng phản chiếu tạo nên một cái bóng trải dài trên sân. Trong một khoảnh khắc, Tyrion Lannister trông cao lớn tựa như một vị vua.

CATELYN

So với các căn phòng khác ở Đại Vọng Lâu, phòng ngủ của Catelyn là căn phòng nóng nực nhất nên ít khi phải cởi lửa. Lâu đài được xây dựng trên những suối nước nóng tự nhiên. Luồng nước nóng chảy trong những bức tường như dòng máu chảy trong cơ thể, xua đi cái lạnh giá của sảnh đường đá, mang lại sự ấm áp ẩm ướt cho những nhà kính, giúp mặt đất không bị đóng băng. Những hồ nước bốc khói suốt ngày đêm trong hàng tá khu vườn nhỏ. Điều đó chẳng là gì trong mùa hè, nhưng vào mùa đông, nó tạo nên sự khác biệt giữa sự sống và cái chết.

Phòng tắm của Catelyn luôn nóng và bốc hơi nước, những bức tường luôn ấm áp mỗi khi chạm vào. Hơi ấm làm bà nhớ tới Riverrun những ngày nô đùa dưới ánh mặt trời cùng Lysa và Edmure, nhưng Ned lại không chịu nổi hơi nóng. Nếu ông nói với bà, nhà Stark sinh ra để sống trong băng giá thì chắc chắn bà sẽ cười và nói, họ đã chọn sai chỗ để xây lâu đài rồi.

Vì thế sau khi gần gũi, Ned lộn người khỏi giường như đã làm hàng ngàn lần trước. Ông đi ngang phòng, vén tấm rèm cửa nặng nề sang một bên và mở toang từng cánh cửa hẹp dài, để không khí ban đêm vào phòng.

Những cơn gió mơn trớn khuôn mặt ông khi ông đứng đối diện với bóng tối trong tình trạng không một mảnh vải. Catelyn kéo tấm chăn lông lên ngăn ngực và lặng lẽ quan sát. Trông ông bỗng nhỏ bé và yếu ớt hơn, giống như khi ông còn trẻ và làm lễ cưới với bà vào một ngày tháng chín mười lăm năm trước, tại xứ Riverrun. Thắt lưng bà vẫn còn đau vì lực đẩy của người nhân tình tràn trui đang đứng tại kia. Cơn đau này mang một hàm ý tốt. Bà có thể cảm nhận được hạt giống Ned gieo trong người mình. Bà mong sớm tới ngày đó. Đã ba năm kể từ khi Rickon chào đời rồi. Bà vẫn còn đủ sức khỏe để có thể sinh hạ cho ông một hoàng tử nữa.

“Ta sẽ từ chối,” Ned nói khi quay lại với bà. Mắt ông mờ sương và giọng nói tràn đầy sự nghi ngờ.

Catelyn ngồi trên giường. “Ngài không thể. Ngài đừng từ chối.”

“Nhiệm vụ của ta là ở miền bắc này. Ta không muốn trở thành quân sư của Robert.”

“Ông ấy sẽ không hiểu đâu. Giờ ông ấy là vua. Vua không giống những người dân bình thường. Nếu ngài từ chối phục vụ, ông sẽ bắn khoan, rồi không sớm thì muộn sẽ nghi ngờ ngài có ý nổi loạn. Ngài không nhìn thấy nguy hiểm treo trước mắt đó sao?”

Ned lắc đầu không muốn tin. “Robert sẽ không bao giờ làm hại ta hay những người thân của ta. Ta và Robert gần gũi hơn cả anh em. Ông ấy yêu mến ta. Nếu ta từ chối, ông ấy sẽ gầm thét, chửi thề, văng tục. Nhưng một tuần sau bọn ta sẽ lại cười với nhau thôi. Ta hiểu rất rõ người đàn ông đó!”

“Ngài đã từng hiểu người đàn ông đó,” bà nói. “Nhưng nhà vua lại không nhu vậy.” Catelyn nhớ cảnh con sói chết trên đồng tuyết với cái gạc hươu đâm sâu vào họng. Bà phải làm cho ông hiểu. “Ned à, đối với nhà vua, lòng tự trọng là tất cả. Robert lặn lội đường dài tới gặp ngài, để mang tới cho ngài vinh dự tới ngần này, ngài không thể ném trả nó vào mặt ông ấy.”

“Vinh dự ư?” Ned cười cay đắng.

“Trong mắt ông ấy thì điều đó là đúng,” bà nói.

“Còn trong mắt nàng?”

“Còn trong mắt em ư?” bà nỗi giận. Sao ông ấy không nhìn ra cơ chứ? “Ông ấy đề nghị từ hôn giữa hoàng tử và con gái chúng ta, vậy ngài gọi điều đó là gì nào? Có thể một ngày nào đó Sansa sẽ làm hoàng hậu. Con trai con bé sẽ trị vì từ

Tường Thành cho tới những rặng núi xứ Dorne. Vậy thì có gì sai nà?”

“Chúa ơi, Catelyn, Sansa mới chỉ mười một,” Ned nói. “Và Joffrey... Joffrey...”

Bà tiếp lời ông. “Là hoàng tử, và người thừa kế Ngai Sắt. Khi cha em hứa gả cho anh trai Brandon của ngài, em mới mươi hai tuổi.”

Ned cắn môi cay đắng. “Brandon. Đúng. Bradon sẽ biết phải làm gì. Anh ấy luôn biết. Tất cả đáng ra đều của Brandon. Nàng, Winterfell, mọi thứ. Anh ấy được định sẵn để trở thành Quân sư của Nhà vua và cha của hoàng hậu. Ta chưa bao giờ mong mình được chuyền cho chiếc cốc này.”

“Có lẽ không,” Catelyn nói, “nhưng Brandon đã chết, chiếc cốc cũng được chuyền qua. Ngài sẽ phải uống, dù muốn dù không”.

Ned quay lưng với bà, trở về với màn đêm. Ông đứng đó nhìn đăm đăm vào bóng tối, có thể đang quan sát vàng trăng cùng những vì sao, hoặc những lính canh trên tường thành.

Giờ Catelyn đã nguôi giận, khi nhìn thấu nỗi đau của ông. Eddard Stark đã thay Brandon cưới bà, theo đúng phong tục, nhưng bóng đen từ cái chết của người anh trai ngăn cách họ, cũng như bóng đen của người phụ nữ ông không nói tên, người phụ nữ đã mang tới cho ông một thằng con hoang.

Bà muôn lại gần ông thì bỗng nghe có tiếng gỗ cửa lớn. Ned nhíu mày quay lại. “Gì thế?”

Giọng Desmond vang lên. “Thưa ngài, Maester Luwin mong được diện kiến.”

“Anh đã nói là ta ra lệnh không được làm phiền chưa?”

“Rồi, thưa ngài. Nhưng ông ấy vẫn đòi gặp.”

“Được thôi. Cho ông ta vào.”

Ned kéo rèm cửa lại. Catelyn bỗng thấy thời tiết lạnh căm. Bà ngồi trên giường và kéo chăn lên tận cổ. “Có lẽ chúng ta nên khép cửa sổ lại,” bà gợi ý.

Ned lờ đẫn gật đầu. Maester Luwin đã bước vào.

Đó là một người đàn ông nhỏ thô xám xịt với đôi mắt màu xám đảo lão liên. Tóc ông đã chuyển sang màu muối tiêu - dấu vết của năm tháng. Ông mặc áo choàng len xám cài lông trắng, đúng màu nhà Stark. Trong tay áo kia lồng phòng những cái túi ẩn. Luwin có thói quen nhét vào và lấy ra đủ thứ từ tay áo: sách, thư, những đồ tạo tác kỳ lạ, đồ chơi cho lũ trẻ. Với tất cả những thứ linh tinh ông giấu trong ống tay áo, Catelyn lấy làm ngạc nhiên sao ông ta có thể nháu nổi cánh tay lên.

Ông đợi tới khi cửa sau lưng đóng lại mới nói. “Thưa lãnh chúa” ông nói với Ned, “Xin lỗi vì làm phiền ngài nghỉ ngơi. Có người bỏ lại cho tôi một bức thư.”

“Bỏ lại? Ai? Có người đưa thư tới sao? Ta không nghe ai báo lại.”

“Thưa lãnh chúa, không có người đưa thư nào. Chỉ có một hộp gỗ khắc, đặt lại trên bàn tại phòng thiêng văn khi tôi nghỉ trưa. Người hầu không thấy ai tới, vậy nên có lẽ ai đó trong đoàn tùy tùng của nhà vua đã để lại. Chúng ta không có thêm vị khách nào tới từ phương nam.”

“Ông nói là một hộp gỗ sao?” Catelyn nói.

“Bên trong đó là những thấu kính mới cho kính thiên văn. Nhìn qua tôi đoán là từ Myr. Những thợ làm thấu kính của Myr là những tay nghề bậc thầy.”

Ned nhíu mày. Catelyn biết ông không có chút kiên nhẫn nào cho những chuyện thế này. “Một thấu kính,” ông nói. “Vậy thì làm sao?”

“Tôi cũng đang phân vân cùng một điều,” Macster Luwin nói. “Rõ ràng đãng sau nó còn ám giấu nhiều điều hơn thế.”

Catelyn rùng mình ớn lạnh dù khoác trên mình chiếc chăn lông dày nặng trịch. “Th้า kính là thứ giúp chúng ta nhìn rõ.”

“Thật sự là vậy.” Ông đưa tay sờ cổ áo; một sợi dây nặng nề đeo chặt quanh cổ ông, mỗi mắt xích lại được tạo tác từ một thứ kim loại khác nhau.

Catelyn có thể cảm nhận nỗi sự hãi một lần nữa trỗi dậy trong lòng. “Họ muốn chúng ta nhìn rõ cái gì hơn?”

“Tôi cũng tự hỏi điều này.” Maester Luwin rút một cuộn giấy được cuộn chặt trong tay áo. “Và tìm thấy bức thư thực sự giấu dưới đáy giả của cái hộp. Khi tôi tháo cái hộp, th้า kính rơi ra. Nhưng lá thư không dành cho tôi.”

Ned giơ tay. “Vậy thì đưa ta.”

Luwin không động đậy. “Xin lỗi, thưa lãnh chúa. Lá thư này cũng không dành cho ngài. Nó được chuyển tới cho phu nhân Catelyn, chỉ mình phu nhân mà thôi. Tôi tới gần được không?”

Catelyn gật đầu, không biết nói gì. Ông ta đặt tờ giấy lên chiếc bàn cạnh giường. Nó được niêm phong bằng dấu sáp xanh. Luwin cúi đầu lùi ra.

“Đứng lại đã,” Ned ra lệnh. Giọng ông nghe từ tốn. Ông nhìn bà Catelyn. “Sao thế? Catelyn, nàng đang run kìa.”

“Em sợ,” bà thừa nhận. Bà run rẩy vươn tay cầm lấy lá thư. Trong lơ đãng bà vô tình để rơi chiếc chăn lông.

Dấu sáp màu xanh mang hình mặt trăng và chim cắt, biểu tượng nhà Arryn. “Thư của Lysa.” Catelyn nhìn chồng. “Bức thư này chứa đựng nỗi buồn thương,

Ned. Em cảm nhận được điều đó.”

Ned nhíu mày, khuôn mặt trở nên u ám. “Bóc thư ra đi.”

Catelyn xé dấu niêm phong.

Bà lướt mắt nhìn từng câu. Lúc đầu bà không hiểu gì cả. Sau đó bà nhớ ra. “Lysa không muốn gặp bất trắc. Khi chưa lấy chồng, bọn em thường sử dụng mật mã.”

“Nàng đọc được không?”

“Được,” Catelyn thưa nhận.

“Vậy đọc đi.”

“Có lẽ tôi nên lui,” Maester Luwin nói.

“Không,” Catelyn ngăn. “Chúng tôi cần lời khuyên của ông.” Bà gạt cái chǎn sang một bên rồi bước xuống giường. Khi bà đi lại trong phòng, không khí buổi đêm mơn trớn làn da trần của bà lạnh lẽo như thể bà đang đứng giữa một nghĩa địa vậy.

Maester Luwin nhìn đi chỗ khác. Ned cũng choáng váng. “Nàng làm gì vậy?” ông hỏi.

“Cời lửa,” Catelyn nói. Bà tìm thấy chiếc váy ngủ, mặc vào rồi quỳ xuống cạnh lò sưởi lánh ngắt.

“Maester Luwin...” Ned dợm nói.

“Maester Luwin đã đỡ đẻ cho em,” Catelyn nói. “Giờ không phải lúc cho những nghi thức rườm rà.” Bà nhét lá thư vào giữa những que củi rồi đặt những khúc gỗ to hơn lên trên.

Ned lại gần, nắm lấy tay kéo bà đứng lên. Ông giữ chặt lấy bà, mặt ông chỉ cách vài phân. “Catelyn, nói ta nghe! Lá thư đó là gì?”

Catelyn cứng người vì cú nắm của ông. “Một lời cảnh báo,” bà nhở nhẹ nói. “Nếu như chúng ta muốn nghe.”

Ông nhìn chăm chăm vào gương mặt bà. “Tiếp đi.”

“Lysa nói Jon Arryn bị sát hại.”

Những ngón tay ông bám chắc hơn. “Bởi ai?”

“Người nhà Lannister,” bà nói. “Hoàng hậu.”

Ned buông bà ra, trên tay bà vẫn những vết bầm đỏ sậm. “Thánh thần ơi,” ông thì thầm. Giọng ông nghe khô khốc. “Em gái nàng bị nỗi đau tang tóc đánh quy rồi. Cô ấy không biết mình nói gì đâu.”

“Em ấy biết,” Catelyn nói. “Lysa đúng là người bốc đồng, nhưng lá thư này được lên kế hoạch cẩn thận, giấu giếm công phu chứng tỏ em ấy biết rõ mình sẽ chết nếu lá thư này rơi vào tay nhầm người. Nếu em ấy dám mạo hiểm đến vậy, chắc chắn em ấy có bằng chứng.” Catelyn nhìn chồng mình buồn thảm. “Giờ chúng ta thực sự không còn lựa chọn. Ngài phải trở thành Quân sư của Nhà vua. Ngài phải tới phương nam cùng ông ấy và tìm ra sự thực.”

Bà ngay lập tức nhận ra Ned có kết luận khác. “Sự thực duy nhất ta biết là ở đây. Phương nam là ổ rắn hổ mang mà ta nên tránh.”

Luwin giật sợi dây xích cổ cồn khi nó chà xát lên làn da cổ mềm mại. “Quân sư của Nhà Vua có quyền lực rất lớn, thưa lãnh chúa. Quyền lực để tìm ra sự thật về cái chết của Lãnh chúa Arryn, để đem kẻ giết người ra ánh sáng. Quyền năng để bảo vệ Phu nhân Arryn cùng người con trai, nếu như điều tồi tệ đó là thực.”

Ned vô vọng nhìn quanh phòng. Catelyn yêu ông bằng cả trái tim, nhưng bà biết bà không thể ôm ông trong vòng tay nữa. Điều đầu tiên bà phải thuyết phục ông, vì lợi ích của những đứa con. “Ngài nói ngài và Robert tình thân như thế thủ túc. Chẳng lẽ ngài nỡ để ông ấy bị những kẻ nhà Lannister cô lập sao?”

“Lũ Ngoại Nhân sẽ giết nàng và mọi người mất,” Ned ấm đạm thì thào. Ông quay người và đi về phía cửa sổ. Bà lẩn vị học giả kia đều không nói gì. Họ im lặng chờ đợi, trong khi Eddard Stark đang im lặng từ biệt ngôi nhà thân yêu. Cuối cùng, khi ông quay người khỏi cửa sổ, giọng ông nghe mệt mỏi và đầy u uất, khóc mắt hơi ướt ướt. “Cha ta từng tới phương nam một lần, theo lời triệu hồi của nhà vua. Từ đó ông không bao giờ trở về nhà nữa.”

“Thời đại khác.” Maester Luwin nói. “Vị vua khác.”

“Đúng,” Ned đều đều đáp. Ông ngồi lên chiếc ghế cạnh lò sưởi. “Catelyn, nàng hãy ở lại Winterfell.”

Lời ông nói như mũi băng xuyên vào trái tim bà. “Không,” bà đột nhiên thấy sợ. Đây có phải sự trùng phạt dành cho bà? Khi không bao giờ được gặp lại ông, không được cảm nhận cánh tay ông áp ôm lấy bà?

“Có,” Ned nói, trong lời nói không có chút nhân nhượng. “Nàng phải thay ta chủ trì mọi sự ở miền bắc này, trong khi ta đi làm việc giúp Robert. Phải có một người nhà Stark tại Winterfell. Robb đã mười bốn tuổi rồi. Thằng bé sẽ sớm trưởng thành thôi. Nó phải được dạy dỗ cách trị vì, trong khi ta không ở đây. Hãy khuyên nhủ, dạy bảo nó. Nó phải sẵn sàng khi thời cơ tới.”

“Thần thánh biết rằng, sẽ không còn lâu nữa đâu,” Maester Luwin lầm bẩm.

“Maester Luwin, ta tin ông như anh em ruột thịt vậy. Hãy chỉ dẫn cho phu nhân của ta trong mọi việc, dù lớn dù nhỏ. Hãy dạy con trai ta thứ nó cần. Mùa đông đang tới rồi”.

Maester Luwin nghiêm túc gật đầu. Sau đó tất cả lại chìm vào câm lặng, cho tới khi Catelyn tìm lại được дũng cảm và hỏi câu hỏi bà lo sợ nhất. “Những đứa nhỏ khác thì sao?”

Ned đứng dậy, nắm lấy tay bà, và ôm bà thật chặt. “Rickon còn nhỏ quá,” ông nhẹ nhàng nói. “Thằng bé nên ở lại cùng nàng và Robb. Ta sẽ mang những đứa khác theo.”

“Em không thể chịu đựng nổi mất” Catelyn run rẩy nói.

“Nàng phải chịu nổi,” ông nói. “Sansa sẽ phải kết hôn cùng Joffrey. Điều đó đã quá rõ ràng rồi. Chúng ta phải để họ không có mảy may lý do nghi ngờ chúng ta. Và giờ cũng là thời điểm Arya phải học cung cách hành xử trong cung điện miền nam. Chỉ vài năm nữa thôi con bé cũng tới tuổi dựng vợ gả chồng.”

Catelyn tự nhủ, Sansa sẽ tỏa sáng nơi trời nam, và thần thánh cũng biết Arya cần được tôi luyện. Bà lưỡng lự để chúng rời khỏi vòng tay bao bọc của mình. Nhưng không thể để Bran đi. Không bao giờ được để Bran đi. “Được,” bà nói, “Nhưng làm ơn đi, Ned, vì tình yêu ngài dành cho em, để Bran ở lại Winterfell này. Thằng bé mới bảy tuổi.”

“Khi ta lên táм, cha đã gửi ta làm con nuôi ở Eyrie” Ned nói. “Ser Rodrik nói với ta rằng giữa Robb và thái tử Joffrey có chút mâu thuẫn. Điều này không tốt chút nào. Bran có thể trở thành cầu nối. Nó là một thằng bé dễ thương, dễ khiến người khác mỉm cười, dễ làm kẻ khác yêu mến. Hãy để nó cùng lớn lên với thái tử trẻ tuổi, hãy để chúng trở thành bạn bè như ta và Robert vậy. Nhà chúng ta sẽ an toàn hơn.”

Catelyn biết ông nói đúng. Nhưng nó cũng không giúp làm voi bót đi phần nào nỗi đau. Vậy là bà có thể sẽ mất bốn người: Ned, hai cô con gái cùng Bran dễ thương đáng yêu của bà. Giờ bà chỉ còn có Robb cùng Rickon nhỏ bé ở lại. Bà

thấy cô độc vô cùng. Winterfell là vùng đất mênh mông. “Vậy thì bảo Thằng bé tránh xa mấy bức tường ra,” bà can đảm nói. “Ngài biết Thằng bé thích leo trèo thế nào mà.”

Ned hôn lên dòng nước mắt chưa kịp chảy khỏi khói mắt bà. “Cám ơn phu nhân,” ông thì thầm. “Ta biết điều này thật sự khó khăn.”

“Vậy còn Jon Snow thì sao, thưa lãnh chúa?” Maester Luwin hỏi.

Catelyn căng thẳng nghe cái tên đó vang lên. Ned có thể cảm nhận sự giận dữ nơi bà. Ông thả bà ra.

Rất nhiều đàn ông có con hoang. Catelyn thừa biết nên không ngạc nhiên, khi ngay năm đầu tiên kết hôn, Ned có con với một ả nào đó từng gặp trong chiến dịch. Dù gì ông cũng tràn trề sinh lực, mà họ lại xa nhau cả năm trời. Ned đi chinh chiến phương nam trong khi bà an toàn sinh sống tại lâu đài của cha ở Riverrun. Lúc đó, bà nghĩ nhiều tới đứa con mới lọt lòng còn bú mớm là Robb hơn là về người chồng chỉ biết mơ hồ. Ông dễ dàng tìm được sự giải khuây giữa những trận chiến. Và nếu hạt giống của ông được gieo nhanh vậy, bà ngờ rằng ông sẽ sớm phải quan tâm tới nhu cầu sinh lý của chính con trai mình.

Nhưng ông còn làm được nhiều hơn thế. Những người đàn ông nhà Stark không giống những người khác. Ned mang về một đứa con hoang, rồi gọi nó là “con trai” để chứng tỏ với toàn miền bắc. Khi cuối cùng chiến tranh qua đi, Catelyn trở về Winterfell, thì Jon và bà vú nuôi đã định cư tại đây rồi.

Điều đó như một vết thương cứa sâu trong lòng bà. Ned không nói gì về mẹ cậu bé, không nói một lời, nhưng lâu dài này làm gì có chỗ cho những bí mật. Catelyn đã nghe người hầu thuật lại những câu chuyện nghe kể từ những chiến binh của chồng. Họ thì thầm về Ser Arthur Dayne, Hiệp sĩ Ánh Sáng, kẻ nguy hiểm nhất trong bảy hiệp sĩ thuộc Ngự Lâm Quân của Vua Aerys, và vị lãnh chúa

trẻ tuổi của họ đã dùng một đòn hạ gục hắn thế nào. Rồi họ kể chuyện rằng sau đó Ned đã mang thanh kiếm của Ser Arthur về cho người em gái xinh đẹp đang chờ đợi ông ta từ lâu dài Sao Băng ở bờ biển Summer. Tiêu thư Ashaha Dayne, cao ráo và xinh đẹp, với đôi mắt tím hút hồn. Hơn hai tuần liền, bà cố kìm nén lại, nhưng cuối cùng, vào một đêm gần gũi, Catelyn đã hỏi chồng sự thực về chuyện đó.

Suốt hao nhiêu năm chung sống, duy có lần đó Ned làm bà sợ. “Đừng bao giờ hỏi ta về Jon,” ông nói, giọng lạnh như nước đá. “Thằng bé là con ruột của ta, đó là tất cả những gì nàng cần biết, phu nhân.” Bà hứa sẽ nghe theo, và từ đó, những lời đàm tiếu chấm dứt, cái tên Ashara Dayne không còn vang lên thêm lần nào nữa tại Winterfell.

Dù mẹ Jon là ai, Ned cũng yêu bà ta điên cuồng, vì dù Catelyn có nói gì ông cũng không chịu cho thằng bé đi. Đó là điều duy nhất bà không thể tha thứ nổi. Bà đã yêu chồng mình bằng cả trái tim, nhưng bà không thể nào yêu Jon. Vì Ned, bà có thể lờ đi cả tá con roi cũng được, miễn là chúng khuất tầm mắt bà. Với Jon thì chưa bao giờ. Và càng lớn, thằng bé càng lúc càng giống Ned hơn bất cứ người con trai nào bà hạ sinh cho ông. Điều đó làm tình cảm bà đối với thằng bé càng tệ hơn. “Jon phải đi,” giờ bà nói.

“Nó và Robb rất gần gũi,” Ned nói. “Ta mong...”

“Cậu ta không thể ở lại đây,” Catelyn cắt ngang. “Cậu ta là con trai ngài, không phải con trai em. Em không muốn có cậu ta.” Bà biết nói điều này ra rất khó, nhưng đó là sự thật. Nếu bỏ lại cậu bé, Winterfell sẽ chẳng có chút nhân từ nào cho cậu ta.

Cái nhìn của Ned khiến bà đau đớn. “Nàng biết ta không thể đưa thằng bé tới phương nam. Trong triều không có chỗ cho nó. Một cậu bé với cái tên dành cho một đứa con hoang... nàng biết họ đàm tiếu thế nào mà. Nó sẽ bị xa lánh.”

Catelyn cưỡng lại sự hấp dẫn trong đôi mắt chồng. “Họ đồn rằng ông bạn Robert của ngài còn có hàng tá con riêng.”

“Nhưng không một đứa nào được xuất hiện trong triều đình!” Ned nỗi giận. “Người đàn bà nhà Lannister không cho phép. Sao nàng lại độc ác quá vậy, Catelyn? Nó chỉ là một đứa bé. Nó...”

Cơn giận đã làm chủ ông. Ông có thể đã nói nhiều điều hơn, tồi tệ hơn, nhưng Maester đã cắt ngang. “Chúng ta còn có một biện pháp nữa,” ông bình thản nói. “Em trai ngài Benjen đã tới nói chuyện với tôi về Jon vài ngày trước. Có vẻ cậu nhóc khao khát được khoác trên mình bộ đồng phục đen.”

Ned có vẻ sốc. “Nó muốn gia nhập Đội Tuần Đêm?”

Catelyn không nói gì. Hãy để Ned tự mình suy nghĩ; giờ lời nói của bà không còn trọng lượng. Nhưng bà vui vẻ hôn lên má người học sĩ. Đó là giải pháp hoàn hảo. Benjen Stark là người anh em đồng hưu. Jon có thể trở thành đứa con trai mà ông ấy chẳng bao giờ có được. Và thằng bé sẽ phải thế trung thành. Thằng bé sẽ không được làm cha bát cứ một đứa trẻ nào để rồi tương lai có thể sẽ tranh đấu với con cháu của Catelyn để tranh giành mảnh đất Winterfell.

Maester Luwin nói, “Được phục vụ trên Tường Thành là một vinh dự lớn lao, thưa lãnh chúa.”

“Và kể cả một đứa con riêng cũng có thể có được địa vị cao quý trong Đội Tuần Đêm,” Ned ngẫm nghĩ. Nhưng giọng ông vẫn lộ rõ những vướng mắc. “Jon còn trẻ quá. Nếu nó yêu cầu điều này khi đã trưởng thành lại là một chuyện khác, nhưng một cậu nhóc mười bốn tuổi thì...”

“Một sự hy sinh khó khăn,” Maestcr Luwin đồng tình. “Nhưng giờ là thời điểm khó khăn, thưa lãnh chúa. Con đường cậu ta chọn sẽ không khắc nghiệt hơn con đường ngài hay phu nhân đi.”

Catelyn nghĩ về ba đứa con sắp rời xa mình. Thật khó lòng giữ im lặng.

Ned quay người nhìn ra cửa sổ. Khuôn mặt ông chìm trong im lặng và suy tư. Cuối cùng, ông thở dài, rồi quay lại. “Được thôi,” ông nói với Maester Luwin. “Ta nghĩ đây là giải pháp tốt nhất. Ta sẽ nói chuyện với Ben.”

“Vậy khi nào chúng ta nói với Jon?” vị học sĩ hỏi.

“Khi nào ta thấy cần phải nói. Chúng ta phải chuẩn bị. Hai tuần nữa chúng ta sẽ rời đi. Vậy để Jon tận hưởng nốt mấy ngày còn lại. Mùa hè sẽ kết thúc sớm thôi, và tuổi thơ cũng vậy. Khi tới thời điểm thích hợp, ta sẽ tự mình nói với nó.”

ARYA

Mũi kim của Arya lại đan xiên xéo.

Cô bé nhíu mày nhìn chúng với vẻ thất vọng rồi liếc nhìn chị gái Sansa cùng những cô gái khác. Những tác phẩm thêu thùa của Sansa luôn cực kỳ tinh xảo. Mọi người đều nói vậy. “Những mũi thêu của Sansa xinh đẹp như chính tiểu thư vậy,” Septa⁷ Morden từng nói với mẹ họ như thế. “Tiểu thư có một đôi tay tinh tế.” Còn khi phu nhân Catelyn hỏi về Arya, sơ chỉ khụt khít mũi và nói. “Arya có đôi tay của một thợ rèn.”

Arya lo lắng liếc nhìn căn phòng, như sợ Septa Mordane sẽ đọc được suy nghĩ của mình, nhưng sơ chảng hề để ý tới cô bé chút nào. Bà đang ngồi cùng công chúa Myrcella, trên môi thường chực nụ cười và vẻ mặt đầy ngưỡng mộ. Bà đã nói khi hoàng hậu đưa Myrcella tới, rằng bà sẽ chỉ dạy một công chúa về việc đan lát, thêu thùa. Arya nghĩ những mũi kim của Myrcella cũng xiên xéo chảng kém gì mình. Nhưng cứ nhìn cái cách Septa Mordane biểu lộ sự kinh ngạc thì bạn sẽ không bao giờ biết được sự thật. Cô bé nhìn lại tác phẩm của mình, cố tìm cách chữa cháy, nhưng đành thở dài rồi bỏ kim xuống. Cô bé ủ rũ nhìn Sansa. Chị gái đang vui vẻ nói chuyện với Beth Cassel trong khi thêu. Cô con gái nhỏ của Ser Rodrik ngoan ngoãn ngồi dưới chân chị, chăm chú, háo hức lắng nghe mọi lời chị nói. Rồi Jeyne Poolc nghiêng sang thì thầm gì đó vào tai chị.

“Các chị nói gì đây?” Arya đột nhiên hỏi.

Jeyne giật mình quay lại nhìn, rồi khúc khích cười. Sansa có vẻ bối rối. Còn Beth thì đỏ mặt. Nhưng không ai trả lời.

“Nói cho em nghe đi,” Arya nói.

⁷ Septa: Sơ

Jeyne liếc nhìn để chắc chắn Septa Mordane không nghe trộm. Myrcella nói gì đó và Sơ cười cùng với những mệnh phụ phu nhân khác.

“Bạn chị đang nói về hoàng tử,” Sansa nói, giọng mềm mại như một nụ hôn.

Arya biết chị muốn ám chỉ hoàng tử nào: tất nhiên là Joffrey. Anh chàng cao ráo và đẹp trai. Sansa đã ngồi cạnh anh ta trong buổi tiệc. Còn Arya ngồi cạnh một hoàng tử béo. Thật tự nhiên làm sao.

“Joffrey thích chị gái em,” Jeyne thì thầm, tự hào như thể chị đã tạo ra điều đó. Chị là con gái của quản gia lâu đài Winterfell và bạn thân của Sansa. “Chàng đã khen chị gái em đẹp tuyệt trần.”

“Chàng sẽ lấy chị ấy,” bé Beth vòng tay ôm lấy mình vể mặt mơ mộng và nói. “Sau đó Sansa sẽ trở thành hoàng hậu của bảy vương quốc.”

Sansa duyên dáng ngay cả khi đỏ mặt. Chị đỏ mặt trông vẫn thật xinh đẹp. Chị ấy làm gì cũng đẹp, Arya ghen tị nghĩ.

“Beth, đừng dựng chuyện,” Sansa sửa lời cô gái nhỏ, và nhẹ nhàng vuốt tóc để che giấu sự gay gắt trong giọng nói của mình. Cô nhìn Arya. “Em nghĩ thế nào về hoàng tử Joff? Chàng rất lịch thiệp, đúng không?”

“Jon nói trông chàng như con gái ấy,” Arya nói.

Sansa thở dài trong khi đâm mũi kim. “Jon đáng thương,” chị nói. “Anh ấy ghen tị vì anh ấy là con hoang.”

“Anh ấy là anh chúng ta,” Arya nói dường như quá to. Giọng cô bé vang vọng cả căn phòng tháp mái im ắng trong buổi chiều tà.

Septa Mordane nhướn mắt. Khuôn mặt bà xương xẩu, đôi mắt sắc và đôi môi mỏng quẹt trông lúc nào cũng nhăn nhó. “Các tiểu thư nói chuyện gì đây, con cái

à?”

“Về anh trai cùng cha khác mẹ à,” Sansa nhẹ nhàng và duyên dáng sửa lại. Chị cười với bà sơ. “Arya và con đang nói chúng con rất vui mừng được chào đón công chúa à,” chị nói.

Septa Mordane gật đầu. “Quả thực vậy. Một vinh hạnh lớn với tất cả chúng ta.” Công chúa Myrcella bối rối mỉm cười vì lời khen ngợi. “Arya, sao tiểu thư không làm việc?” Sơ hỏi. Bà đứng dậy, bộ váy hổ cứng kêu sột soạt khi bà đi ngang phòng. “Để cho ta xem bức tranh thêu của con nào.”

Arya muôn hét lên. Thầm mong Sansa tiến lên thu hút sự chú ý của sơ. “Đây à,” cô bé đâu hàng.

Sơ quan sát mảnh vải và lắc đầu, “Arya, Arya, Arya. Không được. Không được tí nào cả.”

Mọi người đều nhìn cô bé. Quá đáng lắm rồi. Sansa không thể cười vào sự hậu đậu của em gái mình, nhưng Jeyne thay chị cười mỉa mai. Kế cả công chúa Myrcella cũng tỏ vẻ thương cô bé. Arya cảm thấy nước mắt úa ra. Cô đứng dậy và lao ra cửa.

Septa Mordane gọi với theo. “Arya, trở lại đây! Không được bước thêm bước nào nữa! Phu nhân sẽ biết chuyện này. Và còn trước mặt công chúa nữa! Tiểu thư đang làm xấu mặt tất cả chúng ta!”

Arya dừng lại trước cửa và quay lại, cắn chặt môi. Nước mắt tràn xuồng má. Cô bé cứng nhắc hơi cúi đầu chào Myrcella. “Thần xin cáo lui, thưa công chúa.”

Myrcella chớp mắt và nhìn những phu nhân hỏi ý. Có thể nàng bối rối nhưng Septa Mordane thì không. “Tiểu thư nghĩ mình sẽ đi đâu, Arya?” Sơ hỏi.

Arya liếc nhìn bà. “Con đi đóng móng ngựa,” cô bé lễ phép đáp lời, hướng thụ

chút hài lòng khi thấy sự choáng váng trên nét mặt sơ. Sau đó, cô quay đi và chạy xuống cầu thang nhanh nhất có thể.

Thật không công bằng. Sansa có mọi thứ. Sansa lớn hơn cô bé hai tuổi; có thể lúc Arya chào đời, ông trời đã chẳng còn gì cho cô bé nữa. Thường là thế mà. Sansa biết đan lát, nhảy múa, ca hát và có tài thơ phú. Chị ấy biết cách ăn mặc, biết chơi đàn hạc và chuông. Tệ hơn nữa là, chị vô cùng xinh đẹp. Sansa được thừa hưởng đôi gò má xinh đẹp của mẹ cùng mái tóc dày màu nâu vàng của nhà Tully. Arya giống cha. Tóc cô có màu nâu xỉn, khuôn mặt dài và nghiêm nghị, Jeyne thường gọi cô là Arya Mặt Ngựa, và cứ oang oang gọi mỗi khi cô bé tới gần. Điều duy nhất Arya giỏi hơn chị - đó là cười ngựa, ừm, điều đó và cả làm việc nhà nữa. Sansa chỉ có mỗi vẻ ngoài xinh đẹp. Nếu chị ấy kết hôn cùng hoàng tử Joff, Arya cho rằng vì lợi ích của chính anh ta, anh ta nên kiêm được một quản gia giỏi.

Nymeria đang chầu hẫu đợi cô bé tại phòng gác canh ở chân cầu thang. Nó nhảy dựng lên khi thấy Arya. Arya cười toe toét. Con sói con yêu quý cô, với tình yêu không giống một người nào hết. Chúng luôn luôn có nhau, Nymeria ngủ trong phòng, dưới chân giường của cô. Nếu sơ không cấm, Arya sẽ rất vui mừng được mang con sói tới phòng thêu thùa. Vì thế cứ kệ cho Septa Mordane phàn nàn về sản phẩm thêu của cô bé đi.

Nymeria vui vẻ cắn nhẹ vào tay Arya trong khi cô bé tháo xích. Nàng nói con có đôi mắt màu vàng. Khi nắng chiếu vào, đôi mắt đó sáng lấp lánh như hai đồng xu bằng vàng vậy. Arya đặt tên cô nàng theo tên nữ hoàng chiến binh vùng Rhoyne, người đã dẫn dắt dân tộc vượt qua eo biển. Đó từng là một vụ ám ĩ. Tất nhiên, Sansa đặt tên cho con sói của mình là “Quý Cô”. Arya nhăn nhó và ôm chặt lấy nó, Nymeria liếm liếm tai, và cô bé cười khúc khích.

Tới lúc này chắc chắn Septa Mordane đã chuyển lời tới mẹ rồi. Nếu về phòng,

chắc chắn họ sẽ tìm ra cô bé. Arya không quan tâm có bị tìm thấy hay không. Cô vừa nảy ra ý tưởng khác. Những người anh em đang tập kiếm dưới sân. Cô bé muốn chứng kiến Robb đầy chàng hoàng tử Joffrey lịch thiệp ngã sụm lung. “Đi nào,” cô bé thì thầm với Nymeria rồi đứng dậy chạy, sói con bám sát gót.

Có một ô cửa sổ trên cây cầu nối giữa khu luyện quân và Đại Vọng Lâu - nơi mọi người có thể ngắm nhìn toàn bộ sân. Đó là nơi họ sẽ tới.

Họ đi tới, mặt đỏ bừng và thở không ra hơi. Jon đang ngồi trên ngưỡng cửa, một chân co tới tận cẳng. Anh đang quan sát mọi hành động, nhập tâm đen nỗi không biết em gái đang tới, cho tới khi con sói trắng chặn họ lại. Nymeria cẩn trọng tới gần hơn. Bóng Ma đã lớn hơn các anh em của mình. Cu cậu đánh hơi, cắn nhẹ vào tai cô nàng rồi ngồi xuống.

Jon tò mò nhìn. “Đáng ra giờ nay em đang phải tập thêu thùa chứ, em gái nhỏ?”

Arya nhăn mặt với anh. “Em muốn xem đánh nhau.”

Anh mỉm cười. “Vậy thì tới đây.”

Arya trèo lên cửa sổ và ngồi cạnh anh, lắng nghe những tiếng rên rỉ và tiếng động vọng lên từ mảnh sân bên dưới.

Cô bé thất vọng vì bên dưới chỉ có mấy cậu nhóc đang tập luyện. Bran độn đầy quần áo như thể mang trên mình một chiếc giường lông. Còn hoàng tử Tommen thì tròn ủng ủng. Họ đang thở hổn hển và dùng những thanh kiếm bọc lông cùu đánh nhau dưới sự quan sát cẩn trọng của Ser Rodrik Cassel, vị tướng phụ trách huấn luyện - một người đàn ông to bè, chắc khỏe với bộ ria trắng ấn tượng. Hàng tá người quan sát, hò hét cổ vũ ầm ĩ. Giọng Robb lớn nhất. Cô bé thấy Theon Greyjoy bên cạnh anh, chiếc áo chẽn đen trang trí hình thủy quái bằng vàng - gia huy gia đình, với nét mặt nhăn nhở. Cả hai chiến binh nhỏ tuổi đều di

chuyển chậm. Arya đoán họ đã đấu một lúc lâu rồi.

“Đấu tập mệt sức hơn thêu thùa,” Jon nhận xét.

“Nhưng đấu tập vui hơn thêu thùa,” Ayra đáp trả. Jon cười, vươn tay xoa rối bù tóc cô bé. Arya đỏ mặt. Họ luôn luôn thân thiết. Jon thừa hưởng khuôn mặt của cha, cũng như cô vậy. Họ là những người duy nhất giống cha. Robb, Sansa, Bran và cả Rickon bé nhỏ đều giống người nhà Tully, với nụ cười xinh đẹp cùng mái tóc màu nâu vàng. Khi Arya còn bé, cô cũng sợ mình là con hoang. Vì sợ nên Arya đã tới gặp Jon, và anh đã an ủi cô.

“Sao anh không xuống sân?” Arya hỏi.

Anh cười nhếch mép. “Con hoang không được làm thương tổn hoàng tử,” anh nói. “Bất cứ vết bầm nào họ lĩnh phải trong trận đấu tập cũng phải là do những tay kiếm mang huyết mạch chính thống.”

“Ồ.” Arya thật bối rối. Cô bé phải nhận ra chứ. Đây là lần thứ hai trong ngày, cô bé thấy đời thật bất công.

Cô bé quan sát em trai đánh trúng Tommen. “Em cũng có thể làm được như Bran,” cô bé nói. “Nó mới bảy tuổi. Em chín tuổi rồi.”

Jon nhìn cô bé với sự thông thái của tuổi mười bốn. “Em già quá,” anh vừa nói vừa nắm lấy tay cô xem xét cơ bắp. Sau đó anh thử dài và lắc đầu. “Anh nghĩ em không nâng nổi một thanh trường kiếm đâu, em gái nhỏ ạ, chứ đừng nghĩ tới chuyện vung kiếm.”

Arya rụt tay lại và lườm anh. Jon lại xoa đầu cô bé. Họ cùng nhau quan sát Bran và Tommen lượn vòng.

“Em thấy hoàng tử Joffrey không?” Jon hỏi.

Nhìn qua nhìn lại, cô mới thấy anh ta ở tít đằng sau, bên dưới bóng râm của bức tường đá cao vút. Anh ta bị đám người lạ bủa vây, những lính hộ vệ mặc đồ nhà Lannister và Baratheon, toàn người cô chưa gặp bao giờ. Có vài người lớn tuổi trong số đó cô bé đoán là kỵ sĩ.

“Nhìn vật áo choàng xem,” Jon đề nghị.

Arya nhìn theo. Hình một chiếc khiên tròn được trang trí bên ngoài áo choàng. Đường kim mũi chỉ thật tuyệt hảo. Tay áo được chia làm đôi ở giữa; một mặt là hình con hươu đội vương miện, biểu tượng của hoàng gia, mặt còn lại là biểu tượng con sư tử của nhà Lannister.

“Nhà Lannister hắn rất tự hào” Jon nhận xét. “Em nghĩ biểu tượng Hoàng gia là đủ, nhưng không. Hắn còn để biểu tượng gia đình cha và mẹ ngang bằng nhau.”

“Phụ nữ cũng quan trọng chứ!” Arya cự nự.

Jon cười. “Có lẽ em sẽ làm điều tương tự, em gái ạ. Kết hôn với người nhà Tully mà vẫn giữ gia huy nhà Stark trên tay áo.”

“Để thành sói ngậm cá trong miệng à?” Cô bé cười lớn. “Trông ngốc lắm. Hơn nữa, nếu con gái không chiến đấu thì sao phải mặc áo giáp chứ?”

Jon nhún vai. “Con gái có thể mặc áo giáp nhưng không được cầm kiếm. Con hoang được cầm kiếm nhưng không được mặc giáp. Anh không phải người tạo ra luật đâm, em gái ạ.”

Bên dưới khoảnh sân vọng lên tiếng hét. Hoàng tử Tommen lăn tròn trong đống bụi đất, cố đứng dậy nhưng thất bại. Những tấm đệm quần áo làm cậu ta giống như một con rùa ngã ngửa. Bran đứng trên người cậu ta, tay giơ cao thanh kiếm gỗ, sẵn sàng tấn công khi cậu ta gượng dậy được. Những người đàn ông bắt đầu cười lớn.

“Đủ rồi!” Ser Rodrik hô. Ông chìa tay cho hoàng tử và kéo cậu ta đứng dậy. “Đánh được lắm. Lew, Donnis, giúp họ tháo giáp.” Ông nhìn quanh. “Hoàng tử Joffrey, Robb, hai người làm trận nữa không?”

Robb toát mồ hôi sau trận đấu trước. Anh phấn khởi bước lên. “Rất sẵn lòng.”

Joffrey tiến ra ngoài ánh sáng để đáp lại lời triệu hồi của Rodrik. Tóc hắn ta tỏa sáng như vàng ròng. Trông hắn có vẻ chán chường.

“Đây là trò chơi dành cho trẻ con, Ser Rodrik.”

Theon Greyjoy bật cười. “Ngài vẫn là trẻ con,” anh ta nhạo báng nói.

“Robb có thể là trẻ con,” Joffrey nói. “Nhưng ta là hoàng tử. Và ta chán đập ruồi cùng nhà Stark với mấy thanh kiếm đồ chơi rồi.”

“Ngài bị ruồi đập nhiều hơn đập ruồi đó, Joff” Robb nói. “Ngài sợ rồi sao?”

Hoàng tử Joffrey nhìn anh. “Ồ, sợ quá,” hắn nói. “Cậu già quá rồi.” Vài người nhà Lannister cười vang.

Jon nhìn xuống cảnh tượng bên dưới và nhíu mày. “Joffrey quả thực là đồ vứt đi,” anh nói với Arya.

Ser Rodrik ngẫm ngợi vượt vuốt những sợi râu trắng. “Vậy ngài muốn...?”

“Kiếm thật.”

“Được,” Robb đáp lại. “Ngài sẽ hồi tiệc cho xem.”

Người sĩ quan huấn luyện đặt tay lên vai Robb ngầm nhắc anh im lặng. “Kiếm thật quá nguy hiểm. Tôi cho phép các ngài dùng kiếm cùn”

Joffrey không nói gì, nhưng một người kỹ sĩ cao lớn, tóc đen với vết bỗng trên mặt tiến lên trước thái tử. Arya không biết người đàn ông này. “Đây là hoàng tử

của ông. Ông là ai mà dám nói ngài không được dùng kiếm thật?"

"Chỉ huy huấn luyện quân sự của Winterfell, Clegane, và anh sẽ không bao giờ quên nổi cái tên này đâu."

"Và ông huấn luyện phụ nữ sao?" người đàn ông mặt bỗng hỏi. Trông hắn ta cơ bắp như một con bò vậy.

"Tôi huấn luyện hiệp sĩ," Ser Rodrik châm chọc. "Họ sẽ được dùng kiếm thật khi sẵn sàng và đủ tuổi."

Người đàn ông mặt bỗng nhìn Robb. "Bao tuổi rồi, nhóc?"

"Mười bốn," Robb nói.

"Tôi giết người khi mới mười hai. Cậu chắc chắn không cần dùng kiếm cùn." Arya có thể thấy Robb đang tức giận. Lòng tự trọng của anh bị tổn thương. Anh quay sang Ser Rodrik.

"Để tôi dùng kiếm thật. Tôi có thể đánh bại cậu ta."

"Vậy thì dùng kiếm cùn đi," Ser Rodrik nói.

Joffrey nhún vai. "Tôi gặp ta khi cậu lớn hơn đi, Stark. Nếu lúc đó cậu chưa quá lụ khụ." Những kẻ nhà Lannister lại cười.

Tiếng chửi rủa của Robb vang khắp sân. Arya che miệng vì sốc. Theon Greyjoy giữ tay Robb lại. Còn Ser Rodrik vuốt ria vú không hài lòng.

Joffrey ngáp dài và quay sang cậu em nói. "Đi thôi, Tommen," anh ta nói. "Hết giờ chơi rồi. Kê cho lũ nhóc chơi."

Những người nhà Lannister càng cười lớn hơn, Robb chửi rủa càng nhiều hơn. Khuôn mặt Ser Rodrik đỏ ửng vì tức giận. Theon giữ chặt cứng Robb lại tới khi

những hoàng tử cùng đoàn cận vệ an toàn rời đi.

Jon quan sát họ rời đi còn Arya quay sang nhìn anh trai mình. Nét mặt anh trầm lặng như mặt hồ trung tâm vùng rừng thiêng. Cuối cùng, anh trèo xuống khỏi bệ cửa sổ. “Hết trò rồi” anh nói rồi cúi xuống gãi tai con Bóng Ma. Con sói trắng ngừng đầu lên cọ cọ vào anh. “Tốt hơn hết em nên trở về phòng đi, em gái. Septa Mordane chắc chắn đang nấp đâu đó. Em càng trốn lâu, càng bị phạt nặng. Em sẽ phải khâu vá cả mùa đông. Khi tuyết tan xuân về, họ sẽ tìm thấy thi thể em cùng cây kim vẫn dính chặt trên những ngón tay đóng băng của em đó.”

Arya thấy câu nói này chẳng có chút thú vị nào. “Em ghét thêu thùa!” cô bé hùng hổ nói. “Chẳng công bằng gì cả!”

“Chẳng có điều gì công bằng cả,” Jon nói. Anh lại vò đầu cô bé và bước đi với Bóng Ma yên lặng theo sau. Nymeria cũng định đi theo, nhưng rồi dừng và quay trở lại khi thấy Arya không đi cùng.

Cô bé lưỡng lự bước về hướng khác.

Sự việc còn tệ hơn Jon nghĩ. Không chỉ có Septa Mordane trong phòng cô. Mà có cả mẹ nữa.

BRAN

Chuyến đi săn bắt đầu từ bình minh. Nhà vua muốn có món thịt lợn rừng vào tiệc tối. Hoàng tử Joffrey đi cùng vua cha, vì thế Robb cũng được tham gia đoàn săn. Chú Benjen, Jory, Theon Greyjoy, Ser Rodrik và cả người em nhỏ thô kỵ cục của hoàng hậu cũng đi cùng họ. Đây cũng là cuộc săn cuối cùng. Ngày mai họ sẽ về miền nam.

Bran ở lại cùng Jon, mấy người chị em gái và Rickon. Nhưng Rickon chỉ là một đứa bé, chị em cậu lại là con gái, còn anh Jon và con sói thì chẳng thấy đâu. Bran không cố đi tìm anh. Cậu nghĩ anh đang giận mình. Một ngày nay dường như Jon cáu bẩn với mọi người. Bran không biết vì sao. Anh sẽ cùng chú Benjen tới Tường Thành, gia nhập Đội Tuần Đêm. Điều đó cũng gần tuyệt bằng theo nhà vua xuống phương nam. Robb là người duy nhất ở lại, chứ không phải Jon.

Một ngày nay, Bran chỉ nghĩ tới chuyện rời đi. Cậu sẽ đi trên vương lộ, trên con ngựa dành riêng cho mình, không phải ngựa con mà là ngựa trưởng thành. Cha cậu trở thành Quân sư của Nhà vua, họ sẽ sống tại lâu đài đó ở Vương Đô, lâu dài do các Chúa Rồng xây dựng. Già Nan bảo ở đó có ma, hầm ngục là nơi tiến hành những điều khủng khiếp, và đầu rồng treo đầy tường. Chỉ nghĩ thôi, Bran đã thấy rùng mình, nhưng cậu không sợ. Sao cậu có thể sợ được chứ?

Cha sẽ đi với cậu, cùng nhà vua và những hiệp sĩ của ngài, còn cả những tay kiếm trú danh nữa. Một ngày nào đó, Bran sẽ trở thành hiệp sĩ trong Ngự Lâm Quân. Già Nan nói họ là những tay kiếm giỏi nhất vương quốc. Đội chỉ gồm bảy người. Họ mặc giáp trắng, không lấy vợ sinh con, chỉ sống để phục vụ nhà vua. Bran biết tất cả những câu chuyện. Đôi với cậu, tên họ ngân nga như điệu nhạc vậy. Servwyn Khiên Kính. Ser Ryam Redwyne. Hoàng tử Aemon Ky sỹ Rồng. Cặp song sinh Ser Erryk và Ser Arryk đã chết dưới lưỡi kiếm của nhau hàng trăm năm về trước, khi hai người chị em tàn sát nhau trong trận chiến mà những người

hát rong gọi là Địệu vũ của Rồng Thiêng. Bò Đực Trắng, Gerold Tháp Lớn. Ser Arthur Dayne, Thanh Kiếm Sáng. Và Barristan Dũng Cảm.

Có hai Ngụ Lâm Quân lên phương bắc cùng Đức vua Robert. Bran phấn khích quan sát, nhưng chưa bao giờ dám nói chuyện cùng họ. Ser Boros là một người đàn ông đầu trọc lốc cắm ngắn mỏ, còn Ser Meryn có cặp mắt cụp và bộ râu màu gỉ sắt. Ser Jaime Lannister trông giống những hiệp sĩ trong truyện hơn, và ngài cũng là một Ngụ Lâm Quân, nhưng Robb nói ngài đã giết chết vị vua già cả điên loạn, và vì thế ngài không được tính là Ngụ Lâm Quân nữa. Giờ hiệp sĩ vĩ đại nhất là Ser Barristan Selmy, Barristan Dũng Cảm, tướng chỉ huy Ngụ Lâm Quân. Cha đã hứa rằng họ sẽ được gặp Ser Barristan khi tới Vương Đô. Bran hào hứng chờ đợi ngày rời đi, đánh dấu từng ngày lên tường phòng. Để chứng kiến thế giới và bắt đầu cuộc đời mới, cuộc đời mà cậu chỉ dám mơ ước và tưởng tượng thôi.

Và ngày cuối cùng cũng đã tới, Bran đột nhiên thấy mất phương hướng. Winterfell là ngôi nhà duy nhất cậu từng biết. Cha cậu bảo hôm nay cậu nên đi chào tạm biệt mọi người đi. Và cậu đã thử. Sau khi đoàn đi săn rời đi, cậu đi lang thang khắp lâu đài cùng con sói, dự định tới gặp tất cả những người ở lại, Già Nan, ông đầu bếp Gage, chú thợ rèn Mikken, anh chăn ngựa Hodor - người luôn cười rất tươi, luôn chăm sóc chu đáo chú ngựa nhỏ của cậu, nhưng chẳng biết nói gì ngoài “Hodor,” chú làm vườn ở trong nhà kính luôn cho cậu những quả việt quất mỗi khi cậu tới...

Nhưng không được. Cậu đã tới chuồng ngựa đầu tiên, thấy con ngựa con của mình trong chuồng. Nhưng giờ nó đâu còn là ngựa của cậu nữa. Cậu sẽ có một con ngựa thật sự và bỏ ngựa con lại. Đột nhiên Bran chỉ muốn ngồi xuống mà khóc. Cậu quay người bỏ chạy trước khi Hodor và những cậu bé chăn ngựa khác nhìn thấy nước mắt rơi. Cậu không muốn tạm biệt ai nữa. Thay vào đó, Bran dạo chơi trong rừng thiêng cả buổi sáng, cố dạy con sói của mình biết nhặt que, nhưng thất bại. Sói thông minh hơn bất cứ con chó săn nào của cha. Bran thè cu cậu này

có thể hiểu tất cả những gì người khác nói, nhưng chỉ là cậu chàng không hứng đi nhặt que thô.

Cậu vẫn đang quyết định đặt tên cho con sói. Robb gọi con sói của mình là Gió Xám, vì nó chạy rất nhanh. Sansa đặt tên con sói là Quý Cô trong khi Arya đặt tên vật nuôi của mình theo tên một nữ hoàng phù thủy sống từ cách đây lâu lắc. Bé Rickon gọi sói con là Lông Xù. Bran nghĩ cái tên đó thật ngu xuẩn khi dành cho một sói tuyết. Con sói của anh Jon, con sói trắng, mang tên Bóng Ma. Bran ước gì mình nghĩ ra cái tên đó trước, dù cho con sói của cậu chẳng trắng tẹo nào. Suốt hai tuần lễ, cậu nghĩ ra cả trăm cái tên, nhưng chẳng cái tên nào hợp lý cả.

Cuối cùng, cậu chán trò nhặt que nhặt gậy và quyết định đi leo trèo chút. Cậu đã không trèo lên ngọn tháp sụp mấy tuần liền rồi. Và đây có lẽ là cư hội cuối cùng của cậu.

Cậu chạy qua khu rừng thiêng, đi đường vòng tránh hòn cây thần. Cây thần luôn khiến cậu sợ hãi. Cây cối đáng ra không có mắt, và lá không thể nào giống những cánh tay như vậy được. Con sói bám theo sát gót. “Mày ở lại đây,” cậu nói khi đứng ở dưới gốc cây gần tường thành. “Nằm xuống. Đúng rồi. Cứ ở đó...”

Con sói ngoan ngoãn nghe lời. Bran gãi tai nó, sau đó quay người, nhảy lên, bám lấy cành thấp nhất và đẩy người lên. Cậu leo được một nửa, dễ dàng chuyển từ cành này sang cành khác. Bỗng nhiên chú sói con bật dậy tru một hồi.

Bran nhìn xuống. Con sói im lặng, nhìn cậu bằng đôi mắt vàng. Cậu đột nhiên thấy lạnh toát sống lưng. Kỳ lạ. Cậu leo lên tiếp. Con sói lại tiếp tục tru. “Im nào,” cậu hét. “Ngồi im ở đó. Mày còn tệ hơn sơ nữa đấy.” Tiếng tru cứ dai dẳng bám riết cậu, mãi tới khi cậu nhảy lên mái tháp canh và khuất dạng.

Mái lâu đài Winterfell là ngôi nhà thứ hai của Bran. Mẹ cậu thường nói Bran

biết leo trèo trước cả khi chập chững biết đi. Bran không nhớ bước đi đầu tiên khi nào, hay leo trèo khi nào. Vì thế có thể mẹ nói thật.

Đối với một cậu bé, Winterfell là một mê cung đá xám gồm những bức tường, tòa tháp, sân xướng, đường hầm trải dài từ phía. Trong phần cũ kỹ của lâu đài, những căn phòng lượn sóng khiến bạn không thể chắc mình có phải đang đứng trên mặt đất không. Nơi này đã lớn lên tựa như một cây đá khổng lồ. Maester Luwin đã từng nói vậy. Và rồi những nhánh cây cong queo, dày dặn cắm rẽ sâu xuống đất.

Bran đứng thăng người lên quan sát toàn cảnh Winterfell, cảm thấy như tay mình có thể chạm tới cả bầu trời. Cậu thích vẻ ngoài của nó, trải dài hên dưới cậu, chỉ có những chú chim bay lượn trên không trong khi toàn bộ cuộc sống trong lâu đài bày ra ngay bên dưới. Bran có thể ngồi chơi hàng giờ giữa những máng xối nước đầu thú đã bị bào mòn không còn rõ hình dáng, nằm trên mái Đại Vọng Lâu, và quan sát tất cả: những người lính đấu tập bằng kiếm gỗ lẩn kiếm thật, những đầu bếp chăm sóc rau cải trong khu nhà kính, những con chó chạy đi chạy lại không ngơi nghỉ trong chuồng, khu rừng thiêng im lặng, những cô gái tán chuyện bên cạnh giếng giặt. Lúc đó, cậu có cảm giác mình là lãnh chúa của lâu đài, theo cái cách mà anh Robb sẽ không bao giờ biết.

Nó cũng tiết lộ cho cậu nghe những bí mật của Winterfell. Những người thợ không san bằng mặt đất; có những ngọn đồi và thung lũng đằng sau tường thành Winterfell. Bran biết rõ ở đây có một chiếc cầu nối từ tầng tư tháp chuông tới tầng hai của tổ quạ. Và cậu biết mình có thể chui vào bên trong tường thành gần cổng nam, leo lên ba tầng lầu và chạy vòng quanh Winterfell trong một đường hầm đá hẹp, sau đó ra ngoài cổng bắc, nơi những bức tường hàng chục mét đỏ bóng xuống cậu. Bran tin rằng kể cả Maester Luwin cũng không biết về điều đó.

Mẹ luôn sợ lỡ một ngày cậu trượt chân ngã chết. Cậu nói với bà rằng sẽ không

có ngày đó đâu, nhưng bà không bao giờ tin. Một lần bà đã bắt cậu thề ở nguyên trên mặt đất, không bao giờ được leo trèo. Nhưng cậu chỉ giữ lời hứa được hai tuần, ngày nào cũng vật vã, khổ sở, cho tới một tối cậu trèo ra ngoài cửa sổ phòng ngủ trong khi các anh đang say giấc.

Ngày hôm sau cậu thú tội. Lãnh chúa Eddard đã ra lệnh cho cậu ra rừng thiêng để tự vấn lương tâm. Lính canh được cử đi để quan sát Bran phải ở nguyên đó suốt đêm để suy ngẫm tội không vâng lời. Sáng hôm sau, Bran biến đâu mất. Cuối cùng, họ tìm thấy cậu đang ngủ ngon lành trên nhánh một cây cao nhất trong rừng.

Dù giận tới mấy, cha cậu cũng không thể không phì cười. “Con không phải con trai cha rồi,” ông nói với Bran khi đưa cậu xuống. “Con là sóc con. Vậy đi. Nếu con phải leo trèo, cứ leo trèo, nhưng đừng để mẹ thấy.”

Bran không nghĩ mình giấu nổi bà. Vì cha không cầm, nên bà nhờ những người khác quan sát. Già Nan kể cậu nghe chuyện về một cậu nhóc hư đốn trèo quá cao bị sét đánh, rồi sau đó quạ mồ vào mắt. Nhưng Bran chẳng sợ. Trên tháp đồ, ngoài cậu ra chẳng ai vâng lai tới đó, có vài cái tỗ quạ. Thi thoảng cậu cho ngô đầy túi và mang cho quạ ăn. Sẽ chẳng con nào tệ đến mức mồ mắt cậu đâu.

Mấy ngày sau đó, Maester Luwin đã tạo một cậu bé bằng đất nung, cho mặc quần áo của Bran và ném nó từ trên tường thành xuống, để Bran biết số phận cậu sẽ đi về đâu nếu rơi xuống. Chuyện đó khá hài hước, nhưng Bran chỉ nhìn vị học sĩ và nói, “Cháu không phải người đất. Và kiểu gì thì cháu cũng không bao giờ ngã đâu.”

Có một thời gian, những lính canh, hễ thấy cậu là sẽ đuổi theo, cõi lôi cõi cậu xuống. Đó là quãng thời gian vui vẻ nhất. Nó giống như chơi đùa cùng các anh em trai của mình, trừ việc Bran luôn luôn thắng. Không một lính gác nào leo trèo giỏi bằng một nửa Bran, kể cả Jory. Nhưng hầu hết thời gian, họ không thấy cậu.

Mọi người không bao giờ nhìn lên. Đó là một điều nữa cậu yêu thích việc leo trèo; cậu gần như vô hình.

Cậu cũng thích cảm giác được bám dính mình lên bức tường, di chuyển từ viên đá này tới viên đá khác, những ngón tay và ngón chân vắt và đặt lên những kẽ nứt nhỏ. Cậu luôn thích tháo giày và leo trèo trên đôi chân trần. Cảm giác như thể mình có tận bốn tay vậy. Cậu thích mùi vị không khí ở trên cao, thật ngọt ngào và mát lạnh như vị đào mùa đông. Cậu thích mê các loài chim: những chú quạ trong ngọn tháp đồ, những con chim sẻ bé tí xíu làm tổ trong những kẽ đá, những con cú già mê ngủ trong gác xếp phủ bụi trên kho vũ khí cũ. Bran đều biết hết.

Trên tất cả, cậu thích tới những nơi không ai có thể tới, thấy những ngôi nhà đá xám của Winterfell trải dài theo cách chưa từng ai thấy. Theo cách đó, lâu đài trở thành bí mật của riêng mình cậu.

Nơi cậu thích thám hiểm nhất là tòa tháp đồ. Nó từng là một ngọn tháp canh cao nhất tại Winterfell. Rất lâu trước đây, hơn một trăm năm trước khi cha cậu chào đời, một tia sét đã đánh trúng nó và gây hỏa hoạn. Tầng thứ ba sụp đổ và tòa tháp chưa bao giờ được khôi phục. Thi thoảng cha cậu có cho những con chó bắt chuột tới chân tháp, để dọn sạch những ổ chuột ở giữa những phiến đá ngổn ngang cùng những xà rầm đã mục nát. Nhưng chưa một ai lên mái nhà vỡ vụn trừ Bran và lũ quạ.

Cậu biết có hai cách để lên được đây. Cậu có thể trèo thẳng men theo tòa tháp, nhưng đá ở đó rất lỏng lẻo, lớp hồ trát đá đã sờm biến thành cát bụi.

Cách tốt nhất là bắt đầu từ rừng thiêng, trèo nhanh lên cành cây cao, lên nóc kho vũ khí và phỏng gác canh, nhảy từ mái nhà này sang mái nhà khác, dùng chân trần để lánh gác không nghe thấy bất cứ động tĩnh nào. Cậu sẽ tới được góc khuất của Đại Vọng Lâu, phần cũ kỹ nhất của lâu đài, phần nhà bao quanh pháo đài cao

hơn vẻ bề ngoài. Chỉ có lũ chuột và bầy nhện mới sống ở đây. Nhưng dù sao, trèo leo trên những tảng đá nơi đây còn tốt chán. Cậu có thể trèo thăng sang chỗ những máng xối nước vươn ra ngoài khoảng không, tung người bay từ máng này sang máng khác xung quanh mặt phía bắc. Từ đó, nếu cậu đang đuổi dài người, cậu có thể vươn tay ra và trèo sang tòa tháp đồ. Bò lên từ những tảng đá đen tới tổ chim, chưa tới ba mét rưỡi, lũ quạ sẽ quay lại xem cậu có mang ngô cho chúng không.

Bran dễ dàng di chuyển giữa các máng xối đầu thú vị đã làm nhiều lần rồi. Bỗng đâu đó có một tiếng động. Cậu giật nảy mình suýt tuột tay. Cậu chỉ biết tới một Đại Vọng Lâu không người.

“Em không thích.” Bên dưới chân cậu là một dãy cửa sổ, giọng nói một người phụ nữ vang ra từ cửa sổ cuối cùng. “Đáng ra chàng phải là quân sư.”

“Thần thánh không cho phép,” giọng đàn ông lười biếng đáp lại. “Ta không muốn vinh dự đó. Nhiều việc lăm.”

Bran treo người, lắng nghe, đột nhiên sự không dám dám tiếp. Họ sẽ thấy chân cậu nếu cậu quăng người qua.

“Chàng không thấy mối nguy hiểm chàng đặt chúng ta vào sao?” người phụ nữ nói. “Robert yêu thương người đó như anh em mình.”

“Robert khó lòng chịu đựng được anh em mình. Ta không trách cứ gì ông ta. Chẳng ai chịu nổi Stannis.”

“Đừng giả ngốc nữa. Stannis và Renly là một chuyện, nhưng Eddard Stark là chuyện khác. Robert sẽ lắng nghe Stark. Chết tiệt. Đáng ra em phải cương quyết đòi ông ấy bỏ nhiệm chàng, vì em đã chắc Stark sẽ không đồng ý”

“Chúng ta nên nghĩ mình may mắn đi,” người đàn ông nói. “Nhà vua có thể dễ dàng trao tước vị đó cho bất cứ người anh em nào, kể cả Ngón út. Thà cho ta

một kẻ thù chính trực còn hơn một kẻ tham vọng. Như vậy ta sẽ ngủ ngon hơn.”

Bran nhận ra họ đang nói về Cha mình. Cậu muốn nghe thêm. Vài bước nữa thôi... nhưng họ sẽ nhìn thấy cậu nếu cậu bay qua cửa sổ.

“Chúng ta nên cẩn trọng theo dõi hắn” người phụ nữ nói.

“Ta nên quan sát nàng trước,” người đàn ông nói. Ông ta có vẻ buồn chán. “Nào tới đây.”

“Lãnh chúa Eddard sẽ không bao giờ thích thú bất cứ thứ gì xảy ra ở phía Nam của Neck,” người phụ nữ nói. “Chưa bao giờ. Em nói cho chàng nghe, hắn định chống lại chúng ta. Nếu không thì vì sao hắn lại rời bỏ mảnh đất hắn nắm quyền?”

“Cả trăm lý do. Trách nhiệm. Danh dự. Hắn muốn viết cái tên mình lên sử sách, hoặc hắn muốn bỏ vợ, hoặc cả hai. Cũng có thể hắn chỉ muốn một lần trong đời được hưởng nắng ấm.”

“Vợ hắn là chị gái phu nhân Arryn. Lạ là Lysa không ở đây dùng lời buộc tội để chào đón chúng ta.”

Bran nhìn xuống. Có một rìa tường hẹp bên dưới cửa sổ, chỉ rộng vài phân. Cậu định hạ thấp người xuống. Quá xa. Cậu sẽ không thể với tới được. “Nàng sợ nhiều quá đấy. Lysa Arryn là một con bò cái chết nhát.”

“Nhưng con bò cái chết nhát đó chung giòng với Jon Arryn.”

“Nếu bà ta biết điều gì, bà ta sẽ nói với Robert trước khi chạy trốn khỏi Vương Đô.”

“Khi ông ta đồng ý đưa thẳng con yêu ót của bà ta tới Casterly Rock ư? Em nghĩ là không. Bà ta biết con trai bà ta sẽ trở thành con tin buộc bà ta phải im lặng. Lúc này, có thể bà ta sẽ dũng cảm hơn, khi con trai mình đang an toàn tại

Eyrie.”

“Các bà mẹ.” Người đàn ông nói như chửi. “Ta nghĩ chuyện sinh nở đã làm hỏng đầu óc mấy người hết rồi. Tất cả đều điên rồi.” Y cười. Một tiếng cười cay đắng. “Kê bà ta muốn cứng đầu cứng cổ theo ý mình. Dù bà ta biết gì, dù bà ta nghĩ mình biết gì, bà ta cũng chẳng có bằng chứng.”

Y ngừng lại. “Hay bà ta có nhỉ?”

“Chàng nghĩ nhà vua cần bằng chứng sao?” người phụ nữ nói. “Em nói chàng nghe, ông ta không yêu em.”

“Vậy đây là lỗi của ai, em gái thân yêu?”

Bran ngắt nghĩa rìa tường. Cậu có thể thả mình xuống. Nó quá hẹp không thể đặt chân xuống được, nhưng nếu cậu bám trúng, đẩy mình lên... Nhưng kế hoạch này đồng nghĩa với có tiếng động, họ sẽ tới cửa sổ. Cậu không chắc mình nghe thấy gì, nhưng cậu biết mình không nên nghe.

“Chàng cũng đui mù y như Robert,” người phụ nữ đang nói.

“Nếu ý nàng là chúng ta cùng thấy một điều, thì đúng,” người đàn ông nói. “Ta thấy một người đàn ông thà chết sớm còn hơn phản bội vị vua của mình.” “Hắn đã từng phản bội một lần rồi, chàng quên sao?” người phụ nữ nói. “Ô, em không phủ nhận rằng hắn trung thành với Robert, điều đó quá rõ ràng. Điều gì sẽ xảy ra nếu Robert chết và Joff lén ngôi? Càng sớm xảy ra chúng ta càng an toàn. Chồng em càng ngày càng khó ngủ. Có Stark bên cạnh sẽ càng khiến tình hình của ông ấy tệ hơn. Ông ấy vẫn còn yêu người em gái, cô gái nhỏ mười sáu tuổi tẻ ngắt ấy đã chết quách từ đời nào rồi. Còn bao lâu nữa ông ta sẽ quyết định quăng em sang một bên đi tìm Lyanna mới?”

Bran đột nhiên thấy sợ. Cậu không muốn gì hơn là quay trở ngược lại, tìm

kiếm các anh mình. Nhưng cậu sẽ nói với họ điều gì đây? Cậu phải tới gần hơn. Cậu phải xem ai đang nói chuyện.

Người đàn ông thở dài. “Nàng nên ít nghĩ về tương lai hơn và nghĩ nhiều về niềm vui trước mắt.”

“Thôi nào!” người phụ nữ nói. Bran đột nhiên nghe thấy tiếng da thịt chạm vào nhau, sau đó là tiếng cười của người đàn ông.

Bran đẩy mình lên, trèo lên trên máng xối nước, cuộn mình trên mái. Đây là cách dễ nhất. Cậu di chuyển trên mái sang cái máng xối tiếp theo, ngay trên cửa sổ phòng họ đang nói chuyện.

“Càng nói nhiều càng mệt, em gái à,” người đàn ông nói. “Tới đây và im lặng đi.”

Bran ngồi dạng chân trên đầu thú, bám chắc chân, treo mình trong tư thế lộn ngược. Cậu dùng chân bám chặt và cúi đầu nhìn về phía cửa sổ. Thế giới lộn ngược thật kỳ lạ. Khoảng sân bên dưới lướt qua tới chóng mặt, những tảng đá lát vẫn ướt đẫm tuyết tan.

Bran nhìn vào cửa sổ.

Bên trong phòng, người đàn ông và người phụ nữ tràn truồng dang vật lộn với nhau. Bran không biết họ là ai. Người đàn ông quay lưng với cậu, thân thể y chấn mất người phụ nữ mà hắn đang đẩy vào tường.

Có những âm thanh khe khẽ, ướt át. Bran nhận ra họ đang hôn nhau. Cậu quan sát, mắt trợn trừng vì sợ hãi, hơi thở cậu nghẹn lại trong họng. Người đàn ông đặt tay giữa hai chân người phụ nữ. Chắc hắn làm cô ta đau, vì cô ta bắt đầu rên rỉ nho nhỏ trong cổ họng.

“Dừng lại “cô ta nói, “dừng lại, dừng lại đi. Ôi, làm ơn...” Nhưng giọng cô ta

quá bé và yếu ớt, và cũng chẳng đầy hẵn ta ra. Tay cô ta xục trong tóc hǎn, mái tóc vàng rói bù, và kéo mặt hǎn vào khuôn ngực.

Bran nhìn thấy người phụ nữ. Cô ta nhắm mắt và mờ miệng rên rỉ. Mái tóc vàng vương vất khi đầu cô ta dịch chuyển. Nhưng cậu vẫn nhận ra đó chính là hoàng hậu.

Chắc hǎn cậu đã gây tiếng động nên cô ta đột nhiên mở mắt, nhìn thẳng vào cậu. Cô ta hét lên.

Mọi thứ xảy ra ngay lập tức. Người phụ nữ điên cuồng đẩy người đàn ông đi, vừa hét vừa chỉ. Bran cố kéo người lên, gập mình với đầu máng. Cậu đang rất gấp. Tay cậu quờ quạng tảng đá trơn nhẵn. Trong lúc hoảng hốt cậu trượt chân, ngã xuống. Cậu đột nhiên chóng mặt, buồn nôn khi cửa sổ bật mở. Cậu vươn tay bám lấy bộ cửa, nhưng trượt tay, cậu cố dùng tay kia bám lấy rồi quăng mình về phía tòa nhà. Lực tác động khiến cậu hụt hơi, Bran hồn hển treo mình lơ lửng bằng một tay.

Những khuôn mặt xuất hiện trên bộ cửa sổ bên trên.

Hoàng hậu. Và giờ Bran đã nhận ra người đàn ông bên cạnh. Họ giống nhau như hai hình phản chiếu qua gương.

“Nó nhìn thấy chúng ta,” người phụ nữ rít lên.

“Và chúng ta đã nhìn thấy nó,” người đàn ông nói.

Bran bắt đầu trượt tay. Cậu nắm lấy bộ cửa bằng tay kia. Móng tay cắm vào đá cứng. Người đàn ông với tay xuống. “Bám lấy tay chú,” người đàn ông nói. “Trước khi cháu ngã.”

Bran dùng hết sức mà bám lấy. Người đàn ông kéo cậu lên. “Chàng làm gì thế?” người phụ nữ hỏi.

Người đàn ông lờ đi. Hắn ta rất khỏe. Hắn kéo Bran lên ngưỡng cửa. “Nhóc bao tuổi rồi?”

“Bảy,” Bran run rẩy nói. Cậu cầm chặt móng tay vào tay người đàn ông. Nhưng hắn nhẹ nhàng hất ra.

Người đàn ông nhìn người phụ nữ. “Những thứ ta làm vì tình yêu,” Rồi đẩy Bran xuống.

Bran hét lên khi rời khỏi cửa sổ. Cậu chẳng có gì để bám lấy. Cậu sấp hội ngộ cùng mảnh sân rồi.

Từ xa có tiếng sói tru. Bảy quạ lượn vòng trên tòa tháp đồ, đợi chờ ngô.

TYRION

Ở đâu đó trong mê cung thành Winterfell vang lên tiếng sói tru. Âm thanh đó vang vọng trong lâu đài như tiếng rên rỉ.

Tyrion Lannister rùng mình ngẩng lên khỏi cuốn sách, dù trong thư viện kín gió và âm áp. Không hiểu sao tiếng sói hú đưa linh hồn anh rời khỏi nơi đây và đẩy anh vào khu rừng tối của tâm tưởng, một mình trần truồng chạy với bầy sói đuổi theo sau.

Khi con sói tiếp tục tru lên lần nữa, Tyrion gấp cuốn sách bìa da dày cộp đang đọc lại, một cuốn sách có niên đại cả trăm năm viết về sự thay đổi của các mùa bởi một học sĩ tiền bối. Anh che tay ngáp. Ánh đèn đọc sách lập lòe, dầu đèn đã hết khi ánh bình minh lọt qua khe cửa. Anh đã ở đây cả đêm, nhưng điều này chẳng có gì là lạ. Tyrion Lannister vốn ngủ không nhiều.

Chân anh cứng nhắc và tê rần khi bỏ chân xuống. Anh xoa bóp chân và lê từng bước nặng nề trên cái bàn, nơi một thầy tu đang ngáy khe khẽ. Tyrion liếc nhìn tựa sách, *Cuộc đời của Grand Maester Aethelmure*.

“Chayle,” anh khe khẽ gọi. Người thanh niên giật mình, chớp mắt bối rối, mặt thánh bằng pha lê dung đưa trên chiếc dây bạc. “Tôi đi ăn sáng đây. Anh bỏ sách trả lại giá nhé. Hãy cẩn thận với những cuộn giấy da của người Valyria, thó giấy khô lấm. Cuốn Vòng xoay chinh chiến của Aymridon thuộc lại sách hiếm, và cuốn anh đang cầm là bản sao hoàn chỉnh duy nhất tôi được thấy đó.” Chayle lơ mơ nhìn anh. Tyrion kiên nhẫn lặp lại lời chỉ dẫn, sau đó vỗ vai thầy tu và bỏ đi.

Vừa ra ngoài, Tyrion hít đầy phổi thứ không khí lành lạnh của buổi sớm mai và lê từng bước nặng nề xuống cầu thang dốc đứng bao quanh ngoại thất tháp thư viện. Đường khó đi, những bậc cầu thang cao và hẹp, trong khi chân anh lại ngắn và cong. Mặt trời buổi bình minh chưa thể chiếu sáng những bức tường thành

Winterfell, nhưng những người đàn ông đã tập luyện cật lực trong khoảnh sân bên dưới. Cái giọng khào khào của Sandor Clegane vang lên tận chỗ anh. “Cậu nhóc còn lâu mới chết nổi. Thần ước gì thằng bé chết sớm một chút.”

Tyrion liếc nhìn Chó Săn đứng cạnh hoàng tử trẻ Joffrey trong khi những kẻ hầu cận xúm xít vây quanh. “Ít nhất nó cũng chết trong im lặng” hoàng tử đáp lại. “Chính con sói mới gây náo động. Đêm qua hầu như ta chẳng ngủ nổi.”

Bóng Clegane đổ dài trên mặt đất cứng trong khi người hầu giúp y hạ mặt nạ che mặt. “Thần có thể làm nó im lặng, nếu ngài muốn,” y nói qua khe hở. Người hầu đưa cho y thanh trường kiếm. Y thử độ nặng, rồi chém vào không khí. Đằng sau y, mảnh sân vang lên tiếng kim loại va vào nhau lanh canh.

Dường như lời nói đó đã làm vị hoàng tử phẫn khích.

“Dùng chó để giết sói!” hắn reo lên. “Winterfell có quá nhiều sói, nhà Stark sẽ không biết họ mất một con đâu.”

Tyrion nhảy xuống bậc thang cuối cùng và bước vào sân. “Cậu khuyên cháu nên làm điều khác” ông nói. “Nhà Stark biết đêm tối sáu đây. Không như một số hoàng tử mà cậu biết đâu.”

Joffrey đỏ mặt. “Giọng nói từ đâu vọng tới thế,” Sandor nói. Y liếc nhìn qua khe mõm. “Chắc tinh linh nào rồi!”

Hoàng tử cười, như vẫn thường thế khi tên cận vệ diễn hài kịch câm. Tyrion cũng quen rồi. “Dưới này!”

Người đàn ông cao lớn liếc xuống dưới đất, giả vờ nhìn thấy ông. “Lãnh chúa Tyrion nhỏ bé,” y nói. “Xin lỗi. Tôi không thấy ngài đứng dưới đó.”

“Hôm nay ta không có tâm trạng nghe người mòi mỉa đâu.” Tyrion quay sang người cháu họ. “Joffrey, giờ là lúc cháu tới gặp Lãnh chúa Eddard và phu nhân,

để an ủi họ.”

Joffrey trông cáu kỉnh theo kiểu nũng nịu của một đứa trẻ. “Cháu đi an ủi họ thì được cái gì?”

“Chẳng được gì cả,” Tyrion nói. “Nhưng cháu nên làm thế. Không thì người ta sẽ để ý tới sự vắng mặt của cháu.”

“Thằng nhóc nhà Stark đói với cháu chẳng là gì,” Joffrey nói. “Cháu không thể chịu nổi tiếng mỉa mù đàn bà than vãn khóc lóc.”

Tyrion Lannister với tay tát mạnh vào mặt thằng cháu. Má cậu nhóc đỏ rực lên.

“Nói thêm một chữ nữa,” Tyrion nói, “là ta sẽ đánh cháu tiếp đây.”

“Cháu sẽ mách mẹ cháu!” Joffrey gào lên.

Tyrion lại tát cậu nhóc một cái nữa. Giờ cả hai má hoàng tử đều đỏ rực như lửa.

“Cháu có thể mách mẹ cháu,” Tyrion nói. “Nhưng đầu tiên cháu hãy tới gặp Lãnh chúa và phu nhân Stark, quỳ trước mặt họ, bày tỏ lòng thương tiếc và nói rằng cháu sẵn lòng giúp đỡ họ trong hoàn cảnh khó khăn này, và rằng cháu luôn cầu nguyện cho họ. Hiểu chưa? Hả?”

Trông hoàng tử như sắp khóc. Nhưng thay vào đó, hắn gật đầu yêu ớt rồi quay đi, chạy qua sân, hai tay ôm lấy má. Tyrion lặng lẽ quan sát thằng cháu bỏ đi.

Bóng tối bỗng nhiên che phủ gương mặt anh. Anh ngẩng mặt thấy Cleagane đang đứng sừng sững như vách núi. Bộ giáp đen bám bồ hóng đường như che hết ánh mặt trời. Y đã hạ mặt nạ xuống. Chiếc mũ trụ được tạo hình một con chó săn đen đang nhe nanh, trông đáng sợ, nhưng Tyrion luôn nghĩ nhìn cái mặt chó đó

trông còn dễ chịu hơn nhìn khuôn mặt bị bỗng xấu xí của Clegane.

“Thái tử sẽ nhớ, lãnh chúa lùn ạ,” Chó Săn cảnh báo. Chiếc mũ sắt đã biến tiếng cười của hắn thành những tiếng ụng ục giả tạo.

“Ta cầu cho nó nhớ,” Tyrion Lannister trả lời. “Nếu nó quên, hãy làm như chó ngoan mà nhắc nhé.” Anh liếc nhìn khoảnh sân. “Biết anh trai ta ở đâu không?”

“Đang ăn sáng cùng hoàng hậu.”

“À,” Tyrion nói. Anh gật đầu chào Cleagane chiêu lệ rồi bước đi vững chãi nhất trên cặp chân còi cọc, vừa đi vừa huýt sáo. Anh thương thay cho tay hiệp sĩ đầu tiên đấu tập cùng Chó Săn trong ngày hôm nay. Người đàn ông này thực sự nóng tính.

Bữa ăn lạnh ngắt, chẳng ngon lành gì bày trong phòng ăn của Nhà Khách. Jaime ngồi cạnh Cersei và lũ trẻ, trò chuyện nho nhỏ.

“Robert vẫn còn ngủ sao?” Tyrion hỏi khi ngồi xuống, dù chẳng được ai mời.

Chị gái nhìn anh với vẻ chán chường hệt như khi anh mới chào đì. “Nhà vua chẳng ngủ được chút nào” hoàng hậu nói. “Ngài ở cùng Lãnh chúa Eddard. Ông ấy đang cùng họ chia sẻ nỗi đau cắt tim cắt ruột đó.”

“Robert của chúng ta có một trái tim nhân hậu mà,” Jaime lười biếng mím cười. Có rất ít chuyện mà Jaime chịu nghiêm túc. Tyrion biết tính anh trai mình nên tha thứ. Trong những năm tháng khốn khổ dài dằng dặc của thời niên thiếu, chỉ Jaime tôn trọng anh đôi chút, và vì thế Tyrion luôn sẵn lòng tha thứ cho anh mình trong hầu hết mọi chuyện.

Người hầu tiến tới. “Bánh mỳ nhé,” Tyrion nói. “Hai con cá nhỏ và một cốc bia đen hảo hạng để ta nuốt trôi chúng. À, thêm ít thịt hun khói nữa. Rán giòn nhé.” Người đàn ông cúi đầu và lui đi. Tyrion quay lưng với hai anh chị của mình.

Một cặp song sinh, một nam một nữ. Sáng nay trông họ giống nhau ghê gớm. Cả hai đều mặc màu xanh lam trùng với màu mắt. Những lọn tóc vàng đều rối tung một cách đẹp đẽ. Họ đều đeo đồ trang sức bằng vàng sáng bóng trên cổ tay, những ngón tay và trên cổ.

Tyrion phân vân không biết nếu mình có anh em sinh đôi sẽ ra sao. Nhưng rồi anh không muốn nghĩ thêm nữa. Mỗi ngày nhìn thấy bản mặt mình qua gương đã quá tệ rồi. Có thêm một người nữa thì thật đáng sợ.

Hoàng tử Tommen cất lời, “Cậu có tin gì về Bran không à?”

“Tôi qua cậu có ghé phòng bệnh,” Tyrion thông báo. “Chẳng có chuyển biến gì. Thầy thuốc cho rằng đó là tín hiệu tốt.”

“Cháu không muốn Bran chết,” Tommen sợ sệt nói. Cậu là một đứa bé ngoan. Cậu không giống hoàng huynh. Nhưng ngẫm mà coi, chính Jaime và Tyrion cũng đâu giống nhau như hai hạt đậu trong cùng một vỏ đậu.

“Lãnh chúa Eddard cũng có một người anh mang tên Brandon,” Jaime ngâm nga. “Một trong những con tin bị Targaryen giết chết. Dường như cái tên đó mang lại vận xui.”

“Chắc chắn xui xẻo không phải tất cả,” Tyrion nói. Tên hầu mang đĩa đồ ăn tới. Anh xé lấy miếng bánh mỳ đen.

Cersei thận trọng quan sát anh. “Ý em là gì?”

Tyrion cười mỉa mai. “Vì sao mà chỉ có điều ước của Tommen thành sự thực nhỉ. Thầy thuốc nghĩ có thể thằng bé vẫn có cơ hội sống sót.” Anh nhấp một ngụm bia.

Myrcella há hốc mồm vì hạnh phúc, Tommen cười gượng gạo, còn Tyrion thì chẳng buồn để ý tới lũ trẻ. Cái liếc mắt giữa Jaime và Cersei kéo dài không quá

một giây, nhưng anh không hề bỏ qua. Lát sau chị gái anh nhìn xuống bàn và nói: “Không có chút nhân từ nào cả. Những vị thần phương bắc thật độc ác khi đe một đứa trẻ sống lay lắt trong đau đớn.”

“Thầy thuốc đã nói gì?” Jaime hỏi.

Tyrion vừa nhai miếng thịt hun khói ngon lành vừa ngẫm nghĩ rồi nói, “Ông ấy cho rằng nêu cậu bé phải chết, cậu bé đã chết rồi. Đã bốn ngày rồi mà tình hình thằng bé không hề thay đổi.”

“Có khả năng Bran sẽ khỏe lên không cậu?” Myrcella nhỏ bé hỏi. Cô bé có nét đẹp của mẹ nhưng tính tình không hề giống mẹ mình.

“Cậu ta bị gãy lưng, cháu ạ,” Tyrion nói. “Cú ngã còn làm cậu ta gãy vụn xương chân nữa. Họ dùng nước và mật ong giúp cậu ta duy trì sự sống, nếu không cậu ta sẽ chết đó. Có lẽ, nếu tỉnh dậy được, cậu bé sẽ tự ăn được, nhưng sẽ không bao giờ đi lại được nữa.”

“Nếu cậu bé tỉnh ư? Cersei nhắc lại. “Điều đó có thể không?”

“Chỉ thần thánh mới biết.” Tyrion nói. “Thầy thuốc chỉ dám hy vọng mà thôi.” Anh nhai thêm vài miếng bánh mỳ. “Có vẻ như chính con sói đã giúp thằng bé sống sót. Sinh vật đó đã ở ngoài cửa sổ phòng cậu nhóc cả ngày lẫn đêm mà tru lên. Mỗi lần họ đuổi nó đi, nó lại quay lại. Thầy thuốc kể họ từng đóng cửa sổ lại để ngăn tiếng ồn, và Bran dường như yếu đi. Khi họ mở cửa ra, trái tim cậu ta lại đập mạnh hơn.” Hoàng hậu chợt rùng mình. “Có cái gì đó không bình thường với mấy con vật này,” bà ta nói. “Chúng rất nguy hiểm. Chị không thể để chúng xuống phương nam cùng chúng ta.”

Jaime nói. “Khó đấy vì chúng theo đuôi mấy cô gái tới mọi nơi.”

Tyrion bắt đầu chén đến mấy con cá. “Vậy mọi người sẽ sớm đi chứ?”

“Không sớm lắm,” Cersei nhíu mày nói. “Mọi người?” bà nhại lại. “Còn em thì sao? Thánh thần ơi, đừng nói là em sẽ ở lại chứ?”

Tyrion nhún vai. “Benjen Stark đang trên đường trở về Đội Tuần Đêm cùng đứa con hoang của anh trai. Em định đi cùng họ để tận mắt chứng kiến Tường Thành.”

Jaime mỉm cười. “Anh mong em sẽ không nghĩ tới việc mặc bộ đồng phục đen, em trai thân mến ạ.”

Tyrion cười lớn. “Cái gì, em ư, phải sống độc thân ư? Vậy mấy con đêm sẽ phải đi ăn mày từ Dorne tới tận Casterly Rock mất. Không, em chỉ muốn đứng trên Tường Thành và tè xuống phần còn lại của thế giới thôi.”

Cersei đột ngột đứng dậy. “Lũ trẻ không cần nghe mấy lời nói bẩn thỉu này. Tommen, Myrcella, đi nào.” Bà sải bước ra khỏi phòng ăn sáng, đoàn tùy tùng cùng hai người con bám sát theo.

Jaime Lannister đánh giá người em trai bằng đôi mắt xanh mát lành. “Stark sẽ không bao giờ chịu đi khi con trai mình đang ở ranh giới của sự sống và cái chết.” “Neu Robert ra lệnh thì ông ta vẫn phải đi,” Tyrion nói. “Và Robert sẽ ra lệnh. Dù thế nào Lãnh chúa Eddard cũng không thể làm được gì.”

“Ông ấy có thể chấm dứt sự hành hạ trên người thằng bé,” Jaime nói. “Anh sẽ làm vậy, nếu đó là con trai anh. Đó chính là nhân từ.”

“Em khuyên anh đừng nên nói với Lãnh chúa Eddard, anh trai thân mến ạ,” Tyrion nói. “Ông ấy không dễ dàng chấp nhận đâu.”

“Kẻ cả nếu cậu ta còn sống, cậu ta sẽ trở nên tàn phế. Còn tệ hơn cả tàn phế. Một kẻ dị dạng. Thà cho anh chết luôn còn hơn.”

“Tyrion nhún vai càng làm nổi bật đôi vai lệch lạc. “Nói về những kẻ dị dạng,”

ông nói, “Em lại nghĩ khác. Chết là một kết thúc tồi tệ trong khi cuộc sống tràn ngập những phép màu.”

Jaime mỉm cười. “Em là một quý lùn hư hỏng, đúng không?” “Ồ, đúng rồi” Tyrion thừa nhận. “Em mong thằng bé sẽ tỉnh lại. Em rất mong nghe điều thằng bé nói ra.”

Nụ cười của ông anh trai đông cứng lại. “Tyrion, em trai thân yêu,” ông ta ủ ê nói, “lắm lúc anh không biết em đứng về phe nào.”

Mồm Tyrion ú ụ bánh mỳ và cá. Anh uống một ngụm bia đen lớn để đẩy trôi tất cả xuống, rồi nhẹ răng cười như sói, “Sao thế, Jaime, anh trai yêu quý,” anh nói, “anh đang làm tổn thương em đây. Anh biết em yêu thương gia đình mình thế nào mà.”

JON

Jon chầm chậm leo lên từng bậc cầu thang, cô không suy nghĩ tới việc đây là lần cuối anh được đặt chân lên chúng. Bóng Ma lặng lẽ đi bên cạnh. Ngoài trời, gió tuyết xoáy qua những cánh cổng, lùa vào sân àm ĩ và hỗn loạn, nhưng bên trong những bức tường đá dày dặn không khí khá ấm áp và yên tĩnh. Quá yên tĩnh so với sở thích của Jon.

Cậu đứng tần ngần ở đầu cầu thang một lúc vì sợ. Bóng Ma dụi dụi đầu vào tay cậu. Nhờ vậy mà cậu có thêm can đảm. Hít một hơi thật sâu, cậu thăng người bước vào phòng.

Phu nhân Stark đang ngay cạnh giường. Bà cứ ở đó suốt hai tuần trời, bất kể ngày đêm. Bà chưa rời Bran một giây phút nào. Bà ăn ở đó, ngủ ở đó, trên một chiếc giường nhỏ cứng ngắc. Nhưng người ta truyền tai nhau rằng bà đâu chịu chớp mắt chút nào. Bà tự mình bón cho đứa con, bằng mật ong, nước trộn với thảo dược để duy trì sự sống cho con trai. Và bà chưa rời phòng lấy một lần nào. Vì thế Jon phải tránh xa ra.

Nhưng giờ thì không thể.

Cậu dừng ở cửa trong một lát, sợ không dám nói, sợ tới gần hơn. Cửa sổ vẫn mờ. Bên dưới, con sói vẫn tru từng hồi. Bóng Ma nghe thấy và ngừng đầu nghe ngóng.

Phu nhân Stark nhìn sang. Mắt một lúc bà không nhận ra cậu. Cuối cùng, bà chớp mắt. “Cậu làm gì ở đây?” bà hỏi bằng giọng đều đùa và vô cảm tới lạ lùng.

“Con tới gặp Bran,” Jon nói.

“Để tạm biệt à?”

Bà không hề đổi nét mặt. Mái tóc dài màu nâu đồng rối bù. Bà trông già đi

phải tới hai mươi tuổi.

“Cậu vừa tạm biệt rồi. Giờ đi đi.”

Một phần trong cậu chỉ muốn bỏ chạy. Nhưng cậu biết nếu làm vậy cậu sẽ không còn cơ hội gặp lại Bran nữa. Cậu lo lắng bước thêm bước nữa vào phòng.
“Làm ơn,” cậu nói.

Có gì đó lạnh lẽo ánh lên trong đôi mắt bà. “Tôi nói cậu đi đi,” bà nói. “Chúng tôi không muốn cậu ở đây.”

Từng có lúc cậu muốn bỏ chạy. Thậm chí có lúc cậu đã khóc. Nhưng giờ chỉ có sự giận dữ. Cậu sẽ là anh em đồng hữu của Đội Tuần Đêm, và cậu sẽ phải đối mặt với những nguy hiểm kinh khủng hơn phu nhân Catelyn Tully Stark.

“Em ấy là em trai con” cậu nói.

“Tôi có cần gọi lính canh tới không?”

“Gọi đi,” Jon thách thức. “Bà không thể ngăn con gặp em trai mình.” Cậu đi vòng sang bên kia giường, nhìn xuống Bran.

Bà ta đang nắm tay cậu con trai. Bàn tay đó như móng vuốt vậy. Đây không phải Bran trong trí nhớ cậu. Em ấy chỉ còn da bọc xương. Những chiếc xương trông như những cái que bên dưới lớp da vậy. Bên dưới chăn, chân cậu em cong queo theo cách khiến Jon phát bệnh. Mắt cậu ta trũng sâu xuống dưới hai hốc mắt đen sì; mắt vẫn mở, nhưng chúng chẳng thấy gì. Cú ngã theo một cách nào đó đã tác động tới hệ thần kinh. Cậu nhóc nửa giống một chiếc lá, chỉ cần một cơn gió mạnh cũng đủ thổi cậu bay về nấm mồ.

Nhưng dưới lớp xương sườn bị gãy giờ ra, ngực cậu vẫn trồi lên xụp xuống theo từng nhịp thở.

“Bran,” cậu nói, “anh xin lỗi vì lúc trước anh không tới. Anh sợ.” Jon biết nước mắt đang tràn ra nhưng cậu không quan tâm. “Đừng chết mà Bran. Làm ơn. Bọn anh đang đợi em tỉnh dậy. Anh, Robb và các cô gái nữa, mọi người...”

Phu nhân Stark đang lặng lẽ quan sát. Bà không hề khóc một tiếng. Jon cho đó là sự ngầm đồng ý. Bên ngoài cửa sổ, con sói lại tru lên. Con sói mà Bran chưa đặt tên.

“Giờ anh phải đi rồi,” Jon nói. “Chú Benjen đang đợi. Anh sẽ tới Tường Thành ở phương bắc. Bọn anh phải đi, trước khi tuyết rơi.” Cậu nhớ Bran đã hứng khởi thế nào vì cuộc hành trình sắp tới. Cậu không thể chịu nổi suy nghĩ bỏ lại cậu em trong tình trạng thế này. Jon quệt nước mắt, cúi người xuống, hôn nhẹ lên môi cậu em trai.

“Tôi muốn thằng bé ở lại đây,” Phu nhân Stark nhẹ nhàng nói.

Jon cảnh giác nhìn bà. Nhưng bà không nhìn lại cậu. Bà đang nói chuyện với cậu, nhưng một phần trong bà cho rằng cậu chẳng có trong phòng.

“Tôi đã cầu nguyện cho điều đó,” bà buồn bã nói. “Thằng bé rất đặc biệt với tôi. Tôi tới điện thờ cầu xin bảy lần với Thất Điện Thần rằng Ned sẽ thay đổi ý định và để thằng bé ở lại với tôi. Có lẽ vài lời cầu xin đã tới tai thần thánh.”

Jon không biết nói gì. “Không phải lỗi của bà,” cậu nói sau một khoảng lặng ngượng nghịu.

Bà nhìn cậu. Đôi mắt đó tràn đầy thù địch. “Tôi không cần cậu tha lỗi cho tôi, đồ con hoang.”

Jon nhìn xuống. Bà đang cầm một bàn tay Bran, còn cậu cầm bàn tay còn lại. Những ngón tay ấy như xương chim vậy. “Tạm biệt,” cậu nói.

Cậu bước tới cửa thì bà ta gọi. “Jon,” bà nói. Đáng ra cậu nên bước tiếp, nhưng

trước nay bà nào có gọi đích danh cậu. Cậu quay lại thấy bà ta đang nhìn thảng
guồng mặt mình, như thể mới thấy lần đầu tiên.

“Vâng?” cậu nói.

“Đúng ra phải là cậu mới đúng,” bà nói rồi quay sang Bran và khóc, thân thể
rung lênh theo tiếng sụt sùi. Jon chưa bao giờ chứng kiến người phụ nữ này khóc.

Đoạn đường xuống tới sân dài dãng dãng.

Bên ngoài, mọi thứ đều ôn á và rối loạn, Hàng đã được chất lên xe ngựa, người
thì hò hét, còn ngựa được đóng yên và dẫn vào chuồng. Một trận tuyết nhẹ bắt
đầu rơi, mọi người hồi hả chuẩn bị rời đi.

Robb đang ở giữa đám đông, hò hét chỉ huy các tướng lĩnh. Hình như anh
thuộc tuýp người trưởng thành muộn, và có thể cú ngã của Bran cùng sự gục ngã
của người mẹ đã khiến anh mạnh mẽ hơn. Gió Xám theo bên cạnh.

“Chú Benjen đang tìm em đây,” anh nói với Jon. “Chú ấy muốn đi từ một tiếng
trước.”

“Em biết,” Jon nói. “Sẽ sớm đi thôi mà.” Cậu nhìn quang cảnh nao động. “Ra
đi khó hơn em tưởng.”

“Anh cũng vậy,” Robb nói. Tuyết dính trên tóc cậu đang tan chảy. “Em đã gấp
thẳng bé chura?”

Jon gật đầu, không tin mình nói nên lời.

“Nó sẽ không chết đâu,” Robb nói. “Anh biết mà.”

“Nhà Stark khó chết lắm,” Jon đồng tình. Giọng cậu nghe đều đều và mệt mỏi.
Chuyến thăm em trai đã rút hết mọi sức lực của cậu.

Robb biết có gì đó không ổn. “Mẹ anh...”

“Bà ấy... rất tử tế,” Jon nói.

Robb có vẻ thoái mái hơn. “Tốt.”

Anh mỉm cười. “Lần sau gặp lại anh sẽ thấy em mặc toàn đồ đen.”

Jon cố cười đáp lại. “Đó luôn là màu sắc của em. Anh nghĩ sẽ mất bao lâu?”

“Sớm thôi,” Robb hứa.

Anh kéo Jon lại mà ôm chặt. “Chúc may mắn, Snow.”

Jon ôm lại anh. “Và anh nữa, Stark. Chăm sóc tốt cho Bran nhé.”

“Anh biết.” Họ buông ra và ngượng ngùng nhìn nhau.

“Chú Benjen nhẫn em tới chuồng ngựa,” cuối cùng Robb nói.

“Em sẽ phải tạm biệt thêm một người nữa,” Jon nói.

“Vậy thì anh sẽ không gặp lại em rồi,” Robb trả lời. Jon bỏ lại anh đứng trong tuyết, bị bao quanh bởi các cỗ xe, sói và ngựa. Đường tới kho vũ khí rất ngắn. Cậu lấy túi đồ và đi qua cầu sang Vọng Lâu.

Arya ở trong phòng, gói chiếc hộp gỗ bóng loáng còn to hơn người. Nymeria cũng ngoáy phụ giúp. Arya chỉ cần chỉ tay, con sói sẽ nhảy khắp phòng, ngoạm lấy vài mảnh lụa, rồi mang lại. Nhưng khi đánh hơi thấy Bóng Ma, nó ngồi xuống và kêu ăng ăng.

Arya liếc nhìn ra sau. Khi thấy Jon, cô bé nhảy chồm lên, quàng đôi tay mảnh khảnh quanh cổ cậu. “Em tưởng anh đã đi mất rồi,” cô bé nói, hơi thở nghẹn ngào trong cổ. “Họ không cho em ra ngoài chào tạm biệt.”

“Thế giờ em đang làm gì vậy?” Jon vui vẻ.

Arya lùi ra và nhăn mặt. “Không làm gì cả. Em đang gói đồ và mọi thứ.” Cô bé chỉ vào cái hòm to tướng, mới đây chưa được một phần ba, và đóng quần áo rải rác khắp gian phòng. “Septa Mordane nói em phải làm lại. Sơ nói đồ đạc của em không được gấp gọn ghẽ. Một tiểu thư phuơng bắc đích thực không ném quần áo và hòm lung tung như giẻ rách.”

“Đó có phải điều em đang làm không, em gái?”

“À thì đằng nào chúng cũng lại bùa ra thôi,” cô bé nói. “Ai quan tâm chúng được gấp ra sao chứ?”

“Septa Mordane quan tâm,” Jon bảo. “Anh không nghĩ bà ấy thích Nymeria giúp đâu.” Con sói cái lảng lặng lườm nguýt cậu bằng cặp mắt vàng sậm. “À mà anh có mang tới vài thứ cho em cầm theo, và em phải gói ghém kỹ càng đó.”

Mắt cô bé sáng lên. “Một món quà?”

“Em có thể gọi vậy. Đóng cửa lại.”

Arya vừa cảnh giác vừa phấn khích nhìn ngó hành lang. “Nymeria, ra đây. Trông cửa.” Cô bé bỏ con sói ra ngoài để báo động nếu có ai tới và đóng cửa lại. Lúc đó Jon mới tháo lớp giẻ quấn quanh món đồ cậu mang tới. Cậu giơ cho cô em xem.

Mắt Arya mờ to. Đôi mắt đen láy như mắt cậu vậy. “Một thanh kiếm,” cô bé nói và thở dốc.

Bao kiếm làm bằng da thuộc màu xám, dễ uốn dẻo. Jon từ từ rút thanh kiếm để cô bé có thể nhìn thấy lớp thép xanh đậm. “Đây không phải đồ chơi,” cậu bảo. “Hãy cẩn thận đừng làm mình bị thương. Lưỡi kiếm đủ sắc để cao ráu được đó.”

“Con gái không cạo râu.” Arya nói.

“Có thể họ nên cạo. Em nhìn thấy chân sờ chưa?”

Cô bé cười khúc khích. “Thanh kiếm này mỏng quá.”

“Em cũng vậy thôi,” Jon nói. “Anh nhờ chú Mikken làm nên thanh kiếm đặc biệt này. Những sát thủ sử dụng những thanh kiếm tương tự ở Pentos, Myr và những Thành Phố Tự Trị khác. Nó không thể chém bay đầu người nhưng đủ sức đục lỗ trên người họ nếu em đủ nhanh.”

“Em có thể đây,” Arya nói.

“Em sẽ phải luyện tập hàng ngày.” Cậu đặt thanh kiếm vào tay cô em, dạy cô bé cách cầm kiếm, cách di chuyển tiến lùi. “Em thấy thế nào? Có vững không?”

“Em nghĩ là có,” Arya nói.

“Bài học đầu tiên,” Jon nói. “Đâm bằng đầu nhọn.”

Arya dùng sống kiếm đập vào tay cậu. Cú đập khá đau nhưng Jon lại cười ngây ngất.

“Em biết phải dùng đầu nào mà,” Arya nói. Vẻ do dự hiện trên gương mặt cô em gái. “Nhưng Septa Mordane sẽ lấy nó mất.”

“Không đâu, nếu em không để bà ấy biết,” Jon nói.

“Nhưng em biết luyện tập cùng ai đây?”

“Em sẽ tìm được người,” Jon hứa. “Vương Đô là một thành phố thực sự, to gấp ngàn lần Winterfell. Trước khi tìm ra người cùng luyện tập, hãy quan sát họ đấu tập trên sân. Tập chạy và cưỡi ngựa sẽ khiến bản thân em mạnh mẽ hơn. Và dù em làm gì...”

Arya biết cậu định nói gì tiếp. Họ đồng thanh nói.

“... đứng... nói... với... Sansa!”

Jon xoa đầu cô nhóc. “Anh sẽ rất nhớ em, em gái nhỏ của anh.”

Đột nhiên cô bé như muốn khóc. “Em ước gì anh đi cùng tụi em.”

“Thi thoảng những con đường khác nhau lại dẫn tới cùng một lâu đài. Ai mà biết được?” Cậu cảm thấy khá hơn rồi. Cậu không định để mình gặm nhấm buồn thương thêm nữa. “Anh nên đi. Anh sẽ phải dành cả năm đầu trên Tường Thành để dọn phòng nếu anh bắt chú Ben đợi lâu hơn.”

Arya ôm cậu lần cuối. “Bỏ thanh kiếm xuống trước đã,” Jon cười cảnh báo. Cô bé ngượng ngùng đặt thanh kiếm sang một bên và hôn cậu.

Khi cậu ra cửa, cô nhóc lại cầm thanh kiếm lên, kiểm tra độ cân bằng của thanh kiếm. “Anh suýt quên,” cậu nói. “Tất cả những thanh kiếm tốt đều có tên.”

“Giống như Băng Dao phải không ạ?” Cô bé chạm vào thanh kiếm nói. “Vậy thanh kiếm này có tên sao? Nói cho em đi.”

“Em không đoán ra sao?” Jon trêu “ Thú em yêu thích ấy.”

Arya lúc đầu có vẻ bối rối nhưng rồi nghĩ ra ngay. Họ đồng thanh nói:

“Mũi Kim!”

Ký ức về tiếng cười của cô em gái sẽ làm ấm lòng cậu trong suốt cuộc hành trình dài lên phương bắc.

DAENERYS

Daenerys Targaryen kết hôn cùng Khal Drogo trong sự sơ hãi, một đám cưới tráng lệ đến ghê rợn trên cánh đồng phía ngoài tường thành Pentos, vì người Dothraki tin rằng tất cả những sự kiện quan trọng trong đời một người đàn ông phải được diễn ra dưới bầu trời khoáng đạt.

Drogo đã triệu mời cả *Khalasar* và họ, bốn mươi ngàn chiến binh Dothraki cùng không biết bao nhiêu phụ nữ, trẻ em và nô lệ đã đến. Bên ngoài tường thành, họ cắm trại cùng những đàn gia súc lớn, dựng những lâu đài bằng cỏ khô, ăn mọi thứ trong tầm mắt, và làm cho những người dân lành thành Pentos ngày càng lo lắng hơn.

“Các vị hương sư đã cho tăng cường lượng lính gác gấp đôi,” vào một tối trong dinh thự nhà Drogo, Illyrio đã nói với họ trong khi chè chén món vịt quay mật ong và cam nhồi hò tiêu. Khal đã tới ở cùng *Khalsalar*, để lại dinh thự cho Daenerys cùng anh trai cho tới đám cưới.

“Tốt nhất chúng ta nên tổ chức đám cưới cho công chúa Daenerys sớm trước khi họ giao một nửa ngân khố vào tay bọn buôn vũ khí và giết thuê mất,” Ser Jorah Mormont đứa cợt. Kẻ đào tẩu này đã thề trung thành với anh vào đêm Dany bị bán cho Khal Drogo; và Viserys đã vui vẻ chấp nhận. Mormont từ đó trở thành bạn đồng hành với họ.

Magister Illyrio cười khẽ qua bộ râu xù xì, nhưng Viserys thì không. “Nếu muốn, mai hắn sẽ có nàng,” anh nói và liếc nhìn Dany, nhưng cô cúi xuống. “Miễn là hắn trả giá.”

Illyrio vỗ bàn tay béo ú chậm chạp thiếu linh động, những chiếc nhẫn sáng lấp lánh. “Thần đã nói rồi, tất cả đã được sắp xếp đâu vào đấy. Tin thần đi. Khal hứa cho ngài vương miện thì ngài sẽ có vương miện.”

“Đúng, nhưng khi nào?”

“Khi nào là do Khal,” Illyrio nói. “Ông ấy phải có công nương trước, sau khi họ làm lễ cưới, họ sẽ đi qua thảo nguyên và giới thiệu nàng trước Khaleen ở Vaes Dolthrak. Có lẽ là sau đó. Nếu có điểm báo chiến tranh.”

Không thể kiên nhẫn hơn, Viserys nổi giận lôi đình. “Ta nhổ vào điểm báo của Dothraki. Phản Vương ngồi trên ngai báu của cha ta. Ta phải đợi bao lâu đây?”

Illyrio nhún vai. “Ngài đã đợi cả đời rồi, thưa bệ hạ vĩ đại. Thêm vài tháng, vài năm nữa có sao?”

Ser Jorah, người đã từng lang thang về phương đông tới tận Vaes Dothrak, gật đầu đồng tình. “Thần khuyên ngài nên nhẫn耐, thưa bệ hạ. Người Dothraki rất biết giữ lời, nhưng họ làm gì vào lúc nào là do họ. Những người thấp kém có thể cầu xin sự giúp đỡ từ Khal, nhưng đừng bao giờ nghĩ tới chuyện nhiếc móc hắn.”

Viserys cáu tiết. “Cẩn thận miệng lưỡi ngươi đó, Mormont, không ta sẽ cắt lưỡi ngươi. Ta không phải kẻ thấp kém, ta là Đại Vương hợp pháp của Bảy Phủ Quốc. Rồng thiêng không bao giờ cầu xin.”

Ser Jorah kính cẩn nghiêm minh. Còn Illyrio cười khó hiểu và xé miếng cánh vịt. Mật và mỡ chảy xuống các ngón tay và dính đầy bộ râu. *Làm gì còn rồng thiêng nữa, Dany* thầm nghĩ khi liếc nhìn anh trai.

Nhưng đêm đó cô nằm mơ. Viserys đánh và làm cô đau. Cô trằn truồng, bùn rùn vì sợ hãi. Cô cố chạy trốn, nhưng cơ thể dường như không nghe lời. Anh lại đánh cô. Cô loạng choạng ngã xuống. “Em đã đánh thức rồng,” anh hét lên và đá cô tới tấp. “Em đã đánh thức rồng, em đã đánh thức rồng.” Đùi dính đầy máu, cô nhắm mắt và rên rỉ. Như để trả lời, một âm thanh kinh khủng cùng tiếng lách tách của ngọn lửa lớn vang lên. Khi cô mở mắt nhìn, Viserys đã biến mất, với ngọn

lửa ngùn ngụt bao quanh, và ở giữa là một con rồng. Nó chầm chậm quay đầu lại, đôi mắt màu kim loại nhìn cô như muôn tan chảy, cô tỉnh giấc, người ướt đẫm mồ hôi. Cô chưa bao giờ sự tới vậy...

... cho tới ngày cưới.

Buổi lễ tiến hành từ sớm bình minh tới tận hoàng hôn, một ngày dài bất tận chè chén và đánh đấm. Dany ngồi trên một gò đất lớn giữa cung điện cổ, cạnh Khal Drogo, bên trên biển người Dothraki. Cô chưa bao giờ thấy nhiều người kỳ lạ và đáng sợ tới vậy. Những kị vương có thể mặc đồ đắt tiền và xức nước hoa sục núc khi tới thăm Thành Phố Tự Trị, nhưng khi ở ngoài trời, họ sống tự nhiên theo cách của mình. Đàn ông và đàn bà đều mặc áo gile da, quần ôm băng da ngựa được giữ bằng thắt lưng đồng treo đầy mè đay trang trí và mái tóc thắt bím dài dính đầy dầu mỡ. Họ chén thịt ngựa nướng tấm mật ong và hạt tiêu, uống sữa ngựa cùng rượu ngon do Illyrio mang tới, tụ tập quanh đống lửa đùa giỡn, trò chuyện với nhau bằng thứ ngôn ngữ mà Dany nghe cứ thấy lùng bùng và lạ tai.

Viserys ngồi ngay dưới cô, tỏa sáng với chiếc áo lông cừu đen mới tinh thêu rồng đỏ trên ngực, còn Illyrio và Ser Jorah ngồi ngay bên cạnh. Chỗ ngồi của họ dành cho người có quyền lực lớn, chỉ sau những kị sĩ tâm phúc của *Khal*, nhưng Dany có thể thấy sự tức giận trong đôi mắt màu đinh tử hương của anh trai. Viserys không muốn ngồi dưới cô, và anh nỗi đóa lên khi người hầu luôn mang món ăn tới cho *Khal* cùng cô trước, và chỉ phục vụ anh những món họ không dùng. Anh không thể làm gì ngoài kiềm chế con giận, càng kiềm chế càng khiến tâm trạng anh mỗi lúc một tệ hơn.

Dany chưa bao giờ cảm thấy cô đơn như lúc này khi ngồi giữa đám đông. Viserys bảo cô phải cười, nên cô phải cười tới khi các cơ mặt đau nhức và nước mắt chảy không dừng được. Cô có giàu, vì biết anh sẽ giận dữ thế nào khi thấy cô khóc và sợ hãi khi nghĩ tới phản ứng của Khal Drogo. Họ mang cho cô đồ ăn,

món sụn thịt hấp và nước chấm đen đặc, bánh máu của Dothraki, trái cây trái mùa cùng súp cỏ ngọt và những chiếc bánh nướng ngon lành tới từ nhà bếp của Pentos. Nhưng cô phớt lờ tất cả. Bụng da cô cứ nhộn nhạo, chẳng thể nuốt trôi thứ gì.

Chẳng có ai để cùng nói chuyện. Khal Drogo hét ra lệnh và cười đùa cùng những kỵ sĩ tâm phúc, nhưng ông ta chẳng thèm để mắt tới Dany bên cạnh. Họ không nói cùng một thứ tiếng. Cô không hiểu tiếng Dothraki mà Khal chỉ biết vài từ tiếng Valyria của Thành Phố Tự Trị. Ông không biết Ngôn ngữ của Bảy Phủ Quốc. Cô chỉ muốn nói chuyện với Illyrio và anh trai, nhưng họ lại ở quá xa.

Bởi vậy cô ngồi trên nền vải voan, tay ôm lấy cốc rượu mật ong, sợ không dám ăn, và chỉ biết tự nói chuyện với mình. *Mình mang dòng máu rồng thiêng, cô tự nhủ. Minh là Daenerys Stormborn, công chúa Đảo Dragonstone, là giọt máu và hạt giống của Aegon Đại Đế.*

Khi mặt trời vừa mới lên cô đã nhìn thấy người đàn ông đầu tiên chết. Tiếng trống nhịp theo điệu nhảy của những vũ công dâng lên Khal. Drogo quan sát, mắt không chút biểu cảm, nhưng đôi mắt vẫn dõi theo chuyển động của họ. Thi thoảng ông ném các hình trang trí bằng đồng xuống cho những người phụ nữ tranh cướp.

Những chiến binh cũng quan sát. Cuối cùng một trong số họ bước vào vòng tròn, đẩy cô vũ công xuống đất, nắm lấy tay và cưỡi lên người cô ngay ở đó, y như kiểu ngựa đực làm với ngựa cái. Illyrio đã nói với cô điều có thể xảy ra. “Người Drothaki sống y như lũ súc vật trong đàn vây. Trong Khalasar không có sự riêng tư, và họ không biết tội lỗi hay xấu hổ như chúng ta.”

Dany nhìn đi chỗ khác, sợ hãi khi nhận ra điều gì đang tới. Những chiến binh thứ hai, rồi người thứ ba tiến ra nhanh tới mức cô không thể nhìn đi chỗ khác. Sau đó hai người đàn ông đánh nhau tranh giành một người phụ nữ. Cô nghe có tiếng hét, nhìn thấy cú đâm, và trong chớp mắt *arakh* - những thanh kiếm dài sắc như dao cạo, nửa giống kiếm nửa giống lưỡi hái được rút ra. Điều nhảy chết chóc

bắt đầu khi hai chiến binh lượn vòng quanh nhau mà chém mà né. Họ xoay lưỡi kiếm trên đầu, rẽ lên chửi rủa sau mỗi nhát kiếm. Không ai can thiệp.

Cuộc đấu kết thúc nhanh như lúc nó bắt đầu. Các *arakh* vung kiếm nhanh như chớp. Thép đâm đúng vào vùng da trên eo, xé toang phần thịt từ sống lưng cho tới rốn, ruột rơi xuống đất. Khi kẻ thua cuộc chết, kẻ chiến thắng tóm lấy cô gái gần nhất - thậm chí chẳng phải người họ đã tranh giành - sau đó làm tình ngay tại chỗ. Nô lệ kéo cái xác đi, điệu vũ lại tiếp tục.

Magister Illyrio cũng đã báo trước cho Dany rồi. “Một đám cưới Dothraki mà không có ít nhất ba cái chết thì chỉ là một sự kiện chán đời,” ông nói. Đám cưới của cô chắc phải được chúc phúc đặc biệt; bởi trước khi ngày tàn, một tá đàn ông đã chết.

Nhiều giờ trôi qua, nỗi sợ hãi lớn dần trong lòng Dany, tới lúc cô chỉ còn nghĩ tới mỗi việc phải kiềm chế thế nào. Cô sợ người Dothraki với cách cư xử thật kỳ lạ và man rợ, như thể lũ quái vật đội lốt người, mất nhân tính vậy. Cô sợ Viserys, sợ điều anh sẽ làm nếu cô không làm được điều anh muốn. Trên hết thảy, cô sợ điều sẽ xảy ra đêm nay, dưới bầu trời đầy sao, khi anh trai trao cô cho người không lồ đang ngồi uống rượu kia với khuôn mặt vô cảm và độc ác như chiếc mặt nạ đồng.

Mình là giọt máu của rồng thiêng, cô tự nhủ.

Khi mặt trời khuất lấp dưới đường chân trời, Khal Drogo vỗ tay ra hiệu, tiếng trống, tiếng la hét cùng bữa tiệc đột ngột dừng lại. Drogo đứng dậy, kéo Dany đứng lên theo. Giờ là lúc nhận của hồi môn.

Cô biết, sau những món quà, và khi mặt trời lặn, sẽ là lần cưỡi ngựa đầu tiên - dấu chấm hết cho tiệc cưới. Dany cố bỏ suy nghĩ đó sang một bên, nhưng nó không chịu rời cô. Toàn thân run rẩy, cô co ro ôm lấy mình.

Anh Viserys tặng cô ba nữ tì. Dany biết họ chẳng đáng gì với anh trai; chắc chắn Illyrio là người mua các cô gái đó. Irri và Jhiqui là người Dothraki với làn da nâu bóng có đôi mắt quả hạnh, còn Doreah là một cô gái người Lysene mang mái tóc vàng nhạt và đôi mắt xanh dương.

“Em gái, đây không phải những nữ tì bình thường,” Viserys nói khi mang từng người tới. “Illyrio và ta đã tự mình chọn cho em. Irri sẽ dạy em cưỡi ngựa, Jhiqui dạy em tiếng Dothraki, còn Doreah sẽ dạy em nghệ thuật yêu.” Anh mím môi cười. “Cô ta rất giỏi, Illyrio và ta chắc chắn điều đó.”

Ser Jorah Mormont tiếp lời xin lỗi vì món quà. “Thưa công chúa, đây chỉ là một thứ nhỏ bé, nhưng là tất cả những gì một kẻ đào tẩu có thể có được,” ông nói và đặt một cuốn sách cũ kỹ nhỏ trước mặt cô.

Trong cuốn sách là những câu chuyện, những bài ca về Bảy Phù Quốc, viết bằng ngôn ngữ thông thường. Cô thật lòng cảm ơn ông.

Magister Illyrio lầm bầm ra lệnh, và bốn tên nô lệ khỏe như vâm tiến tới, khiêng theo một chiếc hộp bằng gỗ tuyệt túng bọc đồng vĩ đại. Khi mở ra, cô thấy những mảnh vải nhung và vải hoa thượng hạng của các Thành Phố Tự Trị... và ở trên cùng, nằm trên lớp vải mềm mượt đó, là ba quả trứng lớn. Dany thở dốc. Chúng là những thứ tuyệt đẹp nhất cô từng thấy. Ba quả trứng khác nhau, mang thứ màu sắc lộng lẫy khiến cô cứ ngỡ chúng được khảm đá quý. Chúng lớn tới nỗi cô phải dùng hai tay mới cầm lên nổi. Cô nhẹ nhàng nâng một quả trứng lên, vì nghĩ chúng được làm bằng gốm hay sứ gì đó, hoặc có thể là bằng thủy tinh, nhưng chúng nặng hơn nhiều, như thể là đá cứng vậy. Bề mặt vỏ trứng gồm những chiếc vảy nhỏ li ti. Khi cô lăn quả trứng trong tay, chúng tỏa sáng như kim loại đánh bóng dưới ánh chiều tà. Một quả màu xanh lam đậm với những vết đốm màu đồng cháy xuất hiện và biến mất tùy thuộc vào việc Dany xoay nó thế nào. Một quả khác màu sữa với những sọc vàng kim. Quả cuối cùng màu đen như biển

đêm, nhưng sóng động với những gợn sóng màu đỏ.

“Chúng là gì vậy?” cô hỏi, giọng gấp gáp và đầy băn khoăn.

“Trứng rồng, tới từ Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai,” Magister Illyrio nói. “Năm tháng đã biến chúng thành hóa thạch, nhưng chúng vẫn cháy sáng với vẻ đẹp tuyệt diệu kia.”

“Tôi sẽ luôn luôn giữ gìn chúng,” Dany đã nghe những câu chuyện về những quả trứng, nhưng cô chưa từng được nhìn hay nghĩ sẽ thấy một quả nào. Đây thực sự là một món quà quá sức tưởng tượng, dù cô biết Illyrio đã phải chi rất nhiều tiền. Ông ta đã ôm gọn cả khối gia tài lớn chất trên lưng ngựa và đám nô lệ nhò bán cô cho Khal Drogo.

Những kỹ sĩ tâm phúc của *Khal* dâng tặng cô ba món vũ khí truyền thống. Chúng thực sự lộng lẫy. Haggo tặng cô chiếc roi da lớn với tay cầm bằng bạc, Cohollo dâng tặng chiếc *arakh* bằng vàng, còn Qotho trao cô chiếc cung bằng xương rồng thậm chí còn cao hơn cô. Magister Illyrio và Ser Jorah đã dạy cô cách từ chối đúng phong tục đối với những món quà đó.

“Đây là những món quà đáng giá dành cho một chiến binh vĩ đại, mà ta chỉ là một người phụ nữ. Hãy để chồng ta nhận thay.” Và thế là Khal Drogo cũng được nhận “của hồi môn.”

Cô cũng được nhận nhiều món quà từ những người Dothraki khác: giày dép, đá quý và những chiếc vòng bạc dành cho mái tóc, những chiếc thắt lưng gắn mè day, những chiếc áo gile sơn màu, những mảnh lông thú mềm mại, lụa bóng, nước hoa, kim, lông chim, cùng những chiếc bình thủy tinh tím và bộ váy dạ hội làm từ da một ngàn con chuột. “Một món quà hào phóng, thưa *Khaleesi*⁸,” Magister

⁸ Khaleesi: Hãn hậu, vợ của Khal.

Illyrio nói, sau khi cho cô biết đó là cái gì. Những món quà chất xung quanh cô thành từng núi, nhiều hơn cô tưởng.

Và cuối cùng, đến lượt Khal Drogo mang của hồi môn tới. Một sự im lặng bắt đầu từ giữa trại khi ông rời khỏi cô, và càng lúc càng im lặng hơn khi nó nuốt chửng toàn bộ *Khalasar*. Khi ông trở lại, đám đông tản sang hai bên, và ông dẫn tới cho cô một con ngựa.

Đó là một chú ngựa cái non màu xám như biển mùa đông với bờm như khói bạc, tràn đầy sức sống và tuyệt đẹp. Dany hiểu đây không phải một con vật bình thường. Có gì đó về nó khiến cô căng thẳng.

Cô ngần ngừ vuơt tay gãi cổ ngựa, vuốt lên bờm ngựa màu bạc. Khal Drogo nói gì đó bằng tiếng Dothraki và Magister Illyrio dịch lại. “Khal nói, màu bạc giống như tóc công nương.”

“Nó thật đẹp,” Dany thì thào.

“Nó là niềm tự hào của toàn *Khalasar*,” Illyrio nói. “Phong tục bắt buộc *Khaleesi* phải cưỡi một con ngựa xứng đáng với vị trí bên cạnh *Khal*.”

Drogo bước lên trước và đặt tay lên eo cô. Ông ta nháu cô lên dễ dàng như thể cô là một đứa trẻ và đặt lên chiếc yên ngựa Dothraki bé nhỏ hơn loại cô hay dùng. Dany ngồi mà không chắc chắn. Chưa ai nói cho cô nghe về điều này. “Ta phải làm gì?” cô hỏi Illyrio.

Nhưng Ser Jorah Mormont lại giúp cô có câu trả lời. “Năm lấy cương và cưỡi ngựa. Người không cần đi quá xa đâu.”

Dany lo lắng năm lấy dây cương và đặt chân vào hai bàn đạp ngựa. Cô cưỡi ngựa không giỏi vì chủ yếu đi lại bằng thuyền, xe ngựa, và kiệu. Cô thậm chí nguyễn không ngã vì như thế chẳng khác nào tự mình làm nhục mình, cô thúc

nhe đầu gối vào con ngựa cái.

Và lần đầu tiên trong hàng giờ liền, cô quên mất nỗi sợ hãi. Hoặc có lẽ đó là lần đầu tiên cô không biết sợ hãi là gì.

Con ngựa màu xám bạc đi vài bước uyển chuyển và mềm mại. Đám đông tản ra, mọi ánh mắt đều dán vào họ. Dany thấy mình đi nhanh hơn dự tính, nhưng không hiểu sao lại thấy phấn khích hơn là sợ hãi. Con ngựa chuyển sang phi nước kiệu. Cô mỉm cười. Người Dothraki vội vã tránh đường. Chỉ cần chân cô, tay cô cử động nhẹ nhất, con ngựa cũng phản ứng. Cô để mặc nó phi nước đại. Giờ các Dothraki hò hét, cười lớn khi chạy tránh đường. Khi cô quay ngựa lại, một khay lửa được đặt ngang đường. Mọi người đứng dày đặc hai bên. Cô không có đường lui. Trong lòng cô, sự táo tợn chưa từng có đang bùng lên cháy hừng hực. Cô nhoài người trên lưng ngựa.

Con ngựa bạc nhảy qua ngọn lửa như thể có cánh bay qua.

Khi ngựa dừng trước Magister Illyrio, cô nói, “Nói với Khal Drogo rằng ngài đã tặng ta một cơn gió lạ.” Vị hương sư vùng Pentos mập mạp gãi gãi bộ râu vàng khi nhắc lại lời cô bằng tiếng Dothraki. Dany lần đầu tiên thấy tân lang của mình mỉm cười.

Những sợi bạc cuối cùng của ánh mặt trời biến mất dưới những bức tường cao vút của Pentos bên trời tây. Dany không còn khái niệm về giờ giấc. Khal Drogo ra lệnh cho các kỵ sĩ tâm phúc mang ngựa của mình tới, một con ngựa chiến màu đỏ dũng mãnh. Khi *Khal* lên lưng ngựa, Viserys nhẹ nhàng tới gần Dany, bấm những ngón tay vào chân cô mà nói, “Hãy làm hắn hài lòng đi em gái, nếu không anh thè, em sẽ thấy rõ ràng thiêng thức giác thế nào đây.”

Nỗi sợ đã trở lại, vì những lời nói của anh trai. Cô lại thấy mình là một đứa trẻ, mới mười ba tuổi và đơn độc.

Họ cùng nhau cưỡi ngựa khi những ngôi sao bắt đầu xuất hiện, bỏ lại *Khalasar* cùng những lâu đài cổ đằng sau. Khal Drogo không nói lấy một lời, khi con ngựa chiến đi chậm rãi qua cảnh hoàng hôn đang buông xuống. Những chiếc chuông bạc trên bím tóc dài kêu leng keng khe khẽ. “Mình là giọt máu của rồng thiêng,” cô thì thầm thành tiếng khi đi theo, cố trán an mình. “Mình là giọt máu của rồng thiêng. Mình là giọt máu của rồng thiêng.” Rồng thiêng thì không biết sợ.

Sau đó cô không biết mình đã đi bao lâu và bao xa nữa. Nhưng trời đã tối om khi họ dừng lại tại một nơi mọc đầy cỏ bên cạnh một con suối nhỏ. Drogo nhảy khỏi ngựa và đỡ cô xuống. Cô cảm thấy mình mỏng manh như thủy tinh và yếu mềm trong tay ông. Cô đứng đó run rẩy trong bộ váy cưới bằng lụa trong khi ông buộc ngựa. Và khi ông quay lại nhìn cô, cô bắt đầu khóc.

Khal Drogo nhìn chằm chằm vào dòng nước mắt, khuôn mặt không chút biểu cảm. “Không,” ông nói, lau nước mắt bằng ngón tay thô ráp.

“Ông nói được tiếng phô thông sao?” Dany ngạc nhiên nói.

“Không,” ông lại nói.

Có lẽ ông ta chỉ biết có thể. Nhưng bản thân cô cũng đâu biết ông nói được ngàn đó. Và vì thế, cô thấy khá hơn một chút. Drogo nhẹ nhàng chạm vào tóc cô, vuốt những sợi tóc bạch kim và làm bầm gì đó bằng tiếng Dothraki. Dany không hiểu, nhưng trong giọng nói là sự ấm áp và ân cần cô chưa bao giờ dám hy vọng ở một người đàn ông.

Ông đặt ngón tay nâng cầm cô lên, để cô nhìn thẳng vào mắt mình. Drogo cao lớn như một người khổng lồ. Ông nhẹ nhàng bế cô lên và đặt cô ngồi xuống một tảng đá tròn bên bờ suối. Sau đó ông ngồi trên mặt đất đối diện với cô, khoanh chân lại, cuối cùng họ cũng ngang tầm nhau. “Không,” ông nói.

“Đó là từ duy nhất chàng biết ư?” cô hỏi.

Drogo không trả lời. Bím tóc dài nặng nề cuộn tròn trên đất. Ông kéo nó qua vai và tháo những chiếc chuông, từng cái từng cái một. Sau một lúc, Dany cúi xuống giúp. Từ từ, cẩn thận, cô tháo từng bím tóc.

Việc này mất khá lâu. Trong lúc đó, ông chỉ ngồi im lặng quan sát. Khi cô làm xong, ông lắc đầu, và mái tóc xõa trên lưng giống như một dòng suối đêm bóng mượt. Cô chưa bao giờ thấy một mái tóc nào dài, đen và dày tới vậy.

Ông bắt đầu cởi đồ của cô.

Những ngón tay thật khéo léo và dịu dàng tới không ngờ. Ông cẩn trọng cởi từng lớp lụa trong khi Dany ngồi im, không nhúc nhích, vẫn nhìn vào mắt ông. Khi ông lột trần bộ ngực nhỏ của cô, cô không thể chịu đựng được nữa. Cô quay đầu đi và lấy tay che. “Không,” Drogo nói, đẩy tay cô ra, nhẹ nhàng nhưng dứt khoát. Sau đó ông nâng mặt cô lên nhìn mình. “Không,” ông nhắc lại.

“Không,” cô nhắc lại lời ông.

Ông kéo cô đứng dậy tiến lại gần hơn để cởi lớp lụa cuối cùng. Không khí ban đêm lạnh buốt. Cô run rẩy, tay và chân nổi gai ốc. Cô sợ điều sắp xảy ra, nhưng trong một lúc không có gì tới. Khal Drogo ngồi khoanh chân, nhìn xoáy sâu vào đôi mắt cô.

Một lát sau, ông bắt đầu chạm vào cô. Nhẹ nhàng rồi dần mạnh mẽ hơn. Cô có thể cảm nhận sự dũng mãnh trong đôi bàn tay đó, nhưng ông không bao giờ làm cô đau. Ông nắm lấy và xoa từng ngón tay của cô, rồi nhẹ nhàng vuốt xuống chân cô. Ông vuốt ve mặt cô, di tay theo vành tai và đôi môi. Ông đặt cả hai tay lên mái tóc và dùng những ngón tay chải mượt mái tóc. Ông quay người cô lại, xoa bóp hai vai và dùng khớp tay day dọc xương sống.

Dường như phải hàng giờ tay ông mới dừng lại trên ngực cô, mơn man vuốt lớp da mịn màng bên dưới. Ông dùng ngón trỏ xoa núm vú, vân vê, sau đó từ từ

kéo, lúc đầu rất nhẹ, sau đó liên tục hơn, tới khi đầu vú cô cương lên và đau.

Tới khi đó ông mới ngừng lại, kéo cô ngồi lên lòng. Dany đỏ mặt và thở không ra hơi, tim đập liên hồi trong lồng ngực. Ông dùng hai bàn tay ôm lấy mặt cô và buộc cô nhìn vào mắt mình. “Không?” ông nói, và cô biết đó là một câu hỏi.

Cô cầm tay ông và đặt xuống vùng ẩm ướt giữa hai bắp đùi. “Có,” cô thì thầm trong khi đặt ngón tay của ông vào trong mình.

EDDARD

Cuộc triều kiến tới trước bình minh một tiếng, khi thế giới vẫn tĩnh lặng và âm u.

Alyn lay mạnh ông tỉnh khỏi giấc mơ. Ned loạng choạng vì cái lạnh trước bình minh và vẫn còn ngái ngủ. Ông thấy ngựa đã được đóng yên và nhà vua đã lên ngựa. Robert đeo đôi găng tay da dày màu nâu và mặc áo choàng lông nặng nề với chiếc mũ che kín hai tai. Đôi với cả thế giới, ngài như một con gấu ngồi trên lưng ngựa.

“Lên ngựa thôi, Stark!” ngài ta hét lên. “Lên ngựa, lên ngựa! Chúng ta có vấn đề phải bàn luận.”

“Dù có chuyện gì,” Ned nói. “Vào trong đã, thưa bệ hạ.” Alyn nhắc tẩm trưởng lên.

“Không, không, không,” Robert nói. Hơi thở ông tỏa khói theo từng chữ nhả ra. “Tai vách mạch rừng. Hơn nữa ta muốn ra ngoài trải nghiệm thành phố của anh.” Ser Bodos và Ser Meryn đợi đằng sau cùng một tá lính hộ vệ.

Ông chẳng thể làm gì ngoài dụi mắt, mặc đồ và lên ngựa.

Robert dẫn đầu, con chiến mã đen tuyền chạy vất vả trong khi Ned phi nước đại theo sau, cố gắng đuổi kịp. Ông hỏi nhưng gió thổi bật tiếng ông, nên nhà vua không nghe thấy. Sau đó Ned im lặng cười ngựa. Họ nhanh chóng rời vương lộ bước vào cánh đồng tối đen với sương mù dày đặc. Khi đó hộ vệ đã cách xa một quãng ngắn, không thể nghe lỏm nỗi, nhưng Robert vẫn chưa chịu giảm tốc độ.

Bình minh tới khi họ dừng tại một đồi đất thấp. Lúc ấy, họ đã cách đoàn hàng dặm về phía nam. Mặt Robert đỏ lựng và bừng lên phấn khởi. “Thần thánh ơi,” ngài chửi thề và cười vang, “được ra ngoài cười ngựa theo cách của đàn ông sảng

khoái thật! Ta thế đó, Ned, cứ bò ra mà đi thế này đủ khiến người ta điên mất.” Robert Baratheon chưa bao giờ là một người kiên nhẫn. “Mấy cái cỗ xe ngựa chết tiệt, tiếng kêu cót ca cót két của nó, xốc dựng lên như thế chúng ta đi đường núi... Ta hứa với anh, nếu cái thứ khôn nạn đó mà gãy trực lần nữa, ta sẽ thiêu rụi nó cho Cersei đi bộ!”

Ned cười. “Thần rất mừng được rời được giúp ngài.”

“Bạn tốt!” Nhà vua vỗ vai ông. “Một nửa trong ta muốn bỏ họ lại và cứ thế đi tiếp.”

Một nụ cười nở trên môi “Thần tin ngài có ý đó thật.”

“Đúng thế,” nhà vua nói. “Anh nói sao, Ned? Chỉ anh và ta, hai hiệp sĩ lang thang trên vương lộ, với kiếm bên mình và chỉ thần thánh mới biết điều gì đang chờ đón chúng ta, có thể là một cô con gái nhà nông hoặc cô hầu gái trong quán rượu sẽ ủ ám giường cho chúng ta tối nay.”

“Nếu chúng ta có thể Ned nói, “nhưng giờ chúng ta đã vướng bận trách nhiệm, thưa bệ hạ... với vương quốc, với lũ trẻ, thần với phu nhân của mình và ngài với hoàng hậu. Chúng ta không còn là những cậu bé nữa.”

“Anh chưa bao giờ là cậu bé,” Robert càu nhau. “Thế càng chán hơn. Nhưng từng có một lần... tên cô ấy là gì nhỉ, cái cô gái dân thường của cậu ấy? Becca? Không cô ấy là của ta, thần thánh đã yêu thương cô ấy, ban cho cô ta mái tóc đen cùng đôi mắt to ngọt ngào khiến anh bị hút hồn. Của anh là... Aleena? Không. Anh từng kể cho ta nghe rồi. Có phải Merryl không? Anh biết ta muốn nói tới ai mà, mẹ thằng con hoang của anh ấy?”

“Tên cô ấy là Wylla,” Ned lịch sự trả lời. “và thần không muốn nói về cô ấy.”

“Wylla. Đúng rồi.” Nhà vua cười toe toét. “Cô ấy hẳn là một cô bồi bàn đặc

biệt mới có thể khiến Lãnh chúa Eddard Stark quên đi danh dự, dù chỉ trong một tiếng. Anh chưa bao giờ nói cho ta biết cô ấy trông thế nào.”

Ned mím môi tức giận. “Và sẽ không bao giờ. Robert, đừng nhắc tới chuyện đó, vì tình yêu thương ngài dành cho thần. Thần đã đánh mất danh dự của mình và khiến Catelyn nhục nhã, trong con mắt thần thánh và con người.”

“Chúa nhân từ, lúc đó anh hầu như chưa hiểu gì về Catelyn.”

“Lúc đó nàng đã là vợ thần. Nàng đã mang trong mình đứa con của thần.”

“Ned, anh quá nghiêm khắc với bản thân rồi. Anh luôn như vậy. Chết tiệt, chẳng con đòn bà nào muôn Baelor May Mắn trên giường mình.” Ngài vỗ tay lên đầu gối. “À, ta sẽ không ép anh nói, dù thè rằng, nhiều lúc anh cứ xù lông lên khiến ta nghĩ biểu tượng nhà anh phải là nhím mới đúng.”

Mặt trời ngày mới đan những tia nắng vào màn sương trắng đục của bình minh. Cánh đồng rộng lớn trông trải màu nâu trải dài trước mắt họ. Trên cánh đồng bằng phẳng thi thoảng lại trồi lên một hai dải đất thấp. Ned chỉ cho nhà vua thấy. “Đó là những nấm mồ của Tiền Nhân.”

Robert nhíu mày. “Chúng ta dừng chân tại một nghĩa địa ư?”

“Ở mọi nơi trên phương bắc đều có những nấm mồ, thưa bệ hạ.” Ned nói. “Vùng đất này rất lâu đời.”

“Và lạnh lẽo,” Robert càu nhau, kéo áo khoác chặt hơn. Đám lính hộ vệ đứng bên dưới mô đất. Ngay bên cạnh họ. “Üm, ta không mang anh ra ngoài này nói chuyện về mồ mà hay cãi vặt về cậu con hoang của anh. Có một kỵ sĩ tới trong đêm, mang theo lá thư của Lãnh chúa Varys tại Vương Đô. Đây.” Nhà vua rút lá thư từ thắt lưng và đưa cho Ned.

Thái giám Varys là quan mật vụ của hoàng đế. Giờ hắn ta phục vụ cho Robert

như từng phục vụ cho Aerys Targaryen. Ned run run mở cuộn giấy, vừa mở vừa nghĩ tới Lysa cùng lời cáo buộc khủng khiếp. Nhưng, lá thư không nhắc tới Lysa. “Nguồn tin tới từ đâu?”

“Anh có nhớ Ser Jorah Mormont không?”

“Làm sao mà quên được,” Ned thảng thừng nói. Mormont Đảo Bear là một gia đình lâu đời, kiêu hãnh và chính trực, nhưng nơi họ sống khá lạnh lẽo, xa xôi và nghèo khó. Ser Jorah đã cố làm giàu kho bạc gia đình bằng cách bán vài kẻ săn trộm cho lái buôn nô lệ Tyros. Vì nhà Mormont là những người cầm cờ cho nhà Stark, hành vi của ông ta là điều sỉ nhục với Phương Bắc. Ned đã cất công đi rất lâu tới Đảo Bear, nhưng lúc đó Jorah đã ra khỏi tránh xa tầm với của Băng Dao cùng công lý của nhà vua. Đã năm năm trôi qua.

“Ser Jorah hiện giờ đang cư ngụ tại Pentos, mong ân huệ hoàng gia để được hồi hương,” Robert giải thích. “Lãnh chúa Varys đã lợi dụng hắn rất tốt.”

“Vậy là lái buôn nô lệ đã trở thành gián điệp,” Ned chán ghét nói trong khi trả lại lá thư. “Thần muốn hắn thành xác chết hơn.”

“Varys nói với tôi rằng gián điệp hữu dụng hơn xác chết đấy,” Robert nói. “Ngoài Jorah ra, anh còn thấy điều gì từ báo cáo đó?”

“Daenerys Targaryen kết hôn cùng một đại hãn nào đó người Dothraki. Thế là sao? Chúng ta có cần gửi quà cưới không?”

Nhà vua nhíu mày. “Có lẽ nên gửi một con dao. Một con dao thật sắc và một người dũng cảm dám dùng nó.”

Ned không ngạc nhiên. Sự thù hận của Robert đối với nhà Targaryen luôn luôn điên cuồng. Ông nhớ rõ sự giận dữ khi Tywin Lannister dâng cho Robert xác vợ Rhaegar cùng những đứa con như một minh chứng cho lòng trung thành. Ned cho

đây là hành vi giết người; còn Robert gọi đó là chiến tranh. Khi ông phản đối rằng hoàng tử cùng công chúa nhỏ chỉ là những đứa bé, vị vua mới lên ngôi đã trả lời, “Tôi chẳng thấy đứa nào cả. Chỉ có những chú nòng nọc rồng mà thôi.”

Kể cả Jon Arryn cũng không thể làm dịu bão tố. Eddard Stark đã ra đi ngay hôm đó trong cơn tức giận, để đơn thương độc mã chiến đấu trận cuối cùng tại phương nam. Một cái chết khác mới hòa giải được họ; cái chết của Lyanna, và nỗi buồn họ chia sẻ cùng nhau vì sự ra đi của người em gái.

Lần này, Ned quyết tâm giữ quan điểm cũ. “Thưa bệ hạ, cô gái đó chỉ là một đứa trẻ. Ngài không phải Tywin Lannister, ngài không giết người vô tội.” Người ta kể lại rằng cô con gái nhỏ của Rhaegar đã khóc lóc khi lính tráng lôi cô bé khỏi giường đối mặt cùng những thanh kiếm. Đứa con trai vẫn còn ẵm ngửa, nhưng quân lính của Lãnh chúa Tywin đã giăng lấy cậu từ bầu sữa mẹ và ném vào tường.

“Đứa trẻ này sẽ vô tội trong bao lâu?” Môi Robert mím lại. “Rồi đứa trẻ này sẽ dạng chân sinh ra nhiều con nòng nọc rồng để truyền bệnh cho tôi.”

“Nhưng,” Ned nói, “giết một đứa trẻ... là hành động ghê tởm... không tả xiết.”

“Không tả xiết?” nhà vua gầm lên. “Điều Aerys làm đối với anh trai Brandon của anh mới là điều không thể tả xiết. Cái cách cha anh chết, mới là điều không thể tả xiết. Và Rhaegar... anh nghĩ hắn đã hãm hiếp em gái anh bao nhiêu lần? Hàng mấy trăm lần? Giọng ngài vang lớn khiến con ngựa hí lên lo sợ. Nhà vua giật mạnh dây cương, khiến con vật im lặng, rồi giận dữ chỉ vào mặt Ned. “Ta sẽ giết bất cứ Targaryen nào rơi vào tay ta, cho tới khi chúng tuyệt chủng như loài rồng, sau đó tôi sẽ đái vào mộ chúng.”

Ned biết tốt hơn hết là đừng chọc tức nhà vua khi ngài đang giận dữ. Nếu năm tháng không làm nhẹ cơn khát trả thù của Robert, ông cũng không thể làm gì được. “Nhưng ngài không thể động tay vào cô gái này, đúng không?” ông bình

tĩnh nói.

Miệng nhà vua biến dạng thành điệu cười khinh khỉnh cay đắng.

“Không, thần thánh bị nguyễn rửa rồi. Một tên bán pho mát ghê tởm người Pentos đã cho anh em cô ta sống trong nhà với những tên thái giám hơm hơm bảo vệ. Và giờ hắn giao chúng cho người Dothraki. Đáng ra ta phải giết chúng từ nhiều năm trước, khi dễ dàng tóm được chúng, nhưng Jon cũng tệ y như anh. Ta ngu ngốc hơn khi nghe lời ông ta.”

“Jon Arryn là con người thông thái và là một quân sư đặc lực.”

Robert khịt mũi. Cơn giận đột nhiên rời bỏ ngài nhanh như khi nó tới. “Khal Drogo đó có tới cả trăm ngàn chiến binh. Jon sẽ nói gì về điều này?”

“Ông ấy sẽ nói thậm chí một triệu Dothraki cũng chẳng đe dọa nổi vương quốc này, miễn là chúng còn ở bên kia eo biển.”

Ned bình tĩnh đáp lại. “Tụi man di đó không có thuyền. Chúng ghét và sợ biển rộng.”

Nhà vua nhúc nhích trên yên ngựa với vẻ không thoái mái. “Có lẽ. Nhưng các Thành Phố Tự Trị đều có thuyền. Ta nói cho anh nghe, Ned, ta không thích vụ kết hôn này. Trên Bảy Phù Quốc vẫn có những kẻ gọi ta là Loạn Vương. Anh đã quên có bao nhiêu nhà ủng hộ Targaryen trong chiến tranh sao? Giờ họ đang nắm chờ thời cơ, nhưng chỉ cần cho họ một nửa cơ hội, họ sẽ hạ sát ta ngay trên giường ngủ, và cả các con trai của ta. Nếu vua ăn mày vượt biển cùng đội quân Dothraki theo sau, những kẻ phản bội sẽ về phe chúng,”

“Hắn không thể vượt biển được,” Ned hứa. “Và nếu có thể đi chăng nữa, chúng ta sẽ đẩy hắn trở về biển. Một khi ngài chọn ra Thủ Lĩnh Xứ Đông...”

Nhà vua càu nhau. “Lần cuối cùng ta nói, ta sẽ không ban tước hiệu đó cho

con trai Arryn. Ta biết cậu nhóc đó là cháu họ anh, nhưng với vụ người nhà Targaryen trèo lên giường cùng Dothraki, chắc ta bị điên mới đặt một phần tư vương quốc lên vai một cậu nhóc ôm yếu.”

Ned đã chuẩn bị trước. “Nhưng chúng ta vẫn phải có Thủ Lĩnh Xứ Đông. Nếu Robert Arryn không được, hay ban tước đó cho một trong những người anh em của ngài. Chắc chắn Stannis sẽ chứng tỏ được mình tại Storm’s End.

Ông đang treo lỏng cái tên ở đó. Nhà vua nhíu mày không nói gì. Hình như ngài không thoái mái.

“Như vậy đi,” Ned bình thản nói tiếp, “Trừ khi ngài đã hứa trao vinh dự đó cho người khác.”

Robert dường như giật mình. Nhanh như chớp, biểu hiện đó chuyển thành tức giận. “Nếu có thì sao?”

“Là Jaime Lannister, phải không?”

Robert thúc ngựa và bắt đầu xuống mõ đất về hướng những nấm mồ. Ned giữ khoảng cách. Nhà vua đi tiếp, mắt nhìn thẳng. “Đúng,” cuối cùng ngài nói. Một từ khó khăn kết thúc một vấn đề.

“Sát Vương,” Ned nói. Vậy là lời đồn đã đúng. Ông biết mình đang đi trên một con đường nguy hiểm. “Một người có năng lực và dũng cảm,” ông cẩn trọng nói, “Nhưng cha anh ta là Thủ Lĩnh Miền Tây, Robert. Sẽ tới lúc Ser Jaime kế tục cha. Không một ai có thể cai quản cả hai vùng Đông Tây.”

Ông không nói ra mối lo ngại thực sự của mình; sự tiến cử này sẽ đặt một nửa quân đội trong tay nhà Lannister.

“Ta sẽ chiến đấu nếu kẻ thù xuất hiện trên mảnh đất của mình,” nhà vua cứng đầu nói. “Tới lúc này, Lãnh chúa Tywin vẫn sống lù lù tại Casterly Rock, vì thế

ta ngờ còn lâu Jaime mới kế tục. Đừng quấy rầy ta về chuyện này nữa, Ned, hòn đá đã đặt chắc rồi.”

“Tâu bệ hạ, thần có thể nói thảng được không?”

“Vậy là ta không thể ngán anh được rồi,” Robert cằn nhằn. Họ cùng nhau cưỡi ngựa qua một bụi cỏ nâu.

“Ngài có thể tin Jaime Lannister không?”

“Anh ta là anh sinh đôi với hoàng hậu, anh em đồng hữu của Ngụ Lâm Quân, cuộc đời, gia tài và danh dự của anh ta bị ràng buộc với ta”

“Cũng như từng ràng buộc với Aerys Targaryen,” Ned chỉ ra.

“Sao ta lại không tin anh ta? Anh ta làm mọi thứ tôi yêu cầu. Thanh kiếm của anh ta giúp ta giành được ngôi báu.”

Thanh kiếm của hắn giúp làm bẩn ngai báu ngài ngồi thì có, Ned thầm nghĩ. “Anh ta thế bảo vệ sinh mạng nhà vua bằng chính mạng sống của mình. Sau đó hắn đã cắt cổ chính vị vua đó.”

“Nhân danh bảy địa ngục, ai đó phải giết Aerys!” Robert nói, đột ngột ghìm cương ngựa lại bên cạnh một ngôi mộ cổ. “Nếu Jaime không làm thì ta hoặc anh cũng làm.”

“Nhưng chúng ta không phải anh em đồng hữu của Ngụ Lâm Quân,” Ned nói. Ned đã bắn khoăn không biết lúc nào nên nói sự thực cho Robert nghe. “Ngài còn nhớ trận Trident chứ, bệ hạ?”

“Ta giành được vương miện tại đó. Sao ta quên được?”

“Rhaegar đã làm Ngài bị thương,” Ned nhắc nhở. “Vì thế khi quân Targaryen tan trận bỏ chạy, ngài đã để thần truy kích. Tàn quân của quân đội Rhaegar đã trở

lại Vương Đô. Chúng thần đuổi theo. Và Aerys đã trốn trong Tháp Đỏ cùng vài ngàn quân tâm phúc. Thần những tưởng công thành sẽ đóng.”

Robert lắc đầu tỏ vẻ thiếu kiên nhẫn. “Thay vào đó anh thấy quân lính của chúng ta đã chiếm được thành phố. Thế thì sao?”

“Không phải người của chúng ta,” Ned kiên nhẫn nói. “Người của Lannister. Lá cờ sư tử của Lannister tung bay trên thành lũy. Họ là những kẻ phản bội.”

Cuộc chiến kéo dài một năm ròng. Những lãnh chúa lớn nhỏ đã tề tựu dưới trướng Robert; những kẻ khác vẫn chọn trung thành cùng vương triều Targaryen. Nhà Lannister hùng mạnh của Casterly Rock, Thủ Lĩnh Miền Tây giữ vị trí trung lập, không nghe theo lời hiệu triệu của quân nổi dậy hay hoàng gia. Aerys Targaryen chắc đã nghĩ rằng thần thánh đã nghe thấy lời thỉnh cầu của mình khi Lãnh chúa Tywin Lannister xuất hiện trước cổng thành Vương Đô với đội quân sung sức gồm mười hai ngàn lính trung thành tuyệt đối. Thế là vị vua điên rồ đã đưa ra mệnh lệnh điên rồ cuối cùng. Ông ta mở cổng đón sư tử vào thành.

“Người Targaryen là gì chuyện phản bội,” Robert nói khi con giận dữ lại bùng lên. “Lannister đã phục vụ họ rất tốt, xứng đáng với những điều họ được nhận. Ta vẫn kêu cao gối mà ngủ được.”

“Ngài không ở đó,” giọng Ned nói có chút cay đắng. Những giác ngủ chập chờn không phải xa lạ gì với ông. Ông đã sống cùng lời nói dối của mình trong suốt mười bốn năm trời, nhưng chúng vẫn ám ảnh ông hàng đêm. “Trong lần chinh phục đó không có chút danh dự nào.”

“Ngoại Nhân đã cướp đi danh dự của anh thì có!” Robert chửi thề. “Chẳng có Targaryen nào biết về danh dự? Xuống mồ mà hỏi Lyanna về danh dự của rồng thiêng đi!”

“Ngài đã trả thù cho Lyanna tại trận Trident,” Ned nói, dừng lại bên cạnh nhà

vua. *Héra với em đi, Ned*, lời cô vẫn văng vẳng bên tai ông.

“Điều ấy không giúp mang nàng trở lại,” Robert nhìn đi chỗ khác, về phía xa xa xám xịt. “Thần thánh chết tiệt. Họ cho ta một chiến thắng rỗng tuếch. Vương miện ư... ta chỉ xin họ để nàng ấy, em gái anh được an toàn... và lại nằm trong vòng tay ta, như định mệnh phải thế. Ta hỏi anh, Ned, đội vương miện thì ích gì? Thần thánh chắc đã đưa cợt cho lời cầu nguyện của một vị vua và kẻ chăn bò cũng như nhau.”

“Thần không thể trả lời hộ thần thánh, thưa bệ hạ... Thần chỉ trả lời được chuyện thần đã khám phá ra khi đi vào phòng châu ngày hôm đó,” Ned nói. “Aerys đã chết trên vũng máu của mình. Những cái sọ rồng nhìn chăm chăm từ những bức tường xuống. Người của Lannister ở mọi nơi. Jaime mặc áo choàng trắng của Ngự Lâm Quân bên ngoài bộ giáp vàng. Thần vẫn nhớ trông anh ta thế nào. Ngay cả thanh kiếm cũng mạ vàng. Hắn ngồi trên Ngai Sắt, cao phía trên những hiệp sĩ của mình, đội mũ trụ hình đầu sư tử. Hắn mới chói lọi làm sao!”

“Cái đó ai chẳng biết,” nhà vua phàn nàn.

“Thần vẫn đang trên lưng ngựa. Thần đi dọc theo hành lang trong im lặng, giữa những hàng đầu rồng. Không hiểu sao thần có cảm giác chúng đang quan sát mình. Thần dừng lại trước ngai báu, nhìn lên anh ta, Thanh kiếm vàng đặt ngang chân, lưỡi kiếm dính máu nhà vua. Người của thần tràn vào phòng theo. Những người của Lannister rút lui. Thần không nói lấy một lời. Thần nhìn hắn ngồi trên ngai vàng và chờ đợi. Cuối cùng Jaime cười và đứng lên. Anh ta tháo mũ và nói với thần, “Đừng sợ, Stark. Tôi chỉ giữ ám cho nơi này đợi anh bạn Robert thôi. Tôi sợ đây không phải chỗ ngồi thoải mái.”

Nhà vua ngửa cổ lên hát. Tiếng cười của ngài làm bầy quạ trong bụi cổ nêu cao giật mình. Chúng cất cánh bay lên. “Anh nghĩ ta không nên tin Lannister vì anh ta ngồi lên ngai báu của tôi một lúc sao?” Ngài lại cười rung lên bàn bật. “Lúc

đó Jaime mới mười bảy, Ned. Vẫn còn là một cậu nhóc.”

“Cậu nhóc hay đàn ông đều không có quyền ngồi lên ngai vàng.”

“Có lẽ anh ta mệt,” Robert gợi ý. “Giết vua là một công việc tốn sức. Có thánh thần biết, chẳng còn nơi nào khác trong căn phòng chét tiệt đó để cho cặp mông nghỉ ngơi. Và anh ta nói thật, đó là một chiếc ghế khổng lồ kém thoải mái. Có thể hiểu theo nhiều cách.”

Nhà vua lắc đầu nói tiếp “Giờ ta đã biết tội của Jaime, và chúng ta nên quên vấn đề đó đi. Ta chán ốm những bí mật, những vụ cãi vặt và tước vị rồi, Ned. Việc này tệ ngắt như đếm từng miếng đồng vậy. Nào, chúng ta cưỡi ngựa, theo cách anh đã biết rồi đây. Ta muốn một lần nữa cảm nhận gió lùa trên tóc.” Ngài thúc ngựa phi nước đại qua những nấm mồ. Đất bụi bắn ra sau.

Ned không theo sau ngay. Ông không biết nói gì, chỉ cảm thấy thật vô dụng. Đây không phải lần đầu tiên ông phân vân không biết mình ở đây làm cái gì và vì sao ông tới. Ông không phải Jon Arryn, biết uốn nắn tính hoang dã và dạy nhà vua những điều khôn ngoan. Robert làm những gì ngài thích. Ned không thể nói gì hay làm gì để thay đổi được. Ông thuộc về Winterfell. Ông thuộc về Catelyn đang buồn đau và thuộc về Bran.

Nhưng một người đàn ông không thể luôn ở nơi mình thuộc về. Eddard Stark đành đầu hàng thúc ngựa đuổi theo nhà vua.

TYRION

Chuyến du hành lên phương bắc kéo dài vô tận.

Tyrion Lannister biết rõ những tấm bản đồ hơn bất kỳ ai, nhưng hai tuần lễ đi trong rừng hoang cách xa vương lộ đã dạy ông bài học rằng bản đồ và thực tế mảnh đất là hai thứ hoàn toàn khác nhau.

Họ rời Winterfell cùng ngày với nhà vua, giữa cảnh náo nhiệt của chuyến ra đi của hoàng tộc, đi về phía nam rời xa tiếng người hò hét, tiếng ngựa khụt khịt, rời xa những xe ngựa lắc lư, tiếng lọc cọc từ cỗ xe của hoàng hậu, trong mưa tuyết dǎng dǎng. Vương lộ chạy thǎng qua những lâu đài và thị trấn. Những lá cờ xí, những cỗ xe ngựa và các kỵ sĩ, kỵ binh đi về phương nam, mang theo sự ồn à. Còn Tyrion cùng Benjen Stark và cậu cháu họ đi về phương bắc.

Trời mỗi lúc một lạnh hơn, không khí càng lúc càng tĩnh lặng dần.

Phía tây con đường là những ngọn đồi xám xịt và gồ ghề, với những chòi canh cao vút nằm trên đỉnh đá. Phía đông vùng đất thấp hơn, bằng phẳng và trải dài ngút tầm mắt. Những cây cầu đá bắc qua những dòng sông hẹp, uốn khúc. Những nông trại nhỏ nằm bao quanh lâu đài được dựng lên từ gỗ và đá. Con đường khá nhộn nhịp nên đêm đến họ vẫn tìm được những quán trọ thô sơ để nghỉ chân.

Nhưng sau ba ngày rời khỏi Winterfell, những cánh đồng đã nhường chỗ cho rừng rậm, vương lộ vắng tanh. Những ngọn đồi gồ ghề dần cao hơn và lớn dần theo từng dặm, cho tới ngày thứ năm, chúng biến thành những quả núi như những người khổng lồ xám xanh lạnh lùng với những vết lồi lõm và tuyết bám trên vai. Khi gió từ phương bắc thổi tới, những dải pha lê băng tuyết bay khỏi đỉnh núi trông như những lá cờ.

Những ngọn núi trở thành bức tường chắn phía tây, con đường ngoặt từ hướng bắc chuyển sang đông bắc qua những cánh rừng sồi, trường xuân và thạch nam đen. Khu rừng dường như cổ xưa và đen tối hơn bất cứ khu rừng nào Tyrion từng thấy. Benjen Stark gọi đây là “rừng sói”. Và quả thật, đêm đến, khu rừng sống động với tiếng tru lúc gần lúc xa của bầy sói. Con sói tuyết bạch tạng của Snow dựng tai lắng nghe tiếng hú đêm, nhưng chưa bao giờ đáp lại. Ở con vật này có cái gì đó không bình thường, Tyrion nghĩ. Đoàn người lúc này gồm tám người, không tính con sói. Tyrion đi cùng hai người tùy tùng nhà Lannister. Benjen Stark

chỉ mang theo câu cháo họ cùng vài con ngựa mới cho Đội Tuần Đêm. Nhưng vào một đêm, họ nghỉ chân đằng sau những bức tường gỗ ngoài bìa rừng, có thêm một người anh em áo đen nữa gia nhập cùng họ, Yoren. Yoren hơi gù người và đằng đằng sát khí, nét mặt ẩn giấu hoàn toàn dưới bộ râu cũng đen như quần áo. Nhưng trông y có vẻ can trường như một cái rẽ cây đại thụ và rắn chắc như đá. Đi cùng y là hai thằng bé nhếch nhác nhà Finger. “Mấy kẻ hiệp dâm,” Yoren nói, ném cái nhìn lạnh lùng vào chỉ huy. Tyrion hiểu điều ấy. Cuộc đời trên Tường Thành rất khắc nghiệt, nhưng thường những kẻ tới đó đều đã bị thiến.

Năm người đàn ông, ba thằng bé, một con sói, hai mươi con ngựa cùng một lồng quạ được Maester Luwin giao cho Benjen Stark. Dù đi trên vương lộ hay bất cứ con đường nào, họ cũng trở thành tâm điểm chú ý.

Tyrion để ý Jon Snow quan sát Yoren và những người bạn đồng hành ủ rũ, với nét mặt không thoái mái, gần như là thất vọng. Yoren bị dô vai và bốc mùi chua chua, râu tóc rối tung, bóng nhờn và đầy rận, quần áo y cũ kỹ, vá chằng vá đụp và bẩn thỉu. Hai người mới thậm chí còn bốc mùi ghê hơn, và dường như sự ngu ngốc của chúng cũng ngang bằng sự độc ác trong con người chúng.

Rõ ràng thằng bé đã nhầm khi nghĩ Đội Tuần Đêm toàn những người như chú nó. Nếu thật thế, Yoren cũng mấy anh bạn đồng hành kia là những kẻ khiếm nhã. Tyrion thấy tiếc cho thằng bé. Nó đã chọn một cuộc đời khó khăn... hoặc có lẽ cuộc đời khó khăn đã chọn nó.

Ông ít thông cảm cho người chú hơn. Benjen Stark giống như anh trai, đều không ưa nhà Lannister. Và ông ta chẳng vui gì khi Tyrion nói ra ý định. “Tôi nói trước, Lannister, anh sẽ không tìm được chỗ ngủ tại Tường Thành đâu,” ông nói khi nhìn xuống.

“Chắc chắn ông sẽ tìm được chỗ mà nhét tôi vào,” Tyrion trả lời. “Ông thấy đây, tôi nhỏ mà.”

Tất nhiên, không một ai có thể nói không với anh em của hoàng hậu. Vì thế mọi chuyện đã dàn xếp xong, dù Stark không vui. “Tôi thè rằng anh sẽ không thích chuyến đi,” ông cộc lốc nói, và từ khi khởi hành, ông ta đã làm đúng như lời hứa.

Cuối tuần đầu tiên, bắp đùi Tyrion trầy da vì chuyến đi vất vả, chân bị chuột rút và người lạnh tới tận xương. Anh không than vãn lấy một tiếng. Anh sẽ là đồ chét bầm nếu tự mình cho Benjen Stark được tận hưởng sự hài lòng.

Anh làm một vụ trả thù nhỏ về chuyện áo choàng lông, một mảnh da gấu tả tơi, cũ nát và bốc mùi mốc. Stark đã đưa nó cho ông. Tấm da đó biểu hiện lòng dũng cảm của Đội Tuần Đêm. Chắc chắn ông ta mong ông sẽ nhã nhặn từ chối. Nhưng không, Tyrion mỉm cười nhận lấy. Ông đã mang theo những bộ quần áo ấm áp nhất khi rời khỏi Winterfell nhưng nhanh chóng nhận ra rằng, chẳng có nơi nào đủ ấm cả. Càng lên phía trên thời tiết càng lạnh hơn. Nhiệt độ ban đêm xuống thấp hơn 0° , gió thổi như những lưỡi dao chém xuyên qua những bộ đồ len ấm áp nhất. Lúc này chắc chắn Stark đang hối hận cho sự hào hiệp trong phút bốc đồng kia. Có lẽ ông ta đã học được một bài học. Nhà Lannister không bao giờ từ chối, dù nhã nhặn hay không. Nhà Lannister nhận mọi thứ được người khác dâng lên.

Điền trang cùng pháo đài thưa thớt và nhỏ bé hơn khi họ tiến xa lên phương bắc, tiến sâu hơn vào bóng tối của rừng sói, cho tới khi không còn một mái nhà nào cho họ trú chân, và họ cạn kiệt lương thực mang theo.

Tyrion chưa bao giờ giỏi dựng lều hay hạ trại. Quá nhỏ bé, quá tập tành, quá cản đường. Vì thế trong khi Stark và Yoren cùng những người đàn ông khác dựng một chỗ trú tạm, chăm sóc ngựa, đốt lửa, ông cuốn người trong tấm lông, uống rượu và đọc sách.

Vào đêm thứ mười tám của cuộc hành trình, ông uống loại rượu ngọt ngào có màu hổ phách xuất phát từ Quần Đảo Summer mà ông đã mang đi từ Casterly

Rock, còn cuốn sách là những tổng kết về lịch sử và đặc tính của loài rồng. Với sự đồng ý của Lãnh chúa Eddard Stark, ông đã mượn nó từ thư viện Winterfell và mang theo trong cuộc du hành lên phương bắc.

Ông tìm thấy một chỗ ngói thoái mái không bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn từ khu cắm trại, bên cạnh dòng suối nước trong vắt và lạnh lẽo như băng. Một cây sồi cổ thụ đã cho ông một nơi tránh xa những ngọn gió lạnh cắt da cắt thịt. Tyrion cuộn mình trong tấm lông thú, dựa lưng vào thân cây, nhấp một ngụm rượu và bắt đầu đọc về đặc điểm của xương rồng. Cuốn sách nói, *xương rồng có màu đen vì nó chứa hàm lượng sắt cao. Nó cứng như thép, nhưng nhẹ hơn và dễ uốn hơn rất nhiều, và tất nhiên, nó có thể kháng lửa. Người Dothraki cho cây cung bằng xương rồng là một món quà lớn và thực sự là một kỳ quan nhỏ. Cung xương rồng có thể bắn xa hơn bất cứ cây cung gỗ nào.*

Tyrion bị những con rồng ám ảnh. Khi lần đầu tiên tới Vương Đô dự đám cưới của chị gái với Robert Baratheon, ông đã đi thăng tới ngắm những cái sọ rồng ở phòng chầu. Vua Robert thay chúng bằng cờ xí và thảm thêu, nhưng Tyrion cứ đòi xem, cho tới khi ông tìm thấy những cái đầu rồng ở trong một xà lim ẩm ướt.

Ông cứ nghĩ thứ đó thật ấn tượng, và thậm chí là đáng sợ. Không ngờ chúng lại đẹp tới vậy. Chúng đen như mã não, láng trơn bóng mịn, dường như tỏa sáng lung linh dưới ánh đuốc. Ông cảm thấy chúng như ngọn lửa vậy. Ông ném ngọn đuốc vào miệng một chiếc xương sọ lớn. Bóng tối nhảy nhót trên bức tường phía sau. Những chiếc răng giống như những lưỡi dao dài cong bằng kim cương đen. Ngọn lửa không làm tổn hại gì tới chúng; chúng đã tắm đẫm những ngọn lửa dữ tợn hơn nhiều. Khi rời đi, Tyrion có thể thấy rằng cặp mắt trống rỗng đó dõi theo ông.

Có tất cả mười chín cái xương sọ. Cái cổ xưa nhất phải hơn ba ngàn năm tuổi; cái mới nhất có niên đại gần một thế kỷ rưỡi. Cái gần đây nhất cũng là cái nhỏ

nhất, chỉ bằng xương sọ giống chó tai cụp, bị biến dạng. Đó là cái còn lại của hai con rồng con cuối cùng trên đảo Dragonstone. Chúng là những con rồng cuối cùng của nhà Targaryen, và có lẽ là những con rồng cuối cùng từng tồn tại, và chúng không sống được lâu.

Trong số đó có ba con quái vật vĩ đại trong những bài ca và câu chuyện, những con rồng mà Aegon Targaryen cùng những người chị em gái đã giải phóng trên Bảy Phủ Quốc cỗ. Những người hát rong đã đặt cho chúng những cái tên của thần thánh: Belerion, Meraxes, Vhagar. Tyrion đứng giữa hai hàm răng của chúng, không nói lên lời vì ngưỡng mộ. Bạn có thể cưỡi ngựa xông thăng vào dạ dày Vhagar, dù bạn sẽ không thể trở ra. Meraxes còn lớn hơn. Và con rồng vĩ đại nhất, Balerion, Ác Mộng Đen, có thể nuốt trọn một con bò rừng, hoặc thậm chí voi ma mút lông lá đã từng gầm rú ở vùng đồng hoang lạnh lẽo ngoài Bến Ibben.

Tyrion đứng trong xà lim ẩm ướt đó một lúc lâu, nhìn vào cái xương sọ khổng lồ, không có mắt của Balerion cho tới khi ngọn đuốc gần tàn, cố đoán kích cỡ khi còn sống của nó, cố tưởng tượng xem nó ra sao khi sải rộng đôi cánh đen khổng lồ mà bay lượn trên bầu trời, miệng khè ra lửa.

Tổ tiên xa của ông, Vua Loren vùng Rock, đã thử chống lại ngọn lửa khi ông gia nhập quân đoàn của Vua Mern vùng Reach chống lại cuộc xâm lăng của gia tộc Targaryen. Chuyện đã trải qua gần ba trăm năm trước, khi Bảy Phủ Quốc còn là những vương quốc, không phải là thuộc địa của một vương quốc lớn hơn. Họ có sáu trăm lá cờ tung bay, năm ngàn hiệp sĩ trên lưng ngựa, cùng số lượng bộ binh và kỵ binh lớn gấp mười lần. Sử sách ghi lại, quân đội Aegon Chúa Rồng chỉ bằng một phần năm, chủ yếu trong số đó đều là tàn quân trong lực lượng của vị vua cuối cùng dưới tay lão ta, họ không trung thành.

Họ gặp nhau trên đồng bằng rộng lớn xứ Reach, giữa những cánh đồng lúa mì vàng ruộm chờ thu hoạch. Khi hai vị vua tiến lên, quân đội Targaryen run rẩy

tháo chạy: Sứ ghi, chỉ trong phút chốc, tưởng chừng cuộc chiến đã đi vào hồi kết... nhưng chỉ là trong chốc lát, trước khi Aegon Targaryen cùng những người chị em gái tham chiến.

Đó là lần duy nhất Vhagar, Meraxes và Balarion được đồng loạt phóng thích. Những người hát rong gọi trận đánh đó là Cánh Đồng Cháy.

Ngày hôm đó, gần bốn ngàn người chết cháy, trong số họ có vua Mern xứ Reach. Vua Loren trốn thoát, đầu hàng, thề trung thành với nhà Targaryen, và sinh ra một cậu con trai. Tyrion biết ơn điều đó.

“Sao ngài đọc nhiều thế?”

Tyrion nhìn lên. Jon Snow đang đứng cách đó vài bước chân, tò mò nhìn ông. Ông gấp cuốn sách lại đè lên một ngón tay và nói, “Nhìn ta và nói xem cháu thấy gì?”

Cậu nhóc ngạc nhiên nhìn ông. “Trò gì thế này? Cháu thấy ngài. Tyrion Lannister.”

Tyrion thở dài. “Cháu là một đứa con hoang quá ư lịch sự đó, Snow. Cháu bao tuổi rồi, mười hai à?”

“Mười bốn,” cậu nhóc nói.

“Mười bốn, và cháu còn cao hơn ta. Chân ta ngắn và cong, ta đi lại khó khăn. Ta cần có một cái yên ngựa đặc biệt để không bị ngã. Một yên ngựa do chính ta thiết kế. Hoặc thế hoặc ta đi mà cưỡi ngựa con. Tay ta khỏe, nhưng chúng cũng ngắn. Ta không bao giờ có thể trở thành kiếm sĩ. Nếu ta sinh ra trong gia đình bần nông, họ sẽ bỏ mặc cho ta tự sinh tự diệt hoặc bán ta cho một tay buôn nô lệ nào đó. Lạy thánh Ala, ta được sinh ra là người nhà Lannister vùng Casterly Rock, những kẻ buôn nô lệ đều nghèo khổ hơn ta. Mọi thứ với ta đều quá mĩ mãn. Cha

ta là Quân sư của Nhà vua trong suốt hai mươi năm. Sau đó ông giết chết chính vị vua đó. Đời thật là mỉa mai. Chị gái ta kết hôn cùng vị vua mới và đứa cháu họ homet hinh của ta sẽ trở thành vua đời kế tiếp. Ta phải làm gì đó để mang lại danh dự cho Nhà ta chứ, cháu đồng ý không? Nhưng bằng cách nào? Ừm, chân ta có thể quá nhỏ, nhưng đầu ta lại quá lớn, dù ta thích nghĩ rằng nó vừa với bộ não của ta hơn. Ta hiểu rõ điểm mạnh điểm yếu của mình. Trí óc của ta chính là vũ khí. Anh trai ta có thanh kiếm, đức vua Robert có búa chiến, còn ta có trí óc... và trí óc cần những cuốn sách như kiếm cần đá mài vậy.” Tyrion vỗ vỗ vào bìa da của cuốn sách. “Chính vì thế mà ta đọc nhiều, Jon Snow.”

Cậu bé im lặng lắng nghe. Cậu không mang họ Stark nhưng thừa hưởng khuôn mặt của nhà Stark: dài, nghiêm trang, một khuôn mặt vô cảm. Dù mẹ cậu ta là ai, bà ta cũng chẳng để lại gì nhiều cho cậu. “Thế ngài đang đọc gì vậy?” cậu hỏi.

“Về những con rồng,” Tyrion nói.

“Cái đó có lợi gì? Trên đời này làm gì còn rồng,” cậu bé nói với vẻ chắc chắn ngây thơ của tuổi trẻ.

“Đó là người ta nói thế,” Tyrion trả lời. “Buồn nhỉ? Khi ta bằng tuổi cháu, ta đã từng mơ có một con rồng cho riêng mình.”

“Thật sao?” cậu bé nghi ngờ nói. Có lẽ cậu ta nghĩ Tyrion đang đùa.

“Ô, tất nhiên. Kể cả một cậu nhóc dị dạng, xấu xí, còi cọc cũng có thể nhìn xuống toàn thế giới khi ngồi trên lưng rồng.” Tyrion quăng tấm da gấu sang một bên và đứng dậy. “Hồi ở Casterly Rock ta từng đốt lửa và đứng nhìn chằm chằm vào những ngọn lửa trong hàng giờ liền, tưởng tượng đó là lửa rồng. Thi thoảng ta tưởng tượng ra cảnh cha ta chết cháy. Lúc khác, là chị gái ta.” Jon Snow nhìn ông, nửa sợ hãi nửa phấn khích. Tyrion cười ha ha. “Đừng nhìn ta như thế, cậu con hoang. Ta biết bí mật của cậu. Cậu cũng đã từng mơ giấc mơ như vậy.”

“Không,” Jon sợ hãi nói. “Cháu không..”

“Không ư? Chưa bao giờ ư?” Tyrion nhướn mày. “Üm, chắc chắn nhà Stark đối xử với cậu rất tốt. Ta chắc chắn phu nhân Stark đối xử với cậu như con ruột. Và anh trai Robb, cậu ta luôn luôn tử tế, và sao lại không chứ? Cậu ta có Winterfell còn cậu có Tường Thành. Và cha cậu... ông ấy phải có lý do tốt mới đóng gói gửi cậu tới Đội Tuần Đêm...”

“Ngừng lại,” Jon Snow nói, khuôn mặt xám đen xám vì tức giận. “Được gia nhập Đội Tuần Đêm là một điều danh giá!”

Tyrion cười lớn. “Cậu thông minh và cậu sẽ không tin điều đó. Đội Tuần Đêm là bãi rác dung thân cho những kẻ không được vương quốc thừa nhận. Ta đã thấy cách cậu nhìn Yoren và những thằng nhóc kia. Đó là những người anh em mới của cậu, Jon Snow, làm sao cậu thích chúng được? Những nông dân ủ rũ, những con nợ, những kẻ săn trộm, những tên hiếp dâm, những tay trộm, những đứa con hoang như cậu sống trên Tường Thành, bảo vệ thế giới khỏi lũ ngáo ộp, ba bị và đủ loại quái vật mà mấy bà vú em thường kể. May là, làm gì có ngáo ộp, ba bị, vì thế công việc đó không nguy hiểm lắm. Tệ là, bi cậu sẽ đóng băng, nhưng vì cậu không cần sinh con đẻ cái nữa, ta nghĩ điều đó chẳng có vấn đề gì.”

“*Ngừng lại!*” cậu nhóc hét lên, tiến lên một bước, tay nắm chặt, gần như sắp khóc.

Đột nhiên, ngó ngắn sao, Tyrion thấy mình có tội. Ông tiến lên một bước định vỗ vai an ủi cậu nhóc hoặc nói gì đó xin lỗi.

Ông không nhìn thấy con sói đến lúc nào. Một phút trước, ông đang tiến lại gần Snow, một phút sau ông đã nằm bếp dưới mặt đất cứng, cuốn sách bay ra xa, hơi thở bị ép lại vì lực tác động đột ngột, mồm dính đầy đất, máu và lá cây đang phân hủy. Khi cổ đứng dậy, lung ông đau kinh khủng. Chắc hẳn ông bị trật

xương rồi. Ông thất vọng nghiến răng, nắm lấy rễ cây cối ngồi dậy. “Giúp ta,” ông nói với thằng bé và vươn tay ra.

Đột ngột, con sói đứng chắn giữa. Nó không gầm ghè. Cái sinh vật đáng nguy hiểm rủa đó chưa từng kêu lấy một tiếng. Nó chỉ nhìn ông bằng đôi mắt đỏ rực, nhe răng, và thế là đủ. Tyrion nằm vật xuống đất với một tiếng càu nhau. “Vậy thì đừng giúp ta. Ta sẽ ngồi dậy khi cậu rời đi.”

Jon Snow gãi gãi bộ lông trắng dày của Bóng Ma và mỉm cười. “Tử tế đê nghị đi ngài.”

Tyrion Lannister thấy sự giận dữ bùng lên trong mình, và cố ép nó xuống. Đây không phải lần đầu tiên trong đời ông bị nhạo báng, và có lẽ không phải lần cuối cùng. “Ta rất biết ơn nếu cậu tốt bụng giúp ta, Jon,” ông nhẹ nhàng nói.

“Ngồi xuống, Bóng Ma,” cậu nhóc nói. Con sói tuyết ngồi xuống. Đôi mắt đỏ không rời khỏi Tyrion. Jon vòng ra sau ông, luồn tay bên dưới, dễ dàng nâng ông đứng dậy. Sau đó, cậu nhặt cuốn sách lên và đưa cho ông.

“Sao nó lại tấn công ta?” Tyrion hỏi trong khi liếc sang ngang nhìn con sói, tay quệt máu và đất trên miệng.

“Có lẽ nó nghĩ ngài là ba bị.”

Tyrion liếc ánh mắt sắc lạnh, rồi tiếng khụt khịt cười thích thú phát ra qua mũi. “Ôi thánh thần ơi,” ông nói, cười sảng sặc và lắc đầu. “Ta nghĩ mình cũng thực sự giống ba bị đấy. Không hiểu nó sẽ làm gì nếu gặp ngáo ộp nhỉ?”

“Ngài không muốn biết đâu.” Jon nhặt bầu rượu lên và đưa cho Tyrion.

Tyrion rút nút, nghiêng đầu và uống rượu. Rượu như một ngọn lửa tuyệt vời trôi xuống cổ họng và làm ấm dạ dày. Ông đưa cho Jon Snow. “Muốn uống không?”

Cậu nhóc cầm lấy và cố nhấp thử một ngụm. “Có thật không?” cậu nói khi uống xong. “Điều ông nói về Đội Tuần Đêm áy.”

Tyrion gật đầu.

Jon Snow mở miệng cười. “Kệ, chuyện đến đâu hay đến đó.”

Tyrion cười lại. “Thế thì tốt, cậu con hoang. Hầu hết mọi người đều chọn chối bỏ sự thật hơn là đối diện với nó.”

“Hầu hết,” cậu nhóc nói. “Nhưng không phải ngài.”

“Không,” Tyrion thừa nhận, “không phải ta. Giờ ta hiếm khi mơ thấy rồng. Giờ làm gì còn rồng.” Ông nhặt tấm da gấu lên. “Nào, tốt hơn chúng ta nên trở về trại trước khi ông chú của cháu cho gọi quân cầm cờ tới.”

Chuyến đi bộ khá ngắn, nhưng mặt đất gập ghềnh còn chân ông bị chuột rút. Jon Snow đưa tay đề nghị giúp ông bước qua những rễ cây to tướng xoắn xuýt vào nhau, nhưng Tyrion gạt ra. Ông sẽ tự mình đi, như đã làm cả đời. Nhưng, trại vẫn là một hình ảnh ám áp. Những căn lều được dựng dựa vào bức tường xiêu vẹo của pháo đài đã bị bỏ hoang lâu ngày, một tấm khiên chắn gió thật tốt. Ngựa đã được cho ăn và lửa đang bập bùng cháy. Yoren ngồi trên đá, lột da sóc. Mùi gia vị từ món súp sục vào lỗ mũi Tyrion. Ông lê tới chỗ Morree đang xì xụp ăn. Morree không nói một lời nào và đưa ông cái muôi. Tyrion ném thử và trả lại. “Cho thêm tiêu đi,” ông nói.

Benjen Stark xuất hiện từ căn lều ở chung với cậu cháu họ. “Hai người đây rồi. Jon, chết tiệt, đừng tự tiện bỏ đi chứ. Chú cứ nghĩ Ngoại Nhân tóm mất cháu rồi.”

“Không phải Ngoại Nhân, mà là Ba Bị,” Tyrion cười nói, Jon Snow mỉm cười. Stark bối rối nhìn Yoren. Lão già cằn nhằn, nhún vai và tiếp tục công việc đầm

máu.

Con sóc cung cấp thêm ít chất tươi cho nồi súp. Họ ăn cùng bánh mỳ đen và pho mát cứng quanh đống lửa. Tyrion cùng mọi người uống rượu đến khi cả Yoren cũng ngà ngà say. Từng người trở về lều đi ngủ, trừ Jon Snow, người sẽ trực ca gác đầu tiên.

Tyrion như thường lệ là người cuối cùng đi nghỉ. Khi ông bước vào cái lều những người hầu dựng hộ, ông ngừng lại và nhìn Jon Snow. Cậu bé đang đứng gần đống lửa, khuôn mặt bình lặng và khắc khổ, nhìn chăm chăm vào ngọn lửa.

Tyrion Lannister cười buồn bã và lên giường.

CATELYN

Ned và những cô con gái đi được tám ngày thì Maester Luwin tới gặp bà tại phòng bệnh của Bran, mang theo một cây đèn và sổ sách. “Giờ chúng ta phải xem xét lại số liệu, Thưa phu nhân,” ông nói. “Bà sẽ muốn biết chuyến viếng thăm của hoàng gia đã tiêu tốn của chúng ta bao nhiêu.”

Catelyn nhìn Bran đang nằm trên giường bệnh và vuốt mái tóc con trai. Bà nhận ra tóc cậu đã dài ra rất nhiều. Bà sẽ sớm giúp cậu cắt tóc. “Tôi không cần phải xem xét số liệu, Maester Luwin,” bà nói, không rời mắt khỏi Bran. “Tôi biết cuộc viếng thăm này tốn của chúng ta bao nhiêu. Bỏ mấy cuốn sổ sang một bên.”

“Thưa phu nhân, đoàn tùy tùng của nhà vua là những người rất háu ăn. Chúng ta phải chất lại kho trước khi...”

Bà ngắt lời. “Tôi đã nói rồi, mang mấy cuốn sổ đi. Quản gia sẽ giúp chúng ta.”

“Giờ chúng ta không có quản gia,” Maester Luwin nhắc nhở. Bà nghĩ, giống như một con chuột xám nhỏ, ông không bao giờ chịu bỏ cuộc. “Poole đã xuống phương nam lo nơi ở cho Lãnh chúa Eddard tại Vương Đô.”

Catelyn lơ đãng gật đầu. “Ồ, đúng. Tôi nhớ rồi.”

Bran xanh xao quá. Bà không biết họ có nên chuyển giường ra bên cửa sổ, để thằng bé được tắm nắng sớm không.

Maester Luwin đặt đèn bên hốc tường cạnh cửa ra vào và vặn bắc đèn. “Thưa phu nhân, chúng ta cần lập tức bổ nhiệm vài vị trí mới. Ngoài quản gia ra, chúng ta cần chỉ huy lính gác thay thế vị trí Jory, một nài ngựa mới...”

Bà nhìn thằng vào mắt ông. “Một nài ngựa?” Giọng bà nghe như tiếng roi quất.

Học sĩ rùng mình. “Đúng, thưa phu nhân. Hullen đã xuống phía nam cùng Lãnh chúa Eddard, vì thế...”

“Con trai tôi đang nằm đây, bị gãy chân gãy tay và chờ chết, Luwin. Vậy mà ông muốn bàn với tôi về một nài ngựa mới? Ông nghĩ tôi sẽ quan tâm tới chuyện xảy ra trong chuồng ngựa ư? Ông nghĩ chuyện đó có tí ti trọng lượng nào đối với tôi sao? Tôi sẽ vô cùng hào hứng tự tay giết từng con ngựa ở Winterfell nếu điều đó khiến Bran mở mắt, ông có hiểu không? Ông hiểu không?”

Ông ta cúi đầu. “Có, thưa phu nhân, nhưng những vị trí trống kia...”

“Cháu sẽ lo,” Robb nói.

Catelyn không nghe thấy cậu con cả bước vào. Nhưng giờ cậu đang đứng cạnh cửa nhìn bà. Bà đột nhiên thấy xấu hổ vì mình đã la hét. Bà làm sao thế này? Bà quá mệt mỏi, đâu bà lúc nào cũng ong ong.

Maester Luwin nhìn Catelyn rồi nhìn anh con trai. “Tôi đã lên trước danh sách những người chúng ta nên cân nhắc bổ nhiệm vào những vị trí trống,” ông nói, và đưa Robb tờ giấy lấy từ trong ống tay áo.

Con trai bà liếc nhìn những cái tên. Catelyn thấy chắc chắn bé vừa ở bên ngoài; má cậu đỏ lên vì lạnh, tóc rối bù lộn xộn. “Những người giỏi đây,” cậu nói. “Ngày mai chúng ta sẽ nói về họ.” Rồi trả lại danh sách tên.

“Dạ được, thưa cậu.” Tờ giấy biến mất trong ống tay áo.

“Giờ ông có thể đi được rồi,” Robb nói. Maester Luwin cúi đầu rời đi. Robb đóng cửa lại và quay lại chỗ bà. Bà thấy cậu con mình đang đeo kiếm. “Mẹ à, mẹ đang làm gì đây?”

Catelyn luôn nghĩ Robb giống mình; giống Bran và Sansa, cậu mang những đường nét của nhà Tully, mái tóc nâu vàng và đôi mắt xanh dương. Nhưng giờ

lần đầu tiên bà thấy một nét gì đó của Eddard Stark trên gương mặt của cậu, một nét gì đó nghiêm nghị và lạnh lùng của người phương bắc.

“Mẹ làm gì ư?” bà bối rối nhắc lại. “Sao con có thể hỏi điều đó? Con nghĩ mẹ đang làm gì? Mẹ đang chăm sóc em trai con. Mẹ đang chăm sóc Bran.”

“Mẹ gọi đó là chăm sóc sao? Mẹ chưa từng rời phòng kẽ từ khi Bran bị thương. Mẹ thậm chí không ra cổng tiễn khi Cha và các em gái con xuống phía nam.”

“Mẹ đã tạm biệt họ ở đây, và quan sát họ rời đi từ chính khung cửa sổ này.” Bà đã cầu xin Ned đừng đi trong thời khắc này, đừng đi sau điều vừa xảy ra; ông không thấy rằng mọi thứ đã thay đổi rồi sao? Nhưng vô ích. Ông nói với bà rằng ông không có lựa chọn, và sau đó ông đi. “Mẹ không thể rời xa em con, không một giây phút nào, khi bất cứ thời khắc nào cũng có thể là thời khắc cuối cùng của thằng bé. Mẹ sẽ ở bên cạnh em con, nếu... nếu...” Bà nắm lấy bàn tay gầy gò của cậu con trai, và đan những ngón tay bà vào. Cậu bé quá mỏng manh và gầy yếu, tay không còn chút sức lực, nhưng bà vẫn cảm nhận được hơi ấm từ làn da cậu.

Giọng Robb nhẹ nhàng hơn. “Em ấy sẽ không chết đâu, mẹ à. Maester Luwin nói thời kỳ nguy hiểm nhất qua rồi.”

“Nhưng nếu Maester Luwin sai thì sao? Nếu Bran cần mẹ mà mẹ không có ở đây?”

“Rickon cũng cần mẹ,” Robb lạnh lùng nói. “Nó mới ba tuổi, nó không hiểu chuyện đang xảy ra. Nó nghĩ mọi người bỏ rơi nó, vì thế nó suốt ngày đi theo con, bám lấy chân con mà khóc. Con không biết làm gì với nó.” Cậu ngừng lại, cắn môi dưới theo cách cậu hay làm lúc bé. “Mẹ à, con cũng cần mẹ. Con đang cố nhưng con không thể... con không thể tự mình làm hết mọi chuyện.” Giọng cậu vỡ ra vì cảm xúc chợt ùa tới. Catelyn bỗng nhớ ra rằng con trai mình mới mười

bốn tuổi, Bà muốn đứng dậy tới bên thằng bé, nhưng Bran vẫn nắm lấy tay bà. Bà không thể động đậy.

Bên ngoài tòa tháp, con sói tiếp tục tru. Catelyn bất chợt rùng mình.

“Con sói của Bran,” Robb mở cửa sổ và để không khí ban đêm tràn vào căn phòng trên tháp ngọt ngạt. Tiếng hú lớn hơn. Đó là một âm thanh lạnh lẽo và cô độc, tràn đầy sự uất và tuyệt vọng.

“Đừng,” bà nói. “Bran cần được ủ ấm.”

“Em ấy cần nghe chúng hát,” Robb nói. Ở nơi đó ngoài Winterfell, con sói thứ hai bắt đầu tru hưởng ứng. Sau đó con thứ ba, ở gần hơn. “Lông Xù và Gió Xám,” Robb nói khi giọng chung vang thành hòa âm. “Mẹ có thể phân biệt nếu nghe kỹ.”

Catelyn đang rùng mình. Thầm đẫm nỗi đau buồn, sự lạnh lẽo trong tiếng tru của sói tuyệt. Hàng đêm, tiếng sói hú cùng những con gió lạnh và lâu dài xám trắng rỗng chưa bao giờ thay đổi. Và cậu con trai ngoan ngoãn nhất, hiền lành nhất, Bran của bà, đứa bé luôn thích cười đùa, thích leo trèo, đứa bé luôn mơ làm hiệp sĩ, đã không còn. Bà sẽ không bao giờ được nghe cậu cười nữa. Bà sụt sùi rút tay ra và bịt tai để không nghe tiếng hú khủng khiếp kia. “Bảo chúng im đi!” bà gào khóc. “Mẹ không chịu được, bảo chúng im đi, nếu cần thiết con cứ giết hết chúng đi, chỉ cần bắt chúng im lặng thôi!”

Bà không nhớ mình đã ngã xuống sàn. Nhưng bà đã nắm đó và Robb đang đỡ bà dậy, đang giữ bà bằng cánh tay khỏe mạnh. “Đừng sợ mà mẹ. Chúng sẽ không bao giờ làm hại em ấy.” Cậu dùi bà về chiếc giường hẹp trong góc phòng bệnh. “Mẹ nhắm mắt lại,” cậu nhẹ nhàng nói. “Nghỉ ngơi đi. Maester Luwin nói với con rằng mẹ hầu như không chụp mắt kể từ khi Bran ngã.”

“Mẹ không thể,” bà khóc. “Thần thánh tha thứ cho mẹ, Robb, Mẹ không thể,

nếu như nó chết trong khi mẹ đang ngủ thì sao, nếu nó chết, nếu nó chết thì sao..."
Những con sói vẫn tru lên từng hồi. Bà hét lên và bịt tai. "Ôi, nhân danh thần thánh, đóng cửa lại!"

"Nếu mẹ hứa mẹ sẽ đi ngủ." Robb tới cửa sổ, nhưng khi cậu chạm tay vào bản lề thì một mớ âm thanh khác hòa vào bản nhạc buồn thương của lũ sói tuyết. "Chó," cậu nghe ngóng. "Lũ chó đang sửa. Chúng chưa bao giờ xử sự như vậy..." Catelyn nghe cậu con trai nín thở. Khi bà nhìn lên, khuôn mặt cậu xanh xao dưới ánh đèn. "Cháy," cậu thì thầm.

Bà nghĩ, cháy rồi, Bran! "Giúp mẹ với," bà gấp gáp nói và ngồi dậy. "Giúp mẹ và Bran."

Robb dường như không nghe thấy. "Tháp thư viện bị cháy," cậu nói. Catelyn có thể thấy ánh lửa đỏ rực bập bùng qua khung cửa sổ. Bà chùng người xuống. Bran an toàn rồi. Thư viện ở bên kia tường thành. Ngọn lửa không thể nào làm hại tới họ. "Tạ ơn thần thánh," bà thì thầm.

Robb nhìn bà như thể bà bị điên. "Mẹ à, ở lại đây. Con sẽ quay lại sau khi dập lửa xong." Sau đó cậu chạy đi. Bà nghe tiếng cậu hét với mấy tên lính canh ngoài phòng, nghe tiếng họ vội vàng lao xuống, bước hai bậc một lúc.

Ngoài kia vang lên những tiếng hét, "Cháy!" ở ngoài sân, những tiếng gào, tiếng người chạy, tiếng ngựa hí vang vì sợ, tiếng chó của lâu đài sửa điện cuồng. Bà nhận ra tiếng sói tru đã dừng khi lắng nghe dàn hợp âm. Những con sói tuyết đã im lặng.

Catelyn thầm cảm tạ Thất Diện Thần khi đi tới cửa sổ. Bên kia tường thành, ngọn lửa bốc cao khỏi cửa sổ thư viện. Bà quan sát cuộn khói bốc lên trời và buồn bã nghĩ tới những cuốn sách nhà Stark đã thu thập suốt bao nhiêu thế kỷ. Sau đó bà đóng cửa sổ lại.

Khi bà quay người lại, trong phòng có thêm một người đàn ông.

“Đáng ra bà không được ở đây,” hắn chua chát lầm bầm. “Không bao giờ được ở đây.”

Hắn là một người đàn ông thấp bé, bần thiểu mặc đồ nâu cáu bẩn và bốc mùi ngựa. Catelyn biết tất cả những người làm trong chuồng ngựa. Hắn thì không phải. Người hắn gầy nhẳng, mái tóc vàng rũ xuống và cặp mắt màu nhạt hõm sâu vào khuôn mặt xương xẩu. Tay hắn lăm lăm con dao.

Catelyn nhìn con dao, rồi nhìn Bran. “Không,” Tiếng bà nói tắc nghẹn trong cổ họng.

Hắn đã nghe thấy tiếng bà. “Đây là nhân từ,” hắn nói. “Nó đã chết rồi.”

“Không,” Catelyn nói lớn hơn. “Không, người không thể.” Bà quay lại cửa sổ tri hô, nhưng người đàn ông kia di chuyển nhanh hơn bà tưởng. Một bàn tay bịt miệng và kéo đầu bà lại. Bàn tay kia kê dao vào cổ bà. Mùi người hắn thật kinh khủng.

Bà vươn hai tay và dùng hết sức bình sinh nắm lấy lưỡi dao mà đẩy khỏi họng. Bà nghe hắn chửi thề bên tai. Những ngón tay bà nhơm nhớp máu, nhưng bà không buông con dao ra. Bàn tay bịt mồm bà chặt hơn, không cho bà hít thở. Catelyn quay đầu sang một bên và cố cắn hắn. Bà cắn mạnh vào mu bàn tay hắn. Hắn rên lên vì đau. Bà nghiến chặt răng cho đến khi hắn đột ngột thả bà ra. Máu hắn đầy trong miệng. Bà hít không khí vào cảng lồng ngực và hét. Hắn giật lấy tóc bà và đẩy. Bà loạng choạng ngã xuống. Sau đó, hắn đứng trên người bà, người run rẩy, thở khó nhọc. Hắn vẫn nắm chặt con dao nơi tay phải, dính đầy máu. “Bà không được ở đây,” hắn ngu xuẩn nhắc lại.

Catelyn nhìn thấy một bóng đen vọt vào qua cửa sau. Sau đó có một tiếng ùng ục, không hơn một tiếng gầm gừ nhỏ nhất. Tất nhiên là nó rồi. “Cám ơn,” Catelyn

thì thầm, giọng lí nhí và yếu ớt. Bà run rẩy gio bàn tay lên. Con sói tới gần hơn, ngửi những ngón tay bà rồi dùng cái lưỡi ướt nhám liếm máu. Khi đã liếm sạch máu, nó im lặng quay đi, nhảy lên giường Bran và nằm xuống cạnh cậu bé. Catelyn bật cười điên dại.

Robb, Maester Luwin cùng Ser Rodrik xông vào phòng cùng một nửa số lính gác của Winterfell và phát hiện ra họ trong tình trạng đó. Khi tiếng cười cuối cùng đã ngừng trong cổ họng Catelyn, họ cuốn bà trong tấm chăn ấm áp và đưa trở về Đại Vọng Lâu, về lại trong chính căn phòng của bà. Già Nan giúp bà thay đồ, tắm nước nóng và giặt sạch máu dính trên váy áo.

Lát sau, Maester Luwin tới phòng bà xem xét vết thương. Vết cắt trên ngón tay khá sâu, gần tới xương. Phần da đầu bị trầy và chảy máu ở nơi mái tóc bị đứt giật. Vị học giả nói rằng cơn đau chỉ mới bắt đầu, rồi đưa bà một ly sữa hòa nhựa anh túc để an thần.

Cuối cùng, bà nhắm mắt.

Khi bà tỉnh dậy, họ nói với Catelyn rằng bà đã ngủ suốt bốn ngày trời. Catelyn gật đầu và ngồi dậy. Giờ tất cả đối với bà giống như một cơn ác mộng, tất cả những điều xảy ra sau khi Bran ngã, một giấc mộng thâm đẫm máu và nỗi buồn. Nhưng vết thương ở tay nhắc bà nhớ đó là sự thực. Bà thấy yếu ớt và chóng mặt. Tuy nhiên, bà lại thấy cương quyết tới kỳ lạ, như đã trút bỏ mọi gánh nặng.

“Mang cho tôi ít bánh mỳ và mật ong,” bà nói với người hầu, “rồi nói với Maester Luwin rằng tôi cần thay băng.” Họ ngạc nhiên nhìn bà rồi chạy đi theo lệnh.

Catelyn nhớ trước đây bà thế nào. Bà thấy xấu hổ vì đã khiến tất cả, các con trai của bà, chồng bà, và cả Gia tộc thất vọng. Bà phải cho người phuơng bắc thấy người Tully vùng Riverrun mạnh mẽ thế nào.

Robb vào phòng trước khi bữa ăn mang tới. Rodrik Cassel tới cùng cậu và cậu thanh niên được chồng bà giám hộ, Theon Greyjoy. Ngoài ra còn có Hallis Mollen, một người lính gác cơ bắp có bộ râu quai nón màu nâu xỉn. Robb đây là chỉ huy đội lính gác mới. Con trai bà mặc đồ da và áo giáp xích, với một thanh kiếm đeo nơi thắt lưng.

“Hắn là ai?” Catelyn hỏi,

“Không ai biết,” Hallis Mollen nói. “Thưa phu nhân, hắn không phải là người của Winterfell. Tuy nhiên, vài người nói họ có nhìn thấy hắn ở đây và loanh quanh ở lâu đài trong vài tuần trước.”

“Vậy là một trong những kẻ đi cùng nhà vua,” bà nói, “hoặc một người nhà Lannister. Chắc hắn đã ở lại khi những người khác rời đi.”

“Có lẽ,” Hal nói. “Thời gian đó có quá nhiều người lạ, vì thế chúng ta không thể nói hắn là gia nhân nhà nào.”

“Hắn trốn trong chuồng ngựa,” Greyjoy nói. “Mọi người có thể ngửi thấy mùi đó bốc ra từ hắn.”

Hallis Mollen có vẻ bối rối. “Giữa khu để ngựa cho Lãnh Chúa Eddard mang về phương nam và số gửi tới phương nam cho Đội Tuần Đêm, khu chuồng ngựa trông tới nửa. Không khó khăn gì để trốn khỏi lũ trẻ chăn ngựa. Có thể Hodor nhìn thấy hắn. Chúng tôi đã thảm vấn qua, cậu nhóc hành động kỳ cục, nhưng nó là đứa thiếu năng...” Hal lắc đầu.

“Con đã thấy chỗ hắn ngủ,” Robb nói thêm. “Hắn có chín mươi đinh bạc trong chiếc túi da giấu dưới đống cỏ khô.”

“Thật mừng khi biết mạng sống của con ta không quá rẻ mạt,” Catelyn cay đắng nói.

Hallis Mollen bối rối nhìn bà. “Xin lỗi thưa phu nhân. Nhưng có phải bà vừa nói hắn định giết công tử không?”

Greyjoy nghi ngờ. “Thật đên rồ.”

“Hắn tới giết Bran,” Catelyn nói. “Hắn cứ lầm bẩm rằng ta không nên có mặt ở đó. Hắn đốt thư viện vì nghĩ ta sẽ chạy ra ngoài dập lửa và mang lính canh theo. Nếu ta không nửa đên nửa tỉnh vì đau buồn, kế hoạch đã thành công rồi.”

“Sao có người lại muốn giết Bran?” Robb nói. “Thần thánh ơi, nó chỉ là một đứa nhỏ, vô hại, đang ngủ...”

Catelyn nhìn cậu con cả một cách thách thức. “Nếu con sấp trị vì phương bắc, con phải nghĩ thông những chuyện này, Robb. Hãy tự mình trả lời mình đi. Vì sao có người lại muốn giết một đứa nhỏ đang ngủ chư?”

Trước khi cậu kịp trả lời, người hầu trở lại với một đĩa thức ăn nóng hổi từ nhà bếp. Ở đây có nhiều món hơn bà yêu cầu: bánh mỳ nóng, bơ, mật ong và quả mâm xôi, một lát thịt hun khói, trứng lòng đào, miếng phó mát và một bình trà bạc hà. Theo sau là Maester Luwin.

“Con trai tôi thế nào rồi, Maester?” Catelyn thở ơi nhìn đồng hồ ăn.

Maester Luwin cúp mắt. “Thưa phu nhân, vẫn không biến chuyển.”

Bà đã đoán trước. Tay bà sưng lên vì đau, như thể con dao vẫn ở đó, cắt sâu vào da thịt bà. Bà cho người hầu lui và nhìn Robb. “Con có câu trả lời chưa?”

“Ai đó sợ Bran thức dậy,” Robb nói, “sợ em ấy sẽ nói điều gì đó mà em ấy biết.”

Catelyn cảm thấy tự hào về cậu con trai. “Rất tốt.” Bà quay lại nhìn vị chỉ huy lính gác mới. “Chúng ta phải bảo vệ Bran. Nếu đã có một sát thủ, thì cũng có thể

có những tên khác.”

“Bà muốn có bao nhiêu người bảo vệ, thưa phu nhân?” Hal hỏi.

“Trong thời gian Lãnh chúa Eddard đi vắng và con trai ta là thủ lãnh của Winterfell,” bà nói.

Robb đứng cao hơn một chút. “Sắp xếp cho một người trong phòng bệnh, cả ngày lẫn đêm, một người ngoài cửa, hai người dưới chân cầu thang. Không ai được phép gặp Bran mà không được tôi hoặc mẹ tôi cho phép.”

“Tuân lệnh, thưa cậu.”

“Giờ làm đi,” Catelyn gợi ý.

“Và để con sói ở lại trong phòng với em ấy,” Robb nói thêm.

“Phải rồi,” Catelyn nói. Rồi sau đó nhắc lại, “Đúng đấy.” Hallis Mollen cúi đầu xin lui.

“Phu nhân Stark,” Ser Rodrik nói khi người lính gác đi khuất, “bà có để ý con dao tên thích khách dùng không?”

“Tình huống đó làm sao tôi nhìn kỹ được, nhưng tôi có thể cảm nhận lưỡi dao,” Catelyn cười khõ khõc. “Sao ông lại hỏi vậy?”

“Chúng con tìm thấy con dao trong tay tên sát thủ. Con thấy con dao đó là một thứ vũ khí quá tốt đối với một người như hắn, vì thế con đã nhìn rất lâu, rất kỹ. Lưỡi dao là thép Valyria, chuôi dao bằng xương rồng. Thứ vũ khí như vậy không thể nào rơi vào tay một người như hắn. Phải có người khác đưa cho hắn.”

Catelyn ngẫm ngợi gật đầu. “Robb, đóng cửa lại.”

Cậu nhìn bà không hiểu, nhưng vẫn làm theo điều bà nói.

“Điều tôi nói ra không được phép lọt ra khỏi căn phòng này,” bà nói. “Tôi muốn mọi người thè. Nếu điều tôi nghi ngờ là đúng, Ned và những cô con gái của tôi đang gặp nguy hiểm chết người. Chỉ cần một lời nói lọt vào tai nhầm người cũng đủ khiến họ mất mạng.”

“Lãnh chúa Eddard là người cha thứ hai đói với cháu, Theon Greyjoy nói. “Cháu thè.”

“Bà có được lời thè của tôi,” Maester Luwin nói.

“Và tôi nữa, phu nhân,” Ser Rodrik nói tiếp.

Bà nhìn cậu con trai. “Còn con thì sao, Robb?”

Cậu gật đầu.

“Em gái tôi Lysa tin rằng nhà Lannister đã giết hại chồng mình, Lãnh chúa Arryn, Quân Sư của Nhà Vua,” Catelyn nói. “Tôi nhớ rằng Jaime Lannister không đi săn vào ngày Bran bị ngã. Hắn ở lại trong lâu đài.” Căn phòng chìm trong im lặng chết người. “Tôi không nghĩ Bran ngã khỏi ngọn tháp đó,” bà nói. “Tôi nghĩ có kẻ đẩy thẳng bé xuống.”

Tất cả đều choáng váng. “Phu nhân, đây là một lời buộc tội quá sức tưởng tượng” Rodrik Cassel nói. “Dù là Sát Vương thì cũng không thể nào xuống tay giết một đứa bé vô tội”

“Ồ, thật không?” Theon Greyjoy hỏi. “Tôi ngờ lầm.”

“Cả tính tự cao tự đại và tham vọng của nhà Lannister đều không có giới hạn,” Catelyn nói.

“Công tử trước nay leo trèo rất giỏi,” Maestrer Luwin ngâm ngợi. “Cậu ấy biết rõ từng viên đá của Winterfell.”

“Thần thánh ơi,” Robb chửi thề, khuôn mặt trẻ măng tối sầm vì tức giận.” Nếu điều này là đúng, hắn sẽ phải trả giá.” Cậu rút thanh kiếm và chém vào không khí. “Con sẽ tự mình giết hắn!”

Ser Rodrik nổi quạu. “Bỏ thanh kiếm đi! Nhà Lannister cách đây ba trăm dặm. Đừng bao giờ rút kiếm nếu cậu không định dùng tới. Tôi đã nói với cậu bao nhiêu lần rồi hả cậu bé ngốc nghếch này?”

Robb bối rối tra kiếm vào vỏ. Cậu đột nhiên trở lại làm một cậu bé con. Catelyn nói với Ser Rodrik, “Tôi thấy giờ con trai tôi đã được dùng kiếm thật.”

Vị lính chỉ huy huấn luyện nói, “Tôi nghĩ đã tới lúc rồi.”

Robb lo lắng nhìn bà. “Đúng,” bà nói. “Có lẽ Winterfell sớm cần tới tất cả các tay kiếm, và tốt nhất đừng là kiếm gỗ.”

Theon Greyjoy đặt tay lên đốc kiếm và nói, “Phu nhân, nếu điều đó xảy ra, gia đình cháu vẫn nợ Gia đình này một món nợ lớn.”

Maester Luwin kéo sợi dây chuyền hơi sít vào cổ. “Tất cả chỉ mới là phỏng đoán. Chúng ta đang buộc tội người anh song sinh được hoàng hậu sủng ái. Bà ta sẽ không phản ứng tử tế đâu. Chúng ta phải có bằng chứng, hoặc giữ im lặng mãi mãi.”

“Bằng chứng của ông chính là con dao,” Ser Rodrik nói. “Một lưỡi dao tốt như thế không thể không có lai lịch.” Catelyn nhận ra rằng chỉ có một nơi để tìm thấy sự thật. “Phải có người tới Vương Đô.”

“Con sẽ đi,” Robb nói.

“Không,” bà nói với con. “Đây là nơi của con. Bao giờ cũng phải có người nhà Stark ở Winterfell.” Bà nhìn Ser Rodrik với bộ ria trắng vĩ đại, nhìn cậu thanh niên Greyjoy, người dong dỏng, da đen, tính cách dữ dội. Gửi ai đi đây? Tin ai

được đây? Bà biết rồi. Catelyn cố đẩy chăn ra, những ngón tay đang băng kín vẫn cứng như đá. Bà xuống giường. “Tôi phải tự mình đi.”

“Thưa phu nhân,” Maester Luwin nói, “vậy có khôn ngoan không? Chắc chắn nhà Lannister sẽ nghi ngờ chuyến viếng thăm của bà.”

“Còn Bran thì sao?” Robb hỏi. Cậu bé đáng thương giờ đang bối rối. “Mẹ không thể rời xa em ấy được.”

“Mẹ đã làm mọi thứ có thể cho Bran rồi,” bà nói và đặt bàn tay bị thương lên tay cậu. “Cuộc sống của thằng bé giờ tùy thuộc vào bàn tay của thần thánh và Maester Luwin. Con đã nhắc nhở mẹ rằng, mẹ phải nghĩ cho những đứa con khác.”

“Bà cần có một người đồng hành tốt,” Theon nói.

“Con sẽ bảo Hal đi cùng một đội lính,” Robb nói.

“Không,” Catelyn nói. “Một đội lớn sẽ thu hút sự chú ý không cần thiết. Tôi không muốn nhà Lannister biết rằng mình đang tới.”

Ser Rodrik phản đối. “Phu nhân, ít nhất cũng phải để tôi đi cùng. Một phụ nữ thân cô thê cô không nên đi một mình trên vương lộ.”

“Tôi sẽ không đi theo vương lộ,” Catelyn trả lời. Bà nghĩ một lúc, sau đó gật đầu. “Hai người sẽ đi nhanh hơn một, và nhanh hơn rất nhiều so với một đoàn dài xe bò xe ngựa. Tôi mừng vì có ông đi cùng, Ser Rodrik. Chúng ta sẽ đi theo đường Bạch Đao ra biển, thuê một con thuyền ở Cảng White. Những con ngựa khỏe và gió thuận chiều sẽ mang chúng ta tới Vương Đô trước Ned và nhà Lannister.”

SANSA

Septa Mordane báo cho Sansa vào buổi sáng rằng cha cô đã đi từ sớm. “Nhà vua triệu hồi ông ấy. Tôi nghĩ là một vụ đi săn nữa. Thấy người ta bảo vùng này còn nhiều bò rừng lắm.”

“Con chưa từng thấy một con bò rừng nào hết,” Sansa nói, và cho Quý Cô dưới bàn một miếng thịt hun khói. Con sói tuyết nhấm nháp ăn từ tay cô, tinh tế như một nữ hoàng.

Septa Mordane khít mũi không đồng ý. “Một tiểu thư cao quý không cho chó ăn tại bàn,” bà nói, bẻ một miếng sáp ong và để cho mật ong chảy xuống bánh mỳ.

“Nó không phải chó mà là sói tuyết,” Sansa sửa lại khi Quý Cô liếm những ngón tay cô bằng cái lưỡi nhám. “Dù sao thì Cha cũng nói bọn con có thể giữ chúng nếu muốn.”

Sơ không nhượng bộ. “Con là một cô gái ngoan, Sansa, nhưng ta thè, đói với những sinh vật này, con cũng cứng đầu y như Arya vậy.” Bà quắc mắt. “Arya đâu rồi nhỉ?”

“Con bé không đói,” Sansa nói, thừa biết cô em có lẽ đã trộm đồ ăn dưới bếp hàng giờ trước từ mấy cậu nhóc đầu bếp.

“Nhớ nhắc con bé mặc đẹp vào. Có lẽ là bộ váy nhung xám. Tất cả chúng ta đều được mời đi cùng hoàng hậu và công chúa Myrcella trên xe ngựa hoàng gia. Chúng ta phải trông ổn nhất.”

Sansa đã ổn nhất rồi. Cô đã chải mái tóc nâu vàng dài tới khi nó sáng bóng lên, và mặc chiếc váy lụa màu xanh dương đẹp nhất. Cô đã đợi ngày này hơn một tuần trời. Được đi cùng hoàng hậu là cả một vinh dự lớn lao. Và ngoài ra, hoàng

tử Joffrey có thể cũng ở đó. Vị hôn phu của cô. Chỉ cần nghĩ thôi cũng đủ khiến cô đỏ mặt, dù kết hôn là chuyện của nhiều năm sau nữa. Sansa chưa biết mấy về Joffrey, nhưng cô đã yêu chàng. Chàng là tất cả những gì cô mơ về một hoàng tử, cao lớn, đẹp trai, khỏe mạnh với mái tóc như vàng ròng. Cô quý trọng từng cơ hội được ở bên chàng, dù rất hiếm hoi. Điều duy nhất khiến cô lo sợ về ngày hôm này là Arya. Arya luôn phá hỏng mọi thứ. Không ai biết Arya định làm gì.

“Con sẽ nói với em,” Sansa lưỡng lự nói, “Nhưng em ấy sẽ ăn mặc theo cách của riêng mình.” Cô mong rằng nó sẽ không quá tệ hại. “Con xin phép lui ạ?”

“Ù,” Septa Mordane lấy thêm bánh mỳ và mật ong, còn Sansa thì đứng lên khỏi ghế. Quý Cô bám sát gót khi cô chạy khỏi phòng sinh hoạt chung.

Cô đứng ngắn người bên ngoài, giữa những tiếng la hét, chửi rủa, và tiếng những bánh xe gỗ cọc cách kêu khi người hầu hạ trại và chất tất cả lên xe ngựa, chuẩn bị cho một cuộc hành trình mới. Hành quán là một cấu trúc ba tầng bằng đá, tòa nhà lớn nhất Sansa từng thấy, nhưng dù vậy, nó cũng chỉ chứa nổi một phần ba đoàn hộ giá, vốn đã lớn nay càng lớn hơn vì thêm bốn trăm người đi cùng cha và những kị binh đi cùng họ trên đường.

Cô thấy Arya trên bờ sông Trident, cô giữ chặt Nymeria trong khi tuốt hết bùn khô trên lông con sói. Con sói vùng vẫy không thích. Arya vẫn mặc bộ đồ da cưỡi ngựa từ hôm trước và hôm trước nữa.

“Em nên mặc cái gì đẹp đẽ vào chứ,” Sansa nói. “Septa Mordane cũng nói giống chị thôi. Chúng ta sẽ đi cùng hoàng hậu và công chúa Myrcella.”

“Em không đi đâu,” Arya nói, cố gỡ bộ lông xám rối bù của Nymeria. “Mycah và em sẽ đi dọc lên suối và tìm hồng ngọc ở chỗ nước cạn.”

“Hồng ngọc?” Sansa không hiểu. “Hồng ngọc nào?”

Arya nhìn cô như thể một đứa ngốc. “Những viên hồng ngọc của Rhaegar. Đây là nơi năm xưa Robert đã giết chết lão ta và giành vương miện.”

Sansa nhìn cô em gái gầy nhẳng chẳng thấy chút tin tưởng nào. “Em không thể đi tìm hồng ngọc. Công chúa đang đợi chúng ta. Hoàng hậu mời cả hai chị em mình.”

“Em chẳng quan tâm,” Arya nói. “Cỗ xe ngựa đó còn chẳng có cửa sổ, chị sẽ chẳng nhìn thấy gì.”

“Thế em muốn thấy gì?” Sansa tức giận hỏi. Cô đã sướng run lên vì lời mời, thế mà đứa em gái ngu ngốc lại đang phá hỏng mọi thứ, đúng như cô lo sợ. “Toàn những cánh đồng, nông trại và pháo đài thô thiển.”

“Không phải,” Arya cứng đầu nói. “Nếu chị đi cùng bọn em, chị sẽ hiểu.”

“Chị ghét cưỡi ngựa,” Sansa thăng thắn nói. “Chỉ thấy bẩn thỉu, bụi bặm và ê ẩm cả người.”

Arya nhún vai. “Im nào,” cô bé quát Nymeria. “Chị không làm đau em đâu.” Sau đó nói với Sansa, “Khi chúng ta đi qua Neck, em đã đếm thấy ba mươi sáu loài hoa em chưa từng thấy, và Mycah cho em xem một con thằn lằn sư.”

Sansa rùng mình. Họ đã đi mười hai ngày vượt qua Neck, đi qua không biết bao nhiêu mô đất đen, và cô ghét mọi giây phút đó. Không khí ẩm ướt và nhớp nháp, đường quá hẹp khiến họ không tìm được chỗ cắm trại thích hợp nghỉ đêm. Và thế là họ phải dừng lại trên vương lộ. Những rừng cây ngập một nửa trong nước rậm rạp vây quanh họ, những cành cây phủ đầy nấm mốc. Những bông hoa khổng lồ nở trong bùn và trôi nổi trên những hồ nước tù, nhưng nếu bạn dám rời đường xuống hái hoa, bạn sẽ chìm nghimb trong vùng bùn lầy. Những con rắn treo mình quan sát từ trên những ngọn cây, đám thằn lằn sư nổi một nửa trên mặt nước, giống như những khúc gỗ đen có mắt và lởm chởm răng.

Nhưng tất nhiên, chẳng gì có thể ngăn cản Arya. Một hôm, con bé quay về với nụ cười toe toét, mái tóc rối bù, quần áo dính bê bết bùn, tay nắm chặt một bó hoa tím tím xanh xanh dành cho Cha. Sansa cứ mong ông sẽ giáo huấn Arya về cách cư xử rằng hãy hành xử như một tiểu thư cao quý. Nhưng Cha chưa bao giờ làm vậy. Ông chỉ ôm lấy con bé và cảm ơn vì những bông hoa. Tâm trạng cô càng tệ hơn.

Sau đó, hóa ra, những bông hoa tím là hoa nụ hôn có độc. Arya bị mẩn hết cánh tay. Sansa đã hy vọng điều đó sẽ dạy cho con bé một bài học. Nhưng không hề, Arya chỉ cười. Ngày hôm sau, con bé bôi bết bùn lên hai cánh tay. Trông con bé như một mụ đàn bà sống tại đầm lầy ngu ngốc, chỉ vì anh bạn Mycah nói điều đó sẽ đỡ ngứa ngáy. Con bé còn bị thâm tím hết hai cánh tay và hai vai. Sansa đã nhìn thấy những chỗ sưng tím bầm và những vết màu xanh vàng khi cô em gái cởi đồ đi ngủ. Làm sao con bé bị những thứ đó thì chỉ có bảy vị thần mới biết được.

Arya vẫn tiếp tục gỡ chỗ lông rối cho Nymeria và nói về những thứ con bé nhìn thấy trong chuyến hành trình vất vả về phương nam. “Tuần trước, bọn em tìm thấy một ngọn tháp canh bị ma ám, và ngày hôm trước nữa tụi em đã đuổi theo một bầy ngựa hoang. Chị phải thấy chúng chạy tán loạn thế nào khi đánh hơi thấy Nymeria.” Con sói uốn người tránh vòng ôm, và Arya rầy la. “Dừng lại, chị phải làm cả bên kia nữa. Em dính toàn bùn không à.”

“Em không được phép rời đoàn,” Sansa nhắc nhở. “Cha bảo thế.”

Arya nhún vai. “Em không đi xa. Hơn nữa, lúc nào Nymeria chẳng ở bên em. Vả lại không phải lúc nào em cũng đi. Thi thoảng được đi cạnh những cỗ xe ngựa và nói chuyện cùng mọi người cũng vui chứ bồ.”

Sansa biết tất cả những dạng người Arya thích nói chuyện cùng: hậu vệ, quan hầu và nô tỳ, những ông già và những đứa trẻ tròn như nhộng, những kị binh nói

năng ngọng nghịu không rõ nơi chôn rau cắt rốn. Arya sẽ kết bạn với bất kỳ ai. Nhóc Mycah này là tệ nhất: một cậu nhóc con nhà bán thịt, mười ba tuổi, chẳng biết phép tắc. Nhóc ta ngủ trong xe thịt, người bốc mùi. Chỉ nhìn thẳng nhóc đó cũng đủ khiến Sansa thấy bệnh. Nhưng Arya dường như thích chơi với hắn hơn chị gái mình.

Giờ Sansa đã hết kiên nhẫn. “Em phải đi cùng chị,” cô nghiêm nghị nói. “Em không thể từ chối hoàng hậu. Septa Mordane rất mong em.”

Arya lờ tịt đi. Cô bé giật mạnh lông con vật. Nymeria gầm lên và quay người chạy đi mất. “Trở lại đây!”

“Sẽ có bánh chanh và trà,” Sansa nói tiếp, rất người lớn và biết điều. Quý Cô cọ đầu vào chân cô. Sansa gãi tay con vật. Quý Cô ngồi bệt xuống, quan sát Arya đuổi theo Nymeria. “Vì sao em lại muốn cưỡi một con ngựa già bốc mùi, rồi người thì ê ẩm và nhớp nháp mồ hôi, trong khi em có thể dựa mình trên gối bông và ăn bánh cùng hoàng hậu?”

“Em không thích hoàng hậu,” Arya thản nhiên nói. Sansa nghẹn thở, choáng váng vì Arya có thể nói ra điều đó. Nhưng em gái cô chỉ nói chuyện tầm phào trẻ con, chẳng đâu ra đâu. “Bà ta không cho em mang theo Nymeria.” Cô bé cắm cây lược vào thắt lưng rồi đuổi theo con sói. Nymeria cẩn trọng quan sát cô chủ tới gần.

“Một cỗ xe ngựa hoàng gia không phải là nơi dành cho sói,” Sansa nói.

“Và em biết công chúa Myrcella sợ chúng.”

“Myrcella chỉ là một đứa bé.” Arya ôm lấy cỗ Nymeria, nhưng ngay khi cô bé vừa rút lược khỏi thắt lưng, con sói lại lách người ra và nhảy mất. Arya thất vọng, ném cái lược xuống. “Sói hư!” cô bé hét.

Sansa không thể kiềm chế một nụ cười. Chủ chuồng chó đã từng nói rằng một con vật sẽ bắt chước chủ nhân của nó. Cô ôm nhẹ Quý Cô, nó liếm liếm đôi má cô ửng hồng. Sansa cười khúc khích. Arya nghe thấy và quay phắt lại, lườm. “Em không quan tâm chị nói gì, em sẽ cười ngựa.” Khuôn mặt ngựa dài ngoằng của cô bé tỏ vẻ bướng bỉnh, chứng tỏ cô bé sẽ làm bằng được.

“Thần thánh nói đúng, Arya, thi thoảng em hành động như một đứa con nít vậy,” Sansa nói. “Thế thì chị đi một mình vậy. Như thế quả là dễ chịu quá đi. Quý Cô và chị sẽ ăn tất cả bánh chanh và tận hưởng thời khắc tuyệt nhất đời mà không có em.”

Cô quay người bước đi, nhưng Arya hét theo. “Họ cũng không cho mang theo Quý Cô đâu.” Cô bé đi mất, đuôi theo Nymeria dọc theo bờ sông trước khi Sansa nghĩ ra lời đối đáp.

Chỉ có một mình và bị bẽ mặt, Sansa trở về hành quán, nơi cô biết Septa Mordane đang đợi. Quý Cô im lặng bước cạnh. Cô rất muốn khóc. Tất cả những gì cô muốn là mọi thứ đều tốt đẹp, như trong những khúc ca. Vì sao Arya không thể ngọt ngào, tử tế và duyên dáng, như công chúa Myrcella? Cô thích có một cô em gái như vậy.

Sansa không thể hiểu sao hai chị em, chỉ cách nhau có hai tuổi, lại khác nhau nhường ấy. Nếu Arya là một đứa con hoang, giống như người anh cùng cha khác mẹ Jon thì mọi chuyện dễ dàng hơn nhiều. Thậm chí trông con bé cũng giống Jon, với khuôn mặt dài và mái tóc nâu của nhà Stark. Trên khuôn mặt hay tính cách con bé chẳng có gì giống mẹ cả. Và mẹ của Jon là một người dân thường, như người ta đồn đại. Một lần, khi còn nhỏ hơn, Sansa đã hỏi mẹ liệu có sai sót nào không. Có thể ông ba bị bắt cóc em gái thật của cô rồi. Nhưng mẹ chỉ cười và đáp không, Arya là con gái bà và là người em đích thực, ruột thịt của Sansa. Sansa không thể nghĩ ra lý do mẹ nói dối. Vì thế cô cho rằng đó là sự thực.

Khi ở gần giữa trại, nỗi buồn của cô nhanh chóng bị lãng quên. Một đám đông đang tụ tập quanh xe ngựa của hoàng hậu. Sansa nghe những giọng nói phán khích vo ve như trong một tổ ong. Cô thấy những cánh cửa đã được mở, và nữ hoàng ngồi trên những bậc thang gỗ, mỉm cười nhìn xuống. Cô nghe bà nói, “Hội đồng đã mang cho chúng ta những vinh dự to lớn đó, những lãnh chúa thân mến.”

“Chuyện gì thế?” cô hỏi một người hầu vệ cô biết.

“Hội đồng gửi kỵ binh từ Vương Đô tới hộ tống chúng ta trở về,” hắn nói.

“Những cận vệ danh dự cho nhà vua.”

Sansa lo lắng muốn biết nên để Quý Cô đi trước dọn đường. Mọi người vội vã dẹp ra khi thấy con sói tuyêt. Khi tới gần hơn, cô thấy hai hiệp sĩ quỳ trước hoàng hậu, mặc bộ đồ giáp tuyệt hảo đến mức cô phải chớp mắt.

Một hiệp sĩ mặc bộ giáp gồm những chiếc vảy sứ trắng sáng như cả một cánh đồng tuyêt, với những đường cắt và những cái móc sáng lấp lánh dưới nắng. Khi hiệp sĩ tháo mũ trụ, Sansa thấy đó là một ông già với mái tóc trắng như bộ giáp, nhưng vẫn khỏe mạnh và uyển chuyển. Bên vai ông ta là chiếc áo choàng trắng tinh của Ngự Lâm Quân.

Người bạn đồng hành là một thanh niên tầm tuổi hai mươi với áo giáp bằng thép mang màu xanh của rừng thẳm. Anh là người đẹp trai nhất Sansa từng thấy trong đời; cao ráo, mạnh mẽ, với mái tóc đen nhánh thả dài xuống vai, bao lấp khuôn mặt nhẵn nhụi, với đôi mắt xanh biếc cười.

Lúc đầu Sansa không để ý tới người lạ thứ ba. Ông ta không quỳ như những người khác mà đứng sang một bên, cạnh con ngựa. Một người đàn ông mảnh khảnh, khuôn mặt ủ rũ đang quan sát tất cả trong im lặng. Mặt ông ta rõ chằng chịt, mắt sâu hoắm và má hóp. Dù không già, ông ta chỉ còn chút tóc bên tai, nhưng lại dài như tóc phụ nữ. Ông ta mặc giáp xích màu xám bên ngoài lớp áo

da bóng nhờn đã mặc lâu ngày, bên vai phải ông ta nhô lên đốc kiém quần da đã mòn của thanh kiém đeo trên lưng - một thanh đại đao hai lưỡi, quá dài không thể đeo bên mình.

“Nhà vua đã đi săn, nhưng ta biết ngài sẽ rất mừng được thấy các ngươi khi quay lại,” hoàng hậu nói với hai hiệp sĩ đang quỳ phía trước, nhưng Sansa lại không thể rời mắt khỏi người thứ ba và dường như ông ta cũng cảm nhận được ánh mắt cô, nên từ từ quay đầu lại. Quý Cô đột ngột sửa. Bỗng nhiên Sansa cảm nhận một nỗi sợ lớn nhất trong đời. Cô lùi lại và đụng phải một người nào đó.

Bàn tay rắn chắc nắm lấy vai cô. Trong một lúc, Sansa nghĩ là Cha. Nhưng khi cô quay lại, gương mặt bị bõng của Sandor Clegane nhìn cô, miệng méo mó thành một nụ cười khẩy. “Cô đang run đây,” hắn nói bằng cái giọng the thé. “Tôi làm cô sợ tới vậy sao?”

Đúng, cô đã sợ từ lần đầu tiên nhìn thấy những gì ngọn lửa đã làm với khuôn mặt hắn, dù giờ với cô, hắn không đáng sợ bằng nửa người kia. Nhưng, Sansa vẫn cố thoát khỏi hắn. Chó Săn cười, Quý Cô chen vào giữa, gầm gừ cảnh cáo. Sansa quỳ xuống tay ôm quanh con sói. Cả hai đã thu hút sự chú ý, cô có thể cảm thấy những ánh mắt đang chĩa vào mình, thì thầm nhận xét và cười khúc khích.

“Một con sói,” một gã nói. Rồi một tên khác nói, “Nhân danh bảy địa ngục, đây là sói tuyết,” và người đầu tiên bảo, “Nó làm gì ở trong trại vậy?”

Lần này cái giọng the thé của Chó Săn cất lên, “Nhà Stark dùng chúng làm bảo mẫu.”

Sansa nhận ra hai hiệp sĩ lạ mặt đang nhìn cô và Quý Cô, thanh kiém lăm lăm trên tay. Sự sợ hãi và xấu hổ khiến cô nước mắt lưng tròng.

Cô nghe hoàng hậu nói, “Joffrey, tới đó đi.”

Và hoàng tử ở đó ngay lập tức.

“Để nàng yên,” Joffrey nói. Chàng đứng trước cô, duyên dáng trong bộ đồ len xanh dương và da đen, những lọn tóc vàng tỏa sáng trong ánh mặt trời như vương miện. Chàng đưa tay kéo cô đứng dậy. “Sao vậy, tiểu thư? Sao nàng phải sợ? Không ai làm hại nàng. Hãy cất kiếm đi, tất cả các ngươi. Con sói này chỉ là thú cưng của nàng, thế thôi.” Ngài nhìn Sandor Clegane. “Và ngươi, chó, đi chỗ khác, ngươi đang làm vị hôn thê của ta sợ đấy.”

Chó Săn, vẫn trung thành như mọi khi, cúi đầu và lặng lẽ chuồn khỏi đám đông. Sansa cố gắng lấy lại bình tĩnh. Cô thấy mình như một con ngốc. Cô là người nhà Stark vùng Winterfell, một tiểu thư danh giá, và một ngày nào đó cô sẽ làm hoàng hậu. “Không phải do ông ta, thưa hoàng tử,” cô cố giải thích. “Do một người khác.”

Hai hiệp sĩ lạ mặt nhìn nhau. “Payne?” người thanh niên trẻ mặc giáp xanh lam cười thầm.

Người hiệp sĩ già mặc đồ trắng nhẹ nhàng nói với Sansa. “Thưa tiểu thư, thi thoảng Ser Ilyn cũng làm tôi sợ. Con người ông ta có điều gì đó rất đáng sợ.”

“Hắn nên thế” hoàng hậu bước xuống khỏi xe ngựa. Những người quan sát tránh đường cho bà. “Nếu những kẻ độc ác không sợ Vương Pháp, chúng tỏ chúng ta đã chọn sai người.”

Tâm trạng Sansa cuối cùng cũng ổn định. “Vậy chắc chắn hoàng hậu đã chọn đúng người ạ,” cô nói và tất cả bật cười.

“Nói hay lắm, con gái,” người đàn ông áo trắng nói. “Đúng là con gái Eddard Stark. Ta rất mừng được biết cháu, dù chúng ta gặp mặt trong tình huống không bình thường lắm. Ta là Ser Barristan Selmy, thuộc Ngự Lâm Quân.” Ông cúi đầu.

Sansa biết cái tên này, và những cử chỉ lễ nghi Septa Mordane dạy qua bao nhiêu năm đã trở lại với cô. “Tướng chỉ huy Ngụ Lâm Quân,” cô nói, “Quân sư cho vua Robert của chúng ta và trước đó là Aerys Targaryen. Tôi mới là người được nhận vinh hạnh, thưa hiệp sĩ. Kể cả từ phương bắc xa xôi, những người hát rong vẫn ca ngợi những chiến công của Barristan Dũng Cảm.”

Người hiệp sĩ giáp xanh mỉm cười. “Ý tiêu thư là Barristan Già nhỉ. Đừng tâng bốc lão nhiều quá, lão đã tự mãn về bản thân nhiều lắm rồi. Giờ, cô gái sói, nếu cô có nói ra tên tôi, tôi nhất định sẽ tin cô thật sự là con gái của Quân sư.”

Joffrey khụt khịt. “Hãy cẩn trọng với những lời ngài nói về hôn thê của ta.”

“Em trả lời được,” Sansa vội vàng nói, để dập tắt cơn tức giận của hoàng tử. Cô mỉm cười với hiệp sĩ giáp xanh. “Mũ trụ của ngài mang gạc vàng, thưa lãnh chúa. Hươu sừng tấm là biểu tượng của hoàng gia. Vua Robert có hai người anh em. Vì ngài còn rất trẻ nên ngài hẳn phải là Renly Baratheon, Lãnh chúa vùng Storm’s End, Quân Sư của Nhà Vua.”

Ser Barristan cười khùng khục. “Hắn còn trẻ quá nên ta chỉ coi hắn như con khỉ thôi.”

Có tiếng cười vang lên, từ phía Lãnh chúa Renly. Sự căng thẳng lúc trước đã biến đâu mất. Sansa bắt đầu cảm thấy thoải mái dần... tới khi Ser Ilyn Payne khoác vai hai người bên cạnh, đứng trước cô, mặt lạnh băng, không nói một lời. Quý Cô nhe răng gầm gù đe dọa, nhưng Sansa đã đặt một bàn tay lên đầu nó, bắt im lặng.

“Xin lỗi nếu tôi xúc phạm ngài, Ser Ilyn,” cô nói.

Cô đợi một câu trả lời, nhưng không có. Tên đao phủ nhìn cô, đôi mắt nhạt màu dường như muốn xuyên thấu tâm can, để lại linh hồn cô trần trụi trước hắn. Hắn vẫn im lặng, rồi quay người bước đi.

Sansa không hiểu. Cô nhìn vị hoàng tử của mình. “Em có nói gì sai không, thưa hoàng tử? Sao ông ấy không nói gì với em?”

“Ser Ilyn vẫn ít nói như vậy suốt mười bốn năm nay,” Lãnh chúa Renly nhận xét kèm một nụ cười lúu cá.

Joffrey nhìn người chú với vẻ khinh miệt thấy rõ, sau đó nắm lấy tay Sansa. “Aerys Targaryen đã dùng kìm nóng gấp mắt lưỡi hắn rồi.”

“Thế nhưng hắn sẽ nói chuyện rất hùng hồn với lưỡi kiếm của mình,” hoàng hậu nói, “và sự công hiến của hắn dành cho vương quốc của chúng ta là điều không phải hỏi tới.” Sau đó bà nở một nụ cười duyên dáng, “Sansa, các quân sư cùng tôi sẽ nói chuyện với nhau cho tới khi nhà vua quay về cùng cha cháu. Ta sợ chúng ta sẽ phải hoãn buổi hẹn của cháu với Myrcella. Hãy chuyển lời xin lỗi tới cô em gái đáng yêu của cháu giúp ta nhé. Joffrey, có lẽ hôm nay con sẽ giúp vị khách của chúng ta có chút vui thú.”

“Vinh hạnh của con, thưa hoàng hậu,” Joffrey trang trọng nói. Chàng khoác tay cô và dẫn ra khỏi cỗ xe ngựa. Tâm hồn Sansa bay lên tận trời xanh. Cả ngày cùng hoàng tử đây! Cô nhìn Joffrey với vẻ tôn sùng, chàng mới ga lăng làm sao. Cái cách chàng cứu cô khỏi Ser Ilyn và Chó Săn, sao chúng lại giống những khúc ca đến vậy, như khi Serwyn Khiên Kính cứu công chúa Daeryssa khỏi những người không lồ, hay hoàng tử Aemon Hiệp sĩ Rồng đã dành được lòng tin từ nữ hoàng Naerys, bắt chấp những mưu ma chước quỷ của Ser Morgil.

Joffrey chỉ cần chạm vào tay áo cũng đủ khiến trái tim cô như ngừng đập. “Nàng muốn làm gì?”

Ở cùng chàng, Sansa thầm nghĩ. Nhưng thay vào đó, cô nói, “Tùy chàng, hoàng tử của em.”

Joffrey cân nhắc một lúc. “Chúng ta có thể cưỡi ngựa.”

“Ô, em thích cưỡi ngựa,” Sansa nói.

Joffrey liếc nhìn Quý Cô, đang theo sát họ. “Con sói của nàng chắc chắn sẽ dọa lũ ngựa sợ, còn con chó của ta lại làm nàng sợ. Vậy chúng ta sẽ để chúng lại và đi riêng. Nàng thấy sao?”

Sansa lưỡng lự. “Nếu chàng muốn,” cô bất an nói. “Em sẽ xích Quý Cô lại.” Nhưng cô không hiểu lắm. “Em không biết chàng có chó...”

Joffrey cười lớn. “Thật ra, hắn là con chó của mẫu hậu. Bà muốn hắn giám sát ta, và đó là điều hắn luôn làm.”

“Ý chàng là Chó Săn phải không?” Cô muốn tự đánh mình vì chậm hiểu. Hoàng tử của cô không bao giờ yêu cô nếu cô ngốc nghếch. “Liệu để hắn lại có an toàn không?”

Thái tử Joffrey có vẻ tức giận vì điều cô dám hỏi. “Đừng sợ tiêu thư. Ta đã trưởng thành rồi, và ta không dùng kiếm gỗ giỏi như các anh nàng. Tất cả những gì ta cần chỉ là cái này.” Ngài rút thanh kiếm cho cô xem; một thanh trường kiếm được khéo léo gò lại cho hợp với một cậu bé mười hai tuổi. Một thanh kiếm xanh dương tỏa sáng, hai lưỡi được rèn tại lâu đài, với chuôi kiếm bọc da và đốc kiếm đầu sư tử. Sansa reo lên với vẻ ngưỡng mộ. Joffrey có vẻ hài lòng. “Ta gọi nó là Răng Sư Tử,” cậu nói.

Và thế là họ bỏ con sói tuyết cùng tên cận vệ lại đằng sau, trong khi đi về phía đông dọc theo bờ bắc dòng Trident chỉ với Răng Sư Tử.

Đó là một ngày tuyệt vời, một ngày kỳ diệu. Không khí ấm áp và ngào ngạt hương hoa. Cây cối nơi đây mang nét đẹp nhẹ nhàng mà Sansa chưa từng thấy ở phương bắc. Con ngựa của hoàng tử Joffrey màu nâu đỏ, uyển chuyển như gió. Chàng ung dung cưỡi nó, nhanh tới mức Sansa phải dùng hết sức để theo kịp. Họ thám hiểm những hang động bên bờ sông, lần theo những con mèo ma về tận tố.

Và khi họ đói, Joffrey tìm thấy một pháo đài nhò khói bốc lên và lệnh cho họ mang thức ăn và rượu cho hoàng tử cùng tiểu thư Sansa. Họ ăn thịt cá hồi bắt từ sông. Lần đầu tiên, Sansa uống nhiều rượu nhất trong đòn. “Cha em chỉ cho bọn em uống một cốc, và chỉ trong các bữa tiệc,” cô thú nhận với hoàng tử.

“Vị hôn thê của ta được phép uống bao nhiêu tùy thích,” Joffrey nói, khi rót thêm rượu cho cô.

Họ đi chậm hơn sau bữa ăn. Joffrey hát cho cô nghe, giọng cao vút, ngọt ngào và trong trẻo. Sansa thấy có chút choáng váng vì rượu. “Chúng ta nên về thôi?” cô nói.

“Sớm thôi,” Joffrey nói. “Chiến trường ở ngay trên kia, chỗ khúc sông ngoặt ấy. Đó là nơi cha ta giết chết Rhaegar Targaryen. Cha đã đâm thẳng vào ngực hắn, khiến hắn gãy xương, xuyên qua áo giáp.” Joffrey vung cái búa chiến tướng tượng để cho cô xem việc đó như thế nào. “Sau đó bác Jaime đã giết chết lão già Aerys, và cha lên ngôi vua... Tiếng gì thế nhỉ?”

Sansa cũng nghe thấy, vang lên từ trong rặng cây, tiếng gỗ chạm vào nhau soàn soạt. “Em không biết.” Cô thấy hơi lo lắng. “Joffrey, chúng ta nên về thôi.”

“Ta muốn xem đó là cái gì,” Joffrey quay ngựa về hướng tiếng động. Sansa không còn lựa chọn nào ngoại trừ theo sau. Tiếng động mỗi lúc một lớn hơn và rõ ràng hơn. Khi tới gần, họ nghe cả tiếng thở dốc, và thi thoảng có tiếng rên rỉ.

“Có người,” Sansa lo lắng nói. Cô nghĩ tới Quý Cô, ước gì có con sói tuyết ở bên mình.

“Nàng an toàn khi ở cùng ta.” Joffrey rút thanh Răng Sư Tử ra khỏi vỏ. Tiếng kim loại làm cô ghê rợn. “Đường này” cậu nói, rồi đi qua hàng cây.

Trên trảng trống cạnh sông, họ thấy một cậu nhóc và một cô bé chơi trò hiệp sĩ. Kiếm của chúng là những thanh gỗ. Họ đoán đây là cán chổi. Chúng đang chạy trên bãi cỏ, nhiệt tình độ kiếm. Cậu nhóc lớn tuổi hơn, cao hơn cả cái đầu, khỏe hơn, và đang chiếm thế thượng phong. Cô bé, nhỏ thó, mặc đồ da bẩn thiu, đang lùi lại và chật vật chặn những cú đánh. Khi cô bé nhào tới, cậu nhóc dùng gậy đẩy sang một bên, sượt qua những ngón tay của cô nhóc. Cô bé hét lên và làm rơi vũ khí.

Hoàng tử Joffrey cười lớn. Cậu nhóc giật mình nhìn quanh, mắt mờ to, làm rơi que gậy xuống thảm cỏ. Cô nhóc nhìn họ chăm chăm, nắm chặt tay để rút kiếm gỗ ra. Sansa hoảng hốt, “Arya?” cô ngò vực hỏi.

“Đi chỗ khác đi,” Arya đáp lại tức giận, nước mắt trào trên mắt. “Hai người làm gì ở đây? Để bọn em yên.”

Joffrey hết nhìn Arya lại nhìn Sansa, “Em gái nàng đây ư?” Cô đỏ mặt, gật đầu. Joffrey nhìn cậu nhóc như dò xét, một thiếu niên vụng về, gương mặt tàn nhang xấu xí và mái tóc dày đỏ. “Và ngươi là ai, nhóc?” chàng hỏi bằng giọng kẻ cả bè trên.

“Mycah ạ,” cậu nhóc lầm bẩm. Cậu đã nhận ra hoàng tử và tránh ánh mắt đi nơi khác, “thưa hoàng tử.”

“Hắn là đứa con trai hàng thịt,” Sansa nói.

“Anh ấy là bạn em,” Arya lạnh lùng nói. “Để anh ấy yên.”

“Một tên hàng thịt muốn trở thành hiệp sĩ, đúng không?” Joffrey xuống ngựa, với thanh kiếm trên tay. “Cầm kiếm lên, nhóc hàng thịt,” cậu nói, mắt sáng lên thích thú. “Để xem ngươi giỏi thế nào nào.”

Mycah đứng đó, đờ người vì sợ hãi.

Joffrey tiến tới. “Nào, nhặt nó lên. Hay ngươi chỉ đánh nhau với mấy bé gái?”

“Cô ấy yêu cầu tôi, thưa thái tử,” Mycah nói. “Cô ấy yêu cầu ạ.”

Sansa chỉ cần liếc nhìn Arya và thấy khuôn mặt cô em đỏ lên là thừa biết cậu bé kia nói thật. Nhưng Joffrey nào muốn nghe. Rượu làm ngài điên cuồng hơn. “Ngươi nhặt kiếm lên.”

Mycah lắc đầu. “Đó chỉ là một cái que, thưa thái tử. Đây không phải kiếm, chỉ là một cái que thôi ạ.”

“Và ngươi chỉ là một thằng hàng thịt, không phải hiệp sĩ.” Joffrey gioi thanh Răng Sư Tử chỉ vào má Mycah, phần ngay dưới mắt. Cậu nhóc hàng thịt đứng đó mà run rẩy. “Ngươi đã đánh em gái của tiểu thư Sansa, ngươi biết không?” Máu chảy ra từ nơi lưỡi kiếm đặt vào, một đường màu đỏ từ từ chảy xuống má cậu nhóc.

“Dừng lại!” Arya hét lên. Cô bé cầm cái que vừa làm rơi lên.

Sansa sợ. “Arya, em tránh xa ra.”

“Ta sẽ không làm hắn bị thương... nhiều đâu,” hoàng tử Joffrey nói với Arya mà không rời mắt khỏi nhóc hàng thịt.

Arya tiến tới. Sansa vội vàng xuống ngựa, nhưng cô đã quá chậm. Arya vung que cùi bằng cả hai tay. Một tiếng rắc lớn vang lên. Thanh gỗ đập vào gáy hoàng tử. Sau đó mọi chuyện xảy ra ngay trước cặp mắt sợ hãi của Sansa. Joffrey loạng choạng quay lại, gầm lên chửi bới. Mycah chạy vào rừng cây nhanh nhất có thể. Arya lại đánh hoàng tử, nhưng lần này Joffrey chặn cú đánh bằng thanh Răng Sư Tử, đánh bay cái que gãy. Đầu ngài chảy máu và đôi mắt tóe lửa. Sansa hét lên. “Không, không, dừng lại, dừng lại, cả hai người, em đang làm hỏng mọi chuyện đây,” nhưng không ai nghe. Arya nhặt một hòn đá và chơi vào đầu Jeffrey. Nhưng

cô bé lại liệng trúng con ngựa, và con ngựa màu nâu đỗ lồng lên, phi nước đại về phía Mycah. “Đừng lại, đừng, đừng lại!” Sansa hét lên. Joffrey dùng kiếm chém Arya, luôn miệng hét lên những lời tục tĩu, kinh khủng, bẩn thỉu. Arya lùi lại, giờ con bé đã biết sợ. Nhưng Joffrey vẫn đuổi theo vào trong rừng, ép cô bé vào một thẳn cây. Sansa không biết phải làm gì. Cô chỉ biết đứng đó quan sát, dường như không thể nhìn thấy gì vì nhòe nước mắt.

Và đột nhiên Nymeria phóng qua cô. Con sói nhảy lên, cắn chặt vào cánh tay cầm kiếm của Joffrey. Thanh kiếm rơi xuống khi con sói xô cậu ngã xuống. Người và sói lăn lộn trên cỏ. Con sói gầm gừ và cắn xé. Hoàng tử hét lên vì đau đớn. “Kéo nó ra! Kéo nó ra!”

Giọng Arya vỡ ra như một tiếng roi vút. “Nymeria!”

Con sói tuyết thả Joffrey và tới bên Arya. Hoàng tử nằm trên bãi cỏ, rên rỉ, ôm lấy bàn tay bị thương. Chiếc áo của cậu ta dính đầy máu. Arya nói, “Nó không làm thương hoàng tử... nhiều đâu,” Cô bé cầm thanh Răng Sư Tử lên bằng cả hai tay.

Joffrey rên rỉ sợ hãi khi nhìn lên. “Đừng,” hắn nói, “Đừng làm ta bị thương. Ta sẽ nói lại với hoàng hậu đây.”

“Em đừng động tới chàng!” Sansa hét lên với cô em gái.

Arya quay lại và lấy hết sức ném thanh kiếm. Thanh kiếm xanh dương lóe lên dưới ánh mặt trời vẽ một vết xanh trước khi bay xuống sông. Nó biến mất trong làn nước với một tiếng tăm. Joffrey rên rỉ. Arya lên ngựa. Nymeria đuổi theo sau.

Sau khi họ đi, Sansa tới bên hoàng tử Joffrey. Mắt chàng nhắm lại vì đau, hơi thở đứt quãng. Sansa quỳ xuống bên cạnh Joffrey, cô sụt sùi. “Ôi, nhìn xem họ đã làm gì, nhìn điều họ đã làm đây. Hoàng tử đáng thương của em. Đừng sợ. Em

sẽ cưỡi ngựa về pháo đài và tìm người giúp.” Cô nhẹ nhàng vươn tay vuốt mái tóc vàng mềm mại của chàng.

Mắt cậu mở ra và nhìn cô. Nhưng trong đó không có gì ngoài sự khinh ghét, không có gì ngoài sự kinh tởm nhất. “Thế thì đi đi,” cậu quát. “Và đừng chạm vào ta.”

EDDARK

“Đã tìm thấy tiếu thư, thưa lãnh chúa.”

Ned vội đứng lên. “Người của chúng ta hay người nhà Lannister tìm thấy?”

“Là Jory” bác quản gia Vayon Poole trả lời. “Tiếu thư không bị tổn hại gì.”

“Cám ơn thần thánh,” Ned nói. Người của ông và hoàng hậu đã tìm kiếm Arya suốt bốn ngày trời. “Con bé đâu rồi? Bảo Jory mang nó tới ngay lập tức.”

“Tôi xin lỗi, thưa lãnh chúa,” Poole nói. “Lính canh công là người của Lannister, và họ đã báo cáo với hoàng hậu ngay khi Jory mang tiếu thư về. Tiếu thư bị đưa thẳng tới chỗ nhà vua...”

“À đòn bà chết tiệt!” Ned nói và sải bước ra cửa. “Tìm Sansa và bảo con bé tới phòng tiếp kiến. Lời nói của con bé sẽ là điều cần thiết.” Ông bước xuống ngọn tháp trong cơn giận bùng bùng. Ông đã tự mình tìm kiếm suốt ba ngày đầu tiên, và chỉ ngủ được một tiếng từ khi Arya mất tích. Sáng nay ông bị đau tim và mệt mỏi không thể chịu nổi. Nhưng giờ cơn giận đang làm chủ và cho ông thêm sức mạnh.

Mọi người xướng tên ông khi ông đi qua sân lâu đài, nhưng Ned không buồn để ý. Đáng ra phải chạy nhanh hơn, nhưng ông vẫn là Quân Sư của Nhà Vua, và quân sư cần có phẩm cách. Ông biết những ánh mắt đang dõi theo mình, biết những tiếng thì thầm phân vân ông sẽ làm gì.

Lâu đài cách sông Trident nửa ngày cưỡi ngựa về phía nam. Đoàn hoàng gia tự mình làm khách không mời tại nơi ở của chủ lâu đài, Ser Raymun Darry, trong khi đoàn đi săn tìm kiếm Arya và nhóc hàng thịt đào xới khắp hai bờ sông. Họ không được chào đón. Ser Raymun sống dưới sự bình yên do nhà vua mang tới, nhưng gia đình ông đã chiến đấu dưới lá cờ rồng của Rhaegar tại sông Trident.

Ba người anh trai của ông ta đã chết tại đó, và đó mãi là sự thực Robert và Ser Raymun đều không thể nào quên. Với những binh lính của đức vua, của Darry, Lannister và Stark, lâu dài trở nên quá nhỏ, sự căng thẳng càng làm không khí nóng bức và nặng nề.

Đức vua đã chiếm dụng phòng tiếp kiến của Ser Raymun. Và đó là nơi Ned tìm thấy họ. Căn phòng thật đông đúc. Quá đông đúc. Nếu chỉ có hai người, Robert và ông có thể dễ dàng dàn xếp vấn đề.

Robert đang ngồi sụp trong chiếc ghế cao của Darry ở phía bên kia phòng, gương mặt ủ rũ và u ám. Cersei Lannister và cậu con trai đứng bên cạnh ngài. Hoàng hậu đặt tay lên vai Joffrey. Lớp vải băng bó bằng lụa dày cộp bó lấy cánh tay thằng bé.

Arya đứng lẻ loi giữa phòng, với Jory Casse. Mọi ánh mắt đều dồn vào cô bé. “Arya,” Ned gọi lớn. Ông tới bên cô con gái, tiếng giàn gõ rộn ràng trên nền đá. Nhìn thấy cha, cô bé hét lớn và bắt đầu khóc.

Ned quỳ xuống bên cạnh và nắm lấy tay cô con gái. Arya đang run rẩy. “Con xin lỗi, cô bé sụt sùi. “Con xin lỗi, con xin lỗi.”

“Cha biết,” ông nói. Cô nhóc thật nhỏ bé trong vòng tay ông. Con bé chỉ là một bé gái nhỏ gầy gò. Thật khó mà tưởng tượng con bé có thể gây rắc rối tới nhường đó. “Con có bị thương không?”

“Không.” Mắt cô bé lấm lem bụi đất, và nước mắt để lại một dòng màu hồng hòng chảy xuống má. “Chỉ hơi đói thôi ạ. Con đã ăn ít quả mọng, nhưng chỉ có thể thối.”

“Lát nữa con sẽ được ăn,” Ned hứa. Ông đứng dậy đối mặt với nhà vua. “Điều này là thế nào?” Mắt ông quét khắp phòng, tìm kiếm những khuôn mặt thân thiện. Nhưng chỉ có vài người của ông. Ser Raymun Dary cũng cảnh giác với ánh mắt

của ông. Lãnh chúa Renly cười nửa miệng, đầy ẩn ý, còn Ser Barriston tỏ vẻ nghiêm nghị; những người khác là người của nhà Lannister và những đối thủ. May mắn duy nhất của họ là cả Jaime Lannister và Sandor Clegane đều vắng mặt, vì họ là đoàn tìm kiếm về phía bắc dòng Trident. “Vì sao không ai nói cho thàn biết con gái thàn đã được tìm thấy?” Ned hỏi, giọng vang vọng khắp phòng. “Vì sao con bé không được đưa tới gặp thàn ngay lập tức?”

Ông nói với Robert, nhưng Cersei Lannister là người đáp lời. “Sao ông dám nói giọng đó với đức vua?”

Lúc đó, đức vua đứng dậy, quát lớn. “Im mồm, con đàn bà kia.” Ông ngồi thẳng người trên ghế. “Tôi xin lỗi, Ned. Tôi chưa bao giờ muốn làm con gái anh sợ. Nhưng có vẻ mang con bé tới đây và xử lý vụ việc nhanh chóng là điều tốt nhất.”

“Vụ việc gì?” Ned lạnh lùng hỏi.

Hoàng hậu bước lên. “Ông biết quá rõ mà, Stark. Con gái ông đã tấn công con trai ta. Con bé cùng thằng nhóc hàng thịt. Thú cưng của con bé đã cố xé toạc tay con trai ta đây.”

“Không đúng,” Arya nói lớn. “Nó chỉ cắn nhẹ thôi. Chính anh ta làm đau Mycah.”

“Joff đã nói cho chúng ta nghe chuyện gì xảy ra,” hoàng hậu nói. “Cô cùng thằng nhóc hàng thịt đã dùng gậy đánh con trai ta trong khi ra lệnh cho con sói tấn công.”

“Sự việc không phải như thế,” Arya nói, suýt chút nữa bật khóc. Ned đặt tay lên vai con.

“Đúng là thế!” Hoàng tử Joffrey khăng khăng. “Tất cả bọn chúng tấn công ta, và cô ta ném thanh Răng Sư Tử xuống sông!” Ned thấy hoàng tử không dám nhìn Arya trong khi nói.

“Dối trá!” Arya hét.

“Im mồm!” hoàng tử hét trả.

“Đủ rồi!” nhà vua gầm lên, đứng dậy, giọng tràn đầy tức giận. Tất cả chìm vào im lặng. Ngài quắc mắt nhìn Arya qua bộ râu rậm rạp. “Giờ, con gái, hãy nói cho ta nghe chuyện xảy ra. Hãy nói tất cả, hãy kể sự thật. Nói dối nhà vua là một tội ác kinh khủng đó.” Sau đó, ngài nhìn sang người con trai. “Khi con bé nói xong, con mới được quyền nói. Giờ cho tới lúc đó, ngậm chặt miệng vào.”

Khi Arya bắt đầu kể câu chuyện, Ned nghe có tiếng cửa mở. Ông liếc nhìn thấy Vayon Poole đi vào cùng Sansa. Họ đứng im lặng ở cuối đại sảnh trong khi Arya nói. Khi cô bé kể tới đoạn mình ném thanh kiếm của Joffrey xuống dòng Trident, Renly Baratheon bắt đầu cười. Nhà vua nổi sùng. “Ser Barristan, đưa em trai ta ra ngoài trước khi hắn bị nghẹn.”

Lãnh chúa Renly ngừng cười. “Ôi, anh tôi mới tử tế làm sao. Tôi có thể tự mình tìm thấy cửa.” Ông ta cúi đầu trước Joffrey. “Có thể lần sau cháu sẽ kể cho chú nghe làm sao một cô nhóc chín tuổi cỡ bằng con chuột nước có thể tước vũ khí của cháu bằng một cái cán chổi và ném kiếm của cháu xuống nước nhỉ.” Khi cánh cửa đóng lại, Ned nghe ông ta nói, “Răng Sư Tử,” và cười hô hố lần nữa.

Hoàng tử Joffrey mặt trắng bệch khi bắt đầu kể phiên bản khác của câu chuyện. Khi con trai nói xong, nhà vua nặng nề đứng dậy, trông giống một người không muốn ở lại nơi này thêm chút nào. “Nhân danh bảy địa ngục, ta nên xử lý thế nào đây? Thằng bé nói một đằng, con bé nói một néo.”

“Họ không phải là những người duy nhất có mặt ở đó,” Ned nói. “Sansa, tới đây.” Ned đã nghe cô con gái lớn nói gì vào đêm Arya biến mất. Ông biết sự thực. “Nói cho chúng ta nghe chuyện đã xảy ra.”

Cô con gái lớn của ông ngần ngừ bước lên. Cô bé mặc chiếc váy nhung xanh với những sọc trắng và đeo một sợi dây chuyền trên cổ. Mái tóc dày màu nâu vàng đã được chải tới sáng bóng. Cô chớp mắt nhìn em, sau đó nhìn hoàng tử. “Con không biết,” cô nói bằng giọng sấp khóc, trông như thể muốn nhảy lên. “Con không nhớ. Mọi chuyện diễn ra quá nhanh, con không thấy...”

“Đồ vô dụng!” Arya ré lên. Cô lao vào người chị gái như một mũi tên, đánh ngã Sansa xuống đất, đầm túi bụi. “Đồ nói dối, đồ nói dối, đồ nói dối.”

“Arya, dừng lại!” Ned quát. Jory kéo cô bé ra khỏi chị, trong khi cô bé vẫn đang đấm đá. Sansa trắng bệch và run rẩy khi Ned kéo cô con gái đứng dậy. “Con đau không?” Ông hỏi, nhưng cô chỉ nhìn vào Arya, và dường như không nghe thấy gì.

“Con bé này điên cuồng hệt như con vật của mình,” Cersei Lannister nói. “Robert, con nhỏ phải bị trừng phạt.”

“Bảy địa ngục ơi,” Robert chửi thề. “Cersei, nhìn con bé đi. Nó chỉ là một đứa trẻ. Nàng muốn làm gì nào, dùng roi đánh con bé trên đường phố à? Chết tiệt, đó chỉ là lũ trẻ đánh nhau thôi. Chuyện đã qua rồi. Chúng ta không cần gây thêm tổn hại gì nữa.”

Hoàng hậu đã nổi giận. “Joff sẽ mang theo những vết sẹo này suốt đời.”

Robert Baratheon nhìn cậu con cả. “Cứ thế đi. Có lẽ chúng sẽ dạy cho nó một bài học. Ned, hãy dạy con gái anh biết nghe lời đi. Tôi sẽ làm điều tương tự với con trai mình.”

“Rất hân hạnh, thưa bệ hạ.” Ned nói với sự nhẹ nhõm vô bờ.

Robert dợm bước đi, nhưng hoàng hậu thì không. “Còn lũ sói tuyết thì sao?” Bà ta nói theo. “Ngài xử lý con quái vật đã làm con ngài bị thương ra sao đây?”

Nhà vua dừng lại, quay lưng, nhíu mày. “Ta đã quên mất con sói chét tiệt đó.”

Ned có thể thấy Arya đang căng thẳng trong vòng tay Jory. Jory vội nói. “Chúng thần không tìm được dấu vết của con sói tuyết đó, thưa bệ hạ.”

Robert có vẻ không vui. “Không ư? Vậy thì thôi.”

Hoàng hậu lại lên tiếng. “Thưởng một trăm rồng vàng cho bất cứ ai mang bộ da nó về đây!”

“Một tấm da mới đắt làm sao,” Robert càu nhau. “Ta không muốn miếng da nào hết. Nàng có thể mua miếng da chét tiệt đó bằng vàng nhà Lannister.”

Hoàng hậu lạnh lùng nhìn ngài. “Em không nghĩ ngài lại keo kiệt tới vậy. Em những tưởng đức vua mình lấy làm chồng sẽ trải da sói trên giường em khi mặt trời lặn cơ.”

Giương mặt Robert tối sầm lại. “Mánh đó hay đây, nhưng chúng ta không có sói.”

“Chúng ta có,” Cersei Lannister nói. Giọng bà ta rất bình tĩnh, nhưng đôi mắt xanh lam sáng ánh lên đặc thăng.

Tất cả mọi người phải mất một lúc mới hiểu lời bà ta nói, nhưng sau đó, nhà vua cúi kinh nhún vai. “Làm theo ý nàng đi. Bảo Ser Ilyn đi làm.”

“Robert, ngài không nói thật đó chứ,” Ned phản đối.

Nhà vua không muốn cãi vã gì thêm. “Đủ rồi, Ned, tôi không nghe gì thêm nữa. Sói tuyết là loại động vật hoang dã. Không sớm thì muộn nó sẽ tấn công các cô con gái của anh giống như đã làm với con trai tôi. Hãy cho con bé nuôi một con chó đi, như thế con anh sẽ hạnh phúc hơn.”

Mãi tới lúc đó Sansa mới hiểu chuyện. Mắt cô bé đong đầy nỗi sợ hãi ngược nhìn cha cầu cứu. “Ngài ấy không nhắc tới Quý Cô chứ, phải không cha?” Cô nhìn rõ câu trả lời trên khuôn mặt ông. “Không,” cô nói. “Không, đừng là Quý Cô, Quý cô chưa bao giờ cắn một ai, nó ngoan lắm...”

“Quý Cô không ở đó,” Arya tức giận hét lên. “Hãy để con sói đó được yên!”

“Đừng lại,” Sansa cầu xin, “làm ơn đừng để họ làm thế, đừng là Quý Cô, đó là do Nymeria, là Arya làm, cha không thể, đừng là Quý Cô, đừng để họ làm hại Quý Cô, con hứa là nó sẽ ngoan, con hứa, con hứa mà...” Cô bắt đầu khóc.

Tất cả những gì Ned có thể làm là vòng tay ôm lấy con trong khi cô con gái khóc. Ông nhìn Robert. Người bạn già của ông, người gần gũi với ông hơn cả anh em. “Làm ơn đi, Robert. Vì tình yêu ngài dành cho thần. Vì tình yêu ngài dành cho em gái thần. Làm ơn.”

Nhà vua nhìn họ một lúc lâu, sau đó nhìn vợ mình. “Quỷ tha ma bắt cô đi, Cersei,” ông nói cùng lời chửi thề.

Ned đứng đó, nhẹ nhàng gỡ mình khỏi vòng tay của Sansa. Tất cả sự mệt mỏi trong bốn ngày qua trở lại với ông. “Vậy thì ngài tự làm đi, Robert,” ông nói bằng giọng lạnh lùng và sắc bén như thép. “Ít nhất hãy dũng cảm tự mình làm đi.”

Robert nhìn Ned bằng đôi mắt im lìm, không biểu lộ cảm xúc, và rồi đi không nói một lời, tiếng bước chân của ngài nặng như chì. Cả đại sảnh chìm trong im lặng.

“Con sói tuyết đó ở đâu?” Cersei Lannister hỏi khi người chồng đã bỏ đi. Bên cạnh bà, hoàng tử Joffrey đang mỉm cười.

“Con vật đó bị xích bên ngoài nhà bên, thưa hoàng hậu,” Ser Barriston Selmyn ngàn ngừ trả lời.

“Đưa nó cho Ilyn Payne.”

“Không,” Ned nói. “Jory, đưa con gái ta về phòng và mang Băng Dao tới đây.” Lời đó giống như mệt đắng trong cổ họng ông, nhưng ông phải nói. “Nếu đó là chuyện phải làm, thì chính ta sẽ làm.”

Cersei Lannister nghi ngờ nhìn ông. “Ông ư, Stark? Lại trò quỷ gì nữa đây? Vì sao ông phải làm chuyện này?”

Tất cả đều nhìn ông, nhưng ánh mắt của Sansa khiến ông thấy đau nhất. “Con sói đó thuộc về phương bắc. Nó xứng đáng nhiều hơn là chết dưới tay một tay đồ tệ.”

Ông rời khỏi phòng với đôi mắt cháy rực và những tiếng gào khóc của cô con gái vang lên bên tai. Ông tìm thấy con sói nơi họ xích nó. Ned ngồi xuống bên con sói một lúc và nói, “Quý Cô à.” Ông chưa bao giờ để ý nhiều tới những cái tên các con ông đặt cho lũ sói, nhưng giờ nhìn vào con sói, ông biết Sansa đã đặt một cái tên phù hợp. Nó là con nhỏ nhất trong đàn, xinh đẹp nhất, hiền lành nhất và đáng tin cậy nhất. Nó nhìn ông bằng đôi mắt vàng sáng rực, và ông gãi gãi bộ lông xám dày dặn của nó.

Rất nhanh, Jory mang Băng Dao lại cho ông.

Khi đã xong, ông nói, “Chọn bốn người tới đây và lệnh cho họ mang xác nó về phương bắc. Chôn nó ở Winterfell.”

“Cả một đoạn đường dài thế sao?” Jory kinh ngạc nói.

“Đúng,” Ned khẳng định lại. “À đàn bà nhà Lannister sẽ không bao giờ có được bộ da của nó.”

Ông đang trên đường trở lại tháp nghỉ ngơi thì Sandor Clegane cùng đội kỵ binh trở về từ cuộc tìm kiếm.

Có gì đó treo lơ lửng đằng sau con ngựa chiến, một bóng dáng nặng nề được bọc trong tấm áo choàng đẫm máu. “Không tìm thấy con gái ông đâu, quân sư ạ,” Chó Săn kèn kẹt nói, “nhưng ngày hôm nay không hoàn toàn vứt đi. Chúng tôi đã tìm được con thú cưng nhỏ bé cho con ngài.” Hắn vươn tay ném cái bịch, roi đánh thích trước mặt Ned.

Ned cúi xuống, kéo tấm áo choàng ra, sự hãi hùng dung nhũng lời ông phải nói với Arya, nhưng đó không phải Nymeria. Đó là cậu nhóc hàng thịt, Mycah, xác cậu bết máu khô. Cậu ta bị chém gần như làm đôi từ vai tới eo bằng một cú chém kinh khủng từ trên cao xuống.

“Anh đã cho ngựa giãm chết hắn,” Ned nói.

Đôi mắt Chó Săn dường như lấp lánh qua lớp thép của cái mũ trụ hình đầu chó xấu xí. “Hắn đã bỏ chạy.” Hắn nhìn thẳng vào mặt Ned và cười. “Nhưng không nhanh lắm.”

BRAN

Dường như cậu đã rơi xuống nhiều lần rồi, *Bay đi*, một giọng nói thì thầm từ trong bóng đêm, nhưng Bran không biết, phải bay thế nào, vì thế tất cả những gì cậu có thể làm là rơi xuống.

Maester Luwin đã làm ra một cậu bé bằng đất, nung cho tới khi cứng và giòn, cho mặc quần áo của Bran, và ném cậu ta xuống từ mái nhà. Bran nhớ cậu ta vỡ thế nào. “Nhưng cháu không bao giờ ngã,” cậu nói trong khi rơi xuống.

Mặt đất bên dưới quá xa khiến cậu không thể nhìn rõ qua màn sương xám lớn vờn quanh mình, nhưng cậu có thể cảm thấy mình rơi nhanh thế nào, và cậu biết cái gì đang đợi cậu dưới đó. Thậm chí trong những giấc mơ, cậu cũng chưa bao giờ rơi. Cậu biết cậu sẽ tỉnh giấc ngay lập tức, trước khi chạm đất. Cậu luôn luôn tỉnh dậy trước khi chạm đất.

Và nếu cậu không tỉnh thì sao? Giọng nói đó hỏi.

Mặt đất giờ đã gần hơn, nhưng vẫn còn rất xa, cách cậu cả ngàn dặm, nhưng đã gần hơn lúc trước. Bóng tối này thật lạnh lẽo. Ở đây không có mặt trời, không có các vì sao, chỉ có mặt đất bên dưới sắp đập nát cậu, cùng màn sương mù xám, và giọng nói đang thì thào bên tai cậu. Cậu muốn khóc.

Đừng khóc. Bay đi.

“Tôi không bay được,” Bran nói. “Tôi không thể, tôi không thể.”

“Sao cậu biết? Cậu đã từng thử chưa?”

Giọng nói đó lạnh lót và mỏng manh. Bran nhìn quanh xem nó xuất phát từ đâu. Một con quạ đang lượn vòng xuống chỗ cậu, nhưng nằm ngoài tầm với. “Giúp tôi,” cậu nói.

“Tôi đang cố”, con quạ trả lời. “Còn chút ngô nào không?”

Bran cho tay vào túi khi bóng đèn xoay tròn tới chong mặt xung quanh cậu. Khi cậu rút tay ra, những hạt ngô vàng ươm lọt qua kẽ tay cậu và rơi xuống. Chúng rơi xuống cùng cậu.

Con quạ đập xuống tay cậu và bắt đầu ăn.

“Cậu thực sự là quạ à?” Bran hỏi.

“Cậu thực sự rơi à?” Con quạ hỏi lại.

“Đây chỉ là một giấc mơ thôi,” Bran nói.

“Thật sao?” Con quạ hỏi.

“Tôi sẽ tỉnh giấc khi chạm đất,” Bran nói với con chim.

“Cậu sẽ chết khi chạm đất,” con quạ nói, và tiếp tục ăn ngô.

Bran nhìn xuống. Giờ cậu có thể thấy những ngọn núi phủ đầy tuyết trắng, và những dòng sông như những sợi chỉ bạc xuyên qua khu rừng tối. Cậu nhắm mắt và bắt đầu khóc.

“Thế chẳng ích gì đâu,” con quạ nói. “Tôi nói rồi, cậu trả lời là bay, không phải khóc. Chuyện đó khó thế sao? Tôi đang bay đây này.” Con quạ bay lên và vỗ cánh quanh tay Bran.

“Cậu có cánh,” Bran nhận định.

“Có thể cậu cũng có đó.”

Bran sờ lên vai, tìm kiếm những sợi lông vũ.

“Còn có những loại cánh khác,” con quạ nói.

Bran đang nhìn chầm chằm vào tay, vào chân mình. Cậu quá gầy, chỉ còn da bọc xương. Có phải cậu luôn gầy gò thế này không? Cậu có nhớ lại. Một khuôn mặt hiện ra khỏi màn sương mù xám, tỏa sáng cùng những tia vàng rực.

“Điều này ta làm vì tình yêu,” nó nói.

Bran hét lên.

Con quạ bay lên và kêu toáng. “Không phải cái đó,” nó ré lên với cậu. “Quên điều đó đi, giờ cậu không cần nó, hãy đặt nó sang một bên, hãy để nó đi chỗ khác.” Nó đậu trên vai cậu, mổ vào cậu, và khuôn mặt vàng rực tỏa sáng đó biến mất.

Bran đang rơi nhanh hơn bao giờ hết. Màn sương mù xám rít lên xung quanh khi cậu lao thẳng xuống mặt đất bên dưới. “Cậu đang làm gì với tôi đây?” cậu đầm đìa nước mắt hỏi con quạ.

Dạy cậu bay.

“Tôi không thể bay!”

Giờ cậu đang bay đó.

“Tôi đang rơi!”

“Mọi chuyến bay đều bắt đầu bằng một cú rơi,” con quạ nói. “Nhìn xuống.”

“Tôi sợ...”

“NHÌN XUỐNG.”

Bran nhìn xuống, và thấy ruột phèo của mình biến thành nước. Mặt đất đang ào ào lao lên rồi. Toàn bộ thế giới đều trải dài bên dưới cậu như một tấm thảm đan xen những khối đầy màu sắc. Cậu có thể thấy mọi thứ rõ ràng tới nỗi cậu

quên đi nỗi sợ trong chốc lát. Cậu có thể thấy toàn bộ vương quốc, và mọi người trong đó.

Cậu thấy Winterfell theo cách những con đại bàng nhìn thấy nó, những tòa tháp cao trông ngắn ngủn và to bè khi nhìn từ trên xuống, những bức tường lâu dài chỉ là những đường thẳng trên mặt đất. Cậu thấy Maester Luwin đứng trên ban công, nghiên cứu bầu trời qua ống kính thiên văn bằng đồng sáng loáng và nhíu mày khi viết lách gì đó lên một cuốn sách. Cậu thấy anh Robb, cao hơn và khỏe mạnh hơn cậu nhóc, đang luyện kiếm trên sân bằng thanh kiếm thật. Cậu thấy Hodor, người khổng lồ ngốc nghếch từ trong trại ngựa, đang mang cái đe tới cho xưởng rèn của chú Mikken, vác trên vai dễ dàng như người ta vác bó cỏ. Ở giữa rừng thiêng, cây được trăng vĩ đại phủ bóng trên cái hồ đen đặc, và đám lá xào xác trong cơn gió lạnh. Khi cảm nhận thấy Bran đang quan sát nó, nó nhướng mắt khỏi mặt nước yên ả và cố ý nhìn vào cậu.

Cậu nhìn về đằng đông, và thấy con thuyền đang chạy trên mặt nước hồ Bite. Cậu thấy mẹ đang ngồi một mình trong khoang tàu, nhìn vào con dao dính đầy máu khô đặt trên chiếc bàn trước mặt, trong khi đó, những người chèo thuyền khua mái chèo, còn Ser Rodrik dựa người vào lan can, rùng mình và thở nặng nhọc. Con bão đã quần tụ phía trước họ, một khoảng đen mênh mông gầm thét với những tia chớp lóe sáng, nhưng đường như họ lại không hề thấy.

Cậu nhìn về phương nam, và thấy dòng sông Trident xanh mát, chảy cuồn cuộn. Cậu thấy cha mình đang dẫn đầu đoàn cùng nhà vua, gương mặt hàn rõ nỗi khổ đau. Cậu thấy chị Sansa đang nằm khóc trong đêm, chị Arya đang lặng người quan sát và tự mình ôm kín bí mật trong tim. Những bóng đen đang ở cạnh họ. Một cái bóng đen kịt như tro, mang khuôn mặt khủng khiếp của loài chó săn. Một bóng đen khác mặc áo giáp vàng đẹp đẽ, sáng rực như mặt trời. Trên tất cả là một người khổng lồ mặc giáp đá, nhưng khi ông ta tháo mặt nạ, bên trong đó chẳng có gì ngoài bóng tối và máu đen đặc quánh.

Cậu nhường mắt nhìn về trảng trống bên kia eo biển, tới những Thành Phố Tự Trị cùng vùng biển Dothraki và tất cả những gì ngoài đó, tới Vaes Dothrak bên dưới những rặng núi, tới những vùng đất thần thoại của Biển Ngọc Bích, từ Asshai tới Shadow, nơi những con rồng quẩy mình dưới ánh bình minh.

Cuối cùng, cậu nhìn về phương bắc. Cậu thấy Tường Thành tỏa sáng như một viên pha lê xanh, và người anh con hoang của cậu, Jon đang ngủ một mình trên giường lạnh, da càng lúc càng tái và cứng rắn hơn khi tất cả những ký ức ấm áp đang dần rời bỏ anh. Và cậu nhìn qua bên kia Tường Thành, qua những khu rừng rộng ngút ngàn bị phủ trắng tuyết, qua bờ biển đóng băng và những con sông băng trắng xanh vĩ đại cùng những đồng băng chét chóc nơi không gì có thể mọc được hay sống sót nổi. Cậu nhìn về phương bắc, phương bắc, và phương bắc, về tâm màn ánh sáng ở tận cùng thế giới, rồi nhìn qua tấm màn đó. Cậu nhìn sâu vào trong trái tim của mùa đông, và sau đó cậu hét lớn, sợ hãi, và hơi ấm của nước mắt ấm áp trên má cậu.

“Giờ cậu đã biết,” con quạ thì thầm khi nó đậu trên vai cậu. “Giờ cậu đã biết vì sao mình phải sống rồi đó.”

“Vì sao?” Bran nói, không hiểu gì, và vẫn đang rơi, đang rơi.

“Vì mùa đông đang tới.”

Bran nhìn con quạ trên vai, và con quạ nhìn lại. Nó có ba mắt, con mắt thứ ba tràn đầy sự thông thái. Bran nhìn xuống. Bên dưới cậu chẳng có gì ngoài tuyết, cái lạnh và chét chóc, một vùng đất hoang đóng băng nơi những trụ băng trắng xanh lởm chởm đang chờ đón cậu. Chúng lao về phía cậu như những ngọn giáo. Cậu nhìn thấy xương cốt của hàng ngàn những lữ khách du hành trong cõi mộng bị xiên trên những cái que nhọn đó. Cậu sợ hãi tới tuyệt vọng.

“Liệu con người ta có thể nào dũng cảm trong khi đang sợ được không ạ?”
cậu nghe thấy chính giọng mình đang nói, nhỏ và vắng vắng nho nhỏ.

Và giọng cha cậu trả lời cậu. “Đó là thời khắc duy nhất con người biết dũng cảm.”

“Ngay bây giờ, Bran,” con quạ giục. “Chọn đi. Bay hay là chết.”

Cái chết đang vươn gần tới cậu, và gào rú.

Bran giang tay ra bay.

Đôi cánh vô hình uốn gió và căng tràn đầy cậu bay lên. Những mũi kim băng kinh khủng xa dần bên dưới. Bầu trời mở rộng bên trên. Bran liêng cánh. Điều này còn tuyệt hơn cả leo trèo. Điều này tuyệt hơn tất thảy. Thế giới dần trở nên nhỏ bé bên dưới cậu.

“Tôi đang bay!” cậu hét lên sung sướng.

“Tôi thấy rồi,” con quạ ba mắt nói. Nó bay lên, vỗ cánh trước mặt cậu, cản tầm nhìn, khiến cậu bay chậm lại. Cậu bay loạng choạng vì đầu cánh nó đập vào má cậu. Nó mổ vào cậu, và Bran đột nhiên cảm nhận một con đau vô hình ở giữa trán, giữa hai mắt.

“Cậu làm gì thế?” cậu la lên.

Con quạ há mỏ, rít lên vì sự hãi, màn sương xám bị khuấy động, vẩn xoắn chung quanh cậu và tản đi như một tấm màn. Cậu thấy con quạ thực sự là một người phụ nữ, một nữ tì với mái tóc đen dài, và hình như cậu biết cô ở đâu đó, ở Winterfell, đúng, chính là đó, giờ cậu đã nhớ ra cô, và sau đó cậu nhận ra mình đang ở Winterfell, ở trên giường - một căn phòng vong lâu lạnh lẽo nào đó. Người phụ nữ tóc đen kia làm rơi thau nước xuống sàn và chạy xuống cầu thang, hét lớn, “Cậu chủ tinh rồi, cậu chủ tinh rồi, cậu chủ tinh rồi.”

Bran sờ trán, giữa hai con mắt. Nơi con quạ mổ cậu vẫn còn đau, nhưng ở đó chẳng có gì, không có máu, không có vết thương. Cậu thấy yếu ớt và chóng mặt. Cậu cố bước khỏi giường, nhưng không thể.

Và rồi có gì đó chuyển động bên cạnh giường, và một cái gì đó nhẹ nhàng đáp xuống chân cậu nhưng cậu không cảm thấy gì. Một đôi mắt vàng nhìn thảng vào cậu, sáng rực như mặt trời. Cửa sổ mở toang và trong phòng khá lạnh, nhưng hơi ấm từ con sói phủ trùm lấy cậu như chiếc chăn ấm. Bran nhận ra, đó là con sói con của cậu... hoặc đúng không nhỉ? Giờ cu cậu lớn quá. Cậu vươn tay vỗ về nó, tay cậu run rẩy như một chiếc lá.

Khi anh Robb lao vào phòng, thở không ra hơi vì vội vã nhảy cóc trên những bậc thang, con sói tuyết đang liếm mặt Bran. Bran bình tĩnh ngược lên và nói.

“Tên nó là Mùa Hè.”

CATELYN

“Chúng ta sẽ tới Vương Đô trong một tiếng nữa.”

Catelyn quay người khỏi thành tàu và cố mỉm cười. “Những tay chèo của ông giỏi thật, thưa thuyền trưởng. Mỗi người sẽ được thưởng một con hươu bạc, như một món quà thể hiện lòng biết ơn của tôi.”

Thuyền trưởng Moreo Turnitis cúi đầu cảm ơn. “Bà quả là hào phóng, thưa phu nhân Stark. Vinh dự được chở một phu nhân cao quý như bà đã là phần thưởng rồi a.”

“Nhưng họ sẽ nhận được bạc.”

Moreo mỉm cười. “Vâng, theo lời phu nhân.” Ông ta nói tiếng phổ thông rất trôi chảy, chỉ có chút xíu ngữ điệu vùng Tyrosh. Ông ta kể, mình đã bốn ba trên eo biển suốt ba mươi năm, làm tay chèo, lái tàu, và cuối cùng là thuyền trưởng cho chính những con tàu thương mại của mình. Vũ Công Bão là con tàu thứ tư của ông, và là con tàu nhanh nhất, hai cột buồm với sáu mươi tay chèo.

Khi Catelyn và Ser Rodrik Cassel tới Cảng White sau chuyến hành trình dài phi nước đại xuôi theo dòng sông, bà đã biết chắc chắn rằng đây là con tàu nhanh nhất trên biển. Dân Tyrosh khét tiếng tham lam, còn Ser Rodrik đòi thuê một chiếc thuyền đánh cá rời khỏi quần đảo Three Sisters, nhưng Catelyn khăng khăng muốn thuê thuyền lớn. Thật may mắn vì bà đã quyết định thế. Những con gió nghịch thổi suốt trong chuyến hải trình, và nếu không có những tay chèo, họ vẫn còn loanh quanh tại vùng bờ biển Fingers, chứ không phải băng băng tới Vương Đô và kết thúc chuyến hành trình.

Bà nghĩ, đã quá gần rồi. Bên dưới lớp vải băng, những ngón tay của bà vẫn nhói nhói ở nơi bị dao cưa. Catelyn cảm thấy vết thương đó là hình phạt dành cho bà, và bà không được phép quên. Bà không thể cử động hai ngón tay cuối của bàn

tay trái, và những ngón tay khác sẽ không bao giờ còn linh hoạt như trước. Nhưng đó là một cái giá quá nhỏ để đổi lại mạng sống cho Bran.

Ser Rodrik chọn thời khắc đó để xuất hiện trên boong. “Bạn tốt của tôi,” Moreo nói qua bộ râu xanh rì rẽ đôi. Người Tyrosh thích những màu sắc tươi sáng, thậm chí cả trên lông mày. “Thật mừng khi thấy ngài đã khỏe hơn.”

“Vâng,” Ser Rodrik đồng tình. “Tôi vẫn chưa muộn chết trong gần hai ngày nay.” Ông cúi đầu trước Catelyn. “Chào phu nhân.”

Trông ông đã khá hơn, có vẻ gầy hơn trước khi rời Cảng White, nhưng đã trở lại là chính mình. Những cơn gió mạnh từ Vịnh Bite và những con sóng dữ tại eo biển không thích ông, chúng suýt hất văng ông xuống biển khi cơn bão bất ngờ đánh úp họ tại đảo Dragonstone, nhưng bằng cách nào đó ông đã bám chặt vào sợi cáp tối khi ba thủy thủ của Moreo cứu ông và mang ông an toàn trở về khoang tàu.

“Thuyền trưởng vừa nói với tôi rằng cuộc hành trình của chúng ta sắp kết thúc,” bà nói.

Ser Rodrik cố nở một nụ cười tươi. “Sớm thế sao?” Ông trông có vẻ kỳ kỳ khi không có bộ ria trăng vĩ đại; không hiểu sao trông ông nhỏ bé hơn, kém dũng mãnh, và già đi chục tuổi. Nhưng lúc ở Vịnh Bite, dường như việc sử dụng dao cạo của thủy thủ để xử lý mấy cái ria đó là đúng, vì chúng bần không cứu chữa nổi sau ba lần ông nhoài người trên thành tàu và ói mửa trong những cơn lốc xoáy.

“Tôi sẽ rời đi để hai người bàn chuyện,” Thuyền trưởng Moreo nói rồi cúi đầu rời đi.

Con thuyền lướt trên mặt nước băng băng như một chú chuồn chuồn, những mái chèo giơ lên hạ xuống nhịp nhàng. Ser Rodrik vịn chặt lan can và nhìn về

phía bờ biển đang tiến gần trước mắt họ. “Tôi không phải là người cận vệ dũng cảm nhất.”

Catelyn chạm vào tay ông. “Chúng ta ở đây, Ser Rodrik, và an toàn. Đó mới là vấn đề chính.” Tay bà mò mẫm trong áo choàng, những ngón tay cứng ngắc và vụng về. Con dao vẫn bên người bà. Bà thấy đôi khi mình phải tự chạm vào nó, để trấn an bản thân. “Giờ chúng ta phải tới gặp tướng chỉ huy quân đội của nhà vua, và cầu mong sao chúng ta có thể tin tưởng người này.”

“Ser Aron Santagar là người vô tích sự, nhưng trung thực.” Bàn tay Rodrik giơ lên mặt vuốt ria, nhưng một lần nữa khi thấy chúng đã biến mất, ông có vẻ hụt hẫng. “Có thể ông ta biết con dao này, đúng... nhưng, thưa phu nhân, từ lúc chúng ta ra khơi, chúng ta đã gặp nguy hiểm rồi. Và sẽ có những người trong triều đình nhận ra bà.”

Catelyn mím chặt môi. “Ngón Út” bà lầm bầm. Khuôn mặt anh ta hiện lên - khuôn mặt của một cậu bé, dù giờ anh ta không còn nhỏ nữa. Cha anh đã chết vài năm trước, vì thế giờ anh ta là Lãnh chúa Baelish, nhưng họ vẫn gọi anh là Ngón Út. Em trai Edmure của bà đã đặt cho anh ta cái tên đó, rất lâu về trước, hồi còn ở Riverrun. Trang viên khiêm tốn của gia đình họ nằm ở phần nhỏ nhất trên bờ biển Fingers⁹, và Petyr là người thấp bé nhẹ cân nhất.

Ser Rodrik hứng h้าง. “Một khi Lãnh chúa Baelish, à...” Đầu óc ông bối rối tìm một từ phải phép.

Catelyn tếu nhị nói. “Anh ấy là người được cha tôi bảo hộ. Chúng tôi cùng nhau lớn lên tại Riverrun. Đối với tôi, anh ta giống một người anh trai, nhưng cảm xúc anh ta dành cho tôi thì... hơn tình anh em. Khi biết tôi sẽ lấy Brandon Stark, Petyr đã thách đấu để có được tôi. Thật đIÊN RỒ. Lúc đó Brandon hai mươi, còn Petyr

⁹ Những ngón tay

mới chỉ mười lăm. Tôi đã phải cầu xin Brandon tha mạng cho anh ta và ông ấy đã để lại cho anh một vết sẹo. Sau đó cha tôi đuổi anh ta đi. Từ đó tôi chưa gặp lại anh ta lần nào nữa.” Bà ngẩng mặt đón những bọt nước, như thể những cơn gió có thể thổi bay ký ức đi. “Anh ấy có viết cho tôi một lá thư sau khi Brandon chết, nhưng tôi đã đốt đi mà không buồn đọc. Lúc đó tôi đã biết Ned sẽ thay anh trai ông ấy lấy tôi.”

Những ngón tay của Ser Rodrik một lần nữa lại đưa lên sờ nhữn g sợi ria không còn tồn tại. “Ngón Út giờ nằm trong hội đồng.”

“Tôi biết anh ấy sẽ giữ vị trí cao” Catelyn nói. “Anh ấy luôn thông minh, kể cả khi còn bé, nhưng thông minh là một chuyện mà khôn ngoan lại là chuyện khác. Tôi đang băn khoăn không biết năm tháng đã làm gì với anh ta.”

Trên đầu bà, những hoa tiêu đứng trên cột buồm vui vẻ ca hát. Thuyền trưởng Moreo đi đi lại lại trên khoang, hò hét chỉ huy, và xung quanh họ, tàu Vũ Công Bão trở nên sống động khi Vương Đô đang hiện trước tầm mắt, thấp thoáng trên bạ ngọn đồi.

Catelyn biết, ba trăm năm trước, những ngọn đồi đó phủ kín rừng rậm, chỉ có vài dân chài sống ở bờ biển phía bắc Xoáy Nước Đen, nơi dòng sông sâu, uốn lượn chảy vào biển cả. Sau đó Aegon Đại Đế từ đảo Dragonstone cập bến tới. Chính tại nơi đây quân đội của ngài xuống đất liền, và chính trên ngọn đồi cao nhất kia, ngài đã xây dựng pháo đài đơn sơ đầu tiên từ gỗ và đất.

Giờ theo như Catelyn thấy, thành phố đã che phủ hết bờ biển. Những trang viên, vườn cây cảnh, kho thóc, những nhà kho tường gạch, những nhà trọ bằng gỗ, những sạp hàng, những quán rượu, nghĩa địa và nhà thổ, tất cả nằm chồng chất lên nhau. Bà có thể nghe thấy tiếng rao bán từ phía chợ cá dù còn ở khá xa. Giữa những tòa nhà là những đại lộ hai bên rợp bóng cây, những con phố cong cong uốn lượn, những con hẻm nhỏ tối nỗi hai người đàn ông không thể sóng

bước đi qua. Năm trên ngọn đồi Visenya là Đại Điện Baelor với bảy ngọn tháp pha lê. Phía bên kia thành phố, trên đồi Rhaenys là những bức tường đen đúa của Dragonpit, mái vòm khổng lồ của nó đã sập đổ thành phế tích, những cánh cửa bằng đồng đã đóng kín cả thế kỷ nay. Đường Sisters chạy ngang qua đó, thẳng tắp như một mũi tên. Tường thành vươn lên từ得很 xa, cao lớn và dũng mãnh.

Hàng trăm bến cảng nằm dọc bờ cảng, và cảng biển thì đầy những tàu bè. Những tàu đánh cá ở khu nước sâu và những con tàu chạy trên sông cứ đến rồi đi, những chiếc phà tấp nập đi lại trên Xoáy Nước Đen, những chiếc tàu thương mại tháo dỡ hàng hóa từ Braavos, Pentos và Lys xuống. Catelyn thấy chiếc thuyền rồng trang trí công phu của hoàng hậu, đang thả neo cạnh con thuyền bắt cá voi to tướng đến từ Cảng Ibben, thân tàu đen màu hắc ín, trong khi ở phía thượng lưu, một tá những con tàu chiến mạ vàng duyên dáng đang nằm nghỉ, cánh buồm xếp lại và những mũi tàu nhọn hoắt bọc sắt nằm phủ bóng lên mặt nước.

Và trên tất cả, uy nghiêm đồ bóng xuống từ trên ngọn đồi cao Aegon là Tháp Đỏ; bảy ngọn tháp khổng lồ được bao quanh bởi những thành lũy bằng sắt, những vọng lâu to lớn dữ tợn, những hành lang vòng vèo, những cây cầu cong cong, những trại lính, những nhà ngục và kho lương, trên tường thành rải rác những trạm chốt của các cung thủ, tất cả đều được xây từ đá màu đỏ nhạt. Aegon Đại Đế đã chỉ huy xây dựng. Con trai ngài Maegor Bạo Chúa đã chứng kiến nó hoàn tất. Sau đó hắn đã chém đầu tất cả thợ đá, thợ mộc và thợ xây dựng làm việc tại đó. Hắn đã thề, chỉ có dòng dõi rồng thiêng mới được biết những bí mật về pháo đài mà các Chúa Rồng đã xây nên.

Nhưng giờ những lá cờ xí tung bay trên thành lũy là những lá cờ màu vàng kim, chứ không phải màu đen, và tại nơi con rồng ba đầu từng khạc ra lửa, giờ là tượng con hươu đội vương miện đang nhảy lên - biểu tượng của nhà Baratheon.

Con thuyền thiên nga với cột buồm cao ngất tới từ Đảo Summer đang rời bến với những cánh buồm trắng no gió. Vũ Công Bão lướt ngang qua, từ từ cập bến.

“Thưa phu nhân,” Ser Rodrik nói, “trong khi nằm nghỉ, tôi đã nghĩ rất kỹ về tiến trình an toàn nhất. Ta không được vào lâu đài. Tôi sẽ thay lệnh bà vào và đưa Ser Aron tới gặp bà tại nơi an toàn.”

Bà nhìn người hiệp sĩ già khi con tàu gần vào cảng. Moreo đang hò hét bằng tiếng Valyria tục tĩu của những Thành Phố Tự Trị. “Như vậy ông cũng sẽ gặp nguy hiểm như tôi.”

Ser Rodrik mỉm cười. “Tôi không nghĩ vậy. Tôi đã nhìn bóng mình trên mặt nước và hầu như chẳng nhận ra mình. Mẹ tôi là người cuối cùng thấy tôi không có ria, và bà đã mất từ bốn mươi năm trước. Tôi tin rằng tôi sẽ an toàn, thưa phu nhân.”

Moreo hò hét chỉ huy. Sáu mươi mái chèo như một, đồng thời rút lên khỏi mặt nước, sau đó đổi chiều khóa nước. Con thuyền chậm lại. Một tiếng hét nữa vang lên. Những mái chèo thụt vào khoang. Khi thuyền tiến vào vũng cạn, những thủy thủ người Tyrosh nhảy xuống để cột thuyền lại. Moreo vội vàng bước lên, cười toe toét. “Đã tới Vương Đô, thưa phu nhân, đúng theo lời phu nhân yêu cầu, và không bao giờ có một con tàu nào có thể nhanh nhẹn và an toàn bằng con tàu này. Bà có cần người giúp đỡ mang đồ tới lâu đài không?”

“Chúng tôi sẽ không vào lâu đài. Có lẽ ông có thể gọi ý cho chúng tôi một quán trọ, một nơi nào đó sạch sẽ, thoải mái và không quá xa dòng sông.”

Người Tyrosh đó gãi bộ râu xanh lè rẽ đôi. “Cũng được. Tôi biết vài nơi có thể phù hợp với yêu cầu của bà. Nhưng đầu tiên, có thể tôi hơi lỗ mãng khi yêu cầu một nửa số tiền chúng ta đã thỏa thuận. Và tất nhiên cả số bạc thưởng thêm mà phu nhân đã tốt bụng hứa tặng. Tôi nhớ là sáu mươi con hươu.”

“Cho những tay chèo,” Catelyn nhắc nhở.

“Ồ, tất nhiên rồi,” Moreo nói. “Mặc dù có lẽ tôi sẽ giữ chúng cho tới khi chúng tôi trở về Tyrosh. Đó là vì lợi ích của vợ con họ. Nếu bà đưa bạc cho họ tại đây, thưa phu nhân, họ sẽ đánh bạc hết hoặc phung phí cho một đêm vui vẻ.”

“Họ còn có thể bỏ tiền vào những thứ tồi tệ hơn,” Ser Rodrik nói. “Mùa đông đang tới.”

“Một người đàn ông phải tự mình định liệu chuyện của mình,” Catelyn nói. “Họ kiếm được bạc. Họ dùng tiền thế nào không phải chuyện của tôi.”

“Theo ý bà, thưa phu nhân,” Moreo đáp lại, cúi đầu và mỉm cười.

Để cho chắc chắn, Catelyn tự mình trả tiền cho các tay chèo, mỗi người một con hươu, và một đồng cho hai người giúp họ vác đồ suốt nửa đường lên đồi Visenya, tới quán trọ mà Moreo đã giới thiệu. Đó là một nơi cũ kỹ trong hẻm Eel. Bà chủ nơi này là một bà già khó tính với đôi mắt lác, nhìn họ với vẻ nghi ngờ và cẩn đồng tiền mà Catelyn đưa để chắc đó là tiền thật. Nhưng những căn phòng ở đây lại khá rộng rãi và thoáng mát, và Moreo thề rằng món súp cá của bà ta là món súp thơm ngon nhất trong khắp Bảy Phu Quốc. Tuyệt nhất là, bà ta không quan tâm tới tên họ.

“Theo tôi nghĩ lệnh bà nên tránh xa phòng sinh hoạt chung,” Ser Rodrik nói, sau khi đã sắp xếp đâu vào đấy. “Thậm chí cả ở những nơi thế này, không ai có thể biết trước ai đang theo dõi mình.” Ông mặc áo giáp xích, mang theo dao găm, trường kiếm bên dưới áo choàng đen có mũ trùm che mặt. “Tôi sẽ trở về trước khi đêm xuống, cùng Ser Aron,” ông hứa. “Giờ lệnh bà nên nghỉ ngơi thôi.”

Catelyn đã thấm mệt. Chuyến hải trình quá dài và mệt mỏi, mà bà lại không còn trẻ. Cửa sổ phòng bà nhìn ra con hẻm và những mái nhà, và xa xa là Xoáy Nước Đen. Bà quan sát Ser Rodrik rời đi, sải bước vững chắc qua những con phố

đông đúc cho tới khi ông mất dạng trong đám đông, sau đó bà quyết định nghe theo lời ông. Cái giường trải cỏ cứng ngắc thay cho lông ngỗng, nhưng bà không hề thấy khó ngủ chút nào.

Bà tỉnh giấc vì tiếng gỗ cửa.

Catelyn lập tức ngồi dậy. Bên ngoài cửa sổ, những mái nhà của Vương Đô nhuộm đỏ ánh trời chiều. Bà đã ngủ lâu hơn dự tính. Có tiếng gỗ thùng thùng lên cánh cửa và một giọng nói cất lên, “Nhân danh đức vua, mở cửa ra.”

“Đợi một chút,” bà nói vọng ra rồi cuốn mình trong áo choàng. Con dao găm nằm trên bàn đầu giường. Bà vò lấy nó trước khi mở cánh cửa gỗ nặng nề.

Những người đàn ông lao vào phòng mặc áo giáp xích đen và áo choàng vàng kim của Đội Lính Gác. Tay chỉ huy cười khi nhìn thấy con dao trên tay bà và nói, “Không cần tới nó đâu, phu nhân. Chúng tôi tới đưa lệnh bà về lâu đài.”

“Ai ra lệnh?” bà nói.

Hắn ta đưa bà một dải ruy-băng. Catelyn thấy hơi thở nghẹn lại nơi cổ họng. Trên đó có dấu triệu hình chim nhại, trên sáp xám. “Petyr,” bà nói. Quá sớm. Điều gì đó đã xảy ra với Ser Rodrik. Bà nhìn người chỉ huy lần nữa. “Anh biết tôi là ai không?”

“Không, thưa lệnh bà,” hắn nói. “Chủ nhân Ngón Út của chúng tôi chỉ lệnh đưa bà tới gấp ngài, và lệnh bà sẽ không bị đối xử tệ.”

Catelyn gật đầu. “Anh có thể ra ngoài đợi trong khi tôi thay đồ.”

Bà rửa tay trong chậu và dùng khăn vải lau tay. Những ngón tay bà cứng đơ và ngượng nghịu khi thắt dây áo lót và buộc chiếc áo choàng màu xám buồn té quanh cổ. Sao Ngón Út biết bà ở đây? Ser Rodrik sẽ không bao giờ nói cho cậu ta biết. Ông có thể đã già, nhưng lại là người ương ngạnh và hết sức trung thành.

Hay là họ đã tới quá muộn và nhà Lannister đã tới Vương Đô trước rồi? Không, nếu đúng là vậy, Ned phải có mặt tại đây, và chắc chắn ông sẽ tới gặp bà. Làm sao mà...?

Sau đó bà nghĩ tới Moreo. Người Tyrosh đó biết họ là ai và họ ở đâu, quý tha ma bắt hắn đi. Bà hy vọng hắn đã có được một món hời vì thông tin này.

Họ mang tới một con ngựa cho bà. Đường phố đã lên đèn khi họ rời đi, Catelyn có thể cảm nhận những ánh mắt đang dõi theo bà và đám lính gác mặc áo choàng vàng kim bao vây xung quanh hộ tống. Khi họ tới Tháp Đỏ, khung lưới sắt đã bị hạ xuống và cánh cổng lớn đã khóa, nhưng những cửa sổ của lâu đài vẫn sống động với những ánh sáng chập chờn. Những tay lính gác xuống ngựa ở bên ngoài tường thành và đưa bà đi qua cánh cửa hậu nhỏ, sau đó lên những bậc thang dài bất tận dẫn lên một ngọn tháp.

Anh ta ngồi một mình trong phòng, trước một cái bàn gỗ nặng nề, đặt một ngọn đèn dầu bên cạnh trong khi đang viết lá thư. Khi họ đưa bà vào, anh ta ngược lên nhìn và bình thản nói.

“Cat, vì sao em lại tới đây theo cái kiểu này?”

Anh ta đứng dậy và sống sượng ra hiệu với lính gác. “Đi ra đi,” mấy tên lính rời đi. “Anh tin em đã không bị đối xử tệ bạc gì,” anh ta nói sau khi họ rời đi. “Anh đã ra chỉ thị rõ ràng rồi.” Anh ta để ý tới bàn tay đang bị băng. “Tay em...”

Catelyn bỏ qua câu hỏi đầy hàm ý đó. “Em không quen bị người khác triệu tập tới như một nữ hầu,” bà lạnh lùng nói. “Dù là một đứa nhỏ thì anh vẫn phải biết thế nào là lịch sự chứ.”

“Anh đã làm em giận. Anh không cố ý.” Anh ta có vẻ hối lỗi. Cái nhìn đó khiến Catelyn nhớ tới một ký ức xa xưa. Anh ta từng là một đứa trẻ lúu cá, nhưng mỗi khi phạm sai lầm lại luôn tỏ vẻ ăn năn; đó là một năng khiếu. Năm tháng

không làm cho anh thay đổi nhiều. Petyr từng là một cậu nhóc nhỏ con, thấp hơn Catelyn, gầy hơn và nhanh nhẹn hơn, nhưng vẫn có những đường nét góc cạnh cùng đôi mắt xám biết cười y nguyên như trong ký ức của bà. Giờ anh ta nuôi một chỏm râu nhỏ, và trên mái tóc đen đã điểm vài sợi bạc, và dù đã ba mươi tuổi nhưng anh vẫn có cái gì đó rụt rè. Những đường nét của anh khá ăn khớp với con chim nhại băng bạc trên áo khoác. Từ khi còn là một đứa trẻ, anh đã luôn thích đồ bạc.

“Sao anh biết em ở trong thành phố?” bà hỏi.

“Có chuyện gì mà Lãnh chúa Varys lại không biết,” Petyr nói cùng một nụ cười ranh mãnh. “Ông ấy sẽ sớm tới gặp chúng ta thôi, nhưng anh muốn một mình gặp em đã. Đã quá lâu rồi Cat. Bao năm rồi nhỉ?”

Catelyn bỏ qua sự thân thiết này. Có những vấn đề quan trọng hơn. “Vậy là gián điệp của Nhà vua đã tìm thấy em.”

Ngón Út cau mày. “Em không nên gọi ông ta bằng cái tên đó. Ông ấy là một người khá nhạy cảm. Anh nghĩ do ông ấy là thái giám. Không chuyện gì xảy ra trong thành phố mà Varys không biết. Thi thoảng ông ta còn biết trước khi chúng xảy ra. Ở đâu ông ấy cũng có tình báo. Ông ta gọi họ là những con chim nhỏ. Một trong những con chim nhỏ đó đã báo về chuyến viếng thăm của em. Tạ ơn chúa, Varys đã báo cho anh biết trước.”

“Sao lại là anh?”

Anh nhún vai. “Sao lại không thể là anh? Anh là quan đại tư đồ¹⁰, là thành viên hội đồng của nhà vua. Selmy và Lãnh chúa Renly đã xuống phía bắc để gặp Robert, còn Lãnh chúa Stannis đã tới đảo Dragonstone, ở đây chỉ còn lại Maester

¹⁰ Đại Tư Đồ: quan đứng đầu bộ Hộ, cai quản quốc khố

Pycelle và anh. Anh là sự lựa chọn hiển nhiên. Varys biết anh luôn là bạn của cô em gái Lysa của em.”

“Vậy Varys có biết về...”

“Lãnh chúa Varys biết mọi điều... trừ lý do em tới đây.” Anh ta nhường mày.
“Sao em ở đây?”

“Nếu một người vợ muốn bên cạnh chồng, và một người mẹ muốn ở gần con gái mình, ai dám bảo bà ta không được tới?”

Ngón Út cười lớn. “Ô, tốt lắm, nhưng đừng mong anh tin. Anh biết em quá rõ.
Châm ngôn của nhà Tully là gì nhỉ?”

Cỗ họng bà khô khốc. “Gia đình, Nhiệm vụ, Danh dự.” Bà ngượng nghẹn nhắc.
Anh ta hiểu bà quá rõ.

“Gia đình, Nhiệm vụ, Danh dự,” anh ta nhại lại. “Tất cả những điều đó bó buộc em ở lại Winterfell, ở nơi Quân sư của chúng ta đã để em lại. Không, phu nhân yêu quý, có điều gì đó đã xảy ra. Chuyến viếng thăm đột ngột của em chứng tỏ có một sự việc cấp bách nào đây. Làm ơn hãy để anh giúp. Những người bạn cũ sẽ không bao giờ từ chối.” Có tiếng gõ cửa khe khẽ. “Mời vào,” Ngón Út nói.

Người đàn ông bước vào khá mập mạp, sức nức mùi nước hoa, phấn son trát đầy mặt, và nhẵn nhụi như một quả trứng. Ông ta mặc áo gi-lê dệt sợi vàng bên ngoài lẽ phục rộng rãi bằng lụa tím, và chân đi đôi dép mũi nhọn bằng nhung mềm. “Phu nhân Stark,” ông ta nói, và nắm lấy tay bà bằng cả hai tay, “thật mừng khi được gặp lại lệnh bà sau từng đó năm.”

Da dẻ ông ta thật mềm mại, còn hơi thở có mùi hoa đinh tử hương. “Ô, đôi bàn tay tội nghiệp của lệnh bà. Bà tự làm mình bỗng sao, phu nhân? Những ngón

tay này thật tinh tế... Maester Pycelle tốt bụng của chúng ta có làm một loại thuốc mỡ rất tốt, tôi tặng bà một lọ nhé?”

Catelyn rút tay lại. “Cám ơn Lãnh chúa, nhưng Maester Luwin của chúng tôi đã xem qua vết thương cho tôi rồi.”

Varys lắc đầu. “Tôi rất buồn khi nghe tin về con trai bà. Và thằng bé còn quá nhỏ. Thần thánh thật độc ác.”

“Chúng tôi đồng ý với ông về điều đó, Lãnh chúa Varys,” bà nói. Danh hiệu này chỉ là mang tính danh dự, vì ông ta là thành viên của hội đồng; Varys chỉ là một quan mật vụ, không phải chủ nhân của ai ngoài các tình báo viên của mình.

Viên thái giám xòe bàn tay mềm mịn. “Tôi hy vọng mọi chuyện sẽ chuyển biến tốt đẹp hơn, thưa phu nhân. Tôi vô cùng kính trọng chồng bà, quân sư mới của chúng ta, và tôi biết chúng ta đều yêu mến Vua Robert.”

“Đúng,” bà buộc phải đồng tình. “Chắc chắn rồi.”

“Làm gì có vị vua nào được lòng người như Robert của chúng ta,” Ngón Út hài hước nói kèm một nụ cười ranh mãnh. “Ít nhất là theo những gì Lãnh chúa Varys nghe được.”

“Một quý bà tốt bụng,” Varys nói với sự quan tâm sâu sắc. “Thành Phố Tự Trị có những thầy thuốc kì tài. Chỉ cần bà nói một tiếng, tôi sẽ phái một người tới chữa trị cho Bran yêu mến của bà.”

“Maester Luwin đã làm tất cả những gì cần thiết cho Bran,” bà nói. Bà sẽ không nói thêm điều gì về Bran, không phải ở đây, không phải với những người này. Bà không tin Ngón Út, và chẳng có chút niềm tin nào nơi Varys. Bà sẽ không để họ nhìn thấy nỗi buồn của bà. “Lãnh chúa Baelish nói với tôi rằng tôi phải cảm ơn ông vì đã mang tôi tới đây.”

Varys cười khích như một cô gái. “Ồ, đúng rồi. Tôi đoán tôi là kẻ mang tội. Tôi mong lệnh bà sẽ tha thứ cho tôi, thưa phu nhân tốt bụng.” Ông ta tự mình ngồi xuống và đan chéo hai tay vào nhau. “Tôi tự hỏi liệu có vấn đề gì không nếu bà đưa chúng tôi xem con dao?”

Catelyn Stark nhìn viên thái giám với vẻ khó tin đến choáng váng. Bà sợ hãi nghĩ, ông ta là một gián điệp, một thầy bùa hoặc có khi còn tệ hơn. Ông ta biết những thứ không ai có thể biết, trừ khi... “Ông đã làm gì với Ser Rodrik?” bà hỏi.

Ngón Út không hiểu. “Tôi cảm thấy như một hiệp sĩ ra trận không mang theo cây thương rồi. Chúng ta đang nói tới con dao nào? Ser Rodrik là ai?”

“Ser Rodrik là thầy dạy kiếm của Winterfell.” Varys nói cho cậu ta hay. “Tôi đảm bảo, thưa Phu nhân Stark, chúng tôi không làm gì người hiệp sĩ tốt bụng đó cả. Đúng là chiều nay ông ấy có tới đây. Ông ấy tới gặp Ser Aron Santagar trong kho vũ khí, và họ nói về một con dao găm nào đó. Đến chiều, họ cùng nhau rời lâu đài và đi về cái nhà trọ dơ dáy khủng khiếp mà lệnh bà đang ở. Họ vẫn ở đó, uống rượu trong phòng sinh hoạt chung, đợi bà trở về. Ser Rodrik rất buồn vì lệnh bà đã đi mất.”

“Sao mà ông biết được?”

“Tin tức từ những chú chim nhỏ,” Varys mỉm cười nói. “Tôi biết nhiều thứ, thưa quý bà xinh đẹp. Đó là nhiệm vụ của tôi.” Ông ta nhún vai. “Bà cầm theo con dao đó, đúng không?”

Catelyn lôi nó ra khỏi áo choàng và ném xuống cái bàn trước mặt ông ta. “Đây. Có lẽ những con chim nhỏ của ông cũng thi thảm cả tên người sở hữu nó.”

Varys nâng con dao lên với sự duyên dáng quá thể và lướt ngón cái trên lưỡi dao. Máu úa ra, và ông ta rá lênh rồi thả con dao xuống bàn.

“Cẩn thận,” Catelyn nói, “nó sắc lăm.”

“Không gì có thể sắc bén như lưỡi thép Valyria.” Ngón Út nói khi Varys mút ngón tay cái và nhìn Catelyn với bộ mặt sưng sỉa trách móc. Ngón Út nhẹ nhàng nhắc con dao lên, kiểm tra cán dao. Anh tung nó lên rồi tóm lại bằng tay kia. “Cần bén tốt làm sao. Lý do của chuyến viếng thăm này là tìm chủ sở hữu của nó? Em không cần tìm Ser Aron làm gì, phu nhân yêu quý. Em nên tới gặp anh.”

“Và nếu em đã tới,” bà nói, “anh sẽ nói gì cho em nào?”

“Anh sẽ nói cho em biết rằng ở Vương Đô chỉ có duy nhất một con dao thế này,” Anh ta nắm lấy lưỡi dao bén ngón trỏ và ngón cái, giơ nó về phía sau, phi dao bén cú lắc cổ tay rất nghè. Nó cắm sâu vào lớp cửa gỗ sồi, rung bần bật. “Là của anh.”

“Của anh?” Không thể hiểu nổi. Petyr không hề tới Winterfell.

“Cho tới cuộc đấu thương ngựa nhân sinh nhật hoàng tử Joffrey,” anh ta nói, đi sải bước tới bên kia phòng, rút con dao ra khỏi thớ gỗ. “Anh cũng như một nửa triều thần đã cá Ser Jaime thắng.” Nụ cười ngượng ngùng của Petyr khiến anh một lần nữa trở về thời niên thiếu. “Khi Loras Tyrell hạ gục ngài ta, rất nhiều người trong số tự anh trở nên tay trắng. Ser Jaime đã thua mất một trăm ròng vàng, hoàng hậu mất mặt dây chuyền ngọc lục bảo, và anh mất con dao. Hoàng hậu đã lấy lại được mặt dây chuyền ngọc lục bảo, nhưng người chiến thắng đã giữ hết những cái còn lại.”

“Ai?” Catelyn hỏi, mồm khô khốc vì sự hãi. Những ngón tay của bà nhói đau vì nỗi đau trong kí ức.

“Quỷ Lùn,” Ngón út nói khi Lãnh chúa Varys quan sát nét mặt bà. “Tyrion Lannister.”

JON

Những thanh kiếm rộn rã vang lên thành điệu hát trên sân tập.

Bên dưới lớp áo len đen, da thuộc và lớp áo giáp, mồ hôi chảy thành từng dòng lạnh lẽo trên da Jon khi cậu xông lên. Grenn sảy chân lùi lại, lúng túng đõ đòng. Khi hắn ta giơ kiếm lên, Jon cúi xuống quét trúng đùi hắn, khiến hắn loạng choạng. Cú b襻 xuống của Grenn bị Jon phản đòn làm móp mũ trụ của hắn. Khi hắn cồ đánh tạt ngang, Jon gạt lưỡi kiếm kia sang một bên và dùng giáp tay đập vào ngực đối thủ. Grenn mất thăng bằng và ngã huych xuống tuyết. Jon tước vũ khí cậu kia bằng một nhát chọc vào cổ tay khiến cậu ta rú lên đau đớn.

“Đủ rồi!” giọng của Ser Alliser Thorne sắc như lưỡi thép Valyria.

Grenn ôm lấy tay. “Tên con hoang kia đánh gãy cổ tay tôi rồi.”

“Tên con hoang đó đã cắt đứt khoeo chân cậu, mở toang cái sọ rỗng của cậu và cắt đứt một bàn tay của cậu. Hoặc đúng là như thế, nếu như kiếm sắc. May cho cậu là Đội Tuần Đêm cần cả những cậu nhóc coi ngựa cũng như những chiến binh.” Ser Alliser vẫy tay với Jeren và Toad. “Kéo con bò rừng này đứng lên, hắn ta phải lo tang ma chứ nhỉ.”

Jon tháo mũ trụ khi những cậu nhóc khác kéo Grenn đứng dậy. Không khí buổi sáng lạnh công mơn trớn khuôn mặt cậu mới tuyệt làm sao. Cậu chống kiếm, hít thật sâu và tự cho mình một khoảnh khắc tận hưởng hương vị chiến thắng.

“Đó là một thanh trường kiếm, không phải ba toong của mấy cụ già,” Ser Alliser xăng giọng nói. “Hay chân cậu bị đau hả, Lãnh chúa Snow?”

Jon ghét cái tên đó, cái tên móc máy mà Ser Alliser đã dành cho cậu ngay từ ngày đầu tiên cậu tới tập kiếm. Những cậu nhóc khác cũng a dua, và giờ cậu nghe

thấy cái tên đó ở mọi nơi. Cậu tra thanh trường kiếm vào vỏ. “Không,” cậu trả lời.

Thorne sải bước tới chỗ cậu, áo choàng da đen thô cứng loạt xoạt theo bước chân ông, một người đàn ông chắc nịch, khoảng năm mươi tuổi, gầy gò và khó tính, với mái tóc đen đã điểm bạc và đôi mắt như hai hạt mầm não. “Vậy sự thật là gì,” ông ta hỏi.

“Tôi mệt,” Jon thừa nhận. Tay cậu đau vì sức nặng của thanh trường kiếm, và cậu đã bắt đầu cảm nhận được những vết bầm tím do trận đau gây ra.

“Cậu yếu đuối quá đây.”

“Tôi đã thắng.”

“Không. Là Bò Rừng thua.”

Một cậu nhóc cười khẩy. Jon biết tốt hơn hết là nên ngậm miệng lại. Cậu đã đánh bại tất cả những người Ser Alliser cù ra, nhưng chẳng nhận được gì. Thầy dạy kiếm này chỉ biết nhạo báng. Jon cho là Thorne ghét cậu; tất nhiên, ông ta còn ghét mấy tên nhóc kia hơn.

“Chỉ có thể,” Thorne nói với tất cả. “Tôi chỉ có thể chịu nổi từng ấy trong một ngày thôi. Nếu như Ngoại Nhân tới đối đầu với chúng ta, tôi cầu cho chúng có cung thủ, vì hầu hết các cậu chỉ hợp làm bia đỡ đạn thôi.”

Jon lặng lẽ sau những người khác về kho vũ khí. Nhóm luyện tập cùng cậu gồm gần hai mươi người, nhưng cậu không thể chơi với một ai. Hầu hết đều là những người đã ở Đội Tuần Đêm một hai năm, nhưng khả năng đấm đá không bằng một nửa Robb, dù mới mười bốn. Dareon nhanh nhẹn nhưng sợ dính đòn. Pyp dùng kiếm như dùng dao găm, Jeren yếu ớt như một bé gái, còn Grenn thì

chậm chạp và vụng về. Những cú đánh của Halder thường vô cùng hung bạo, nhưng hắn dễ bị đối phương lừa đòn. Càng ở lâu với họ, cậu càng chán ghét họ.

Vào tối bên trong, Jon treo kiếm lên cái móc trên tường đá, lờ tịt những người xung quanh. Cậu lần lượt tháo áo giáp, áo da, và áo len ướt sũng mồ hôi. Than đỏ rực trong lò đặt ở hai bên căn phòng dài, nhưng Jon vẫn run lẩy bẩy. Ở nơi này cái lạnh luôn vương vấn bên cậu. Chỉ trong vài năm nữa cậu sẽ quên mất thế nào là ấm áp.

Khi cởi bộ đồ đen thô ráp vẫn mặc hàng ngày, cậu đột nhiên thấy kiệt sức. Cậu ngồi trên ghế, những ngón tay lóng ngóng tháo áo choàng. Thật lạnh, cậu nhớ tới những căn phòng ấm áp của Winterfell, nơi nước nóng chảy trong tường tựa như máu chảy trong cơ thể. Ít khi người ta tìm được sự ấm áp tại Hắc Thành; những bức tường ở đây luôn lạnh lẽo, con người còn lạnh lẽo hơn.

Không ai từng nói cho cậu biết Đội Tuần Đêm lại giống thế này; không ai trừ Tyrion Lannister. Gã lùn đã nói cho cậu biết sự thực trên đường lên phương bắc, nhưng lúc đó thì đã quá muộn. Jon tự hỏi liệu cha có biết Tường Thành thế nào không. Chắc chắn ông phải biết, cậu nghĩ; nhưng điều đó còn làm cậu tổn thương hơn.

Kể cả chú cậu cũng bỏ rơi cậu tại nơi lạnh lẽo tận cùng thế giới này. Ở nơi đây, người chú Benjen Stark vui vẻ đã trở thành một con người khác. Chú là đội trưởng đội Biệt Kích, và ông dành cả ngày lẫn đêm cùng với tướng Mormont, Maester Aemon và những sĩ quan cấp cao khác, trong khi Jon bị quăng cho ông thầy dạy kiếm cục cằn Ser Alliser Thorne.

Ba ngày sau khi họ tới, Jon đã nghe được rằng chú Benjen Stark đã dẫn một nhóm nửa tá người đi vào rừng ma. Đêm đó cậu đã lao vào sảnh sinh hoạt chung lớn được dựng bằng gỗ và đòi đi cùng. Chú Benjen từ chối thẳng thừng. “Đây không phải Winterfell,” ông nói trong khi tiếp tục cắt miếng thịt bằng dĩa và dao.

“Ở Tường Thành, một người chỉ có được cái người đó kiếm được. Cháu không phải lính biệt kích, Jon, chỉ là một cậu nhóc non nớt vẫn còn ám hương vị mùa hè.”

Jon ngu ngốc cãi lại. “Cháu sẽ tròn mười lăm vào sinh nhật,” cậu nói. “Gần là một người trưởng thành.”

Chú Benjen Stark nhíu mày. “Cháu vẫn là một đứa bé, và mãi là một đứa bé cho tới khi Ser Alliser nói cháu phù hợp làm một người của Đội Tuần Đêm. Nếu cháu nghĩ dòng máu Stark trong cháu sẽ giúp cháu được ưu ái, cháu nhầm rồi. Chúng ta sẽ bỏ qua thân thế gia đình của mình một khi đã thè trung thành. Cha cháu luôn nằm trong trái tim ta, nhưng giờ những người này mới là anh em của ta.” Ông dùng con dao chỉ vào những người xung quanh, tất cả đều lạnh lùng cứng đờ trong bộ đồ đen.

Jon thức dậy vào bình minh ngày hôm sau và nhìn chú mình ra đi. Một trong những lính biệt kích của ông, một người đàn ông to lớn xâu xí, đang hát một khúc ca tục tĩu khi ngồi lên lưng ngựa, hơi thở phả ra hòa vào không khí lạnh giá của ban sáng. Ben Stark cười vì điều đó nhưng không hề cười với đứa cháu. “Ta phải nói không với cháu bao nhiêu lần đây, Jon? Chúng ta sẽ nói chuyện sau khi ta trở về.”

Khi quan sát người chú dắt con ngựa đi qua đường hầm, Jon đã nhớ lại những điều Tyrion Lannister nói với cậu trên vương lộ, đầu óc cậu vắng vất hình ảnh Ben Stark sẽ chết, máu thấm đỏ tuyết. Ý nghĩ đó khiến cậu phát bệnh. Cậu đang trở thành cái gì đây?

Sau đó cậu tìm thấy Bóng Ma đang một mình trong phòng cậu, cuộn mình vùi mặt trong bộ lông trắng dày dặn.

Nếu cậu phải ở một mình, cậu sẽ sống cô độc. Hắc Thành không có rừng thiêng, chỉ có một điện thờ nhỏ và một thây tu nát rượu, nhưng Jon tự thấy mình không thể nào cầu khẩn bất cứ một vị thần nào, dù mới dù cũ. Nếu họ có thật, cậu nghĩ, họ cũng độc ác và lạnh ngắt hệt như mùa đông.

Cậu nhớ những người anh em thực sự của mình: Rickon nhỏ bé, với đôi mắt sáng lấp lánh khi đòi kẹo; Robb, đối thủ, người bạn thân nhất và người đồng hành trung thành; Bran, cứng đầu và tinh mạch, luôn muốn đi theo và cùng Jon và Robb làm bất cứ việc gì họ đang làm. Cậu nhớ những cô em gái, kể cả Sansa, người chưa bao giờ gọi cậu bằng cái tên gì khác ngoài “anh trai cùng cha khác mẹ của tôi” từ khi cô đủ lớn để hiểu con hoang là gì. Và Arya... cậu nhớ cô bé còn hơn nhớ Robb, gầy gò nhỏ bé, với đầu gội lúc nào cũng xước xát, với mái tóc rối bù và quần áo rách, rất hung dữ và ngang ngạnh. Arya dường như chưa bao giờ thích nghi nổi, không hơn gì cậu... nhưng cô bé luôn làm Jon mỉm cười. Cậu có thể đánh đổi mọi thứ để có cô em bên cạnh, để vò rối mái tóc cô bé một lần nữa và nhìn cô em nhăn mặt, biết trước mọi điều cậu muốn nói.

“Mày làm gãy tay tao, thằng con hoang.”

Jon nhướng mắt về phía giọng nói cộc lốc kia. Grenn lù lù đứng đó, cổ gân lên và mắt vẫn đỏ, với ba người bạn đi cùng. Cậu biết Todder, thằng nhóc lùn xùn xấu xí có giọng nói khó nghe. Những lính mới gọi cậu ta là Toad. Jon nhớ, hai cậu kia đi cùng Yoren tới phương bắc, đó là những kẻ hiệp dâm bị bắt ở đảo Fingers. Cậu đã quên mất tên họ. Cậu chẳng thèm nói chuyện vì chúng là những kẻ cục súc và côn đồ, không hề có một chút tự trọng nào.

Jon đứng lên. “Tao sẽ bẻ gãy tay còn lại hộ mày nếu mày nhờ vả tử tế.” Grenn mười sáu tuổi và cao hơn Jon một cái đầu. Cả bốn tên kia đều to lớn hơn Jon nhưng chúng chẳng làm cậu sợ. Cậu đã đánh bại từng người một ở sân tập.

“Cũng có thể bọn tao sẽ bẻ gãy tay mày,” một trong những tay hiệp dâm nói.

“Thử xem.” Jon với lấy thanh kiếm, nhưng một trong số chúng đã nắm lấy tay cậu và vặn ra sau lưng.

“Chính mày làm bọn ta xấu mặt,” Toad phàn nàn.

“Mày đã tệ hại từ trước khi tao gặp mày rồi,” Jon nói. Tên nhóc đang nắm tay cậu giật mạnh. Con đau chạy dọc người, nhưng Jon không kêu một tiếng.

Toad tiến tới gần hon. “ Tay tiểu quý tộc này cũng dẻo miệng nhỉ,” hắn nói. Mắt hắn như mắt lợn, sáng nhưng ti hí. “Đó là miệng lưỡi của mẹ mày hả, con hoang? Bà ta làm gì, điểm chăng? Nói cho tui tao biết tên mụ ta xem nào. Có khi tao ngủ với mụ ta một hai lần rồi cũng nên.” Hắn cười lớn.

Jon vặt vẹo như một con lươn và đậm mạnh lên mu bàn chân thằng nhóc đang giữ cậu. Đột nhiên có tiếng gào đau đớn, còn cậu đã tự do. Cậu lao vào phía Toad, đánh hắn ngã lộn qua ghế, rồi cậu ngồi lên ngực hắn, dùng hai tay bóp chặt cổ hắn, đập đầu hắn rầm rầm xuống đất.

Hai kẻ tới từ Đảo Fingers lôi cậu ra ném xuống đất. Grenn bắt đầu đá cậu. Jon đang lăn người tránh những cú đánh thì một giọng nói oang oang vang lên trong kho vũ khí ẩm đạm.

“DỪNG LẠI! NGAY!”

Jon đứng dậy. Bác Donal Noye trợn mắt nhìn chúng. “Đánh đấm thì ra sân mà đánh,” sĩ quan phụ trách vũ khí nói. “Tranh cãi gì thì cũng tránh xa kho vũ khí của ta ra, hoặc không thì đánh với ta này. Mấy cậu sẽ không thích đâu.”

Toad ngồi trên nền nhà, thận trọng sờ sau gáy. Tay hắn dính đầy máu. “Nó định giết tôi.”

“Đúng ạ. Tôi đã chứng kiến,” một trong những kẻ hiệp dâm nói thêm vào.

“Hắn làm gãy tay tôi,” Grenn lại nói, giơ tay ra cho bác Noye xem.

Sĩ quan phụ trách vũ khí nhìn cổ tay được đưa ra với các liếc xéo. “Một vết bầm. Có thể là bong gân. Maester Aemon sẽ cho cậu thuốc mỡ. Todder, đi tìm ông ấy đi, cậu cần chăm sóc cho cái đầu của mình. Tất cả còn lại, trở về phòng. Không phải cậu, Snow. Cậu ở lại.”

Jon nặng nề ngồi trên băng ghế gỗ dài trong khi những người khát rời đi, chúng nhìn cậu như ngầm cảnh cáo chúng sẽ trả thù. Tay cậu đang căng lên.

“Đội Tuần Đêm cần tất cả nhân lực có thể có,” Bác Donal Noye nói khi họ chỉ còn một mình. “Tất cả những kẻ như Toad. Cậu sẽ không dành được chút danh dự nào nếu giết hắn.”

Cơn giận của Jon lóe lên. “Hắn nói mẹ tôi là...”

“...một con điếm. Tôi nghe rồi. Thế thì sao?”

“Lãnh chúa Eddard Stark không phải loại người đi ngủ với điếm,” Jon lạnh lùng nói. “Danh dự của ông ấy...”

“...không ngăn ông ấy làm cha một đứa con hoang. Đúng không?”

Jon lạnh lùng vì giận dữ. “Tôi đi được chưa?”

“Cậu sẽ đi khi tôi cho phép.”

Jon râu rí nhìn khói bốc lên từ lò than, tới khi Noye nắm lấy cầm cậu, những ngón tay dày thô ráp quay đầu cậu lại. “Nhóc, nhìn vào ta khi ta nói chuyện với cậu.”

Jon đưa mắt nhìn. Viên sĩ quan phụ trách vũ khí có bộ ngực và cái bụng như một thùng rượu. Mũi to và tẹt dí. Ông tay áo bên trái của chiếc áo len đen bị cố định tại vai bằng một cái ghim bạc hình thanh trường kiếm. “Lời nói không thể

biến mẹ cậu thành một ả điếm. Bà ấy thế nào thì vẫn vậy, và Toad không thể thay đổi điều đó được. Cậu biết đó, chúng ta có những người sống trên Tường Thành có mẹ là điếm.”

Không phải mẹ tôi, Jon cứng đầu nghĩ. Cậu không biết gì về mẹ mình; Cha Eddard Stark không nói gì về bà cả. Nhưng cậu thường mơ thấy bà, thường xuyên tới nỗi cậu gần như nhìn thấy mặt bà. Trong những giấc mơ, bà rất xinh đẹp, xuất thân cao quý và có đôi mắt hiền hậu.

“Cậu nghĩ việc mình là con hoang của một lãnh chúa cao quý rất khổ sở ư?” Sĩ quan phụ trách vũ khí nói tiếp. “Thằng nhóc Jeren đó là con của một thày tu, Cotter Pyke là con hoang của một ả bồi bàn quán rượu. Giờ anh ta chỉ huy đội gác phía đông bờ biển.”

“Tôi không quan tâm,” Jon nói. “Tôi không quan tâm tới họ và tôi không quan tâm tới ông, Thorne hay Benjen Stark hay bất cứ thứ gì. Tôi ghét ở đây. Nó quá... lạnh.”

“Đúng. Lạnh lẽo, khắc nghiệt và khốn khổ, đó chính là Tường Thành và những người bước đi trên đó. Không giống những câu chuyện bà vú của cậu kia. Ừm, nhô vào những câu chuyện và nhô vào bà vú của cậu. Đời là thế này đây, và cậu sẽ sống ở đây cả đời, giống như những người khác vậy.”

“Cả đời,” Jon cay đắng nhắc lại. Sĩ quan phụ trách vũ khí có thể nói về cuộc đời. Ông ta có cái đó. Ông chỉ khoác trên mình trang phục đen sau khi mất đi cánh tay trong trận bao vây Storm’s End. Trước đó, ông làm thợ rèn cho Stannis Baratheon, em trai của nhà vua. Ông đã chu du trong Bảy Phủ Quốc, ăn nhậu, tán gái và chiến đấu hàng trăm trận. Họ nói rằng Donal Noye đã rèn nên cây búa chiến của Vua Robert, thứ vũ khí đã tước đi mạng sống của Rhaegar Targaryen tại trận Trident. Ông đã làm những điều Jon sẽ không bao giờ được làm, và sau khi có tuổi, yên ổn qua tuổi ba mươi, ông lanh một nhát rìu sượt qua, vết thương

mưng mủ tới mức phải cắt cả cánh tay. Chỉ khi đó, khi đã tàn phế, Donal Noye mới tới Tường Thành, nơi cuộc đời ông đã viên mãn nhưng chưa kết thúc.

“Đúng, cuộc đời,” Noye nói. “Cuộc đời dài hay ngắn, phụ thuộc vào cậu, Snow ạ. Nếu cậu tiếp tục con đường cũ, rồi có ngày một trong những anh em đồng hưu của cậu sẽ cắt cổ cậu ngay trên giường ngủ.”

“Họ không phải anh em của tôi,” Jon đáp lại. “Họ ghét tôi vì tôi giỏi hơn họ.”

“Không. Họ ghét cậu vì cậu tỏ ra rằng mình giỏi hơn tất cả. Họ nhìn cậu và thấy một đứa con hoang sống trong lâu đài và tưởng mình là công tử.” Người sĩ quan kho vũ khí nhoài tới gần hơn. “Cậu không phải công tử. Cậu là Snow, không phải Stark. Cậu là một tên con hoang và một kẻ côn đồ.”

“Một kẻ côn đồ ư?” Jon suýt nghẹn. Lời buộc tội thật quá đáng khiến cậu không thở nổi. “Chúng mới là những kẻ tấn công tôi. Bốn người bọn chúng.”

“Đó là bốn kẻ cậu đã bêu xấu khi ở sân tập. Bốn kẻ có lẽ rất sợ cậu. Ta đã quan sát cậu chiến đấu. Đối với cậu đó không phải luyện tập. Nếu cậu dùng kiềm thật, họ sẽ chỉ còn là một đồng xác chết; cậu biết, ta biết và chúng cũng biết. Cậu không nhân nhượng chút nào. Cậu khiến chúng xấu hổ. Điều đó có làm cậu tự hào không?”

Jon lưỡng lự. Cậu thực sự thấy tự hào khi chiến thắng. Sao lại không chứ? Nhưng viên sĩ quan phụ trách vũ khí này đang tước nó đi, như thể cậu đã làm việc sai trái. “Họ đều lớn hơn tôi,” cậu phản đối.

“Lớn hơn, to hơn và khỏe mạnh hơn, đúng. Nhưng tôi dám cá thầy dạy kiềm tại Winterfell cũng dạy cậu đấu với những người lớn hơn. Ông ấy là ai nỉ, một hiệp sĩ già phải không?”

“Ser Rodrik Cassel,” Jon thận trọng đáp. Ở đây có một cái bẫy. Cậu cảm thấy nó đang dần thịt lấy mình.

Bác Donal Noye nhồi người, nhìn thẳng vào mặt Jon. “Giờ nghỉ đi, nhóc. Những đứa kia đâu được gặp thầy dạy kiếm nào trước Ser Allister. Cha họ là nông dân, những kẻ kéo xe bò, những kẻ săn trộm, những thợ rèn, thợ mỏ và tay chèo trên những con tàu buôn. Tất cả những gì chúng biết về đánh đấm đều được học trên các bến tàu, trong các con hẻm của Oldtown và Lannisport, trong những nhà thô và quán rượu ven vương lộ. Có thể chúng đã dùng gậy gộc vài lần trước khi tới đây, nhưng tôi thề với cậu, không đứa nào trong hai mươi đứa đó từng dùng kiếm thật.” Ánh nhìn của ông thật buồn. “Giờ cậu thấy cảm giác chiến thắng thế nào, Lãnh chúa Snow?”

“Đừng gọi tôi như thế!” Jon gay gắt nói, nhưng trong giọng nói đã không còn tức giận. Đột nhiên cậu thấy xấu hổ và tội lỗi. “Tôi chưa bao giờ... Tôi không nghĩ...”

“Tốt nhất là cậu nên bắt đầu nghỉ đi,” Noye cảnh báo. “Làm thế, hoặc ngủ với một con dao đặt cạnh giường. Giờ đi đi.”

Lúc Jon rời khỏi kho vũ khí đã gần giữa trưa. Mặt trời đã ló rạng khỏi những đám mây. Cậu quay lưng với nó và ngược nhìn Tường Thành, lấp lánh ánh xanh và trong suốt như pha lê. Kể cả sau ngàn áy tuần, việc nhìn thấy nó vẫn khiến cậu rùng mình. Hàng thế kỷ bụi đất do gió mang tới đã phủ lên nó như một lớp sương mỏng, và giờ dường như nó thường mang màu xám nhạt, màu của bầu trời nhiều mây... nhưng khi mặt trời ló rạng trong những ngày đẹp trời, nó tỏa sáng, sống động màu sắc, như một vách núi màu trắng xanh khổng lồ che lấp nửa bầu trời.

Benjen Stark đã nói với cậu trên vương lộ khi họ lần đầu tiên nhìn Tường Thành từ远远 xa, đây là công trình kiến trúc vĩ đại nhất từng được xây dựng dưới bàn tay con người. “Và chắc chắn là công trình vô dụng nhất,” Tyrion Lannister

đã thêm vào cùng một nụ cười toe toét, nhưng kể cả Quý Lùn cũng phải im lặng khi họ tới gần hơn. Bạn có thể thấy nó từ cách đó hàng dặm, một đường màu xanh nhạt chạy dọc chân trời phía bắc, chạy thẳng về hai phía đông và tây rồi biến mất ở phía xa xa, to lớn và không thể bẻ gãy. Người ta thường nói, đây chính là nơi tận cùng thế giới.

Khi cuối cùng họ thấy Hắc Thành, thấy những vọng lâu bằng gỗ cùng những tòa tháp đá trông chẳng khác gì những khói đồ chơi nằm rải rác trong tuyết, bên dưới tấm màn tuyết phủ mên mông. Pháo đài cổ xưa của Hội Đồng Hữu Áo Đen không giống lâu đài Winterfell, không giống bất cứ một lâu đài thực sự nào cả. Không có tường thành, nó không thể là một cứ điểm phòng thủ, không thể tránh được đòn tấn công từ các hướng nam, đông, hay tây; nhưng Đội Tuần Đêm chỉ thực tâm canh gác phương bắc, mà ở phía bắc sừng sững Tường Thành. Nó đứng đó, cao gần hai trăm mét, cao gấp ba lần ngọn tháp cao nhất trong pháo đài. Chủ cậu nói đinh của nó đủ rộng cho thiết kỵ binh sóng bước cưỡi ngựa qua. Trên cảnh hoang tàn đó thấp thoáng những cỗ máy cầu đá và những cần trục gỗ khổng lồ ở bên trên, trông như những bộ xương của những con chim to lớn, và vài người đàn ông trong bộ đồ đen đi lại giữa chúng chỉ nhỏ như kiến.

Khi cậu đứng ngoài kho vũ khí nhìn lên, Jon cảm thấy gần như bị choáng ngợp như khi lần đầu tiên đứng trên vương lộ. Tường Thành giống như vậy. Thi thoảng cậu gần như quên mất nó ở đó, giống như bạn quên mất bầu trời trên đầu hay mặt đất dưới chân, nhưng lại có những lúc dường như trên thế giới không có gì ngoài công trình đó. Nó lâu đời hơn cả Bảy Phụ Quốc, và khi Jon nhìn từ dưới lên, cậu thấy chóng mặt. Cậu có thể cảm nhận sức nặng của tất cả băng tuyết phủ lên cậu, như thể nó sắp sửa lung lay, và không hiểu sao Jon biết nếu như nó sụp đổ, cả thế giới cũng sụp đổ theo.

“Thử nghĩ xem cái gì nằm ngoài kia,” một giọng nói quen thuộc vang lên.

Jon nhìn quanh. “Lannister. Cháu không nhìn thấy - ý cháu là, cháu nghĩ cháu chỉ có một mình.”

Tyrion Lannister bị độn trong lớp lông quá dày trông như một con gấu nhỏ. “Khi khiến người khác không chú ý tới mình, cháu sẽ biết được nhiều thứ. Cháu sẽ không biết mình có thể biết được những gì đâu.”

“Ngài sẽ không thể biết bất cứ điều gì từ cháu,” Jon nói. Cậu hiếm khi gặp chàng người lùn từ khi cuộc hành trình kết thúc. Với tư cách em trai hoàng hậu, Tyrion Lannister là vị khách danh dự của Đội Tuần Đêm. Tướng chỉ huy đã cho ông ta một căn phòng ở Tháp Vua, dù thực sự cả trăm năm nay chưa từng có vị vua nào đặt chân tới nơi đây. Lannister ăn uống tại bàn của Mormont rồi cả ngày lai vãng trên Tường Thành còn đêm xuống thì chơi xúc xắc ăn tiền và uống rượu với Ser Allister và Bowen Marsh cùng những sĩ quan cấp cao khác.

“Ồ, ta khám phá ra nhiều thứ tại khắp những nơi ta tới.” Người đàn ông nhỏ thó dùng cây gậy chống màu đen cong queo chỉ lên Tường Thành. “Ta đang muốn nói... vì sao khi một người vừa xây tường xong, người khác đã ngay lập tức muốn biết bên kia bức tường có gì?” Ông ta nghiêng đầu tò mò nhìn Jon bằng đôi mắt hai màu. “Cậu có muốn biết phía bên kia tường có gì không?”

“Chẳng có gì đặc biệt,” Jon nói. Cậu muốn đi cùng chú Benjen Stark trong chuyến đi tuần, vào cánh rừng ma huyền bí, muốn chiến đấu với dân du mục của Mance Rayder và bảo vệ vương quốc khỏi Ngoại Nhân, nhưng tốt hơn hết đừng nên nói ra những thứ bạn muốn. “Những lính biệt kích nói ở đó chỉ có rừng cây, núi non và những hồ nước đóng băng, với rất nhiều băng tuyết.”

“Cùng ba bị và ngáo ôp,” Tyrion nói. “Chúng ta đừng quên mắt chúng, Lãnh chúa Snow, hoặc không thì cái thứ to tướng kia dùng để làm gì?”

“Đừng gọi cháu là Lãnh chúa Snow.”

Người lùn nhường lông mày. “Thế cậu thích bị gọi là Quý Lùn hơn hả? Nếu để bọn chúng thấy lời nói của chúng làm tổn thương cậu, thì muôn đời cậu vẫn bị chế giễu. Nếu chúng muốn đặt tên cho cậu, hãy chấp nhận, hãy coi đó là tên mình. Sau đó chúng sẽ không thể khiến cậu bị tổn thương thêm nữa.” Ông ta dùng cây gậy ra hiệu. “Nào, đi cùng ta. Giờ họ đang phục vụ ít súp kinh tởm trong phòng sinh hoạt chung, và ta có thể uống chút gì đó nong nóng.” Jon cũng đói, vì thế cậu đi bên cạnh Lannister và đi chậm lại cho đồng điệu với những bước đi lạch bạch, ngượng nghịu của người lùn. Gió đang thổi mạnh lên, và họ có thể nghe thấy tiếng những tòa nhà gỗ cũ kỹ kêu kẽo kẹt xung quanh, và từ đằng xa vang tới tiếng đóng cửa sầm sập, hết lần này tới lần khác, rồi rơi vào lặng lẽ. Có một lần một đụn tuyết dày rơi xuống khỏi mái nhà ngay gần chỗ họ.

“Ta không thấy con sói của cậu,” Lannister hỏi khi họ cùng nhau bước đi.

“Cháu xích nó ở trong chuồng ngựa cũ khi chúng cháu luyện tập. Giờ họ đã chuyển hết ngựa sang chuồng phía đông, vì thế sẽ không ai quấy rầy nó. Phần thời gian còn lại nó ở cùng cháu. Phòng ngủ của cháu ở trên tháp Hardin.”

“Có phải tòa tháp với bức tường có lỗ chàu mai bị sụp phải không? Lở hết đá xuống cái sân bên dưới, và nghiêng ngả như vị vua cao quý Robert của chúng ta sau một đêm dài chè chén? Ta nghĩ tất cả những tòa nhà đó đã bị bỏ hoang.”

Jon nhún vai. “Chẳng ai quan tâm xem người khác ngủ đâu. Hầu hết những vọng lâu cũ đều không có người, cháu muốn ngủ ở đâu thì ngủ.” Hắc Thành từng là nơi cư ngụ cho năm ngàn lính, ngựa cùng những người hầu và vũ khí. Nhưng giờ nó chỉ là mái nhà cho một phần mười số đó, và nhiều phần đã sập xuống thành những đống đổ nát.

Nụ cười của Tyrion Lannister bốc hơi trong không khí lạnh lẽo. “Ta chắc chắn sẽ bảo cha cậu bắt thêm vài tên thợ đá, trước khi tòa tháp cậu ở sụp xuống.”

Jon có thể nhận ra chút châm biếm trong đó, nhưng đó là sự thực không thể chối bỏ. Đội Tuần Đêm từng dựng mười chín pháo đài lớn dọc Tường Thành, nhưng giờ chỉ còn ba nơi còn có người canh giữ: Đồn Gác Phía Đông bờ biển cát xám lộng gió, Tháp Đêm nằm trên những ngọn núi tại nơi tận cùng của Tường Thành, và Hắc Thành nằm ở giữa, tiếp giáp điểm cuối vương lộ. Những pháo đài khác đã bị bỏ hoang từ lâu, là những nơi cô độc, bị ma ám, nơi những cơn gió lạnh thổi hun hút qua những ô cửa sổ đen và linh hồn người chết lang thang trên những lan can.

“Cháu thấy tốt hơn hết là ở một mình,” Jon ngang bướng nói. “Những người khác đều sợ Bóng Ma.”

“Những cậu bé khôn ngoan,” Lannister nói.

Và sau đó ông ta đổi chủ đề. “Vấn đề là, chú của cháu đã đi quá lâu.”

Jon vẫn nhớ lời mình ước trong cơn giận, hình ảnh chú Benjen Stark chết trên tuyết, và cậu vội nhìn đi nơi khác. Người lùn đã cảm nhận thấy gì đó, và Jon không muốn ông ta thấy sự tội lỗi trong đáy mắt cậu. “Chú ấy nói sẽ trở về trong ngày sinh nhật cháu,” cậu thừa nhận. Ngày sinh nhật của cậu đã qua cách đây hai tuần mà không ai nhớ tới. “Họ đang đi tìm Ser Waymar Royce, cha ngài ấy là tướng tiên phong cho Lãnh chúa Arryn. Chú Benjen nói họ sẽ tìm tới Tháp Đêm. Toàn bộ đoạn đường đó đều là đường núi.”

“Ta có nghe phong thanh rằng đạo giàn đáy đội mât khá nhiều lính biệt kích,” Lannister nói khi họ bước lên bậc tam cấp của nhà sinh hoạt chung. “Có lẽ năm nay lũ ngáo ộp khá đói đây.”

Bên trong sảnh rộng rãi và se se lạnh, dù lửa đang bập bùng cháy trong lò sưởi cỡ lớn. Những con quạ làm tổ trên những sà gỗ cao ngất. Jon nghe thấy tiếng chúng kêu gào trên đầu trong khi cậu nhận bát súp và phần cùi bánh mỳ đen từ

các đầu bếp phiên ngày hôm nay. Grenn và Toad cùng một vài đứa khác đang ngồi ở ghế băng gần lò sưởi nhất, cười đùa và chửi bới nhau bằng cái giọng sống sượng. Jon ưu tư nhìn chúng. Sau đó cậu chọn một chỗ cuối phòng, xa khỏi những người khác. Tyrion Lannister ngồi đối diện cậu, nghi ngòe ngึri ngึri món súp. “Lúa mạch, hành, cà rốt,” ông lầm bầm. “Phải có ai nói cho mấy tay đầu bếp biết củ cải không phải là thịt chứ.”

“Đây là súp thịt cừu,” Jon cởi găng tay và hơ tay nhờ hơi nóng bốc lên từ bát súp. Mùi vị làm cậu úa nước miếng.

“Snow.”

Jon nhận ra giọng của lão Alliser Thorne, nhưng trong đó có chút tò mò mà cậu chưa từng nghe thấy bao giờ. Cậu quay người lại.

“Tướng chỉ huy muốn gặp cậu. Ngay lập tức.”

Trong một lát Jon sự hãi đến đờ cả người. Vì sao chỉ huy lại muốn gặp cậu? Hay họ đã nghe được tin gì đó về chú Benjen, rằng chú đã chết, và hình ảnh cậu nhìn thấy đã thành sự thực. “Có phải về chú tôi không?” cậu buột miệng. “Ông ấy trở về an toàn chứ?”

“Chỉ huy không thích chờ đợi đâu,” Ser Alliser đáp. “Và tôi không thích bị những thằng con hoang hỏi han nhiều.”

Tyrion Lannister bật dậy khỏi ghế. “Ngừng lại đi, Thorne. Ông đang làm thằng nhóc sợ.”

“Tránh xa những vấn đề không liên quan tới ngài ra, Lannister. Ngài không có tiếng nói ở đây.”

“Nhưng ta có tiếng nói ở triều đình,” người lùn mỉm cười nói. “Chỉ cần một lời vào đúng tai người cần nghe, và ông sẽ chết đau đớn trước khi kịp huấn luyện

thêm một cậu nhóc nào nữa. Giờ nói cho Snow nghe tại sao Gấu Già lại muốn gặp cậu ấy. Có phải có tin gì về người chú không?”

“Không,” Ser Alliser nói. “Một vấn đề hoàn toàn khác. Một con chim đã bay tới từ Winterfell, mang theo tin tức liên quan tới em trai cậu nhóc này.” Ông tự sửa lại. “Người em cùng cha khác mẹ.”

“Bran,” Jon thở hắt ra, loạng choạng đứng dậy. “Có chuyện gì đã xảy ra với Bran?”

Tyrion Lannister đặt tay lên tay cậu. “Jon” ông ta nói. “Tôi rất tiếc.”

Jon gần như không nghe thấy gì. Cậu đẩy tay Tyrion ra và sải bước qua phòng. Cậu chạy thực mạng ngay khi ra khỏi cửa, đến thẳng Phòng Chỉ Huy, băng qua những đụn tuyết lâu ngày. Khi những lính gác vừa đi qua, cậu nhảy lên hai bậc thang một lúc. Khi ào vào Phòng Chỉ Huy, giày cậu ướt nhẹp, mắt mờ to và thở hổn hển.

“Bran,” cậu nói. “lá thư nói gì thế Bran?”

Jeor Mormont, tướng chỉ huy của Đội Tuần Đêm, là một ông lão cộc cằn, với cái đầu hói và bộ râu muối tiêu xác. Một con quạ đang đậu trên tay ông ăn ngô. “Cậu đọc đi.” Ông xua con quạ đi, và nó vỗ cánh bay ra ngoài cửa sổ, rồi đậu ở đó quan sát Mormont rút cuộn da ở thắt lưng đưa cho Jon.

“Ngo,” nó làm bầm bằng cái giọng khàn khản. “Ngo, ngo¹¹.”

Ngón tay Jon lẩn theo hình con sói tuyết trên dấu sáp trắng đã bung. Cậu nhận ra chữ viết tay của Robb, nhưng những con chữ dường như cứ mờ mịt và chạy đi khi cậu cố đọc. Cậu nhận ra mình đang khóc. Qua dòng nước mắt, cậu bắt đầu

¹¹ Ở đây con quạ đòi ăn ngô nhưng nói ngọng thành ngo.

hiểu được lá thư viết gì, và ngẩng đầu lên. “Em ấy tỉnh rồi,” cậu nói. “Thần thánh đã mang em ấy về.”

“Nhưng tàn phế,” Mormont nói. “Tôi rất tiếc, nhóc. Đọc hết lá thư đi.”

Cậu nhìn lá thư, nhưng chúng chẳng có nghĩa lý gì nữa. Không cái gì có nghĩa hết. Bran sõngh. “Em trai tôi sõngh,” cậu nói với Mormont. Vị tướng chỉ huy lắc đầu, bốc một nắm hạt ngô và huýt sáo. Con quạ bay trở lại vai ông, kêu ré lên, “Sõngh! Sõngh!”

Jon chạy xuống cầu thang, với nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt và lá thư của Robb trên tay. “Em trai tôi sõngh,” cậu nói với đám lính gác đi qua. Họ nhìn nhau. Cậu chạy về phòng sinh hoạt chung, nơi Tyrion Lannister đang ăn nốt bữa. Cậu ôm lấy người đàn ông nhỏ thó đó, nhắc bỗng ông ta lên, và quay tròn trên không trung. “Bran sõngh!” cậu hò reo. Lannister có vẻ giật mình. Jon đặt ông ta xuống và nhét lá thư vào tay ông ta. “Đây, ngài đọc đi”.

Mọi người tụ tập xung quanh và tò mò nhìn cậu. Jon thấy Grenn cách đó vài bước chân. Một băng gạc băng len dày quấn quanh một bên tay hắn. Hắn có vẻ cẩn thảng và khó chịu, chẳng hề nguy hiểm chút nào. Jon tới chỗ hắn. Grenn lùi lại và giữ tay lên. “Giờ tránh xa tao ra, đồ con hoang.”

Jon mỉm cười. “Tôi xin lỗi vì cổ tay anh. Robb từng tấn công tôi một lần như vậy, nhưng bằng kiếm gỗ. Đau như trải qua bảy tầng địa ngục vậy, nhưng vết thương của anh còn tệ hơn. Nghe này, nếu anh muốn, tôi sẽ bảo anh cách tự vệ khỏi cú đó.”

Alliser Thorne đã nghe lóm được. “Lãnh chúa Snow muốn chiếm chỗ của tôi rồi.” Ông chế giễu. “Tôi thấy dạy sói tung hứng còn dễ hơn cậu huấn luyện được con bò rừng này.”

“Vậy chúng ta cược xem, Ser Alliser,” Jon nói. “Tôi rất muốn xem Bóng Ma tung hứng đó.”

Jon thấy Grenn nghẹn thở vì choáng. Tất cả đều im lặng.

Sau đó Tyrion Lannister bật cười ha hả. Ba anh em áo đen từ bàn bên đã tới gần. Tiếng cười vang khắp những hàng ghế, kể cả những đầu bếp cũng cười theo. Những con chim quẫy động trên xà nhà, và cuối cùng cả Grenn cũng khùng khục cười.

Ser Alliser chưa bao giờ rời mắt khỏi Jon. Khi tiếng cười vang lên xung quanh, mặt ông ta sa sầm lại, và tay cầm kiếm cuộn vào thành một cú đấm. “Đây là một sai lầm trầm trọng đó, Lãnh chúa Snow,” giọng ông ta chát chúa đầy thù địch.

EDDARD

Eddard Stark cưỡi ngựa qua những cánh đồng cao ngất của Tháp Đỏ trong mệt mỏi, rệu rã, đói khát và giận dữ. Ông ngồi trên lưng ngựa, mơ được ngâm mình thật lâu trong làn nước ấm, được ăn gà quay, được nằm trên chiếc giường lông ngỗng. Bất chợt quản gia của nhà vua tới, thông báo rằng Grand Maester¹² Pycelle đã triệu tập một cuộc họp khẩn cấp với hội đồng. Họ rất vinh dự được diện kiến quân sư nếu như ngài thấy thoải mái. “Còn lâu mới thoải mái nỗi,” Ned quát lên khi xuống ngựa.

“Người quản gia cúi rạp đầu.” Tôi sẽ gửi tới các thành viên hội đồng lời cáo lỗi của ngày, thưa lãnh chúa.”

“Chết tiệt. Không,” Ned nói. Ông biết mình không nên xúc phạm hội đồng. Họ rất vinh dự được diện kiến quân sư nếu như ngài thấy thoải mái. “Còn lâu mới thoải mái nỗi,” Ned quát lên khi xuống ngựa.

“Người quản gia cúi rạp đầu. “Tôi sẽ gửi tới các thành viên hội đồng lời cáo lỗi của ngài, thưa lãnh chúa.”

“Chết tiệt. Không,” Ned nói. Ông biết mình không nên xúc phạm hội đồng ngay khi vừa nhậm chức. “Tôi sẽ tới gặp họ. Nói với họ rằng xin họ vui lòng chờ tôi trong giây lát để tôi thay trang phục cho phù hợp.”

“Vâng, thưa lãnh chúa,” người quản gia nói. “Chúng tôi đã sắp xếp để ngài ở căn phòng cũ của Lãnh chúa Arryn tại Tháp Quân Sư, nếu như nó làm ngài hài lòng. Tôi sẽ cho mang đồ đặc của ngài tới.”

¹² Grand Maester: Đại học sĩ

“Cám ơn,” Ned nói khi cởi găng tay cưỡi ngựa và giặt vào thắt lưng, rồi nói với Vayond Poole, người quản gia. “Hình như hội đồng đang cần tôi gấp. Giúp các con gái tôi tìm phòng ngủ, và bảo Jory giữ chúng ở đó. Arya không được đi khám phá gì hết.” Poole cúi đầu. Ned quay trở lại với vị quản gia của hoàng tộc. “Những cỗ xe ngựa của ta đang trên đường vào thành. Ta sẽ cần vài món đồ phù hợp.”

“Đây là vinh dự lớn cho tôi,” người quản gia nói.

Và thế là Ned sải bước tới phòng hội đồng, mệt mỏi rã rời, mặc đồ đi mượn, và thấy bốn thành viên của tiểu hội đồng đang đợi ông.

Căn phòng được bày biện khá nhiều đồ nội thất. Những tấm thảm thêu của thành Myr trải khắp sàn nhà, và ở góc phòng có đặt một bức phù điêu mang tới từ Đảo Summer khắc hình một trăm con thú trong thần thoại màu sắc tươi sáng. Treo trên bức tường là những bức tranh thêu của Norvos, Qohor và Lys, ngoài cửa còn có cặp nhân sư Valyria, mang đôi mắt ngọc hồng lựu sáng cháy âm ỉ trên khuôn mặt đá hoa cương đen.

Thành viên hội đồng mà Ned kém ưa nhất, thái giám Varys, đã sán lại hỏi chuyện ngay khi ông bước vào. “Lãnh chúa Stark, tôi vô cùng đau lòng khi biết về rắc rối của ngài trên vương lô. Chúng tôi đều đã tới nhà nguyện thấp nến cầu nguyện cho hoàng tử Joffrey. Cầu cho hoàng tử nhanh bình phục.” Tay hắn để lại chút bụi phấn trên tay áo Ned, còn người hắn bóc ra thứ mùi ung ủng và ngọt như hoa ở nghĩa địa.

“Thần thánh đã nghe thấy lời cầu nguyện của ngài,” Ned trả lời, lạnh lùng nhung lịch sự. “Hoàng tử đang dần khai hơn rồi.” Ông rút tay ra khỏi những móng vuốt của viên thái giám và đi tới nơi Lãnh chúa Renly đang đứng, cạnh bức phù điêu, trầm tĩnh nói chuyện cùng một người đàn ông thấp bé chỉ có thể là Ngón út.

Renly lên tám tuổi khi Robert giành ngai báu, nhưng giờ cậu ta lớn lên, giống anh mình tới mức làm Ned bối rối. Mỗi khi nhìn cậu ta, Ned có cảm giác thời gian đang quay ngược lại và Robert đang đứng trước mặt ông, mới trở về sau chiến thắng trên dòng Trident.

“Có vẻ ngài đã tới nơi an toàn, Lãnh chúa Stark,” Renly nói.

“Cũng như ngài thôi,” Ned trả lời. “Xin ngài thứ lỗi, nhưng đôi lúc trông ngài giống hệt anh trai Robert của ngài.”

“Một bản sao đáng thương,” Renly nói kèm cái nhún vai.

“Nhưng ăn diện hơn,” Ngón út bông đùa. “Lãnh chúa Renly dành nhiều tiền cho quần áo hơn một nửa các phu nhân trong triều đình.”

Đó là sự thật. Lãnh chúa Renly đang mặc bộ đồ vải nhung xanh đậm, với cả tá những con hươu vàng thêu trên áo chẽn. Chiếc áo choàng nửa người hững hờ che một bên vai, được cố định bằng một ghim hoa bằng ngọc lục bảo. “Còn đầy tội ác kinh khủng hơn,” Renly cười nói. “Tỉ như cách ăn mặc của ngài.”

Ngón Út bơ lời chế nhạo đó đi. Cậu ta nhìn Ned với nụ cười xác xược trên môi. “Tôi đã mong gặp ngài nhiều năm rồi, Lãnh chúa Stark. Chắc chắn phu nhân Catelyn có nói qua với ngài về tôi.”

“Có,” Ned lạnh lùng đáp. Sự kiêu căng ngạo mạn trong lời nhận xét vừa rồi đã chọc giận ông. “Tôi biết là ngài cũng biết anh trai Brandon của tôi.”

Renly Baratheon cười lớn. Varys chạy bỗng tới nghe ngóng.

“Hơn cả rõ ấy chứ,” Ngón út nói. “tôi vẫn mang chút vết tích vì lòng nhân ái ngài ấy dành cho tôi. Brandon có nhắc tới tôi không?”

“Có, thường xuyên lăm và rất hào hứng nữa áy chứ,” Ned nói, mong sao câu nói này sẽ kết thúc tất cả. Ông không có đủ kiên nhẫn chơi trò chơi này, trò chơi câu chữ.

“Tôi những tưởng nhiệt huyết không hợp với người nhà Stark chứ nhỉ,” Ngón út nói. “Ở phương nam này, người ta nói ngài sinh ra từ băng tuyết, và sau khi đi qua Neck ngài sẽ bị tan chảy.”

“Tôi không lên kế hoạch tan chảy sớm thế đâu, thưa Lãnh chúa Baelish. Ngài có thể tin tưởng điều này.” Ned tới bên bàn hội đồng và nói, “Maester Pycelle, tôi tin rằng ngài vẫn khỏe.”

Grand Maester ngồi tại chiếc ghế cao phía cuối bàn và từ tốn mỉm cười. “Đủ khỏe đói với một người ở độ tuổi của tôi, thưa Lãnh chúa,” ông lão trả lời. “nhưng tôi e là mình cũng hay mệt mỏi lắm.” Những sợi tóc trắng lưa bao quanh vầng trán cao trên khuôn mặt phúc hậu. Vòng cổ của vị học sĩ này không phải loại vòng cổ mảnh một đường đơn giản như của Luwin, mà gồm hai mươi tư mảnh nặng nề tạo thành một chiếc dây chuyền kim loại nặng chịch dài tới ngực. Những mảnh xích được rèn từ đủ thứ kim loại mà loài người biết đến: sắt đen, vàng đỏ, đồng sáng, chì đục màu, thép, thiếc, bạc nõn, đồng thau, đồng thanh và bạch kim. Những viên ngọc hồng lựu và thạch anh tím cùng trân châu đen tô điểm thêm cho sợi dây kim loại, và đây đó lại điểm xuyết những viên ngọc lục bảo hoặc hồng ngọc. “Có lẽ chúng ta nên sớm bắt đầu,” Grand Maester nói, hai tay đan vào nhau đặt lên cái bụng bụ. “Tôi sợ rằng tôi sẽ ngủ quên mất nếu chúng ta phải chờ đợi lâu hơn.”

“Theo như ý ngài thôi.” Ghế của nhà vua ở phía đầu bàn trông rỗng, trên những tấm nệm có thêu hình con hươu đội vương miện của nhà Baratheon bằng chỉ vàng. Ned ngồi bên cạnh chiếc ghế đó, phía tay phải của nhà vua. “Các lãnh chúa” ông trịnh trọng nói, “tôi xin lỗi vì làm các ngài đợi lâu.”

“Ngài là quân sư,” Varys nói. “Chúng tôi phụng sự chỉ mong ngài hài lòng, thưa Lãnh chúa Stark.”

Khi những người khác ngồi vào vị trí, Eddard có cảm giác mãnh liệt rằng mình không thuộc về nơi này, về căn phòng này, với những người đàn ông này. Ông nhớ điều Robert đã nói với ông trong hầm mộ bên dưới Winterfell. Tôi bị bao quanh bởi những kẻ nịnh thần và lũ ngốc, nhà vua cứ khăng khăng như vậy. Ned nhìn xuống bàn hội đồng và tự hỏi ai là nịnh thần và ai là kẻ ngốc. Ông nghĩ sóm muộn gì cũng biết thôi. “Chúng ta chỉ có năm người,” ông nhận định.

“Lãnh chúa Stannis đã thân chinh tới đảo Dragonstone, không lâu sau khi nhà vua vi hành lên phương bắc,” Varys nói, “Và Ser Barristan lịch lãm của chúng ta chắc chắn đang đi cạnh nhà vua về thành, đúng như điều mà một vị tướng chỉ huy Ngụ Lâm Quân cần làm.”

“Có lẽ chúng ta nên chờ Ser Barristan và nhà vua tới họp cùng,” Ned gợi ý.

Renly Baratheon cười lớn. “Nếu chúng ta đợi anh trai tôi xuất hiện, có lẽ chúng ta sẽ phải ngồi rất lâu đây.”

“Vị minh quân Robert của chúng ta còn nhiều mối quan tâm,” Varys nói. “Ngài săn lòng phó thác những vấn đề nhỏ nhặt cho chúng tôi, để giúp ngài giảm bớt gánh nặng.”

“Ý của Lãnh chúa Varys là những vấn đề liên quan tới tài chính, mìa màng và công lý làm anh trai tôi buồn chán tới phát khóc,” Lãnh chúa Renly nói, “vì thế chúng tôi đành phải cầm quyền vương quốc này. Thi thoảng ngài ấy cũng ra chỉ thị.” Cậu ta rút một cuộn giấy ra khỏi ống tay áo và đặt lên bàn. “Sáng nay ngài ra lệnh cho tôi phi hết tốc lực tới yêu cầu Grand Maester Pycelle triệu tập hội đồng gấp. Ngài ấy có một nhiệm vụ khẩn thiết cho chúng ta.”

Ngón Út mỉm cười và giao lá thư cho Ned. Trên đó có dấu niêm phong của hoàng gia. Ned dùng ngón cái bóc dấu niêm phong và mở thư ra xem mệnh lệnh khẩn cấp của nhà vua, và càng đọc ông càng thấy khó tin. Chẳng nhẽ sự đên rồ của Robert không có điểm dừng sao? Làm điều này nhân danh tên ngài, chính là sát muối vào vết thương. “Thần thánh lòng lành,” ông chửi thề.

“Điều Lãnh chúa Eddard muốn nói là,” Lãnh chúa Renly tuyên báo, “là bệ hạ muốn chúng ta tổ chức một cuộc đấu thương ngựa nhằm vinh danh quân sư mới.”

“Phản thường thế nào?” Ngón út hòa nhã hỏi?

Ned đọc lớn câu trả lời từ bức thư. “Bốn mươi ngàn rồng vàng cho quán quân. Hai mươi ngàn cho á quân, hai mươi nữa cho người thắng vụ hồn đấu, mươi ngàn cho người chiến thắng phần thi bắn cung.”

“Chín mươi ngàn vàng,” Ngón út thở dài. “Và chúng ta không thể lờ đi những chi phí khác. Robert sẽ muốn có một bữa đại tiệc. Điều này đồng nghĩa với việc chúng ta phải thuê đầu bếp, thợ mộc, nữ tì, ca sĩ, nghệ sĩ tung hứng, hè.”

“Hè thì chúng ta có đầy,” Lãnh chúa Renly nói.

Grand Maester Pycelle nhìn Ngón út và hỏi, “Quốc khố có đủ chi cho khoản tiêu này không?”

“Quốc khố làm gì còn?” Ngón út trề môi nói. “Để tôi ngốc một mình là đủ rồi, Maester. Ngài cũng như tôi thừa biết rằng quốc khố đã rỗng không trong nhiều năm nay rồi. Tôi sẽ phải đi mượn tiền. Chắc chắn nhà Lannister sẽ sẵn lòng giúp đỡ. Chúng ta đã nợ Lãnh chúa Tywin khoảng ba triệu rồng vàng tính tới thời điểm này, thêm một trăm ngàn nữa cũng đâu sao?”

Ned choáng váng. “Ngài đang nói rằng Hoàng Gia đã nợ ba triệu đồng vàng?”

“Hoàng gia đã nợ hơn sáu triệu đồng vàng, thua Lãnh chúa Stark. Nhà Lannister là chủ nợ lớn nhất, nhưng chúng tôi còn đi vay từ Lãnh chúa Tyrell, Ngân hàng Iron của Braavos, từ vài hiệp hội thương mại Tyrosh khác. Mới đây tôi đã phải qua hỏi Hội Tin Lành. Đại Tư Tế mặc cả kỳ kèo còn hơn mấy mệ bán cá vùng Dorne vậy.”

Ned thát kinh. “Aerys Targaryen để lại một quốc khố đầy ứ vàng bạc. Sao ngài có thể để chuyện này xảy ra?”

Ngón Út nhún vai. “Quan đại tư đồ¹³ lo kiếm tiền. Tiêu tiền là chuyện của nhà vua và quân sự.”

“Tôi không tin Jon Arryn lại để cho đức vua Robert đi ăn mà khắp vương quốc,” Ned nóng nảy nói.

Grand Maester Pycelle lắc cái đầu hói, các mắt xích kêu rồn rảng khe khẽ. “Lãnh chúa Arryn là một người đáng tin cậy, nhưng tôi sợ rằng bệ hạ không phải lúc nào cũng nghe theo lời vị quân sư thông thái đó.”

“Anh trai của tôi thích đấu thương và tiệc tùng mà,” Renly Baratheon nói, “và anh ấy ghét cái việc mà anh ấy gọi là “đêm tùng đồng tùng cắc,”

“Tôi sẽ nói chuyện với bệ hạ,” Ned nói. “Cuộc đấu thương ngựa này là một thứ xa xỉ mà vương quốc này không thể kham nổi.”

“Cứ nói với đức vua nếu ngài muốn,” Lãnh chúa Renly nói, “nhưng tốt hơn hết chúng ta nên lên kế hoạch.”

“Hôm khác đi,” Ned nói. Có lẽ ông nói quá gay gắt, nếu xét cái cách họ nhìn ông. Đáng ra ông phải nhớ rằng mình không còn ở Winterfell, nai chỉ có duy nhất

¹³ Quan đại tư đồ: đứng đầu bộ Hộ, tương đương với Bộ trưởng Bộ Công Thương - ND

một thủ lĩnh; còn ở đây, ông chỉ là một trong số đông. “Thú lỗi cho tôi, thưa các lãnh chúa.” Ông nhẹ nhàng hơn. “Tôi mệt quá. Chúng ta nên dừng buổi họp hôm nay lại và tiếp tục khi chúng ta khỏe khoắn hơn.” Ông không cần họ đồng ý, mà tự động đứng lên, cúi đầu chào tất cả, và tiến ra cửa.

Bên ngoài, những xe hàng, kỵ binh vẫn đang ùn ùn tiến vào cổng lâu đài, và sân trở thành một trận địa hỗn độn nào là bùn đất, nào là ngựa, và những người đàn ông đang la hét. Ông được thông báo rằng nhà vua vẫn chưa tới. Chính do mối quan hệ không tốt từ trận Trident mà người nhà Stark cùng gia đình nhà họ thường đi dẫn đầu đoàn chính, càng tránh xa nhà Lannister bao nhiêu càng đỡ cǎng thẳng bấy nhiêu. Ông hiếm khi thấy Robert. Mọi người đều rằng nhà vua ngồi trong cỗ xe ngựa và uống rượu tì tì. Nếu đúng thế, phải hàng tiếng nữa đức vua mới tới nơi, nhưng thế vẫn còn quá sớm so với mong muốn của Ned. Chỉ cần nhìn khuôn mặt Sansa, con giận lại bùng phát lên trong ông. Hai tuần cuối cùng của cuộc hành trình thật thảm hại. Sansa đồ lỗi cho Arya và nói rằng đáng ra Nymeria mới đáng phải chết. Và Arya thì bối rối sau khi hay tin cái chết của cậu nhóc hàng thịt. Sansa khóc tới lúc lịm đi, Arya im lặng ủ ê cả ngày trời, còn Eddard Stark mơ thấy cả một địa ngục đóng băng dành cho những người nhà Stark vùng Winterfell.

Ông bước qua sân ngoài, đi qua khung lưới sắt vào sân trong, và đang đi về hướng ông nghĩ là Tháp Quân Sư thì Ngón Út xuất hiện. “Ngài đi nhầm đường rồi, Stark. Đi cùng tôi.”

Ned lưỡng lự, rồi đi theo. Ngón út dẫn ông vào tháp, xuống cầu thang, qua một cái sân trũng, dọc theo một hành lang vắng người, nơi chỉ có những bộ giáp sắt đứng canh gác dọc theo bức tường. Chúng là những gì còn lại của nhà Targaryen, làm bằng thép đen với vảy rồng trang trí trên mũ trụ, nhưng giờ đã

phủ bụi và chìm vào lăng quen. “Đây không phải đường về phòng của tôi,” Ned nói.

“Tôi đã nói vậy sao? Tôi đang dẫn ngài xuống ngực thất để cắt cổ ngài và giấu xác ngài ra sau tường,” Ngón út trả lời, giọng đầy vẻ chê nhạo. “Chúng ta không có thời gian đâu, Stark. Phu nhân đang đợi.”

“Ngài đang chơi trò gì đây, Ngón út? Catelyn đang ở Winterfell, cách đây hàng trăm dặm.”

“Ồ?” Đôi mắt xanh xám của Ngón út lấp lánh vẻ hưng thú. “Vậy chắc có người giả mạo rồi. Tôi nói lần cuối, đi theo tôi. Hoặc đừng đi nữa, và tôi sẽ giữ nàng ấy cho riêng mình.” Ông ta vội vàng đi xuống.

Ned cảnh giác theo sau, không biết liệu ngày hôm nay có kết thúc nỗi không. Ông không thích những trò mưu mẹo, nhưng ông bắt đầu nhận ra rằng chúng chỉ như là rượu thịt đối với một người đàn ông như Ngón út.

Dưới chân cầu thang là một cánh cửa gỗ sồi và sắt nặng nề. Petyr Baelish nâng thanh chắn và ra hiệu cho Ned vào.

Họ bước ra ngoài ánh hoàng hôn ửng đỏ, trên một dốc đá cao trên bờ sông. “Chúng ta đã ra ngoài lâu dài,” Ned nói.

“Thật khó lừa ngài quá cơ, Stark,” Ngón út mỉa mai. “Mặt trời hay bầu trời tố giác chuyện đó à? Đi theo tôi.

Bên vách đá có những hốc đá đó. Cố đừng ngã chết nhé, Catelyn sẽ không bao giờ hiểu nỗi đâu.” Nói xong, anh ta nhảy sang bên kia gờ đá, nhanh nhẹn như một con khỉ.

Ned nhìn bết mặt lởm chởm của vách đá một lúc, rồi theo sau còn chậm hơn trước. Đúng như Ngón út nói trước, những hốc đá ở đó, nhưng nếu nhìn từ dưới lên bạn sẽ không tài nào phát hiện được, trừ khi bạn biết cần tìm chúng ở đâu. Con sông dài và cách xa tít dưới tới chong mặt. Ned áp mặt vào đá, cố không nhìn xuống trừ khi cần thiết.

Cuối cùng, khi ông leo xuống tới một con đường mòn hẹp, nhão nhoẹt bùn thì Ngón út đang uể oải dựa người vào vách đá ăn táo. Ông cảm thấy gần như muốn tìm lỗ mà chui xuống.

“Càng ngày ngài càng già yếu và chậm chạp rồi đây, Stark,” anh ta nói, và ném quả táo xuống dòng nước xiết.

“Không sao, chúng ta sẽ cưỡi ngựa tiếp.” Anh ta có hai con ngựa. Ned lên ngựa và đi theo sau, dọc theo đường mòn vào thành phố.

Cuối cùng Baelish ghìm cương ngựa trước một ngôi nhà gỗ ba tầng xiêu vẹo, với ánh đèn hắt ra từ những ô cửa sổ dính bụi. Tiếng nhạc và tiếng cười lục khục vọng ra và tỏa dần trên mặt nước. Bên cạnh cánh cửa có treo một chiếc đèn dầu trên một sợi xích nặng nề, trên đó có một quả cầu thủy tinh đỏ viền chì.

Ned Stark giận dữ xuống ngựa. “Một nhà thô,” ông nói khi xoay vai Ngón út. “Cậu dẫn tôi cả một chặng đường dài để tới một nhà thô.”

“Phu nhân trong đó,” Ngón út nói.

Đây là lời xúc phạm cuối cùng. “Brandon đã quá tử tế với cậu,” Ned nói khi đây gã đàn ông nhỏ thó kia vào tường và dí con dao xuống ngay dưới bộ râu cằm nhọn.

“Lãnh chúa của tôi, không,” một giọng vội vã hét lên. “Ngài ấy nói thật đấy.”
Có tiếng bước chân sau lưng ông.

Ned quay người lại, dao vẫn nắm trong tay, khi một ông già tóc bạc phơ vội vã tới chỗ họ. Ông ta mặc đồ vải thô màu nâu, và lớp da mềm mại dưới cằm rung lên từng chặp theo bước chạy. “Đây không phải việc của ông,” Ned bắt đầu; nhưng đột nhiên, ông nhận ra người đó. Ông hạ con dao xuống, sững sốt. “Ser Rodrik?”

Rodrik Cassel gật đầu. “Phu nhân đang đợi ngài trên lầu.”

Ned bối rối tra dao vào vỏ. “Catelyn thực sự ở đây? Đây không phải trò đùa biến thái gì đó của Ngón út chứ?”

“Giá mà thế, Stark” Ngón út nói. “Đi theo tôi, cố tỏ ra hoang dàn đúc hơn và bớt giống Quân sư của Nhà Vua đi. Mọi chuyện sẽ hỏng bét nếu như ngài bị nhận ra. Có lẽ ngài nên vuốt ve một hai bộ ngực, chỉ để qua cửa ấy mà.”

Họ bước vào trong, qua phòng sinh hoạt chung đông đúc, nơi một ả béo đang hát mấy khúc ca dâm dục trong khi những cô gái trẻ xinh đẹp trong những bộ váy vải lanh và những dải lụa màu sắc đang dán chặt người lên mấy gã đàn ông hoặc đong đưa trong lòng họ. Chẳng ai buồn để ý tới Ned. Ser Rodrik đợi bên dưới trong khi Ngón Út dẫn ông lên tầng ba, đi dọc theo hành lang, và vào một căn phòng.

Bên trong, Catelyn đang đợi. Bà hét lên khi nhìn thấy ông, chạy tới bên ông, và ôm ông thật chặt.

“Phu nhân của ta,” Ned kinh ngạc thì thào.

“Ô, tốt quá cơ,” Ngón út nói và đóng cửa. “Ngài đã nhận ra vợ mình.”

“Em cứ sợ rằng ngài sẽ không bao giờ tới, lãnh chúa của em,” bà thì thầm trước ngực ông. “Petyr đã cho em biết tình hình. Cậu ta nói về những rắc rối của ngài với Arya và hoàng tử trẻ. Những mây đúa thế nào rồi?”

“Cả hai đều đang than khóc, và tức giận,” ông nói. “Cat, ta không hiểu. Nàng làm gì ở Vương Đô vậy? Có chuyện gì sao?” Ned hỏi vợ. “Là Bran à? Có phải con...” chép là từ ông định bật ra, nhưng ông không thể nói.

“Đúng là về Bran, nhưng không phải như chàng nghĩ,” Catelyn nói.

Ned không hiểu. “Vậy thì sao? Sao nàng lại ở đây, tình yêu của ta? Sao lại ở nơi này?”

“Chỉ vì bề ngoài của nó,” Ngón út nói và dựa người vào bệ cửa sổ. “Một nhà thồ. Ngài không thể nghĩ ra Catelyn Tully ở một nơi hạ cấp thế này?” Cậu ta mỉm cười. “Nếu có thể, tôi sẽ sở hữu ngay nơi đặc biệt này, để tiện thu xếp mọi chuyện. Tôi là người lo lắng nhất khi cô tránh cho nhà Lannister biết Cat đang ở tại Vương Đô này.”

“Vì sao?” Ned hỏi. Giờ ông đã thấy tay bà, thấy cách bà ngượng nghịu nắm tay, thấy những vết sẹo đỏ hồng, thấy hai ngón cuối bàn tay trái cứng đơ. “Nàng bị thương.” Ông nắm lấy tay bà, lật lại. “Thần thánh ơi. vết thương sâu quá... một nhát chém do kiếm hoặc là... chuyện gì xảy ra vậy, phu nhân?”

Catelyn rút con dao găm bên dưới áo choàng và đặt vào tay ông. “Lưỡi dao này được mang tới để cắt cổ Bran và để thằng bé chảy kiệt máu.”

Đầu Ned giật mạnh. “Nhưng... ai... vì sao...”

Bà đặt ngón tay lên môi ông. “Hãy để em nói hết. Như thế sẽ nhanh hơn. Nghe này.”

Ông im lặng lắng nghe, và bà kể lại toàn bộ sự việc, từ trận hỏa hoạn tại tháp thư viện tới Varys và những lính canh cùng Ngón út. Và khi bà nói xong, Eddard Stark sững sờ bàng hoàng ngồi bên bàn, con dao nắm chặt trong tay. Con sói của Bran đã cứu mạng thằng bé, ông đờ đẫn nghĩ. Jon đã nói gì khi họ tìm thấy lũ sói con trong tuyết nhỉ? Những đứa con của ngài cần có những con sói này, thưa lãnh chúa. Và ông đã giết chết con sói của Sansa, và để làm gì? Có phải ông đang thấy tội lỗi không? Hay sợ hãi? Nếu thần thánh đã gửi những con sói kia tới, vậy ông đã làm chuyện ngu ngốc gì đây?

Ned đau đớn cố hướng suy nghĩ về con dao. “Con dao của Quý Lùn”. Ông không hiểu chuyện này là thế nào. Tay ông nắm chặt lấy cán dao trơn mượt bằng xương rồng, và cầm nó xuống mặt bàn, cảm nhận lưỡi dao ngập trong gỗ. Nó đứng đó như trêu chọc ông. “Vì sao Tyrion Lannister lại muốn Bran chết? Thằng bé đâu có làm tổn hại gì tới hắn.”

“Mấy người nhà Stark các ông không có gì ngoài tuyết giữa hai tai à?” Ngón út hỏi. “Quý Lùn không bao giờ hành động một mình.”

Ned đứng dậy, đi đi lại lại khắp phòng. “Nếu hoàng hậu dính líu gì trong vụ này, ôi cầu chúa không phải, thì chính nhà vua... không, tôi không tin được.” Nhưng ngay khi nói những lời đó, ông bỗng nhớ lại buổi sáng lạnh giá trên vùng mộ, và việc Robert cùi mấy tay giết thuê truy lùng công chúa Targaryen. Ông nhớ tới đứa con trai vừa mới lọt lòng của Rhaegar, cái sọ nát bấy của nó, và cái cách nhà vua quay lưng đi, y như tại phòng tiếp kiến của Darry cách đây không lâu. Ông vẫn còn nghe văng vẳng đâu đây lời cầu xin của Sansa, cũng như Lyanna đã từng cầu xin.

“Rất có khả năng nhà vua không biết,” Ngón út nói. “Đây không phải lần đầu tiên. Vị minh quân Robert của chúng ta thường nhắm mắt trước những thứ ngài không muốn thấy.”

Ned không biết trả lời thế nào. Đầu ông đang nhúrc nhối. Khuôn mặt cậu bé hàng thịt cứ hiện lên trước mắt ông, gần như bị chẻ làm hai, nhưng nhà vua đã không nói một lời.

Ngón út nhàn nhã tới bên bàn, rút con dao lên. “Lời buộc tội nào của ngài cũng khép ngài vào tội khi quân cả thôi. Buộc tội nhà vua và ngài sẽ phải khiêu vũ cùng Ilyn Payne trước khi ngài kịp mở miệng. Còn hoàng hậu... nếu ngài có bằng chứng, và có thể khiến Robert chịu lắng nghe, thì may ra...”

“Chúng tôi có bằng chứng,” Ned nói. “Chúng tôi có con dao.”

“Cái này ư?” Ngón út xoay tròn con dao. “Một miếng thép đẹp, nhưng nó là con dao hai lưỡi đó, ngài lãnh chúa à. Quý Lùn chắc chắn sẽ thè sống thè chết rằng con dao này đã bị mất hoặc bị đánh cắp hồi hắn ta ở Winterfell, và vì kẻ sát thủ hắn thuê đã chết, ai ở đó mà đối chất?” Anh ta nhẹ nhàng ném dao trả lại Ned. “Tôi khuyên ngài nên ném con dao này xuống sông và quên nó đi.”

Ned lạnh lùng nhìn anh ta. “Lãnh chúa Baelish, tôi là Stark vùng Winterfell. Con trai tôi năm đó, tật nguyền, và có thể đang hấp hối. Nó có thể đã chết, cùng với Catelyn, nhưng may mà nhờ có con sói chúng tôi tìm thấy. Nếu ngài thực sự tin tôi có thể quên được, ngài vẫn là tên ngốc to xác y như hồi ngài thách đấu kiếm cùng anh trai tôi.”

“Có thể tôi ngu ngốc... nhưng Stark à, tôi vẫn ở đây, trong khi anh trai ngài đã nằm dưới nấm mồ lạnh lẽo mười bốn năm nay. Và nếu ngài mong sớm hội ngộ với anh trai mình thì tránh xa những lời phiền phức của tôi, tùy ngài thôi, nhưng tôi không thích nằm trong nhóm đó, cảm ơn rất nhiều.”

“Ngài là người cuối cùng tôi muốn mời vào bất cứ đảng phái nào, Lãnh chúa Baelish à.”

“Ngài làm tổn thương tôi sâu sắc đó,” Ngón út đặt tay lên tim. “Về phần tôi, tôi luôn thấy người nhà Stark rất phiền phức, nhưng Cat đã gắn chặt với ngài, vì những lý do tôi chẳng thể hiểu nổi. Tôi sẽ cố vì em ấy mà giữ mạng cho ngài. Tôi thừa nhận, đây là chuyện ngốc nghếch, nhưng tôi không thể từ chối vợ ngài bắt cứ chuyện gì.” Ngón út nói.

“Em đã nói với Petyr về những nghi ngờ của chúng ta đối với cái chết của Jon Arryn Catelyn nói. “Anh ấy hứa sẽ giúp ngài tìm ra sự thật.”

Eddard không thích thú gì với tin tức này, nhưng quả thật họ cần giúp đỡ, mà Ngón út từng giống như một người anh trai của Cat. Đây cũng không phải lần đầu tiên Ned phải thỏa hiệp với một kẻ mà ông căm ghét. “Tốt thõi,” ông nói và nhét con dao vào thắt lưng. “Nàng có nhắc tới Varys. Tên thái giám có biết tất cả không?”

“Không phải từ em,” Catelyn nói. “Ngài không cưới một cô ngốc đâu, Eddard Stark. Nhưng Varys có nhiều cách để biết được những điều không ai có thể biết. Ned, em thè, hắn có những cách vô cùng đen tối.”

“Ai chẳng biết hắn có gián điệp,” Ned tùy tiện nói.

“Còn hơn thế,” Catelyn khẳng định. “Ser Rodrik đã bí mật nói chuyện cùng Ser Aron Sangatar, thế nhưng gián điệp vẫn biết. Em sợ kẻ đó.”

Ngón Út cười mỉm. “Cứ để Lãnh chúa Varys cho anh, phu nhân yêu quý. Nếu em chấp nhận được lời tục tĩu nho nhỏ này - ở những nơi tốt hơn nơi đây - anh đã nắm bi của hắn trong tay.” Anh ta khum khum bàn tay, mỉm cười nham hiểm. “Nếu đúng hắn là đàn ông, và thực sự có bi. Nếu anh là em, anh sẽ lo lắng về nhà Lannister hơn là về viên thái giám đây.”

Ned không cần Ngón út chỉ dạy ông. Ông đang nghĩ lại ngày Arya được tìm thấy, nhớ lại nét mặt của hoàng hậu khi bà ta nói, Chúng ta có một con sói, thật nhẹ nhàng và bình tĩnh làm sao. Ông nghĩ tới thằng nhóc Mycah, về cái chết đột ngột của Jon Arryn, về cú ngã của Bran, về vị vua già điên loạn Aerys Targaryen háp hối trong phòng chầu còn máu lão đang khô dần trên lưỡi kiếm mạ vàng. “Phu nhân,” ông nói và nhìn Catelyn, “ở đây nàng không thể làm gì hơn. Ta muốn nàng trở về Winterfell ngay lập tức. Nếu có một vụ ám sát rồi, rất có thể sẽ còn những vụ khác. Dù ai ra lệnh giết Bran, kẻ đó cũng sớm biết con còn sống.” “Em đã mong được gặp các con...” Catelyn nói.

“Hành động đó kém khôn ngoan nhất đấy,” Ngón út chen ngang. “Tháp Đỏ là nơi tai vách mạch rừng.”

“Ngài ấy nói đúng đó, tình yêu của ta,” Ned vừa nói vừa ôm lấy bà. “Đưa Ser Rodrik về Winterfell. Ta sẽ chăm sóc các cô con gái. Về nhà với những người con trai của chúng ta và bảo vệ chúng nhé.”

“Được thôi, lanh chúa của em.” Catelyn ngửa mặt lên, đắm chìm trong nụ hôn của Ned. Những ngón tay bị thương của bà gắt gao tuyệt vọng ôm lấy lưng ông, như muốn mãi mãi bảo vệ ông trong vòng tay mình.

“Lanh chúa và phu nhân có muốn dùng phòng ngủ không?” Ngón út nói. “Tôi nên báo cho ngài hay, Stark, ở đây làm thế phải mất tiền đấy.”

“Em chỉ mong anh để bọn em lại một lát,” Catelyn nói.

“Tốt thôi.” Ngón Út bước ra cửa. “Nhưng đừng lâu quá. Đã tới lúc quân sự và anh phải trở về lâu đài, trước khi có người nhận ra.”

Catelyn tới bên và nắm tay anh ta. “Em sẽ không quên anh đã giúp đỡ em thế nào, Petyr. Khi người của anh tới chỗ em, em không biết họ mang em tới gặp bạn

hay thù. Đối với em anh còn hơn một người bạn. Em đã một lần nữa tìm lại được người anh những tưởng đã không còn.”

Petyr Baelish mỉm cười. “Anh nhạy cảm lắm đây, phu nhân yêu quý. Tốt nhất đừng nói với ai. Anh phải mất hàng năm trời để triều đình tin rằng anh là một kẻ xấu xa độc ác, và anh rất ghét thấy công sức mình bỏ ra đổ xuống sông xuống biển.”

Ned không tin một lời nào, nhưng ông vẫn lịch sự nói, “Tôi cũng rất cảm ơn ngài, Lãnh chúa Baelish.”

“Ồ, đây mới là một kho báu chứ,” Ngón Út vui vẻ nói.

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng họ, Ned quay lại bên vợ. “Một khi nàng về nhà, hãy thay ta gửi thư cho Helman Tallhart và Galbart Glover. Nói với họ mỗi người hãy dựng một đội quân một trăm cung thủ và củng cố lại Moat Cailin. Hai trăm tay cung tràn ngập nhuệ khí có thể chặn đứng một đội quân định vượt qua Neck. Nói với Lãnh chúa Manderly rằng ông ấy cần tăng cường sức mạnh và gia cố lại tất cả hàng phòng thủ tại Cảng White, và đảm bảo luôn có quân canh gác. Và từ ngày hôm nay trở đi, ta muốn nàng cẩn trọng theo dõi Theon Greyjoy. Nếu có chiến tranh chúng ta sẽ vô cùng cần hạm đội của cha cậu ta.”

“Chiến tranh ư?” Nỗi sợ hãi lèn khuôn mặt Catelyn.

“Sẽ không có đâu” Ned hứa, cầu cho điều đó là thực. Ông lại nắm tay bà. “Nhà Lannister là những kẻ nhẫn tâm mang bộ mặt yếu đuối, và Aerys Targaryen đã học được bài học đau buồn của mình, nhưng chúng sẽ không dám tấn công phương bắc mà không có tổng lực của cả vương quốc, và chắc chắn chúng sẽ không thể nào có được. Ta chơi trò bịa này tới cùng nếu không có gì bất thường. Hãy nhớ vì sao ta tới đây, tình yêu của ta. Nếu ta tìm ra bằng chứng rằng nhà Lannister sát hại Jon Arryn...”

Ông cảm thấy Catelyn đang run rẩy. Bàn tay với những vết sẹo bám chặt lấy ông. “Nếu,” bà nói, “thì sao, tình yêu của em?”

Ned biết đó là phần nguy hiểm nhất. “Công lý đến từ nhà vua,” ông nói. “Khi biết rõ sự thực, ta sẽ nói với Robert.” Và thầm cầu nguyện rằng ngài vẫn là người như ông nghĩ.

TYRION

“Ngài chắc mình phải rời đi sớm thế này không?” Tướng chỉ huy hỏi.

“Rất chắc chắn, Lãnh chúa Mormont à,” Tyrion trả lời. “Anh trai Jaime của tôi sẽ băn khoăn không biết tôi biến thành cái gì mất. Anh ấy có thể nghĩ ông đã thuyết phục được tôi khoác bộ đồng phục đen.”

“Giá mà tôi có thể.” Mormont cầm một cái còng cua và bóp vỡ. Dù đã có tuổi, nhưng tướng chỉ huy vẫn có sức mạnh như một con gấu. “Anh là một người khá ranh ma, Tyrion. Chúng tôi cần những người như anh ở Tường Thành.”

Tyrion cười. “Vậy tôi sẽ lùng sục tất cả người lùn ở Bảy Phu Quốc và mang họ tới đây cho ngài, Lãnh chúa Mormont.” Anh thản nhiên hút thịt còng cua khi mọi người ô lên cười. Những con cua được mang tới từ Trạm Đông trong buổi sáng nay, đặt trong thùng tuyết, và chúng ngon tuyệt.

Ser Alliser Thorne là người duy nhất trong bàn không nở lấy một nụ cười. “Lannister đang nhạo báng chúng ta”

“Chỉ nhạo báng ông thôi, Ser Alliser,” Tyrion nói. Lúc này, tiếng cười quanh bàn có chút lo lắng, bối rối.

Đôi mắt đen của Thorne nhìn thẳng Tyrion với vẻ thù hận. “Đối với một người chỉ cao bằng nửa người khác thì ngài khá bạo miệng đấy. Có lẽ ngài và tôi nên cùng nhau ra sân ném.”

“Vì sao?” Tyrion hỏi. “Cua ở đây cơ mà.”

Lời nói này càng làm người khác cười ác hơn. Ser Alliser đứng bật dậy, môi mím chặt. “Tới đây và biến lời nhạo báng của ông thành lưỡi thép xem nào.”

Tyrion nhìn thǎng vào bàn tay phải. “Vì sao, tôi đã có lưỡi thép trên tay rồi, Ser Alliser, dù nó chỉ là một cái dĩa ăn cua. Chúng ta đâu được không?” Anh nhảy lên ghế và bắt đầu chọc chọc vào ngực Thorne bằng cái dĩa tí xíu. Những tiếng cười rú rít lên trong phòng. Một ít thịt cua bay khỏi miệng tướng chỉ huy khi ông há hốc mồm vì nghẹn. Kể cả con quạ của ông cũng tham gia cùng, kêu ầm ĩ từ trên cửa sổ. “Đau! Đau! Đau!”

Ser Alliser Thorne bước ra khỏi phòng với vẻ cứng đờ như thể bị cắm dao vào mông.

Mormont vẫn há mồm thở hổn hển. Tyrion đấm vào lưng ông. “Người chiến thắng nhận được chiến lợi phẩm,” anh nói lớn. “Tôi chiếm phần cua của Thorne.”

Cuối cùng tướng chỉ huy cũng hoàn hồn. “Anh là một kẻ xấu xa mới dám chọc tức Ser Alliser tới vậy,” ông quở trách.

Tyrion ngồi bệt xuống và nhấp một ngụm rượu. “Nếu một người tự vẽ bia trên ngực mình, sớm muộn cũng có kẻ bắn tên trúng hắn ta. Tôi đã gặp nhiều kẻ đã chết còn hài hước hơn Ser Alliser của ngài đây.”

“Không đau,” Đại quản gia, Bowen Marsh, một người tròn trĩnh và đỏ lựng như quả lựu phản đối. “Ngài nên nghe những cái tên khôi hài hắn đặt cho những cậu nhóc mình huấn luyện cơ.”

Tyrion có nghe qua vài cái tên hè. “Tôi cược mấy cậu nhóc đó cũng có vài cái tên cho ông ta,” anh nói. “Gột bỏ băng bao phủ mắt đi, các công tước tốt bụng của tôi. Ser Alliser Thorne chỉ nên đi dọn chuồng ngựa, chứ không phải huấn luyện những chiến binh mới.”

“Đội Tuần Đêm không thiếu người làm việc trong chuồng ngựa,” Lãnh chúa Mormont càu nhau. “Dường như đạo giàn đây họ toàn gửi cho chúng tôi những

kẻ như thế. Nào là trẻ chăn ngựa, mấy thằng trộm vặt, và bọn hiếp dâm. Ser Alliser là một hiệp sĩ được phong tước, một trong số ít những hiệp sĩ mặc đồ đen kể từ khi tôi lên làm tướng chỉ huy. Ông ấy đã chiến đấu rất dũng cảm tại Vương Đô.”

“Nhưng ở sai phe,” Ser Jaremy Rykker cộc lốc nhận xét. “Nên biết, tôi đã ở trên chiến trường cùng ông ta. Tywin Lannister đã cho chúng tôi một sự lựa chọn tuyệt vời. Mặc đồ đen, hoặc thấy đầu mình căm trên giáo trước lúc hoàng hôn. Tôi không có ý xúc phạm gì đâu, Tyrion.

“Không sao, Ser Jaremy. Cha tôi rất thích xiên đầu người, đặc biệt đầu những kẻ làm ông ta bức bối. Và với khuôn mặt thanh tú như ngài, chắc chắn ông ta sẽ trang trí đầu ngài trên Cổng Thành. Tôi nghĩ trông ngài sẽ đẹp choáng váng trên đó.”

“Cám ơn,” Ser Jaremy trả lời cùng một nụ cười mỉa. Tướng chỉ huy Mormont hùng hăng. “Thi thoảng tôi sợ rằng Ser Alliser đã hiểu đúng về anh, Tyrion. Anh đang chế giễu chúng tôi cùng mục đích cao cả của chúng tôi ở đây.”

Tyrion nhún vai, “Tất cả chúng ta đều cần bị chế giễu lúc này hay lúc khác, Lãnh chúa Mormont à, ít nhất là để chúng ta không quá nghiêm túc. Làm ơn, cho tôi thêm rượu nào.” Anh giơ cốc lên.

Khi Rikker đổ rượu đầy cốc, Bowen Marsh nói, “người anh nhỏ bé mà cơn khát ghê gớm quá đi.”

“Ô, tôi nghĩ Lãnh chúa Tyrion cũng to lớn đó chứ,” Maester Aemon nói từ đầu bàn bên kia. Giọng ông nhẹ nhàng, nhưng tất cả các sĩ quan cấp cao của Đội Tuần Đêm đều im lặng để lắng nghe. “Tôi nghĩ anh ta là một người khổng lồ tại ở nơi đây, nơi tận cùng trời đất.”

Tyrion nhẹ nhàng trả lời, “Tôi được gọi bằng nhiều cái tên, thưa Lãnh chúa, nhưng người không lồ thì khá hiếm đây.”

“Dù sao,” Maester Aemon nói trong khi hướng đôi mắt trắng sůa, mờ đục vào khuôn mặt Tyrion, “tôi nghĩ đó là sự thật.”

Lần đầu tiên, Tyrion thấy mình không thể nói nên lời. Anh chỉ có thể lich sự cúi đầu và nói, “Ngài thật tử tế, thưa Maester Aemon.”

Ông già mù mỉm cười. Ông khá nhỏ bé, hói đầu và nhăn nheo vì tuổi già. “Tôi được gọi bằng nhiều cái tên, thưa Lãnh chúa,” ông nói, “nhưng hiếm ai nói tôi tử tế.” Lần này chính Tyrion bật cười đầu tiên.

Sau đó khá lâu, khi việc ăn uống đã xong xuôi và một vài người rời đi, Mormont mời Tyrion ngồi bên bếp lửa và cốc rượu nóng quá mạnh khiến anh chảy nước mắt. “Ở nơi phương bắc xa xôi này có thể đi trên vương lộ rất nguy hiểm,” Tướng chỉ huy nói trong khi uống rượu.

“Tôi đã có Jyck và Morree đi cùng,” Tyrion nói, “còn Yoren xuống phía nam.”

“Yoren chỉ là một người đàn ông. Đội Tuần Đêm sẽ hộ tống anh tới Winterfell,” Mormont cương quyết tuyên bố. “Ba người là đủ.”

“Nếu như ngài đã muốn vậy, thưa lãnh chúa,” Tyrion nói. “Ngài có lẽ nên cử Snow đi. Cậu ấy sẽ rất mừng nếu có cơ hội được gặp lại những người anh em của mình.”

Mormont nhăn mặt qua bộ râu muối tiêu rậm rạp. “Snow? Ô, con hoang nhà Stark. Tôi nghĩ là không. Một người lính trẻ cần quên đi cuộc sống họ bỏ lại phía sau, anh em, gia đình và tất cả mọi thứ. Một chuyến về thăm nhà sẽ khuấy động những cảm xúc mà tốt nhất nên ngủ yên. Tôi hiểu những điều đó. Những người

bà con của tôi... chị gái tôi Maege giờ đang trị vì Đảo Bear, sau tôi lỗi đáng hổ thẹn của thằng con trai của tôi. Tôi có những cô cháu gái mình chưa từng gặp.” Ông uống một ngụm nữa. “Hơn nữa, Jon Snow chỉ là một cậu bé. Anh sẽ cần ba tay kiểm khỏe mạnh, để giúp bản thân được an toàn.”

“Tôi rất cảm động vì sự quan tâm của ngài, Lãnh chúa Mormont.” Rượu mạnh làm Tyrion váng đầu, nhưng chưa say tới mức làm anh không nhận ra Gấu Già muốn một cái gì đó từ anh. “Tôi ước mình có thể đáp lại lòng tốt của ngài.”

“Anh có thể,” Mormont thảng thừng nói. “Chị gái ngài đang ngồi cạnh nhà vua. Anh trai ngài là một hiệp sĩ vĩ đại, và cha ngài là Lãnh chúa quyền lực nhất trong Bảy Phụ Quốc. Hãy thay chúng tôi nói với họ. Hãy nói với họ những thứ chúng tôi đang cần ở nơi này. Chính ngài đã nhìn thấy rồi đấy. Giờ, quân lực của chúng tôi còn chưa tới một ngàn. Sáu trăm ở đây, hai trăm ở Tháp Đêm, thậm chí ở Trạm Đông còn ít hơn nữa, và chỉ có một phần ba trong đó là lính chiến đấu. Tường Thành dài cả trăm lý. Hãy nghĩ về điều đó. Nếu có một vụ tấn công, tôi chỉ có ba người phòng thủ trên mỗi dặm tường thành”.

“Ba một phần ba,” Tyrion nói kèm một cái ngáp.

Mormont dường như chẳng nghe thấy anh nói gì. Ông già đang hơ tay trước bếp lò. “Tôi đã cử Benjen Stark đi tìm con trai Yohn Royce, đã mất tích ngay trong buổi đi tuần đầu tiên. Cậu nhóc nhà Royce đó còn non nớt như cỏ mùa hè vậy, nhưng cậu ta muốn nhận danh dự tự mình chỉ huy, và nói rằng đó là quyền lợi của một hiệp sĩ. Tôi thật sự không muốn xúc phạm tới cha cậu ta, vì thế tôi chịu thua. Tôi đã cử cậu ta đi cùng hai người tôi cho là giỏi như bất kỳ ai trong Đội Tuần Đêm. Tôi thật ngốc.”

“Ngốc,” con quạ đồng tình. Tyrion liếc nhìn lên. Con chim đang dòm anh bằng đôi mắt đen tròn lấp lánh, vừa nhìn vừa rỉa cánh. “Ngốc” nó lại réo lên. Chắc chắn ông già Mormont này sẽ phạt ý nếu anh bóp chết sinh vật kia. Tiếc thật.

Tướng chỉ huy không để ý gì tới con chim lầm mồm kia. “Gared gần bằng tuổi tôi và đã sống tại Tường Thành lâu hơn tôi,” ông nói tiếp, “nhưng dường như ông ta đã không giữ lời thề và đào ngũ. Tôi không thề nào tin nổi, không thề nào là ông ấy được, nhưng Lãnh chúa Eddard đã gửi cho tôi cái đầu ông ấy từ Winterfell. Còn về Royce, không có bất cứ một thông tin gì. Một người đào ngũ, hai người mất tích, và giờ Ben Stark cũng không thấy đâu.”

Ông thở dài thườn thượt. “Tôi phải cử ai đi tìm ông ấy đây? Trong hai năm, tôi đã cử đi bảy mươi người. Tôi đã quá già yếu không thể chịu nổi gánh nặng này, nhưng nếu tôi đặt nó xuống, ai sẽ nhắc nó lên đây? Alliser Thorne? Bowen Marsh? Tôi chắc hẳn phải mù như Maester Aemon mới không nhìn ra bản chất của họ. Đội Tuần Đêm đã trở thành một đội quân gồm những thằng nhóc ủ rũ và những lão già mệt mỏi rồi. Trừ những người ngoài cùng bàn với tôi ngày hôm nay, có lẽ tôi chỉ có hai mươi người biết đọc, thậm chí số người biết suy nghĩ, tổ chức và chỉ huy còn ít hơn. Từng có thời phải dành bao mùa hè để xây dựng lại trại gác, và mỗi đời tướng chỉ huy lại nâng Tường Thành lên cao hơn lúc đầu. Nhưng giờ tất cả những gì chúng tôi có thể làm là cố sống sót.”

Tyrion nhận ra, ông ta đang vô cùng nghiêm túc. Anh cảm thấy có chút thương thay cho ông già này. Lãnh chúa Mormont đã dành phần đời tươi đẹp ở Tường Thành, và ông cần phải tin rằng những năm tháng cống hiến đó có chút ý nghĩa nào đó. “Tôi hứa, nhà vua sẽ lắng nghe những lời thỉnh cầu của ngài.” Tyrion trịnh trọng nói, “và tôi sẽ nói với cha và cả Jaime nữa.” Anh sẽ nói. Tyrion Lannister rất biết giữ lời. Nhưng anh sẽ không nói những điều không nên; rằng

Vua Robert sẽ lờ anh đi, rằng Lãnh chúa Tywin sẽ hỏi liệu anh có mất trí không, còn Jaime sẽ chỉ cười.

“Anh còn trẻ, Tyrion ạ,” Mormont nói. “Anh đã chứng kiến bao mùa đông rồi?”

Anh nhún vai. “Tám, chín. Tôi không nhớ rõ.”

“Và tất cả đều ngăn ngửi.”

“Đúng như ngài nói, lãnh chúa.” Anh sinh ra vào cuối mùa đông, một mùa đông nghiệt ngã kinh khủng mà các maester kể rằng nó kéo dài gần ba năm, nhưng những ký ức đầu tiên của Tyrion lại là về mùa xuân.

“Khi tôi còn là một cậu bé, người ta nói mùa hè dài đồng nghĩa với một mùa đông sắp tới sẽ dài đẳng đẳng. Mùa hè này đã kéo dài chín năm, Tyrion, và mùa hè thứ mười sắp tới với chúng ta. Hãy nghĩ đi.”

“Khi tôi còn bé,” Tyrion trả lời, “bà vú của tôi kể rằng, một ngày, nếu con người sống tốt, thần thánh sẽ cho chúng ta một thế giới với mùa hè bất tận. Có lẽ chúng ta tốt hơn chúng ta nghĩ, và Đại Mùa Hè cuối cùng cũng tới rồi.” Anh cười toe toét.

Tướng chỉ huy không lấy gì làm thích thú. “Anh chắc chắn không ngốc tới mức đi tin vào điều đó đâu, lãnh chúa. Giờ ngày đã ngắn hơn. Ở đây không thể có sai lầm gì, Aemon đã nhận được thư từ Citadel, và tự mình nghiên cứu. Chúng ta đang đối diện với cuối hè rồi.” Mormont vuơn tay ra và nắm chặt lấy tay Tyrion. “Anh phải nói cho họ hiểu. Tôi nói cho anh nghe, lãnh chúa, bóng tối đang tới rồi. Có những thứ man rợ trong rừng sói tuyết, voi ma mút và gấu tuyết cỡ bằng con bò rừng, và tôi đã thấy những sinh vật xấu xa hơn trong những giấc mơ của mình.”

“Trong những giấc mơ của ông,” Tyrion nhại lại, trong khi tâm trí lại nghĩ về việc anh đang muôn một cốc rượu mạnh nữa.

Mormont nói rất khẽ, gần như không nghe được. “Những ngư dân gần Trạm Đông đã thấy những bóng trắng bên bờ biển.”

Lần này Tyrion không thể ngâm miệng nổi. “Những ngư dân của Lannisport thường nhìn thấy nhân ngư.” “Denys Mallister viết rằng dân vùng núi đang xuống phương nam, đi qua Tháp Đêm với số lượng lớn chưa từng thấy. Họ đang chạy trốn đó lãnh chúa... nhưng chạy trốn khỏi cái gì đây? Lãnh chúa Mormont đi tới bên cửa sổ và nhìn vào màn đêm. “Lannister, họ là những người già cỗi, Lannister, nhưng họ chưa bao giờ cảm nhận được sự giá buốt như thế này. Tôi xin anh, hãy nói với nhà vua điều tôi vừa nói. Mùa đông đang tới, và khi Đêm Trường buông xuống, chỉ có Đội Tuần Đêm đứng giữa vương quốc và bóng tối sẽ trải dài khắp miền bắc. Thần thánh sẽ không giúp chúng ta nếu chúng ta không sẵn sàng.”

“Thần thánh sẽ giúp tôi nếu tôi nay tôi không được ngủ. Yoren quyết tâm rời đây khi trời vừa sáng.” Tyrion đứng dậy, buồn ngủ vì rượu và mệt mỏi vì bị đày đọa. “Tôi cảm ơn vì tất cả những ưu đãi ngài dành cho tôi, Lãnh chúa Mormont.”

“Nói với họ đi, Tyrion. Nói với họ và làm cho họ tin đi. Tôi chỉ cần anh cảm ơn tôi như vậy.” Ông huýt sáo, và con quạ bay xuống đậu trên vai. Mormont mỉm cười và cho con chim ít ngô lấy từ túi, và đó là lúc Tyrion rời đi.

Trời lạnh cắt da cắt thịt. Độn lớp lông thú dày dặn, Tyrion Lannister đeo găng tay và gật đầu chào cậu lính canh khốn khổ tội nghiệp bên ngoài Phòng Chỉ Huy. Anh đi qua sân về phòng của mình trên Tháp Vua, từng bước vững vàng nhất có thể. Tuyết kêu lạo xạo dưới chân anh, và hơi thở bốc hơi trước mặt anh như một dải cờ. Anh giấu hai tay vào nách và đi nhanh hơn, mong sao Morree nhớ ủ ấm giường anh bằng gạch nóng hơ trên lửa.

Đằng sau Tháp Vua, Tường Thành tỏa ánh sáng lờ mờ dưới ánh trăng, vĩ đại và huyền bí. Tyrion dừng lại một lúc để nhìn lên. Chân anh đau buốt vì lạnh giá.

Đột nhiên trong anh dâng lên một sự điên rồ kỳ lạ, một ham muốn được nhìn tận cùng thế giới thêm lần nữa. Đây sẽ là cơ hội cuối cùng của anh; ngày mai anh sẽ về phương nam, và không thể tưởng tượng lý do nào có thể khiến anh muốn trở lại nơi khỉ ho cò gáy băng giá này. Tháp Vua ngay trước mặt anh, với sự hứa hẹn về hơi ấm và cái giường êm ái, nhưng Tyrion thấy mình đang đi qua nó, về phía cọc rào nhọn tỏa ánh sáng yếu ớt nơi Tường Thành.

Một cái cầu thang gỗ dốc dần lên mặt tường phía nam, bám vào những cây xà thô nhám chìm sâu trong băng đá. Nó ngoằn ngoèo đi lên, như một tia chớp vậy. Hội anh em áo đen đầm bảo với anh rằng nó vững chắc hơn vẻ bề ngoài, nhưng chân Tyrion đang bị chuột rút ghê gớm khiến anh chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ tới cái cầu thang. Thay vào đó anh tới cái lồng sắt bên cạnh giếng, chui vào trong, và kéo mạnh dây chuông, ba cú thật nhanh.

Dường như anh phải chờ đợi vĩnh viễn trong tình trạng đứng trong lòng, đối lưng với Tường Thành. Đủ lâu để cho Tyrion bắt đầu tự hỏi mình đang làm gì vậy. Anh vừa định quên đi ý tưởng mới nảy ra đó và lên giường ngủ thì cái lồng bị kéo bỗng lên.

Anh từ từ đi lên, lúc đầu hơi giật cục, sau đó êm ả hơn. Mặt đất càng ngày càng xa, lồng lắc lư, và Tyrion đang nắm chắc lấy mấy thanh sắt. Anh có thể cảm nhận cái lạnh của kim loại qua găng tay. Anh hài lòng nhận thấy, Morrec đã đốt lò sưởi trong phòng anh, nhưng Tháp Chỉ Huy lại tối om. Dường như Gấu Già hiểu mọi chuyện hơn anh.

Sau đó anh ở trên những ngọn tháp, vẫn tiếp tục được kéo lên. Hắc Thành nằm bên dưới anh, hiện ra dưới ánh trăng. Lúc này mới thấy nó trông trải và ẩm đạm

thế nào; những tòa vọng lâu không cửa sổ, những bức tường nghiêng ngả, những sân tập lỗn nhỗn đá sỏi. Xa xa, anh nhìn thấy ánh đèn từ thị trấn Mole, một ngôi làng nhỏ cách đây khoảng nửa dặm về phía nam theo hướng vương lộ, và đây đó thấp thoáng những vệt sáng lấp lánh của ánh trăng trên mặt nước nơi dòng sông băng từ trên những đỉnh núi chảy xuống giao với đồng bằng. Phần còn lại của thế giới là một khoảng không trống trải dài những ngọn đồi lộng gió cùng những cánh đồng đá điểm tuyết.

Cuối cùng, một giọng nói ngọng nghịu vang sau lưng anh, “Bảy địa ngục ơi, đó là người lùn,” và cái lồng giật nảy lên rồi dừng lại, treo lơ lửng ở đó, chầm chậm lắc lư, dây chão kêu kẽo kẹt.

“Chết tiệt, cho hắn xuống,” Có những tiếng lìa nhau, rên rỉ khi cái lồng trượt sang một bên và Tường Thành nằm ngay dưới anh. Tyrion đợi tới khi cái lồng ngừng lắc lư, anh mới mở cửa và nhảy xuống. Một bóng dáng nặng nề mặc đồ đen đang dựa mình vào candelabra, trong khi kẻ thứ hai giữ lấy cái lồng bằng bàn tay đeo găng. Khuôn mặt của họ bịt kín chỉ chừa hai con mắt, và họ mặc cơ man nào là áo len và áo da toàn một màu đen.

“Ngài muốn gì vào cái giờ này cơ chứ?” gã dựa vào candelabra hỏi.

“Ngắm cảnh lần cuối.”

Hai gã xót xa nhìn nhau. “Nhìn tất cả những gì ngài muốn,” gã còn lại nói. “Nhưng đừng ngã xuống, chú lùn. Gấu Già sẽ lột da chúng tôi”.

Có một chiếc lều gỗ nhỏ dựng bên dưới candelabra lớn, Tyrion thấy có ánh sáng mờ mờ từ bếp lò và cảm thấy chút hơi ấm ngắn ngủi tỏa ra khi hai người kia mở cửa bước vào. Và sau đó, anh chỉ còn một mình.

Ở đây trời lạnh buốt thịt da, còn gió giật lẩy quần áo anh tựa như một nàng thơ đang nài nỉ. Đỉnh Tường Thành rộng hơn vương lộ, vì thế Tyrion không sợ rơi xuống, dù đoạn đường đi trọn trượt hơn so với sở thích của anh. Hội anh em đã rải đá nhám dọc đường, nhưng dưới sức nặng của không biết bao bước chân ngang dọc có thể làm tan chảy cả Tường Thành bên dưới, vì thế băng đã dần bao lấy những viên sỏi, nuốt chửng lấy nó, cho tới khi đường lại bằng phẳng và giờ là lúc phải rải thêm nhiều đá hơn.

Nhưng, đó lại là một điều nữa mà Tyrion không làm nổi. Anh nhìn về phương đông và phương tây, nhìn về Tường Thành trải dài phía trước mình, và con đường trắng xóa vô tận không biết đâu là điểm bắt đầu và đâu là nơi kết thúc cùng vực thẳm sâu hun hút hai bên. Anh quyết định đi về phía tây, chẳng vì lý do đặc biệt gì cả, dọc theo những con đường mòn gần khu phía nam, nơi những viên đá cuối có vẻ còn mới nhất.

Má anh tê dại vì lạnh, còn đôi chân biếu tình dữ dội hơn theo mỗi bước, nhưng Tyrion lờ chúng đi. Gió vẫn vũ quanh anh, những viên đá cuối lao xao dưới gót giày, con đường tuyết trải dài theo các ngọn đồi, ngày một leo cao hơn, tới khi khuất dạng ở chân trời phía tây. Anh băng qua một máy cầu đá khổng lồ, phải cao bằng một bức tường thành phố, giá đỡ nằm sâu trong Tường Thành. Tay cầu của nó đã bị tháo ra đem sửa chữa và rồi bị lãng quên; giờ nó nằm đó như một món đồ chơi bị hỏng, ngập một nửa trong tuyết.

Ở phía kia máy cầu đá, một giọng nói nghèn nghẹt vang lên thách thức. “Ai đó? Dừng lại!”

Tyrion dừng bước. “Nếu ta dừng quá lâu, ta sẽ bị đóng băng tại chỗ đó, Jon” anh nói khi nhìn thấy một cái bóng nhàn nhạt xù xì lặng lẽ tiến tới đánh hơi lớp lông thú của mình. “Chào mày, Bóng Ma.”

Jon Snow tới gần hơn. Trông cậu bé nặng nề và to lớn hơn dưới bao nhiêu lớp lông thú và áo da, chiếc mũ áo choàng kéo lên che kín khuôn mặt. “Ngài Lannister,” cậu nói và kéo lỏng chiếc khăn che miệng ra. “Đây là nơi cuối cùng cháu nghĩ sẽ thấy ngài.” Cậu nhóc cầm một cây giáo nặng nề bọc sắt, cao hơn người, và một thanh kiếm đeo ở thắt lưng đang nằm trong vỏ da. Trên ngực cậu lắp lánh hình chiếc tù và chiến đen đóng đai bạc.

“Đây là nơi cuối cùng ta mong có người thấy mình,” Tyrion thừa nhận. “Ta bị một ý tưởng lôi kéo lên thôi. Nếu ta chạm vào Bóng Ma, nó sẽ nhai tay ta chứ?”

“Không, nếu như cháu ở đây,” Jon hứa.

Tyrion gãi đầu sau tai con sói trắng. Đôi mắt đỏ của nó bình thản nhìn anh. Nó giờ đã cao tới ngực anh rồi. Một năm nữa, và Tyrion bỗng có một cảm giác chán chường rằng anh sẽ phải ngược lên nhìn nó. “Cháu làm gì ở đây vào tối nay vậy?” anh hỏi. “ngoài việc đóng băng dương vật...”

“Cháu trực ca tối,” Jon nói. “Ser Alliser đã tử tế nhắc nhở trưởng ca gác đặc biệt quan tâm tới cháu. Hình như ông ta nghĩ, nếu họ bắt cháu thức suốt nửa đêm, sáng mai cháu sẽ ngủ gật trong buổi tập. Nhưng tối giờ cháu vẫn làm ông ta thất vọng.”

Tyrion cười. “Thế Bóng Ma biết tung hứng chưa?”

“Chưa ạ,” Jon nói và mỉm cười, “nhưng sáng nay Grenn đã chống trả lại được Halder, còn Pyp không còn làm rơi kiếm thường xuyên như trước nữa.”

“Pyp?”

“Pyp là tên thật của cậu ấy. Cậu nhóc nhỏ thó có đôi tai to ấy. Cậu ấy thấy cháu đang dạy Grenn và nhờ giúp. Thorne chưa bao giờ dạy cậu ấy cầm kiếm

đúng cách.” Cậu nhìn về phía nam. “Cháu canh gác một dặm Tường Thành. Ngài đi cùng cháu nhé?”

“Nếu cháu đi chậm,” Tyrion nói.

“Trưởng ca nói rằng cháu phải đi đi lại lại, để máu không đóng băng, nhưng ông ta không nói cháu phải đi nhanh tới đâu.”

Thế là họ cùng nhau đi, với Bóng Ma đi cạnh Jon như một bóng ma trăng mờ. “Sáng mai ta sẽ đi,” Tyrion nói.

“Cháu biết.” Jon nói, có vẻ buồn tới kỳ lạ.

“Ta định sẽ dừng lại ở Winterfell trên đường xuống phía nam. Nếu cháu muốn chuyển thư gì...”

“Nói với Robb sẽ có ngày cháu chỉ huy Đội Tuần Đêm và giúp anh ấy an toàn, vì thế anh ấy nên bắt đầu học thêu thùa cùng các cô gái và bảo Mikken nấu chảy thanh kiếm làm móng ngựa đi.”

“Anh trai cậu còn lớn hơn ta,” Tyrion cười nói. “Ta từ chối gửi bất cứ thông điệp nào có thể lấy mạng mình.”

“Rickon sẽ hỏi khi nào cháu về. Hãy cố giải thích cho nó rằng cháu đã đi đâu, nếu ngài có thể. Nói với nó rằng nó có thể có tất cả những thứ của cháu trong thời gian cháu đi vắng, nó sẽ rất thích.”

Dường như mọi người kỳ vọng nhiều thứ từ anh, Tyrion nghĩ bụng. “Cháu có thể viết tất tần tật vào thư, cháu biết đó.”

“Rickon chưa biết đọc. Bran...” Cậu đột nhiên ngừng lại. “Cháu không biết nên nói gì với Bran. Hãy giúp nó nhé, ngài Tyrion.”

“Ta có thể giúp gì đây? Ta không phải học sĩ, không thể giảm đau. Ta không có phép thuật giúp thằng bé có lại đôi chân.”

“Ngài đã giúp cháu khi cháu cần,” Jon Snow nói.

“Ta chẳng giúp đỡ gì hết,” Tyrion nói. “Chỉ toàn là lời nói.” “Vậy hãy gửi lời nói của ngài tới Bran luôn a.”

“Cậu đang yêu cầu một thằng tật dạy một đứa què biết nhảy múa đấy,” Tyrion nói. “Dù có dạy tâm huyết thế nào, kết quả cũng lố bịch cả thôi. Nhưng, ta biết tình anh em là thế nào, Lãnh chúa Snow. Ta sẽ giúp đỡ Bran bắt cứ chuyện gì có thể.”

“Cám ơn ngài, Lãnh chúa Lannister.” Cậu tháo găng và chìa tay ra. “Bạn bè nhé.”

Tyrion chợt thấy cảm động. “Hầu hết người thân thiết của ta đều là con hoang,” anh nói kèm một nụ cười nhăn nhở, “nhưng cháu là người bạn đầu tiên ta có.” Anh dùng răng kéo găng ra và nắm lấy tay Snow. Nắm tay của cậu nhóc thật chặt và mạnh mẽ.

Khi anh đeo găng tay lại, Jon Snow đột nhiên chuyển hướng bước tới tường phòng hộ phía bắc phủ đầy băng tuyết. Phía trên anh, Tường Thành đã bị sụt; phía trước anh chỉ còn màn đêm và cảnh vật hoang sơ. Tyrion đi theo cậu nhóc, và đứng sóng vai trước rìa thế giới.

Đội Tuần Đêm không để rùng rập lần tới gần mạn bắc Tường Thành tới nửa dặm. Những rặng cây gỗ cứng và cây thân cao cùng sồi đã từng sinh trưởng nơi này đã bị phá đi hàng thế kỷ trước, để mở ra một khoảng không thoáng đãng nhằm không cho kẻ thù một cơ hội vượt qua mà không bị nhìn thấy. Tyrion đã nghe đồn rằng ở nơi nào đó trên Tường Thành, giữa ba pháo đài kia, rùng hoang đã

sớm bò lại nơi đây qua hàng thập kỷ, rằng có những nơi, những cây gỗ cao xanh xám cùng những cây mộc tâm đã bám rễ ăn sâu vào bóng tối của Tường Thành, nhưng Hắc Thành lại có nhu cầu nhóm lửa cực lớn, và ở nơi này, rừng cây vẫn giữ khoảng cách cùng những lưỡi hái của hội anh em áo đen.

Nhưng, nó chưa bao giờ xa cách. Từ trên này Tyrion có thể thấy, những hàng cây đen đúa đang đổ bóng xuống khoảng trống, như một bức tường thứ hai dựng song song Tường Thành, một bức tường của màn đêm. Có những nhát rìu không bao giờ được vung trong khu rừng tối, nơi cả ánh trăng cũng không thể thâm nhập vào những đồng rễ cây bện vào nhau, cùng những cành cây gai góc và những cành lá đan xen. Ở ngoài đó, cây cối to lớn hơn nhiều, và những người lính biệt kích nói chúng dường như đang suy tư và chúng biết những thứ không phải con người quanh quần nơi đây. Chính vì điều kỳ diệu này mà Đội Tuần Đêm đã đặt tên nơi đó là khu rừng ma.

Khi anh đứng đó nhìn vào bóng tối dày đặc không thấy lấy một đốm lửa, với những trận gió gào thét và cái lạnh như những mũi giáo đâm vào ruột gan, Tyrion Lannister cảm thấy anh gần tin vào những câu chuyện về Ngoại Nhân, kẻ thù trong bóng tối. Những câu chuyện đùa của anh về ba bị và ngáo ộp dường như không còn là lời nói đùa nữa.

“Chú cháu ở ngoài đó,” Jon Snow thì thào nói, dựa lên cây giáo mà nhìn vào màn đêm. “Đêm đầu tiên họ cho cháu lên đây, cháu đã nghĩ, chú Benjen tối nay sẽ về, cháu sẽ là người đầu tiên nhìn thấy ông và thổi tù và. Nhưng, chú ấy vẫn chưa về. Không phải đêm đó hay bất cứ đêm nào khác.”

“Cho ông ấy chút thời gian đi,” Tyrion nói.

Xa xa về phương nam, con sói nào đó cất tiếng tru. Một con khác hưởng ứng, rồi thêm một con nữa. Bóng Ma nghiêng đầu nghe ngóng. “Nếu chú ấy không

về,” Jon Snow thề, “Bóng Ma và cháu sẽ đi tìm.” Cậu đặt tay lên đầu con sói tuyết.

“Ta tin cháu,” Tyrion nói, bất giác rùng mình về điều mình đang nghĩ, Và ai sẽ đi tìm cháu đây?

ARYA

Cha cô lại tranh cãi với hội đồng. Arya biết vì điều đó hiện rõ trên mặt ông, khi ông tới bữa tối muộn như mọi ngày. Khi ngài Ned Stark bước vào Tiểu Sảnh thì món khai vị súp bí ngô ngọt đặc quánh đã được dọn đi. Họ đặt tên này cho căn phòng là để phân biệt nó với Đại Sảnh, nơi nhà vua có thể đãi tiệc cả ngàn người, còn đây chỉ là một căn phòng dài mái vòm cao và đủ sấp ghé băng cho hai trăm bàn tiệc mà thôi.

“Chào lãnh chúa,” chú Jory nói khi Cha bước vào. Chú đứng dậy và những lính gác khác đứng dậy theo. Tất cả đều mặc áo choàng mới, băng len xám dày với đường sọc trắng băng vải sa tanh. Huy hiệu bàn tay bạc gắn trên cầu vai áo choàng là dấu hiệu nhận biết họ là quân hộ vệ của quân sư. Đội chỉ có năm mươi người, vì thế hàng ghế băng gần như trống không.

“Ngồi xuống đi,” Eddard Stark nói. “Ta thấy mọi người đã bắt đầu ăn mà không có ta. Ta mừng khi biết rằng trong thành phố này vẫn còn có vài người đầu óc minh mẫn.” Ông ra hiệu cho mọi người tiếp tục ăn. Những người hầu bắt đầu mang những đĩa sườn quay phủ tỏi và lá thơm.

“Mọi người trong sân đồn rằng chúng ta sẽ có một cuộc đấu thương ngựa, thưa Lãnh chúa,” chú Jory nói khi đã ngồi xuống. “Họ nói rằng các kỵ sĩ từ khắp nơi trong vương quốc sẽ đổ về để đấu thương ngựa và ăn tiệc để mừng ngài được bổ nhiệm làm quân sư mới.”

Arya nhận thấy cha không vui. “Thế họ có nói luôn rằng đó là điều cuối cùng trên thế giới này mà ta muốn không?”

Đôi mắt của Sansa mở to bằng cái đĩa. “Một cuộc đấu thương ngựa,” chị thì thào. Chị đang ngồi giữa Septa Mordane và Jeyne Poole, tránh xa Arya nhất mức có thể mà không bị Cha trách mắng. “Chúng con có được đi xem không, Cha?”

“Con hiểu cảm giác của cha mà, Sansa. Có vẻ cha sẽ phải sắp xếp các trò chơi cho vua Robert và vờ rằng mình rất vinh dự chỉ vì bệ hạ. Nhưng điều này không có nghĩa cha phải đồng ý cho những cô con gái của mình tham gia trò khỉ đó.”

“Ôi, làm ơn đi mà cha,” Sansa nói. “Con muốn xem.”

Septa Mordane lên tiếng. “Công chúa Myrceila sẽ ở đó thura Lãnh chúa, và công chúa còn nhỏ tuổi hơn tiểu thư Sansa. Mọi người mong chờ tất cả những tiểu thư danh giá xuất hiện trong sự kiện hoàng tráng thế này, và vì buổi đấu thương ngựa này là để vinh danh ngài nên sẽ là không hay nếu gia đình ngài không tham dự.”

Dường như cha bị tổn thương. “Ta cho là vậy. Được rồi, cha sẽ sắp xếp chỗ cho con, Sansa.” Ông ngó Arya. “Cho cả hai con.”

“Con không quan tâm tới trò đấu thương ngựa ngu ngốc của họ,” Arya nói. Cô biết hoàng tử Joffrey sẽ tới đó, mà cô thì ghét hắn.

Sansa nghiêng đầu. “Đây sẽ là một sự kiện tráng lệ. Chẳng ai cần em đâu.”

Sự giận dữ bùng lên trên khuôn mặt cha. “Đủ rồi, Sansa. Con nói thêm một câu nữa thì cha sẽ thay đổi quyết định ngay lập tức. Cha đã quá mệt mỏi vì cuộc cãi vã không có hồi kết của hai con. Các con là chị em. Cha mong các con sẽ cư xử với nhau như chị em, hiểu không?”

Sansa cắn môi gật đầu. Arya cúi đầu ủ rũ nhìn vào cái đĩa. Cô cảm thấy khóe mắt cay cay. Cô giận dữ quệt nước mắt, nhất quyết không khóc.

Trong sảnh chỉ vang lên tiếng đũa bát lanh canh. “Xin thứ lỗi,” cha cô nói trước bàn. “Hôm nay ta không muốn ăn lăm.” Rồi ông rời khỏi sảnh.

Sau khi ông đi, Sansa phấn khởi thì thầm với Jeyne Poole. Bên dưới, chú Jory nghe một câu chuyện hài và cười ha hả, còn bác Hullen bắt đầu nói về ngựa. “Giờ con ngựa chiến của cậu, có thể không phải con ngựa tốt nhất giải. Ô không, không còn như cũ nữa, không giống trước nữa đâu.” Mọi người đã từng nghe thấy điều này; Desmond, Jacks, và anh con trai của bác Hullen Harwin hét kêu chú ngồi xuống; còn Porther đòi thêm rượu.

Không ai nói chuyện với Arya. Cô không quan tâm. Cô thích thế này hơn. Nếu được cô còn muốn một mình dùng bữa trong phòng ngủ. Thi thoảng họ đồng ý, khi Cha phải dự tiệc cùng nhà vua hoặc vài lãnh chúa hay công sứ ở nơi này hoặc nơi kia. Những lúc khác, Cha, chị Sansa và cô sẽ dùng cơm trong thư phòng. Những lúc đó Arya thấy nhớ các anh em mình hơn bao giờ hết. Cô muốn chọc ghẹo Bran, chơi với bé Rickon và nhìn thấy Robb cười với mình. Cô muốn Jon xoa tóc cô và gọi cô là “em gái nhỏ” rồi cùng cô nói hết một câu. Cô không còn ai ở bên trừ Sansa, và Sansa sẽ không thèm nói chuyện với cô trừ khi Cha buộc chị ấy phải nói.

Hồi ở Winterfell, hầu như họ toàn ăn trong đại sảnh. Cha cô từng nói một lãnh chúa cần ăn uống cùng với những người phục vụ mình, nếu như muốn họ trung thành với mình. “Hiểu những người đi theo con,” cô từng nghe thấy ông nói với anh Robb như vậy, “Và hãy để họ hiểu con. Đừng yêu cầu những người lính của con chết vì một kẻ xa lạ.” Ở Winterfell, ông luôn dành một chỗ trống trên bàn của mình, và mỗi ngày đều có một người khác nhau được mời tới ăn cùng ông. Cha có thể mời bác Vayon Poole, và chủ đề cuộc nói chuyện sẽ là về kho bạc, kho bánh mỳ và người hầu. Lần tiếp theo sẽ là với chú Mikken, và cha sẽ nghe chú nói về áo giáp, vũ khí và lượng nhiệt cần thiết để rèn và cách tôi thép tốt nhất. Một ngày khác sẽ tới phiên bác Hullen với câu chuyện trường thiêng bất tận về bầy ngựa, hoặc Septon Chayle từ thư viện, chú Jory, hay Ser Rodrik, hoặc thậm chí là Già Nan với những câu chuyện giản dị của mình.

Arya không thích gì hơn được ngồi ở bàn của Cha mà nghe họ nói chuyện. Cô bé cũng thích nghe cuộc trò chuyện trên ghế băng; từ những ký binh dẻo dai như da thuộc, từ những hiệp sĩ triều đình và những tiểu đồng trẻ tuổi dũng cảm, từ những ký sĩ già tóc muối tiêu. Cô thường ném những quả bóng tuyết vào họ và giúp họ trộm bánh trong bếp. Những người vợ của họ thường cho cô bánh nướng và cô đã giúp họ đặt tên cho con, chơi trò “người đẹp và quái vật”, “truy tìm kho báu” hoặc “hãy tới lâu đài nào” với con cái họ. Bác Tom Bụ hay gọi cô “Arya Lòng Đất”, vì đó là nơi cô thường trốn. Cô thích cái tên đó hơn tên “Arya Mặt Ngựa” nhiều.

Nhưng đó là ở Winterfell, một thế giới cách xa nơi này, và giờ mọi thứ đã thay đổi. Đây là lần đầu tiên mọi người cùng dùng bữa kể từ khi đặt chân tới Vương Đô. Arya ghét điều đó. Giờ cô ghét tiếng nói chuyện cười đùa và những câu chuyện họ kể. Họ từng là bạn bè của cô, cô từng cảm thấy an toàn khi có họ ở bên, nhưng giờ cô biết đó là điều dối trá. Họ đã để hoàng hậu giết Quý Cô, thế là quá đù tệ rồi, thế mà sau đó họ lại để cho Chó Săn tìm thấy Mycah. Jeyne Poole đã nói với Arya rằng họ đã cắt cậu ra từng mảnh để đóng gói trả về hàng thịt, và lúc đầu người cha tội nghiệp của cậu cứ nghĩ đó là một con lợn vừa mổ xong. Và không ai lên tiếng, rút gươm hay làm bất cứ điều gì, kể cả Harwin lúc nào cũng nói những điều dũng cảm, hay chú Jory trưởng đội lính gác. Kể cả cha cô.

“Cậu ấy là bạn mình,” Arya thì thầm, quá nhỏ để không ai nghe thấy. Cô không động tới món thịt sườn, và giờ nó nguội ngắt, một lớp mỡ mỏng đong lại trên đĩa. Arya nhìn chúng mà thấy buồn nôn. Cô đứng dậy.

“Thần thánh ơi, tiểu thư nghĩ mình đang đi đâu đây?” Septa Mordane hỏi.

“Con không đói,” Arya phải nỗ lực lắm mới nhở ra nổi những lời nói khuôn phép đó. “Con xin phép cáo lui, được chứ ạ?” cô bé khó nhọc nhắc lại.

“Không được,” sơ nói. “Con hầu như không động tới phần ăn của mình. Con sẽ ngồi xuống và ăn hết.”

“Sơ đi mà ăn!” Trước khi ai đó có thể ngăn Arya lại, cô đã giật toang cánh cửa ra trong lúc những người đàn ông cười lớn, Septa Mordane gọi ầm ĩ phía sau, giọng càng lúc càng cao hơn.

Bác Tom Bụ đang gác cửa vào Tháp Quân Sư. Bác nháy mắt khi thấy Arya lao về phía mình và nghe tiếng hò hét từ bà sơ. “Đứng lại nào, tiểu thư, đợi đã,” bác định nói, với tay ra, nhưng Arya đã trượt qua hai chân bác và chạy lên những bậc thang ngoằn ngoèo, nẹn gót xuống những phiến đá trong khi bác Tom Bụ hồn hồn hồn đuổi theo.

Tại Vương Đô này cô chỉ thích có phòng ngủ, và thứ cô thích nhất là cánh cửa bằng gỗ phiến đen dày với đường viền sắt đen. Và khi cô thả chốt then ngang xuống, không ai có thể vào phòng cô, kể cả Septa Mordane, bác Tom Bụ, Sansa, Jory, hay Chó Săn, không một ai! Mà giờ cô đã đóng cửa rồi.

Khi hạ thanh ngang xuống, Arya cuối cùng cũng thấy an toàn để khóc.

Cô đến bên bệ cửa sổ ngồi xuống và khóc, cô căm ghét tất cả và căm ghét bản thân nhất. Tất cả mọi chuyện tồi tệ xảy ra đều là lỗi của cô. Chị Sansa đã nói vậy, và chị Jeyne cũng nói thế. Bác Tom Bụ gõ cửa. “Bé Arya, chuyện gì vậy?” bác gọi lớn. “Cháu ở trong đó phải không?”

“Không!” cô hét. Bác ngừng gõ. Một lát sau cô nghe tiếng bác rời đi. Bác Tom Bụ luôn dễ gạt.

Arya tới bên hòm đồ đặt dưới chân giường. Cô quỳ xuống, mở nắp hòm, và bắt đầu dùng cả hai tay lôi quần áo ra, tất cả những bộ đồ bằng lụa, sa tanh, nhung,

len rồi ném chúng xuống sàn nhà. Nó vẫn nằm dưới đáy hòm, nơi cô giấu nó. Arya nhẹ nhàng nâng nó lên và rút thanh kiếm mỏng ra khỏi vỏ.

Mũi Kim.

Cô lại nghĩ tới Mycah mà nước mắt lưng tròng. Lỗi của cô, lỗi của cô, lỗi của cô. Nếu cô không bảo cậu ta tập kiếm cùng mình...

Lại có tiếng gõ cửa thình thình, to hơn trước. “Arya Stark, mở cửa ngay, có nghe không?”

Arya quay người lại, với Mũi Kim trong tay. “Tốt hơn hết sơ đừng có vào!” cô cảnh báo rồi đập cuồng chém vào không khí.

“Quân sư sẽ nghe thấy chuyện này!” Septa Mordane giận dữ.

“Con không quan tâm,” Arya hét. “Đi đi!”

“Ta thè tiêu thư sẽ phải hối hận vì hành động xác láo của mình.”

Arya áp tai nghe ngóng cho tới khi tiếng chân của sơ rời đi.

Cô tới bên bậu cửa sổ với Mũi Kim trong tay, và nhìn xuống cái sân bên dưới. Cô ước giá mà cô có thể leo trèo như Bran; cô sẽ trèo ra ngoài cửa sổ và leo xuống tháp, trốn khỏi cái nơi kinh khủng này, chạy khỏi chị Sansa và Septa Mordane cũng như hoàng tử Joffrey, trốn khỏi tất cả. Cô sẽ ăn trộm ít thức ăn từ nhà bếp, cầm theo Mũi Kim, vớ lấy đôi giày tốt và một chiếc áo choàng ấm. Có thể cô sẽ tìm thấy Nymeria trong khu rừng hoang bên dòng Trident, và rồi họ sẽ cùng nhau trở về Winterfell, hoặc chạy tới chỗ anh Jon tại Tường Thành. Cô ước có Jon ở bên. Như vậy cô sẽ không quá cô đơn.

Có tiếng gõ cửa khe khẽ, Arya quay người lại và bừng tỉnh khỏi giấc mơ đào tẩu. “Arya,” cha cô nói. “Mở cửa ra. Chúng ta cần nói chuyện.”

Arya đi tới cửa và nâng thanh chắn lên. Chỉ có mình cha thôi. Trông ông buồn nhiều hơn là giận và điều đó còn làm Arya thấy tệ hơn. “Cha vào được không?” Arya gật đầu, rồi xấu hổ cúi gầm xuống. Cha đóng cửa lại. “Kiếm của ai đây?”

“Của con.” Arya gần như quên mất mình đang cầm Mũi Kim trên tay.

“Đưa cho cha.”

Arya lưu luyến giao thanh kiếm, không biết mình có cơ hội được cầm nó nữa không. Cha cô giơ nó ra ánh sáng, kiểm tra hai lưỡi kiếm. Ông dùng đầu ngón cái thử độ sắc của mũi kiếm. “Thanh kiếm của kẻ cướp” ông nói. “Nhưng hình như cha biết dấu hiệu của thợ rèn. Đây là tác phẩm của chú Mikken

Arya không thể nói dối ông. Cô cúi mặt.

Lãnh chúa Eddard Stark thở dài. “Cô con gái chín tuổi của cha đang mang theo mình thứ vũ khí từ chính xưởng rèn của cha, thế mà cha lại không hề hay biết. Ai cũng nghĩ quân sư sẽ cai trị Bảy Phủ Quốc, nhưng cha nào có quản nổi nhà mình đâu. Sao con có thanh kiếm này vậy, Arya? Con lấy nó ở đâu?”

Arya căn mồi không nói. Cô không thể phản bội Jon, cô không thể nói với cha được.

Sau một hồi, Cha nói, “Cha nghĩ chuyện này không có vấn đề gì đâu, thật đấy.” Ông nghiêm túc nhìn thanh kiếm trong tay. “Đây không phải là đồ chơi con nít, cho con gái lại càng không. Septa Mordane sẽ nói gì nếu bà ấy biết con đang chơi với kiếm?”

“Con không chơi,” Arya khăng khăng. “Con ghét Septa Mordane.”

“Đủ rồi.” Giọng ông thật cộc lốc và mệt mỏi. “Sơ không làm gì quá đáng, và thần thánh thừa biết con đã làm người phụ nữ tội nghiệp đó phải vất vả thế nào. Quả thực mẹ và cha đã giao cho bà ấy một nhiệm vụ bất khả thi là biến con thành một tiểu thư.”

“Con không muốn làm tiểu thư!” Arya giận dỗi.

“Cha sẽ phải bẻ gãy món đồ chơi này ngay tại đây và ngay lập tức, rồi kết thúc cái chuyện vô nghĩa này.”

“Mũi Kim không thể bị bẻ gãy,” Arya ngang bướng nói, nhưng âm điệu phản bội lời nói của cô.

“Đó là tên nó, phải không?” Cha cô thở dài. “Ôi Arya, cô bé bất trị. Ông nội gọi đó là ‘Dòng máu sói’. Một chút máu đó chảy trong huyết quản cô Lyanna, còn trong người bác Brandon thì không chỉ là một chút thôi đâu. Và rồi chính dòng máu đó đã sớm đem họ xuống mồ.” Arya nghe thấy sự buồn bã trong giọng nói của ông; ông ít khi nhắc tới ông nội, cô và bác, những người đã mất trước khi cô chào đời. “Chắc hẳn cô Lyanna cũng mang kiềm bên mình nếu được ông nội con cho phép. Thi thoảng con làm cha nhớ tới cô ấy. Và con cũng giống cô ấy nữa.”

“Cô Lyanna rất xinh đẹp mà,” Arya giật mình. Mọi người đều nói vậy, nhưng chưa một ai khen Arya xinh đẹp cả.

“Đúng,” Cha Eddard Stark đồng tình, “xinh đẹp, bướng bỉnh và chết khi còn quá trẻ.” Ông giờ thanh kiềm giữa hai người. “Arya, con nghĩ mình sẽ làm gì với thanh kiềm... Mũi Kim này? Con muốn xiên ai? Chị gái con? Septa Mordane? Con đã biết điều đầu tiên về kiềm thuật chưa?”

Tất cả những gì cô nghĩ tới là bài học anh Jon dạy cô. “Đâm bằng đầu nhọn ạ,” cô buột miệng.

Cha cô khịt mũi cười. “Cha nghĩ đó là nguyên tắc cơ bản đấy.”

Arya cực lực muốn giải thích cho ông hiểu. “Con đang cố học, nhưng...” Mắt cô ặng ặng nước. “Con đã kêu Mycah luyện kiếm với con.” Nỗi buồn ngay lập tức ùa về trong cô. Cô run rẩy quay đi. “Con đã nhờ cậu ấy,” cô khóc. “Đó là lỗi của con, lỗi của con...”

Đột nhiên cánh tay cha ôm choàng lấy cô. Cha nhẹ nhàng ôm tới khi cô quay lại sụt sùi khóc trong lòng ông.

“Không đâu, con yêu,” cha thì thầm. “Con có thể buồn vì bạn, nhưng đừng bao giờ đổ lỗi cho mình. Con không giết chết cậu bé hàng thịt đó. Chính Chó Săn và người đàn bà hắn phục vụ mới là những kẻ giết người.”

“Con ghét họ,” Arya thô lộ với ông, mặt vẫn đỏ lựng và đầm đìa nước mắt. “Chó Săn, hoàng hậu, nhà vua và hoàng tử Joffrey. Con ghét tất cả bọn họ. Joffrey nói dối, chuyện xảy ra không giống lời hắn nói. Con ghét cả chị Sansa nữa. Chị ấy nhớ hết, nhưng chị nói dối để Joffrey thích chị.”

“Chúng ta đều nói dối,” cha cô nói. “Hay con thực sự nghĩ ta tin rằng Nymeria đã chạy trốn?”

Mặt Arya đỏ lựng vì biết lỗi. “Chú Jory đã hứa không nói rồi mà.”

Jory đã giữ lời. Nhưng có những điều chúng ta vẫn biết dù người khác không nói ra. Dù mù đi nữa, cha vẫn biết con sói đó không bao giờ tự nguyện rời xa con.”

“Chúng con phải ném đá vào nó” cô buồn rầu nói. “Con đã bảo nó chạy đi tìm tự do đi và rằng con không cần nó nữa. Ngoài kia còn những con sói khác chơi cùng với nó, bọn con đã nghe thấy chúng tru lên, và Jory nói trong rừng có đầy trò hay, đầy hươu nai cho nó săn. Nhưng nó cứ đi theo, và cuối cùng bọn con phải chơi đá. Con ném trúng nó hai lần. Nó kêu ǎng ǎng rồi nhìn con khiến con thấy mình có lỗi, nhưng con làm đúng, đúng không cha? Hoàng hậu sẽ giết nó mất.”

“Con đã làm đúng,” cha nói. “Và nói dối... cũng đâu xá gì nếu chúng ta vẫn giữ được danh dự cho mình.” Cha đặt

Mũi Kim sang một bên và ôm Arya. Sau đó ông lại cầm thanh kiếm lên và đến đứng bên cửa sổ một lát, ánh mắt đăm chiêu nhìn qua sân. Khi ông quay lại, trong đôi mắt ông ngập tràn nỗi suy tư. Ông ngồi xuống bậu cửa sổ và đặt Mũi Kim ngang gối. “Arya, ngồi xuống. Cha cần giải thích với con một vài điều.”

Cô lo lắng nhảy lên giường. “Con còn quá nhỏ và con không cần thiết phải lắng nghe những lo nghĩ của cha,” ông nói, “nhưng con là thành viên nhà Stark thành Winterfell. Con biết câu khẩu ngôn của chúng ta rồi đó.”

“Mùa đông đang tới “ Arya thì thầm.

“Thời kỳ khắc nghiệt,” cha cô nói. “Cha đã ném trải mùi vị của nó trên dòng Trident, và khi bác Bran mất. Con gái yêu quý của cha, con sinh ra trong một mùa hè dài ấm áp và con chưa biết đến bất cứ điều gì khác, nhưng giờ mùa đông đang thực sự tới. Giờ hãy nhớ tới gia huy của chúng ta, Arya.”

“Sói tuyết ạ,” cô nói và nghĩ tới Nymeria. Cô ngồi bó gối và đột nhiên thấy sợ.

“Cha sẽ nói cho con nghe vài điều về loài sói, Arya. Khi tuyết rơi và những con gió lạnh thổi tới, những con sói cô độc sẽ chết, nhưng cả đàn sẽ sống sót. Vào

mùa hè, chúng ta có thể cãi nhau. Nhưng khi mùa đông tới, chúng ta phải bảo vệ cho nhau, giữ ấm và chia sẻ sức mạnh cho nhau. Arya, nếu con cần phải ghét một ai đó, hãy ghét những kẻ thực sự làm tổn thương chúng ta. Septa Mordane là người tốt, và Sansa... Sansa là chị con. Các con có thể khác biệt như mặt trăng và mặt trời, nhưng các con có chung một dòng máu chảy qua tim. Con cần chị ấy, cũng như chị ấy cần con... và nhân danh các vị thần, cha cần cả hai con.”

Giọng nói mệt mỏi của ông làm Arya cũng thấy buồn. “Con không ghét chị Sansa,” cô nói. “Không thực sự ghét ạ.” Cô chỉ nói dối một chút thôi.

“Cha không muốn làm con sợ nhưng cũng sẽ không nói dối con. Chúng ta đang đi vào hang cọp, con ạ. Đây không phải Winterfell. Kẻ thù luôn rắp tâm làm hại chúng ta. Chúng ta không thể tự mình cắn xé nhau. Tính ngang bướng của con, rồi việc con bỏ đi mấy ngày trời tiếp đó những lời con nói ra khi nóng giận, còn cả việc không vâng lời... ở quê nhà, chúng chỉ là những trò con nít chơi trong mùa hè. Nhưng ở đây và bây giờ, khi mùa đông sắp tới, chúng lại là vấn đề khác. Giờ là lúc để con trưởng thành rồi.”

“Con sẽ trưởng thành hơn,” Arya thề. Cô chưa bao giờ thấy yêu cha nhiều như trong giây phút này. “Con sẽ mạnh mẽ hơn. Con sẽ mạnh như anh Robb vậy.”

Ông chìa Mũi Kim cho cô, chuôi kiếm hướng về phía cô. “Đây...”

Cô nhìn thanh kiếm mà lưỡng lự. Trong một giây phút, cô sợ chạm vào nó, sợ rằng khi chạm tay tới, nó sẽ bị giáng đi, nhưng rồi cha nói với cô, “Nào, nó là của con.”

“Con có thể giữ nó ạ?” cô nói. “Thật chứ ạ?”

“Thật.” Ông mỉm cười. “Nếu cha lấy nó đi, chắc chắn chỉ trong vòng bốn tuần nữa, cha sẽ tìm thấy một ngôi sao mai giàu dưới gối của con. Đừng đâm chí con nhé, dù cãi vã thế nào.”

“Con sẽ không đâm đâu. Con thề.” Arya ôm chặt Mũi Kim vào ngực khi cha rời đi.

Sáng hôm sau, khi họ ăn sáng, cô xin lỗi Septa Mordane và mong tha thứ. Sợ ngò vực nheo mắt nhìn cô, nhưng cha gật đầu tán dương.

Ba ngày sau, vào buổi trưa, bác quản gia Vayon Poole đưa Arya xuống Tiểu Sảnh. Những cái bàn được rời đi nơi khác và những chiếc ghế băng được xếp gọn vào chân tường. Sảnh hoàn toàn vắng lặng, cho tới khi một giọng nói vang lên.

“Con đến muộn rồi đó, con trai.”

Một người đàn ông gầy gò đầu hói với cái mũi khoằm vĩ đại bước ra khỏi bóng tối và trên tay ông cầm hai thanh kiếm gỗ. “Ngày mai con phải ở đây vào giữa trưa.” Âm điệu của ông có chút gì đó du dương giống như âm giọng của người dân các Thành Phố Tự Trị, như kiểu của dân thành Braavos hoặc thành Myr gì đó.

“Bác là ai ạ?” Arya hỏi.

“Ta là thầy dạy nhảy.” Ông ném cho cô một thanh kiếm gỗ. Cô chộp hụt và tiếng kiếm gỗ rơi lách cách trên mặt sân. “Ngày mai con phải bắt được. Giờ nhặt lên nào.”

Đây không phải là một thanh gỗ mà là một thanh kiếm gỗ thực sự, có đủ chuôi, tay chặc, và đ đốc kiếm. Arya nhặt nó lên và lo lắng nắm chặt lấy thanh kiếm bằng

cả hai tay rồi giơ ra trước mặt. Nó nặng hơn vẻ bề ngoài và nặng hơn Mũi Kim nhiều.

Người đàn ông hói đầu nghiên răng. “Sai rồi, con trai. Có phải đại đao đâu mà con cầm bằng cả hai tay. Con phải cầm thanh kiếm bằng một tay.”

“Nó nặng quá ạ,” Arya nói.

“Nó nặng để khiến con mạnh hơn, và để giữ thăng bằng tốt. Thanh kiếm này có lỗi chì đó. Giờ cầm một tay là đủ rồi.”

Arya bỏ tay phải ra khỏi chuôi kiếm và lau bàn tay ướt đẫm mồ hôi vào quần. Cô cầm thanh kiếm bằng tay trái. Ông ta có vẻ hài lòng. “Tay trái là tốt. Tất cả những gì ngược chiều đều khiến kẻ thù của con lúng túng hơn. Con đứng sai tư thế rồi. Đặt một chân lên trước, đúng rồi. Con có biết mình gầy như một ngón giáo không. Điều này cũng tốt vì mục tiêu sẽ nhỏ hơn. Giờ là cách cầm kiếm. Để ta xem nào.” Ông tới gần hơn và nheo mắt nhìn tay cô, tách những ngón tay cô ra và chỉnh lại. “Như thế, đúng rồi. Đừng nắm quá chặt, không, cầm kiếm cần có sự tinh tế và khéo léo.”

“Nhưng nếu con làm rơi thì sao?” Arya hỏi.

“Lưỡi kiếm phải trở thành một phần cánh tay con,” ông hói nói. “Con có làm rơi tay mình không? Không. Chín năm Syrio Forel là kiếm sỹ trưởng cho Hải Vương Braavos nên ông ta biết rõ những điều đó. Hãy nghe lời ông ấy đi con trai.”

Đây là lần thứ ba ông ta gọi cô là con trai rồi. “Con là con gái.” Arya phản kháng.

“Trai với chặng gái,” thầy Syrio Forel nói. “Con là một tay kiếm, thế thôi.” Ông lại nghiên răng.

“Đúng rồi, cầm kiếm như vậy. Con không cầm một thanh rìu chiến, con đang cầm một...”

“...cây kim,” Arya hùng hổ nói nốt.

“Đúng. Giờ chúng ta bắt đầu nhảy nào. Nhớ này con, à không, chúng ta không học điệu nhảy sắt đá của Westeros, điệu nhảy của các hiệp sĩ cứ như đốn cùi và đệm búa ấy. Đây là điệu nhảy của những tay cướp, điệu nhảy uyển chuyển và đột ngột như nước. Con có biết rằng con người đều được tạo ra từ nước không? Khi con chẻ họ ra, nước chảy ra và họ sẽ chết.” Ông lùi lại một bước và giơ thanh kiếm gỗ lên. “Giờ con thử đâm ta xem nào...”

Arya cố đâm ông ta. Cô thử liền trong bốn tiếng, tới khi các cơ bắp khắp người đau nhức tử, còn thầy Syrio cứ nghiên răng kèn kẹt và bảo cô làm tiếp.

Ngày hôm sau, công việc thực sự của họ thật sự bắt đầu.

DAENERYS

“Biển Dothraki đây rồi,” Ser Jorah Mormont nói khi ghìm cương bên cạnh cô trên đỉnh đồi.

Phía dưới họ, cánh đồng cỏ trải dài mênh mông và hoang vắng, cả khoảng trống kéo đến tận đường chân trời. Biển đây rồi, Dany nghĩ. Ở biển không có đồi núi, rừng cây, thành phố hay những con đường, mà chỉ có cánh đồng cỏ bao la bất tận với những ngọn cỏ dập dờn trong gió. “Mới xanh mướt làm sao,” cô nói.

“Chỉ vào thời điểm này trong năm thôi,” Ser Jorah đồng tình. “Công nương nên nhìn thấy biển Dothraki vào thời kỳ ra hoa, lúc đó tất cả chìm trong màu hoa đỏ như biển máu vậy. Khi mùa khô tới, thế giới sẽ trở về màu đồng đất. Đây chỉ là cỏ rhanna thôi. Ngoài kia còn có trăm loại cỏ khác, cỏ vàng màu chanh hay sậm màu chàm, cỏ xanh dương, cỏ vàng cam và cỏ như cầu vòng. Người ta đồn rằng tại Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai có những đại dương cỏ ma, cây cỏ cao hơn người trên lưng ngựa, với thân cỏ trắng như sữa. Chúng tiêu diệt tất cả các loại cỏ khác và lập lòe sáng trong bóng tối cùng những hồn ma vật vương. Người Dothraki tin rằng rồi sẽ có ngày cỏ ma bao phủ toàn thế gian, và rồi sự sống sẽ chấm dứt.”

Ý nghĩ đó khiến Dany lạnh người. “Giờ ta không muốn nói về chuyện đó,” cô nói. “Tại nơi đẹp như thế này, ta không muốn nghĩ tới những điều chết chóc.”

“Tuân lệnh, khaleesi,” Ser Jorah kính cẩn nói.

Cô nghe thấy tiếng người và ngoái đầu lại. Cô và Mormont đã tách xa đoàn người, và giờ những người khác đang phi ngựa tới. Cô hầu gái Irri và những cung thủ trẻ thuộc *khas*¹⁴ của cô phi ngựa uyển chuyển như những nhân mã, nhưng

¹⁴ *Khas*: đoàn tùy tùng

Viserys đang vật lộn với bàn đạp ngựa ngắn ngùn trên tấm yên phẳng. Trông anh ấy thật thảm hại. Đáng ra anh ấy đừng đi cùng. Magister Illyrio hiếu khách đã cố nài anh ở lại Pentos, trong trang viên của mình, nhưng Viserys không nghe. Anh ấy muốn ở cùng Drogo tới khi món nợ được trả, tới khi anh có được vương miện như Khal Héra. “Và nếu hắn định lừa ta, hắn sẽ biết thế nào là đánh thức rồng thiêng,” Viserys đặt tay lên thanh kiếm đi mượn mà thề. Illyrio chớp chớp mắt khi nghe lời nói đó và rồi chúc anh lên đường may mắn.

Dany nhận ra rằng lúc này đây cô không muốn nghe anh trai than phiền một lời nào. Ngày hôm nay quá hoàn hảo. Bầu trời cao xanh thăm thẳm, con chim cắt đang lượn vòng trên cao. Cánh đồng cỏ đu đưa, vi vu theo từng hơi thở của gió, không khí áp và Dany thấy thật bình yên. Cô sẽ không để Viserys phá hoại nó.

“Đợi ở đây,” Dany nói với Ser Jorah. “Nói tất cả đứng lại. Nói với họ là ta ra lệnh.”

Hiệp sĩ mỉm cười. Ser Jorah không đẹp trai. Ông có cái cổ và vai to bè như một con bò, lông đen sì rậm rạp che kín cánh tay cùng bộ ngực tối nỗi chẳng còn chút nào dành cho đầu ông. Nhưng nụ cười của ông vẫn khiến Dany thấy ám áp. “Người đang học được cách nói năng giống một hoàng hậu rồi đấy, Daenerys.”

“Không phải hoàng hậu,” Dany nói. “mà là khaleesi.” Cô kéo cương ngựa và một mình phi nước đại xuống dốc.

Đường đi dốc đứng và đầy sỏi đá, nhưng Dany không sợ, trong tim cô đang vang lên khúc ca của niềm vui và phiêu lưu. Cả cuộc đời Viserys đã nói với cô rằng cô là một công chúa, nhưng phải tới khi được cưỡi chú ngựa bạc này Daenerys Targaryen mới có cảm giác mình thực sự là một công chúa.

Lúc đầu nó tới không hề dễ dàng. *Khalasar* đã nhô trại ngay hôm sau lễ cưới, đi theo hướng đông về Dothrak Vaes, và tới ngày thứ ba, Dany tưởng mình sắp chết. Yên ngựa làm trầy mông, gây ra những vết thương hở rỉ máu. Đùi cô bị trầy da còn tay rộp lên vì cầm cương ngựa, bắp chân và lưng đau nhức đến không ngồi nổi. Khi hoàng hôn buông xuống, những nữ tỳ phải giúp cô xuống ngựa.

Kể cả khi trời tối cũng không đem tới sự thanh thản cho cô. Khi cưỡi ngựa, Khai Drogo hoàn toàn quên mất cô, lờ tịt cô đi trong suốt lễ cưới, chỉ dành hết tối này tới tối khác ngoài uống rượu cùng các chiến binh và các kỵ sĩ tâm phúc, đua ngựa, quan sát phụ nữ nhảy múa và đàn

Ông chết. Dany không có chỗ trong những phần đó. Cô lùi thui ăn một mình, hoặc cùng Ser Jorah và anh trai, rồi sau đó khóc tới lịm đi. Nhưng mỗi đêm, Drogo lại tới lều của cô, đánh thức cô dậy trong bóng tối, tàn nhẫn cưỡi lên người cô như thể cưỡi ngựa. Chàng luôn luôn làm tình từ đằng sau theo kiểu Dothraki, và Dany mừng vì điều đó; như vậy vị phu quân của cô sẽ không thấy nước mắt đang tắm đẫm khuôn mặt cô và cô có thể dùng gối để chặn tiếng kêu khóc vì đau đớn. Khi chàng đã thỏa mãn, chàng sẽ nhắm mắt và ngáy khe khẽ còn Dany sẽ nằm bên cạnh trong tình trạng đau đớn không ngủ nổi.

Ngày nối ngày, đêm nối tiếp đêm như thế, cho đến khi Dany biết cô không thể chịu đựng thêm một giây phút nào nữa. Trong một đêm cô đã nghĩ mình thà chết đi còn hơn tiếp tục sống như thế này.

Nhưng trong giấc mơ đêm đó, một lần nữa cô lại gặp rồng thiêng. Lần này Viserys không xuất hiện trong giấc mơ. Chỉ có cô và con rồng. Lớp vảy của nó đen lật như màn đêm, ướt át và nhạy nhua máu. Dany biết đó là máu của cô. Đôi mắt nó là hai hố nham thạch nóng chảy, và khi nó mở miệng, ngọn lửa nóng rực bùng ra. Cô nghe được tiếng nó hát. Cô mở rộng cánh tay, ôm lấy ngọn lửa, để nó nuốt trọn lấy mình, để nó thanh tẩy cô, tôi luyện và cọ rửa thân thể cô. Cô có

thể cảm nhận da mình nhăn lại, cháy xém và bị bóc đi, có thể cảm thấy máu đang sôi tới bốc hơi, nhưng cô không còn thấy đau nữa. Cô thấy mạnh mẽ, tươi mới và dũng mãnh.

Và kỳ lạ làm sao vào ngày hôm sau, cô không còn quá đau đớn nữa. Dường như thần thánh đã nghe thấy lời nguyện cầu của cô và mang tất cả buồn đau tan biến. Kể cả những nữ tì cũng nhận thấy sự thay đổi. "Khaleesi," Jhiqui nói, "Người có chuyện gì vậy? Người ốm sao?"

"Đúng," cô đứng trước những quả trứng rồng mà Illyrio đã tặng cô trong ngày cưới và trả lời. Cô chạm tay và lướt nhẹ lớp vỏ quả trứng lớn nhất. Đen và đỏ sậm, cô nghĩ, giống như con rồng trong giấc mơ của cô. Viên đá ám áp tới lạ kỳ ở nơi ngón tay cô chạm vào... hay cô vẫn đang mơ nhỉ? Cô lo lắng rút tay lại.

Từ thời khắc đó trở đi, mỗi ngày cô thấy mọi việc càng dễ dàng hơn. Chân cô cứng cáp dần; những mụn nước đã vỡ và tay cô dần chai lại; bắp đùi mềm mại của cô rắn chắc hơn và dẻo dai như da thuộc.

Khaiil đã ra lệnh cho nữ tì Irri dạy Dany cưỡi ngựa theo cách của người Dothraki, nhưng chính con ngựa mới là người thầy thực sự. Con ngựa dường như thấu hiểu tâm tư cô, như thể nó và cô có chung một khối óc vậy. Ngày qua ngày, càng lúc cô ngồi càng vững vàng hơn. Dân Dothraki khá cục cằn và vô cảm, họ không có thói quen đặt tên cho vật nuôi của mình, vì thế Dany nghĩ chỉ gọi con ngựa của mình là con bạc là được. Cô chưa bao giờ yêu quý thứ gì như yêu quý con ngựa này.

Khi cưỡi ngựa dễ dàng hơn, Dany bắt đầu để mắt tới phong cảnh xung quanh. Cô dẫn đầu Khalasar cùng Drogo và những kị sĩ tâm phúc, vì thế cô được nhìn ngắm những vùng đất còn tươi mới chưa bị xâm hại. Phía sau, có lẽ đoàn người

tàn phá hết mặt đất, khuấy đục nước sông, khiến bụi đất mịt mù. Nhưng phong cảnh trước mắt họ luôn tươi mới và tràn đầy sức sống.

Họ đi qua biết bao ngọn đồi vùng Norvos, những ruộng bậc thang và những ngôi làng nhỏ nơi những người dân nơm nớp lo sợ nhìn đoàn người đi qua từ sau những bức tường vôi trắng. Ba con sông đầu tiên họ đi qua chảy rất êm đềm hiền hòa, nhưng dòng sông thứ tư thì gấp khúc, hẹp và đầy nguy hiểm. Sau đó họ cắm trại bên cạnh một thác nước xanh cao vút, rồi tiếp tục men theo đồng đố nát của một thành phố chết nơi có tin đồn rằng các hồn ma vẫn ngày đêm than khóc bên những cột đá hoa cương đen. Họ phi qua những con đường thắt như một mũi tên do người Valyria xây dựng từ một ngàn năm trước. Trong nửa tuần trắng, họ đã đi qua rừng Qohor, nơi lá cây đan lại thành một mái vòm thiên nhiên vàng ruộm và những thân cây phải to bằng cả cánh cổng thành. Trong rừng có nai sừng tấm, hổ đốm, vượn cáo lông bạc mang đôi mắt tim to tròn, nhưng tất cả đều chuồn biến khi *Khalasar* tới và Dany không kịp nhìn thấy một con nào.

Tới lúc đó, những vết thương chỉ còn là những ký ức đang nhạt dần. Cô vẫn đau nhức sau một ngày dài cưỡi ngựa, nhưng giờ theo một cách nào đó cơn đau lại thật tuyệt, và mỗi sáng thức dậy cô đều thấy vui sướng được lên lưng ngựa, hứng khởi được biết điều kỳ thú gì đang chờ đợi cô trên chặng đường phía trước. Khi đêm tới, cô bắt đầu tìm được niềm vui cho mình, và nếu cô vẫn kêu lên khi Drogo làm tình với cô thì cũng không hoàn toàn vì đau nữa.

Dưới chân đồi, đồng cỏ cao và mềm mại ôm áp lấy cô. Dany cho ngựa chầm chậm bước vào đồng cỏ, khuất hẳn trong màu xanh ngút ngàn và cảm nhận lấy niềm hạnh phúc khi chỉ có một mình. Ở *Khalasar*, cô không bao giờ được một mình. Khai Drogo chỉ tới với cô sau khi trời lặn, nhưng các nữ tỳ luôn mang đồ ăn cho cô, tắm rửa cho cô và ngủ ở ngoài cửa lều. Những kỹ sĩ tâm phúc của Drogo cùng những người trong *khas* của cô không bao giờ ở xa, anh Viserys luôn

là cái bóng lớn voblin bên cô bất kể ngày đêm, dù cho cô không muốn. Lúc này Dany có nghe thấy anh đang rít lên trên đỉnh đồi vì giận dữ với Ser Jorah. Cô cưỡi ngựa đi tiếp, chìm sâu hơn vào đại dương xanh Dothraki.

Màu xanh nuốt chửng lấy cô. Không khí ngập tràn hương cỏ cây và đất đai, trộn lẫn với mùi ngựa, mùi mồ hôi của Dany cùng dầu trên tóc. Mùi của người Dothraki. Họ có vẻ thuộc về nơi đây. Dany hít lấy tất cả và cười lớn. Cô đột nhiên muốn được cảm nhận mặt đất xung quanh mình, muốn được nhấn những ngón chân sâu trong lớp đất đen dày kia. Cô nhảy xuống ngựa, cho con bạc ăn cỏ trong khi cởi đôi giày cao cổ ra. Viserys đột ngột xuất hiện trước mặt cô như một con bão hè, con ngựa nhảy dựng lên vì anh giật cương quá mạnh.

“Sao em dám?” anh hét lên. “Sao em dám ra lệnh cho anh? Cho anh trai em u?” anh nhảy xuống khỏi ngựa và hơi loạng choạng khi chạm đất. Mặt anh đỏ rực khi cố đứng dậy. Anh nắm lấy cô và lay mạnh. “Em đã quên mất mình là ai rồi sao? Hãy nhìn em đi. Hãy nhìn lại mình đi!”

Dany không cần phải nhìn. Cô để chân trần, tóc dính bết dầu, mặc đồ da cưỡi ngựa Dothraki và chiếc áo giáp lê son màu vốn là món quà cưới cô được tặng. Cô dường như thuộc về nơi đây. Viserys trông bê bết và bẩn thỉu trong bộ đồ lụa của thành phố và áo giáp xích.

Anh vẫn đang hò hét. “Em không được ra lệnh cho rồng. Em hiểu không? Anh là Đại Vương của Bảy Phủ Quốc, anh không nghe lệnh từ một con điếm của kỵ vương, em nghe rõ chưa?” Anh cho tay vào trong áo cô, những ngón tay cầm vào ngực cô đau đớn. “Nghe rõ chưa?”

Dany đẩy mạnh anh ra.

Viserys nhìn cô chằm chằm và trong đôi mắt màu hoa đình tử hương kia ngập tràn sự ngờ vực. Cô chưa bao giờ trái lời anh. Chưa bao giờ chống trả. Cơn giận

dữ hiến hiện trên từng nét mặt anh ấy. Cô biết, giờ anh có thể làm tổn thương cô rất kinh khủng.

Vút.

Tiếng roi rít lên như một tiếng sấm. Sợi dây cuốn quanh cổ họng Viserys và lôi ngược anh lại. Anh nằm vật trên cỏ, choáng váng và nghẹt thở. Những kỵ sĩ Dothraki cười vào mặt anh trong khi anh vùng vẫy cố thoát. Người cầm roi tên Jhogo, hỏi. Dany không hiểu, nhưng sau đó Irri đã xuất hiện cùng Ser Jorah và những người khác trong *khas*. “Jhogo hỏi người có muốn hắn chết không, thưa *Khaleesi*.” Irri nói.

“Không,” Dany trả lời. “Không.”

Jhogo hiểu. Một người khác quát tháo gì đó, và người Dothraki cười. Irri nói với cô, “Quaro nghĩ người nên cắt tai hắn để cho hắn biết thế nào là lễ độ.”

Anh trai cô đang quỳ gối, những ngón tay cố kéo sợi dây da, hét từng tiếng ngắt quãng và cố hít thở. Sợi dây cuốn chặt quanh thanh quản anh.

“Nói với họ rằng ta không muốn anh ấy bị tổn hại,” Dany nói.

Irri nhắc lại lời cô bằng tiếng Dothraki. Jhogo giật sợi dây, lôi Viserys vòng vòng như một con rối. Sợi dây thu về nhưng kịp để lại một đường hàn đỏ máu trên cổ anh, còn anh ấy thì ngã bật ngửa ra đất.

“Tôi đã cảnh báo bệ hạ trước rồi, thưa công nương,” Ser Jorah Mormont nói. “Tôi đã nói ngài nên ở lại trên mò đất, theo như lệnh của người.”

“Ta biết,” Dany đáp và quan sát Viserys. Anh đang nằm trên đất, thở hổn hển, mặt đỏ lựng và sụt sùi. Trông anh thật đáng thương. Anh ấy luôn đáng thương.

Sao cô lại chưa từng nhìn ra nhỉ? Giờ tại nơi từng cư ngụ nỗi sợ hãi đối với anh ấy chỉ là một lỗ hổng.

“Giữ ngựa của anh ấy lại,” Dany ra lệnh cho Ser Jorah. Viserys tóm lấy cô. Anh không thể tin nổi lời của cô; hay Dany cũng chẳng dám tin vào điều cô vừa nói. Nhưng lời cũng đã nói ra. “Để anh trai ta đi bộ về *Khalasar*.” Trong xã hội Dothraki, những người không cưỡi ngựa không được coi là người nữa, cũng chẳng còn danh dự hay tự trọng. “Để mọi người thấy rõ anh ấy là cái gì.”

“Không!” Viserys hét lên. Anh quay sang Ser Jorah, dùng tiếng phổ thông - thứ ngôn ngữ mà những kỵ binh kia không hiểu - cầu xin Ser Mormont. “Đánh nó đi, Mormont.

Làm đau nó đi. Vị vua của người ra lệnh đấy. Giết chết những con chó Dothraki kia và dạy cho nó một bài học đi.”

Người hiệp sĩ lưu vong hết nhìn Dany lại nhìn Viserys; cô đang đi chân trần với đất bùn dính đầy ngón chân và tóc bết dầu, còn anh mặc đồ lụa và giáp thép. Dany thấy sự phân vân trên gương mặt ông. “Ngài ấy có thể đi bộ, thưa *Khaleesi*,” ông nói, tay giữ lấy con ngựa của anh trong khi Dany lén lungan con bạc.

Viserys chăm chú nhìn ông rồi ngồi bệt xuống. Anh im lặng không nhúc nhích nhưng ánh mắt nhìn họ rời đi tràn đầy căm hận. Sau đó anh nhanh chóng biến mất trong cánh đồng cỏ cao vút. Khi không còn thấy anh đâu nữa Dany lại thấy sợ hơn. “Liệu anh ấy có tìm được đường về không?” cô hỏi Ser Jorah.

“Kẻ cả một kẻ mù đường như anh trai của người cũng có thể lần theo dấu vết chúng ta để lại,” ông đáp “Anh ấy rất có lòng tự trọng. Có thể anh ấy vì quá xấu hổ mà không trở về với chúng ta nữa.”

Jorah cười lớn. “Ngài ấy còn đi được đâu? Nếu ngài không tìm được *Khalasar*, *Khalasar* sẽ tìm được ngài. Khó chết đuối tại biển Dothraki lắm, cô bé ạ.”

Dany biết ông nói thật. Khaiasar giống một thành phố du mục, nhưng không phải di cư vô định. Luôn có quân trinh sát thăm dò phía trước đoàn, báo nguy khi thấy có kẻ thù, con mồi hay bất cứ điều kỳ lạ gì đó, trong khi những kỵ binh mở đường thường canh chừng hai bên sườn. Họ không bỏ lỡ bất cứ điều gì, nhất là ở đây, trên mảnh đất này, trên quê hương của họ. Những đồng bằng này là một phần của họ... và giờ là một phần của cô.

“Ta đã đánh anh ấy,” giọng cô bâng khuâng. Giờ khi chuyện đã qua, cảm giác như cô vừa mơ một giấc chiêm bao kỳ lạ. “Ser Jorah, ông có nghĩ... anh ấy sẽ vô cùng tức giận khi trở về không?” Cô rùng mình. “Ta đã đánh thức rồng thiêng, đúng không?”

Ser Jorah khít mũi. “Người có thể đánh thức người chết không, cô gái? Ngài Rhaegar là con rồng cuối cùng, và ngài đã hy sinh trên dòng Trident. Viserys chưa bằng cái bóng của một con rắn.”

Cô giật mình vì lời nói thảng thừng đó. Cô đột nhiên thấy mọi thứ lâu nay mình tin tưởng trở nên mông lung. “Ngài... ngài đã thề trung thành với anh ấy...”

“Đúng rồi, cô bé,” Ser Jorah nói. “Và nếu anh trai người chỉ là cái bóng của một con rắn, làm sao hắn xứng đáng có kẻ hầu hạ?” Giọng ông có chút cay nghiệt.

“Anh Vierys vẫn là vị vua hợp pháp. Anh ấy là...”

Jorah dừng ngựa và nhìn cô. “Giờ nói thực đi. Người có muốn thấy Viserys ngồi trên ngai vàng không?”

Dany suy nghĩ. “Anh ấy sẽ không thể trở thành một vị minh quân, đúng không?”

“Có những điều còn tệ hơn thế... nhưng không nhiều.” Hiệp sĩ thúc ngựa đi tiếp.

Dany đi cạnh ông. “Nhưng,” cô nói, “người dân đang chờ đợi anh ấy. Magister Illyrio nói họ đang thiếu những lá cờ rồng và cầu mong ngày Viserys vượt eo biển trở về giải phóng cho họ.”

“Những người dân thường cầu mưa thuận gió hòa, cầu cho con cái khỏe mạnh, và mùa hè không bao giờ kết thúc,” Ser Jorah nói. “Chuyện các lãnh chúa cao quý đấu đá nhau giành ngai báu thế nào chẳng liên quan tới họ, miễn là họ được sống bình yên.” Ông nhún vai. “Nhưng họ chưa bao giờ được bình yên cả.”

Dany im lặng cưỡi ngựa đi bên cạnh, cố chấp ghép những lời nói của ông với nhau như ghép những mảnh xếp hình. Nó khác xa với những điều Viserys đã nói; vậy là người dân hầu như chẳng quan tâm tới ai là vị vua chân chính, ai là phản vương đang trị vì họ. Nhưng càng nghĩ nhiều về lời nói của Jorah, cô càng thấy chúng hoàn toàn đúng.

“Vậy ngài cầu nguyện điều gì, hả Ser Jorah?” cô hỏi.

“Được về nhà,” ông nói. Trong giọng nói ngập tràn nỗi nhớ mong.

“Tôi cũng cầu được về nhà,” cô nói và tin tưởng vào điều đó.

Ser Jorah cười. “Vậy hãy nhìn quanh mình đi, khaleesi.”

Lúc này cô không còn nhìn thấy đồng cỏ nữa. Thay vào đó, cô thấy Vương Đô cùng Tháp Đỏ đồ sộ do Aegon Đại Đế đã xây nên. Cô nhìn thấy Dragonstone nơi cô được sinh ra. Dưới con mắt của trí tưởng tượng, cả Vương Đô lẫn

Dragonstone đều bừng sáng dưới muôn ngàn tia nắng, với những ánh nến hắt ra từ các khung cửa sổ. Dưới con mắt của trí tưởng tượng, tất cả các cánh cửa đều đỏ rực.

“Anh ấy sẽ không bao giờ chiếm lại được Bảy Phủ Quốc,” Dany đã biết điều đó lâu rồi. Chỉ là cô không dám nói ra dù chỉ là thì thầm, nhưng giờ cô đã nói cho Jorah Mormont và cả thế giới này nghe.

Ser Jorah đắn đo nhìn cô. “Người nghĩ là không.”

“Anh ấy không thể dẫn dắt một đội quân kể cả khi khal của ta giao binh lực cho anh ấy,” Dany nói. “Anh ấy không có tiền và chỉ có một hiệp sĩ theo sau chửi rủa anh chẳng bằng một con rắn. Người Dothraki khinh bỉ sự yếu ớt của anh ấy. Anh Viserys sẽ không bao giờ đưa chúng ta về nhà được.”

“Cô bé thông minh đấy.” Hiệp sĩ mỉm cười.

“Ta không phải một cô bé.” Cô mạnh mẽ đáp rồi thúc con bạc phi nước đại. Cô phi càng lúc càng nhanh, bỏ xa Jorah, Irri cùng những người khác, chạy cùng con gió ám áp vờn trên tóc và ánh chiều tà nhuộm đỏ khuôn mặt. Tới lúc cô đến *Khalasar*, trời đã ngả bóng hoàng hôn.

Nô lệ dựng lều cho cô cạnh một hồ nước. Cô có thể nghe những giọng nói thô thiển vọng lại từ lâu đài cổ trên đồi. Sau đó là những tiếng cười, khi những người trong *khas* kể chuyện gì đã xảy ra ở đồng cổ ngày hôm nay. Lúc Viserys thất thểu trở về, mọi người đàn ông, đàn bà, trẻ con trong trại đều biết anh là một kẻ đi bộ. Không có chỗ cho những bí mật ở *Khalasar*.

Dany giao con bạc cho những nô lệ rồi vào lều. Bên dưới lớp vải lụa, căn lều thật mát mẻ và hơi tối. Khi Dany khép cửa lều lại, có tia nắng đỏ rực mang theo những hạt bụi li ti trong không khí vươn tới chạm vào những quả trứng của cô.

Trong một khoảnh khắc, cả ngàn chiếc vảy đỏ như lửa nhảy múa trước mắt cô. Cô chớp mắt, và chúng biến mất.

Chỉ là đá thôi, cô tự nhủ. Chúng chỉ là những viên đá, kể cả Illyrio cũng nói vậy, và loài rồng đã tuyệt chủng. Cô áp tay mình lên quả trứng đen và nhẹ nhàng xoa vòng quanh quả trứng. Viên đá thật ấm áp. “Do mặt trời thôi,” cô thì thầm. “Mặt trời đã sưởi ấm cho chúng trong cuộc hành trình.”

Cô ra lệnh cho các nữ tì chuẩn bị nước tắm. Doreah đốt lửa bên ngoài lều, trong khi Irri và Jhiqui đi lấy chiếc nồi đồng lớn - lại một món quà khác - từ chỗ những con ngựa thồ tới và đi mực nước trong hồ. Khi nước tắm bốc hơi ngút, Irri giúp cô bước vào và trèo vào sau cô.

“Mọi người đã thấy rồng bao giờ chưa?” cô hỏi khi Irri chà lưng và Jhiqui gội sạch cát bụi vương trên tóc cô. Cô từng nghe nói những con rồng đầu tiên tới từ phương đông, từ Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai và những hòn đảo thuộc Biển Ngọc Bích. Có lẽ vẫn còn vài con sống tại đó, trong những vương quốc kỳ lạ và hoang sơ.

“Những con rồng đã biến mất, thưa *Khaleesi*,” Irri nói.

“Đã diệt vong,” Jhiqui đồng ý. “Từ rất lâu rồi.”

Visrys đã nói với cô rằng những con rồng Targaryen cuối cùng đã chết cách đây một trăm năm mươi năm, trong thời đại trị vì của Aegon Đệ Tam, người được gọi là Thuốc Độc của Loài Rồng. Nhưng chuyện đó đối với Dany đương như cách đây không lâu.

“Ở mọi nơi ư?” cô thất vọng hỏi. “Kể cả ở phương đông?” Phép thuật đã chết ngóm ở phương tây khi đến với xứ sở Valyria và mảnh đất của những mùa hè kéo dài sụp đổ, kể cả những lưỡi thép được yểm bùa, các tài tử bão táp và những con

rồng cũng không thể khiến phép thuật quay trở lại, nhưng Dany luôn được nghe kể rằng ở phương đông mọi chuyện lại khác. Người ta bảo những nhà tiên tri vẫn lang thang trên những vùng đất thuộc Biển Ngọc Bích, rằng những con basilisk¹⁵ càn quấy khắp những khu rừng vùng Yi Ti, và rằng những thầy phù thủy, những kẻ chiêu hồn, thầy bùa vẫn công khai thi triển pháp thuật tại Asshai, còn các màn huyết chủ hay ma thuật vẫn được ngầm ngầm thực hiện. Vậy thì sao ở đó không thể có rồng chứ?

“Không có,” Irri nói. “Các vị anh hùng giết chết chúng, vì rồng là loài quái vật độc ác kinh khủng. Ai chẳng biết thế.”

“Ai chẳng biết thế,” Jhiqui đồng tình

“Thương gia từ Qarth từng có lần nói với tôi rằng rồng tới từ mặt trăng,” Doreah tóc vàng nói khi hong ấm chiếc khăn bên bếp lửa. Jhiqui và Irri cùng tuổi với Dany, là người Dothraki bị bắt làm nô lệ khi Drogo hủy diệt *Khalasar* của cha họ. Doreah lớn hơn, khoảng hai mươi tuổi. Magister Illyrio đã tìm thấy cô trong nhà thổ tại Lys.

Mái tóc bạch kim sũng nước xòa trước mắt Dany khi cô quay đầu, tò mò hỏi.
“Mặt trăng ư?”

“Ông ấy nói với tôi rằng mặt trăng chính là một quả trứng, thưa *khaleesi*,” cô gái vùng Lys nói. “Ngày xưa trên trời từng có hai mặt trăng, nhưng một đã tới quá gần mặt trời và vỡ tung vì nóng. Hàng ngàn hàng ngàn con rồng đã tràn ra, và uống cạn lửa mặt trời. Đó là lý do vì sao rồng thở ra lửa. Rồi sẽ tới một ngày mặt trăng kia sẽ hôn mặt trời, rồi vỡ ra và những con rồng sẽ trở lại.”

¹⁵ Loài bò sát có thể biến người thành đá bằng ánh mắt

Hai cô gái Dothraki khúc khích cười. “Chị đúng là một nữ tì ngốc,” Irri nói. “Mặt trăng không phải trứng. Mặt trăng là một nữ thần, là vợ của thần mặt trời. Mọi người đều biết thế.”

“Mọi người đều biết vậy,” Jhiqui đồng tình.

Da Dany chớm đỏ và hồng lên khi cô trèo khỏi bồn tắm. Jhiqui đặt cô nằm xuống để xoa dầu lên cơ thể cô và cạo sạch đất bít lỗ chân lông. Sau đó Irri rắc lên người cô phấn hoa thơm lừng và quê. Trong khi Doreah chải tóc cho cô cho tới khi chúng sáng lên tựa những sợi bạc, cô nghĩ về mặt trăng, về những quả trứng, và về những con rồng.

Bữa ăn đêm của cô chỉ đơn giản với ít hoa quả, pho mát và bánh mỳ khô, và một bình rượu mật ong để nuốt trôi đồ ăn xuống. “Doreah, ở lại ăn cùng ta,” Dany ra lệnh trong khi bảo những nữ tì khác rời đi. Cô gái thành Lys có mái tóc màu mật ong, và đôi mắt như bầu trời mùa hạ.

Cô cúi mắt xuống khi họ còn một mình. “Người đã mang lại vinh hạnh cho tôi, Khaleesi,” cô nói, nhưng thực ra đó không phải danh dự, mà chỉ là phục vụ thôi. Rất lâu sau khi mặt trăng mọc, họ ngồi bên nhau, nói chuyện.

Đêm đó, khi Khal Drogo tới, Dany đang đợi chàng. Chàng đứng trước cửa lều, nhìn cô với vẻ ngạc nhiên. Cô từ từ đứng dậy rồi cởi váy lụa thả xuống đất. “Đêm nay chúng ta phải ra ngoài, tình yêu của em,” cô nói, vì người Dothraki tin rằng những thứ quan trọng trong đời một người đàn ông phải được thực hiện dưới bầu trời khoáng đạt.

Khal Drogo theo cô bước ra ngoài ánh trăng, những chiếc chuông trên tóc rung khe khẽ. Cách lều của cô vài bước có một tấm thảm cỏ mềm mại, và Dany ẩn chàng ngồi xuống đó. Khi chàng định quay người cô lại, cô đặt tay lên ngực chàng. “Không,” cô nói. “Đêm nay thiếp muốn nhìn thấy mặt chàng.”

Ở khalasar không có chỗ cho những chuyện riêng tư. Dany cảm thấy những ánh mắt đang nhìn mình khi cô cởi quần áo chàng, nghe thấy những giọng thì thào khe khẽ khi cô làm theo những gì Doreah đã nói với cô. Nhưng những điều đó chẳng là gì. Cô không phải *khaleesi* sao? Ánh mắt của chàng mới là điều quan trọng nhất, và khi cô cưỡi lên chàng, cô thấy điều mà cô chưa bao giờ thấy. Cô cưỡi lên chàng một cách cuồng nhiệt như khi cưỡi con bạc, và khi giây phút thăng hoa tới, Khal Drogo đã gọi tên cô.

Khi tới bên kia biển Dothraki thì Jhiqui nhẹ nhàng xoa bụng Dany và nói, “*Khaleesi*, người có em bé rồi.”

“Ta biết,” Dany nói.

Hôm đó là ngày sinh nhật thứ mười bốn của cô.

BRAN

Bên dưới sân, Rickon đang nô đùa cưng lũ sói.

Bran nhìn em mình qua ô cửa sổ. Khi cậu nhóc tới đâu, Gió Xám sẽ là con sói đầu tiên tới đó, rồi nó vượt lên trước chặng đường, sủa inh ỏi mừng rõ và chạy hết tốc lực sang hướng khác. Lông Xù bám sát gót em, quay ngoắt lại tấp nập những con sói khác tới quá gần. Lông của nó dần chuyển sang màu đen tuyền còn đôi mắt nó mang màu lửa xanh lam. Con Mùa Hè theo chót với bộ lông khói bồng bạc và đôi mắt màu vàng kim luôn bao quát tất cả. Nó nhỏ hơn và cẩn trọng hơn Gió Xám. Bran nghĩ nó là con khôn nhất đàn. Cậu nghe tiếng cười đến hụt hơi của Rickon khi em loạn quạng chạy trên nền đất cứng bằng đôi chân non nớt. Mắt cậu cay xè. Cậu muốn được ở dưới đó, muốn được cười đùa và chạy nhảy. Giận dữ, Bran lau nước mắt không cho chúng lăn xuống. Sinh nhật thứ tám của cậu cứ thế đến và đi. Giờ cậu đã gần là một người trưởng thành, và vì đã lớn cậu không được quyền khóc nữa.

“Toàn là lời dối trá,” cậu cay đắng nói khi nhớ tới con quạ trong giấc mơ.
“Mình không thể bay. Thậm chí chạy còn không thể nữa là.”

“Lũ quạ toàn nói dối thôi “Già Nan đồng tình, nói từ chiếc ghế nơi bà ngồi đó thêu thùa. “Ta biết một câu chuyện về quạ.”

“Cháu không thích nghe chuyện đâu,” Bran ngắt lời, giọng nói đầy hờn dỗi. Cậu từng rất thích Già Nan cùng những câu chuyện của bà. Ngày xưa thôi. Nhưng giờ đã khác rồi. Họ bỏ mặc cậu cùng bà cả ngày, để bà trông nom cậu, lau rửa cho cậu và để cậu không cô độc, nhưng bà còn làm mọi chuyện tệ hơn. “Cháu ghét những câu chuyện ngu ngốc của bà.”

Bà lão móm mém cười với cậu. “Những câu chuyện của bà? Không, công tử ạ, không phải những câu chuyện của bà. Những câu chuyện đó có trước bà, sau bà và trước cả cháu nữa.”

Đúng là bà lão già nua xấu xí, Bran hẵn học nghĩ; bà nhỏ thó và nhăn nheo, gân như đui mù, yếu đến mức không leo nổi cầu thang và chỉ còn vài sợi tóc bạc lưa thưa trên lớp da đầu hồng hồng lốm đốm đòi mồi. Chẳng ai biết bà bao nhiêu tuổi, nhưng cha nói mọi người gọi bà là Già Nan kể từ khi ông còn bé. Bà chắc chắn là người già nhất thành Winterfell, có lẽ là người nhiều tuổi nhất trong Bảy Phụ Quốc. Già Nan đã tới lâu dài làm vú nuôi cho ông Brandon Stark vì cha mẹ của ông đã chết khi lâm bồn. Ông là anh trai cũng có thể là em trai Lãnh chúa Rickard, ông nội của Bran, hoặc là anh em gì đó của cha Lãnh chúa Rickard. Mỗi lần Già Nan kể một khác. Nhưng dù trong câu chuyện nào, Già Nan đều nói ông đã chết khi mới lên ba trong tiết giá buốt của mùa hè phương bắc, chỉ còn Già Nan ở lại Winterfell cùng con cái. Bà đã mất cả hai người con trong trận chiến giành ngai báu của vua Robert, và cháu trai bà đã bị giết chết trên tường thành Pyke trong cuộc nổi loạn của Balon Greyjoy. Những người con gái bà đã lấy chồng từ rất lâu rồi rời khỏi thành và đã yên nghỉ cả. Giờ người duy nhất có quan hệ họ hàng với bà là anh Hodor, chàng khổng lồ thiếu năng làm việc trong chuồng ngựa, nhưng Già Nan vẫn tiếp tục sống, tiếp tục thêu thùa và tiếp tục kể chuyện.

“Cháu không quan tâm những câu chuyện đó của ai,” Bran nói, “cháu ghét chúng.” Cậu không muốn nghe chuyện và cậu không muốn gặp Già Nan. Cậu muốn cha mẹ mình. Cậu muốn chạy nhảy cùng Mùa Hè. Cậu muốn được leo lên ngọn tháp sụp và cho đàn quạ ăn ngô. Cậu muốn một lần nữa cưỡi trên con ngựa nhỏ sánh vai anh em mình. Cậu muốn có lại cuộc sống cũ.

“Bà biết một câu chuyện về một cậu nhóc ghét những câu chuyện,” Già Nan nói cùng nụ cười ngờ nghênh trong khi mũi kim đan vẫn tiếp tục chuyển động,

phát ra những tiếng kêu lanh canh lanh canh, cho tới khi Bran sẵn sàng hét vào mặt bà.

Cậu biết, mọi chuyện sẽ không bao giờ như cũ. Con quạ đã lừa cậu bay, nhưng khi cậu thức dậy, cậu đã bị què và thế giới đã thay đổi. Tất cả mọi người, cha mẹ cậu, các chị gái cậu bỏ cậu lại và cả người anh cùng cha khác mẹ Jon cũng đi mất. Cha cậu đã hứa cho cậu cưỡi một con ngựa thực sự tới Vương Đô, nhưng ông đã ra đi mà không có cậu. Maester Luwin đã gửi thư quạ tới château Lãnh chúa Eddard cùng một lá thư, một lá thư nữa tới mẹ cậu và lá thư thứ ba cho Jon trên Tường Thành, nhưng không hề có lấy một lời hồi âm. “Thi thoảng lũ quạ cũng bị lạc đường mà con trai “vị học sĩ” nói với cậu như vậy. “Nơi đây và Vương Đô cách nhau hàng trăm dặm, giữa hai nơi hẵn có chim cắt sinh sống chứ, có thể lá thư đã không tới được với họ.”

Nhưng Bran lại có cảm giác như thể họ đã chết hết trong lúc cậu chìm trong giấc ngủ... hoặc có lẽ chính Bran đã chết, và họ đã quên mất cậu. Chú Jory và Ser Rodrik cùng bác Vayon Poole đều đã ra đi, chú Hullen, anh Harwin cùng bác Tom Bụ và một phần tư đội lính gác cũng đã đi mất.

Chỉ còn anh Robb và bé Rickon ở lại đây, nhưng giờ anh Robb khác lắm. Anh đang là Lãnh chúa Robb, hoặc đang cố làm Robb Lãnh Chúa. Anh đeo bên mình một thanh kiếm thật và chẳng bao giờ mỉm cười. Ngày ngày anh cùng với đội lính gác luyện kiếm, và trong sân lúc nào văng văng tiếng gurom giáo trong khi Bran vẫn ngồi chết dí bên ô cửa sổ. Đến tối anh lại ở cùng Maester Luwin, nói chuyện hoặc xem lại sổ sách. Thi thoảng anh cưỡi ngựa cùng Hallis Mollen, đi mất vài ngày tới thăm thú những pháo đài xa xôi. Mỗi khi anh đi hơn một ngày, bé Rickon lại khóc và hỏi Bran liệu Robb có về nữa không. Kể cả khi ở trong thành Winterfell, Robb Lãnh Chúa có vẻ thích ở cùng anh Hallis Mollen và Theon Greyjoy hơn là cùng những người em ruột.

“Bà có thể kể cho cháu nghe câu chuyện về Brandon Kiến Thiết,” Già Nan nói. “Câu chuyện yêu thích của cháu ấy.”

Hàng ngàn hàng ngàn năm trước, Brandon Kiến Thiết đã dựng nên Winterfell, và nhiều người nói chính ngài là người xây nên Tường Thành. Bran biết câu chuyện đó, nhưng cậu chưa từng thích nó. Có lẽ một Bran khác sẽ thích. Thi thoảng Già Nan nói chuyện với cậu như thế cậu là Brandon của bà, một đứa bé bà đã chăm bẵm bao nhiêu năm về trước, và thi thoảng bà nhầm cậu với bác Brandon, người đã bị Vua ĐIÊN giết trước khi cậu ra đời. Mẹ từng bảo với cậu rằng bà đã sống rất lâu, lâu đến nỗi đối với bà tất cả Brandon Stark đều là một.

“Cháu không thích,” cậu nói. “Cháu thích truyện kinh dị cơ.” Cậu nghe bên ngoài có tiếng náo động và quay đầu ra ngoài cửa sổ. Rickon đang chạy trên sân về phía phòng bảo vệ, những con sói bám sát sau, nhưng ngọn tháp đã chắn ngang khiến Bran không thấy chuyện gì xảy ra. Cậu thất vọng đấm mạnh tay vào đùi mà chẳng cảm thấy gì.

“Ôi, đứa trẻ mùa hè đáng yêu của bà,” Già Nan bình thản nói. “cháu sợ cái gì chứ? Nỗi sợ là dành cho mùa đông thôi, khi tuyết phủ dày hàng chục mét và những cơn gió lạnh buốt từ phương bắc tràn về. Nỗi sợ chỉ dành cho nhiều đêm dài, khi mặt trời trốn khuất hàng năm ròng, và những đứa nhỏ được sinh ra rồi chết đi trong đêm tối, lũ sói tuyết trở nên gầy nhẳng và đói khát, còn những bóng trắng lượn lờ trong khu rừng tối.”

“Ý bà là Ngoại Nhân,” Bran cầu kỉnh nói.

“Ngoại Nhân,” Già Nan đồng tình. “Hàng ngàn hàng ngàn năm trước từng có một mùa đông rất lạnh, khắc nghiệt kinh hoàng và kéo dài hơn cả đời người. Một đêm dài bằng cả một thế kỷ, các vị vua rùng mình và chết trong lâu đài y như những gã chăn lợn chết trong chuồng lợn vậy. Những người phụ nữ thà ủ ám cho con mình còn hơn thấy chúng chết đói, họ khóc mà dòng nước mắt đóng băng

trên má.” Giọng bà cùng tiếng kim đan chìm trong im lặng, và bà ngược lên nhìn Bran bằng đôi mắt trăng đục hỏi. “Vậy đó con trai. Đây là dạng truyện con thích sao?”

“Da,” Bran lưỡng lự đáp, “đúng, chỉ là...”

Già Nan gật đầu. “Trong bóng tối mịt mùng đó, Ngoại Nhân lần đầu tiên xuất hiện,” bà nói trong khi tiếng kim đan cứ vang lên, lanh canh, lanh canh. “Ngoại Nhân lạnh lẽo, ngập mùi chết chóc, ghét sắt thép, lửa ấm, ánh nắng mặt trời và tất cả các sinh vật mang máu nóng trong huyết quản. Chúng tràn qua những pháo dài, những thành phố, vương quốc, giết chết không biết bao nhiêu anh hùng và các đạo quân, cưỡi trên lưng những con tử mã dẫn theo một đoàn thây ma. Lưỡi kiếm của loài người không thể chống lại chúng, và chúng không rủ lòng thương ngay cả với phụ nữ và những đứa nhỏ còn đang ẵm ngực. Chúng săn lùng các thiếu nữ trong những khu rừng đóng băng và cho lũ thây ma theo hầu ăn thịt lũ trẻ.”

Bà hạ giọng, thầm thì khe khẽ, khiến Bran phải nhoài người lại gần mà lắng nghe.

“Chuyện đó xảy ra trước khi người Andal tới, rất lâu trước lúc những người phụ nữ từ xứ Rhoynе trốn qua eo biển tới đây, và hàng trăm vương quốc thuở đó đều thuộc sở hữu của Tiên Nhân vốn đã cướp đất đai từ tay những đứa con của rừng rậm. Nhưng đâu đó trong chốn thâm Sơn cùng cốc, họ vẫn cư ngụ trong những pháo đài gỗ và hang động, còn những khuôn mặt khắc trên gốc cây chính là đội lính canh. Khi lạnh lẽo và chết chóc bao trùm khắp nơi, vị anh hùng cuối cùng đã quyết tâm đi tìm những đứa trẻ, hy vọng phép thuật cổ xưa có thể giúp đánh bại được kẻ thù. Chàng dẫn thân vào những vùng đất chết chỉ với một thanh kiếm, một con ngựa, một con chó, và mười hai người bạn đồng hành. Chàng đã tìm kiếm hết năm này tới năm khác, cho tới khi chàng tuyệt vọng nghĩ rằng mình

không thể tìm thấy những đứa con của rừng rậm trong thành phố bí mật của họ. Từng người bạn của chàng ngã xuống, rồi tới con ngựa, và cuối cùng, đến chính con chó của chàng cũng chết, còn thanh kiếm của chàng đã bị băng tuyết bao phủ và mẻ dần sau nhiều lần sử dụng. Rồi Ngoại Nhân đánh hơi mùi máu nóng trên người chàng, chúng lảng lặng theo dấu, truy đuổi chàng băng đàn nhện trắng to như những con chó săn...”

Đột nhiên cánh cửa mở đánh rầm, và tim Bran nhảy tung khỏi lồng ngực, nhưng bên ngoài chỉ có Maester Luwin cùng anh Hodor cao lớn đứng ở bậc cầu thang phía sau. “Hodor!” anh chàng trông ngựa reo lên như thường lệ và cười toe toét với mọi người.

Maester Luwin không hề cười. “Chúng ta có khách tới thăm,” ông thông báo, “chúng ta cần cháu ở đó.”

“Nhưng giờ cháu đang nghe kể chuyện mà,” Bran cự nự.

“Cậu chủ nhỏ, những câu chuyện có thể đợi được, chúng vẫn ở ngay đó khi cháu trở lại thôi,” Già Nan nói. “Những vị khách thường không kiên nhẫn, và đôi khi họ cũng sẽ mang tới cho chúng ta câu chuyện của riêng họ.”

“Ai vậy ông?” Bran hỏi Maester Luwin.

“Tyrion Lannister, và vài người thuộc Đội Tuần Đêm tới chuyển lời của Jon cho các cháu. Giờ Robb đang gấp họ. Hodor, cậu giúp Bran xuống lâu nhé?”

“Hodor!” Hodor vui vẻ đồng ý. Anh cúi cái đầu to tướng tóc tai bờm xòm qua cửa. Hodor cao gần hơn hai mét. Thật khó tin được rằng anh có họ hàng với Già Nan. Bran không biết khi về già anh có teo lại bằng bà không nữa. Dù cho anh Hodor có sống tới một ngàn tuổi thì chắc cũng không thể.

Hodor nâng Bran lên ôm trước bộ ngực khổng lồ của anh dễ dàng như thể ôm một bó cỏ. Trên người anh luôn phảng phát mùi chuồng ngựa, nhưng không hề hôi chút nào. Tay anh đầy lông và cuồn cuộn cơ bắp. “Hodor,” anh nhắc lại. Theon Greyjoy từng bảo có thể anh Hodor không biết nhiều, nhưng chí ít anh biết tên mình. Già Nan đã nổi giận khi Bran nói với bà như vậy, và bà nói cho Bran biết tên thật của anh Hodor là Walder. Không ai biết từ “Hodor” từ đâu đến, nhưng từ khi anh bắt đầu nói từ đó, mọi người đã cho rằng đó là tên của anh. Và đó cũng là từ duy nhất anh biết.

Họ để lại Già Nan trong phòng cùng cây kim đan và những hồi ức của quá khứ. Hodor ngâm nga trong họng chǎng theo giai điệu gì trong khi bế Bran xuống tháp, đi qua sân với Maester Luwin đang sải bước đuổi theo ngay sau.

Anh Robb đang ngồi trên ngai của cha, trên người mặc giáp xích, áo da thuộc và đeo bộ mặt nghiêm nghị của Robb Lãnh Chúa. Theon Greyjoy cùng Hallis Moleen đứng sau anh. Mười hai người lính gác thành một hàng dài trông như một bức tường đá xám bên dưới những ô cửa sổ cao hẹp. Ở giữa phòng, người lùn đang đứng cùng tùy tùng và bốn người lá mặc trang phục đen của Đội Tuần Đêm. Bran nhận ra không khí căng thẳng trong phòng ngay khi Hodor bế cậu vào phòng.

“Chúng tôi luôn mở rộng cửa chào đón những người lính của Đội Tuần Đêm, cho tới khi nào họ muốn rời đi,” Robb đang nói bằng giọng của Robb Lãnh Chúa. Anh đặt thanh kiếm tuốt trần trên lòng cho cả thế giới thấy. Ngay cả một đứa bé như Bran cũng hiểu một lưỡi kiếm nằm ngoài vỏ có ý nghĩa gì.

“Bất cứ người lính nào của Đội Tuần Đêm,” người lùn nhắc lại, “ý cậu là cậu không chào đón ta, đúng không cậu bé?”

Robb đứng dậy và chĩa kiếm vào phía người lùn kia. “Thưa ngài Lannister, trong khi cha mẹ đi vắng, ta là lãnh chúa thành này. Ta không phải cậu bé của ông.”

“Nếu như cậu là lãnh chúa, cậu cần học tác phong của một vị lãnh chúa,” người đàn ông nhỏ bé chẳng quan tâm tới lưỡi kiếm đang chĩa thẳng vào mình mà trả lời. “Có vẻ người em con rơi của cậu còn biết lễ phép hơn cậu đấy.”

“Jon,” Bran thở dốc trong vòng tay Hodor.

Chú lùn quay lại nhìn cậu. “Quả nhiên là cháu còn sống. Ta khó lòng tin nổi. Đúng là khó giết được người nhà Stark.”

“Người nhà Lannister tốt hơn hết nhớ kỹ điều đó,” anh Robb nói và hạ kiếm xuống. “Hodor, mang em trai ta lại đây.”

“Hodor,” Hodor cười rồi bước lên đặt Bran vào chiếc ghế cao dành cho người nhà Stark, nơi những lãnh chúa vùng Winterfell từng ngồi khi họ còn xưng Vua Phương Bắc. Chiếc ghế đó được tạc từ một phiến đá lạnh lẽo, nay nhẵn bóng vì không biết bao nhiêu người đã ngồi lên, và hai tay vịn ghế được tạo hình đầu sói đang nhe răng. Bran nắm chặt lấy chúng khi đã ngồi xuống, trong khi đôi chân vô dụng lủng lẳng bên dưới. Ngồi trong chiếc ghế khổng lồ này khiến Bran có cảm giác mình như một đứa bé sơ sinh vậy.

Anh Robb đặt tay lên vai cậu. “Ngài nói ngài có điều muốn nói với Bran. Và giờ, em ấy đã ở đây rồi, thưa ngài Lannister.”

Bran khó chịu trước ánh mắt của Tyrion Lannister, một con mắt màu đen, một con mắt màu xanh, đang quan sát và đánh giá cậu. “Mọi người nói với ta rằng cháu leo trèo khá giỏi, Bran,” người đàn ông nhỏ bé nói. “Kể cho ta nghe, làm sao cháu có thể ngã thê?”

“Cháu chưa bao giờ ngã,” Bran khẳng định. Cậu chưa bao giờ ngã, chưa bao giờ và cũng không bao giờ.

“Đứa nhỏ không nhớ chút gì về cú ngã, hay quá trình treo leo trước đó,” Maester Luwin từ tốn nói.

“Tò mò thật,” Tyrion Lannister nói.

“Em trai tôi không ở đây để trả lời chất vấn, thưa ngài Lannister,” Robb cộc lốc nói. “Làm việc của ngài và đi đi.”

“Ta có một món quà dành cho cháu,” người lùn nói với Bran. “Cháu có thích cưỡi ngựa không cậu bé?”

Maester Luwin tiến lên. “Lãnh chúa, đứa nhỏ này đã mất đi đôi chân. Cậu ấy không thể ngồi trên lưng ngựa.”

“Vớ vẩn,” Lannister nói. “Với con ngựa và cái yên phù hợp, kể cả một kẻ tàn phế cũng có thể cưỡi ngựa.”

Lời nói như một lưỡi dao xoáy thẳng vào tim Bran. Cậu trào nước mắt. “Cháu không tàn phế!”

“Vậy thì ta cũng chẳng lùn,” chàng lùn trẻ mô hỏi. “Chắc hẳn cha ta phải mừng lắm khi nghe thấy lời đó.”

Anh Greyjoy cười lớn.

“Ngài muốn nói tới loại ngựa và yên nào?” Maester Luwin hỏi.

“Một con ngựa khôn,” Lannister trả lời. “Cậu nhóc không thể dùng chân để ra lệnh cho ngựa, vì thế ngài phải bắt con ngựa phối hợp với chủ nhân, dạy nó cách phản ứng với dây cương và giọng nói. Theo ta các ngài nên chọn con ngựa non

độ một tuổi và chưa từng được huấn luyện gì.” Ông ta rút cuộn giấy khỏi thắt lưng. “Đưa cái này cho thợ làm yên. Hắn sẽ biết phải bỏ sung những gì.”

Maester Luwin cầm lấy cuộn giấy từ tay người lùn xem xét với vẻ tò mò như một con sóc xám nhỏ. “Tôi hiểu rồi. Ngài vẽ rất đẹp, thưa lãnh chúa. Đúng, loại yên này có thể. Lẽ ra tôi phải nghĩ tới chứ nhỉ.”

“Ý tưởng đó tới với tôi dễ dàng hơn, thưa Maester. Nó không khác cái yên của tôi là mấy.”

“Cháu thực sự sẽ được cưỡi ngựa à?” Bran hỏi. Cậu muốn tin nhưng cậu sợ. Biết đâu họ lại nói dối cậu giống như khi con quạ húra cậu có thể bay.

“Được,” chú lùn trả lời. “Và ta thè với cháu, khi ngồi trên lưng ngựa, cậu sẽ cao lớn chẳng thua kém một ai.”

Robb Stark có vẻ bối rối. “Lại một cái bẫy nữa sao, ngài Lannister? Bran là gì với ngài nào? Vì sao ngài muốn giúp em áy”

“Jon nhờ tôi. Và từ sâu thẳm trong trái tim ta, ta luôn dành tình thương cho những kẻ tàn tật, những đứa con rơi cùng những thứ đã từng tan vỡ.” Tyrion Lannister mỉm cười và đặt tay lên ngực.

Cánh cửa hướng ra sân bặt mờ. Từng tia nắng xiên vào đại sảnh khi bé Rickon xòng xộc chạy vào. Những con sói tuyết đi cùng bé. Bé mờ to mắt và đứng sững trước bụng cửa nhưng những con sói vẫn đi tiếp. Đôi mắt chúng đã tìm thấy Lannister, hoặc có lẽ cái mũi của chúng đã tìm thấy ông ta. Mùa Hè gầm gừ trước, tiếp đó là Gió Xám. Chúng tiến về phía người đàn ông nhỏ bé từ hai phía trái phải.

“Thưa ngài Lannister, có vẻ lũ sói không thích mùi của ngài “Theon Greyjoy nhận xét.

“Có lẽ ta nên đi thôi,” Tyrion nói. Ông ta lùi một bước... và Lông Xù gầm ghè tiến lên từ đằng sau lưng ông ta. Lannister giật nảy mình, và Mùa Hè lao vào ông từ phía bên kia. Ông ta loạng choạng đứng không vững, trong khi đó Gió Xám dùng những chiếc răng nanh to tướng cắn tuột tay áo ông ta ra.

“Không!” Bran hét khi những người tùy tùng rút kiếm tiến lên. “Mùa Hè, tới đây. Mùa Hè, tới chỗ tao!”

Con sói tuyết nghe thấy, nó hết nhìn Bran rồi lại nhìn Lannister. Nó lùi lại, tránh xa người đàn ông nhỏ thó kia và nambi phủ phục dưới đôi chân tật nguyền của Bran.

Robb gần như nín thở. Anh thở dài và gọi, “Gió Xám.” Con sói tuyết của anh uyển chuyển và lặng lẽ tới bên anh. Giờ ở đó chỉ còn lại Lông Xù đang gầm gừ với người đàn ông nhỏ với đôi mắt cháy rực như hai ngọn lửa xanh.

“Rickon, gọi nó về đi,” Bran hét lên với cậu em út, Rickon định thần lại và gọi, “Về nhà nào, Xù, về nhà nào.” Con sói đen gầm gừ với Lannister lần cuối rồi nhảy về chỗ Rickon. Cậu nhóc ôm chặt cổ nó.

Tyrion Lannister tháo khăn choàng, lau trán và bình thản nói. “Mới thú vị làm sao.”

“Lãnh chúa ổn chứ ạ?” một trong những người tùy tùng hỏi trong khi vẫn nắm chặt thanh kiếm và cảnh giác nhìn những con sói.

“Ta bị rách mắt ống tay áo và quần thì thủng không biết bao nhiêu lỗ, nhưng ta cũng chẳng mất gì ngoài lòng tự trọng.”

Anh Robb có vẻ cũng sốc. “Những con sói... Ta không biết vì sao chúng hành động như thế...”

“Hắn chúng tưởng ta là bùa tối rồi.” Lannister cứng nhắc cúi đầu trước Bran. “Cậu bé, ta cảm ơn cháu vì cháu đã gọi chúng đi. Ta có thể thè rằng chúng sẽ khó lòng nuốt trôi được ta lăm. Và giờ ta sẽ rời đi, thực sự rời đi.”

“Xin ngài đợi một lát,” Maester Luwin nói. Ông tới bên Robb và thì thầm trao đổi. Bran dỗng tai lắng nghe nhưng không thể.

Robb Stark cuối cùng cũng tra kiếm vào vỏ. “Có thể, ta... ta đã thất lễ với ngài,” anh nói. “Ngài thật tử tế với Bran,...” Robb cố bình tâm lại. “Ngài Lannister, Winterfell chào đón ngài nếu như ngài muốn.”

“Cậu tha cho ta đi, đừng giả tạo như vậy chứ. Cậu không hề thích ta và cũng chẳng mong ta ở lại. Ta đã thấy có một quán trọ ngoài thành, tại thị trấn mùa đông. Ta sẽ tự tìm giường cho mình và cả hai chúng ta sẽ dễ ngủ hơn. Chỉ cần vài đồng, ta thậm chí còn tìm được một cô hầu gái giúp làm ám giường cơ.” Ông nói với một người anh em áo đen lưng còng râu bết. “Yoren, chúng ta sẽ lên đường xuống phương nam vào bình minh. Chắc chắn ngài sẽ thấy tôi trên đường thôi.” Nói xong ông chật vật bước qua sảnh trên đôi chân ngắn ngủi, đi qua Rickon và ra ngoài cửa. Những tùy tùng cũng nối gót theo.

Bốn người trong Đội Tuần Đêm còn đứng đây. Robb bối rối nhìn họ. “Ta đã cho chuẩn bị phòng, và các ngài sẽ có nước nóng để gội rửa bụi đường. Ta mong sẽ được vinh dự ngồi dùng bữa với các ngài.” Đến Bran còn nhận thấy lời nói của anh mình lủng củng vụng về; đó là những lời anh được học chứ không xuất phát từ tấm lòng, nhưng lời cảm ơn với hội anh em áo đen cũng chẳng khác gì.

Mùa Hè nối gót Hodor khi anh bế Bran trở lại giường. Già Nan đang ngủ gà gật trên ghế. Anh Hodor nói “Hodor” rồi ôm bà đi trong khi bà đang ngáy khe khẽ còn Bran nằm trầm tư suy nghĩ. Anh Robb đã hứa rằng cậu có thể được dự tiệc cùng Đội Tuần Đêm trong Đại Sảnh. Con sói nhảy lên giường và Bran ôm chặt nó để cảm nhận hơi thở nóng hổi trên má. “Giờ tao có thể cưỡi ngựa được

rồi,” cậu thì thầm với người bạn sói. “Đợi mà xem, rồi chúng ta sẽ được đi săn cùng nhau thôi.” Một lúc sau, cậu thiếp đi mất.

Trong giấc mơ, cậu lại một lần nữa được leo trèo, được đẩy mình lên ngọn tháp cổ kính không có cửa sổ, những ngón tay bám chặt vào phiến đèn màu thời gian, những ngón chân quờ quạng tìm chỗ đặt. Cậu leo càng lúc càng cao, qua những đám mây, chui vào bầu trời đêm, nhưng ngọn tháp vẫn vút lên cao mãi. Khi ngừng lại nhìn xuống, đầu cậu quay cuồng choáng váng, cậu cảm thấy những ngón tay đang tuột dần. Bran hét lên và cố bám víu lấy sự sống. Mặt đất cách bên dưới cả ngàn dặm mà cậu nào biết bay. Cậu không thể bay. Cậu đợi tới khi nhịp tim ổn định và hơi thở trở lại bình thường mới trèo tiếp. Cậu không còn cách nào khác ngoài trèo lên. Dưới ánh trăng băng bạc, cậu nghĩ cậu có thể thấy hình những máng xối nước đầu thú. Tay đau nhức, nhưng cậu không dám nghỉ. Cậu buộc mình phải trèo nhanh hơn. Những cái đầu thú đang quan sát cậu. Mắt của chúng đỏ lấp lóe như những viên than nhỏ. Có thể chúng từng là những cái đầu sư tử, nhưng giờ đã bị thời gian làm cho biến dạng xấu xí.

Bran nghe được tiếng chúng thì thầm to nhỏ với nhau bằng thứ âm thanh kinh khủng. Cậu không được nghe, cậu tự nhủ, chỉ cần cậu không nghe thấy là cậu vẫn an toàn. Nhưng khi những đầu thú nhoài ra khỏi phiến đá và cuốc bộ xuống sát cạnh nơi Bran đang treo mình thì cậu biết mình chẳng an toàn chút nào. “Tôi không nghe đâu,” cậu sụt sịt khóc khi chúng tới gần hơn rồi gần hơn. “Tôi không nghe, tôi không nghe.”

Cậu tỉnh dậy trong bóng tối và thở dốc, thấy một bóng đen cao lớn đang sừng sững ở đó. “Tôi không nghe thấy gì” cậu run rẩy thì thào trong sự hãi, nhưng sau đó bóng đen đó nói “Hodor” và thắp nến trên đầu giường, cậu thấy nhẹ nhõm hẳn.

Hodor lau mồ hôi cho cậu bằng mảnh vải đã vắt sạch nước hơi âm ẩm, rồi khéo léo nhẹ nhàng mặc quần áo cho cậu. Tới giờ, anh bế Bran xuống Đại Sảnh

nơi những chiếc bàn gấp dài đã được kê gần lò sưởi. Vị trí của lãnh chúa ở đầu bàn để trống, nhưng Robb ngồi ngay bên phải và Bran ngồi đối diện. Tối đó họ ăn thịt lợn sữa, bánh nhân thịt chim bồ câu, củ cải bọc bơ, và sau cùng là sáp ong. Mùa Hè giằng lấy khăn ăn từ tay Bran, trong khi Gió Xám và Lông Xù chui vào một góc tranh giành khúc xương. Những con chó của lâu đài Winterfell giờ không dám tới gần sảnh. Hồi đầu Bran thấy lạ, nhưng giờ cậu đã quen rồi.

Yoren là sĩ quan cấp cao hơn trong số những anh em áo đen, vì thế quản gia sắp xếp cho ông ngồi giữa Robb và Maester Luwin. Từ người ông già lạnh lùng đó bốc ra cái mùi chua loét như thể lâu ngày không tắm. Ông ta dùng răng xé thịt, đập vụn xương để hút tuy, và nhún vai khi nghe người nhắc tới Jon Snow. “Cậu ta đúng là thuốc độc của-Ser Alliser,” ông ta lùa bàu, và hai người đồng thanh cười vang làm Bran không hiểu gì. Nhưng sau đó khi Robb hỏi về chú Benjen, những anh em áo đen bỗng yên lặng tới đáng ngại.

“Sao thế ạ?” Bran hỏi.

Yoren lau tay lên áo gilê. “Thưa cậu chủ, những tin xấu không nên nói ra trong bữa ăn, nhưng ai dám hỏi thì người đó cũng dám nghe câu trả lời. Ngài Stark mất tích rồi.”

Một người khác nói. “Gãu Già đã cử ngài ấy đi tìm Waymar Royce, nhưng tới giờ ông ấy vẫn chưa trở về, thưa lãnh chúa.”

“Ngài ấy đã đi quá lâu rồi,” Yoren nói. “Rất có khả năng ngài ấy đã chết.”

“Chú tôi không chết được,” Robb cao giọng và trong giọng nói chất chứa sự giận dữ. Anh đứng bật dậy, đặt tay lên đốc kiém. “Các ngài nghe rõ chưa? Chú tôi không chết!” Giọng anh vang vọng giữa những bức tường đá, và Bran đột nhiên thấy sợ.

Ông già Yoren bốc mùi chua loét ngược nhìn anh Robb, và có vẻ ông ta không hề bị lay động. “Ngài nói thế nào chẳng được,” ông ta nói và cắn thêm miếng thịt nữa.

Người trẻ nhất trong số các anh em áo đen khó chịu dịch người trên ghế. “Không một người nào trên Tường Thành hiểu rừng ma rõ hơn ngài Benjen Stark. Ông ấy sẽ tìm được đường về.”

“Hừ,” Yoren nói, “có thể có hoặc có thể không. Đầy người đi vào khu rừng đó và không bao giờ trở ra nữa.”

Tất cả những gì Bran nghĩ tới là câu chuyện của Già Nan về Ngoại Nhân và vị anh hùng cuối cùng bị những con nhện to lớn như những con chó săn và thây ma truy đuổi. Cậu lo lắng khi nhớ ra kết cục của câu chuyện. “Những đứa con của rừng rậm sẽ giúp chú ấy,” cậu buột miệng, “những đứa con của rừng rậm ấy!”

Anh Theon Greyjoy cười khẩy trong khi Maester Luwin nói, “Bran, những đứa con của rừng rậm đã chết và biến mất từ mấy ngàn năm trước. Những gì họ để lại cho thế giới này chỉ là những khuôn mặt khắc trên các gốc cây mà thôi.”

“Ở nơi này có thể ngài nói đúng, thưa Maester,” Yoren nói, “nhưng còn chuyện bên ngoài Tường Thành thì ai dám khẳng định chứ? Ngoài đó, con người ta không phân biệt nổi cái gì còn sống và cái gì đã chết nữa.”

Đêm đó, sau khi thức ăn đã được dọn sạch sẽ, Robb tự mình bế Bran lên giường. Gió Xám dẫn đường, và Mùa Hè bám sát sau. Dù anh trai cậu khá khỏe còn cậu thì nhẹ như một bó cỏ khô, nhưng vì những bậc thang rất tối và dốc nên khi họ tới đỉnh tháp thì anh Robb đã phải thở dốc.

Anh đặt Bran lên giường, đắp chăn cho cậu rồi thổi tắt nến. Robb ngồi im lặng trong bóng tối cạnh cậu một lúc lâu. Bran muốn nói chuyện, nhưng cậu không

biết phải nói gì. “Anh hứa, rồi em sẽ có một con ngựa phù hợp,” sau rồi anh Robb cũng thì thào nói.

“Mọi người sẽ trở về chứ anh?” Bran hỏi.

“Ù” trong giọng anh Robb chất chứa niềm hy vọng, và cậu biết cậu đang nghe anh trai mình nói chuyện, chứ không phải Robb Lãnh Chúa nữa. “Mẹ sẽ sớm về thôi. Có lẽ chúng ta có thể cưỡi ngựa ra đón mẹ về. Chắc hẳn mẹ sẽ vô cùng ngạc nhiên khi thấy em cưỡi ngựa rồi?” Dù trong bóng tối, Bran vẫn cảm nhận được nụ cười trên môi anh trai. “Và sau đó, chúng ta sẽ cưỡi ngựa lên phuong bắc xem Tường Thành. Sẽ có ngày chúng ta tới đó, chỉ có hai chúng ta thôi, nhưng chúng ta không báo cho Jon biết trước. Hắn đó sẽ là một chuyến phiêu lưu.”

“Một chuyến phiêu lưu “Bran băng khuông nhắc lại. Cậu nghe thấy tiếng khóc của anh trai. Thế nhưng căn phòng quá tối cậu không nhìn thấy nước mắt lăn trên má anh Robb, cậu chỉ vươn tay ra nắm lấy tay anh. Hai đứa trẻ đan tay vào nhau.

EDDARD

Sự ra đi của Lãnh chúa Jon Arryn là niềm thương tiếc với tất cả chúng tôi, thưa lãnh chúa,” Grand Maester Pycelle nói. “Nói về chuyện tôi đã làm gì để giúp ông ấy ra đi thanh thản còn khiến tôi hơn cả vui mừng. Mọi ngài ngồi. Ngài có muốn thư giãn một chút không? Dùng vài quả chà là chẳng hạn? Tôi cũng có ít hông ngon. Giờ vẫn đê tiêu hóa không cho phép tôi uống rượu, nhưng tôi cùng ngài nên thưởng thức một cốc sữa mát lạnh với chút mật ong. Nó giúp chúng ta giải nhiệt rất tốt đấy.”

Quả thực là nóng; Ned cảm thấy chiếc áo lụa dính chặt vào ngực. Không khí ẩm thấp, oi ả bao trùm thành phố như một tấm chăn len thấm nước, và bờ sông trở nên đông đúc khi dân nghèo đỗ xô ra đó để tránh xa những căn nhà nóng nực, bức bối; họ tranh nhau một chỗ ngủ gần mặt nước, giờ là nơi duy nhất gió thi thoảng thoổi qua. “Ôi, thế thì còn gì bằng,” Ned nói và ngồi xuống.

Pycelle cầm cái chuông bằng ngón trỏ và ngón cái rồi nhẹ nhàng lắc. Một cô hầu gái dáng người thanh mảnh vội vàng bước. “Cô bé, lấy giùm ta và quân sự hai ly sữa nhé. Ngọt vào.”

Khi cô gái đi lấy đồ uống, Grand Maester đan tay vào nhau rồi đặt lên bụng. “Những người dân thường nói năm cuối cùng của mùa hè luôn là năm nóng nhất. Có lẽ không phải, nhưng đôi khi thời tiết nóng quá thế nhỉ? Thực ra, trong những ngày nóng nực thế này, tôi rất ghen tị với mùa hè tuyêt rơi của dân phương bắc các ngài.” Sợi xích đính đá quý nặng nề đeo quanh cổ ông lão kêu leng keng khe khẽ khi ông dịch người trên ghế. “Tôi chắc chắn, mùa hè thời Vua Maekar còn nóng hơn và dài gần bằng mùa hè năm nay. Hồi đó có những kẻ ngốc, thậm chí ngay tại Cát Thành, còn cho rằng cuối cùng Đại Mùa Hè những tưởng không bao giờ kết thúc sẽ ngừng lại vào năm thứ bảy rồi mùa thu ngắn ngủi và mùa đông khắc nghiệt sẽ tới. Nhưng cái nóng đâu có ngừng. Ở các khu phố cổ, cái nóng oi

ả cứ hầm hập bốc lên và mọi hoạt động tại đó chỉ sống động khi đêm xuống thôi. Khi đó chúng tôi đi dạo trong những khu vườn bên sông và bàn luận về thần thánh. Tôi vẫn còn nhớ mùi vị của những đêm đó, thua lanh chúa - mùi nước hoa lᾶn mùi mồ hôi, mùi dưa chín nục, mùi đào, mùi lựu, mùi hoa dạ quỳnh và nguyệt hương. Lúc đó tôi còn là một chàng trai trẻ, vẫn đang trong quá trình tôi luyện sợi xích. Cái nóng hồi đó không làm tôi mệt mỏi như bây giờ.” Đôi mắt Pycelle nhăm như thể ông đang ngủ. “Xin lỗi, Lãnh chúa Eddard. Ngài không tới đây để nghe những lời vòng vo vớ vẫn về một mùa hè trong quá khứ từ trước khi cha ngài chào đời. Nếu có thể, mong ngài thứ lỗi cho những lời lầm cảm của kẻ già nua này. Tôi e là trí óc cũng giống như một thanh kiếm vậy. Những thanh kiếm cũ sẽ bị gỉ sét thôi. À, sữa của chúng ta tới rồi.”

Cô hầu gái đặt cái khay giữa họ, và Pycelle cười với cô. “Cô bé ngoan.” Ông nâng cốc, ném thử, và gật đầu. “Cám ơn con. Con có thể đi.”

Khi cô gái đi ra, Pycelle nheo đôi mắt mờ đục nhìn Ned. “Chúng ta nói tới đâu rồi nhỉ? À, đúng rồi. Ngài hỏi về Lãnh chúa Arryn...”

“Đúng.” Ned lịch sự nhấp một ngụm sữa lạnh. Hơi lạnh thật dễ chịu, nhưng vị ngọt hơi quá so với khẩu vị của ông.

“Nếu những lời đồn đại là đúng, thì đôi khi quân sư cư xử không bình thường,” Pycelle nói. “Tôi và ông ấy đã ở cùng hội đồng trong nhiều năm trời, và mỗi khi có chuyện khó tôi lại đỡ hết lên vai ông ấy. Đôi vai rộng đó đã oằn xuống vì những mối lo của vương quốc cùng nhiều điều khác. Con trai ông ấy luôn ôm yếu, còn phu nhân luôn lo lắng tới mức không dám rời mắt khỏi con. Những điều như thế đủ làm một người đàn ông khỏe mạnh phải suy kiệt, mà Lãnh chúa Jon Arryn còn trẻ trung gì cho cam. Cũng hơi lạ nếu như ông ấy hay uất hay mệt mỏi. Lúc đó tôi nghĩ vậy. Nhưng giờ tôi không chắc lắm.” Ông buồn rầu lắc đầu.

“Ngài có thể nói gì về cơn bạo bệnh cuối đời của ông ấy?” Grand Maester xòe tay ra hiệu lực bất tòng tâm. “Lúc tôi gặp tôi hỏi mượn sách, ông ấy vẫn khỏe mạnh và tráng kiện như mọi khi, dù quả thực tôi thấy có chuyện gì đó đang làm ông ấy phiền lòng ghê gớm. Sáng hôm sau ông ấy bệnh nặng tới nỗi không thể rời giường. Maester Colemon nghĩ ông ấy bị lạnh bụng. Lúc đó tiết trời khá oi ả mà quân sư lại hay cho đá vào rượu, điều đó không hề tốt cho việc tiêu hóa. Khi Lãnh chúa Jon càng lúc càng ôm yếu, tôi đã đích thân tới thăm bệnh, nhưng thần thánh không cho tôi sức mạnh cứu sống ngài ấy.”

“Tôi có nghe nói ngài đã đuổi Maester Colemon đi.”

Cái gật đầu của Grand Maester chậm rãi và thong thả như một tảng băng trôi. “Đúng, có lẽ phu nhân Lysa sẽ không bao giờ tha lỗi cho tôi. Có thể tôi sai, nhưng lúc đó tôi nghĩ đó là biện pháp tốt nhất. Maester Colemon giống như con trai tôi, và tôi không phủ nhận khả năng của anh ta, có điều anh ta còn trẻ, mà người trẻ sao hiểu được cơ thể người già yếu ớt như thế nào. Anh ta kê cho Lãnh chúa Arryn những toa thuốc vô dụng cùng nước ót, và tôi e rằng chính anh ta đã góp tay giết chết ông ấy.”

“Vậy Lãnh chúa Arryn nói gì trăn trối với ngài trong những giờ phút cuối cùng không?”

Pycelle nhăn trán. “Trong giai đoạn cuối của cơn bạo bệnh, quân sư đã gọi tên Robert vài lần, nhưng tôi không biết ông ấy gọi đức vua hay gọi con trai mình nữa. Phu nhân Lysa không cho thằng bé vào vì sợ chính thằng bé rồi cũng nhiễm bệnh. Nhà vua có tới, và ngài đã ngồi bên giường hàng giờ, nói chuyện và cười đùa mong vực dậy tinh thần của Lãnh chúa Jon. Bệ hạ vô cùng yêu quý lãnh chúa.”

“Không còn gì khác sao? Như một lời trăn trối chẳng hạn?”

“Khi tôi thấy không còn hy vọng, tôi đã cho quân sư uống một cốc sữa anh túc để ông ấy không phải chịu đau đớn. Trước khi nhắm mắt, ông ấy thì thầm gì đó với nhà vua và vợ, hình như là một lời chúc phúc cho con trai.

Ông ấy nói, hạt giống rất mạnh mẽ. Đến phút cuối, lời nói của lãnh chúa bị ngắt quãng nhát gừng và không ai hiểu nổi. Mãi tới sáng sau ông mới ra đi trong thanh thản. Ông ấy không nói gì thêm nữa.”

Ned uống thêm một ngụm sữa, cố không ợe ra vì vị ngọt lù. “Ngài có thấy cái chết của Lãnh chúa Jon Arryn có gì bất thường không?”

“Bất thường ?” Giọng nói của vị học sĩ già nhẹ như một lời thì thầm. “Không, tôi không thấy vậy. Chắc chắn tôi thấy buồn rồi. Nhưng cái chết luôn là điều tự nhiên nhất, thưa Lãnh chúa Eddard. Jon Arryn đã yên nghỉ rồi, và cuối cùng những gánh nặng cũng đã được trút bỏ.”

“Căn bệnh đã cướp đi sinh mạng của ông ấy,” Ned nói. “Ngài đã bao giờ thấy chưa, ở những người khác?”

“Tôi đã là Grand Maester của bảy phụ quốc trong gần bốn mươi năm,” Pycelle trả lời. “Dưới sự trị vì của vị minh quân Robert của chúng ta, và của Aerys Targaryen, và cha ông ta là Jaehaerys Đệ Nhị, thậm chí trong vài tháng ngắn ngủi dưới quyền của cha Jaehaerys, Aegon May Mắn Đệ Ngũ, tôi chứng kiến không biết bao nhiêu căn bệnh, thưa lãnh chúa. Tôi có thể nói với ngài điều này: các ca bệnh giống nhau mà khác nhau. Cái chết của Lãnh chúa Jon không có gì bất thường cả.”

“Nhưng vợ ông ấy lại nghĩ khác.”

Grand Maester gật đầu. “Tôi nhớ người quả phụ đó là em gái vợ ngài. Nếu ngài có thể tha thứ cho những lời nói ngu muội của lão già này, tôi sẽ nói rằng nỗi đau mất chồng có thể làm quẫn trí ngay cả những người mạnh mẽ nhất và

vững vàng nhất, mà phu nhân Lysa chưa bao giờ là người như thế. Sau lần sảy thai, bà thấy ai cũng như thấy quân thù, cái chết của lãnh chúa đã khiến bà áy náy và cùng quẫn.”

“Vậy ông chắc chắn rằng Jon Arryn mất do bệnh đột ngột?”

“Vâng,” Pyccelle quả quyết đáp. “Thưa lãnh chúa nhẫn từ, nếu không phải vì bệnh thì còn vì khác được chứ?”

“Thuốc độc “ Ned từ tốn gợi ý.

Đôi mắt lim dim của Pyccelle choàng mở. Vị học sĩ lớn tuổi nhích người trên ghế. “Một ý nghĩ thật khó chịu làm sao. Chúng ta không sống tại các Thành Phố Tự Trị, nơi những điều đó quá ư bình thường. Grand Maester Aethelmure đã viết rằng tất cả con người trong sâu thẳm đều là một sát nhân, nhưng cứ cho là thế đi, thì kẻ đi hạ độc người khác còn quá đáng khinh.” Ông ta im lặng trong phút chốc, mắt nhìn xa xăm nghĩ ngợi. “Điều ngài vừa gợi ý rất có khả năng, thưa lãnh chúa, nhưng tôi không nghĩ vậy. Tất cả các học sĩ đều biết các dấu hiệu trúng độc cơ bản, trên người Lãnh chúa Jon Arryn không có bất cứ triệu chứng nào. Và quân sư rất được lòng người. Không hiểu loại quý đội lốt người nào lại dám giết hại một lãnh chúa cao quý nhường ấy?”

“Ta đã nghe nói rằng thuốc độc chính là vũ khí của đàn bà.”

Pyccelle gãi gãi râu ngẫm nghĩ. “Đúng như vậy. Đàn bà, những kẻ hèn nhát... và hoạn quan.” Ông hùng hổ và nhởn nhơ đờm vào ống nhô. Trên xà nhà, một con quạ kêu àm ĩ.

“Ngài có biết Lãnh chúa Varys hồi bé là nô lệ tại thành Lys không? Ngài đừng tin lũ gián điệp.”

Ned chẳng cần ai phải nhắc nhở ông chuyện đó; có cái gì đó về Varys khiến ông nỗi da gà. “Tôi sẽ nhớ kỹ, Maester. Và tôi rất cảm ơn sự giúp đỡ của ông. Tôi đã làm mất của ông kha khá thời gian rồi.” Ông đứng dậy.

Grand Maester Pycelle cũng chậm rãi đứng lên tiễn Ned ra tới cửa. “Tôi hy vọng tôi đã giúp ngài chút gì để khiến đầu óc ngài được thư thái hơn. Nếu tôi có thể phục vụ gì cho ngài, xin cứ nói.”

“Chỉ một điều thôi,” Ned nói. “Tôi rất tò mò được xem cuốn sách ngài cho Jon mượn trước khi ông ấy ôm.”

“Tôi sợ rằng ngài sẽ không hứng thú gì với nó,” Pycelle nói. “Đó là một bộ sách dày cộp của Grand Maester Malleon về dòng dõi của các đại gia tộc.”

“Nhưng tôi vẫn muốn xem.”

Ông lão mở cửa. “Như ý ngài thôi. Tôi sẽ ở đâu đó. Khi tìm thấy, tôi sẽ đưa thẳng tới phòng của ngài ngay...”

“Ngài thật tốt bụng,” Ned nói. Sau đó, sau khi nghỉ ngơi một lát, ông nói tiếp, “Một câu hỏi cuối, nếu như ngài có thời gian. Ngài có nói rằng đức vua ở cạnh giường Lãnh chúa Arryn khi ông ấy lâm chung. Tôi tự hỏi, hoàng hậu có ở đó không?”

“Sao cơ, không,” Pycelle nói. “Bà cùng lũ trẻ lúc đó đang trên đường tới Casterly Rock, cùng với phụ thân của bà. Lãnh chúa Tywin đã mang theo đoàn tùy tùng tới thành phố nhân cuộc đấu thương ngựa mừng sinh nhật hoàng tử Joffrey, những mong nhìn thấy con trai Jaime của mình giành chiến thắng. Nhưng ông ấy đã vô cùng thất vọng. Chính tôi đã gửi thư cho hoàng hậu biết về sự ra đi đột ngột của Lãnh chúa Arryn. Tôi chưa bao giờ gửi đi một chú chim đưa thư với một tâm trạng nặng nề hơn.”

“Đôi cánh chim đen đưa lời u ám,” Ned thầm thì. Đó là câu nói Già Nan đã dạy ông từ hồi bé.

“Những bà hàng cá nói đúng” Grand Maester Pycelle đồng tình, “nhưng chúng ta thừa biết không phải câu nói đó lúc nào cũng đúng. Khi con chim của Maester Luwin mang tin về con trai Bran của ngài tới, bức thư đã khiến những người thực sự quan tâm tới thằng bé thấy nhẽ nhõm hẳn, đúng không ạ?”

“Ngài nói đúng, Maester.”

“Thần thánh ban ơn.” Pycelle cúi đầu. “Nếu ngài muốn, ngài có thể thường xuyên lui tới chở tôi, thưa Lãnh chúa Eddard. Tôi rất sẵn lòng phục vụ.”

Khi cánh cửa đóng lại phía sau lưng, Ned nghĩ điều đó có thể đúng, nhưng phục vụ ai?

Trên đường về phòng, ông vô tình thấy Arya trên những bậc thang uốn lượn của Tháp Quân Sư, hai tay giang ra để giữ thăng bằng trên một chân. Đá thô đã làm trầy xước đôi chân trần của cô con gái. Ned dừng lại nhìn. “Arya, con làm gì đây?”

“Thầy Syrio bảo con một thùy vũ công có thể đứng trên đầu ngón chân hàng giờ liền.” Tay con bé chấp chới trong không khí để giữ vững.

Ned đành phải cười. “Ngón nào?”

“Ngón nào cũng được” Arya bực tức trả lời. Cô bé nhảy từ chân trái sang chân phải, người lảo đảo trước khi lấy lại thăng bằng.

“Con nhất thiết phải ở đúng đây không?” ông hỏi. “Quãng đường ngã xuống từ đây xuống dưới kia rất lâu và rất đau đớn.”

“Thầy Syrio bảo con rằng một thủy vũ công không bao giờ ngã.” Cô bé bỏ chân xuống và đứng trên cả hai chân. “Cha à, Bran sẽ tới sống cùng chúng ta chứ?”

“Còn lâu mới tới ngày đó được, con yêu à,” ông nói. “Em con cần hồi phục sức khỏe đã.”

Arya cắn môi. “Bran sẽ làm gì khi lớn lên ạ?”

Ned quỳ xuống bên cô con gái. “Em con còn nhiều năm để tìm ra câu trả lời, Arya. Giờ, em ấy còn sống là đủ rồi con ạ.” Tối hôm con chim thành Winterfell mang thư tới, Eddard Stark đã đưa các cô con gái tới rừng thiêng rộng một hécta với những cây du, cây tống quán sủi, cây dương đen ngả bóng xuống một dòng sông của lâu đài. Ở đây cây mẹ là một cây sồi đại thụ với những nhánh cây to bị thân cây họ tầm gửi bám lấy. Họ quỳ trước cây để tạ ơn, như thể đây chính là cây được vây. Sansa chìm vào giấc ngủ khi trăng lên, Arya thức thêm vài tiếng nữa rồi sau đó nằm co mình trên thảm cỏ bên dưới tấm áo choàng của Ned. Ông một mình cảm tạ thần thánh suốt đêm. Khi bình minh phủ lên thành phố, những bông hoa đỏ rực chung quanh các cô gái nở rộ. “Con đã mơ thấy Bran,” Sansa đã thì thầm với ông. “Con thấy em ấy mỉm cười.”

“Em ấy sẽ trở thành một hiệp sĩ,” Arya cũng xen vào. “Một hiệp sĩ trong đội Ngự Lâm Quân. Em ấy vẫn có thể trở thành hiệp sĩ chứ cha?”

“Không,” Ned nói. Ông thấy nói dối cô con gái mình chẳng để làm gì cả. “Nhưng một ngày nào đó em ấy có thể trở thành lãnh chúa của một pháo đài vĩ đại nhất và ngồi trong hội đồng của nhà vua. Có thể em con sẽ xây dựng lên những lâu đài tựa như Brandon Kiến Thiết đã làm, hoặc đi thuyền dọc theo biển Hoàng Hôn, hoặc trở thành con chiên như mẹ con rồi lên tới chức Đại Tư Tế.” Nhưng con trai ông sẽ không bao giờ được chạy cạnh con sói của mình nữa, ông

râu râu nghĩ, hoặc nằm ngủ với một người phụ nữ, hoặc ôm con trai mình trong vòng tay.

Arya nghiêng đầu sang một bên. “Thế con có thể trở thành thành viên hội đồng của nhà vua, xây lên những lâu đài và trở thành Đại Tư Tế được không à?”

“Con à,” Ned nói và nhẹ nhàng hôn lên trán cô con gái, “con sẽ lấy một nhà vua và cai quản lâu đài của ông ấy, và những con trai của con sẽ trở thành những hiệp sĩ, hoàng tử, Lãnh chúa, và đúng, thậm chí còn có thể làm một Đại Tư Tế.”

Arya nhăn mặt. “Không,” cô nói. “đó là số phận của chị Sansa.” Cô bé co chân phải lên và đứng thẳng bằng. Ned thở dài và để cô con gái lại đó.

Bên trong phòng, ông cởi chiếc áo lụa nhợp nháp mồ hôi và dội ào ào nước lạnh từ trong cái chậu cạnh giường lên đầu. Alyn tiến vào khi ông đang lau mặt. “Thưa lãnh chúa,” ông nói, “Lãnh chúa Baelish tới cầu kién.”

“Đưa ngài ấy tới thư phòng của ta,” Ned nói và với lấy một chiếc áo chẽn mới bằng vải lanh nhẹ nhất ông tìm thấy. “Ta sẽ gặp ngài ấy ngay lập tức.”

Ngón Út đang ngồi trên bệ cửa sổ và quan sát những hiệp sĩ của đội Ngự Lâm Quân luyện kiếm ở dưới sân. “Giá mà đầu óc của lão già Selmy còn lanh lẹ như lưỡi kiếm của lão nhỉ,” hắn ta buồn bã nói, “cuộc họp hội đồng của chúng ta sẽ sống động hơn nhiều.”

“Ser Barristan anh dũng và chính trực như bất cứ người đàn ông nào tại Vương Đô.” Ned vô cùng kính trọng vị tướng chỉ huy Ngự Lâm Quân tóc bạc đó.

“Và cũng mệt mỏi như họ,” Ngón út nói thêm, “dù tôi dám cá rằng ông ấy dư sức cho cuộc đấu thương ngựa. Năm ngoái ông ấy đã đánh ngã Chó Săn, và chỉ bốn năm trước thôi ông ấy còn đoạt cả chức vô địch áy chúa.”

Eddard Stark chẳng hứng thú với việc ai là nhà vô địch mới. “Liệu đây có phải lý do cho chuyến viếng thăm của ngài không, Lãnh chúa Petyr, hay ngài tới đây chỉ để ngắm cảnh từ cửa sổ phòng tôi?”

Ngón Út mỉm cười. “Tôi đã hứa là tôi sẽ giúp đỡ ngài, mà tôi hứa là làm.”

Điều này làm Ned ngạc nhiên. Dù Lãnh chúa Petyr có hứa hay không, ông cũng không thể nào tin nổi hắn, vì hắn là người quá thủ đoạn. “Ngài có gì đó cho tôi sao?”

“Ai đó,” Ngón Út sửa lại. “Bốn ai đó thì đúng hơn. Ngài đã nghĩ tới việc thảm sát những người hầu của quân sư chưa?”

Ned nhíu mày. “Giá mà tôi có thể. Phu nhân Arryn đã đưa hết người hầu trở về Eyrie rồi.”

Lysa không giúp đỡ gì cho ông trong phương diện này. Những người thân cận nhất với chồng cô đã đi cùng khi cô chạy trốn: vị học sĩ, quản gia, tướng chỉ huy đội lính gác, những hiệp sĩ và những người tùy tùng.

“Phần lớn những người hầu thôi,” Ngón út nói, “không phải tất cả. vẫn có vài người lưu lại nơi này. Một cô làm bếp đang có chửa vội vã cưới một tay giữ ngựa của Lãnh chúa Renly, một gã coi ngựa đã tham gia Đội Gác Thành, một nhóc hầu bàn bị đuổi vì ăn trộm, và người hầu Lãnh chúa Arryn.”

“Cận vệ¹⁶” Ned ngạc nhiên một cách hài lòng. Một người cận vệ sẽ biết nhiều chuyện về chủ nhân.

¹⁶ Nguyên gốc: squire. Muốn trở thành một hiệp sĩ cần trải qua ba giai đoạn: người hầu cho các lãnh chúa, người hầu riêng cho hiệp sĩ và trải qua một quá trình huấn luyện mới được phong làm hiệp sĩ. Squire là giai đoạn thứ hai, bắt đầu từ năm mươi bốn tuổi. Cận vệ này có nhiệm vụ chính là chuẩn bị vũ khí cũng như ngựa cho chủ nhân, đồng thời quan sát học hỏi kinh nghiệm từ chủ nhân của mình.

“Ser Hugh vùng Thung Lũng,” Ngón út nêu tên. “Nhà vua đã phong tước hiệp sĩ cho cậu thanh niên đó sau khi Lãnh chúa Arryn qua đời.”

“Tôi sẽ triệu hắn tới,” Ned nói. “Cùng những người khác.”

Ngón Út nhăn mặt. “Lãnh chúa của tôi, mời ngài vui lòng tới cửa sổ nào.”

“Vì sao?”

“Ngài cứ tới đây, và tôi sẽ cho ngài thấy.”

Ned nhíu mày rồi tới bên cửa sổ. Petyr Baelish hờ hững phẩy tay. “Đó, bên kia sân, ở cạnh cửa kho vũ khí, ngài có thấy một chàng thanh niên đang ngồi mà kiêm không?”

“Hắn là ai?”

“Gián điệp của Varys. Tay gián điệp đó rất hung thú với ngài cùng những việc làm của ngài.” Hắn dịch người trên bậu cửa sổ. “Giờ liếc nhìn trên bức tường. Ở phía tây, qua dãy chuồng ngựa ấy. Thấy người lính gác dựa người trên thành lũy không?”

Ned thấy. “Một trong những gián điệp khác của tay thái giám à?”

“Không, gã này phục vụ cho hoàng hậu. Ngài nhìn xem, hắn rất để ý tới cửa vào tháp, vì hắn có thể biết rõ ai tới gặp ngài. Còn có những kẻ khác, những kẻ mà ngay cả tôi cũng chẳng biết. Ngài nghĩ vì sao tôi lại giấu Cat tại một nhà thờ chứ?”

Eddard Stark không hề thích những mưu đồ chính trị này. “Bảy địa ngục ơi,” ông chửi thề. Quả đúng là gã trên tường thành đang quan sát ông. Đột nhiên thấy không thoái mái, Ned rời khỏi cửa sổ. “Chẳng lẽ bắt cứ ai trong thành phố đáng nguyên rúa này đều là gián điệp cho một ai đó sao?”

“Hầu như là vậy,” Ngón út nói. Hắn đếm ngón tay. “Ngoại trừ tôi, ngài và nhà vua... nhưng ngài cứ nghĩ mà xem, nhà vua nói với hoàng hậu quá nhiều, còn tôi đâu rõ ngài như thế nào đâu.” Hắn đứng lên. “Ngài có hoàn toàn tin ai trong ngọn tháp này không?”

“Có,” Ned nói.

“Nếu vậy, tôi vô cùng muốn bán cho ngài một mảnh đất tại Valyria¹⁷” Ngón út cười mỉa. “đáng ra ngài nên trả lời rằng không, nhưng nếu ngài có thể tin được ai thì cứ tin đi. Hãy cử người tâm phúc đó tới chỗ Ser Hugh và những kẻ khác đi. Những kẻ tới chỗ ngài sẽ bị để ý, nhưng kể cả Varys Gián Điệp cũng không thể theo dõi tất cả những người tới gặp ngài mỗi giờ được.” Hắn dởm bước tới cửa.

“Lãnh chúa Petyr,” Ned gọi. “Tôi... rất biết ơn vì sự giúp đỡ của ngài. Có lẽ tôi đã nhầm khi không tin ngài.”

Ngón Út gãi gãi chỏm râu. “Ngài học chậm quá, Lãnh chúa Eddard. Không tin tôi là điều khôn ngoan nhất ngài từng làm kể từ khi xuống ngựa.”

JON

Jon đang chỉ cho Dareon cách ra đòn tạt hông hiệu quả nhất thì một lính mới vào sân tập. “Cậu đứng rộng chân ra,” cậu ta nhắc nhở. “Cậu không muốn mất thăng bằng đâu. Tốt đó. Giờ xoay người chém, nhớ dùng toàn lực đấy nhé.”

Dareon dừng lại và nâng lưỡi che mặt lên. “Bảy vị thần ơi,” anh ta thì thào. “Nhìn đi Jon.”

¹⁷ Valyria: một thành phố chết, từng là thủ đô của một đại quốc mang tên Valyrian Freehold. Ý Ngón út muốn nói nếu Eddard Stark tin người thì chỉ có nước chết.

Jon quay người lại. Qua khe mǔ trụ, cậu thấy một cậu nhóc béo chưa từng thấy đang đứng ở cửa kho vũ khí. Nhìn qua Jon đoán cậu ta phải nặng hai mươi đá. Cỗ áo lông của chiếc áo khoác thêu đã biến mất dưới cǎm. Đôi mắt xanh nhạt của cậu ta đang đảo qua đảo lại một cách lo lắng trên khuôn mặt tròn vo, và những ngón tay béo múp nhóp nháp mò hôi lau lên chiếc áo chẽn nhung. “Họ... họ bảo mình tới đây để... để luyện tập,” cậu ta không nói cụ thể với một ai.

“Một tiểu quý tộc đây mà,” Pyp nhận xét với Jon. “Người phương nam, chắc giàn thành Highgarden.” Pyp đã đi lại trong Bảy Phụ Quốc với một đoàn kịch câm, và khoe khoang rằng hắn có thể nói cho anh biết anh là người thế nào tới từ đâu mà chỉ cần nghe giọng nói thôi.

Hình một thợ săn đang sải bước được thêu bằng chỉ đỏ trước ngực áo choàng lông của cậu béo đó. Jon không nhận ra gia huy nhà nào. Ser Alliser Thorne nhìn người mới rồi nói, “Chắc dạo này ở phương nam không có nạn săn trộm hay trộm cắp gì hay sao ấy. Thế nên giờ họ gửi cả lợn đến làm lính Tường Thành đây này. Lãnh chúa Lợn Cạo, cậu nghĩ áo giáp là áo lông thú với vải nhung chắc?”

Sau đó không lâu họ phát hiện rằng cậu lính mới này có đem theo một bộ giáp riêng: áo trán thủ, áo da thuộc, áo giáp xích, hộ tâm, mǔ trụ, thậm chí là cả một cái khiên lớn bằng gỗ bọc da có vẽ huy hiệu thợ săn sải bước giống trên áo khoác. Nhưng, chúng không phải màu đen, vì thế Ser Alliser nhất định buộc cậu ta trang bị lại bằng đồ trong kho vũ khí. Công việc này mất nửa buổi sáng. Vòng ngực của cậu ta buộc ông Donal Noye phải tháo một phần áo giáp và tăng kích thước bằng cách thêm các sợi dây da ở hai bên. Để đội mǔ trụ vừa đầu, viên sĩ quan phụ trách vũ khí phải tháo tấm che mặt ra. Xà cạp da quần quá chật quanh chân và tay cậu ta khiến cậu ta không thể cử động nổi. Mặc dù chiến xong trông cậu lính mới cứ như cái xúc xích nướng quá tay sắp sửa bung hết vỏ vậy.

“Hy vọng cậu không lạc lõng với noi này giống như vẻ ngoài,” Ser Alliser nói.
“Halder, hãy xem ngài Lợn Sữa làm được gì nào.”

Jon Snow nhăn mặt. Halder được sinh ra ở một mỏ đá và đang học việc để trở thành một thợ đá. Anh mười sáu tuổi, cao to lực lưỡng, những cú đánh của anh cũng là những cú mạnh nhất Jon từng biết đến. “Kết quả sẽ tệ lắm đây,” Pyp thì thầm và quả đúng thật.

Trận đấu kéo dài chưa tới một phút thì cậu nhóc béo núc ních Ida nằm thẳng cẳng trên mặt đất, cả người run rẩy khi máu úta ra qua chiếc mũi trụ méo mó và giữa những ngón tay núng nính. “Tôi đầu hàng,” cậu ta nheo nhéo hét lên. “Không, tôi đầu hàng, đừng đánh nữa.” Rast và vài cậu nhóc khác phá lênh cười àm ĩ.

Kể cả tới lúc đó, Ser Alliser cũng không cho ngừng. “Đứng lên, ngài Lợn Sữa,” ông ta gọi. “Nhặt kiếm lên.” Khi cậu nhóc vẫn nằm co quắp trên mặt đất, Thorne ra hiệu cho Halder. “Dùng mặt kiếm đánh cho tới khi hắn đứng dậy thì thôi.” Halder vồ nhẹ nhẹ lên má thẳng nhóc. “Cậu đánh mạnh hơn được chứ nhỉ,” Thorne chế giễu. Halder cầm thanh kiếm bằng cả hai tay và vùt mạnh xuống, làm bung hết tất cả các sợi dây gia cố, tuột cả áo giáp. Cậu lính mới thét lên vì đau.

Jon Snow bước lên một bước. Pyp đặt tay lên cản cậu lại. “Jon, đừng,” cậu nhóc nhỏ thó nói và đưa mắt ái ngại nhìn Ser Alliser Thorne.

“Đứng dậy,” lão Thorne nhắc lại. Cậu nhóc loạng choạng đứng dậy, trượt chân, rồi lại ngã đánh oạch. “Ngài Lợn Sữa bắt đầu hiểu chuyện rồi,” Ser Alliser nhận xét. “Lại.”

Halder giơ kiếm định đánh xuống lần nữa.

“Cho tôi xin miếng thịt lợn muối nào!” Rast giục giã, cười đùa.

Jon rũ tay Pyp. “Halder, đủ rồi.”

Haider nhìn Ser Alliser.

“Cậu con hoang mới nói thôi đã làm những gã nông dân run rẩy rồi,” viên sĩ quan huấn luyện nói một cách sắc lạnh. “Ta có cần nhắc cậu nhớ ta mới là sĩ quan phụ trách huấn luyện ở đây không nhỉ, Lãnh chúa Snow.”

“Nhìn cậu ta đi, Haider” Jon nài, lờ tịt Thorne hết mức có thể. “Chẳng vể vang gì khi đánh một kẻ thua cuộc. Hắn đã đầu hàng rồi.” Cậu quỳ xuống cạnh cậu béo.

Halder hạ kiém xuống. “Hắn đã đầu hàng,” anh ta nhắc lại.

Đôi mắt màu mã não của Ser Alliser dán chặt vào Jon Snow. “Dường như con hoang của chúng ta đang yêu rồi,” lão nói khi Jon giúp cậu béo kia đứng dậy. “Rút kiém xem nào, Lãnh chúa Snow.”

Jon rút thanh trường kiếm. Cậu chỉ dám thách thức Ser Alliser tới một giới hạn nào đó, và cậu sợ rằng mình đã vượt qua giới hạn đó rồi.

Thorne mỉm cười. “Cậu con hoang muốn bảo vệ cho tiểu thư yêu quý của mình, vậy chúng ta sẽ luyện tập chút xíu vậy. Chuột, Mắt Mụn, lén giúp Đầu Đá của chúng ta nào.” Rast và Albett nhập bọn cùng Halder. “Ba người là đủ để khiến tiểu thư Lợn Sữa kêu eng éc lên rồi. Tất cả những gì các cậu cần làm là vượt qua con hoang.”

“Đứng ra sau tôi,” Jon nói với nhóc béo. Ser Alliser thường bắt cậu đấu theo kiểu hai đấu một, nhưng chưa bao giờ là ba người thế này. Cậu biết tối nay cậu sẽ đi ngủ cùng những vết bầm tím và máu tụ. Cậu lén tinh thần chuẩn bị đón nhận cuộc tấn công.

Đột nhiên Pyp tới bên cậu. “Ba chơi hai sẽ công bằng hơn,” cậu nhóc nhỏ bé vui vẻ nói. Cậu hạ xuống và rút kiếm. Trước khi Jon kịp phản đối, Grenn đã bước ra làm người thứ ba.

Cả sân tập như chết lặng. Jon có thể cảm nhận ánh mắt của Ser Alliser. “Các cậu còn đợi gì nữa?” lão hỏi Rast và những đứa nhóc khác bằng cái giọng nhẹ nhàng giả tạo, nhưng Jon mới là người hành động trước. Halder chỉ kịp đỡ kiếm.

Jon đẩy hắn lùi lại, tấn công dồn dập, khiến cậu thiếu niên lớn tuổi hơn liên tục phải đỡ đòn. Hãy hiểu đối thủ của mình, Ser Rodrik đã từng dậy cậu; Jon hiểu Halder, anh ta khỏe như vâm nhưng lại thiếu kiên nhẫn và không biết cách phòng thủ. Làm anh ta bức bối, chắc chắn anh ta sẽ sơ hở. Điều đó hiển nhiên như mặt trời lặn đang tây vậy.

Tiếng kiếm va lanh canh vang vọng khắp sân tập trong khi những người khác tụ tập xung quanh. Jon đỡ cú đánh từ trên bồ xuống mà tay tê rần rần. Cậu thúc vào mạng sườn Haider khiến anh ta rên rỉ vì đau. Anh ta phản đòn trúng vai Jon. Áo giáp xích kêu lạo xao và cậu đau nhói ở cổ, nhưng đột nhiên Halder mất cân bằng. Jon chém vào chân trái hắn, anh ta loạng choạng, chửi thề và đổ vật xuống sân.

Grenn đứng đúng tư thế Jon đã dạy, và cậu ta đã làm Albett dính đòn nhiều hơn chủ ý, nhưng Pyp đang khá chật vật. Rast lớn hơn cậu hai tuổi và to con hơn nhiều. Jon bước về phía sau hắn và đánh vào mõm trụ của Rast như thể gõ chuông. Khi Rast đang quay cuồng, Pyp trượt xuống dưới chiếc khiên chắn, đánh ngã và kè dao vào cổ hắn. Tới lúc đó Jon hành động tiếp. Đối mặt với hai lưỡi kiếm, Albett lùi lại. “Tao đầu hàng” hắn hét lên.

Ser Alliser Thorne khinh bỉ nhìn cảnh trước mặt “Vở kịch câm hôm nay kéo dài thế là đủ”, rồi bỏ đi. Buổi tập tới hồi kết thúc.

Dareon kéo Halder đứng dậy. Con trai ông thợ đá tháo mũ trụ và ném xuống sân. “Trong một giây thôi, anh cứ nghĩ rằng anh đã đánh bại được chú, Snow ạ.”

“Trong một giây, anh đã làm được,” Jon trả lời. Bên dưới lớp áo giáp và áo da, vai cậu đang sưng lên. Cậu tra kiếm vào vỏ và cố cởi mũ, nhưng khi cậu giơ tay, vết thương khiến cậu đau tới nghiên răng nghiên lợi.

“Để mình giúp,” một giọng nói vang lên. Những ngón tay mum múp tháo mũ trụ khỏi phần che bụng cổ và nhẹ nhàng nâng nó lên. “Anh ta có làm cậu bị đau không?”

“Mình vẫn bị bầm tím thường xuyên.” Cậu chạm lên vai và nhăn mặt. Sân tập chẳng còn ai khác ngoài họ.

Máu bết trên tóc cậu béo ở phần mũ trụ đã bị Halder đập móp “Tên mình là Samwell Tarly thành Horn...” Cậu dừng lại và liếm môi. “Ý mình là, mình là người Đồi Horn... tính tới khi mình... ra đi. Mình tới đây để mặc đồng phục đen. Cha mình là Lãnh chúa Randyll, quân đồng minh của nhà Tyrell vùng Highgarden. Mình từng là người kế tục cho ông ấy, chỉ là...” Giọng cậu ta lạc đi mất.

“Mình là Jon Snow, con hoang của Ned Stark, vùng Winterfell”

Samwell Tarly gật đầu. “Mẹ tôi gọi tôi là Sam.”

“Cậu có thể gọi hắn là Lãnh chúa Snow” Pyp nhập bọn. “Cậu không muôn biết mẹ hắn gọi hắn là gì đâu.”

“Hai người này là Grenn và Pypar “ Jon nói.

“Thằng xấu trai là Grenn,” Pyp nói.

Grenn quắc mắt. “Mày xấu hơn tao. ít nhất tao không có tai dơi.”

“Cám ơn tất cả mọi người,” cậu béo thành thực nói.

“Sao cậu không đứng dậy đâu tiếp?” Grenn hỏi.

“Tôi cũng muốn lăm, thật đấy. Chỉ là tôi... tôi không thể. Tôi không muốn hắn đánh tôi tiếp.” Cậu ta nhìn xuống mặt đất. “Tôi sự mình chỉ là kẻ hèn nhát. Bố tôi luôn nói tôi như vậy.”

Grenn đứng im như bị sét đánh. Kể cả Pyp cũng chẳng biết nên nói gì, mà Pyp luôn là đứa lanh mồm lanh miệng. Sao có loại người tự nhận mình hèn nhát cơ chứ?

Samwell Tarly chắc chắn đã đọc được suy nghĩ qua nét mặt họ. Cậu ta nhìn vào mắt Jon rồi lảng đi, như thể một con thú đang sợ hãi. “Mình... mình xin lỗi,” cậu ta nói. “Mình không muốn... mình như bây giờ.” Cậu ta nặng nhọc bước về vũ khí.

Jon gọi với theo. “Cậu đang bị thương,” cậu nói. “Mai cậu sẽ khá hơn thôi.”

Sam quay mặt lại nhìn trông thảm thương vô cùng, “không đâu,” cậu ta nói, cố gắng ngăn nước mắt. “Không bao giờ.”

Khi cậu ta đi khuất, Grenn nhăn mặt. “Chẳng thích mấy thằng hèn,” cậu ta nói giọng không thoái mái. “Tao ước gì chúng ta không giúp hắn. Nếu họ cũng nghĩ chúng ta hèn thì sao?”

“Mày ngu lăm rồi không hèn được đâu,” Pyp bảo.

“Tao không ngu,” Grenn nói.

“Có. Nếu một con gấu tấn công mày trong rừng, mày ngu tới mức chẳng còn biết đường mà chạy đi cơ.”

“Không,” Grenn khăng khăng. “Tao lùi nhanh hơn mày.” Đột nhiên cậu ta ngừng lại, quắc mắt khi thấy nụ cười toe toét của Pyp và nhận ra mình vừa nói gì. Cái cổ to tướng của cậu ta đỏ rực lên. Jon để họ lại tranh cãi với nhau và trở vào kho vũ khí, treo kiếm lên, tháo bộ áo giáp tǎ rời ra. Cuộc sống ở Hắc Thành luôn theo quy củ: sáng sáng tập kiếm, chiều chiều làm việc. Anh em áo đen giao cho đội lính mới rất nhiều công việc khác nhau, để xem họ có khả năng nổi trội trong lĩnh vực nào. Jon rất yêu thích những buổi chiều hiếm hoi được ra ngoài cùng Bóng Ma đi săn thịt thú rừng về cho bàn ăn của tướng chỉ huy, nhưng để đi săn mỗi ngày, cậu phải làm việc cật lực cho bác Donal Noye ở kho vũ khí, quay đá mài trong khi người thợ rèn một tay mài sắc những cây rìu cùn vì sử dụng nhiều, hay thổi bể lò để ông Noye rèn thanh kiếm mới. Những lúc khác, cậu sẽ đi chạy thư, canh gác, dọn chuồng ngựa, gắn mũi tên, giúp Maester Aemon chăm sóc lũ chim hoặc giúp ngài Bowen Marsh tính toán sổ sách và kiểm kê hàng hóa.

Chiều hôm đó, chỉ huy đội gác cử cậu tới cần trực, mang theo bốn thùng đá cuội để trải lại đường đi đã bị băng phủ dày trên Tường Thành. Đó là một công việc buồn chán và đơn độc, kể cả khi có Bóng Ma bên mình, nhưng Jon lại không nè hà. Trong những ngày trời quang mây tạnh, mọi người có thể nhìn thấy một nửa thế giới từ đỉnh Tường Thành, không khí luôn lạnh lẽo và làm người ta khỏe khoắn. Ở đây cậu có thể suy ngẫm, cậu nghĩ về Samwell Tarly... và, kỳ lạ là về Tyrion Lannister. Cậu không biết Tyrion sẽ làm gì với cậu nhóc béo ị kia. Hầu hết mọi người thường lảng tránh những sự thật khó chịu hơn là đối mặt với nó, người lùn đã từng cười bảo với cậu như vậy. Thế giới đầy những kẻ hèn nhát cố giả danh anh hùng; cần phải có một lòng dũng cảm bất thường để dám thừa nhận mình là kẻ hèn như Samwell Tarly đã làm.

Bên vai bị đau làm chậm tiến độ công việc. Mãi tới chiều muộn Jon mới hoàn thành việc trải đường. Cậu nán lại phía trên cao ngắm nhìn cảnh mặt trời khuất bóng, nhuộm bầu trời phía tây thành màu máu. Cuối cùng, khi hoàng hôn bao

trùm toàn bộ phương bắc, Jon lăn mấy chiếc thùng rỗng trở lại cũi và ra hiệu cho những người kéo cần trực cho cậu xuống.

Mọi người đã gần ăn xong bữa tối khi cậu và Bóng Ma vào phòng sinh hoạt chung. Một nhóm anh em áo đen đang chơi xúc xắc và ngồi uống rượu bên cạnh bếp lửa. Những người bạn của cậu đang ngồi trên băng ghế gần bức tường phía tây và cười đùa. Pyp đang kể dở một câu chuyện. Cậu con trai người diễn kịch câm mang đôi tai to kia là một kẻ có khả năng khẩu thuật bẩm sinh nhại hàng trăm giọng nói khác nhau, những câu chuyện sinh động như thật. Nếu cần cậu ta sẽ đóng tất cả các vai, một phút trước còn là một nhà vua nhưng phút sau đã là tay chăn lợn. Khi cậu ta hóa thân thành một cô gái ở tuổi điếm hay một nàng công chúa ngây thơ trong trắng, cậu ta thường dùng cái giọng theo thé khiến họ cười chảy cả nước mắt, và những tay hoạn quan thì luôn có cái giọng y hệt giọng của Ser Alliser. Jon yêu thích những câu chuyện cười của Pyp như bất kỳ ai... nhưng tối đó cậu quay đi và tới cuối băng ghế, nơi Samwell Tarly ngồi một mình, tránh xa những người khác hết mức có thể.

Cậu ta đã ăn xong miếng bánh nhồi thịt mà đầu bếp phục vụ cho bữa ăn đêm khi Jon ngồi xuống phía đối diện. Đôi mắt của cậu béo mở to khi nhìn thấy Bóng Ma. “Nó là sói à?”

“Một con sói tuyết.” Jon nói. “Tên nó là Bóng Ma. Sói tuyết là gia huy nhà cha mình.”

“Của gia đình mình là một thự săn đang bước đi.” Samwell Tarly nói.

“Cậu thích đi săn không?”

Cậu béo rùng mình. “Mình ghét đi săn.” Cậu ta lại có vẻ sấp khóc.

“Giờ lại sao đây?” Jon hỏi. “Vì sao cậu luôn sợ sệt vậy?”

Sam nhìn chầm chằm vào miếng bánh thịt cuối cùng và yếu ớt lắc đầu, quá sợ không dám nói. Jon nghe tiếng Pyp ré lên the thé. Cậu đứng dậy. “Chúng ta ra ngoài đi.” Khuôn mặt tròn vo nhìn cậu với vẻ ngờ vực. “Vì sao? Chúng ta làm gì ở ngoài kia?”

“Nói chuyện,” Jon nói. “Cậu thấy Tường Thành chưa?”

“Mình béo, chứ không mù,” Samwell Tarly nói. “Tất nhiên mình đã thấy, nó cao hơn hai trăm mét cơ mà.” Nhưng cậu ta cũng đứng lên, quần áo choàng phủ lông lên vai và đi theo Jon ra khỏi phòng sinh hoạt chung, vẫn sơ sệt như thể nghĩ ngò có trò đùa ác ý nào đó đang đợi cậu ta trong màn đêm. Bóng Ma bước đi bên cạnh. “Mình chưa bao giờ nghĩ nó lại như thế này,” Sam nói, lời nói bốc lên thành khói trong tiết trời lạnh lẽo. Cậu ta thở hồn hà hồn hển khi cõi theo kịp. “Tất cả những tòa nhà đều đang sụp đổ, và trời quá... quá là...”

“Lạnh?” Một cơn gió lạnh buốt thổi qua lâu đài, Jon có thể nghe thấy tiếng lạo xao khe khẽ của những cây cổ đại xám xịt dưới gót giày.

Sam thảm hại gật đầu. “Mình ghét trời lạnh,” cậu ta nói. “Đêm trước mình đã tỉnh giấc giữa đêm, lửa đã tàn và mình đã chắc rằng đến lúc trời sáng thì mình sẽ bị chết凍死.”

“Quê hương cậu chắc ám áp hơn.”

“Mình chưa bao giờ thấy tuyết cho tới tháng trước. Mình cùng những người hầu mà cha cù theo mình lên phương bắc đã vượt qua khu mỏ, và thứ trăng tinh này bắt đầu rơi xuống như một trận mưa bụi. Lúc đầu mình nghĩ nó thật đẹp như lông vũ từ trên trời rơi xuống vậy, nhưng nó cứ rơi mãi rơi mãi cho tới khi mình lạnh tới tận xương. Những gia đình bị tuyết đóng băng trên râu và phủ đầy hai vai, vậy mà tuyết vẫn tiếp tục rơi xuống. Mình đã sự rằng nó sẽ không bao giờ chấm dứt.”

Jon mỉm cười.

Tường Thành sừng sững phía trước họ, tỏa sáng mờ mờ dưới ánh trăng non. Trên trời, những ngôi sao sáng trong và lấp lánh. “Họ sẽ bắt mình lên trên đó ư?” Sam hỏi. Khuôn mặt cậu ta đồng lại như sữa hỏng khi nhìn lên cái cầu thang gỗ dài dằng dặc. “Mình sẽ chết nếu phải leo lên trên đó mất.”

“Có một cần trục,” Jon chỉ và nói. “Cậu có thể chui vào lồng và họ sẽ kéo cậu lên.”

Samwell Tarly khụt khịt. “Mình không thích độ cao.”

Quá đáng quá rồi. Jon nhíu mày, ngò vực. “Cậu sợ mọi thứ à?” cậu hỏi. “Mình không hiểu. Nếu cậu thực sự là một thằng hèn, vì sao cậu lại tới đây? Vì sao một thằng hèn lại muốn gia nhập Đội Tuần Đêm?”

Samwell Tarly nhìn cậu một lúc lâu, khuôn mặt tròn dường như đang dùm dó lại. Cậu ngồi xuống mặt đất phủ băng và bắt đầu thốn thức, những tiếng khóc nấc nghẹn làm cơ thể cậu ta rung lên. Jon Snow chỉ có thể đứng nhìn. Cũng giống như tuyết trên khu mộ, dòng nước mắt dường như không bao giờ ngừng rơi.

Bóng Ma lại biết cần làm gì. Im lặng như một cái bóng, con sói tuyết trăng tới gần hơn và liếm những giọt nước mắt nóng hổi trên khuôn mặt Samwell Tarly. Cậu béo giật mình, hé lèn... nhưng không hiểu sao, chỉ tích tắc sau, tiếng khóc chuyển thành tiếng cười.

Jon Snow cười với cậu. Sau đó họ ngồi trên mặt đất đóng băng, chui rúc bên trong áo choàng với Bóng Ma ở giữa. Jon kể câu chuyện làm thế nào cậu và Robb tìm thấy lũ sói con trong trận tuyết cuối hè. Câu chuyện dường như đã diễn ra cả ngàn năm trước vậy. Đã rất lâu rồi cậu mới nói tới Winterfell.

“Thi thoảng mình cũng mơ thấy nó,” cậu nói. “mình đi trên những hành lang dài vắng vẻ. Giọng mình vang vọng từ phía, nhưng không ai trả lời, thế là mình đi nhanh hơn, mở toang các cánh cửa, hét gọi tên. Mình không biết mình cần tìm ai nữa. Hầu hết các đêm mình muốn tìm cha mình, nhưng thi thoảng lại là tìm Robb, hoặc người em gái nhỏ Arya, hoặc chú mình.” Ý nghĩ về chú Benjen Stark làm cậu buồn rười rượi; chú cậu vẫn bất vô âm tín. Gấu Già đã gửi lính biệt kích đi tìm. Ser Jaremy Rykker đã dẫn đoàn tìm kiếm hai lần, và Quorun Cụt Tay đã đi tới Tháp Đêm bốn lần, nhưng họ không tìm thấy gì ngoài những vết rạch chú đánh dấu trên cây. Trên những cao nguyên đá vùng tây bắc, những vết đó đột ngột ngừng lại và tất cả những dấu vết về chú Ben Stark biến mất.

“Thế cậu có bao giờ tìm thấy ai trong giấc mơ không?” Sam hỏi.

Jon lắc đầu. “Không. Lâu đài luôn luôn vắng người.” Cậu chưa từng nói với ai về giấc mơ, và cậu không hiểu vì sao mình lại đem chuyện này kể với Sam, nhưng nói ra được thật nhẹ lòng. “Kể cả những con quạ cũng rời tổ, còn chuồng ngựa trống xuong. Quang cảnh đó luôn làm mình sợ. Sau đó mình tiếp tục chạy, mở toang các cánh cửa, leo ba bậc một lúc lên tháp, hét gọi một ai đó, bất kỳ một ai. Và sau đó mình thấy mình đứng trước cửa hầm mộ. Bên trong tối om, và mình có thể thấy những bậc thang đang lượn xuống dần. Không hiểu sao mình biết mình phải đi xuống dưới, nhưng mình không muốn. Mình sợ điều đang chờ đợi mình. Những vị Vua già của Mùa Đông ở dưới đó, ngồi trên ngai với những con sói đá nằm dưới chân và thanh kiếm sắt đặt trên lòng, nhưng mình không sợ họ. Mình gào thét rằng mình không phải người nhà Stark, đó không phải nơi dành cho mình, nhưng chẳng ích gì, dù sao mình vẫn phải đi. Vì thế mình men theo bức tường mò xuống, trên tay không cầm theo lấy một ngọn đuốc soi đường. Bên trong càng lúc càng tối, tới khi mình muốn thét lên.” Cậu ngừng kể, nhíu mày, ngượng ngập. “Mình luôn thức dậy vào lúc đó.” Da cậu đỏ mồ hôi lạnh và ướt, cậu run rẩy trong bóng tối. Rồi Bóng Trăng sẽ nhảy đến bên cạnh cậu, hơi ấm từ

nó tỏa ra thật dễ chịu tựa như ánh sớm mai vậy. Cậu sẽ ngủ tiếp, mặt áp vào bộ lông trắng xù của con sói tuyêt. “Cậu có bao giờ mơ về Đồi Horn không?”

“Không.” Sam mím chặt môi, “Mình ghét nơi đó.” Cậu gãi gãi tai Bóng Ma, mặt trầm tư, còn Jon lặng lẽ thở dài. Một hồi lâu sau khi Samwell Tarly bắt đầu nói chuyện, Jon im lặng lắng nghe và hiểu tại sao cậu nhóc tự nhận mình là đồ hèn lại tới Tường Thành.

Nhà Tarly là một dòng họ lâu đời được người người trọng vọng, là quân đồng minh với Mace Tyrell, Lãnh chúa thành Highgarden và Thủ Lĩnh Phương Nam. Người con cả của Lãnh chúa Randyll Tarly, Samwell sinh ra đã là người thừa kế những vùng đất màu mỡ, một pháo đài cổ thủ, và một thanh đại đao hai lưỡi trong truyền thuyết, mang tên Tâm Độc, được rèn từ thép của người Valyria và được truyền từ đời cha sang đời con suốt năm trăm năm.

Dù cho người cha quý tộc kia tự hào về Sam thế nào thì niềm tự hào đó cũng tan biến khi cậu ta lớn dần, trở nên mập mạp, yếu đuối và vụng về. Sam thích nghe và sáng tác nhạc, thích mặc đồ nhung mềm, thích chơi trong bếp của lâu đài bên cạnh những đầu bếp, say sưa ngắm nhìn họ trong không gian đậm mùi bánh chanh và bánh việt quất. Cậu mê mẩn sách vở, mèo con và khiêu vũ, dù khá vụng về. Nhưng cậu phát óm khi nhìn thấy máu, và chỉ cần nhìn thấy một con gà bị giết cũng khiến cậu khóc lóc mãi. Cả tá những thày dạy kiếm cứ đến và đi, cố biến Samwell thành một hiệp sĩ theo ý nguyện của cha cậu. Cậu nhóc bị chửi rủa, bị đánh và bị bỏ đói. Một người còn bắt cậu mặc áo giáp xích đi ngủ hòng làm cho cậu dũng mãnh hơn. Người khác cho cậu mặc đồ của mẹ và diễu cậu đi khắp trong sân lâu đài để biến nỗi xấu hổ nơi cậu thành lòng dũng cảm. Cậu càng lúc càng béo quay béo cút và trở nên sợ sệt hơn, tới khi sự thắt vọng của Lãnh chúa Randyll biến thành giận dữ và thù hận.

“Có một lần,” Sam thú nhận, giọng chuyển thành tiếng thì thầm, “hai người đàn ông tới lâu dài, đó là những tay thày bùa tới từ Qarth mang nước da trắng và môi xanh lè. Họ giết chết một con bò đực và bắt mình tắm trong máu nóng, nhưng nó không làm mình dũng cảm như lời họ đã hứa. Mình bị ôm và ối mửa. Cha đã dùng roi trùng phạt họ.”

Cuối cùng, sau khi sinh hạ ba cô con gái, phu nhân Tarly đã sinh cho Lãnh chúa Randyll cậu con trai thứ hai.

Từ ngày đó, cha Sam lờ tịt cậu đi, dành toàn bộ thời gian cho cậu con trai nhỏ, một đứa trẻ dũng mãnh, tráng kiện hơn cả mong mỏi của ông. Samwell đã có vài năm an bình với âm nhạc và những cuốn sách của mình.

Vào buổi bình minh của ngày sinh nhật thứ mười lăm, cậu bị đánh thức và thấy ngựa đã thảng yên sẵn sàng. Ba kỵ binh hộ tống cậu vào trong khu rừng gần đồi Horn, nơi cha cậu đang lột da một con nai. “Con sắp trở thành một người đàn ông trưởng thành, và là người kế nghiệp cha,” Lãnh chúa Randyll nói với cậu con cả, trong khi con dao dài đang nằm trên xác con vật. “Ta không thể từ con, nhưng ta cũng không thể để con thừa kế vùng đất và danh hiệu phải thuộc về Dickon. Tâm Độc phải nằm trong tay người đủ sức sử dụng nó, và con không đáng được chạm vào đốc kiềm. Vì thế ta quyết định rằng ngày hôm nay ngươi sẽ gia nhập đội quân áo đen. Người phải từ bỏ tất cả quyền thừa kế cho em trai mình và đi lên phương bắc trước hoàng hôn.

“Nếu không, sáng mai chúng ta sẽ đi săn, con ngựa của ngươi bị sảy chân trong rừng và ngươi bị ngã ngựa mà chết... hay đó là những gì ta sẽ kể với mẹ ngươi. Trái tim yếu đuối của người đàn bà có thể yêu thương cả một đứa vô dụng như ngươi, và ta không muốn khiến bà ấy đau lòng. Người đừng nghĩ mình sẽ chết dễ dàng. Không gì khiến ta vui thích hơn là được giết ngươi như mổ thịt một con lợn.” Tay ông đỏ lên tận khuỷu khi đặt con dao lột da sang bên cạnh. “Thế

nên, giờ ngươi chọn đi. Đội Tuần Đêm” - ông cho tay vào trong con nai, giật quả tim ra, nắm chặt thứ đỏ lòm đang nhô máu trong tay - “hoặc thế này.”

Sam kể lại bằng giọng bình thản, tẻ nhạt như thể đó là một câu chuyện về một người khác, không phải cậu ta. Jon thấy lạ vì cậu ta không hề khóc lấy một lần. Khi kể xong, họ ngồi cạnh nhau, lắng nghe tiếng gió thổi. Trong thế giới không còn một âm thanh nào khác.

Cuối cùng Jon nói, “Chúng ta nên về phòng sinh hoạt chung thôi.”

“Vì sao?” Sam hỏi.

Jon nhún vai. “Trong đó có rượu táo nóng, hoặc rượu men nếu cậu thích. Thi thoảng Dareon sẽ hát cho chúng ta nghe, nếu anh ta vui. Anh ấy từng là một ca sĩ, trước khi... ừm, thật ra, gần đúng thôi, anh ta mới tập tễ làm ca sĩ thôi.”

“Sao anh ta lại tới đây?” Sam hỏi.

“Lãnh chúa Rowan vùng Goldengrove thấy hắn ta trên giường cùng con gái mình. Cô gái lớn hơn anh ta hai tuổi, mà Dareon thì sống thè chét rằng ả ta giúp anh trèo qua cửa sổ, nhưng trước mặt cha ả, ả khai anh ấy hâm hiếp ả, và thê là anh ta ở đây. Khi Maester nghe thấy cậu ta hát, ông ấy nói giọng cậu ấy là mập ong trút lên sấm sét.” Jon mỉm cười. “Thi thoảng Toad cũng hát, nếu cậu gọi đó là hát. Cậu ta học hát trong những phút chè chén từ cha mình. Pyp nói giọng cậu ta là nước tiêu hòa cùng rầm.” Họ cùng cười vang.

“Thế thì tôi muốn nghe cả hai bọn họ hát,” Sam thừa nhận, “nhưng họ không muốn tôi ở đó.” Khuôn mặt cậu ta nhuộm màu suy tư. “Lão ấy sẽ bắt tôi đau tiếp, đúng không?”

“Đúng,” Jon buộc phải nói.

Sam vung về đứng dậy. “Tốt nhất tôi nên ngủ thôi.” Cậu ta cuốn tấm áo choàng quanh người và lê bước đi.

Những người khác vẫn trong phòng sinh hoạt chung khi Jon trở về cùng với Bóng Ma. “Cậu ở đâu vậy?” Pyp hỏi.

“Nói chuyện với Sam,” cậu nói.

“Hắn thực sự là một thằng hèn,” Grenn nói. “Ở bữa tối, lúc hắn lấy bánh trên ghế còn đày chỗ, nhưng hắn sợ chẳng dám ngồi cùng bọn tao.”

“Lãnh chúa Lợn Cạo nghĩ mình quá tốt đẹp không nên ngồi cùng lũ như chúng ta,” Jeren gợi ý.

“Ta thấy nó ăn bánh thịt lợn,” Toad cười khinh khỉnh. “Mày nghĩ xem có phải nó đang ăn thịt anh em mình không nhỉ?” Hắn ta bắt đầu nhại tiếng eng éc.

“Thôi đi!” Jon giận dữ quát.

Những cậu trai khác im bặt, ngạc nhiên vì cơn giận đột ngột của cậu. “Nghe tôi nói này,” Jon nói với đám người đang im lặng, và kể cho họ chuyện gì đã xảy ra. Pyp ủng hộ cậu, đúng như cậu nghĩ, nhưng khi Halder đồng ý thì cậu hoàn toàn ngạc nhiên. Grenn lúc đầu có chút do dự, nhưng Jon biết phải nói gì để động viên hắn. Tüm người tüm người đồng tình. Jon thuyết phục, bông đùa, khích bác, và nếu cần thì dọa dẫm. Và cuối cùng, tất cả đều đồng ý... tất cả trừ Rast.

“Mấy tiểu thư các cậu cứ làm gì mình muốn” Rast nói, “nhưng nếu Thorne kêu tôi luyện kiếm cùng tiểu thư Lợn Sữa, tôi sẽ tự tay thái cho mình vài lát thịt hun khói.” Hắn cười vào mặt Jon và bỏ họ lại.

Vài giờ sau, khi lâu đài chìm vào giấc ngủ, ba người tới phòng của Rast. Grenn giữ tay trong khi Pyp ngồi lên chân hắn. Jon có thể nghe thấy tiếng thở hổn hển của Rast khi Bóng Ma nhảy đè lên ngực hắn. Đôi mắt con sói tuyet cháy rực như

hai hòn than khi nó cắn nhẹ lên da cổ mềm mại, vừa đủ để làm máu chảy. “Hãy nhớ, bọn tôi biết cậu ngủ ở đâu,” Jon nhẹ nhàng nói.

Sáng hôm sau Jon nghe Rast nói với Albett và Toad là hắn bị xước da khi cạo râu.

Kể từ ngày hôm đó, kể cả Rast hay những người khác đều không làm hại tới Samwell Tarly. Khi Ser Alliser cử người lên đấu cùng cậu ta, họ sẽ đứng nguyên tại chỗ, hờ hững đánh cho có. Nếu sĩ quan huấn luyện có hét bắt tấn công, họ sẽ nhảy lên và đánh hờ lênh giáp ngực, mõ hoặc chǎn Sam. Ser Alliser giận dữ, đe dọa và gọi họ là những kẻ hèn, những ả đàn bà, hay tệ hơn, nhưng Sam vẫn không mảy may xý xát. Hai tuần sau, khi Jon thúc giục, cậu ta đã ngồi cạnh Halder và ăn tối cùng mọi người. Lại thêm hai tuần nữa cậu ta mới dám nói chuyện với họ, nhưng có lúc cậu ta đã cười với Pyp và hùa vào trêu chọc Grenn.

Có thể cậu ta béo, vụng về và sợ sệt, nhưng Samwell Tarly không phải đồ ngốc. Một đêm cậu ta tới gặp Jon trong phòng. “Mình không biết cậu đã làm gì,” cậu ta nói, “nhưng mình biết chính cậu là thủ lĩnh.” Cậu ta ngại ngùng nhìn đi chỗ khác. “Mình chưa từng có bạn.”

“Chúng ta không phải là bạn,” Jon nói. Cậu đặt tay lên bờ vai rộng của Sam. “Chúng ta là anh em.”

Và họ đúng là vậy, cậu tự nhủ với mình sau khi Sam ra về. Robb và Bran cùng Rickon là những người con trai của cha cậu, và cậu vẫn yêu quý họ, nhưng Jon biết cậu không bao giờ thực sự là anh em của họ. Phu nhân Catelyn Stark đã nhìn thấy điều đó. Những bức tường xám xịt của Winterfell có thể ám ảnh giấc mơ của cậu từng đêm, nhưng giờ Hắc Thành mới là cuộc sống của cậu, những người anh em của cậu là Sam, Grenn, Halder, Pyp và những người lính khoác trên mình đồng phục đen của Đội Tuần Đêm.

“Chú tao nói đúng,” cậu thì thầm với Bóng Ma. Cậu không biết liệu mình còn có dịp gặp lại chú Benjen Stark để nói với chú không nữa.

EDDARD

Thưa lãnh chúa, vì buổi đấu thương ngựa của quân sư mà chúng tôi mới gặp không biết bao nhiêu rắc rối,” tướng chỉ huy Đội Gác Thành phàn nàn trước hội đồng của nhà vua.

“Buổi đấu thương ngựa của nhà vua,” Ned nhăn mặt, sửa lại. “Tôi đảm bảo với anh, quân sư không hề muốn dây dưa gì với sự kiện lần này.”

“Gọi thế nào tùy ngài. Các hiệp sĩ từ khắp vương quốc đã đổ về, đi theo mỗi người là hai kỵ binh, ba thợ thủ công, sáu sĩ quan huấn luyện, cả tá thương nhân, hai tá gái làng chơi và hàng hà sa số trộm cắp. Tiết trời nóng nực đáng nguy hiểm rủa này đã khiến nửa thành phố lên cơn sốt rồi, vậy mà giờ lại còn những vị khách này nữa... đêm trước chúng tôi có một vụ chết đuối, một vụ náo loạn tại quán rượu, ba vụ ẩu đả bằng dao, một vụ hiếp dâm, hai vụ hỏa hoạn, cướp của thì nhiều không thể đếm nổi, và một tên say rượu phi ngựa xuống Phố Sisters. Đêm trước, chúng tôi tìm thấy một cái đầu phụ nữ trong Đại Thánh Đường, nổi bậпg bệnh trong hồ cầu vòng. Không ai biết vì sao nó ở trong đó.”

“Thật tồi tệ “ Varys rùng mình nói.

Lãnh chúa Renly Baratheon chẳng mấy cảm thông. “Nếu như anh không thể giữ trị an, Janos, có lẽ Đội Gác Thành cần có người chỉ huy khác.”

Janos Slynt mập mạp và có chiếc cầm chảy xị nhảy dựng như một con éch trong cơn giận dữ, cái đầu hói đỏ lựng lên. “Aegon Rồng còn không thể giữ trị an, thưa Lãnh chúa Renly. Tôi cần thêm người.”

“Bao nhiêu?” Ned hỏi và nhoài người lên. Như mọi khi, Robert không thèm tới dự buổi họp hội đồng, vì thế quân sư phải thay mặt cho ngài.

“Càng nhiều càng tốt, thưa quân sư.”

“Thuê thêm năm mươi lính mới đi,” Ned nói. “Lãnh chúa Baelish sẽ trả tiền cho anh.”

“Tôi sao?” Ngón út nói.

“Đúng, ngài sẽ trả. Ngài đã xoay xở được bốn mươi ngàn rồng vàng cho lần tranh giải vô địch này, chắc chắn ngài sẽ tìm được cách kiếm chút bạc vụn để đổi lấy sự bình an cho nhà vua.” Ned quay lại với Janos Slynt. “Ta sẽ cho anh mượn thêm hai mươi tay kiếm tinh nhuệ thuộc đội lính gác của ta, cho tới khi cuộc đấu thương ngựa kết thúc.”

“Đội ơn quân sư,” Slynt cúi đầu nói. “Tôi xin hứa, họ sẽ được sử dụng tốt.”

Khi tướng chỉ huy rời đi, Eddard Stark quay lại với hội đồng. “Cuộc đấu này kết thúc ngày nào tốt ngày đó.” Như thế những chi phí đắt đỏ và những rắc rối còn chưa đủ khó chịu, mọi người còn thích sát muối vào vết thương của Ned bằng cách gọi nó là “cuộc đấu thương ngựa của quân sư,” như thế chính ông khởi xướng ra nó vậy. Và Robert dường như thành thực nghĩ rằng ông phải cảm thấy rất vinh dự!

“Vương quốc sẽ thịnh vượng nhờ những sự kiện như thế này, thưa lãnh chúa,” Grand Maester Pycelle nói. “Đó là cơ hội để tạo danh tiếng và tạm lảng những điều đau buồn.”

“Và chia tiền vào nhiều túi,” Ngón út nói thêm. “Tất cả các quán trọ trong thành phố đều đã hết phòng, và những ả gái điếm giờ phải đi chân hai hàng và vừa đi vừa rên rỉ suốt.”

Lãnh chúa Renly cười. “Chúng ta may mắn làm sao khi anh trai Stannis của tôi không ở đây cùng chúng ta. Hãy nhớ lúc anh ấy đưa ra đạo luật vấn đề xây dựng các nhà thô bát hợp pháp không? Nhà vua đã hỏi liệu anh ấy có muốn định luật về cách ăn, đi ngoài, và thở khi ở trong đó không nữa. Nếu trở thành sự thật,

thì chuyện anh ấy có cô con gái xấu xí tới vậy cũng đúng thôi. Anh ta lén giường tân hôn như một người đàn ông hành quân ra trận, với vẻ quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ rõ ràng trong ánh mắt.” Ned lạnh lùng nói. “Tôi cũng đang băn khoăn về người anh trai Stannis của ngài. Tôi không biết bao giờ ngài ấy mới kết thúc chuyến thăm đảo Dragonstone và trở về hội đồng.”

“Chắc chắn là ngay khi chúng ta thả hết lũ điếm xuống biển rồi,” Ngón út trả lời, làm cho những người khác cười nhiều hơn.

“Tôi đã nghe quá đủ về lũ gái điếm trong ngày hôm nay rồi,” Ned nói và đứng lên. “Để mai đi.”

Harwin đang đứng ở cửa khi Ned về Tháp Quân Sư.

“Gọi Jory tới phòng tôi và nói với cha cậu đóng yên ngựa cho tôi,” Ned cộc cằn nói.

“Tuân lệnh, thưa lãnh chúa.”

Tháp Đỏ và “cuộc đấu thương ngựa của quân sư” đã chọc tức ông, Ned nghĩ ngợi khi trèo lên. Ông mong được an ủi trong vòng tay Catelyn, được nghe tiếng Robb và Jon đấu kiếm trên sân tập, được hưởng những ngày trời mát mẻ và những đêm lạnh lẽo của phương bắc.

Về tới phòng, ông cởi phăng bộ đồ lụa của hội đồng và ngồi đọc cuốn sách trong khi đợi Jory tới. Dòng dõi và Lịch Sử các Đại Gia Định thuộc Bảy Phủ Quốc, với Những Ghi Chép về các Lãnh chúa, phu nhân cùng con cái của họ. Tác giả Grand Maester Malleon. Pycelle đã nói đúng; đây là một cuốn sách tệ ngắt. Nhưng Jon Arryn đã hỏi mượn nó, và Ned tin chắc chắn ông ấy phải có lý do. Phải có một sự thực ẩn giấu dưới những trang giấy ố vàng kia. Nhưng là cái gì? Cuốn sách có niên đại hơn một thế kỷ. Giờ những người cùng thời với Malleon

khi biên soạn nên những danh sách lễ cưới, ngày sinh và ngày tử cũng đã chết từ thời tám hoánh nào rồi.

Ông mở mục về nhà Lannister một lần nữa và từ từ lật từng trang mong tìm thấy điều gì đó. Nhà Lannister là một gia đình dòng dõi, tổ tiên là Lann Khôn Ngoan, một kẻ lừa đảo sống ở Kỷ nguyên Nhũng Anh Hùng, người mà chắc chắn đã biến thành một nhân vật truyền thuyết như Bran Kiến Thiết vậy, nhưng lại được những người hát rong và những người kể chuyện yêu thích hơn nhiều. Trong những khúc ca, Lann là người đã lôi nhà easterly ra khỏi easterly Rock chỉ bằng trí thông minh, và đánh cắp vàng từ mặt trời để khiên mái tóc dọn sóng của mình tỏa sáng. Ned ước gì ngài ta ở đây, để lôi sự thật ra khỏi cuốn sách chết tiệt này cho ông.

Tiếng gõ cửa báo hiệu Jory Cassel đã tới. Ned gấp cuốn sách của Malleon lại và kêu anh vào. “Ta đã hứa điều hai mươi lính canh tới Đội Gác Thành cho tới khi cuộc đấu thương ngựa kết thúc “ông nói”. “Ta mong anh sẽ tuyển đúng người. Hãy trao quyền chỉ huy cho Alyn, và đảm bảo những người lính hiểu rằng họ tới đó để ngăn chặn những vụ áu đả chứ không phải khai mào chúng.” Ned đứng lên, mở cái rương gỗ tuyệt túng và lấy ra một chiếc áo lót vải lanh nhẹ. “Anh đã tìm thấy cậu bé làm trong chuồng ngựa chưa?”

“Thưa lãnh chúa, giờ hắn đã là lính gác,” Jory nói. “Hắn thè rằng hắn sẽ không bao giờ chạm vào một con ngựa nào nữa.”

“Hắn còn nói gì nữa?”

“Hắn nói hắn biết rõ Lãnh chúa Arryn. Họ là những người bạn thân thiết.” Jory khít mũi. “Trong mỗi dịp sinh nhật quân sư hay thưởng cho các cậu bé ít tiền. Ngài cũng đối xử tốt với lũ ngựa. Ngài chưa bao giờ cưỡi ngựa quá lâu, luôn mang cà rốt và táo cho chúng, vì thế chúng luôn mừng rỡ khi thấy ngài.”

“Cà rốt và táo,” Ned nhắc lại. Có vẻ cả cậu thiếu niên này cũng không mang tới những tin tức hữu dụng hơn là bao.

Mà hắn lại là người cuối cùng trong số bốn người Ngón Út đã điều tra ra. Jory đã nói chuyện với từng người một. Ser Hugh cục cằn và không cung cấp được thông tin gì hữu ích, đã thê lại còn mang vẻ kiêu ngạo đúng kiểu một hiệp sĩ mới nhận sắc phong. Hắn rất vui nếu như quân sư đích thân gặp hắn, nhưng hắn không muốn bị tra khảo bởi một đội trưởng đội lính gác quèn... kể cả nếu viên đội trưởng đó có hơn hắn tới mươi tuổi và là một tay kiếm cù khôi hơn hắn cả trăm lần. Cô hầu gái ít ra cũng dễ mến. Cô nói Lãnh chúa Jon đọc nhiều hơn mức cần thiết, rằng ông luôn buồn phiền vì cậu con trai yếu ớt bệnh tật và khá thô lỗ với phu nhân. Cậu nhóc hầu bàn, giờ là một thợ đóng giày, thì chưa bao giờ nói một lời với Lãnh chúa Arryn, nhưng cậu ta biết nhiều chuyện ngoài lề đồi mách trong khu bếp: lãnh chúa đã cãi vã với nhà vua, lãnh chúa luôn than phiền về đồ ăn của mình, lãnh chúa định gửi con trai đi làm con nuôi tại đảo Dragonstone, lãnh chúa vô cùng yêu thích việc gây giống chó săn, lãnh chúa đã tới gặp một thợ làm vũ khí lành nghề nhờ làm một bộ giáp mới bằng bạc với hình con chim ưng bằng gốm thạch anh màu xanh dương cùng mặt trăng tròn trên tấm hộ tâm. Theo lời cậu nhóc phục vụ bàn, người em của nhà vua đã đi cùng ông .để giúp chọn mẫu thiết kế. Không, không phải Lãnh chúa Renly mà là người em kia, Lãnh chúa Stannis.

“Vậy người lính canh của chúng ta có nhớ ra điều gì đặc biệt khác lạ không?”

“Hắn ta thê rằng Lãnh chúa Jon khỏe như người chỉ bằng nửa độ tuổi ông ấy. Hắn nói ông ấy thường cưỡi ngựa cùng Lãnh chúa Stannis.”

Lại là Stannis, Ned nghĩ. Ông thấy thật kỳ lạ. Jon Arryn và ngài ta khá thân mật, nhưng chưa bao giờ là bạn bè. Và trong khi Robert lên phương bắc tới Winterfell, Stannis lại cất công tới Dragonstone, hòn đảo thành trì của nhà

Targaryen mà ngài ta đã nhận danh anh minh chiếm lấy. Ngài ta cũng chẳng nói khi nào sẽ trở lại.

“Họ đi đâu?” Ned hỏi.

“Cậu nhóc nói rằng họ tới một nhà thô.”

“Một nhà thô ư?” Ned nói. “Quân sư - Lãnh chúa thành Eyrie lại tới nhà thô cùng Stannis Baratheon?” Ông lắc đầu ngờ vực và không hiểu Lãnh chúa Renly sẽ nói gì về tin đồn này. Trong lúc say xỉn người ta có thể hát những khúc ca tục tĩu về thói dâm ô của vua Robert, nhưng Stannis là một dạng người khác hẳn: chỉ nhỏ hơn nhà vua có một tuổi nhưng hoàn toàn không giống ngài, ông ta lạnh lùng, không có khiếu hài hước, không hề khoan dung và luôn nghiêm túc trong công việc.”

“Cậu nhóc khẳng định đó là sự thật. Quân sư luôn mang ba tên hộ vệ đi cùng, và cậu nhóc nói họ luôn cười đùa mãi về chuyện đó sau khi cưỡi ngựa trở về.”

“Nhà thô nào?” Ned hỏi.

“Cậu ta không biết. Nhưng những hộ vệ biết.”

“Thật tiếc Lysa đã đưa tất cả trở về Thung Lũng,” Ned khô khốc nói. “Hắn thần thánh đang chọc tức chúng ta đây mà. Phu nhân Lysa, Maester Colemon, Lãnh chúa Stannis... những người thực sự biết chuyện của Lãnh chúa Arryn đều cách đây cả ngàn dặm.”

“Ngài có truyền gọi Lãnh chúa Stannis từ Dragonstone về không?”

“Chưa đâu,” Ned nói. “Cho tới khi ta biết chân tướng sự việc và ngài ấy đứng về phía nào.” Vấn đề này cứ làm ông day dứt mãi. Vì sao Stannis lại rời đi? Ngài ta có vai trò gì trong cái chết của Jon Arryn không? Hay ngài ta đang sợ? Ned thấy khó tưởng tượng được có thứ làm Stannis Baratheon, một người từng cố thủ

Storm's End suốt một năm ròng, sống sót nhờ vào thịt chuột và nhai da giày trong khi Lãnh chúa Tyrell và Redwyne ở ngoài cùng những kẻ khác tổ chức tiệc tùng linh đình, có thể sợ hãi. “Nếu có thể, anh hãy mang cho ta cái áo chẽn lại đây. Cái màu xám, có gia huy sói tuyết áy. Ta muốn người thợ làm vũ khí biết ta là ai. Hắn sẽ sẵn lòng giúp đỡ hơn.”

Jory tới tủ quần áo. “Lãnh chúa Renly cũng là anh em với Lãnh chúa Stannis và nhà vua.”

“Nhưng dường như không ai mời ngài ta tới dự những buổi cưỡi ngựa đó.” Ned không chắc về Renly, về cách cư xử thân thiện và những nụ cười dễ dãi của người này. Vài ngày trước, hắn đã kéo Ned tới xem một chiếc mặt dây chuyền vàng hình bông hồng chạm khắc công phu. Bên trong đó là một bức tiểu họa màu sắc sặc sỡ mang phong cách vùng Myr, vẽ hình một tiểu thư xinh đẹp mang đôi mắt như một chú thỏ và suối tóc nâu mềm mại. Renly bồn chồn muốn biết liệu cô gái này có khiến ông nhớ tới ai không, và khi Ned nhún vai không trả lời, hắn ta có vẻ thất vọng. Hắn ta thú nhận, tiểu thư này là em gái Loras Tyrell, Margaery, nhưng nhiều người nói trông cô ta giống Lyanna. “Không,” Ned sững sốt nói. Có lẽ nào, Lãnh chúa Renly, một người quá giống Robert thời trẻ, đang hình thành nên một mối tình với một cô gái mà hắn tưởng tượng là Lyanna thời trẻ? Điều này làm ông kinh ngạc hơn cả thấy một cặp đồng tính luyến ái.

Jory giơ chiếc áo chẽn ra, và Ned xỏ vào ống tay áo. “Có lẽ Lãnh chúa Stannis sẽ trở về trong cuộc đấu thương ngựa của Robert,” ông nói khi Jory buộc dây đằng sau.

“Thế thì quả là may mắn, thưa lãnh chúa,” Jory nói.

Ned đeo thanh kiếm bên mình. “Nói theo cách khác, chúng ta sẽ không sợ gặp một vụ thảm sát.” Nụ cười của ông thật buồn.

Jory đặt áo khoác lên vai Ned và cố định nó trên cổ Ned bằng huy hiệu Quân sư. “Thợ rèn vũ khí sống ngay trên cửa hiệu, trong một căn nhà lớn ở cuối phố Steel. Alyn biết đường, thưa lãnh chúa.”

Ned gật đầu. “Nếu hắn dám cho ta đi đuổi hình bắt bóng thì chắc chắn chỉ có thần thánh mới giữ được mạng cho hắn thôi.” Đó chỉ là một bằng chứng mong manh, nhưng Jon Arryn mà Ned từng biết không phải loại người mặc giáp bạc đính đá quý. Thép là thép; nó dùng để bảo vệ, không phải vật trang trí. Chắc chắn ông ta đã thay đổi quan điểm. Ông ấy cũng không phải người đầu tiên nhìn nhận mọi thứ khác đi sau vài năm lăn lộn chốn quan trường... nhưng sự thay đổi đó đủ để khiến Ned băn khoăn.

“Tôi có thể giúp gì cho ngài nữa không?”

“Tôi nghĩ anh nên bắt đầu đi thăm viếng mấy nhà thổ trong thành đi.”

“Một nhiệm vụ thật khó khăn, thưa lãnh chúa.” Jory mỉm cười. “Nhiều người sẽ vui lòng giúp đỡ chúng ta. Porther đã bắt đầu khởi sự rồi.”

Con ngựa yêu của Ned đã được đóng yên và đợi ngoài sân. Varly và Jacks sóng bước bên ông khi ông cưỡi ngựa qua sân. Chiếc mũ trụ và áo giáp chắc chắn vô cùng ngọt ngào khó chịu, nhưng họ không phàn nàn lấy một tiếng. Khi Lãnh chúa Eddard đi qua cổng thành, chiếc áo choàng trắng xám của ông phấp phới trên vai, ông thấy những ánh mắt nhìn mình và thúc ngựa chạy nước kiệu. Người hộ vệ cũng phi ngựa chạy theo.

Ông thường xuyên nhìn về phía sau trong khi họ đi qua những con phố đông đúc. Tomard và Desmond đã rời lâu đài từ sáng sớm tiếp nhận vị trí theo lệnh và để theo dõi bất cứ ai bám theo họ, nhưng dù vậy Ned vẫn không yên. Cái bóng của tay gián điệp cùng những con chim nhỏ của y đã khiến ông chộn rộn như thể cô dâu trong đêm tân hôn vậy.

Phố Steel bắt đầu từ quảng trường chợ bên cạnh Cửa Sông, theo như tên trên bản đồ hay Cổng Bùn Lầy, theo như tên thường gọi. Một diễn viên kịch câm đang khoa trương sải bước qua đám đông như một con côn trùng cõi bụi, với lũ trẻ con chân đất hò hét đuổi theo. Ở một góc khác, hai cậu nhóc rách rưới không lớn hơn Bran là bao đang dùng que đánh kiém, những người chung quanh người thì cỗ vũ người thì chửi rủa. Một bà lão kết thúc cuộc đấu bằng cách nhoài người ra khỏi cửa sổ và đỗ cả một thùng bùn loãng lên đầu hai đấu sĩ. Ở dưới bức tường, những người nông dân đứng cạnh xe bò, rồng lên, “Táo đây, táo ngon nhất đây, bán rẻ một nửa đây,” và “Dưa hấu ngọt như mật ong đây,” rồi thì, “củ cải, hành, rẽ củ đây, mại dô, mại dô, củ cải, hành, rẽ củ đây, mại dô.”

Cổng Bùn Lầy đang mở và một đội Lính Gác Thành mặc áo choàng vàng kim đứng dựa người trên giáo dưới khung lưới sắt. Khi một nhóm người cưỡi ngựa xuất hiện ở phía tây, những lính gác lập tức hành động, hò hét lệnh cho người đi đường và các cỗ xe dẹp sang một bên để hiệp sĩ cùng đoàn tùy tùng tiến vào. Người đầu tiên đi vào mang theo một lá cờ đen dài. Dải lụa pháp phoi trong gió như một vật thể sống; dọc lá cờ có thêu hình tia chớp xẹt qua bầu trời đêm. “Tránh đường cho Lãnh chúa Beric!” gã kia hé. “Tránh đường cho Lãnh chúa Beric!” và ngay sau đó một lãnh chúa trẻ tuổi tóc vàng ánh đỏ bảnh bao khoác áo choàng sa tanh đen điểm xuyệt những vì sao cưỡi ngựa tiến vào.

“Ngài tới dự cuộc đấu thương ngựa của quân sư phải không ạ?” một lính gác hỏi.

“Ta tới để giành chiến thắng trong cuộc đấu thương ngựa của quân sư,” Lãnh chúa Beric đáp lại trong tiếng reo hò của đám đông.

Ned rẽ vào đường dẫn tới phố Steel rồi đi theo con đường uốn lượn lên một ngọn đồi, đi qua những thợ rèn đang làm việc bên những bể rèn ngoài trời, những kỵ binh đang mặc cả mua áo giáp, những người bán đồ sắt tóc hoa râm đang bán

những thanh kiếm cũ và dao cao trong cỗ xe bò. Càng lên trên đồi những ngôi nhà càng lớn. Người họ cần gấp sống ở đỉnh đồi, trong một ngôi nhà gỗ lớn trát vữa, với gác mái đồ bóng xuống con đường hẹp. Trên cánh cửa chính bằng gỗ sồi và gỗ mộc tâm có điêu khắc một quang cảnh săn bắn hoành tráng. Hai bên cửa ra vào là hai hiệp sĩ đá trong bộ trang phục tuyệt đẹp bằng thép đỏ bóng loáng, sắp biến hình thành bàng sư¹⁸ và kỳ lân. Ned bỏ ngựa lại cho Jacks và lách người vào trong.

Một cô hầu gái trẻ nhỏ nhăn nhìn thấy huy hiệu và gia huy trên áo Ned, ngay lập tức vị chủ nhà vội vã đi ra và mỉm cười cúi chào ông. “Mang rượu cho quân sự mau,” ông ta nói với cô gái rồi ra hiệu mời Ned ngồi vào ghế. “Thưa lãnh chúa, thần là Tobho Mott, mời ngài, mời ngài, ngài hãy tự nhiên ạ.” Ông ta mặc áo măng tô bằng nhung đen, trên óng tay áo có thêu hình những cây búa bằng chỉ bạc, trên cổ là một sợi xích bạc to tướng với mặt đá ngọc bích to bằng quả trứng chim bồ câu. “Nếu ngài cần vũ khí mới cho giải đấu thương ngựa lần này, ngài đã tới đúng nơi rồi.” Ned không buồn sửa lời ông ta. “Những đồ tạo tác của tôi khá đắt, nên giá cả có cao một chút cũng là bình thường thôi, thưa lãnh chúa,” ông ta nói và đổ rượu đầy hai chiếc ly bạc. “Tôi dám đảm bảo, ngài không thể nào tìm ra những đồ tạo tác tuyệt vời như của tôi trong cả bảy phụ quốc. Nếu thích ngài có thể tới thăm tất cả các xưởng rèn ở Vương Đô và tự mình so sánh ạ. Bất cứ một tên thợ vườn nào cũng có thể rèn ra một chiếc áo giáp; nhưng những tác phẩm của tôi mới là nghệ thuật chân chính.”

Ned nhấp một ngụm rượu và để gã nói tiếp. Tobho khoe khoang rằng Hiệp Sĩ Flowers đã mua tất cả những vũ khí tại đây, và rằng rất nhiều lãnh chúa cao quý, những người hiểu rõ về kiếm tốt, kể cả Lãnh chúa Renly, em trai của nhà vua cũng tới đây đặt hàng. Có lẽ quân sự đã thấy bộ giáp mới của Lãnh chúa Renly,

¹⁸ Nguyên gốc: griffin. Bàng sư là sinh vật trong huyền thoại với mình sư tử, đầu và cánh đại bàng.

bộ giáp màu xanh lam với sừng hươu màu vàng? Không một thợ rèn vũ khí nào có thể tạo ra được màu xanh đậm tới vậy; ông ta biết những công thức bí mật để nhuộm màu cho thép, còn sơn và tráng men chỉ là cách làm của những kẻ mới vào nghề. Hay quân sư cần một thanh kiếm chǎng. Tobho đã học cách rèn thép Valyria từ những xưởng rèn của Oohor từ khi còn là một thằng bé. Chỉ có những người hiểu về bùa chú mới có thể nhận vũ khí cũ và rèn lại chúng như mới. “Sói tuyết là biểu tượng của nhà Stark, đúng không ạ? Tôi có thể tạo ra một mũ trụ hình sói tuyết thật tới mức khiến những đứa trẻ nhìn thấy là bỏ chạy,” gã thè thốt.

Ned cười. “Ông đã rèn mũ trụ hình chim ưng cho Lãnh chúa Arryn chǎng?”

Tobho Mott ngừng lại một lúc lâu rồi đặt ly rượu sang một bên. “Quân sư cùng Lãnh chúa Stannis em trai của nhà vua quả thực có tới chỗ tôi. Nhưng tiếc là họ không cho tôi được vinh dự thành người chuyên cung cấp vũ khí cho họ.”

Ned bình thản nhìn người đàn ông, không nói gì và chờ đợi. Qua nhiều năm, ông đã học được rằng nhiều khi im lặng mang lại hiệu quả cao hơn những câu hỏi. Và quả thực vậy.

“Họ muốn gặp thằng bé,” người thư rèn nói, “vì thế tôi đã đưa họ về xưởng rèn.”

“Thằng bé ư,” Ned nhắc lại. Ông không biết thằng bé nào. “vậy tôi cũng muốn gặp thằng bé đó.”

Tobho Mott cẩn trọng, trầm tĩnh nhìn ông. “Tuân lệnh ngài,” gã nói, nhưng trong giọng nói không còn sự thân thiện lúc trước. Gã dẫn Ned ra cửa hậu và đi qua một cái sân hẹp, về một căn nhà đá sâu hút nơi những thợ rèn làm việc. Khi người thợ rèn mở cửa, luồng không khí nóng rực ùa ra khiến Ned có cảm giác mình đang đi vào miệng rồng. Bên trong, các bể rèn đỏ lửa ở các góc, không khí sắc mùi khói và lưu huỳnh. Những người thư cả đang làm việc cùng những cây

búa và kẹp sắt ngược nhìn lên, quệt mồ hôi trán rồi cắm đầu làm tiếp, trong khi những người thợ học việc ngực trần đang kéo bẽ.

Người chủ gọi một câu thanh niên tầm tuổi Robb với cánh tay và bộ ngực cuồn cuộn cơ bắp tới. “Đây là Lãnh chúa Stark, quân sư mới,” Ông ta giới thiệu khi cậu nhóc nhìn Ned băng cặp mắt xanh lam sâu thẳm và dùng những ngón tay vuốt ngược mái tóc ướt đẫm mồ hôi lên. Mái tóc dày, rối bù, và đen nhu mực. Đầu vết của bộ râu mới khiến quai hàm cậu ta đen lại. “Đây là Gendry. Rất khỏe và làm việc rất chăm chỉ. Cậu cho quân sư thấy chiếc mũ trụ cậu làm xem nào.” Bên lengan, cậu ta dẫn họ tới băng ghế, và đưa họ xem chiếc mũ trụ hình đầu bò, với hai cái sừng cong vĩ đại.

Ned lật qua lật lại cái mũ trụ. Nó làm bằng thép thô, chưa được đánh bóng nhưng được tạo hình rất chuyên nghiệp. “Một tác phẩm tốt. Tôi rất mừng nếu cậu cho tôi mua lại nó.”

Cậu ta giật nó lại. “Cái này không phải để bán.”

Tobho Mott có vẻ hoảng sợ. “Nhóc, đây là Quân sư của Nhà vua. Nếu ngài muốn cái mũ trụ, cậu nên dâng tặng nó. Được ông ấy hỏi đã là cả một vinh dự cho cậu rồi.”

“Cháu rèn cái này cho mình,” cậu nhóc cứng đầu nói.

“Trăm ngàn lần xin lỗi, thưa lãnh chúa.” Người chủ vội vàng nói với Ned. “Cậu bé này cứng đầu hệt như thép mới tôi luyện, và cần vài cú đập mới tốt được. Chiếc mũ trụ này may mắn lắm mới được coi bằng tác phẩm của một thợ lành nghề. Thứ lỗi cho hắn và tôi hứa sẽ làm cho ngài một chiếc mũ trụ không giống bất cứ chiếc nào ngài từng nhìn thấy.”

“Cậu ta không làm gì mà cần ta phải thứ lỗi. Gendry, khi Lãnh chúa Arryn tới gặp cậu, hai người đã nói chuyện gì?”

“Ông ấy chỉ hỏi cháu vài câu hỏi, thưa Lãnh chúa.”

“Hỏi gì?”

Cậu ta nhún vai. “Cháu thế nào, cháu có được đối xử tốt không, và rằng cháu có thích công việc này không, rồi vài thứ về mẹ cháu. Bà ấy là ai và bà ấy trông thế nào thôi.”

“Thế cậu đã trả lời sao?” Ned hỏi.

Cậu ta gạt những sợi tóc vừa rơi xuống trán sang. “Bà ấy mất khi cháu còn bé. Cháu nhớ, bà ấy có mái tóc vàng và thi thoảng lại hát cho cháu nghe. Bà ấy làm việc tại một quán rượu.”

“Lãnh chúa Stannis có hỏi gì cháu không?”

“Cái người hỏi đâu đấy ạ? Không, không có. Ngài ấy không nói lấy một lời, chỉ nhìn cháu chăm chăm, như thể cháu là một kẻ hãm hiếp con gái ông ấy vậy.”

“Cẩn thận cái miệng lưỡi bẩn thỉu của cậu đấy” người chủ nói. “Đây là Quân sư.” Cậu nhóc cúp mắt xuống. “Một cậu nhóc thông minh, nhưng cứng đầu. Cái mũi này... có một số kẻ gọi cậu bé là đầu bò, vì thế cậu ta đã ném nó vào mồm chúng.”

Ned chạm vào đầu thằng bé, đưa những ngón tay sờ mái tóc đen dày. “Nhìn ta này, Gendry.” Chú nhóc học việc ngừng mặt lên. Ned quan sát quai hàm và đôi mắt màu băng xanh của cậu ta. “Đúng, ông nghĩ, mình đã hiểu rồi. “Làm việc tiếp đi, nhóc. Ta xin lỗi vì làm phiền cậu.” Ông trở về nhà cùng người chủ. “Ai trả phí học cho cậu bé này?” ông nhẹ nhàng hỏi.

Mott có vẻ giận. “Ngài đã nhìn nó rồi đấy. Một thằng bé thật khỏe mạnh. Những cánh tay của nó là những cánh tay làm từ thép tôi. Nó rất tiều năng, vì thế tôi nhận nó mà không lấy học phí.”

“Nói thật đi,” Ned giục. “Trên phố đầy những đứa nhóc khỏe mạnh. Ngày mà ông nhận một thợ học việc không lấy phí sẽ là ngày Tường Thành sụp đổ. Ai trả tiền?”

“Một lãnh chúa,” người chủ ngần ngừ nói. “Ngài ấy không nói tên, trên áo không có gia huy. Ngài ấy trả bằng vàng, gấp hai lần học phí bình thường, và nói rằng một phần là tiền học của thằng bé, và một phần là sự im lặng của tôi.”

“Miêu tả xem nào.”

“Ngài ấy hơi đậm người, vai tròn, không cao bằng ngài. Bộ râu màu nâu, nhưng có vài sợi đỏ, tôi thấy đó. Theo như những gì tôi nhớ, ngài ấy mặc loại áo choàng đắt tiền bằng nhung tím nặng nề được may bằng chỉ bạc, nhưng mũ trùm đã che khuất khuôn mặt, khiến tôi không thấy rõ.” Ông ngần ngừ thêm một lát. “Thưa lãnh chúa, tôi không muốn gặp rắc rối.”

“Không ai trong chúng ta muốn gặp rắc rối cả, nhưng tôi sợ giờ là thời buổi nhiễu nhương, ngài Mott à,” Ned nói. “Ngài biết cậu bé đó là ai.”

“Tôi chỉ là một thợ rèn vũ khí, thưa lãnh chúa. Tôi biết điều tôi được nghe.”

“Ngài biết hắn là ai,” Ned kiên nhẫn nhắc lại. “Đây không phải một câu hỏi.”

“Cậu bé là thợ học việc của tôi,” người chủ trả lời. Ông nhìn thẳng vào mắt Ned, cứng rắn như sắt lâu ngày. “Cậu ta là ai trước khi tới chỗ tôi, tôi không quan tâm.”

Ned gật đầu. Ông thấy mình thích người thợ rèn vũ khí lành nghề Tobho Mott này, “Nếu có ngày Gendry thích vung kiếm hơn rèn kiếm, hãy đưa cậu bé tới chỗ ta. Cậu ấy có vẻ ngoài như một chiến binh. Cho tới lúc đó, ông Mott, tôi cảm ơn và hứa với ông. Nếu tôi cần một chiếc mũ để dọa trẻ con, tôi sẽ tới nơi này đầu tiên.”

Lính hộ vệ của ông đang đứng chờ bên ngoài cùng lũ ngựa. “Ngài có tìm được thứ gì không, lãnh chúa?” Jacks hỏi khi giúp Ned lên ngựa.

“Có,” Ned phàn vân nói. Jon Arryn muốn gì từ người con hoang của nhà vua đây, và vì sao điều đó lại khiến ông mất mạng?

CATELYN

Phu nhân, bà nên đội mũ lên,” Ser Rodrik nói khi những con ngựa mải bước về phương bắc. “Bà sẽ bị lạnh mất.”

“Chỉ là nước thoi mà, Ser Rodrik,” Catelyn trả lời. Tóc bà ẩm ướt và bên bết, vài sợi còn lòa xòa trước trán và bà biết mình toi tả thế nào, nhưng bà không quan tâm. Cơn mưa phương nam thật nhẹ nhàng và ấm áp. Catelyn thích cảm nhận những giọt mưa rơi như những nụ hôn của mẹ nhẹ nhàng hôn lên mặt bà. Bà như được quay trở lại thời ấu thơ, trong những ngày dài trời giáng mây xám xịt tại vùng Riverrun. Bà nhớ khu rừng thiêng với những cành cây rủ xuống và hơi ẩm từ đất bốc lên, nhớ tiếng cười của cậu em khi cậu đuổi theo bà qua những đụn lá ẩm ướt. Bà nhớ mình đã cùng Lysa làm những chiếc bánh bùn, nhớ độ nặng của nó, nhớ bùn nhơm nhớp và nâu nâu giữa những ngón tay mình. Họ đã đem nó cho Ngón út, rồi cùng nhau cười khúc khích, và anh ta đã ăn nhiều bùn tới nỗi bệnh cả tuần trời. Hồi đó họ mới trẻ con làm sao.

Catelyn gần như đã quên mất. Ở phương bắc, mưa to và lạnh buốt, và thi thoảng chuyển thành mưa đá vào buổi đêm. Một cơn mưa vừa có thể nuôi dưỡng mùa màng vừa có thể hủy diệt nó, và cũng có thể khiến những người đàn ông phải nhanh chóng tìm nơi trú ẩn. Phương bắc không phải nơi cho các cô bé gái chơi đùa trong mưa.

“Tôi ướt hết rồi,” Ser Rodrik phàn nàn. “Uớt thấu tới tận xương rồi.” Những cái cây ở sát cạnh họ, và tiếng mưa rơi tí tách đều đều trên lá hòa cùng tiếng lép nhép khi vó ngựa nhắc khỏi bùn. “Phu nhân, tối nay chúng ta cần một bếp lửa và bữa ăn nóng hổi.”

“Có một quán trọ ở ngã tư trước mặt,” Catelyn nói. Bà đã ngủ ở đó nhiều đêm khi còn bé, trong những chuyến du hành cùng cha. Lãnh chúa Hoster Tully thời

còn sung sức không biết mệt mỏi, ông luôn thích cưỡi ngựa đi đâu đó. Bà vẫn còn nhớ bà chủ quán trọ, một người đàn bà đầy đà tên Masha Heddle, lúc nào cũng nhai lá me chua, trên môi luôn thường trực một nụ cười và không bao giờ thiếu bánh ngọt cho lũ trẻ. Những chiếc bánh ngọt được phủ ngập mật ong, thật ngọt ngào trên đầu lưỡi, nhưng Catelyn lại sợ những nụ cười của bà. Lá me chua biến răng bà Masha thành màu đỏ đậm, tạo cho bà một nụ cười như thể máu đang úa ra vậy.

“Một quán trọ,” Ser Rodirk dăm chiêu nhắc lại. “Giá mà... nhưng chúng ta không thể liều được. Nếu chúng ta muốn giữ bí mật về hành tung, tôi nghĩ tốt hơn hết chúng ta nên tới một pháo đài nhỏ nào đó...” Ông ngừng lại khi nghe thấy những âm thanh trên đường; tiếng nước bắn tung tóe, tiếng giáp kêu lạnh canh, tiếng ngựa hí.

“Có người,” ông cảnh báo, tay giữ đốc kiếm. Kẻ cả trên vương lộ, cẩn trọng cũng chẳng bao giờ là thừa.

Họ đi theo tiếng động tới một khúc ngoặt và thấy một nhóm người có vũ trang đang náo loạn vượt qua một khúc sông. Catelyn dừng ngựa nhường đường. Lá cờ trên tay người đi đầu sũng nước và nằm im, nhưng những người lính hộ vệ mặc áo khoác màu chàm và trên vai họ huy hiệu hình đại bàng bạc của Seagard. “Malliser,” Ser Rodrik thì thầm với bà, như thể bà không biết. “Thưa phu nhân, tốt nhất lệnh bà nên đội mũ trùm lên.”

Catelyn không nhúc nhích. Lãnh chúa Jason Malliser đi cạnh người con trai Patrek, chung quanh là những kỵ sĩ và những người hộ vệ bám sát sau. Bà biết họ đang tới Vương Đô tham dự cuộc đấu thương ngựa của quân sư. Từ tuần trước, người lữ khách đi lại trên vương lộ đông như kiến cỏ; những hiệp sĩ và kỵ binh; những người hát rong cùng cây đàn hạc và trống, những cỗ xe ngựa nặng trĩu nào

là cần sa, ngô, nhiều thùng mật ong, những thương nhân, thợ thủ công và gái làng chơi, tất cả bọn họ đều xuôi xuồng phương nam.

Bà liều lĩnh quan sát Lãnh chúa Jason. Lần cuối bà gặp ông, ông đang đùa giỡn cùng người chú của bà trong bữa tiệc cưới; nhà Malliser là quân đồng minh của nhà Tully, và ông đã tặng quà cưới vô cùng hậu hĩnh. Mái tóc nâu của ông đã đổi màu muối tiêu, khuôn mặt hàn những nếp nhăn của thời gian, nhưng năm tháng không hề động tới phẩm cách của ông. Ông cưỡi ngựa như người không biết sự là gì. Catelyn ghen tị vì điều đó; bà đã sợ quá nhiều thứ. Khi đoàn người ngựa đi qua, Lãnh chúa Jason gật đầu chào, nhưng đó chỉ là phép lịch sự của một lãnh chúa cao quý đối với những người lạ mặt gặp trên đường. Đôi mắt sắc sảo đó không nhìn thấy bà, và con trai ông ta không buồn nhìn bà lấy một cái.

“Ông ta không biết bà” Ser Rodrik băn khoăn nói.

“Ông ấy chỉ thấy hai người lữ khách người ngơm dính đầy bùn đất đứng bên vệ đường, ướt nhẹp và mệt mỏi. Ông ấy sẽ không bao giờ nghi ngờ rằng một trong hai người đó là con gái lãnh chúa nhà mình. Tôi nghĩ chúng ta sẽ khá an toàn ở trong quán trọ đó, Ser Rodrik.”

Khi họ tới phía nam ngã tư dòng Trident, trời đã gần tối. Bà Masha Heddle đã béo hơn và da dẻ sạm hơn so với ký ức của Catelyn, nhưng vẫn thích nhai lá me chua. Bà chỉ nhìn lướt qua họ, không thèm nở nụ cười úa máu lấy một lần. “Chỉ còn hai phòng trên gác thôi,” bà nói, tiếp tục nhai một hồi. “Ở ngay dưới gác chuông ấy, hai người đừng bỏ lỡ bữa ăn nhé, dù vài người nghĩ rằng nó quá ồn ào. Không thể khác được mà. Chúng tôi đầy phòng rồi, hoặc suýt soát cũng thế cả. Giờ một là ở trong những căn phòng đó hoặc ở ngoài đường.”

Chính là những căn phòng đó, những căn phòng gác mái lụp xụp, bụi bặm phía trên cái cầu thang hẹp. “Bỏ giày ở đây,” Masha nói với họ sau khi lấy tiền. “Một đứa nhỏ sẽ lau chúng. Tôi không muốn các người mang bùn đất lên cầu

thang của tôi. Để ý tiếng chuông nhé. Xuống muộn sẽ không còn gì mà ăn đâu.” Bà ta chẳng nở lấy một nụ cười, cũng chẳng nhắc gì tới những chiếc bánh ngọt.

Tiếng chuông báo bữa tối thật inh tai. Catelyn đã thay quần áo khô. Bà ngồi bên cửa sổ, nhìn những giọt nước mưa chảy xuống ô cửa kính. Kính đã đục màu và lấm tấm những giọt mưa, bên ngoài hoàng hôn ướt đẫm đang buông xuống. Catelyn có thể nhìn thấy ngã tư đường nhấp nháy bùn đất tại nơi hai đại lộ giao nhau.

Bà nhìn chăm chăm vào ngã tư đường. Nếu từ đây họ rẽ sang phương tây, họ sẽ dễ dàng xuống Riverrun. Cha luôn cho bà lời khuyên thông thái khi bà cần nhất, và bà mong mỏi được nói chuyện với ông, được báo cho ông biết về cơn sóng gió sắp tới. Nếu Winterfell cần cung cấp lực lượng sẵn sàng cho cuộc đương đầu sắp đến thì Riverrun cũng vậy, vì nó gần Vương Đô hơn nhiều, và vì quyền lực của easterly Rock như một cái bóng đe dọa phương tây vậy. Nếu sức khỏe cha bà tốt hơn, bà có thể tới thăm ông, nhưng ông Hoster Tully đã bệnh liệt giường suốt hai năm nay, và Catelyn không muốn gây thêm áp lực cho cha.

Con đường dẫn tới phương đông nguy hiểm và hoang vu hơn, bà sẽ phải đi qua những ngọn đồi đá, những rừng cây rậm rạp dẫn tới dãy núi Nguyệt, đi qua bao đèo cao và vực sâu tới thung lũng Arryn, sau đó là đảo Fingers gập ghềnh đá. Phía trên thung lũng, lâu dài Eyrie đứng sừng sững, những ngọn tháp vươn tận lên trời cao. Ở đó bà sẽ tìm thấy em gái mình... và có lẽ sẽ thấy câu trả lời mà Ned đang tìm kiếm bây lâu nay. Chắc chắn Lysa biết nhiều hơn những gì cô ấy dám viết trong thư. Có thể em gái bà có những bằng chứng cụ thể mà Ned cần để tiêu diệt nhà Lannister, và nếu chiến tranh, họ sẽ cần sự ủng hộ của nhà Arryn cũng như những lãnh chúa dưới quyền họ.

Nhưng đường núi vô cùng nguy hiểm. Trên đó là nơi cư trú của những bầy mèo ma hay lảng vảng rình mồi trên những ngọn đèo đá, nơi lũ sơn tặc không

biết tới luật pháp, những kẻ xuất thân từ vùng núi xuồng cướp của giết người và tan biến như tuyết mỗi khi các hiệp sĩ từ thung lũng săn lùng chúng, và là nơi thường xuyên gặp đá lở. Kể cả Jon Arryn, một trong những lãnh chúa vĩ đại của lâu đài Eyrie, cũng phải đi cùng đội hộ tống nếu muốn vượt qua những rặng núi này. Mà Catelyn chỉ có một hiệp sĩ già bên cạnh với thứ vũ khí duy nhất là lòng trung thành.

Không, bà nghĩ, Riverrun và lâu đài Eyrie sẽ phải đợi thôi. Bà sẽ đi lên phương bắc tới Winterfell, nơi những người con trai và nhiệm vụ đang chờ đợi bà. Ngay khi họ an toàn vượt qua Neck, bà sẽ thông báo danh tính cho một trong những quân đồng minh của Ned, và cho những kỵ binh đi đưa lệnh dựng trạm gác trên vương lộ.

Cơn mưa che mờ những cánh đồng phía trước ngã tư, nhưng Catelyn vẫn thấy mảnh đất rõ ràng trong ký ức. Khu chợ ở ngay bên kia đường, và ngôi làng cách đó một dặm, với năm mươi túp lều trắng bao quanh một nhà thờ đá nhỏ. Giờ có lẽ ngôi làng đã đông đúc hơn; mùa hè đã kéo dài thật lâu và an bình. Tính từ đây xuôi xuống phương bắc, vượt lộ chạy dọc theo nhánh Green Fork của dòng Trident, đi qua những thung lũng màu mỡ cùng mảnh đất xanh rì, qua bao ngôi làng trù phú và những pháo đài vững chắc, cả những lâu đài của các vị lãnh chúa vùng sông nước.

Catelyn biết tất cả bọn họ; nhà Blackwood và Bracken, luôn luôn là những kẻ thù không đội trời chung, cha bà luôn là người phải làm nhiệm vụ hòa giải. Phu nhân Whent, người cuối cùng trong dòng họ, người cư ngụ cùng những bóng ma tại hầm tối tăm của Harrenhall; Lãnh chúa Frey nóng nảy, người đã sống lâu hơn cả bảy bà vợ và khiến hai lâu đài của mình tràn ngập con cái, cháu chắt. Tất cả bọn họ đều là quân đồng minh với nhà Tully, họ thề phục vụ cho lâu đài Riverrun. Catelyn không biết liệu như thế có đủ nếu chiến tranh xảy ra. Cha bà là người đáng tin nhất trên cõi đời này, và bà chắc chắn ông sẽ triệu tập những người

dưới trướng tới... nhưng ai sẽ tới đây? Nhà Darry, Ryger, Mooton cũng thề trung thành với Riverrun, nhưng họ đã đứng về phe Rhaegar Targaryen trong trận chiến trên dòng Trident, còn Lãnh chúa Frey chỉ quy thuận thành Riverrun khi trận chiến đã ngã ngũ khiến nhiều người nghi ngờ liệu ông ta định theo phe nào (phe của họ, ông ta đã giúp cho chiến thắng của họ chắc chắn hơn, nhưng kể từ sau đó về sau cha bà đã gọi ông ta là Lãnh chúa Frey Rùa Bò). Không thể nào có chiến tranh được, Catelyn tích cực nghĩ. Họ sẽ không để nó xảy ra.

Ser Rodrik tới gặp bà ngay khi tiếng chuông ngừng kêu. “Tốt hơn hết chúng ta nên khẩn trương lên nếu còn muốn ăn tối, thưa phu nhân.”

“Sẽ an toàn hơn nếu chúng ta không phải hiệp sĩ và phu nhân cho tới khi vượt qua Neck,” bà nói. “Những người lữ khách bình thường ít bị chú ý hơn. Chúng ta đóng giả một người cha và con gái trong chuyến buôn bán của gia đình đi.”

“Tuân lệnh, thưa phu nhân,” Ser Rodrik đồng ý. Tới lúc bà cười phá lên ông mới nhận ra mình vừa làm gì. “Những phép tắc đã được học từ rất lâu khó thay đổi trong một sớm một chiều lắm, c... con gái.” Ông cố sờ vào bộ ria đã matted, và thở dài thật vọng.

Catelyn nắm tay ông. “Đi nào, cha” bà nói. “Con nghĩ cha sẽ thấy bà Masha Heddle đã chuẩn bị một bàn tốt cho chúng ta, nhưng đừng khen ngợi bà ấy. Cha thật sự không muốn thấy nụ cười của bà ta đâu.”

Phòng sinh hoạt chung khá dài và hơi lạnh lẽo, với một hàng thùng gỗ to tướng và lò lửa. Một tên phục vụ chạy đi chạy lại với những cái xiên thịt trong khi bà Masha vừa rót bia vừa nhai lá me chua.

Hàng ghế băng chật ních người dân trong thị trấn, những nông dân ngồi xen lẫn cùng những lữ khách. Ngã tư đường này đón tiếp những người bạn đường vô cùng kỳ lạ; những người thợ nhuộm với đôi bàn tay tím đen ngồi cùng ghế với

những ngư dân ám mùi cá, người thợ rèn cuồn cuộn cơ bắp đang co ro bên cạnh thày tu gầy đét nhăn nheo, một người bán kiém dạn dày sương gió và thương nhân béo mập rì rầm trao đổi tin tức như những người bạn vui vẻ.

Các tay kiém đi cùng nhau nhiều hơn Catelyn tưởng. Ba người ngồi bên đống lửa đeo huy hiệu hình xích thố của nhà Bracken, một nhóm lớn khác mặc áo giáp xích bằng thép xanh và áo choàng không tay màu xám bạc. Trên vai họ có một gia huy khá quen mắt, hình ngọn tháp đôi của nhà Frey. Bà nhìn khuôn mặt họ, nhưng họ đều còn quá trẻ nên không thể biết bà. Khi bà lén phuong bắc, người lớn tuổi nhất trong đó cũng chỉ bằng tuổi Bran bây giờ.

Ser Rodrik tìm cho họ một chỗ trống trên ghế băng cạnh bếp. Ở bên Ida bàn là một cậu thanh niên đẹp trai đang lướt những ngón tay trên cây đàn hạc. “Chúa phù hộ cho các ngài, những con người tốt bụng,” cậu ta nói khi họ ngồi xuống. Một cốc rượu trống không nằm trước mặt anh ta.

“Và cho anh nữa, chàng ca sĩ,” Catelyn đáp lời. Ser Rodrik gọi bánh mỳ, thịt và bia ở tông giọng muôn được phục vụ ngay lập tức. Chàng ca sĩ, trẻ, khoảng tầm mười tám, táo bạo nhìn họ và hỏi họ định đi đâu và từ đâu đến, họ có tin gì mới không, rồi để những câu hỏi trôi tuột đi nhanh như tên bắn mà không dừng lại chờ câu trả lời. “Hai tuần lễ trước chúng tôi rời khỏi Vương Đô,” Catelyn trả lời cho câu hỏi an toàn nhất trong số đó.

“Tôi lại đang định nhảy tới đó đây,” cậu thanh niên nói. Đúng như bà nghĩ, cậu chàng thích kể chuyện của mình hơn là lắng nghe chuyện của họ. Những ca sĩ không thích gì hơn là được lắng nghe giọng nói của chính mình. “Cuộc đấu thương ngựa của quân sư đồng nghĩa với việc những lãnh chúa giàu có với ví tiền dày cộp xuất hiện. Lần cuối cùng tôi đã đến và đi với nhiều bạc hơn tôi có thể vác nổi... hoặc đáng lẽ là thế nếu như tôi không tiêu hết vào việc cá tiền cho Sát Vương.”

“Chúa không thích những kẻ cờ bạc,” Ser Rodrik nghiêm túc nói. Ông là người phương bắc, và đồng quan điểm với nhà Stark về cuộc đấu thương ngựa.

“Chắc chắn là họ không yêu thích tôi rồi,” chàng ca sĩ nói. “Những vị thần độc ác của các vị cùng Hiệp sĩ Flowers đều làm thế với tôi.”

“Chắc chắn đây sẽ là một bài học cho cậu,” Ser Rodrik nói.

“Đúng. Lần này tôi sẽ cược cho Ser Loras.”

Ser Rodrik cố vuốt những sợi râu vốn không còn ở đó, nhưng trước khi ông kịp quở trách thì tay phục vụ đã hối hả chạy tới. Cậu ta đặt đĩa bánh mỳ trước mặt họ, và phục vụ họ những xiên thịt nâu được rưới nước dùng nóng sốt. Một xiên nữa xiên những miếng hành, ớt đỏ và những cây nấm béo ngậy. Ser Rodrik ăn ngấu nghiến khi tay phục vụ chạy đi lấy bia.

“Tên tôi là Marillion chàng ca sĩ nói, và gẩy một dây đàn hạc. “Chắc chắn hai người đã nghe tôi chơi ở đâu đó rồi chứ nhỉ?”

Phong cách của cậu thiếu niên này làm Catelyn bật cười. Vài người hát rong tung tới tận Winterfell xa xôi, nhưng bà biết những người như anh chàng này từ hồi con gái tại Riverrun. “Tôi e là không,” bà nói.

Cậu ta gẩy một tiếng đàn ai oán. “Thật tiếc cho hai người,” cậu ta nói. “Ca sĩ hát hay nhất hai người từng được nghe là ai?”

“Alia thành Braavos” Ser Rodrik ngay lập tức trả lời.

“Tôi hát hay hơn que củi khô đó nhiều,” Marillion nói. “Nếu hai người trả tôi một bạc, tôi sẽ vinh hạnh được chứng tỏ cho hai người thấy.”

“Có thể tôi có một hoặc hai đồng, nhưng tôi thà vứt nó đi còn hơn nghe cậu gào thét,” Ser Rodrik càu nhau. Thành kiến của Ser Rodrik với những ca sĩ quá

rõ ràng rồi; âm nhạc là những thứ dễ thương dành cho những cô gái, nhưng ông không thể hiểu vì sao một cậu bé khỏe mạnh lại lướt tay trên đàn hạc trong khi có thể cầm một thanh kiếm.

“Ông nội bà thật cay nghiệt làm sao,” Marillion nói với Catelyn. “Tôi chỉ muốn ca ngợi bà. Bày tỏ lòng ngưỡng mộ với vẻ đẹp của bà. Chứ thật ra, tôi thường hát cho những nhà vua và những lãnh chúa cao quý cơ.”

“Ồ, tôi có thể thấy được,” Catelyn nói. “Lãnh chúa Tully rất thích ca hát. Chắc chắn cậu đã từng tới Riverrun.”

“Cả trăm lần,” chàng ca sĩ vui vẻ nói. “Họ còn dành cho tôi một phòng, và vị lãnh chúa trẻ đối với tôi như đối với anh em vậy.”

Catelyn mỉm cười, không biết Edmure sẽ nghĩ gì. Một ca sĩ khác từng lên giường cùng một cô gái em bà yêu mến; từ đó cậu ghét tất cả các ca sĩ. “Và Winterfell?” bà hỏi. “Cậu đã tới phương bắc chưa?”

“Sao lại tới đó chứ?” Marillion hỏi. “Trên đó toàn là bão tuyết và da gấu, còn nhà Stark không biết đến thứ âm nhạc nào ngoài tiếng sói tru.”

Xa xa, bà nghe có tiếng cửa bật mở.

“Bà chủ,” có tiếng một người hầu gọi từ phía sau, “chúng tôi có ngựa cần đưa vào chuồng, và Lãnh chúa Lannister muốn có phòng và nước tắm nóng.”

“Ôi, thánh thần ơi,” Ser Rodrik nói trước khi Catelyn bảo ông im lặng, những ngón tay bà bầu chặt lấy cánh tay ông.

Masha Heddle cúi đầu và nở nụ cười đơ rực xấu xí. “Tôi thành thực xin lỗi, thưa lãnh chúa, nhưng chúng tôi không còn phòng.”

Catelyn thấy có bốn người. Một ông già mặc áo đen thuộc Đội Tuần Đêm, hai người hầu... và hắn, vẫn nhỏ thó và xác xược như xưa. “Người của tôi có thể ngủ trong chuồng ngựa, còn về phần tôi, ừm, tôi không cần một phòng lớn, như bà thấy đó.” Hắn cười giả lả. “Chỉ cần có lửa ấm và cỏ khô không có rận là tôi đã hạnh phúc lắm rồi.”

Masha Heddle không thay đổi. “Thưa lãnh chúa, chúng tôi không còn chỗ, giờ đang diễn ra cuộc đấu thương ngựa, chúng tôi không thể nào, ô...”

Tyrion Lannister lôi một đồng xu từ trong túi, tung lên rồi bắt lấy, rồi lại tung lên. Kể cả từ bên kia phòng nơi Catelyn đang ngồi, ánh sáng lóe lên của đồng tiền vàng cũng chẳng lần đi đâu được.

Một kỵ binh mặc áo choàng xanh nhạt nhoài tới trước chân hắn. “Ngài có thể ở phòng tôi, thưa lãnh chúa.”

“Thật là một người khôn ngoan,” Lannister nói khi ném đồng tiền qua phòng. Tên kỵ sĩ tóm lấy nó. “Và một đồng nữa cho người đánh giày.” Gã người lùn quay lại với bà Masha Heddle. “Tôi tin bà có thể chuẩn bị thức ăn cho chúng tôi chứ?”

“Bắt cú thứ gì ngài thích, thưa lãnh chúa, bắt cú thứ gì,” bà chủ hứa. Và cầu cho hắn nghẹn chết, Catelyn nghĩ, nhưng bà lại thấy hình ảnh Bran nghẹn úa máu và chết chìm trong đó.

Lannister liếc nhìn dãy bàn gần nhất. “Người của tôi sẽ ăn bắt cú thứ gì bà phục vụ. Gấp đôi đi, vì chúng tôi vừa đi một chặng đường dài vất vả. Tôi sẽ ăn thịt gà, bò câu, vịt quay, thế nào cũng được. Và mang bình rượu ngon nhất tới nhé. Yoren, ông ăn cùng tôi không?”

“Có, thưa lãnh chúa, tôi sẽ ăn cùng ngài,” người anh em áo đen trả lời.

Người lùn không thèm liếc nhìn về cuối phòng, và Catelyn đang thầm cảm ơn vì mình đã ngồi trong những hàng ghế đông đúc thì đột nhiên Marillion nhảy lên. “Ôi Lãnh chúa Lannister!” cậu ta gọi. “Tôi rất mừng được mua vui trong lúc ngài ăn uống. Hãy để tôi hát cho ngài nghe về chiến công vĩ đại của cha ngài tại Vương Đô!”

“Đừng làm ta ăn mất ngon,” người lùn khô khốc nói. Đôi mắt hai màu của hắn nhìn chàng ca sĩ một lát, rồi bắt đầu nhìn đi chỗ khác... và thấy Catelyn. Hắn bối rối nhìn bà một lúc. Bà quay mặt đi, nhưng đã quá muộn. Gã lùn mỉm cười. “Phu nhân Stark, thật là một vinh hạnh bất ngờ,” hắn nói. “tôi rất tiếc vì không gặp được bà tại Winterfell.”

Marillion há hốc mồm bối rối nhìn Catelyn khi bà chậm rãi đứng lên. Bà nghe tiếng chửi thề của Ser Rodrik. Giá mà hắn cứ lân la ở Tường Thành thì tốt, bà nghĩ, giá mà...

“Phu nhân... Stark?” Masha Heddle ngọng nghẹn nói.

“Tôi vẫn là Catelyn Tully của lần cuối cùng nghỉ tại đây,” bà nói với bà chủ. Bà có thể nghe thấy những tiếng xì xào, cảm nhận những đôi mắt đang xoáy vào bà. Catelyn liếc nhìn quanh phòng, nhìn gương mặt những hiệp sĩ và hít một hơi thật sâu để điều hòa nhịp tim. Sao bà lại dám mạo hiểm thế này? Giờ không còn thời gian để suy nghĩ, chỉ có một thời khắc và chính giọng nói bà vang bên tai. “Ông, ngồi trong góc đó,” bà nói với một người đàn ông luống tuổi hơn tới giờ bà mới để ý. “Có phải tôi thấy hình con dơi đen của nhà Harrenhall thêu trên áo khoác của ngài không?”

Người đàn ông đó đứng dậy. “Đúng, thưa phu nhân.”

“Và phu nhân Whent là người bạn thực sự của cha ta, Lãnh chúa Hoster Tully thành Riverrun?”

“Đúng vậy,” người đàn ông quả quyết.

Ser Rodrik im lặng đứng dậy và rút kiếm khỏi vỏ. Gã lùn chớp mắt nhìn họ, mặt không biểu cảm, trừ sự bối rối trong đôi mắt hai màu.

“Xích thố luôn được chào đón tại Riverrun bà nói với bộ ba ngồi bên bếp lửa. “Cha ta tin tưởng Janos Bracken như một trong những quân đồng minh hảo hữu và trung thành nhất.”

Ba người kỵ binh bối rối nhìn nhau. “Lãnh chúa của chúng tôi vô cùng vinh dự,” một trong ba người ngần ngừ nói.

“Tôi ghen tị vì cha bà có những người bạn tốt,” Lannister châm biếm, “nhưng tôi không hiểu mục đích của bà, phu nhân Stark.”

Bà lò hắn đi, quay sang nhóm lớn mặc đồ xanh và xám. Họ là cốt lõi vấn đề, với hơn hai mươi người. “Ta biết gia huy của các người: ngọn tháp đôi của nhà Frey. Lãnh chúa của các ngài sao rồi?”

Người đội trưởng đứng lên. “Lãnh chúa Walder vẫn khỏe, thưa phu nhân. Ông ấy định cưới vợ mới nhân sinh nhật thứ chín mươi, và vô cùng vinh dự nếu phu nhân bà tới dự.”

Tyrion Lannister cười khẩy. Tới lúc này Catelyn biết hắn là của bà. “Người này làm khách trong nhà tôi và âm mưu giết chết con tôi, một đứa trẻ mới lên bảy,” bà tuyên bố với cả căn phòng. Ser Rodrik đến bên cạnh bà, với thanh kiếm cầm chắc trên tay. “Nhân danh vua Robert và các vị lãnh chúa tốt bụng các ngài đang phục vụ, tôi kêu gọi các ngài tiêu diệt hắn và giúp tôi đưa hắn trở về Winterfell chờ đợi sự xét xử của đức vua.”

Bà không biết điều gì đáng hài lòng hơn: âm thanh cả tá thanh gươm đồng loạt rút ra hay vẻ mặt của Tyrion Lannister.

Sansa tới cuộc đấu thương ngựa của quân sư cùng Septa Mordane và Jeyne Poole trong một cái kiệu có trướng bằng lụa vàng loại tốt có thể nhìn xuyên qua được. Chúng nhuộm vàng cả thế giới. Bên ngoài tường thành, cả trăm chiếc lều lớn dựng lên bên sông, và hàng ngàn người tới xem những trận đấu. Sự tráng lệ làm Sansa nghẹt thở; bộ áo giáp sáng loáng, những con ngựa chiến lớn đeo món đồ trang sức bằng vàng và bạc, tiếng đám đông la hét, những lá cờ xí tung bay trong gió... và đặc biệt là các hiệp sĩ, các chàng hiệp sĩ chân chính nhất.

“Nó tuyệt hơn trong những bài ca,” cô thì thầm khi họ tìm thấy nơi cha cô hứa giữ chỗ cho cô, giữa những lãnh chúa và phu nhân cao quý. Sansa ăn diện thật đẹp, chiếc váy dạ hội màu xanh lam làm nổi bật mái tóc màu nâu vàng của cô, cô biết mọi người đang nhìn cô và mỉm cười.

Họ quan sát những người hùng trong cả trăm khúc ca tiến lên, kẻ sau hào nhoáng hơn kẻ trước. Bảy hiệp sĩ trong đội Ngự Lâm Quân đều tham gia, trên người họ khoác áo giáp vảy cá màu sữa, áo choàng trắng như tuyết, trừ Jaime Lannister. Ser Jaime mặc áo choàng trắng, nhưng bên trong, ngài mặc áo giáp vàng sáng bóng từ đầu tới chân, với mũ trụ hình đầu sư tử và thanh kiếm vàng. Ser Gregor Clegane, Ngọn Núi Trên Yên Ngựa¹⁹, đang quát tháo ầm ĩ như tiếng núi lửa. Sansa còn nhớ Lãnh chúa Yohn Royce, người đã từng làm khách tại Winterfell hai năm trước.

“Áo giáp của ông ấy bằng đồng, có niên đại hàng ngàn năm tuổi, trên đó khắc những chữ rune²⁰ mang phép thuật bảo vệ ông ấy khỏi mọi tổn hại,” cô thì thầm với Jeyne.

¹⁹ Nguyên gốc: The Mountain that Rides, biệt danh.

²⁰ Chữ rune: chữ viết xưa của các dân tộc Bắc Âu vào khoảng thế kỷ thứ hai.

Septa Mordane chỉ về phía Lãnh chúa Jason Malliser, trong bộ đồ màu chàm điểm bạc, với đôi cánh đại bàng trên mũ trụ. Ông đã hạ gục ba tướng quân đồng minh của Rhaegar trong trận Trident. Những cô gái cười khúc khích khi thấy vị thầy tu dũng sĩ Thoros thành Myr, với áo choàng đỏ bay phấp phới và cái đầu nhẵn thín, cho tới khi sơ bảo họ rằng ông ta từng đánh sụp những bức tường thành Pyke chỉ bằng thanh hỏa kiếm trong tay.

Có nhiều kỹ sĩ mà Sansa không biết; những hiệp sĩ ngoài biên cương tới từ Fingers, Highgarden và những ngọn núi xứ Dorne, những kỹ sĩ vô danh và những cận vệ mới, những người con trai ít tuổi hơn cô của các lãnh chúa cao quý, và người thừa kế những gia tộc kém thế hơn. Họ chỉ là những người trẻ tuổi, chưa lập nên chiến công gì, nhưng Sansa và Jeyne đồng tình rằng rồi có một ngày bảy phụ quốc sẽ hát vang tên của họ. Ser Balon Swann. Lãnh chúa Bryce Caron thành March. Người kế tục Bronze Yohn, Ser Andar Royce, và em trai Ser Robar, trên tấm hộ tâm bằng thép sáng bạc cũng được chạm khắc những con chữ rune đã bảo vệ cha họ. Cặp song sinh Ser Horas và Ser Hobber, trên giáp có gia huy chùm nho của nhà Redwyne với màu đỏ tía trên nền xanh da trời. Patrik Mallister, con trai Lãnh chúa Jason. Bộ sáu nhà Frey vùng Crossing: Ser Jared, Ser Hosteen, Ser Danwell, Ser Emmon, Ser Theo, Ser Perwyn, những người con và cháu trai Lãnh chúa già Walder Frey và người con hoang Martyn Rivers của ông.

Jeyne Poole thú nhận mình sợ vẻ bề ngoài của Jalabhar Xho, hoàng tử bị lưu đày đến từ đảo Summer, mặc áo choàng không tay màu xanh lam và áo lông vũ đỏ thẫm ngoài làn da đen kít như màn đêm, nhưng khi cô nhìn thấy Lãnh chúa trẻ tuổi Beric Dondarrion với mái tóc màu vàng ánh đỏ và chiếc khiên đen trang trí hình tia chớp, cô tuyên bố rằng mình nguyện được lấy chàng ngay lập tức.

Chó Săn cũng tham gia cùng em trai của nhà vua, Lãnh chúa Renly đẹp trai thành Storm's End. Chú Jory, anh Alyn và anh Harwin tham gia trong đoàn Winterfell và phương bắc. “Trông Jory cứ như thằng ăn xin khi đứng trong đó

ấy.” Septa Mordane khụt khịt nhận xét khi chú xuất hiện. Áo giáp của chú Jory mang màu xám xanh không có họa tiết hay gia huy với chiếc áo choàng bên ngoài tǎ toi như giẻ rách. Nhưng chú đã làm tốt phần thi của mình khi đánh Horas Redwyne ngã ngựa ngay trong lượt đấu đầu tiên và một người nhà Frey trong lần thứ hai. Trong lượt đấu thứ ba, chú giao đấu ba đợt với một kỵ sĩ tên Lothor Brune mặc bộ giáp đơn điệu y như chú vậy. Không ai trong hai người ngã ngựa, nhưng cây thương của Brune vững vàng hơn và cú đâm chính xác hơn, và nhà vua đã tuyên bố hắn giành chiến thắng. Alyn và Harwin không đi xa tới vậy; Harwin ngã ngựa ngay từ lượt đấu tiên dưới tay Ser Meryn thuộc Ngự Lâm Quân, trong khi Alyn thua Ser Balon Swann.

Cuộc đấu kéo dài cả ngày trời tới tận hoàng hôn, vỏng ngựa quần thảo tới khi cánh đồng chỉ còn là một mảnh đất hoang nát bươm. Hơn mười lần Jeyne và Sansa đồng thanh hét khi những kỵ sĩ đâm vào nhau, những ngọn thương vỡ vụn, trong khi đám đông cổ vũ cho người họ yêu thích. Jeyne che mắt mỗi khi ai đó ngã xuống như thể một bé gái đang sợ hãi vậy, nhưng Sansa cứng rắn hơn. Một tiểu thư cao quý biết phải cư xử thế nào trong những trận đấu thương ngựa. Kể cả Septa Mordane cũng nhận thấy sự điềm tĩnh của cô và gật đầu tán thưởng.

Sát Vương cưỡi ngựa thật tài tình. Ngài đánh ngã Ser Andar Royce và Lãnh chúa thành March Bryce Caron dễ như thể cưỡi ngựa đi vòng tròn, và sau đó đánh một trận khó khăn với ông Barristan Selmy tóc bạc, người đã chiến thắng trong hai vòng đấu trước hai người hậu bối trẻ hơn ông ngót bốn mươi tuổi.

Sandor Clegane và người anh to lớn, Ser Gregor Ngọn núi, dường như cũng bất khả chiến bại, đánh bại hết đối thủ đến đối thủ khác một cách tàn bạo. Thời khắc kinh hoàng nhất ngày hôm nay là trong lượt đấu thứ hai của Ser Gregor, khi ngọn thương của y giơ lên đâm trúng bụng che cổ, với lực mạnh đâm xuyên qua cổ họng, khiến người hiệp sĩ trẻ chết ngay tức thì. Người thanh niên đó ngã xuống cách chỗ Sansa ngồi chưa đầy hai mét. Mũi thương của Ser Gregor đã đâm xuyên

cỗ anh ta, máu cứ từ từ úa ra, mỗi lúc một yếu đi. Chiếc áo giáp của anh mới toanh; trên đó trang trí một ngọn lửa cháy sáng chạy dọc cánh tay; như thép bắt lửa vậy. Sau đó khi mặt trời khuất sau những đám mây, ánh lửa biến mất. Áo choàng của hắn mang màu xanh lam, màu xanh của bầu trời trong những ngày mùa hè thoảng đãng, trên đó nổi bật hình vàng trăng khuyết, nhưng máu hắn đã thấm đẫm trên đó, khiến màu vải tối lại và mặt trăng từ từ chuyển sang màu đỏ.

Jeyne Poole khóc lóc thảm thiết tới mức Septa Mordane phải dẫn cô đi chỗ khác để cô lấy lại bình tĩnh, nhưng Sansa vẫn ngồi im, tay đặt trên lòng, quan sát với sự hứng thú lạ lùng.

Cô chưa từng nhìn thấy người chết. Cô đáng ra cũng phải sợ đến phát khóc, nhưng không một giọt nước mắt nào chảy xuống. Có lẽ cô đã dùng tất cả nước mắt cho Quý Cô và Bran rồi. Nếu như chuyện xảy ra với chú Jory, Ser Rodrik hay cha thì sẽ cô sẽ phản ứng khác, cô tự nhủ. Người hiệp sĩ trẻ mặc áo choàng xanh kia chẳng là gì với cô, chỉ là một người lạ mặt tới từ thung lũng Arryn, người mà ngay cả tên cô đã quên ngay khi nghe thấy. Và giờ thế giới cũng quên lãng cái tên của anh ta, chẳng có một bài hát nào ngợi ca anh. Thật buồn làm sao.

Sau khi họ lôi cái xác đi, một cậu bé cầm một cái thuồng chạy tới cánh đồng, đỗ đất lên nơi gã hiệp sĩ trẻ ngã xuống để vùi lấp máu đi. Sau đó lượt đầu tiếp tục.

Ser Balon Swann cũng bại trận trước Gregor, còn lãnh chúa ước Renly thua Chó Săn. Renly đã ngã ngựa rất mạnh đến nỗi ngài ta bay ngược khỏi ngựa, chân chập chới trong không khí. Đầu ngài đập mạnh xuống đất với một tiếng rắc khiến đám đông hoảng hốt, nhưng may sao chỉ là một nhánh gạc hươu trên mũ trụ bị đè gãy thôi.

Khi Lãnh chúa Renly đứng dậy, đám đông hò reo ầm trời, vì cậu em đẹp trai của nhà vua được nhiều người yêu mến. Ngài giao cái gạc gãy cho người chiến thắng kèm một cái cúi đầu lịch lâm. Chó Săn khít mũi và ném cái gạc gãy cho

đám đông, khiến những người dân thường nhăm nhe vồ lấy chút vàng đó, sau đó Lãnh chúa Renly phải tới chở họ dàn xếp sự việc. Tới lúc đó, Septa Mordarte cũng trở lại một mình. Bà giải thích rằng Jeyne thấy mệt mỏi; bà đã giúp cô nàng trở về lâu đài. Sansa gần như đã quên mất Jeyne.

Lát sau, một hiệp sĩ vùng biên cương mặc áo choàng kẻ ca rô bị đám đông lão vì giết chết ngựa chiến của Beric Dondarrion và bị tước quyền thi đấu. Lãnh chúa Beric chuyển yên sang một con ngựa mới, nhưng sau đó đã bị Thoros thành Myr đánh bay khỏi ngựa. Ser Aron Santagar và Lothor Brune thắng ba vòng liên tiếp; Ser Aron sau đó thất trận trước Lãnh chúa Jason Mal, và Brune thua con trai thứ của Yohn Royce, Robar.

- Cuối cùng, cuộc đấu đi tới lượt thứ tư; Chó Săn và người anh trai to lớn Gregor, Jaime Lannister Sát Vương và Ser Loras Tyrel, chàng hiệp sĩ trẻ được gọi bằng cái tên Hiệp sĩ Flowers.

Ser Loras là con trai út của Mace Tyrel, Lãnh chúa thành Highgarden và Thủ Lĩnh Phương Nam. Ở tuổi mười sáu, chàng là kỵ sĩ trẻ nhất, nhưng đã đánh ngã ba hiệp sĩ trong Ngự Lâm Quân ngay trong ba lượt đấu đầu tiên của buổi sáng. Sansa chưa bao giờ thấy ai đẹp tới vậy. Tâm hộ tâm của chàng được rèn khá cầu kỳ và trạm trổ cả ngàn loài hoa khác nhau, còn trên con bạch mã trắng như tuyết là tấm thảm kết từ hoa hồng đỏ và trắng. Sau mỗi chiến thắng, Ser Loras sẽ tháo mũ trụ và chậm chạp tiến tới hàng rào, và sau cùng rút một bông hoa hồng trắng ném cho một thiếu nữ xinh đẹp trong đám đông.

Trận chiến cuối cùng trong ngày của chàng là với Royce. Những nét chữ rune cổ của Ser Robar đã chứng minh công năng bảo vệ nho nhỏ khi Ser Loras chém đứt khiên của cậu ta và đẩy cậu ta ngã ngựa xuống đất với một âm thanh chói tai. Robar nằm đó rên rỉ khi kẻ chiến thắng đi vòng quanh cậu ta. Cuối cùng, họ cho

gọi một chiếc cang mang cậu ta về lều, trong tình trạng mê man bất tỉnh. Sansa chưa bao giờ thấy điều này.

Mắt cô dán chặt vào Ser Loras. Khi con bạch mã dừng lại trước cô, cô nghĩ trái tim cô sắp nhảy ra khỏi lồng ngực.

Với những thiếu nữ khác, chàng trao bông hồng trắng, nhưng với cô chàng rút ra bông hồng đỏ. “Thưa tiểu thư yêu quý” chàng nói, “không một chiến thắng nào tuyệt đẹp bằng một nửa của tiểu thư” Sansa bén lěn nhận bông hoa, ngu ngơ vì cử chỉ lịch lãm của chàng. Mái tóc chàng là những lọn tóc rối màu nâu, đôi mắt chàng như vàng đang tan chảy vậy. Cô hít lấy hương hoa hồng ngọt ngào và cầm chặt lấy nó một lúc lâu sau khi Ser Loras đi khỏi.

Cuối cùng khi Sansa nhìn lên, một người đang đứng nhìn cô. Ông ta lùn xùn, với chòm râu dê và tóc điểm bạc, gần bằng tuổi cha cô. “Chắc hẳn cháu là một trong hai cô con gái của em ấy,” ông ta nói với cô. Ông có đôi mắt màu xanh xám buồn bã dù nụ cười đang nở trên môi. “Cháu có vẻ ngoài giống người nhà Tully.”

“Cháu là Sansa Stark” cô nói, đột nhiên thấy không khỏe. Người này mặc chiếc áo choàng dày cổ lông, trên cổ đeo huy hiệu hình con chim nhại bạc, mang phong thái thánh thori của một lãnh chúa cao quý, nhưng cô không biết ông. “Cháu nào được vinh hạnh đó, thưa lãnh chúa.”

Septa Mordane nhanh chóng giúp cô. “Con ngoan, đây là Lãnh chúa Petyr Baelish, thuộc tiểu hội đồng của nhà vua.”

“Mẹ cháu từng là một mỹ nhân,” ông ta bình thản nói, hơi thở có mùi bạc hà.

“Cháu có mái tóc của mẹ.” Những ngón tay ông chạm nhẹ lên má khi vuốt ve một lọn tóc nâu vàng, rồi ông ta đột nhiên quay người bỏ đi.

Lúc đó, trăng đã lên và đám đông đã mệt mỏi, vì thế nhà vua quyết định ba trận cuối cùng sẽ diễn ra vào sáng mai, trước cuộc hôn chiến. Trong khi dân thường bắt đầu dợm bước về nhà, tàn dốc về những cuộc đấu trong ngày và những trận sáng mai, triều đình dời tới bên sông bắt đầu bữa tiệc. Sáu con bò rừng lớn đã được nướng hàng giờ liền, chàm chậm xoay trên những que gỗ trong khi những cậu nhóc chạy việc nhà bếp quét bơ và thảo mộc cho tới khi lớp da nứt ra. Bàn ghế được sắp xếp bên ngoài lều lớn, chất đống cỏ ngọt, dầu và bánh mì mới nướng.

Sansa và Septa Mordane được dành cho vị trí danh dự, ở bên trái đài cao nơi nhà vua ngồi cạnh hoàng hậu. Khi hoàng tử Joffrey ngồi xuống bên phải cô, cô thấy cổ họng cứng lại. Chàng không nói với cô một lời sau sự kiện kinh khủng kia, và cô cũng không dám trò chuyện cùng chàng. Lúc đầu cô nghĩ mình ghét chàng vì điều họ đã làm với Quý Cô, nhưng sau khi Sansa lau khô nước mắt, cô tự nhủ mình rằng đó không hoàn toàn là do Joffrey. Hoàng hậu đã làm việc đó; bà ta mới là người cô cần ghét, bà ta và Arya. Nếu không có Arya thì chẳng có chuyện gì tồi tệ xảy ra.

Tối nay cô không thể ghét nổi Joffrey. Chàng quá đẹp trai. Chàng mặc chiếc áo chẽn màu xanh lục đậm đính hai hàng đầu sư tử vàng, trên trán là chiếc vương miện nhỏ bằng vàng và ngọc bích. Tóc chàng sáng như ánh kim vậy. Sansa nhìn chàng mà run rẩy, sự rằng chàng sẽ lờ cô đi, hoặc tệ hơn, lại ghét cô và khiến cô khóc chạy khỏi bàn tiệc.

Thay vào đó, Joffrey cười và hôn lên tay cô, trông chàng đẹp trai và ga lăng như chàng hoàng tử trong những khúc ca vậy, sau đó chàng nói, “Ser Loras thật có mắt nhìn người, tiểu thư xinh đẹp a.”

“Ngài ấy chỉ là quá tử tế mà thôi,” cô do dự, cố tỏ ra bình tĩnh và khiêm tốn, dù trái tim đang hát vang. “Ser Loras là một hiệp sĩ đích thực. Chàng nghĩ ngài ấy sẽ chiến thắng trong ngày mai không, hoàng tử?”

“Không,” Joffrey nói. “Con chó của ta, hoặc có thể là cậu Jaime sẽ chiến thắng. Và vài năm nữa thôi, khi ta đủ tuổi tham dự, ta sẽ đánh bại tất cả.” Chàng gio tay gọi một người hầu đang cầm một bình rượu mùa hè, và rót đầy cốc cho cô. Cô lo lắng nhìn Septa Mordane cho tới khi Joffrey nhoài người sang, đổ rượu vào cốc sô, lúc đó cô mới gật đầu và duyên dáng cảm ơn chàng mà không nói thêm một lời nào.

Những người hầu làm nhiệm vụ tiếp rượu trong cả đêm, nhưng sau đó Sansa không thể nhớ nổi vị rượu nữa. Cô không muốn uống rượu. Cô đã say men của nét huyền ảo trong đêm, chuênh choáng vì sự hào nhoáng, bị cuốn đi trong những cảnh đẹp mà cô đã mơ ước cả đời và chưa bao giờ hy vọng được biết tới. Những nhạc công ngồi trước lều nhà vua, làm cho cảnh chiều tà tràn ngập tiếng nhạc. Một nghệ sĩ tung hứng điệu nghệ tung những cây gậy đang cháy rùng rực xoay tròn trong không khí. Chàng hè của nhà vua, một kẻ đàn mặt tròn như bánh được gọi bằng cái tên Moon Boy²¹, khiêu vũ trên đôi cà kheo, mỉa móc mọi người một cách độc ác khiến Sansa nghi ngờ liệu hắn có thực sự đàn không. Kẻ cả Septa Mordane cũng không thể chịu nổi hắn; khi hắn hát về Đại Tư Tế, bà cười tới mức làm đổ cả rượu ra người.

Và Joffrey thật nhã nhặn làm sao. Chàng nói chuyện với Sansa cả đêm, nhẩn chìm cô trong những lời khen ngợi, làm cô cười, kể cho cô nghe chuyện phiếm trong triều và giải thích những câu nói đùa của Moon Boy.

²¹ Nhóc mặt tròn như Mặt trăng, ý ché giễu khuôn mặt hắn.

Sansa say đậm tới mức quên đi những phép lịch sự thông thường và quên luôn Septa Mordane đang ngồi bên cạnh.

Các món ăn liên tục được bưng tới và dọn đi. Món súp lúa mạch và thịt nai đặc quánh. Món sa lát cỏ ngọt, rau chân vịt và mận, được rắc nhân quả hạch tán nhỏ lên trên. Những con óc sên quết mật ong và tỏi. Sansa chưa bao giờ ăn óc sên; Joffrey dạy cô cách lôi óc ra khỏi vỏ, và tự tay đút cho cô ăn miếng đầu tiên. Sau đó là món thịt cá hồi bắt từ sông, bọc đất nướng; hoàng tử của cô giúp cô đập vỡ lớp vỏ đất cứng để lộ ra miếng thịt trắng ngần bên trong. Và khi món mặn được mang ra, chàng tự tay phục vụ cô thức ăn từ khâu phần của hoàng hậu rồi mỉm cười đặt vào đĩa cho cô. Cô có thể thấy tay phải chàng còn đau, nhưng chàng không phàn nàn lấy một tiếng.

Sau những chiếc bánh mỳ ngọt và bánh thịt chim câu, táo nướng thơm phức mùi quê cùng bánh chanh bọc đường được bưng lên, nhưng Sansa không thể ăn nhiều hơn hai chiếc bánh chanh, dù cô thích món này vô cùng. Cô đang phân vân liệu có nên ăn thêm chiếc nữa không thì nghe tiếng nhà vua quát.

Vua Robert nói càng lúc càng lớn. Thi thoảng Sansa nghe thấy tiếng ngài cười, hét lên ra lệnh qua tiếng nhạc và tiếng chén đĩa dao đĩa lanh canh, nhưng vì họ ngồi quá xa nên cô không nghe rõ.

Giờ thì mọi người đều đã nghe thấy. “Không,” ông gầm thét làm tất cả mọi người ngừng trò chuyện.

Sansa choáng váng nhìn nhà vua đứng lên, mặt đỏ lựng và khật khuỗng. Ngài cầm một ly rượu và đang say quắc cần câu. “Đồ đàn bà, cô không có quyền bảo ta phải làm gì.” Ngài hét vào mặt hoàng hậu Cersei. “Ở đây ta là vua, cô có hiểu không? Ta trị vì nơi này, và nếu ta nói ngày mai thi đấu là ta sẽ đấu!”

Mọi người dõi theo. Sansa thấy Ser Barristan, em trai nhà vua Renly, cùng người đàn ông thấp bé nói chuyện kì lạ và chạm vào tóc cô, nhưng không ai lên can thiệp. Khuôn mặt hoàng hậu trông như tấm mặt nạ trắng bệch. Bà ta đứng dậy, túm lấy váy, và lao đi trong câm lặng, những người hầu theo sát gót.

Jaime Lannister đặt tay lên vai nhà vua, nhưng nhà vua đẩy ngài rất mạnh.

Lannister loạng choạng ngã xuống còn nhà vua thì cười ha hả. “Hiệp sĩ vĩ đại. Ta vẫn có thể hạ nốc ao anh dễ dàng. Hãy nhớ lấy, Sát Vương.” Ngài giơ chiếc cốc nạm đá quý lên ngang ngực, làm rượu văng tung tóe lên chiếc áo sa tanh. “Đưa búa cho ta và không ai trong vương quốc này có thể chống đỡ nổi.”

Jaime Lannister đứng dậy phủi bụi. “Tuân lệnh, thưa bệ hạ.” Ngài cúng nhắc đáp lời.

Lãnh chúa Renly mỉm cười tiến tới. “Anh làm đổ rượu rồi kìa, Robert. Để tôi mang cho anh một cốc mới.”

Sansa giật mình khi Joffrey đặt tay lên tay cô. “Muộn rồi,” hoàng tử nói. Nét mặt chàng khá lạ lùng, như thể chàng không nhìn thấy cô. “Nàng có cần người hộ tống về lâu đài không?”

“Không,” Sansa bắt đầu nói. Cô nhìn Septa Mordane, và giật mình khi thấy bà đang gục đầu trên bàn, ngáy khò khò. “Ý em là... có, cảm ơn chàng, chàng thật tốt bụng. Em mệt rồi, và đường lại tối. Em rất mừng nếu có ai bảo vệ.”

Joffrey gọi, “Chó Săn!”

Sandor Clegane bất chợt hiện ra từ màn đêm. Hắn đã thay áo giáp bằng áo len đỏ thêu hình đầu chó bằng da phía trước. Ánh đuốc làm khuôn mặt bóng của hắn sáng lên màu đỏ nhàn nhạt. “Vâng, thura hoàng tử?” hắn nói.

“Đưa vị hôn thê của ta trở lại lâu đài, và đừng để nàng bị tổn hại gì,” hoàng tử cộc cằn ra lệnh. Và không một lời từ biệt, Joffrey rảo bước đi để cô lại đó.

Sansa có thể cảm nhận Chó Săn đang quan sát mình. “Cô nghĩ Joff sẽ tự mình đưa cô về ư?”

Hắn cười. Điệu cười giống tiếng gầm gừ của những con chó bị roi vào bẫy. “Đừng có tưởng bở.” Hắn kéo cô đứng dậy. “Nào, cô không phải người duy nhất cần ngủ đâu. Tôi đã uống quá nhiều, và có lẽ mai tôi sẽ cần giết anh trai mình nữa.” Hắn lại cười.

Đột nhiên Sansa thấy sợ hãi, cô kéo vai Septa Mordane mong đánh thức bà dậy, nhưng bà chỉ ngáy lớn hơn. Vua Robert đang loạng choạng trong khi một nửa băng ghê đã trống không. Bữa tiệc đã tàn, và giấc mộng đẹp đã chấm dứt.

Chó Săn rút một cây đuốc soi đường. Sansa đi sát sau. Mặt đất lấp lánh đá và mấp mô, ánh lửa lập lòe làm cho cô có cảm giác mặt đất đang uốn mình di chuyển. Cô cụp mắt, quan sát từng nơi đặt chân. Họ đi giữa những lều bạt, mỗi chiếc lều đều treo cờ xí và giáp bên ngoài, sự im lặng càng lúc càng nặng nề. Sansa không dám nhìn hắn, hắn làm cô sợ, nhưng cô được dạy phải có tác phong lịch sự. Một quý cô đích thực sẽ không để ý gì tới gương mặt hắn, cô tự nhủ. “Hôm nay ngoài đấu ngựa thật dũng cảm, Ser Sandor “cô cố gắng bắt chuyện.

Sandor Clegane nhìn cô chăm chăm. “Đừng dùng những lời khen ngợi rỗng tuếch đó với tôi, cô gái... và tôi không phải Ser. Tôi không phải hiệp sĩ. Tôi nhớ vào họ và lời thề của họ. Anh trai tôi là hiệp sĩ. Cô đã thấy anh ấy đâu chưa?”

“Có,” Sansa thì thầm, run rẩy. “Ngài ấy...”

“Dũng cảm?” chó săn nói nốt.

Hắn đang chế giễu cô. “Không ai có thể chống lại ngài ấy,” cuối cùng cô cũng nói được, và tự hào về mình. Cô không nói dối.

Sandor Clegane đột nhiên dừng lại giữa cánh đồng trống tối tăm. Cô không còn lựa chọn nào khác và đứng lại bên cạnh. “Các sơ đã dạy bảo cô rất tốt. Cô giống một con chim tại đảo Summer, một con chim biết nói nhỏ bé xinh đẹp, nhại đi nhại lại những lời nói nhỏ bé xinh đẹp mà họ dạy.”

“Những lời nói ấy thật tàn nhẫn,” Sansa có thể thấy mình đang run lên vì kích động. “Ngài làm tôi sợ. Giờ tôi muốn đi tiếp.”

“Không ai có thể chống lại ngài ấy” Chó Săn kèn kẹt nói. “Đúng. Không ai có thể chống lại Gregor. Cậu nhóc ngày hôm nay, trong lượt đấu thứ hai, ô, mới tuyệt vời làm sao. Cô đã chứng kiến, đúng không? Một thằng bé ngốc nghếch, hắn đáng ra không nên tham dự cuộc thi này. Không tiền, không người hầu, không có ai giúp hắn mặc áo giáp đó. Cái bụng che không được thắt đúng cách. Cô nghĩ Gregor không để ý sao? Cô nghĩ ngọn thương của Gregor vô tình giương lên sao? Con chim biết nói nhỏ bé xinh đẹp ơi, nếu cô tin vào điều đó, cô thực sự chỉ giống một con chim đầu rỗng tuếch. Ngọn thương của Gregor đâm tới chỗ nào hắn muốn. Nhìn tôi đi. Nhìn tôi đi!” Sandor Clegane đặt bàn tay to lớn dưới cằm cô và bắt cô ngẩng mặt lên. Hắn ngồi xổm trước mặt cô, và dõi mắt đuốc lại gần. “Cô thật đáng yêu. Hãy nhìn kỹ vào. Cô biết điều mình muốn biết. Ta quan sát cô quay mặt đi trong suốt đoạn đường trên vương lộ. Ta nhớ vào. Cô nhìn kỹ đi.”

Những ngón tay hắn giữ chặt quai hàm cô như gọng sắt. Mắt hắn nhìn thẳng vào mắt cô. Đôi mắt ngà ngà say, khuôn mặt sưng sỉa vì tức giận. Cô phải nhìn.

Mắt hắn khá dữ tợn, xương gò má góc cạnh và đôi mắt xám bên dưới hàng lông mày rậm. Mũi hắn to khoằm, mái tóc mỏng và đen nhánh. Hắn để dài và gạt sang một bên vì tóc không mọc ở nửa kia khuôn mặt.

Phần mặt bên trái đã bị hủy hoại. Tai hắn bị thiêu cháy; chẳng còn gì ngoài một cái lỗ. Mắt hắn vẫn nhìn tốt, nhưng xung quanh chẳng chặt những vết sẹo lớn, lớp da đen thô ráp như da thú với những sẹo rõ và những vết nứt sâu đỏ, cứ chảy nước khi hắn cử động. Bên dưới quai hàm, người ta có thể thấy chút xương ở nơi da thịt bị cháy hết.

Sansa bắt đầu khóc. Hắn thả cô ra, sau đó dụi đuốc xuống đất. “Không có lời nào hay ho sao cô gái? Không có một lời khen ngợi nho nhỏ nào sơ dạ cho cô sao?” Khi không nhận được câu trả lời, hắn nói tiếp. “Hầu hết tất cả đều nghĩ vết thương này do một trận chiến. Một cuộc hãm thành, một ngọn tháp cháy rực, một kẻ thù cầm đuốc. Có kẻ ngốc còn hỏi có phải do lửa rồng không.” Làn này tiếng cười của hắn dịu đi, nhưng vẫn cay nghiệt như cũ.

“Ta sẽ kể cho cô nghe chuyện gì xảy ra, cô gái” hắn nói, giọng vang lên từ bóng tối, quá gần khiến cô có thể ngửi thấy mùi rượu nồng nặc khó chịu trong hơi thở hắn. “Lúc đó ta trẻ hơn cô, sáu, hay bảy tuổi gì đó. Một thợ mộc đã mở một cửa hàng trong làng dưới chân lâu đài cha ta, và để lấy lòng ông, ông lão tặng quà cho bọn ta. Ông già đó làm ra những thứ đồ chơi tuyệt đẹp. Ta không nhớ mình nhận được cái gì, nhưng ta muốn món quà của Gregor. Một hiệp sĩ gỗ được sơn rất mượt với các khớp nối được gá riêng và có dây cố định, vì thế nó có thể đánh nhau được. Gregor lớn hơn ta năm tuổi, món đồ chơi đó chẳng là gì với hắn, lúc đó hắn đã là một cận vệ hiệp sĩ, cao gần hai mét và lực lưỡng như một con bò đực. Thế là ta lấy trộm thằng hiệp sĩ, nhưng ta có thể nói với cô rằng, ta chẳng thấy vui tẹo nào. Lúc nào ta cũng nơm nớp lo sợ, và quả đúng, hắn đã biết ta lấy. Có một lò than trong phòng. Gregor không nói một lời, chỉ lôi ta đi và án mặt ta xuống những hòn than đỏ rực rồi giữ chặt, mặc cho ta kêu khóc. Cô đã thấy hắn khỏe thế nào rồi đấy. Vào lúc đó, phải ba người đàn ông trưởng thành mới lôi hắn ra khỏi ta được.

Những thầy tu luôn rao giảng về bảy địa ngục. Nhưng họ biết gì chứ? Chỉ có người bị bỏng mới biết địa ngục thực sự là gì.

“Cha ta nói với mọi người rằng giùng ta bị bắt lửa, và một vị học sĩ nhà đã cho ta ít thuốc mỡ.”

Thuốc mỡ! Gregor cũng đưa thuốc mỡ cho hắn. Bốn năm sau, họ xúc cho hắn bằng bảy thứ dầu thơm khi hắn đọc thời thè hiệp sĩ rồi Rhaeagar Targaryen vỗ vai hắn và nói, “Đúng lên đi, Ser Gregor.”

Giọng nói khàn khàn dần lạc đi. Hắn ngồi im lặng trước mặt cô, hình dáng đen đúa khổng lồ ẩn khuất trong màn đêm, khiến cô không nhìn thấy. Sansa có thể nghe thấy hơi thở hổn hển của hắn. Cô nhận ra mình buồn thay cho hắn. Không hiểu vì sao, nỗi sợ đã bay biến.

Sự im lặng cứ kéo dài mãi, khiến cô lại bắt đầu sợ, nhưng giờ cô sợ cho hắn, chứ không phải cho cô. Cô chạm vào đôi vai rộng lớn của hắn. “Ông ta không phải một hiệp sĩ chân chính,” cô thì thầm.

Chó Săn ngảng đầu rống lên. Sansa loạng choạng lùi lại, nhưng hắn nắm lấy tay cô. “Không,” hắn gầm lên với cô, “không, con chim bé nhỏ ạ, hắn không phải một hiệp sĩ chân chính.”

Suốt quãng đường còn lại vào thành, Sandor Clegane không nói một lời. Hắn dắt cô tới cỗ xe ngựa, nói với tay đánh xe đưa họ về Tháp Đỏ, và theo cô lên xe. Họ im lặng đi qua cổng thành và vào những con phố sáng đèn. Hắn mở cửa xe dẫn cô vào lâu đài, khuôn mặt bóng co giật và đôi mắt đầy suy tư, hắn chỉ cách cô một bước khi họ lên tháp. Hắn đưa cô an toàn trở về hành lang bên ngoài phòng ngủ.

“Cám ơn ngài,” Sansa ngoan ngoãn nói.

Chó Săn kéo tay cô và tiến tới gần. “Những điều tôi kể cho cô nghe tối nay,” hắn nói, giọng dữ dội hơn bình thường. “Nếu cô dám nói với Joffrey... em gái cô... cha cô... bất kỳ một ai...”

“Tôi sẽ không nói,” Sansa thì thầm. “Tôi hứa.”

Dường như chưa đủ. “Nếu cô dám nói với bất kỳ ai,” hắn nói nốt, “tôi sẽ giết cô.”

Tôi là người cuối cùng đọc kinh cầu nguyện cho cậu ta,” Ser Barristan Selmy nói khi nhìn xuống thi thể đặt đằng sau cỗ xe ngựa. “Cậu ta không có người thân. Tôi nghe nói, cậu ấy chỉ còn một mẹ già ở thung lũng.”

Trong ánh bình minh mờ nhạt, hiệp sĩ trẻ trông như đang ngủ say. Hắn không đẹp trai, nhưng cái chết đã làm mềm những đường nét rắn rỏi, và Hội Chị Em Quản Sinh Tử²² đã mặc cho hắn bộ đồ nhung đẹp nhất, cổ cao che đi vết thương do ngọn thương gây ra.

Eddard Stark nhìn mặt hắn, tự hỏi liệu có phải vì ông mà cậu thiếu niên này phải ra đi không.

Bị giết bởi tướng đồng minh nhà Lannister trước khi Ned kịp nói với hắn một lời, có phải ngẫu nhiên không? Ông nghĩ mình chẳng bao giờ biết được.

“Hugh làm cận vệ của Jon Arryn suốt bốn năm ròng,” Selmy nói tiếp. “Theo như Jon nhớ thì nhà vua phong tước hiệp sĩ cho hắn trước khi hắn lên đường lên phương bắc.

²² Nguyên gốc: Silent Sisters - nhóm phụ nữ chuyên đỡ đẻ và giám sát việc mai táng. Cậu thiếu niên này vô cùng mong mỏi điều đó, nhưng tôi sự rằng cậu ta chưa sẵn sàng.”

Đêm qua Ned ngủ không ngon giấc nên cảm thấy toàn thân mệt mỏi. “Không ai trong chúng ta sẵn sàng cả,” ông nói.

“sẵn sàng cho tinh thần hiệp sĩ ư?”

“Cho cái chết.” Ned nhẹ nhàng che thi thể cậu nhóc bằng tấm áo choàng xanh lam với những vàng trắng khuyết dính máu. Khi mẹ cậu hỏi lý do con mình ra đi, ông cay đắng nghĩ, họ sẽ nói với bà rằng cậu chiến đấu để vinh danh quân sư, Eddard Stark. “Điều này thật vô nghĩa. Chiến tranh không phải một trò chơi.” Ned quay sang người phụ nữ mặc đồ xám từ đầu tới chân, khuôn mặt che kín trừ đôi mắt đứng bên xe ngựa. Hội Chị Em Quản Sinh Tử đang chuẩn bị khâm liệm xác chết, và nhìn vào mặt thần chết sẽ đem lại vận xui. “Gửi áo giáp của cậu ta về thung lũng. Mẹ cậu ta sẽ muôn giữ nó.”

“Nó đáng giá một đồng bạc đồ,” Ser Barristan nói. “Cậu ta đặc biệt rèn nó cho cuộc đấu thương lần này. Khá đơn điệu, nhưng chất lượng tốt. Tôi không biết cậu ta đã trả hết tiền cho thợ rèn chura.”

“Hôm qua cậu ta đã trả rồi, và trả rất hậu hĩnh,” Ned trả lời. Sau đó ông nói với Hội Chị Em Quản Sinh Tử, “Hãy gửi cho người mẹ bộ áo giáp. Tôi sẽ giải quyết với người thợ rèn.” Cô ta cúi đầu.

Sau đó Ser Barristan cùng Ned tản bộ về lều của nhà vua. Khu trại bắt đầu cưa mình sống dậy. Những món súp béo ngọt kêu xèo xèo nổ lục bục trên bếp lửa, không khí đượm mùi tỏi và hạt tiêu. Những tay cận vệ trẻ chạy đôn chạy đáo trong khi chủ nhân thức giấc, ngáp dài, duỗi tay duỗi chân đón ngày mới. Một gã hầu đang ôm con ngỗng quỳ xuống khi thấy họ. “Lãnh chúa,” gã lẩm bẩm chào trong khi con ngỗng kêu quang quác và mổ vào tay gã. Những tấm khiên ngoài cửa lều cho biết người sở hữu nó: con đại bàng bạc của thành Seagard, chim họa mi của Bryce Caron, chùm nho nhà Redwyne, lợn lòi đốm, bò tót, cây cháy, cừu đực trắng, ba đường xoắn ốc, kỳ lân tím, vũ công, rắn hổ mang đen, ngọn tháp

đôi, cú cò sừng, và cuối cùng là huy hiệu trăng của Ngự Lâm Quần, tỏa sáng như ánh bình minh vậy.

“Nhà vua muốn tham gia vụ hỗn chiến,” Ser Barristan nói khi họ đi qua khiên của Ser Meryn, ngọn thương của Loras Tyrell đã làm bong một lớp sơn tạo ra vết rạch dài trên gỗ khi đây ông xuống ngựa.

“Đúng,” Ned khẳng định. Jory đã đánh thức ông dậy vào tối qua để báo tin. Một điều kinh ngạc nho nhỏ khiến ông mất ngủ.

Ser Barristan lo lắng. “Họ nói những nữ thần sắc đẹp của ban đêm nhạt dần vào bình minh, và những đứa con của rượu sẽ bị chối bỏ khi bình minh tới.”

“Họ nói vậy,” Ned đồng ý, “nhưng không đúng với Robert” Những người khác có thể nghĩ những lời đó xuất phát từ thói kiêu ngạo trong cơn say, nhưng Robert Baratheon sẽ nhớ, đang nhớ và không bao giờ bỏ cuộc.

Lều của nhà vua gần bờ sông, và màn sương ban mai bốc lên từ con sông bao lấy nó như những làn khói xám.

Lều bằng lụa vàng, lớn nhất và hoành tráng nhất trong bãi cắm trại. Bên ngoài lối vào, cây búa chiến của Robert đặt cạnh cái khiên sắt cõi bụi in hình con hươu đội vương miện của nhà Baratheon.

Ned đã mong thấy nhà vua đang ngủ vì cơn say túy lúy, nhưng vận may không mỉm cười với ông. Họ thấy Robert đang uống bia bằng cái sừng bóng loáng và gầm thét không vừa lòng với hai người hộ vệ trẻ cõi mặc áo giáp vào cho ngài. “Bệ hạ,” một người nói mà suýt khóc, “nó quá nhỏ, không thể vừa được ạ.” Hắn ta lóng ngóng, và cái nọng che cổ hắn đang cõi đeo vào cái cổ dày bụi của Robert rơi xuống đất.

“Bảy địa ngục ơi!” Robert chửi thề. “Chẳng nhẽ ta phải tự làm? Nhổ vào hai ngươi. Nhặt nó lên.”

“Đừng đứng há mồm nhìn nữa, Lance, nhặt nó lên!” cậu thiếu niên nhảy dựng lên, và nhà vua để ý người cùng bước vào. “Hãy nhìn những thằng nhóc ngu ngốc này xem, Ned. Hoàng hậu muốn ta mang hai kẻ này hầu cận bên mình, nhưng chúng còn hơn cả vô dụng. Không thể mặc giáp đúng nổi nữa chứ. Chúng nói chúng là cận vệ đây, chẳng khác nào mấy tên chăn lợn.”

Ned chỉ cần liếc qua cũng hiểu tình thế khó khăn. “Lũ nhóc không có tội,” ông nói với nhà vua. “Giờ ngài quá béo không thể mặc vừa giáp nữa rồi, Robert.”

Robert Baratheon tu một hơi dài rồi ném cái sừng rỗng lên giường ngủ và dùng mu bàn tay quệt ngang miệng, hầm hầm nói. “Béo? Béo, đúng không? Đó là cách anh nói với nhà vua đây hả?” Sau đó ngài cười phá lên, đột ngột như cơn lốc tối. “Ôi, quý tha ma bắt anh đi, Ned, sao anh luôn luôn đúng vậy chứ?”

Những cận vệ lo lắng cười tới khi nhà vua quay lại với chúng. “Các ngươi. Đúng, cả hai ngươi. Các ngươi đã nghe Quân sư nói rồi đây. Nhà vua quá béo không mặc vừa giáp. Đi tìm Ser Aron Santagar về đây. Nói với ông ta là ta cần khung căng giáp ngực. Ngay lập tức! Các ngươi còn chần chờ gì nữa?”

Những cậu nhóc vấp cả vào nhau bỗn nhào ra khỏi lều. Robert cố giữ bộ mặt nghiêm nghị cho tới khi chúng đi khỏi. Sau đó ngài ngồi xuống ghế, cười rung bần bật.

Ser Barristan Selmy cười khoái trá. Kể cả Eddard Stark cũng phải mỉm cười. Nhưng, như thường lệ, những suy nghĩ đen tối lại len vào. Ông không thể nào không để ý tới hai cận vệ: đẹp trai, xinh xắn, vóc người cân đối. Một trong đó bằng tuổi Sansa với những lọn tóc vàng dài; đứa kia chắc khoảng mười lăm, tóc

màu hung đỏ, có một hàng ria mép và đôi mắt màu xanh ngọc bích giống hoàng hậu.

“Ôi, ta ước gì mình có thể ở đó mà nhìn mặt Santagar,” Robert nói. “Ta hy vọng hắn sẽ khôn ra mà cùi chúng tới nơi khác. Chúng ta phải bắt chúng chạy cả ngày mất!”

“Nhưng cậu bé đó,” Ned hỏi. “Là người nhà Lannister?”

Robert gật đầu, quệt nước mắt. “Anh em họ. Con của anh trai Lãnh chúa Tywin. Một trong hai đứa là con của người đã chết rồi. Hoặc có thể là người còn sống, giờ tôi lại phải nghĩ lại xem. Ta không nhớ. Vợ ta tới từ một đại gia đình mà Ned.”

Một gia đình giàu tham vọng, Ned nghĩ, ông không ghét bỏ gì hai tên cận vệ, nhưng ông thấy lo khi xung quanh Robert toàn họ hàng của hoàng hậu, dù thức hay ngủ. Tham vọng của nhà Lannister đối với quyền lực và danh vọng dường như không có giới hạn. “Người ta đồn là ngài và hoàng hậu tối qua đã xảy ra tranh cãi.”

Sự vui vẻ đong đong lại trên mặt Robert. “Mụ ta dám cấm ta không được tham gia trận hỗn chiến. Giờ mụ giận dỗi bỏ về lâu đài rồi, quý tha ma bắt mụ ta đi. Em gái anh sẽ không bao giờ làm ta mất mặt như thế.”

“Ngài không thể hiểu Lyanna bằng thần đâu, Robert” Ned nói. “Ngài thấy vẻ đẹp của nàng, nhưng không thấy sự cứng rắn ẩn sâu trong đó. Nàng cũng sẽ nói với ngài rằng ngài chẳng có phận sự gì trong trận hỗn chiến cả.”

“Cả anh nữa sao?” nhà vua nhíu mày. “Anh là một người chua chát, Stark. Ở phương bắc quá lâu và giờ tất cả tinh hoa trong người anh đều đã đóng băng rồi. Còn tinh hoa của ta vẫn tiếp tục sinh trưởng.” Ông vỗ ngực để chứng tỏ.

“Ngài là vua,” Ned nhắc ông nhớ.

“Ta ngồi trên cái ghế sắt chét tiệt đó khi ta buộc phải làm. Điều đó có nghĩa rằng ta không có tham vọng như những người đàn ông khác? Thi thoảng nhâm nhi vài chén rượu, hay nghe một à nào đó la hét trên giường, hoặc cảm nhận ngựa dưới chân ta? Bảy địa ngục ơi, Ned, ta muốn đánh một ai đó quá.”

Ser Barristan Selmy lên tiếng. “Tâu bệ hạ,” ông nói, “Theo lẽ thường nhà vua không nên tham gia hỗn chiến. Cuộc thi sẽ mất đi tính chất công bằng. Ai dám đánh ngài chứ?”

Robert có vẻ thực sự nghĩ lại. “Sao, quý tha ma bắt bọn họ. Kể cả chúng có dám đi nữa. Thì người cuối cùng còn đứng đó...”

“là ngài,” Ned nói nốt. Ông ngay lập tức nhận thấy Selmy đánh vào đúng trọng tâm. Đối với Robert, nguy hiểm trong trận hỗn chiến chỉ là chút hương vị, nhưng điều này mới chạm tới lòng tự trọng của đúc vua. “Ser Barristan nói đúng. Không ai trong Bảy Phụ Quốc dám mạo phạm ngài để làm ngài bị thương.”

Nhà vua đứng dậy, mặt đỏ lựng. “Hai người đang nói với ta rằng những thằng hèn vênh váo đó sẽ để ta thắng ư?”

“Chắc chắn rồi,” Ned nói và Ser Barristan Selmy cúi đầu ngầm đồng tình.

Trong giây lát Robert giận đến mức không nói được câu nào. Ngài đi lại lại trong lều, mặt xàm xì và cáu kỉnh. Ngài cầm tám hộ tám lém vào Barristan Selmy trong cơn cuồng nộ không nói lên lời. Semly né. Sau đó nhà vua lạnh lùng nói. “Cút, cút trước khi ta giết ngươi.”

Ser Barristan nhanh chóng lui ra. Ned cũng định đi theo thì nhà vua gọi lại. “Không phải anh, Ned.”

Ned quay lại. Robert cầm cái sừng lén, rót bia từ cái thùng trong góc, và đưa cho Ned. “Uống đi,” ngài nói cùt lùn.

“Thần không khá...”

“Uống. Thánh chỉ đó.”

Ned cầm cái sừng lén và uống. Bia đen và nặng, quá nặng khiến ông cay xè mắt.

Robert lại ngồi xuống. “Quỷ tha ma bắt anh, Ned Stark. Anh và Jon Arryn, ta yêu quý cả hai người. Nhưng hai người đã làm gì cho ta thế này? Đáng nhẽ ra một trong hai người nên làm vua, hoặc là anh hoặc là Jon.”

“Ngài có uy hơn, thưa bệ hạ.”

“Ta nói anh uống, chứ không bảo anh cãi ta. Anh khiến ta lên làm vua, ít nhất anh nên lịch sự lắng nghe khi ta nói, quỷ tha ma bắt anh đi. Nhìn ta này, Ned. Nhìn xem vương quyền làm gì với ta đây. Chúa ơi, quá béo không mặc vừa giáp, sao lại tới nồng nỗi này chứ?”

“Robert...”

“Uống và im lặng, nhà vua đang nói. Ta thề với anh, ta chưa từng sung sức như khi giành ngai báu, và chưa bao giờ chết mòn mỏi như lúc này khi ta đã giành được nó. Và Cersei... ta phải cảm ơn Jon vì có mụ ta. Ta không muốn kết hôn sau khi Lyanna bị cướp khỏi tay ta, nhưng Jon nói vương quốc cần có người thừa kế. Cersei Lannister rất xứng đôi, mụ ta sẽ thắt chặt quan hệ giữa ta và Lãnh chúa Tywin trong trường hợp Viserys Targaryen dám giành lại ngai báu của cha hắn.” Nhà vua lắc đầu. “Ta rất yêu quý ông già đó, ta thề, nhưng giờ ta nghĩ ông ấy còn ngu ngốc hơn Moon Boy. Ồ, Cersei có vẻ ngoài rất diễm lệ, thật sự, nhưng lạnh lùng... cứ xem cái cách á ta giữ gìn trinh tiết mà xem, anh sẽ nghĩ rằng mụ đang

canh giữ kho vàng của Casterly Rock giữa hai chân vây. Đây, đưa bia cho ta nếu anh không muốn uống.” Ngài cầm cái sừng lên, dốc thẳng một hơi, ợ to rồi quét mép. “Ta rất tiếc cho nó, Ned. Thật đấy. Ý ta là con sói ấy. Con trai ta nói dối, ta phải chịu trách nhiệm. Con trai ta... anh yêu con mình, đúng không?”

“Với tất cả trái tim,” Ned nói.

“Ta sẽ nói cho anh một bí mật, ned. Đã hơn một lần, ta mơ rũ bỏ vương miện. Lên tàu tới Thành Phố Tự Trị cùng ngựa và cây búa, dành toàn bộ thời gian đấu đá và chơi gái, ta sinh ra để làm điều đó. Một vị vua đánh thuê, những ca sĩ sẽ yêu mến ta thế nào đây. Anh có biết điều gì ngăn cản ta làm điều đó không? Đó là viễn cảnh Joffrey ngồi trên ngai báu, với Cersei đứng sau thì thầm vào tai nó. Con trai ta. Sao tôi lại có một đứa con trai như nó chứ, Ned?”

“Nó vẫn còn bé,” Ned ngạc nhiên nói. Ông không ưa hoàng tử Joffrey lắm, nhưng ông có thể cảm được nỗi đau trong giọng nói của Robert. “Ngài đã quên ngài bắt cần đòi ra sao khi bằng tuổi nó rồi ư?”

“Nếu nó bắt cần đòi thì tôi chẳng lo nghĩ gì, Ned. Anh không hiểu nó bằng tôi đâu.” Ngài thở dài và lắc đầu. “À, có lẽ anh đúng. Jon thường xuyên chịu bó tay với ta, nhưng ta vẫn trở thành một vị vua tốt.” Robert nhìn Ned và cau mặt trước sự im lặng của ông. “Anh nên nói và đồng tình chứ.”

“Bệ hạ...” Ned thận trọng nói.

Robert vỗ lưng Ned. “À, chỉ cần nói ta là vị vua tốt hơn Aerys là xong. Anh không bao giờ nói dối vì tình yêu hay danh dự, Ned Stark à. Ta vẫn còn trẻ, và giờ anh ở đây với tôi, mọi chuyện rồi sẽ khác. Chúng ta sẽ làm cho vương triều này được đời đời ca tụng, cầu thánh thần đầy gia tộc Lannister xuống bảy tầng địa ngục đi cho rồi. Ta ngửi thấy mùi thịt hun khói. Anh nghĩ ai sẽ là nhà vô địch đây? Anh có thấy con trai Mace Tyrell không? Họ gọi cậu ta là Hiệp sĩ Flowers.

Giờ đó là người con trai khiến cho bất cứ ông bố nào cũng phải tự hào. Buổi đầu thương ngựa hôm qua, cậu ta đá vào cái mông vàng của Sát Vurcmg, anh phải thấy vẻ mặt của Cersei cơ. Ta cười đau cả ruột. Renly nói cậu ta có một cô em gái, một thiếu nữ mười bốn tuổi, xinh đẹp như ánh bình minh..

Họ ăn bánh mỳ và trứng ngỗng luộc cùng cá rán hành và thịt hun khói, trên một cái bàn gấp cạnh bờ sông. Nỗi uất của nhà vua đã tan biến cùng sương sớm, sau đó Robert ăn cam và cao hứng nói về buổi sáng ở Eyrie khi họ còn là những đứa trẻ... đã đưa cho Jon một thùng cam, nhớ không? Chỉ có điều những quả cam đó thối hết cả, vì thế ta đã ném cam qua bàn và trúng ngay mũi Dacks. Anh nhớ tay cận vệ mặt mụn của Redford không? Hắn ném trả lại ta, và sau khi Jon ăn nhiều tới phát xì hơi, những quả cam bay từ phía trong Đại Sảnh." Ngài cười khùng khục, kể cả Ned cũng mỉm cười khi nhớ lại một thời quá khứ.

Đây chính là cậu bé đã lớn lên cùng ông, ông nghĩ; đây chính là Robert Baratheon mà ông biết và yêu quý. Nếu ông có thể chứng minh rằng nhà Lannister đứng đằng sau vụ tấn công Bran, chứng minh rằng chính họ ám sát Jon Arryn, người này sẽ nghe ông. Và sau đó Cersei sẽ bị phế truất cùng Sát Vương, và nếu Lãnh chúa Tywin dám nổi loạn, Robert sẽ đậm tan lão như từng làm với Rhaegar Targaryen trên dòng Trident. Ông đã thấy rất rõ ràng.

Bữa sáng đó ngon lành hơn bất cứ bữa ăn nào Eddard Stark đã ăn trong một thời gian dài, và sau đó nụ cười đến với ông dễ dàng và thường xuyên hơn, cho đến khi buổi đầu thương ngựa tiếp tục.

Ned cùng nhà vua tới bãi thi đấu. Ông đã hứa sẽ xem trận chung kết cùng Sansa; Septa Mordane bị ốm, và con gái ông nhất quyết không bỏ lỡ trận đấu cuối cùng. Khi ông thấy Robert ngồi vào vị trí, ông để ý thấy Cersei Lannister không xuất hiện; vị trí bên cạnh nhà vua trống. Điều đó cho Ned thêm hy vọng.

Ông lách tới nơi con gái đang ngồi và thấy cô đúng lúc tiếng tù và cất lên báo hiệu trận đấu đầu tiên. Sansa tập trung tới mức gần như không để ý thấy sự hiện diện của cha.

Sandor Clegane là kỵ sĩ đầu tiên ra sân. Hắn mặc áo choàng màu xanh ô liu bên ngoài bộ giáp xám màu bồ hóng. Chiếc áo choàng và cái mũ trụ hình đầu chó là những thứ duy nhất được trang trí.

“Một trăm rồng vàng cho Sát Vương,” Ngón út lớn giọng tuyên bố khi Jaime Lannister xuất hiện, uyển chuyển cưỡi trên lưng con xích thố. Con ngựa được bọc giáp xích sắt mạ vàng, và Jaime tỏa sáng lấp lánh từ đầu tới chân. Kể cả cây thương của hắn cũng được làm từ loại gỗ vàng của đảo Summer.

“Xong,” Lãnh chúa Renly hé trá. “Sáng nay trông Chó Săn có vẻ đói.”

“Kể cả những con chó đói cũng biết là không nên cắn bàn tay đã cho chúng ăn,” Ngón út khô khốc đáp.

Sandor Clegane hạ mũ xuống nghe đánh cách và vào vị trí. Ser Jaime hôn gió với một phụ nữ dân thường, nhẹ nhàng hạ tấm bảo vệ và cưỡi ngựa về cuối sân đấu. Cả hai đều giương cây thương lên.

Ned Stark chỉ mong cả hai đều thất trận, nhưng Sansa quan sát với đôi mắt sáng lấp lánh và phấn khích. Đám đông phấn khích gào lên khi những con ngựa bắt đầu phi nước đại.

Chó Săn nhoài người về phía trước, ngọn thương rung đều đều, nhưng Jaime khéo léo tránh nhanh được cú va chạm. Ngọn thương của Clegane đâm trúng khiên vàng hình sư tử không gây tổn hại gì, nhưng khiên của hắn lại bị thương của Jaime đâm trúng. Gỗ vỡ tan tành, Chó Săn quay cuồng gò ngựa để ngồi vững. Sansa thở dốc. Một tiếng hò reo đơn độc vang từ đám đông.

“Tôi không biết sử dụng tiền của ngài thế nào đây,” Ngón Út nói với Lãnh chúa Renly.

Chó Săn rồi cũng ngồi vững được. Hắn nhảy dựng lên trên ngựa và đi vòng lại chuẩn bị lượt đấu thứ hai. Jaime Lannister ném cái thương gãy xuống và cầm cái mới lên, cười đùa cùng người hộ vệ. Chó Săn lao lên phía trước. Lannister lao tới nghênh đón. Lần này, khi Jaime tránh, Sandor Clegane cũng di chuyển theo. Cả hai ngọn thương đâm vào nhau, những mảnh vụn bắn ra, con xích thố không người cưỡi chạy nước kiệu đi tìm cỏ trong khi Ser Jaime Lannister lăn lộn trên mặt đất, trong bộ giáp vàng kim bẹp düm.

Sansa nói. “Con biết Chó Săn sẽ thắng mà.”

Ngón Út nghe ngóng. “Nếu cháu biết ai sẽ thắng trận tiếp theo, hãy nói ngay trước khi Lãnh chúa Renly lột sạch túi ta.” Ông nói với cô bé. Ned mỉm cười.

“Thật buồn là Quý Lùn không ở đây cùng chúng ta,” Lãnh chúa Renly nói.
“Tôi sẽ thắng gấp đôi.”

Jaime Lannister đã đứng dậy, nhưng cái mũ trụ hình sư tử bị xoay ngược và móp lại do cú ngã, và giờ hắn không thể tháo nó ra. Đám đông hò hét chỉ trỏ, những lãnh chúa và phu nhân cố nhịn cười nhưng không được, và trên tất cả, Ned nghe thấy giọng cười của nhà vua Robert, lớn hơn bất cứ ai. Cuối cùng họ phải dẫn Sư tử nhà Lannister tới gặp một thụ rèn, trong tình trạng không nhìn thấy đường và bước đi dò dẫm.

Tới lúc đó Ser Gregor Clegane đã vào vị trí đầu sân. Gã cao lớn, là người to con nhất Eddard từng thấy. Robert Baratheon và những người em trai khá to con, Chó Săn cũng vậy, và ở Winterfell cũng có một cậu nhóc đần độn tên Hodor còn to hơn tất cả, nhưng người hiệp sĩ mà người ta gọi là Ngọn Núi Trên Yên Ngựa này còn cao lớn hơn Hodor. Hắn ta cao gần ba mét, bờ vai rộng và cánh tay trông

như một thân cây nhỏ. Con ngựa hắn cưỡi nhìn như ngựa con, và cây giáo gã cầm tựa như cán chổi vậy.

Không giống em trai mình, Ser Gregor không sống tại triều đình. Gã là một kẻ cô độc ít khi ra khỏi lãnh địa của mình, trừ khi có chiến tranh hay đấu thương ngựa. Hắn là quân đồng minh của Lãnh chúa Tywin từ ngày Vương Đô sụp đổ, một hiệp sĩ mới sắc phong ở tuổi mười bảy, nhưng kể cả lúc đó cũng vô cùng xuất chúng nhờ kích thước và sự tàn bạo không ai sánh kịp. Có kẻ nói chính Gregor là người đã ném đầu hoàng tử bé Aegon Targaryen vô tường, và thì thầm rằng sau đó gã đã cưỡng hiếp người mẹ, công chúa Elia xứ Dorne, rồi giết chết bà. Nhưng đừng ai để Gregor Clegane nghe thấy.

Ned Stark không nhớ đã từng nói chuyện với gã chưa, dù Gregor đã cùng họ dẹp loạn Balon Greyjoy như một hiệp sĩ. Ông quan sát gã với vẻ bất an.

Ned hiếm khi để tâm tới những lời bàn tán, nhưng những điều người ta nói về Ser Gregor quả thực rất đáng ngại.

Gã sắp lấy người vợ thứ ba, và có người đã nghe được những lời đồn đại ghê rợn về cái chết của hai người vợ trước. Người ta kể rằng lâu dài của gã là một noi đáng sợ, không biết bao người hầu đột nhiên biến mất, đến chó cũng sợ không dám bén mảng tới hành lang. Em gái gã đã qua đời trong một hoàn cảnh kỳ cục, lửa hủy hoại dung nhan em trai gã, còn một tai nạn trong khi đi săn đã cướp đi tính mạng người cha. Gregor được thừa hưởng lâu dài, vàng bạc, sản nghiệp của gia đình. Em trai gã Sandor đã ra đi ngay trong ngày hôm đó để phục vụ nhà Lannister, và chưa bao giờ trở lại, kể cả là về thăm.

Khi Hiệp sĩ Flowers đi vào đấu trường, đám đông rộ lên những tiếng xầm xì, và ông nghe thấy lời thì thầm tán dương nồng nhiệt của Sansa, “Ôi, anh ấy đẹp quá.” Ser Loras Tyrell mảnh khảnh như một cây sậy, mặc bộ giáp bạc tuyệt đẹp,

sáng bóng rực rỡ tới chói mắt, được chạm hai họa tiết dây leo đen và những bông hoa ly xanh bé xíu.

Những người dân thường cùng lúc với Ned nhận ra rằng những bông hoa xanh Ida làm từ đá ngọc bích; cả ngàn cái miệng há hốc ra vì kinh ngạc. Trên vai cậu ta là chiếc áo choàng nặng nề. Nó được khâu lại từ những bông hoa ly, những bông hoa thực sự, hàng trăm bông hoa mới nở tinh khôi đính lên chiếc áo choàng len nặng nề.

Con chiến mã cũng gầy gò như người cưỡi nó vậy, một con ngựa cái màu xám đẹp tuyệt, tốc độ nhanh khủng khiếp. Con chiến mã to lớn của Ser Gregor rống lên khi ngửi thấy mùi hương của cô nàng. Cậu bé tới từ Highgarden khẽ thúc vào con ngựa khiến nó nhảy dựng sang một bên, nhanh nhẹn như một vũ công. Sansa nắm lấy tay ông. “Cha ơi, đừng để Ser Gregor làm thương anh ấy,” cô bé nói. Ned thấy cô đang đeo bông hoa hồng Ser Loras tặng ngày hôm qua. Jory đã kể cho ông nghe chuyện đó.

“Đây là giao đấu thương ngựa, ông nói với cô con gái. “Nếu đâm vào nhau chúng sẽ tự động gãy, và không ai bị thương cả.” Nhưng ông nghĩ đến cậu bé nằm cứng đờ trên xe ngựa với chiếc áo choàng điểm những mảnh trắng lưỡi liềm mà thấy miệng mình khô khốc.

Ser Gregor không điều khiển nổi con ngựa. Con chiến mã đang rống lên và gõ móng xuống đất, lúc lắc đầu. Núi Yên Ngựa dùng đôi bốt giáp thúc mạnh vào nó.

Con ngựa chồm lên suýt hất ngã hắn.

Hiệp sĩ Flowers cúi chào đức vua, cưỡi ngựa về phía bên kia sân, giờ thăng cây thương, vào thế săn sàng. Ser Gregor dùng cương kéo con ngựa về chỗ. Và bất chợt cuộc đấu bắt đầu.

Con ngựa của Núi Yên Ngựa chuyển sang phi nước đại, hăng hái lao về phía trước, trong khi con ngựa cái di chuyển nhẹ nhàng như một mảnh vải lụa. Ser Gregor vừa vội đặt khiên, thương vào vị trí, vừa cố không chế con ngựa bất kham chạy thẳng, thì đột nhiên Loras Tyrell đã ở trên hắn, chĩa mũi thương ngay chỗ đó, trong chớp mắt Núi Yên Ngựa ngã xuống. Hắn quá to lớn khiến con ngựa cũng ngã vật xuống theo.

Ned nghe có tiếng rèo hò, cỗ vũ, tiếng huýt sáo, tiếng thở dốc vì kinh ngạc, tiếng thì thầm phán khích, và trên hết là giọng cười khàn đặc của Chó Săn. Hiệp sĩ Flowers ghìm con ngựa đứng lại cuối đầu trường.

Ngọn thương của cậu ta thậm chí còn chỏng bị gãy. Những viên ngọc bích lắp lánh dưới ánh mặt trời khi anh ta nâng mũ trụ và mỉm cười.

Đám đông điên lên vì cậu.

Ở giữa cánh đồng, Ser Gregor Clegane thoát khỏi tình thế rắc rối và đứng dậy. Gã cởi mũ ném mạnh xuống đất. Mặt tối sầm vì tức giận và tóc che hết mắt. “Kiếm của ta,” hắn hét gọi tên cận vệ. Lúc đó, con chiến mã cũng cựa mình đứng dậy.

Gregor Clegane giết chết con ngựa bằng một nhát chém mạnh tới mức đứt lìa một nửa cổ ngựa. Những tiếng hò reo ngay tức khắc chuyển thành tiếng rú thát thanh. Con ngựa chiến khuỷu xuống, rít lên trong con hắp hối. Lúc đó Gregor sải bước về phía Ser Loras Tyrell, thanh kiếm đẫm máu cầm chắc trên tay. “Chặn hắn lại!” Ned thét lên, nhưng tiếng của ông lạc mất giữa những tiếng la hét. Ai ai cùng hét, và Sansa đang khóc.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh. Hiệp sĩ Flowers đang hét gọi thanh kiếm cho mình thì Ser Gregor đã đánh gục gã tiểu đồng của cậu ta sang một bên và nắm lấy cương ngựa. Con ngựa cái ngửi thấy mùi máu và lồng lên. Loras Tyrell ngồi

nguyên vị trí, nhưng không còn vũng. Ser Gregor vung kiếm, một nhát chém bằng cả hai tay đã trúng ngay ngực cậu bé và đón ngã cậu. Con chiến mã hoảng loạn lao đi trong khi Ser Loras nằm choáng váng trên đất. Nhưng khi Gregor định nâng kiếm xuống đòn chí mạng, một giọng khàn đặc vang lên cảnh cáo, “Để hắn yên,” và một bàn tay phủ giáp đẩy hắn khỏi cậu bé.

Núi Yên Ngựa giận dữ xoay người, lấy hết sức bình sinh vung thanh trường kiếm theo một đường vòng cung chết người, nhưng Chó Săn đã đỡ được và hất ra. Thời gian dường như kéo dài vô tận khi hai người anh em đứng đó đọ sức, còn Loras Tyrell trong cơn váng vất đã được đưa ra ngoài an toàn. Ba lần Ned thấy Ser Gregor nhắm vào mõm trụ đầu chó, nhưng chưa một lần nào Ser Gregor chạm được tới phần mặt không được bảo vệ kia.

Giọng nói của nhà vua đã kết thúc tất cả... giọng nói của nhà vua cùng hai mươi tay kiếm. Jon Arryn đã nói với họ rằng một chỉ huy cần có một giọng nói đầy quyền uy, và Robert đã chứng tỏ được điều đó trong trận Trident. Giờ một lần nữa ngài sử dụng giọng nói đó, “DÙNG NGAY TRÒ ĐIỆN NÀY LẠI,” ngài quát tháo. “NHÂN DANH ĐỨC VUA CỦA CÁC NGƯỜI!”

Chó Săn quỳ trên một gối. Ser Gregor chém vào không khí, và cuối cùng hắn cũng hiểu chuyện. Hắn thả kiếm xuống và liếc nhìn Robert, trong tình trạng bị đội Ngự Lâm Quân và cả tá hiệp sĩ cùng lính gác bao vây. Không nói một lời, gã quay người sải bước đi, đẩy lùi Ser Barristan Selmy. “Để hắn đi,” Robert nói, và cuộc đấu kết thúc nhanh như khi bắt đầu.

“Giờ Chó Săn thắng cuộc hả cha?” Sansa hỏi Ned.

“Không,” ông nói. “Còn một trận chung kết, giữa Chó Săn và Hiệp sĩ Flowers.”

Nhưng hóa ra Sansa đã đúng. Một lúc sau Ser Loras Tyrell trở về cánh đồng trong chiếc áo chẽn vải lanh đơn giản và nói với Sandor Clegane, “tôi nợ ngài mạng sống của mình. Ngày hôm nay là của ngài.”

“Ta không phải ngài,” Chó Săn đáp, nhưng hắn chấp nhận chiến thắng. Giải thưởng giành cho người thắng cuộc chính là lòng yêu mến của người dân. Có lẽ đây là lần đầu tiên trong đời hắn được họ yêu mến như vậy.

Khi Ned cùng Sansa tới bãi bắn cung, Ngón út và Lãnh chúa Renly cùng vài người khác đi cùng họ. “Tyrell chắc phải biết con ngựa cái của mình rất thu hút mà,” Ngón út nói. “Tôi thè cậu nhóc đó đã lên kế hoạch cho mọi chuyện. Gregor luôn thích những con ngựa đực to lớn, nóng tính, khí thế hoành tráng hơn là đầu óc.” Câu chuyện này có vẻ khiến ông ta hứng thú.

Nhưng nó không khiến Ser Barristan Selmy hứng thú. “Trò gian lận này chẳng lấy gì làm vẻ vang,” ông già cứng rắn nói.

“Vẻ vang tí chút cùng hai mươi ngàn đồng vàng,” Lãnh chúa Renly mỉm cười.

Chiều hôm đó, một cậu nhóc tên Anguy, một kẻ thường dân đến từ Dornish Marches đã chiến thắng giải bắn cung, sau khi đánh bại Ser Balon Swann và Jalabhar Xho ở cự ly bắn một trăm bước, còn tất cả những cung thủ khác đã bị loại ở cự ly ngắn hơn. Ned cử Alyn đi tìm và mời hắn tham gia đội hộ vệ của quân sự, nhưng cậu ta đang say trong men rượu, chiến thắng và sự giàu có bao lâu nay không dám mơ tới, vì thế cậu ta từ chối.

Trận hỗn chiến diễn ra trong ba tiếng. Gần bốn mươi người tham gia, gồm những kỵ sĩ, những hiệp sĩ vùng biên, những cận vệ mới đang muốn tìm chút danh tiếng. Họ dùng vũ khí đánh nhau trong đống hỗn độn bùn đất và máu me, từng nhóm nhỏ đánh nhau trong khi các hội liên minh hình thành rồi tan ra, tới

khi chỉ còn người duy nhất đứng vững. Người chiến thắng là thây tu áo đỏ, Thoros thành Myr, một gã điên khùng cạo đầu và chiến đấu với thanh kiếm lửa. Hắn từng thắng những trận ẩu đả trước đó; thanh kiếm lửa đã dọa những con ngựa sợ nhưng không có gì có thể đe dọa nổi Thoros. Sau trận đấu, tổng thiệt hại có ba cái xương sườn bị gãy, một xương quai xanh dập, cả tám ngón tay bị bong gân, hai con ngựa ngã gục, và những vết thương, bong gân, bầm tím thì không thể đếm hết. Ned vô cùng khoan khoái khi Robert không tham dự.

Eddard Stark tràn đầy hy vọng vào buổi tiệc tối hôm đó

Robert đang cao hứng, người nhà Lannister lại không thấy đâu, cả những cô con gái của ông cũng cư xử đúng mực. Jory đưa Arya tới và Sansa vui vẻ nói chuyện với cô em.

“Cuộc đấu thương ngựa thật tuyệt,” cô bé thở dài. “Đáng ra em nên tới. Vụ nhảy nhót của em sao rồi?”

“Em ê ẩm khắp người,” Arya vui vẻ kể lại, tự hào khoe vết bầm tím lớn trên chân.

“Chắc hắn em là một vũ công tồi,” Sansa nghi ngờ nói.

Sau đó, khi Sansa đắm chìm trong trường ca “Vũ điệu của loài rồng” do một đoàn hát rong biểu diễn, Ned tự mình xem xét vết bầm. “Cha mong Forel không quá nghiêm khắc với con,” ông nói.

Arya đứng trên một chân. Con bé càng ngày càng giỏi. “Thầy Syrio nói mỗi vết thương là một bài học, và mỗi bài học sẽ làm con giỏi hơn.”

Ned nhíu mày. Gã Syrio Forel có tiếng tăm lừng lẫy, và phong cách khoa trương của vùng Braavos rất phù hợp với thanh kiếm mỏng của Arya, nhưng... chỉ vài ngày trước, con bé đã đi lang thang với một dải lụa đen bịt mắt. Syrio dạy

cô nhìn băng tai, mũi và làn da, cô đã nói với ông thế. Trước đó, ông thấy con bé xoay vòng và lộn ngược. “Arya, con chắc chắn mình muốn tiếp tục không?”

Cô bé gật đầu. “Ngày mai bọn con sẽ đi bắt mèo.”

“Mèo à.” Ned thở dài. “Có lẽ cha đã làm khi thuê anh chàng người Braavos này. Nếu con thích, cha sẽ nói Jory dạy con. Hoặc có thể ta sẽ bàn với Ser Barristan. Hồi trẻ ông ấy là kiếm sĩ giỏi nhất Bảy Phủ Quốc đấy.”

“Con không cần họ,” Arya nói. “con cần thầy Syrio.”

Ned vuốt tóc cô con gái. Bất cứ một thầy dạy kiếm từ tết nào cũng có thể dạy Arya những nguyên tắc cơ bản của chuyện chọc-chém mà không cần những thứ vớ vẩn như bịt mắt, làm bánh xe, nhảy trên một chân, nhưng ông thừa hiểu cô con gái út của mình để biết không nên tranh cãi với đồ cứng đầu đó làm gì. “Theo ý con vậy,” ông nói. Chắc chắn cô bé sẽ sớm chán thôi. “Cần thận nhé.”

“Vâng ạ,” cô nghiêm túc thề thốt trong khi nhảy lò cò từ chân phải sang chân trái.

Một lúc lâu sau, khi ông đã đưa các cô con gái về thành và thấy chúng yên ổn trên giường ngủ, Sansa với những giấc mơ, còn Arya với những vết bầm tím, Ned lên phòng ở đỉnh tháp. Ban ngày khá ấm áp, căn phòng lại đóng kín và bí bách. Ned tới cửa sổ, kéo rèm để không khí mát mẻ của buổi đêm ùa vào. Bên kia sân lớn, ông thấy ánh đèn chập chờn từ khung cửa sổ của Ngón út. Đã quá nửa đêm. Bên dòng sông, cuộc chè chén sắp tàn.

Ông lôi con dao găm ra ngắm nghía. Lưỡi dao của Ngón Út, rơi vào tay Tyrion Lannister trong vụ cá cược, dùng để giết chết Bran trong giấc ngủ. Vì sao? Vì sao người lùn muốn Bran chết? Vì sao lại có người muốn Bran chết?

Con dao, cú ngã của Bran, tất cả bằng cách nào đó có liên hệ tới cái chết của Jon Arryn, ông có thể cảm nhận được điều đó, nhưng chẳng có gì hé mở thêm sự thật về cái chết của Jon. Lãnh chúa Stannis không hề dự buổi đấu thương ngựa tại Vương Đô. Lysa Arryn vẫn giữ im lặng đằng sau những bức tường thành Eryie. Tên cận vệ đã chết, và Jory vẫn đang tìm kiếm các nhà thô.

Ông còn gì ngoài đứa con hoang của Robert?

Người thợ học việc ủ rũ kia là con trai của nhà vua, Ned không nghi ngờ gì điều đó. Dòng máu nhà Baratheon in dấu trên nét mặt, quai hàm, đôi mắt và mái tóc đen kia. Renly còn quá trẻ nên không thể làm cha một đứa trẻ ở độ tuổi kia, Stannis quá ư lạnh lùng và tự trọng. Gendry phải là con trai Robert.

Nhưng biết rồi thì được gì nào? Nhà vua có những người con xuất thân thấp kém ở khắp Bảy Phù Quốc. Ông đã từng công khai về một đứa con hoang, bằng tuổi Bran, có người mẹ mang xuất thân cao quý. Đứa bé được đưa đi làm con nuôi người quản gia của Lãnh chúa Renly tại Storm's End.

Ned vẫn nhớ đứa con đầu của Robert, một bé gái sinh ra tại Thung Lũng khi Robert chỉ nhỉnh hơn một đứa trẻ. Bé gái mới dễ thương làm sao; một Lãnh chúa trẻ vùng Storm's End mê cô như điếu đổ. Ngài thường xuyên tới thăm cô bé, rất lâu ngay sau khi chẳng còn hứng thú với mẹ bé. Ned thường bị lôi đi cùng, dù muốn dù không. Cô bé giờ khoảng mười bảy mười tám; lớn hơn lúc Robert làm cha.

Một ý nghĩ kỳ quặc.

Cersei không vui với những bất ngờ nhỏ do vị phu quân mang lại, nhưng cuối cùng chuyện nhà vua có một hay cả trăm đứa con riêng cũng chẳng là gì. Luật pháp và phong tục chỉ cho những đứa bé xuất thân bần hàn một chút quyền

lợi. Gendry, cô bé ở Thung Lũng, cậu nhóc tại Storm's End, không ai có thể đe dọa những đứa con chính thống của Robert...

Sự trầm ngâm của ông kết thúc khi nghe tiếng gõ cửa khe khẽ. “Có người muốn gặp ngài,” Harwin nói. “Hắn không báo tên.”

“Cho hắn vào,” Ned phân vân nói.

Vị khách là một người đàn ông to béo đi đôi giày bê bết bùn đất, da giày đã rạn hết, mặc chiếc áo choàng nâu nặng nề bằng loại vải tồi tàn nhất, đường nét ẩn khuất dưới mũ trùm, tay biến mất trong chiếc tay áo thùng thình.

“Ngươi là ai?” Ned hỏi.

“Một người bạn,” người đàn ông đội mũ trùm nói bằng giọng trầm thấp, kỳ lạ. “Chúng ta phải nói chuyện riêng, thưa Lãnh chúa Stark.”

Sự tò mò lấn át sự cẩn trọng trong ông. “Harwin, để chúng ta lại một mình,” ông ra lệnh. Chỉ tới khi họ còn một mình dang sau cánh cửa đóng kín, người khách mới hạ mũ xuống.

“Lãnh chúa Varys?” Ned kinh ngạc nói.

“Lãnh chúa Stark,” Varys lịch sự nói và ngồi xuống. “Tôi không biết có làm phiền ngài khi xin một cốc nước không nhỉ?”

Ned rót hai cốc rượu mùa hè cho Varys. “Tôi có lẽ đã đi qua ngài mà không hề nhận ra,” ông ngờ vực nói. Ông chưa bao giờ thấy viên thái giám mặc bất cứ thứ gì ngoài nhung lụa, vải hoa thượng hạng, và người này bốc ra mùi mồ hôi chứ không phải mùi định tử hương.

“Được thế thì may quá,” Varys nói. “Như vậy có người sẽ không biết chúng ta nói chuyện riêng. Hoàng hậu đang theo dõi ngài. Rượu ngon lắm. Cảm ơn ngài.”

“Sao ngài vượt qua được đội hộ vệ của tôi?” Ned hỏi. Porther và Cayn đứng canh ở ngoài tháp, và Alyn ở trên cầu thang.

“Tháp Đỏ có những con đường chỉ những bóng ma và gián điệp mới biết.” Varys mỉm cười xin lỗi. “Tôi không làm ngài mất nhiều thời gian đâu. Có những điều ngài phải biết. Ngài là quân sư, và nhà vua là một tên ngốc.” Cái giọng ngọt ngào giả tạo của viên thái giám đã biến mất; thay vào đó là giọng mỏng và chói như roi vút. “Tôi biết, đức vua là bạn của ngài, nhưng dù sao ngài ấy vẫn là một tên ngốc... và sắp tàn đời, trừ khi ngài ra tay cứu giúp. Hôm nay ngài ấy suýt chết. Họ đã mong giết chết ngài ấy trong trận hỗn chiến.”

Ned không nói nên lời vì choáng váng. “Ai cơ?”

Varys nhấp rượu. “Nếu tôi thực sự phải nói ra, ngài còn ngốc hơn cả Robert, và tôi đã ở sai phe.”

“Nhà Lannister,” Ned nói. “Hoàng hậu... không, tôi không tin nổi, không thể nào lại là Cersei. Bà ta khuyên nhà vua không tham chiến mà?”

“Bà ta giờ trò ngăn cấm nhà vua trước mặt anh trai, các hiệp sĩ và một nửa triều đình. Thành thật nói tôi nghe, liệu ngài có biết cách nào chắc chắn hơn để ép vua Robert tham chiến không? Tôi hỏi ngài đây.”

Ned thấy ruột gan quặn thắt. Viên thái giám nói đúng; nói với Robert Baratheon rằng ông ấy không thể, đừng nên, hoặc không được làm điều gì, thì ông ấy sẽ càng quyết làm. “Kể cả nếu đức ngài tham chiến, ai dám đánh nhà vua chứ?”

Varys nhún vai. “Có bốn mươi kỵ sĩ trong trận hỗn chiến. Nhà Lannister có khá nhiều bạn hữu. Giữa đống hỗn độn đó, những con ngựa hí vang và xương gãy với Thoros thành Myr vung vẩy thanh kiếm lửa lố bịch trên tay, làm sao biết ai là kẻ giết chết bệ hạ chứ?” Ông tiến tới thùng rượu tự rót thêm. “Sau khi sự việc xong xuôi, tên giết người sẽ buồn đau ngồi bên ngoài. Tôi giàn như có thể nghe tiếng harkin khóc. Buồn làm sao. Nhưng chắc chắn bà quả phụ xinh đẹp và giàu lòng trắc ẩn của chúng ta sẽ lấy làm buồn, tha mạng cho harkin, và chúc phúc cho harkin bằng một nụ hôn. Vì vua Joffrey sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài tha cho harkin.” Viên thái giám gãi gãi má. “Hoặc có thể Cersei sẽ để Ser Ilyn chém bay đầu harkin. Như thế ít nguy hiểm cho nhà Lannister hơn, dù điều đó sẽ là một bất ngờ không vui cho người bạn nhỏ bé kia.”

Ned thấy con giận đang bốc lên ngùn ngụt. “Ngài biết tất cả, nhưng ngài chỉ khoanh tay ngồi đó.”

“Tôi chỉ huy quân tình báo, không phải những chiến binh.”

“Đáng ra ngài nên tới gặp tôi sớm hơn.”

“Ồ đúng, tôi công nhận. Và ngài sẽ tất tả chạy đến với nhà vua, đúng không? Và khi Robert nghe về mối họa kia, ngài ấy làm được gì nào? Tôi rất muốn biết.”

Ned cân nhắc. “Ngài sẽ xử chúng, và dẫu nào vẫn tham chiến, để cho chúng thấy rằng ngài không sợ.”

Varys giang tay. “Tôi phải thú nhận một điều nữa, Lãnh chúa Eddard à. Tôi rất tò mò về điều ngài sẽ làm. Vì sao ngài không tới chỗ tôi? Ngài hỏi, và tôi phải trả lời, vì sao, vì tôi không tin ngài, thưa lãnh chúa.”

“Ngài không tin tôi?” Ned hoàn toàn kinh ngạc.

“Tháp Đỏ là nơi trú chân cho hai loại người, Quân sư Eddard,” Varys nói. “Những người trung thành với vương quốc và những người chỉ trung thành với bản thân. Tới sáng nay, tôi không thể biết ngài thuộc phe nào... vì thế tôi phải chờ đợi... và giờ tôi đã chắc chắn.” Ông ta cười lỏn lẻn, và trong thoáng chốc khuôn mặt thật và mặt nạ trung bên ngoài nhập làm một. “Tôi bắt đầu hiểu vì sao hoàng hậu sợ ngài tới vậy. Đúng, tôi hiểu rồi.”

“Ngài mới là kẻ bà ta phải sự,” Ned nói.

“Không. Tôi là tôi. Nhà vua lợi dụng tôi, nhưng điều đó làm nhục ngài ấy. Một chiến binh dũng mãnh như Robert của chúng ta sẽ không yêu thích gì những kẻ nghe trộm, những tên tình báo hay những viên hoạn quan. Nếu có một ngày Cersei thì thầm bên tai ngài ấy, “Giết hắn đi,” Ilyn Payne sẽ chặt cái đầu của tôi ngay, mà lúc đó thì có ai buồn khóc thương cho Varys khốn khổ này? Dù phía nam hay phương bắc, họ đều không hát những khúc ca cho những tên điệp viên.”

Ông ta vươn tay chạm lấy Ned. “Nhưng ngài, Lãnh chúa Stark... tôi nghĩ... không, tôi biết... ngài ấy không giết ngài, thậm chí kể cả vì hoàng hậu của mình, và đó có thể là đường sống cho chúng ta.”

Thế là quá đủ rồi. Trong giây lát, Eddard Stark không muôn gì hơn là được trở về Winterfell, trở về thành phố giản đơn sạch sẽ của phương bắc, nơi kẻ thù chỉ có mùa đông và dân du mục bên ngoài Tường Thành. “Chắc chắn Robert có những người cận thần trung thành khác,” ông cự nự. “những người em trai, và...”

“...vợ?” Varys nói nốt, với một nụ cười cay nghiệt. “Những em trai ngài ghét nhà Lannister, thực sự vậy, nhưng ghét hoàng hậu và yêu kính nhà vua đâu phải là một, đúng không nào? Ser Barristan yêu vinh quang, Grand Maester Pycelle yêu địa vị, Ngón út yêu hòn đảo của hắn.”

“Ngụ Lâm Quân...”

“Một cái khiên giấy,” viên thái giám nói. “Đừng sốc thế chứ, Lãnh chúa Stark. Jaime Lannister bản thân là anh em chí cốt của Đội Bạch Đao, và chúng ta đều biết lời thề của hắn có giá trị thế nào. Thời mà những người như Ryam Redwyne và hoàng tử Aemon Ky Sĩ Rồng mặc áo choàng trắng đã biến mất trong hoàng hôn và những bài ca rồi. Trong Bảy Phủ Quốc, giờ chỉ có Ser Barristan Selmy là một mảnh thép thực sự, nhưng Selmy đã già rồi. Ser Boros và Ser Meryn là những người trung thành với hoàng hậu tới tận xương tủy, và tôi cực kỳ nghi ngờ những người còn lại. Không, lãnh chúa của tôi ơi, khi thực sự cần tới sự phân định quyền uy, ngài là người bạn duy nhất của Robert Baratheon.”

“Phải có ai cảnh báo cho Robert,” Ned nói. “Nếu những điều ngài nói là thật, nếu chỉ cần một phần trong đó là thực, nhà vua phải được nghe.”

“Và chúng ta có bằng chứng gì nào? Lời nói của tôi? Những chú chim gián điệp bé nhỏ của tôi chống lại hoàng hậu và Sát Vương, chống lại những người em trai và hội đồng của ngài, chống lại Thủ Lĩnh Phương Đông và Phương Tây, chống lại quyền lực của easterly Rock chẳng? Cầu chúa, hãy đưa tôi tới Ser Ilyn luôn cho rồi, như vậy sẽ tiết kiệm khói thời gian cho chúng ta. Tôi biết rõ con đường đó kết thúc ở đâu.”

“Nhưng nếu những gì ngài nói là thực, họ chỉ đang chờ thời cơ và dựng một kế hoạch mới.”

“Quả vậy” Varys nói, “và tôi sợ là sớm đây. Chúng lo ngại về ngài nhất, Lãnh chúa Eddard à. Nhưng những chú chim của tôi sẽ nghe ngóng, và chúng ta có thể cùng nhau ngăn chặn chúng, ngài và tôi.” Ông ta đứng lên và đội mũ trùm che mặt lại.

“Cám ơn vì ly rượu. Chúng ta sẽ còn nói chuyện. Khi lần sau ngài gặp tôi tại hội đồng, hãy cư xử như bình thường. Không hề khó đâu.”

Khi Ned gọi “Varys thì ông ta đã ra tới cửa. Viên thái giám quay lại. “Jon Arryn chết thế nào?”

“Tôi đang tự hỏi khi nào ngài sẽ hỏi tới vấn đề đó.”

“Nói cho tôi.”

“Họ gọi đó là nước mắt thành Lys. Một thứ hiếm và đắt đỏ, trong lành và ngọt ngào như nước, và không để lại dấu vết. Trong chính căn phòng này, tôi đã cầu xin Lãnh chúa Arryn đưa người tới ném thử trước, nhưng ông ấy không nghe. Ông ấy nói với tôi rằng, chỉ có ngợm mới nghĩ ra trò đó.”

Ned phải biết phần còn lại. “Ai đưa thuốc độc cho ông ấy?”

“Vài người bạn yêu quý thường chia sẻ rượu thịt cùng ngài ấy. À, nhưng là ai nhỉ? Có nhiều khả năng lắm. Lãnh chúa Arryn là một người tử tế, đáng tin mà.” Viên thái giám thở dài. “Có một cậu bé, cậu ta nợ ơn Jon Arryn, nhưng khi người góa phụ chạy trốn tới Eyrie cùng kẻ hầu người hạ, cậu ta đã ở lại Vương Đô để khởi nghiệp. Tôi luôn lấy làm vui lòng khi thấy cậu bé đó thăng tiến ở thế giới này.” Tiếng roi vun vút lại một lần nữa hiện trong giọng nói, mỗi từ đều là một cú đánh. “Cậu ta hẳn đã vô cùng đẹp đẽ ở cuộc đấu thương ngựa, trong bộ giáp sáng loáng mới tinh, với những hình trăng khuyết trên áo choàng. Thật buồn là cậu ta chết không đúng lúc, trước khi ngài kịp nói chuyện cùng...”

Ned thấy toàn thân như bị ngấm thuốc độc. “Tay cận vệ,” ông nói. “Ser Hugh.” Đầu Ned quay vòng vòng. “Vì sao? Sao lại là lúc này? Jon Arryn là quân sư trong suốt mười bốn năm. Ông ấy đã làm gì để chuộc lấy cái chết chứ?”

“Hãy đặt câu hỏi đi “ Varys nói, đi ra ngoài cửa.

Khi đứng quan sát Chiggen xả thịt ngựa trong buổi bình minh lạnh cắt da cắt thịt, Tyrion Lannister ghi lại một món nợ nữa với nhà Stark. Khói bốc ra từ xác

ngựa lúc gã lính đánh thuê mập mạp dùng dao lột da mỏ toang bụng con vật. Tay gã di chuyển lanh lẹ, không có một vết cắt thừa; công việc này cần phải làm nhanh, trước khi mùi máu thu hút những con mèo ma xuống núi.

“Tôi nay không ai trong chúng ta chết đói đâu,” Bronn nói. Ông ta trông như một bóng ma; một bộ xương gầy gò, khô đét, với đôi mắt đen, mái tóc đen cùng bộ râu ria lởm chởm.

“Có đây,” Tyrion nói. “Tôi không thích thịt ngựa. Đặc biệt là ngựa của tôi.”

“Thịt nào mà chẳng là thịt,” Bronn nói kèm một cái nhún vai. “Người Dothraki thích thịt ngựa hay thịt bò hay thịt lợn.”

“Anh đánh đồng tôi với bọn Dothraki?” Tyrion chua chát hỏi. Người Dothraki ăn thịt ngựa, họ còn vứt những đứa trẻ bị dị tật cho lũ chó hung dữ chạy theo khallasar. Anh chẳng thích thú gì phong tục của người Dothraki.

Chiggen xé miếng thịt đỏ au ra và giơ lên quan sát. “Muốn ném thử không, chú lùn?”

“Anh trai Jaime của tôi đã tặng tôi con ngựa cái này nhân dịp sinh nhật hai mươi ba tuổi,” Tyrion thảng thắn nói.

“Vậy thì gửi lời cảm ơn anh ngài. Nếu ngài có cơ hội được gặp lại ông ấy.” Chiggen cười toe toét, nhe những chiếc răng vàng và nuốt chửng miếng thịt sống sau khi nhai hai phát. “Ngon.”

“Sẽ ngon hơn nếu cậu rán nó kèm chút hành,” Brom nói để vào.

Tyrion không nói một lời, khập khiễng bỏ đi. Cái lạnh ngấm vào tận xương tủy, chân anh quá đau gần như không thể đi nổi. Có lẽ con ngựa chết lại là may mắn cho nó. Anh còn phải đi hàng giờ, cùng với đó là chút ít thức ăn, giấc ngủ ngắn ngùi lạnh lẽo trên nền đất cứng, và lại một đêm như thế, đêm này nối đêm

khác, và chỉ có thần thánh mới biết nó kết thúc thế nào. “Quỷ tha ma bắt bà ta đi,” anh làm bầm chửi rủa khi cố nhập đoàn với những kẻ bắt mình, “quỷ tha ma bắt bà ta cùng tất cả lũ Stark đi.”

Ký ức vẫn còn rất cay đắng. Một phút trước anh đang gọi món, và một giây sau, anh đã phải đối mặt với căn phòng đầy những kẻ trang bị vũ khí, khi Jyck vừa chạm tới thanh kiếm thì bà chủ béo mập đã hét toáng lên. “Không kiếm cung gì cả, không phải ở đây, làm ơn đi các lãnh chúa của tôi.”

Tyrin vội vàng đẩy tay Jyck xuống, trước khi anh ta làm cả hai người bị chém tan xác. “Phép tắc đâu cả rồi, Jyck?

Bà chủ nhà tốt bụng của chúng ta nói không dùng kiếm ở đây. Hãy làm những gì bà ta nói.” Anh buộc phải mỉm cười, một nụ cười trông hắn phải kinh tởm lắm. “Phu nhân Stark, bà đã nhầm rồi. Tôi không tham gia vào cuộc tấn công con trai bà. Danh dự của tôi...”

“Danh dự của người nhà Lannister là tất cả những gì bà ta nói. Bà ta gio tay để cho cả phòng cùng thấy. “Con dao của hắn đã để lại những vết sẹo này. Con dao hắn đã đưa tới để cắt cổ con trai tôi.”

Tyrion cảm nhận cơn giận xung quanh mình, đang dâng lên thành thù địch vì vết thương sâu hoắm trên tay người phụ nữ nhà Stark. “Giết hắn,” một người phụ nữ nhếch nhác rít lên từ đằng sau, và những giọng nói khác hưởng ứng, nhanh hơn anh nghĩ. Toàn những người lạ mặt, một phút trước còn tỏ ra thân thiện, nhưng giờ họ đang hét đòi máu anh như những con chó săn.

Tyrion lớn tiếng, cố giấu sự run rẩy trong giọng nói. “Nếu phu nhân Stark tin rằng ta có tội ác cần trả giá, thì ta sẽ đi cùng bà và trả giá cho nó.”

Đó là cách duy nhất. Nếu cô mở đường máu trốn ra ngoài thì chắc chắn anh sẽ xuống mồ sớm. Cả tay kiếm tốt bụng đang đáp lại lời yêu cầu trợ giúp của

người đàn bà nhà Stark; một người nhà Harrenhal, ba người nhà Bracken, hai tay lính đánh thuê độc ác trông như thể chúng giết anh dẽ như nhổ nước miếng, và vài gã nông dân ngu đần chắc chắn chẳng hiểu mình đang làm gì. Tyrion có gì để chống lại đây? Một con dao đắt ở thắt lưng và hai người hộ vệ. Jyck là một tay kiém khá, nhưng Morrec thì không thể trông cậy được rồi; cậu ta vừa là người giữ ngựa, vừa là người hầu, nhưng không phải là lính. Còn về phần Yoren, dù ông ta cảm thấy thế nào, thì trong tư cách một người anh em áo đen, ông ta đã thè không can thiệp vào những vụ tranh chấp trong vương quốc. Yoren sẽ không nhúng tay vào.

Và quả thật, người anh em áo đen lặng lẽ bước sang một bên trong khi người hiệp sĩ già bên cạnh Catelyn Stark nói, “Cướp vũ khí của chúng,” và gã lính đánh thuê Bronn đã tiến lên giật kiém từ tay Jyck và lấy hết tất cả những con dao găm. “Tốt rồi,” ông già nói khi sự căng thẳng trong căn phòng đã hạ nhiệt, “xuất sắc.” Tyrion nhận ra giọng nói thô lỗ này; thầy dạy kiém thành Winterfell, nhưng thiếu mất bộ ria.

Chút nước bọt đỏ thẫm bay khỏi mồm bà chủ béo mập khi bà ta cầu xin Catelyn Stark, “Đừng giết hắn tại đây!”

“Đừng giết hắn ở bất cứ đâu,” Tyrion đe thêm.

“Đưa hắn tới nơi khác, đừng để vẩy máu tại đây, thưa phu nhân, tôi không cần những trận ẩu đả của các Lãnh chúa cao quý.”

“Chúng ta sẽ đưa hắn về Winterfell” bà nói, và Tyrion nghĩ, ừm, có lẽ... nhưng sau đó khi vừa kịp liếc nhìn toàn cảnh căn phòng, anh nảy ra một ý định hay hơn. Anh không hề phiền lòng vì điều mình thấy. Ô, không nghi ngờ gì, người phụ nữ nhà Stark mới thông minh làm sao.

Bất họ phải công khai thừa nhận lời thề trung thành với cha mình vì các Lãnh chúa mà họ phục vụ, sau đó kêu gọi họ giúp đỡ, và đúng, đối với một người đàn bà, như vậy quả là duyên dáng. Nhưng thành công không trọn vẹn như bà ta mong muốn. Trong phòng sinh hoạt chung này sơ sơ có khoảng năm mươi người. Lời kêu gọi của Catelyn Stark đã nhận được sự hưởng ứng của khoảng mười hai người; những người khác có vẻ bối rối, sự hãi, hoặc đang trầm ngâm suy nghĩ. Tyrion nhận thấy chỉ có hai người nhà Frey là động đậy, và họ nhanh chóng ngồi xuống khi chỉ huy của họ không nhúc nhích. Anh muốn cười nhưng chẳng dám.

“Vậy thì tới Winterfell vậy,” thay vào đó anh nói. Đó là một cuộc hành trình dài, đúng như anh đã kiểm chứng, nhưng lần này là đi theo hướng ngược lại. Rất nhiều điều có thể xảy ra trên đường đi. “Cha tôi sẽ phân vân không rõ chuyện gì xảy đến với tôi,” anh nói thêm và nhìn vào mắt người kiểm khách đã mời anh ở chung phòng. “Ông ấy sẽ trả hậu hĩnh cho bất cứ ai nói cho ông ta nghe chuyện xảy ra tại đây hôm nay.” Lãnh chúa Tywin tất nhiên là không làm vậy, nhưng Tyrion sẽ lo liệu chuyện đó để có được tự do.

Ser Rodrik liếc nhìn phu nhân với ánh mắt lo lắng. “Bất người hầu của hắn đi cùng,” người hiệp sĩ già tuyên bố. “Và chúng tôi sẽ vô cùng biết ơn nếu tất cả các bạn im lặng về chuyện đã thấy ở đây”

Tất cả những gì Tyrion có thể làm là nén cười. Im lặng sao? Một lão già ngớ ngẩn. Trừ khi ông ta giết cả quán trọ, nếu không người ta sẽ rỉ tai nhau chuyện xảy ra ngay khi họ rời đi. Gã kỹ sĩ cầm đồng vàng trong túi sẽ bay tới Casterly Rock như một mũi tên. Nếu không phải hắn thì cũng là một người khác. Yoren sẽ mang câu chuyện này xuống phương nam, gã ca sĩ ngốc nghếch kia sẽ hát về nó. Những người nhà Frey sẽ báo cáo lại với vị Lãnh chúa của họ, và chỉ thần thánh mới biết ông ta sẽ làm gì. Lãnh chúa Walder Frey có thể thề trung thành với Riverrun, nhưng ông ta là một kẻ cẩn trọng muốn sống lâu nên phải luôn đảm

bảo rằng mình đứng về phe thắng lợi. ít nhất ông ta cũng sẽ gửi chim bay tới Vương Đô, và có thể ông ta còn dám làm điều hơn thế.

Catelyn Stark không muốn tốn thêm thời gian. “Chúng ta phải đi ngay lập tức. Chúng ta cần ngựa mới và lương thực dự phòng. Các bạn, các bạn đều tỏ lòng biết ơn bền vững với nhà Stark. Nếu bất kỳ ai giúp chúng ta canh giữ tù nhân và đưa họ về Winterfell an toàn, ta hứa các bạn sẽ được trọng thưởng xứng đáng.” Thế là đủ; những kẻ ngốc nhao nhao lên. Tyrion quan sát gương mặt họ; rồi họ sẽ được trọng thưởng, anh tự thề với lòng mình, nhưng có lẽ sẽ không như họ tưởng.

Kể cả khi họ đẩy anh ra ngoài, đóng yên ngựa trong mưa và trói tay anh bằng sợi dây thô, Tyrion Lannister vẫn không thấy sự. Họ sẽ không bao giờ đưa anh tới được Winterfell, anh thấy nghi lầm. Những kỵ sĩ sẽ đuổi theo họ ngay trong ngày, những con chim sẽ tung cánh, và chắc chắn một trong những lãnh chúa vùng sông nước muôn giành được tín nhiệm từ cha anh sẽ giúp một tay. Tyrion tự khen ngợi sự thông minh của mình trong khi một người kéo mũ trùm che mắt và nhắc lên ngựa.

Họ phi hết tốc lực và rất lâu trong mưa, dù Tyrion bị chuột rút đau đớn và mông nhức nhối ê ẩm. Kể cả khi họ đã cách xa quán trọ và Catelyn Stark cho ngựa chạy nước kiệu, cuộc hành trình vẫn vô cùng khốn khổ do đường xóc, và còn tệ hơn do anh bị bịt mắt. Mỗi khúc ngoặt đều khiến anh có thể ngã ngựa. Cái mũ trùm ngăn cách những âm thanh, không cho anh nghe rõ những tiếng nói xung quanh, và mưa thấm ướt quần áo khiến nó dính vào mặt anh, thở cũng khó. Sợi dây làm trầy cổ tay và đường như càng lúc càng xiết chặt khi màn đêm buông xuống. Mình đang định ngồi bên lửa ấm, ăn gà quay, và rồi gã ca sĩ chết dịch đó mở miệng ra, anh đau khổ nghĩ. Gã ca sĩ chết dịch đó đi cùng họ. “Từ đây sẽ có một khúc hát tuyệt phẩm, và tôi chính là người viết nên nó,” gã nói với Catelyn Stark khi tuyên bố ý định theo họ để xem “chuyến phiêu lưu kỳ thú” rồi sẽ đi tới

đâu. Tyrion nghĩ không hiểu thằng nhóc kia có thấy chuyến phiêu lưu còn kỳ thú không khi những kỵ binh nhà Lannister tóm được họ.

Mưa cuối cùng cũng tạnh và ánh bình minh xuyên qua lớp vải ướt chiếu vào mắt anh, đó là lúc Catelyn Stark hạ lệnh xuống ngựa. Những bàn tay thô ráp kéo anh xuống, mở trói, và kéo mũ trùm xuống. Khi anh nhìn thấy con đường đá hẹp, thấy ngọn đồi cao cao, khung cảnh hoang tàn xung quanh, và những ngọn núi tuyết phủ ở chân trời xa xa, niềm hy vọng rời bỏ anh. “Đây là đường núi,” anh ngạc nhiên nhìn phu nhân Stark với vẻ buộc tội. “Đường phía đông. Bà nói chúng ta trở về Winterfell!”

Catelyn Stark cười nhạt. “Rõ ràng là như thế,” bà đồng tình. “Chắc chắn các bạn của anh sẽ đi theo đường đó để đuổi theo chúng ta. Tôi cầu cho họ chạy nhanh.”

Kể cả bây giờ, sau nhiều ngày, ký ức vẫn khiến anh bức bối. Cả đời Tyrion tự hào vì sự thông minh của mình, đó là món quà duy nhất các vị thần dành tặng cho anh, nhưng bảy lần con sói cái Catelyn Stark đã chơi xỏ anh. Điều đó còn khiến anh đau hơn sự thật trần trụi là anh bị bắt cóc.

Họ chỉ dừng lại đủ để cho ngựa ăn và uống nước, sau đó họ lại tiếp tục lên đường.

Lần này Tyrion không phải trùm mũ nữa. Sau đêm thứ hai, họ không còn trói tay anh, và khi lên núi họ còn chẳng thèm canh chừng anh nữa. Họ không sợ anh bỏ trốn. Vì sao ư? Trên này đất đai khô cằn và hoang vu, và đường núi không hơn đường đá là bao nhiêu. Nếu anh chạy, anh nghĩ mình sẽ chạy được bao nhiêu, khi đơn độc một mình và không có lương thực? Lũ mèo ma sẽ thịt anh, và những bộ tộc sống trên núi là những kẻ cướp của giết người, những kẻ không biết cúi đầu trước thứ gì ngoài dao kiếm.

Nhưng người đàn bà nhà Stark vẫn bắt họ đi không ngừng nghỉ. Anh biết họ đang nhăm tới đâu.

Anh đã biết từ khi họ kéo mũ trùm ra. Những dãy núi này là lãnh địa của nhà Arryn, và góá phụ của vị quân sư tiền nhiệm là chính người nhà Tully, em gái Catelyn Stark... không phải bạn bè gì với nhà Lannister. Tyrion không mấy khi gặp phu nhân Lysa khi bà ta còn ở Vương Đô, và anh cũng không mong làm mối mối quan hệ này.

Những kẽ hở cóc anh túm tụm quanh dòng suối cách đường đèo một quãng ngắn. Lũ ngựa uống nước sông lạnh như băng và nhai những bờ cỏ nâu mọc từ khe đá.

Jyck và Morrec ngồi sát lại, râu rĩ và thảm hại. Mohor đứng phía trước họ, dựa người trên thanh giáo và đội chiếc mũ trắng trông như ụp cái bát lên đầu. Gần đó, chàng ca sĩ Marillion đang ngồi tra dầu cho cây đàn hạc, lải nhải về việc độ ẩm làm tổn hại tới những sợi dây đàn.

“Chúng ta phải nghỉ ngơi thôi, phu nhân,” người hiệp sĩ vùng biên giới Ser Willis Wode nói với Catelyn Stark khi Tyrion tới gần. Hắn là người của phu nhân Whent, một người bướng bỉnh và lanh đạm, người đầu tiên đứng lên giúp đỡ Catelyn Stark.

“Ser Willis nói đúng, thưa phu nhân,” Ser Rodrik nói. “Chúng ta mất con ngựa thứ ba rồi.”

“Chúng ta sẽ mất nhiều ngựa hơn nếu bị nhà Lannister bắt được,” bà nhắc họ nhớ. Khuôn mặt bà ửng đỏ do gió và hốc hác nhưng không hề mất đi sự quyết tâm.

“Ở đây thì cơ hội đó nhỏ lắm,” Tyrion lên tiếng.

“Phu nhân không hỏi ý kiến ông, quý lùn ạ,” Kurleket, một thằng đàn đôn to xác đầu định mặt lợn nái. Hắn là người nhà Bracken, kỵ sĩ phục vụ Lãnh chúa Jonos.

Tyrion cố gắng ghi nhớ tên bọn họ, để sau này anh có thể cảm ơn họ đã đối xử nhẹ nhàng với anh. Một Lannister luôn trả đủ nợ nần. Ngày nào đó Kurleket sẽ học được, cũng như mấy thằng bạn Lharys và Mohor của hắn, cùng Ser Willis tốt bụng kia, rồi cả tay lính đánh thuê Bronn và Chiggen nữa. Anh trù định sẽ cho Marillion một bài học đặc biệt, vì cây đàn hạc và cái giọng nam trung ngọt ngào kia, người đã cố gieo vần “quỷ lùn với vầy bùn” và ngắn ngủn để tạo ra một khúc ca về cảnh sôi máu này.

“Để hắn nói “ phu nhân Stark ra lệnh.

Tyrion Lannister ngồi xuống một tảng đá. “Giờ mục tiêu của chúng ta là vượt qua Neck, đi theo vương lộ... ước chừng đó là hướng đi của họ, nhưng thật ra cũng chẳng chắc được. À, chắc chắn câu chuyện đã tới tai cha tôi... nhưng cha tôi không yêu thương tôi lắm đâu, và tôi hoàn toàn không chắc rằng ông ấy có buồn động tay động chân không.” Đây là lời nói dối nửa vời; Lãnh chúa Tywin Lannister có thể không quan tâm tới người con trai dị dạng của mình, nhưng ông không tha thứ cho bất cứ ai xúc phạm tới Nhà mình. “Đây là một mảnh đất khắc nghiệt, thưa phu nhân Stark. Bà không thể tìm đâu ra quân cứu viện cho tới khi tới Thung Lũng, và mỗi con ngựa bà mất đi sẽ chất thêm gánh nặng lên những con ngựa khác. Tệ hơn, bà sẽ mất tôi. Tôi nhỏ bé, không khỏe mạnh gì, và nếu tôi chết, thì bà được gì nào?” Đây chẳng còn là lời nói dối. Tyrion không biết liệu mình còn trụ nổi bao lâu nữa.

“Có thể mục đích của tất cả mọi chuyện là để anh chết, Lannister Catelyn Stark đáp.

“Tôi không nghĩ vậy,” Tyrion nói. “Nếu bà muốn tôi chết, bà chỉ cần nói một tiếng và những người bạn trung thành của bà sẽ vui lòng tặng tôi một nụ cười đỏ lòm.” Anh nhìn Kurleket, nhưng gã quá ngu ngốc không hiểu nổi lời nói khay của anh.

“Nhà Stark không giết người trên giường ngủ.”

“Tôi cũng vậy,” anh nói. “Tôi nói lại cho bà hay, tôi không dính dáng gì tới vụ ám sát con trai bà.”

“Tên ám sát cầm trên tay con dao của anh.”

Tyrion cảm thấy người nóng rần rật. “Đó không phải con dao của tôi,” anh nhắc lại. “Tôi phải thề với bà bao nhiêu lần nữa đây? Phu nhân Stark, dù bà tin hay không, tôi không phải một thằng ngu. Chỉ có thằng ngu mới đưa cho một tay thích khách bình thường con dao của chính mình.”

Trong một giây, anh nghĩ mình thấy sự nghi ngờ lóe lên trong mắt bà ta, nhưng những gì bà ta nói lại là, “Vì sao Petyr nói dối tôi?”

“Thế vì sao gấu ị trong rừng?” anh hỏi. “Vì đó là bản năng của hắn. Đối với kẻ như Ngón út, nói dối dễ dàng như hít thở vậy. Bà phải rõ điều đó hơn ai hết chứ.”

Bà cau mặt tiến đến. “Ý anh là sao, Lannister?”

Tyrion nghiêng đầu. “Vì sao à, tất cả những kẻ trong triều đình đều nghe hắn nói rằng hắn là kẻ cướp đi sự trinh trắng của bà, thưa phu nhân.”

“Nói dối!” Catelyn nói.

“Ôi, tên quỷ lùn độc ác,” Marillion choáng váng thốt lên.

Kurleket rút dao găm, một mảnh thép đen xấu xí. “Bà chỉ cần lên tiếng, tôi sẽ cắt phăng cái lưỡi luron leo của hắn ngay.” Con mắt ti hí của hắn sáng lên vì hứng thú trước viễn cảnh đó.

Catelyn Stark nhìn Tyrion với sự lạnh lùng anh chưa bao giờ thấy. “Petyr Baelish từng yêu ta. Lúc đó ông ta chỉ là một thằng bé. Đối với cả hai chúng ta, tình cảm của ông ấy là một bi kịch, nhưng nó là thật, trong sáng, và không có gì trong đó đáng để người đời móc mỉa. Ông ấy chỉ cầm tay ta. Đó là sự thật. Anh thực sự là một kẻ quý quyết, Lannister.”

“Và bà thực sự là một kẻ đàn độn, phu nhân Stark. Ngón Út chưa bao giờ yêu thương ai ngoài bản thân hắn, và tôi thề với bà rằng hắn không chỉ khoác lác về tay bà, mà còn về bộ ngực đầy đặn của bà, đôi môi ngọt ngào của bà, và nhiệt độ giữa hai chân bà nữa kia”

Kurleket nắm tóc kéo đầu anh lại phía sau.

Tyrion thấy lưỡi thép lành lạnh trên cổ mình. “Tôi cưa cổ hắn được không, phu nhân?”

“Giết ta và sự thật sẽ chết cùng ta,” Tyrion thở dốc.

“Để hắn nói,” Catelyn Stark rã lệnh.

Kurleket chần chừ thả tóc Tyrion ra.

Tyrion hít một hơi thật sâu. “Làm sao Ngón út lại nói rằng tôi có con dao của hắn? Trả lời tôi đi”

“Anh thắng cược, trong trận đấu thương ngựa nhân dịp sinh nhật hoàng tử Joffrey.”

“Khi anh trai Jaime của tôi đánh ngã Hiệp sĩ Hoa, hắn kể thế, đúng không?”

“Đúng,” bà thura nhện. Một vết nhăn hằn trên trán bà.

“Ky sī!”

Tiếng hét phát ra từ mô đất phía trước họ. Ser Rodrik đã cù Lharys leo lên dốc đá quan sát con đường trong khi họ nghỉ ngơi.

Trong một lúc lâu, không ai nhúc nhích. Catelyn Stark là người đầu tiên phản ứng. “Ser Rodrik, Ser Willis, lên ngựa,” bà ra lệnh. “Kéo những con ngựa khác ra sau. Mohor, canh chừng bọn tù nhân...”

“Đưa vũ khí cho chúng tôi!” Tyrion bật đứng dậy và nắm lấy tay bà. “Bà cần tất cả các kiêm sī.”

Bà biết anh đúng, Tyrion có thể thấy rõ điều đó. Những bộ tộc trên núi không quan tâm tới việc trở thành kẻ thù của các đại gia tộc; họ sẽ giết Stark và Lannister nhiệt tình như nhau, y như cách họ giết những kẻ khác. Họ sẽ tha cho Catelyn; bà ta còn có thể sinh con. Nhưng, bà lại lưỡng lự.

“Tôi nghe thấy chúng tới!” Ser Rodrik hét vang. Tyrion quay đầu nghe ngóng: tiếng vó ngựa, cả tá ngựa hoặc hơn thế, đang tới càng lúc càng gần. Đột nhiên mọi người cùng lúc di chuyển, nắm lấy vũ khí và lên ngựa.

Đá sỏi từ trên dội xuống xung quanh họ khi Lharys trượt xuống gò đất. Hắn đứng thở dốc trước Catelyn Stark, một gã xấu xí với mái tóc bù xù màu đồng thò ra bên dưới cái mũ sắt. “Hai mươi, có thể là hai mươi lăm người,” hắn hổn hển nói. “Tôi đoán là tộc Rắn Sữa hoặc Anh Em Mặt Trăng. Chắc chắn chúng có mặt thám, thura phu nhàn... những tay lính gác ẩn náu đâu đó... họ biết chúng ta ở đây.”

Ser Rodrik Cassel đã trên lưng ngựa, cầm thanh trường kiếm trên tay. Mohor trốn sau tảng đá, hai tay cầm chặt cây giáo bịt sắt, răng ngậm con dao găm. “Anh

ca sĩ kia,” Ser Willis Wode gọi. “Giúp tôi mặc giáp ngực” Marillion ngồi im ôm cây đàn hạc, mặt trăng bêch, nhưng Morrec, người của Tyrion nhanh chóng nhảy tới giúp chàng hiệp sĩ kia.

Tyrion vẫn giữ chặt Catelyn Stark. “Bà không còn lựa chọn nào khác,” anh nói. “Ba người chúng tôi, cộng thêm người thứ tư để canh chừng... bốn người có thể tạo nên sự khác biệt giữa sống và chết đó.”

“Hứa với tôi rằng anh sẽ hạ kiếm xuống ngay khi trận chiến kết thúc.”

“Lời hứa của tôi?” Tiếng vó ngựa đã lớn hơn. Tyrion cười nhăn nhở. “Ồ, tôi hứa... trên danh dự nhà Lannister.”

Trông một thoáng, anh nghĩ bà ta sẽ phỉ nhổ vào anh, nhưng thay vào đó, bà ta quát. “Đưa vũ khí cho họ,” và ngay lập tức bỏ đi. Ser Rodrik ném thanh kiếm của mình cho Jyck và đợi kẻ thù. Morrec lấy cung và ống tên, rồi quỳ bên vệ đường. Anh là cung thủ giỏi hơn là một kiếm sĩ. Và Bronn phi tới đưa cho Tyrion một cây rìu hai lưỡi.

“Tôi chưa bao giờ dùng rìu chiến.” Vũ khí đó dùng thật ngượng tay. Nó có một cái cán ngắn, đầu nặng và đinh nhọn.

“Cứ coi như anh đang chẻ gỗ đi,” Bronn nói và rút thanh trường kiếm đang đeo trên lưng ra. Anh nhổ nước bọt, đi nước kiệu tới cạnh Chiggen và Ser Rodrik. Ser Willis lên ngựa nhập hội với họ, vừa đi vừa vỗ vỗ mũ trụ, một chiếc mũ sắt tròn có một khe hở cho mắt và một đoạn lụa đen dài.

“Khúc gỗ không chảy máu,” Tyrion không nói riêng với một ai. Anh cảm thấy trần trụi khi không có áo giáp. Anh nhìn quanh tìm một tảng đá và chạy tới nơi Marillion đang trốn. “Tránh ra.”

“Đi chỗ khác!” cậu nhóc hét lên với anh. “Tôi là ca sĩ, tôi không đánh đấm gì hết!”

“Sao, không thích phiêu lưu mạo hiểm nữa à?” Tyrion đá mõi mới chịu chuồi sang một bên. Một tích tắc sau, những kỵ binh đã lao tới chỗ họ.

Trận chiến diễn ra không báo trước, không cờ hiệu, không có tiếng tù và hay trống trận, chỉ có tiếng dây cung của Morrec và Lharys vang lên. Những kẻ cướp kia bỗng nhiên lao ra từ ánh bình minh, một lũ đen đúa gầy gò, mặc áo da thuộc và áo giáp chǎng ăn nhập gì với người, khuôn mặt ẩn khuất dưới mũ. Tay đeo găng của chúng cầm chắc đủ loại vũ khí: trường kiếm, thương, lưỡi hái sắc lẹm, chùy đinh đao găm, và vỏ sắt. Cầm đầu toán cướp là một gã đàn ông to lớn mặc áo choàng da mèo ma sọc, tay lăm lăm cây đại đao.

Ser Rodrik hét. “Winter'fell!” và lao tới đối đầu với hắn, cùng Bronn và Chiggen hai bên gào thét lao vào trận. Ser Willis Wode bám theo, vung cao lưu tinh chùy²³ trên đầu. “Harrenhal! Harrenhal” ông ta hát. Tyrion đột nhiên muôn nhảy lên, khua rìu và hét vang “Casterly Rock!” nhưng con điên khùng ấy qua nhanh và anh cúi người xuống thấp hơn.

Anh nghe tiếng lũ ngựa đang sự hãi hí vang và tiếng kim loại va đập vào nhau chói tai. Thanh kiếm của Chiggen lia trúng khuôn mặt lộ ra của một gã kỵ sĩ mặc giáp xích, và Bronn lao vào lũ cướp như một con lốc, tâng xung hỗn đột.

Ser Rodrik lao thẳng vào gã to con mặc áo choàng da mèo ma, những con ngựa của họ quần thảo nhau trong khi họ đâm qua chém lại. Jyck nhảy tốt lên con ngựa chưa đóng yên vào lao vào trận hỗn chiến. Tyrion thấy mũi tên cắm vào cổ

²³ Lưu tinh chùy: loại chùy đầu gán xích nối với một quả cầu gai bằng sắt, có sức sát thương lớn.

họng gã mặc áo choàng da mèo ma. Hắn mở mồm thét lên, nhưng chỉ có máu úa ra. Khi hắn ngã xuống, Ser Rodrik đã chiến đấu với một kẻ khác.

Đột nhiên Marillion rẽ lên, dùng cây đàn hạc che đầu khi một con ngựa nhảy qua tảng đá. Tyrion trườn ra khi tay kỵ sĩ quay lại phía họ, giơ cao cây vò sắt. Tyrion vung rìu bỗng cả hai tay. Lưỡi rìu bỗng trúng họng con ngựa đang phóng tới với một tiếng ph呑. Tyrion suýt rơi rìu khi con vật hí vang rồi gục xuống. Anh cố giật lưỡi rìu ra và loạng choạng tránh ra. Marillion kém may mắn hơn. Cả ngựa lẫn tay kỵ sĩ ngã đè lên chàng ca sĩ. Tyrion nhảy lại đằng sau khi chân tên cướp bị kẹt dưới con ngựa, và chiếc rìu bỗng xuống ngập cổ gã, ngay phần trên xương úc.

Khi lôi được lưỡi rìu ra, anh nghe Marillion đang than khóc bên dưới những xác chết.

“Ai đó giúp tôi với,” chàng ca sĩ hồn hển. “Lạy chúa lòng lành, tôi chảy máu rồi”

“Tôi nghĩ chỉ là máu ngựa thôi,” Tyrion nói. Bàn tay chàng ca sĩ chuồi ra từ bên dưới xác ngựa, sờ soạng trên mặt đất như một con nhện nấm chân. Tyrion đặt gót giày lên những ngón tay đó và thỏa mãn cảm nhận tiếng xương kêu răng rắc. “Nhắm mắt lại chờ chết đi,” anh khuyên chàng ca sĩ trước khi nâng cây rìu và bỏ đi.

Sau đó, mọi thứ diễn ra nhanh chóng. Cảnh bình minh vang lên những tiếng la hét, tanh mùi máu và thế giới chìm trong hỗn loạn. Những mũi tên bay vun vút qua tai anh và đâm vào tảng đá. Anh thấy Bronn đã xuống ngựa, chiến đấu với hai thanh kiếm trong tay. Tyrion tiếp tục đứng ngoài trận chiến, cứ trượt từ tảng đá này sang tảng đá khác, rồi lao khỏi bóng tối để chặt chân ngựa. Anh thấy một kẻ bị thương và bỏ mặc hắn chết rồi lấy chiếc mũ trụ của hắn.

Nó quá chật, nhưng Tyrion mừng vì có đồ bảo hộ còn hơn không. Jyck bị chém sau lưng trong khi cậu ta đâm kẻ trước mặt, và một lát sau Tyrion vấp phải xác Kurleket, khuôn mặt lợn của hắn bị biến dạng bởi một nhát chùy, nhưng Tyrion nhìn thấy thanh đoản kiếm và cướp lấy nó khỏi bàn tay người chết. Anh đang mải nhét nó vào thắt lưng thì nghe có tiếng phụ nữ hét lên.

Catelyn Stark bị dồn vào vách đá với ba gã đàn ông bao quanh, một còng trên lưng ngựa và hai kẻ đang đứng. Bà ta lóng ngóng cầm con dao bằng bàn tay bị thương, nhưng lưng bà ta đã dựa vào vách đá còn chúng nhắm tới bà từ ba phía. Cứ để chúng có con chó cái đó, Tyrion nghĩ, và chơi ả ta đi, nhưng không hiểu sao anh lại tiến lên. Anh đâm vào khoeo chân gã đầu tiên trước khi chúng nhận ra anh ở đó, lưỡi rìu chém thịt và xương ngọt như chẻ gỗ mục. Những khúc gỗ này biết chảy máu, Tyrion đang ngạc nhiên khi gã thứ hai tiến tới. Tyrion sụp xuống tránh nhát kiếm, hắn quay người lại... và Catelyn Stark bước tới phía sau cắt cổ hắn. Gã kỵ sĩ còn lại vội phi nước đại biến mất như thể nhớ ra có việc bận ở nơi khác.

Tyrion nhìn quanh. Kẻ thù hoặc chết hoặc đã tẩu thoát. Trận chiến đã kết thúc từ bao giờ. Những con ngựa đang hấp hối, những gã bị thương nằm la liệt khắp nơi, kêu thét ầm ĩ hoặc rên rỉ. Anh vô cùng kinh ngạc, vì mình không nằm trong số chúng. Anh buông tay thả cây rìu xuống. Bàn tay nhơm nhớp máu. Anh thè rằng họ chiến đấu tận nửa ngày trời, nhưng mặt trời dường như chẳng chịu xê dịch chút nào.

“Trận chiến đầu tiên của anh à?” Bronn hỏi khi cúi người trước xác Jyck và tháo giày cậu ta ra. Đó là một đôi giày tốt, thích hợp với người của Lãnh chúa Tywin; làm bằng da thuộc mềm mại và chắc chắn, tốt hơn đôi Bronn đang đi rất nhiều.

Tyrion gật đầu. “Cha tôi sẽ vô cùng tự hào,” anh nói. Chân anh bị chuột rút không thể đứng nổi. Kỳ lạ là anh không hề nhận ra cơn đau trong suốt trận chiến.

“Giờ anh cần một ả đàn bà,” Bronn nói với một tia sáng lóe lên từ đôi mắt đen. Anh ta nhét đôi giày vào trong túi yên. “Hãy nghe lời tôi đi, không có gì sánh bằng một người phụ nữ sau khi đàn ông đổ máu đâu”

Chiggen dừng lại lục soát xác tại cướp một lúc lâu, cứ đứng khụt khịt và liếm môi.

Tyrion liếc nhìn về phía phu nhân Stark đang băng bó vết thương cho Ser Rodrik. “Nếu là bà ấy thì được đấy nhỉ,” anh nói. Những gã kỵ sĩ ô lê cười, Tyrion cũng toét miệng cười và nghĩ, khởi đầu thế là tốt.

Sau đó anh quỳ bên dòng suối và lau sạch máu trên mặt bằng thứ nước lạnh như nước đá. Khi anh lê bước về chỗ những người khác, anh lại liếc nhìn những xác chết lần nữa. Những cái xác già gầy gò, quần áo tả tơi, ngựa của chúng cũng cὸm nhom, xương sườn nhô hết ra. Thú vũ khí Bron và Chiggen bỏ lại không lấy toàn những thứ không đáng để mắt. Vồ, chày, lưỡi hái... Anh nhớ tới gã to lớn mặc áo da mèo ma đã đấu với Ser Rodrik băng thanh đại đao, nhưng khi anh nhìn cái xác hắn nằm cong queo trên nền đá, hóa ra gã chẳng to lớn chút nào, chiếc áo choàng đã biến mất, và Tyrion thấy lưỡi đao sứt mẻ nghiêm trọng, lưỡi thép rỉ tiền lốm đốm gi. Hơi lạ là bọn kẻ cướp đã bỏ lại chín cái xác trên mặt đất.

Họ chỉ mất ba người: hai kỵ binh của Lãnh chúa Bracken - Kurleket và Mohor, Jyck người hầu của anh, người đã tỏ ra vô cùng dũng cảm trên lưng ngựa. Tyrion nghĩ, anh ta vẫn là một kẻ ngốc cho tới cuối đời.

“Phu nhân Stark, bà nên khẩn trương đi tiếp,” Ser Willis Wode nói, mắt cảnh giác đảo quanh các đỉnh đồi xung quanh qua khe mõm trụ. “Có thể lúc này chúng ta đã đẩy lùi được chúng, nhưng chúng sẽ không ở xa đâu.”

“Chúng ta phải chôn những người của mình đã, Ser Willis,” bà nói. “Họ là những con người dũng cảm. Tôi sẽ không để xác họ làm mồi cho lũ quạ và mèo ma đâu.

“Nhưng đất ở đây cứng như đá làm sao mà đào bới được,” Ser Willis nói.

“Vậy chúng ta sẽ xếp đá xây mộ.”

“Lệnh bà cứ việc,” Bronn nói, “nhưng tôi và Chiggen sẽ không mó tay vào. Tôi còn nhiều việc khác phải làm hơn là ngồi xếp đá cho người chết, thở chảng hạn.” Hắn nhìn những người còn lại. “Ai muốn sống sót qua đêm nay, đi với chúng tôi.”

“Thưa phu nhân, tôi e rằng hắn nói đúng,” Ser Rodrik mệt mỏi nói. Người hiệp sĩ già đã bị thương, một vết chém sâu bên tay trái và một ngọn giáo phi sượt qua cổ ông, giờ trông ông vô cùng già nua. “Nếu chúng ta còn lưu lại đây, chắc chắn chúng sẽ tiếp tục tấn công chúng ta, và có lẽ chúng ta sẽ không thể sống sót qua lần thứ hai.”

Tyrion thấy nét giận dữ trên khuôn mặt Catelyn, nhưng bà ta không còn lựa chọn khác. “Cầu chúa tha thứ cho chúng ta. Chúng ta sẽ đi ngay lập tức.”

Giờ họ không hề thiếu ngựa nữa. Tyrion chuyển cái yên của mình lên con ngựa đốm của Jyck, ước chừng nó phải chạy được trong ít nhất ba bốn ngày tới. Anh định leo lên ngựa thì Lharys bước tới và nói. “Giờ tôi sẽ lấy lại thanh đoản kiếm, chú lùn à.”

“Cứ để hắn giữ nó đi.” Catelyn Stark từ trên lưng ngựa nhìn xuống. “Và cứ cho hắn cầm rìu. Có thể chúng ta sẽ cần nó nếu bị tấn công tiếp.”

“Cám ơn phu nhân,” Tyrion nói rồi lên ngựa.

“Không cần đâu,” bà cụ lùn nói. “Ta vẫn chẳng tin anh hơn lúc trước tẹo nào.” Bà đã đi mất trước khi anh kịp trả lời.

Tyrion chỉnh lại chiếc mũ trụ cướp được và cầm lấy cây rìu từ tay Bronn. Anh nhớ mình bắt đầu cuộc hành trình thế nào, với tay bị trói và mũ trùm che kín đầu và thấy đây là một sự cải thiện đáng kể. Phu nhân Stark cứ không tin anh; nhưng chừng nào anh còn giữ cây rìu, anh chắc chắn mình còn dẫn đầu trò chơi.

Ser Willis Wode đi đầu. Bronn đi ngoài rìa, phu nhân Stark an toàn đi giữa, Ser Rodrik bám sát sau. Marillion cứ liếc trộm Tyrion suốt.

Chàng ca sĩ bị gãy vài cái xương sườn, gãy mất cây đàn hạc, và bốn ngón tay chơi đàn, nhưng kể ra ngày hôm nay cũng chưa tệ lắm; cậu ta đã chiếm được cái áo choàng lông mèo ma đẹp tuyệt, lớp lông đen dày dặn xen lẫn những sọc trắng. Cậu ta im lặng chui bên dưới cái áo choàng, và lần đầu tiên trong suốt chuyến hành trình, cậu ta không nói lấy một lời.

Họ nghe có tiếng gào trầm đục của lũ mèo ma đằng sau khi họ đã đi được nửa dặm, tiếp đó là tiếng gầm ghè hoang dại của lũ sinh vật đánh nhau giành những xác chết. Tyrion tiến tới gần cậu ta. “Hèn hạ,” anh nói, “rất vần với quạ đấy.” Anh thúc ngựa và, vượt qua chàng ca sĩ, tiến đến bên Ser Rodrik và Catelyn.

Bà ta nhìn anh, môi mím chặt lại.

“Như tôi đã nói trước khi chúng ta vô duyên vô cớ bị xen ngang,” Tyrion bắt đầu, “có một sơ hở nghiêm trọng trong câu chuyện bịa đặt của Ngón út. Dù bà có tin tôi hay không, phu nhân Stark, tôi thề với bà rằng - tôi không bao giờ cá cược danh dự của nhà mình.”

ARYA

Con mèo đực một tai cong lưng rít lên với cô.

Arya nhẹ nhàng bước trên con đường mòn, giữ thăng bằng trên đầu ngón chân trần, lắng nghe nhịp đập trái tim, hít thở thật sâu và chậm rãi. *Lặng lẽ như bóng ma và nhẹ tựa lông hồng*. Con mèo đực quan sát cô bước tới, đôi mắt vô cùng cảnh giác.

Bắt mèo không dễ chút nào. Tay cô đầy nhung vết cào xước đang lên da non, và đầu gối chi chít sẹo vì những cú ngã nhào. Lúc đầu, kể cả con mèo béo ị trong nhà bếp cũng có thể tránh được cô, nhưng thầy Syrion cứ bắt cô cả ngày lẫn đêm đi tóm nó. Khi cô chạy tới chồ thầy với hai bàn tay dính máu, thầy nói, “Sao chậm thế? Nhanh lên nào, cô gái. Kẻ thù của trò sẽ cho trò nhiều hơn những vết trầy xước đây.” Thầy đã dùng lửa thành Myr hơi qua những vết thương cho cô, điều đó rất tệ khiến cô phải cắn môi để tránh kêu lên thành tiếng. Sau đó thầy lại bắt cô đi bắt nhiều mèo hơn.

Tháp Đỏ có nhiều mèo lắm: mèo già lười biếng nằm sưởi nắng, mèo mắt xanh vẫy đuôi, mèo con nhanh nhẹn với móng vuốt như những mũi kim, mèo của các mệnh phụ phu nhân ngoan ngoãn, lúc nào cũng chải chuốt, hay mèo ma xơ xác thường lảng vảng quanh đống rác nhà bếp. Arya đã đuổi bắt và tự hào mang từng con về cho thầy Syrion Forel... tất cả trừ con mèo này, con mèo đực một tai lông đen ghê gớm. “Nó mới là vị vua chân chính của lâu đài này,” một trong những người lính gác áo vàng đã nói với cô như vậy.

“Một con vật lõi đòi và độc ác. Một lần, nhà vua mở tiệc chiêu đãi cha của hoàng hậu, con mèo hoang đen kia đã nhảy lên bàn và giật lấy con chim quay ngay từ tay Lãnh chúa Tywin. Vua Robert cười tới chảy nước mắt. Con gái à, con nên tránh xa sinh vật đó ra.”

Nó đã bắt cô chạy khắp nửa lâu đài; hai lần vòng quanh Tháp Quân Sư, chạy qua sân trong, qua chuồng ngựa, xuống những bậc thang ngoằn ngoèo, vượt qua căn bếp nhỏ, trại nuôi lợn và trại lính áo vàng, dọc theo đê, rồi lại leo lên thang, chạy đi chạy lại trên đường Traitor, rồi lại leo xuống, chạy qua cổng, quanh cái giếng, hết đi ra lại đi vào những tòa nhà lạ hoặc cho tới khi Arya không biết mình đang ở đâu nữa.

Nhưng cuối cùng cô cũng sắp bắt được nó. Những bức tường cao bao quanh ba phía, và phía trước mặt nó là một bức tường đá không có cửa sổ. Lặng lẽ như bóng ma, cô thầm nhắc lại, và khẽ trườn lên trước, nhẹ tựa lông hồng.

Khi cô chỉ còn cách con mèo ba bước chân, con mèo nhảy dựng lên. Nó hết nhảy sang trái, rồi sang phải; Arya nhảy sang phải, sang trái, chặn đường thoát của nó. Nó rít lên và cố lao qua chân cô. Nhanh như rắn vậy, cô nghĩ.

Tay cô ôm chặt lấy nó. Cô ôm nó trước ngực, quay người cười lớn khi những cái móng vuốt bâu lấy cái áo choàng da của cô. Rất nhanh, cô hôn lên giữa trán nó, và ngửa đầu lại trước khi nó kịp cào lên mặt cô. Con mèo đực kêu ngao ngao và phun phì phì.

“Ông ấy sẽ làm gì với con mèo đó nhỉ,”

Giật mình, Arya làm rơi con mèo và quay về phía giọng nói. Con mèo nhảy biến mất. Ở cuối hành lang là một cô gái với những lọn tóc xoăn vàng óng ả, xinh đẹp như một con búp bê trong bộ váy sa tanh xanh lục. Bên cạnh cô bé là một cậu bé tóc vàng mõm mím mặc áo thêu hình con hươu đực bằng ngọc trai trước ngực áo và giắt một cây kiếm nhỏ trên thắt lưng. Công chúa Myrcella và hoàng tử Tommen. Một bà sơ to như một con ngựa kéo đứng đằng sau họ, và đằng sau bà ta là hai người đàn ông đô con mặc áo choàng đỏ thẫm, những hộ vệ của nhà Lannister.

“Cậu bé, cậu làm gì với con mèo đó thế?” Myrcella nghiêm giọng hỏi lại. Sau đó cô bé quay sang nói với em trai, “Trông cậu ta tả tơi nhỉ? Nhìn cậu ta mà xem.” Cô bé cười khúc khích.

“Một cậu bé tả tơi bẩn thỉu bốc mùi,” Tommen đồng tình.

Họ không nhận ra Arya. Họ thậm chí không biết cô là con gái. Hay ghê; cô đang đi chân trần và bẩn thỉu, đầu tóc bù xù vì bươn bải khắp lâu đài, trên áo chằng chịt vết mèo cà còi chiếc quần nâu xắn lên trên đầu gối trầy xước. Chẳng ai lại mặc váy và đồ lụa đi bắt mèo cả. Cô nhanh chóng cúi đầu và quỳ một chân xuống. Có lẽ họ sẽ không nhận ra cô. Nếu họ nhận ra, cô sẽ nghe bài ca không dứt. Septa Mordane sẽ làm nhục cô, còn chị Sansa sẽ không ngừng nhắc cho cô nhớ về nỗi xấu hổ này.

Bà sơ già mập mạp tiến lên. “Cậu bé, làm sao con tới được đây? Con không có việc gì tại nơi này của lâu đài.”

“Bà không thể đuổi những thứ thế này đi,” một tên lính áo đỏ nói. “Giống như không thể đuổi hết được lũ chuột vây.”

“Cậu bé, chủ nhân của cậu là ai?” bà sơ hỏi. “Trả lời ta. Cậu làm sao thế, cảm à?”

Arya nghẹn giọng. Nếu cô trả lời, Tommen và Myrcella chắc chắn sẽ nhận ra cô.

“Godwyn, đưa cậu ta tới đây,” bà sơ nói. Người lính gác cao nhất bắt đầu sải bước xuống hành lang.

Nỗi sự bóp nghẹt lấy cổ họng cô tựa như bàn tay người khổng lồ. Arya không thể nói khi điều đó quyết định cuộc đời cô. Tâm tĩnh như nước, cô lâm bẩm.

Khi Godwyn tới chỗ Arya, cô di chuyển. Uyển chuyển như rắn. Cô nghiêng người sang trái, để cho anh ta tóm lấy tay cô, quay người quanh anh, Mềm mại như lụa. Khi anh ta quay lại, cô đã chạy thực mạng xuống hành lang. Nhanh nhẹn như hoẵng. Bà sờ đang gào thét gì đó với cô. Arya chui qua đôi chân to và trắng như hai cột đá hoa cương, nhảy dựng dậy, xô hoàng tử Tommen và nhảy qua người cậu bé khi cậu ta ngồi cái bịch xuống mặt đất và kêu, “Ôi”, cô tránh gã lính thứ hai và vượt qua tất cả, chạy bạt mạng.

Cô nghe thấy những tiếng hét, rồi tiếng người chạy rầm rầm đuổi sát theo cô. Cô ngồi sụp xuống và lăn. Tấm áo choàng đỏ chuộn choạng lướt qua cô. Arya đứng bất động. Cô thấy cửa sổ phía trước, cao và hẹp, chỉ là một cái khe nhỏ không hơn mũi tên là bao. Arya nhảy lên, bám lấy bậu cửa sổ, đẩy người lên. Cô nín thở khi lách người qua. Lùi như chạch. Cô hạ cánh xuống sân khiến một người hầu gái đang quét dọn giật nảy mình, rồi đứng bất động phui bụi dính trên quần áo, lao ra khỏi cửa và chạy dọc hành lang, xuống cầu thang, chạy qua cái sân khuất, quặt ở một ngã rẽ, vượt qua một bức tường và chui qua một cửa sổ hẹp vào một căn phòng tối như hũ nút. Những âm thanh càng lúc càng xa cô.

Arya thở không ra hơi và gần như mất phương hướng. Cô chắc chắn gặp rắc rối nếu họ nhận ra cô, nhưng cô không nghĩ họ có thể. Cô di chuyển nhanh nhẹn như một con hoẵng.

Cô ngồi xổm trong bóng tối, trên bức tường đá ẩm ướt, lắng nghe tiếng những kẻ truy đuổi, nhưng cô chỉ thấy tiếng đập của con tim và tiếng nước rơi tí tách xa xa. Lặng lẽ như bóng ma, cô tự nhủ. Cô không biết mình đang ở đâu. Khi họ lần đầu tiên tới Vương Đô, cô thường mơ thấy ác mộng, và trong cơn ác mộng đó, cô bị lạc trong lâu đài.

Cha thường nói Tháp Đỏ nhỏ hơn Winterfell, nhưng trong những giấc mơ của cô, nó rộng mênh mông, là một mê cung đá với những bức tường dường như biết

di chuyển và thay đổi sau lưng cô. Có lần cô thấy mình đang đi lang thang trong những căn phòng u ám, đi qua các bức tranh thêu bạc màu, xuống nhiều bậc cầu thang uốn lượn mãi, lao qua những cái sân và những cây cầu, tiếng hét của cô vang vọng nhưng không nhận được lời hồi đáp. Ở một số phòng, dường như bức tường đỏ đang rỉ máu, và cô không tìm thấy bất kỳ một ô cửa sổ nào. Thi thoảng cô nghe thấy giọng cha, nhưng thường vắng vắng rất xa, và dù cô cố chạy đi tìm thế nào thì tiếng cha cô cứ càng lúc càng mờ nhạt, cho tới khi biến mất và Arya lại một mình trong bóng tối.

Cô nhận ra giờ trời đã rất tối. Cô ôm lấy đầu gối và run rẩy. Cô sẽ im lặng chờ đợi và đếm tới mười ngàn. Tới lúc đó, cô có thể an toàn chui ra và tìm đường về.

Khi cô đếm tới tám mươi bảy, căn phòng bỗng sáng hơn khi mắt cô điều chỉnh được với bóng tối. Cô dần nhìn thấy hình dáng những đồ vật trong phòng. Những đôi mắt to thô lố thèm thuồng nhìn cô từ trong bóng tối, và cô lờ mờ nhìn thấy những cái răng dài lởm chởm. Cô quên cả đếm. Cô nhắm mắt, căn môi để nỗi sự biến đi. Khi cô nhìn lại, những con quái vật đã biến mất. Như chưa từng bao giờ hiện hữu. Cô vò như thầy Syrio đang ở bên cạnh cô, thì thầm vào tai cô. Tĩnh tâm như nước, cô tự nhủ. Khỏe như gấu. Dũng mãnh như sói. Cô lại mở mắt.

Những con quái vật vẫn ở đó, nhưng nỗi sợ đã biến mất.

Arya đứng dậy, thận trọng di chuyển. Những cái đầu lố nhô xung quanh cô. Cô tò mò chạm vào một cái, không biết nó có thật không. Đầu ngón tay cô sờ lên quai hàm to tướng. Nó thật lấm. Lớp xương khá mịn, lạnh và cứng.

Cô vuốt những cái răng đen và sắc lẹm, như chiếc dao dao găm làm từ bóng tối. Cô rùng mình.

“Nó chết rồi,” cô nói lớn. “Nó chỉ là một cái đầu lâu vô hại thôi, chẳng thể làm hại mình.” Nhưng hình như con quái vật thừa biết cô ở đó. Cô có thể cảm nhận

đôi mắt rỗng của nó đang nhìn cô, và có cái gì trong căn phòng tối trông như cái hang này không chào đón cô. Cô lùi khỏi cái xương sọ và chạm lưng vào một cái khác, lớn hơn. Ngay lập tức, cô cảm nhận những cái răng của nó cắm ngập vào vai cô, như thể muốn xé toạc da cô ra vậy. Arya quay lại, cảm thấy lớp áo da bị vướng và rách khi cái răng nanh to tướng xượt qua áo choàng. Thế là cô cảm đầu chạy. Một cái đầu lâu khác hiện chình ình trước mặt cô, cái lớn nhất, nhưng Arya không hề giảm tốc độ. Cô nhảy qua cái một cái răng đen dài như kiếm, lao qua những hàm răng đói khát, và đâm sầm vào cửa.

Tay cô sờ tìm cái vòng sắt trên cửa gỗ và kéo mạnh. Cánh cửa hơi kẹt, sau đó từ từ mở ra, với tiếng cót két inh tai nhức óc khiến Arya chắc cả thành phố đều nghe thấy. Cô mở cửa đủ rộng để chui lọt, đi vào hành lang trước mặt.

Nếu căn phòng chứa những con quái vật đã tối, thì hành lang này còn tối như hũ nút trong bảy địa ngục.

Tâm tĩnh như nước, Arya tự nhủ, nhưng ngay khi cô mở mắt, cô không nhìn thấy gì ngoài hình dáng mờ mờ của cánh cửa cô vừa từ đó đi ra. Cô nhúc nhích những ngón tay trước mặt, cảm nhận không khí chuyển động, nhưng không thấy gì. Cô mù rồi. Một vũ công nước có thể nhìn thấy mọi thứ bằng tất cả các giác quan, cô tự nhắc mình nhớ. Cô nhắm mắt và đếm đến ba, bước vào bóng tối, và vươn tay ra.

Những ngón tay của cô chạm phải một tượng đá xù xì phía bên trái. Cô lẩn theo bức tường, tay rờ rẫm trên đó, bước từng bước nhỏ trong bóng tối. Tất cả các cánh cửa đều dẫn về một nơi nào đó. Có đường vào, át có đường ra. Nỗi sợ gây tổn thương hơn cả dao kiếm. Arya sẽ không sợ. Đường như cô đã đi cả một chặng đường dài thì đột nhiên bức tường ngừng lại và cái lạnh của không khí vuốt ve đôi má cô. Những sợi tóc buông rơi nhẹ bay.

Từ nơi nào đó xa tít bên dưới, cô nghe có những tiếng động. Tiếng bùn dưới đê giày, tiếng những giọng nói vắng lại. Ánh lửa bập bùng chiếu lên tường sao mờ nhạt quá, và cô thấy rằng mình đang đứng trên một cái giếng đá đen lớn, sâu dẽ đến bảy mét. Những tảng đá khổng lồ được xếp trên bức tường vòng tròn như những bậc thang, lượn dần xuống sâu nữa, tối tăm như những bậc thang xuống địa ngục mà Già Nan từng kể. Và có cái gì đó trồi lên từ trong bóng tối, ra ngoài lòng đất.

Arya liếc nhìn và cảm thấy hơi thở đen đúa lạnh lẽo thổi vào mặt cô. Ở sâu bên dưới, le lói một ánh đuốc độc nhất, nhỏ như ánh nến vậy. Cô nhìn ra hai người. Bóng họ trải dài trên tường, cao lớn như những người khổng lồ. Cô có thể nghe thấy giọng họ, vang lên từ lòng giếng.

“... tìm ra thằng con hoang đó,” một người nói. “Những kẻ khác sẽ sớm xuất đầu lộ diện. Một ngày, hai ngày, hai tuần...”

“Và nếu hắn biết chuyện, hắn sẽ làm gì?” giọng thứ hai vang lên với âm điệu mềm mại của Thành Phố Tự Trị.

“Chỉ có Chúa mới biết “giọng đầu tiên nói. Arya thấy một làn khói xám bốc lên từ ngọn đuốc, vặn vẹo như một con rắn. “Những tên ngốc đó có giết con trai ông ta, và tệ hơn, họ đã tạo ra một tấn hài kịch rồi. Ông ta không phải loại người sẽ bỏ qua chuyện đó. Tôi cảnh báo anh, sói và sư tử sẽ sớm cắn xé nhau, dù chúng ta có làm hay không.”

“Sớm quá, sớm quá,” giọng đặc thô ngữ kia phàn nàn. “Giờ xảy ra chiến tranh thì chúng ta được lợi gì nào? Chúng ta chưa sẵn sàng. Từ chối đi.”

“Vậy hãy bắt tôi ngừng thời gian lại luôn đi. Anh cho tôi là một pháp sư à?”

Người kia cười khẩy. “Không phải sao.” Ánh lửa liếm lấy không khí lạnh. Những cái bóng dài gần vươn tới cô. Một giây sau, gã cầm đuốc trèo lên, người

đồng hành ngay bên cạnh. Arya lùi khỏi cái giếng, cúi thấp người và dán mình vào tường. Cô nín thở khi hai gã bước lên đầu cầu thang.

“Vậy anh muốn tôi làm gì đây?” người cầm đuốc hỏi, một gã đậm người mặc áo choàng da nửa người. Dù đi đôi giày nặng nề, nhưng hắn đi như lướt trên mặt đất. Khuôn mặt tròn chằng chít sẹo và bộ râu đen rói lộ khói mõm sắt, hắn mặc áo giáp xích bên ngoài áo da thuộc, giắt dao găm và đoán kiếm ở thắt lưng. Không hiểu sao Arya thấy hắn quen tới kỳ lạ.

“Nếu một quân sư đã chết, sao lại không thể có người thứ hai?” người đàn ông mang âm giọng vùng khác và bộ râu ba chóm màu vàng nói. “Anh bạn à, anh đã từng nhảy điệu này rồi.” Arya chắc chắn mình chưa từng gặp hắn. Hắn béo kinh tỤm, nhưng lại bước đi rất nhẹ nhàng, mang cả thân hình đồ sộ trên đầu ngón chân nhẹ nhàng như một vũ công nước vậy. Những cái nhẫn của hắn lóe sáng dưới ánh đuốc, vàng đỏ và bạc trắng, nạm hồng ngọc, ngọc bích, những đôi mắt hổ vàng. Ngón tay nào cũng đeo nhẫn; có ngón còn đeo hai.

“Đã từng chứ không phải bây giờ, và quân sư này không giống người khác,” gã mặt sẹo nói khi họ bước khỏi hành lang. Vững vàng như đá, Arya tự nhủ, lặng lẽ như bóng ma. Bị ánh đuốc làm lóa mắt, họ không nhìn thấy cô đang dán sát người vào tường đá, chỉ cách đó vài centimét.

“Có lẽ vậy,” gã râu ba chóm trả lời, dừng lại để thở sau khi leo một quãng dài.

“Hơn nữa, chúng ta phải chờ thời. Công chúa đang mang thai. Khal sẽ không động binh cho tới khi con trai mình ra đời. Anh biết bọn man di đó thế nào mà.”

Gã cầm đuốc ấn vào cái gì đó. Arya nghe có tiếng ầm ầm vọng lại. Một phiến đá lớn, đỏ lên dưới ánh đuốc, rơi khỏi trần nhà tạo lên một tiếng động lớn đèn nỗi cô suýt khóc thét. Nhưng miệng giếng vẫn chỉ toàn đá phiến, không suy suyển.

“Nếu hắn ta không động binh sóm, có lẽ sẽ quá muộn mót “gã to béo” đội mũ sắt nói. “Đây không còn là trò chơi của hai người nữa, nếu như nó từng như thế. Stannis Baratheon và Lysa Arryn đã chạy trốn khỏi tầm với của tôi, và những gián điệp nói rằng họ đang tập hợp quân đội.

Hiệp sĩ Flowers biên thư tới Highgarden, giục phụ thân mình đưa em gái tới triều đình. Cô bé đó là một thiếu nữ mười bốn tuổi, ngoan ngoãn, xinh đẹp và dễ bảo. Lãnh chúa Renly và Ser Loras định cho vua Robert ăn nằm với cô ta, lấy cô ta, và dựng nên một hoàng hậu mới. Ngón út... có Chúa mới biết hắn định chơi trò gì. Nhưng Lãnh chúa Stark mới là kẻ làm tôi mất ngủ. Ông ta có trong tay thằng con hoang của nhà vua và cuốn sách, rồi ông ta sẽ sớm biết sự thực thôi. Và giờ vợ ông ta đã tóm được Tyrion Lannister, nhờ vào sự can thiệp của Ngón út. Lãnh chúa Tywin lấy cớ đó mà nổi giận, rồi Jaime sẽ có động thái đi tìm Quý Lùn. Nếu nhà Lannister lên phuong bắc, điều này sẽ kéo nhà Tully vào cuộc nữa. Anh đừng trì hoãn nữa. Tôi nhắc lại, nhanh lên. Kể cả những nghệ sĩ tung hứng bậc thầy cũng không thể giữ một trăm quả bóng bay mãi trên trời đâu.”

“Anh bạn già à, anh giỏi hơn một nghệ sĩ tung hứng chứ. Anh là một pháp sư thực sự. Tất cả những gì tôi cần ở anh là hãy kéo dài phép thuật của mình hơn một chút” Họ bắt đầu đi xuống hành lang về nơi Arya từ đó đi tới, qua căn phòng chứa đầy quái vật.

“Tôi sẽ làm những gì có thể,” gã cầm đuốc nhẹ nhàng nói. “Tôi phải có vàng, và thêm năm mươi con chim nữa.”

Cô để họ đi trước một quãng dài, sau đó lén lút theo sau. Lặng lẽ như một bóng ma.

“Nhiều thế sao?” những giọng nói càng lúc càng nhỏ khi ánh sáng chỉ còn lập lòe đằng xa. “Những thứ anh cần rất khó kiếm... quá trẻ, để hiểu được những bức thư của họ... có lẽ già hơn... không chết quá dễ dàng....”

“Không. Trẻ hơn sẽ an toàn hơn. đối xử nhẹ nhàng với chúng...”

“...nếu chúng biết đường câm họng...”

“... nguy hiểm...”

Rất lâu sau khi những giọng nói biến mất, Arya vẫn thấy ánh đuốc nhìn xa trông như ngôi sao bốc khói ngăn bước cô. Nó dường như biến mất hai lần, nhưng cô vẫn đi thẳng, và cả hai lần cô thấy mình đứng trên một cầu thang hẹp, dốc, ánh đuốc chập chờn xa bên dưới cô. Cô vội vã đuổi theo, đi dần xuống. Một lần cô vấp phải một viên đá và va vào tường, tay chạm vào lớp đất được chôn đỗ nhờ những thanh gỗ, ở nơi trước khi đường hầm được lát đá.

Chắn hẳn cô đã bám theo họ hàng dặm. Cuối cùng họ biến mất, nhưng không còn chỗ để tiến lên tiếp. Cô lại thấy bức tường và lần theo, trong tình trạng không thấy gì và lạc đường, giả vờ rằng Nymeria đang đi bên cạnh cô trong bóng tối. Cuối cùng cô đứng ngập tới đầu gối trong thứ nước bốc mùi hôi thối, và ước gì mình có thể khiêu vũ trên nước như thầy Syrio vậy. Cô không biết mình có còn được nhìn thấy ánh sáng không nữa. Trời tối om khi cuối cùng Arya lao ra ngoài.

Cô thấy mình đang đứng ở một miệng công đồ ra sông. Và người cô đang bốc mùi kinh khủng, thế là cô cởi bộ quần áo dính đầy bùn đất ném xuống bờ sông trong khi lao xuống làn nước đen đặc quánh. Cô bơi tới khi thấy sạch sẽ lại, và co rúm người vì lạnh. Vài kỹ sĩ đi qua khúc sông trong khi Arya vò quần áo, nhưng nếu họ có nhìn thấy một cô gái nhỏ trần truồng giặt giை dưới ánh trăng, họ cũng không buồn để mắt.

Cô đã cách lâu dài cả dặm, nhưng ở bất cứ nơi nào trong Vương Đô, cũng có thể nhìn thấy Tháp Đỏ trên đỉnh núi Aegon, vì vậy cô không thể lạc đường được. Quần áo cô đã giàn khô khi cô tới cổng thành. Rào sắt đã hạ xuống và cổng thành

đã đóng chặt, vì thế cô quay sang cửa hậu. Những lính canh mặc áo choàng vàng kim khinh khỉnh nhìn cô khi cô bảo họ cho cô vào.

“Đi chõ khác chơi” một người nói. “Nhà bếp đã hết rác đi rồi, và bọn tao không cho ăn mày vào thành sau khi trời tối.”

“Tôi không phải ăn mày,” cô nói. “Tôi sống ở đây.”

“Ta nói rồi, đi chõ khác chơi. Có cần ăn cái bạt tai để nghe cho rõ không?”

“Tôi muốn gặp cha mình.”

Những tay lính gác liếc mắt nhìn nhau. “Ôi tôi còn muốn chơi hoàng hậu cơ.” Gã trẻ hơn nói.

Gã già hơn nhăn mặt. “Cậu bé, cha cậu là ai, người bắt chuột thành phố à?”

“Quân sư của nhà vua,” Arya nói.

Cả hai gã phá lên cười, nhưng sau đó gã lớn tuổi hơn vung nắm đấm về phía cô như đánh một con chó vậy. Arya thấy cú đấm ngay trước khi nó bắt đầu. Cô nhảy lùi lại, không hề hấn gì.

“Tôi không phải một cậu bé,” cô quát. “Tôi là Arya Stark thành Winterfell, và nếu ông định đặt tay lên người tôi, cha tôi sẽ cắm đầu cả hai người lên cọc. Nếu hai người không tin tôi, hãy mời Jory Cassel hay Vayon Poole từ Tháp Quân Sư tới.” Cô chống nạnh. “Giờ, hai người sẽ mở cổng, hay muốn ăn bạt tai để nghe cho rõ hả?”

Cha cô đang ngồi một mình trong thư phòng khi Harwin và Tom Bụ đưa cô vào, ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng mờ nhạt lên khuỷu tay ông. Ông đang cúi đọc cuốn sách to nhất Arya từng thấy, một cuốn sách dày cộp với những trang giấy

ngả vàng rách nát nhau nhĩ, bìa da đã sờn. Ông gập sách vào để nghe Harwin báo cáo, Khuôn mặt ông nghiêm nghị khi cảm ơn rồi bảo họ rời đi

“Con có biết cha đã cho một nửa đội lính gác ra ngoài tìm con không?” Cha nói khi họ còn lại một mình. “Septa Mordane vô cùng sợ hãi. Bà ấy đang ở trong điện thờ cầu nguyện cho con trở về an toàn. Arya, con biết rằng mình không bao giờ được ra ngoài công thành khi cha chưa cho phép.”

“Con không ra ngoài công thành,” cô buột miệng, “ừm, con không cố ý. Con đi xuống ngục thất, nhưng nó lại dẫn tới một đường hầm. Trong đó rất tối, và con không có đuốc hay nến, vì thế con phải sờ soạng mà đi. Con không thể quay lại đường con vừa từ đó đi tới vì những con quái vật. Cha à, họ nói về chuyện sẽ giết cha. Không phải những con quái vật, mà là hai gã đàn ông.

Họ không nhìn thấy con, con vẫn vàng như đá và lặng lẽ như bóng ma, nhưng con nghe thấy họ nói. Họ nói rằng cha có một cuốn sách và một đứa con hoang của nhà vua và nếu một Quân sư đã chết, sao lại không có người thứ hai? Có phải cuốn sách đó không ạ? Con cá là chàng con hoang của bác Jon.”

“Jon? Arya, con đang nói gì vậy? Ai nói cho con?”

“Họ nói,” cô đáp. “Một người to béo đeo đầy nhẫn có bộ râu ba chỏm, và một người khác mặc giáp xích, đội mũ sắt. Gã béo nói họ phải hoãn lại nhưng người kia bảo hắn ta không thể tung hứng, rồi thì sói và sư tử sẽ ăn thịt lẫn nhau và đó là một trò đùa.” Cô có nhớ hết phần còn lại. Cô không hiểu những gì mình nghe thấy, và giờ chúng đang rối tung rối mù trong đầu cô. “Lão béo nói công chúa đang có bầu. Người đội mũ sắt cầm theo một ngọn đuốc, hắn nói rằng họ phải nhanh lên. Con nghĩ hắn ta là một pháp sư.”

“Một pháp sư,” Ned nói, nhưng không cười. “Thế ông ấy có nuôi râu dài trắng muốt và đội mũ chóp nhọn lóng lánh sao không?”

“Không! Ông ta không giống pháp sư trong những câu chuyện của Già Nan, nhưng gã béo nói ông ta là pháp sư.”

“Cha cảnh cáo con, Arya, nếu con đang thêu dệt chuyện...”

“Không, con nói rồi, họ nói chuyện ngay trong ngực thắt, ở một nơi có tường bí mật. Gon đang đuổi theo những con mèo, và rồi...” Cô nhăn mặt. Nếu cô thừa nhận đánh ngã hoàng tử Tommen, cha sẽ giận cô thật. “Rồi, con nhảy ra ngoài cửa sổ. Con thấy những con quái vật ở đó.”

“Quái vật và pháp sư,” cha cô nói. “Có vẻ con có một chuyến phiêu lưu kỳ thú ghê. Những người con nghe lỏm được đó, con kể họ nói về tung hưng và kịch câm?”

“Đúng,” Arya thừa nhận, “chỉ là...”

“Arya, họ là diễn viên kịch câm,” cha nói. “Tại Vương Đô vào thời điểm hiện tại có cả tá gánh xiếc tới kiếm tiền từ đám người tới xem đấu thương ngựa. Cha không chắc hai người đó làm gì trong lâu đài, nhưng có thể nhà vua muốn xem trình diễn.”

“Không,” cô bước bình lắc đầu. “Họ không phải...”

“Con không nên bám đuôi người khác và nghe lỏm. Ta cũng không ủng hộ việc con gái mình trèo lên những cửa sổ và đuổi theo những con mèo lạc. Nhìn lại con đi, con yêu. Tay con toàn những vết cào xước. Chuyện này kéo dài đủ lâu rồi. Nói với thầy Syrio Forel rằng ta muốn nói chuyện với ông ta...”

Ông bị ngắt lời bởi tiếng gõ cửa ngắn gọn, đột ngột vang lên. “Lãnh chúa Eddard, xin mạn phép,” Desmond hỏi, và mở cửa, “nhưng có một người anh em áo đen xin cầu kién. Ông ta nói có vấn đề khẩn cấp. Tôi nghĩ là ngài muốn biết.”

“Cánh cửa của ta luôn rộng mở với Đội Tuân Đêm,” Cha nói.

Desmond nhường đường cho ông ta bước vào. Trông ông ta hơi gù và xấu xí, với bộ râu xơ xác và quần áo bẩn thỉu, nhưng Cha vẫn vui vẻ chào đón và hỏi tên ông ta.

“Yoren, thưa lãnh chúa. Tôi xin lỗi vì đến vào giờ này.” Ông cúi đầu chào Arya. “Chắc đây là con trai ngài.. Trông cậu rất giống ngài.”

“Cháu là con gái,” Arya cáu tiết. Nếu một ông già từ Tường Thành xuồng, chắc chắn ông ta phải đi qua Winterfell. “Ông có biết các anh em cháu không?” cô phán khích hỏi. “Robb và Bran đang ở Winterfell, còn Jon ở Tường Thành. Jon Snow cũng ở trong Đội Tuần Đêm, chắc chắn ông phải biết anh ấy, anh ấy có một con sói tuyêt, một con sói trắng mắt đỏ đấy ạ. Jon đã là lính biệt kích chưa ạ? Cháu là Arya Stark.”

Ông già mặc bộ đồ đen và bốc mùi nhìn cô một cách kỳ quặc, nhưng Arya không thể nào ngừng nói. “Khi ông trở về Tường Thành, ông có thể mang theo thư cháu viết cho anh Jon không?” Cô ước gì anh Jon ở đây. Anh sẽ tin những gì cô nói về ngục thất, và gã béo có bộ râu ba chóm cùng tay pháp sư đội mũ sắt.

“Con gái ta thường quên phép tắc,” cha nói kèm một nụ cười nhạt khiến lời nói của ông mềm mại hơn. “Tôi vô cùng xin lỗi, Yoren. Em trai Benjen của tôi cử ông tới à?”

“Thưa lãnh chúa, không ai có thể cử tôi đi đâu, trừ lão già Mormont. Tôi ở đây để tìm người cho Tường Thành, và khi đức vua Robert thiết triều, tôi sẽ tới quỳ gối và khóc lóc cầu xin những thứ Đội Tuần Đêm đang cần, để xem nhà vua và Quân sự có lũ cặn bã nào trong ngục thất không. Nhưng ngài cũng có thể nói rằng Benjen Stark là lý do cho cuộc nói chuyện của chúng ta. Máu của ông ấy màu đen. Vì thế ông ấy cũng là anh em với tôi cũng như với ngài vậy. Tôi tới vì ông ấy. Tôi đã cưỡi ngựa vô cùng gấp gáp khiến nó suýt chết, nhưng tôi đã cắt đuôi những kẻ khác?”

“Những kẻ khác?”

Yoren bực. “Lũ giết thuê, kỵ binh và lũ rác rưởi nào đó. Trong quán trọ đầy những kẻ như vậy, và tôi thấy chúng thích hít hà hương vị của máu và hương vị của vàng, đều giống nhau hết. Không phải tất cả đều nhắm tới Vương Đô. Một số đang phi nước đại tới Casterly Rock, và Rock lại gần nơi đây hơn. Giờ Lãnh chúa Tywin đã biết tin rồi, ngài có thể tin vậy.”

Cha nhíu mà. “Tin gì?”

Yoren nhìn Arya. “Tốt hơn hết chúng ta nên nói chuyện riêng, thưa Lãnh chúa, nếu ngài đồng ý.”

“Được thôi. Desmond, hãy đưa con gái ta về phòng ngủ.” Ông hôn lên trán cô. “Chúng ta sẽ nói chuyện nốt vào sáng mai.”

Arya đứng nguyên tại chỗ. “Không có chuyện gì tệ hại xảy tới với anh Jon chứ ông?” cô hỏi ông Yoren. “Hay với chú Benjen chứ?”

“Ồm, tôi không thể nói trước có chuyện gì với người nhà Stark không. Cậu nhóc Snow vẫn khỏe mạnh khi tôi rời Tường Thành. Tôi không nói tới họ.”

Desmond nắm lấy tay cô. “Đi thôi, tiểu thư. Tiểu thư nghe cha cô nói gì rồi đây.”

Arya không còn lựa chọn nào khác đành ra ngoài cùng anh, ước gì người dẫn cô ra là Tom Bụ. Nếu là Tom, cô có thể nán lại cánh cửa thêm một chút để nghe xem ông Yoren nói gì, nhưng Desmond không dễ lừa. “Cha em có bao nhiêu hộ vệ?” cô hỏi khi họ bước xuống phòng ngủ của cô.

“Ở Vương Đô này à? Năm mươi.”

“Anh sẽ không để ai giết chết cha chú, đúng không anh?”

Desmond cười. “Không phải sợ đâu, tiểu thư bé bỏng à. Lính hộ vệ bảo vệ Lãnh chúa Eddard cả ngày lẫn đêm. Ngài ấy sẽ không bị tổn thương gì đâu.”

“Nhà Lannister có hơn năm mươi người,” Arya nhận định.

“Đúng, nhưng một người phương bắc địch được với mười tay kiếm phương nam, vì thế em cứ ngủ ngon đi.”

“Nếu như một pháp sư tới giết cha em thì sao?”

“Về chuyện đó,” Desmond trả lời, và lôi trường kiếm ra, “phù thủy cũng chết y như những người khác thôi, một khi em cắt đầu chúng.”

EDDARD

Robert, thàn xin ngài,” Ned cầu xin, “hãy nghe những gì ngài đang nói xem. Ngài đang nói tới chuyện giết một đứa trẻ.”

“Con điếm đó đang mang thai!” nhà vua đấm xuống bàn hội đồng đánh ầm như một tiếng sấm. “Ta đã cảnh cáo anh rằng chuyện này sẽ xảy ra, Ned. Lúc ở lăng mộ, ta đã cảnh báo với anh, nhưng anh không thèm quan tâm. Giờ, anh phải nghe. Ta muốn chúng chết, cả mẹ lẫn con, và cả thằng ngốc Viserys nữa. Thế đã rõ ràng chưa? Ta muốn chúng chết.”

Những thành viên khác trong hội đồng đang cố giả vờ như họ ở nơi nào khác. Chắc chắn họ khôn ngoan hơn ông. Eddard Stark hiếm khi thấy cô đơn như lúc này. “Ngài sẽ hạ nhục bản thân mãi mãi nếu ngài làm chuyện này.” “Vậy cứ đỗ lên đầu ta đi. Ta chưa mù tới nỗi không nhìn thấy những lưỡi rìu sắp chém vào cổ ta.”

“Ở đây không có búa rìu gì hết,” Ned nói với nhà vua “Chỉ có cái bóng của những cái bóng, mà hai mươi năm đã xóa nhòa... nếu như nó từng tồn tại.”

“Nếu?” Varys nhẹ nhàng hỏi và siết hai bàn tay đánh phẩn vào nhau. “Lãnh chúa, ngài nhầm rồi. Tôi có bao giờ nói dối đức vua và hội đồng không?”

Ned lạnh lùng nhìn viên thái giám. “Ngài đã mang tới cho chúng tôi những thông tin của kẻ phản bội từ nửa vòng trái đất. Có lẽ Mormont đã nhầm. Có thể ông ấy nói dối.” “Ser Jorah không dám gạt tôi đâu “ Varys cười ranh ma. “Tin tôi đi, lãnh chúa. Công chúa đang mang thai.”

“Cứ cho là thế đi. Nếu ông sai, chúng ta không cần sợ. Nếu cô ta sảy thai, chúng ta không phải sợ. Nếu cô ta sinh con gái. chúng ta càng không phải sợ. Nếu đứa nhỏ chết ngay khi vừa lọt lòng, chúng ta cũng không cần phải sợ.” “Nhưng nếu nó là một bé trai thì sao?” Robert hỏi dồn. “Nếu nó sống thì sao?”

“Eo biển vẫn nằm đó. Thần chỉ sợ nếu có ngày người Dothraki dạy ngựa chạy trên nước thôii.”

Nhà vua nhấp một hớp rượu và quắc mắt nhìn Ned từ bên kia bàn. “Vậy anh đang khuyên ta đừng làm gì cho tới khi con nòng nọc rồng Ida đưa quân tới tận bờ biển của ta, phải không?”

“Con nòng nọc rồng đó vẫn nằm trong bụng mẹ nó,” Ned nói. “Kể cả Aegon cũng phải cai sữa rồi mới tính tới chuyện chinh phạt cơ mà.”

“Thánh thần ơi! Anh cứng đầu như bò rừng vậy, Stark.” Nhà vua đảo mắt quanh bàn hội đồng.

“Tất cả các ngươi mắt lưỡi hết rồi hả? Không ai nói chuyện phải quấy với gã đàn mặt lạnh này à?”

Varys cười ngọt ngào với nhà vua và đặt bàn tay mềm mại lên tay áo Ned. “Tôi rất hiểu nỗi day dứt của ngài, Lãnh chúa Stark, tôi thực sự hiểu. Tôi không thích thú gì khi mang cái tin tức tai hại này tới hội đồng. Đây là một thông báo quá kinh khủng khiến chúng ta phải suy nghĩ, một thông tin gớm ghiếc. Nhưng chúng ta, những người trị nước buộc làm những điều gớm ghiếc vì vương quốc, dù nó khiến chúng ta đau đớn thế nào”

Lãnh chúa Renly nhún vai. “Với tôi vấn đề cũng đơn giản thôi. Đáng ra chúng ta nên giết Viserys và em gái hắn nhiều năm trước, nhưng thua bệ hạ, anh trai của tôi đã sai lầm khi nghe lời Jon Arryn.”

“Nhân từ chưa bao giờ là sai lầm, thưa Lãnh chúa Renly,” Ned trả lời. “Trong trận Trident, Ser Barristan đây đã giết chết không biết bao nhiêu người lính, những người bạn của Robert và của tôi. Khi họ mang ông ấy tới trước chúng tôi, bị thương nặng và sắp chết, Roose Bolton đã thúc giục chúng tôi cắt cổ ông, nhưng anh trai ngài đã nói, ‘Ta không giết kẻ trung thành, hay những kẻ thiện

chiến, và cử học sĩ của ngài tới chữa trị cho vết thương của Ser Barristan.” Ông nhìn nhì nhà vua rất lâu. “Giá như ngài ấy ở đây lúc này.”

Robert xấu hổ đỏ cả mặt. “Chuyện không còn như trước,” ông phàn nàn. “Ser Barristan là một hiệp sĩ Ngụ Lâm Quân.”

“Còn Daenerys chỉ là một cô bé mười bốn tuổi.” Ned biết ông đã đi quá giới hạn, nhưng ông không thể im lặng được. “Robert, thà hỏi ngài, chúng ta chôn lại Aerys Targaryen vì cái gì nêu không phải đặt dấu chấm hết cho việc giết những đứa nhỏ vô tội?”

“Để đặt dấu chấm hết cho vương triều Targaryen!” nhà vua gầm lên.

“Bệ hạ, thà biết rằng ngài chưa bao giờ sợ Rhaegar.” Ned cố giấu sự khinh bỉ, nhưng không thể. “Có phải nhiều năm sống nhu nhược đã khiến ngài sợ cái bóng của một đứa nhỏ chưa ra đời chăng?”

Robert tím mặt. “Thôi đi, Ned,” ngài cảnh cáo. “Đừng nói thêm một lời nào nữa. Anh quên mất ở đây ai là vua rồi sao?

“Không, thưa bệ hạ,” Ned trả lời. “Ngài có quên không?”

“Đủ rồi!” nhà vua gầm lên. “Ta không muốn nói nữa. Ta đã nói xong, hoặc bị chỉ trích đủ rồi. Các ngươi nói sao?”

“Chúng ta phải giết ả ta,” Lãnh chúa Renly tuyên bố.

“Chúng ta không còn lựa chọn khác,” Varys lẩm bẩm. “Thật là buồn, thật là buồn...”

Ser Barristan nhướn đôi mắt xanh nhạt và nói, “Thưa bệ hạ, thà chỉ thấy vinh hạnh khi cầm kiếm giết kẻ thù trên chiến trường, chứ không phải giết một đứa trẻ trong bụng mẹ. Thú lỗi cho thần, nhưng thần sẽ đứng về phía Lãnh chúa Eddard.”

Grand Maester Pyelle hùng hăng giọng, có lẽ phải mất vài phút. “Tôi phục vụ vương quốc này, chứ không phải người cầm quyền. Tôi đã từng trung thành khuyên vua Aerys cũng như lúc này tôi khuyên nhủ vua Robert đây, vì thế tôi nhận thấy ý kiến của nhà vua là sáng suốt. Nhưng tôi hỏi các ngài câu này - nếu chiến tranh lại xảy ra, bao nhiêu người lính sẽ ngã xuống? Bao nhiêu làng mạc bị thiêu trụi? Bao nhiêu đứa nhỏ bị giật khỏi mẹ và bỏ mạng dưới lưỡi giáo?” Ông gãi bộ râu trắng cước rậm rạp, cực kỳ buồn bã, cực kỳ mệt mỏi. “Việc Daenerys Targaryen chết để cho hàng chục ngàn người được sống không phải là khôn ngoan, thậm chí là nhân từ hơn hay sao?”

“Nhân từ hơn,” Varys nói. “Ngài nói rất đúng và rất thực, thưa Grand Maester. Quá đúng. Nếu thần thánh lên cơn đồng bóng cho Daenerys Targaryen một đứa con trai, vương quốc này sẽ vào cảnh đầu rơi máu chảy.”

Ngón Út là người lên tiếng cuối cùng. Khi Ned nhìn, Lãnh chúa Petyr có nhin ngáp. “Nếu anh phát hiện mình lên giường với một ả đàn bà xấu xí, tốt nhất anh hãy nhắm mắt lại và tiếp tục thôi,” anh ta tuyên bố. “Chờ đợi không làm một cô gái xinh đẹp hơn. Hãy hôn cô ta và thế là xong.”

“Hôn cô ta?” Ser Barristan thát kinh nhắc lại.

“Một nụ hôn thép,” Ngón út nói.

Robert quay sang nhìn quân sư của mình. “Vậy đấy, Ned. Anh và Selmy chỉ là thiểu số. Vấn đề còn lại là, ai sẽ giết cô ta?”

“Mormont đang cầu xin ân huệ hoàng gia,” Lãnh chúa Renly nhắc nhở.

“Tha thiết cầu xin ấy chứ,” Varys nói, “nhưng hắn còn cần cuộc sống hơn. Tại thời điểm này, công chúa đang ở gần Vaes Dothrak, nơi rút kiếm ra là chết. Nếu tôi nói các ngài điều người Dothraki đã làm với người đàn ông tội nghiệp từng dám kè dao vào cổ khaileesi, đêm nay sẽ không ai trong các ngài có thể ngủ nổi.”

Ông ta gãi cái má bự phấn. “Giờ, chúng ta sẽ dùng thuốc độc... nước mắt thành Lys. Khai Drogo sẽ không bao giờ biết được đó là một cái chết bất bình thường.”

Đôi mắt lờ đờ buồn ngủ của Grand Maester Pycelle choàng mở. Ông nheo mắt nghi ngờ nhìn viên thái giám.

“Thuốc độc là vũ khí của kẻ hèn,” nhà vua phàn nàn.

Ned đã nghe quá đủ. “Ngài cho một tay lính đánh thuê tới giết một cô gái mười bốn tuổi mà còn nghĩ tới danh dự ư?” Ông đầy ghê đứng dậy. Tự mình làm đi, Robert. Ai tuyên án người đó phải vung gươm. Hãy nhìn vào mắt cô bé trước khi ngài giết chết cô bé. Hãy nhìn những giọt nước mắt rơi và nghe những lời trăn trối. Ít nhất ngài cũng nợ cô bé những điều đó.”

“Thần thánh ơi,” nhà vua chửi thề. Lời nói vọt ra tựa như ngài không thể kiềm chế nổi cơn giận.”Quỷ tha ma bắt anh đi.” Ông cầm cốc rượu đặt bên khuỷu tay, thấy nó đã cạn liền ném vào tường vỡ tan tành. “Ta đã hết rượu uống và hết cả bình tĩnh. Đủ rồi. Cứ làm gì cần làm đi.”

“Thần không tham gia vụ giết người này, Robert. Cứ làm gì ngài muốn, nhưng đừng buộc thần thay đổi quan điểm.”

Dường như trong chốc lát, Robert không hiểu điều Ned đang nói. Ngài ít khi bị người khác phản kháng. Nét mặt ngài từ từ thay đổi khi hiểu ra. Mắt ngài nheo lại và mặt đỏ lựng lên trên chiếc áo cổ cồn nhung. Ngài giận dữ chỉ thẳng vào mặt Ned. “Lãnh chúa Stark, ngươi là quân sư. Người làm những gì ta ra lệnh, hoặc không ta sẽ tìm một quân sư mới.”

“Thần chúc người mới đó thành công.” Ned tháo cái kim gài thô ghim áo choàng của ông, tấm huy hiệu hình bàn tay bạc. Ông đặt nó lên bàn trước mặt nhà vua, buồn bã khi nhớ tới người từng đeo nó lên cho ông, người bạn mà ông từng

yêu quý. “Thần nghĩ ngài sáng suốt hơn thế này, Robert. Thần nghĩ chúng ta đã có một vị minh quân.”

Mặt Robert tím lịm. “Cút,” ngài rên rỉ kêu lên, cơn giận uất nghẹn nơi cổ. “Cút ngay, quý tha ma bắt anh đi, ta và anh không còn là bạn bè gì hết. Anh còn đợi gì nữa? Đi, trở về Winterfell đi. Và hãy đoán chắc rằng ta không bao giờ nhìn mặt anh nữa, hoặc ta thề, ta sẽ cắm đầu anh lên ngọn giáo.”

Ned cúi chào, và quay gót không nói một lời. Ông cảm nhận được ánh mắt Robert đang dán lên lưng ông. Khi ông sải bước ra khỏi phòng hội đồng, cuộc thảo luận ngay lập tức tiếp tục.

“Ở Braavos có Hội Vô Danh,” Grand Maester gợi ý.

“Ông có biết thuê chúng cần bao nhiêu tiền không?” Ngón Út phàn nàn. “Ông có thể thuê được một đội lính đánh thuê chỉ với một nửa giá, mà đó chỉ là cái giá để ám sát một thương nhân không thôi đấy. Tôi không dám nghĩ họ sẽ đòi bao nhiêu để giết một công chúa.”

Cánh cửa đóng lại ngăn những tiếng vọng tới. Ser Boros Blount đang đứng gác bên ngoài, mặc áo choàng trắng và áo giáp của Ngụ Lâm Quân. Ông ta tò mò liếc nhìn Ned qua khói mắt, nhưng không hỏi gì.

Ngày trớn nặng nè và ngột ngạt khi ông đi qua sân trờ về Tháp Quân Sư. Ông có thể cảm nhận cơn mưa sắp tới trong không khí. Ned muốn trời đổ mưa. Nó sẽ giúp ông gột sạch phiền muộn. Khi ông về thư phòng, ông cho gọi Vayond Poole. Vị quan gia tới ngay lập tức. “Ngài cho gọi tôi sao, thưa quân sư?”

“Không còn là quân sư nữa” Ned nói. “Nhà vua và tôi đã cãi vã. Chúng ta sẽ trở về Winterfell.”

“Tôi sẽ ngay lập tức chuẩn bị, thưa lãnh chúa. Chúng ta cần hai tuần để chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng cho cuộc hành trình.”

“Có lẽ chúng ta không có hai tuần. Chúng ta còn không có nỗi một ngày. Nhà vua đã nhắc tới việc muôn cẩm đầu tôi lên cọc.” Ned nhíu mày. Ông không thực sự tin nhà vua muôn làm hại ông, Robert không thể. Giờ ngài đang tức giận, nhưng khi Ned đã an toàn khuất mắt ngài, ngài sẽ nhanh chóng nguôi giận thôi.

Nhanh chóng sao? Đột nhiên, một cách khó chịu, Ned thấy mình nhớ lại Rhaegar Targaryen. Dù đã chết mười lăm năm nay nhưng Robert vẫn ghét hắn như xưa. Điều này thật tệ... rồi còn vấn đề khác, vấn đề giữa Catelyn và gã lùn mà Yoren đã cảnh báo ông vào đêm qua.

Sự việc sẽ sớm sáng tỏ. Ông chắc chắn như việc mặt trời mọc đằng đông vậy. Và trong khi Robert đang giận dữ điên cuồng... Robert không quan tâm chút gì tới Tyrion Lannister, nhưng nó sẽ động tới lòng tự trọng của ngài, và Ned không biết hoàng hậu sẽ làm gì.

“Để an toàn nhất, tôi sẽ đi trước” ông nói với Poole. “Tôi sẽ mang theo các cô con gái và vài hộ vệ. Những người còn lại sẽ đi theo ngay khi sẵn sàng. Hãy báo cho Jory biết, nhưng đừng nói với bất kỳ ai khác, và đừng làm gì cho tới khi tôi và các con gái ra đi. Lâu đài là nơi tai vách mạch rừng, và tôi không thích kế hoạch bị bại lộ.”

“Vâng, thưa lãnh chúa.”

Khi vị quân gia rời đi, Eddard Stark túi ngồi trên bậu cửa sổ. Robert không để cho ông có lựa chọn nào. Ông phải cảm ơn ngài thôi. Được trở về Winterfell thật tốt. Đáng ra ông không nên rời đi. Các con trai đang đợi ông ở đó. Có lẽ ông và Catelyn sẽ sinh ra một cậu bé trai nữa khi ông quay về, vì dù sao họ cũng chưa

già. Và dạo gần đây, ông thường mơ thấy tuyết, thấy cảnh rừng sồi tối tăm và lặng ngắt trong đêm.

Nhưng, nghĩ tới việc ra đi lại khiến ông bừng bừng nổi giận. Còn quá nhiều thứ chưa làm. Robert và hội đồng gồm những kẻ hèn nhát, phỉnh nịnh sẽ ăn xin khắp vương quốc nếu không bị ai ngăn cản, hoặc, tệ hơn, sẽ bán cả vương quốc cho nhà Lannister để trả nợ. Và ông vẫn chưa tìm ra sự thật về cái chết của Jon Arryn. Phải, ông đã tìm ra vài manh mối đủ để thuyết phục mình rằng Jon thực ra bị mưu sát, nhưng điều đó chẳng hơn dấu vết của một con vật trong khu rừng rộng lớn. Ông chưa tìm ra con vật đó, nhưng, ông lại cảm nhận được nó ở nơi đây, đang lảng vảng, chui nhủi đâu đó, một sinh vật nguy hiểm.

Đột nhiên ông nghĩ mình sẽ về Winterfell bằng đường biển.

Ned không phải một thủy thủ, và thường thì ông thích đi trên vương lộ hơn. Nhưng nếu ông đi thuyền, ông có thể dừng lại tại Dragonstone và nói chuyện cùng Stannis Baratheon. Pycelle đã gửi qua vượt biển, mang theo lá thư Ned mời Lãnh chúa Stannis trở lại vị trí của mình trong tiểu hội đồng. Nhưng, ông không nhận được hồi âm, và sự im lặng chỉ làm tăng thêm sự nghi ngờ nơi ông. Ông chắc chắn rằng Lãnh chúa Stannis biết bí mật khiến Jon Arryn phải chết. Sự thật đang chờ đợi ông tại pháo đài cổ kính trên đảo của Nhà Targaryen.

Biết được sự thật thì sao? Một vài bí mật sẽ an toàn hơn nếu để chúng yên. Hoặc chúng quá nguy hiểm không thể nói cùng ai, kể cả với những người ta yêu thương và tin tưởng nhất. Ned rút con dao Catelyn đã đưa cho ông ra khỏi thắt lưng. Con dao của Quỷ Lùn. Vì sao gã lùn muốn Bran chết? Chắc chắn để giữ con ông câm họng. Một bí mật khác, hay chỉ là một sợi tơ khát trong cùng một mạng nhện?

Có lẽ nào Robert là một phần trong đó không? Ông không nghĩ vậy, nhưng ông cũng chưa bao giờ nghĩ rằng Robert sẽ ra lệnh giết phụ nữ và trẻ con. Catelyn đã cố báo cho ông biết trước.

Nàng đã nói rằng ông từng hiểu người đàn ông đó. Giờ nhà vua chỉ là một người xa lạ với ông mà thôi. Ông phải rời Vương Đô càng sớm càng tốt. Nếu sáng mai có tàu lên phương bắc, thì ông sẽ lên tàu ngay.

Ông cử Vayon Poole tới bến tàu dò hỏi, thăm lặng nhưng nhanh chóng. “Tìm cho tôi một con tàu nhanh với một thuyền trưởng dày dạn kinh nghiệm” ông nói với bác quản gia. “Tôi không quan tâm tới khoang thuyền to nhỏ thế nào, hay chất lượng thiết bị trên tàu ra sao, chỉ cần nó an toàn và mau lẹ. Tôi muốn rời khỏi đây ngay lập tức.”

Poole vừa mới rời đi thì Tomard thông báo có khách tới. “Thưa ngài, Lãnh chúa Baelish muôn diện kiến.”

Ned một phần muôn đuổi ông ta đi, nhưng sau đó nghĩ lại. Ông chưa được tự do; cho tới lúc đó ông vẫn phải chơi cùng họ. “Tom, cho ngài ấy vào.”

Lãnh chúa Petyr thong thả bước vào phòng như không có chuyện gì xảy ra. Anh ta mặc áo chùng nhung xẻ tà màu kem- bạc, bên ngoài là áo choàng lụa xám có thêu hình con cáo đen, và khuôn mặt thường trực nụ cười khẩy.

Ned lạnh lùng chào đón anh ta. “Tôi có thể hỏi mục đích của chuyến viếng thăm này không, Lãnh chúa Baelish?”

“Tôi sẽ không làm ngài mất nhiều thời gian đâu, tôi đang trên đường đi ăn tối cùng phu nhân Tanda. Bánh cá mút đá và lợn sữa quay. Bà ta định mai mối tôi với con gái mình, vì thế bà ăn đầy sự ngạc nhiên. Nếu người ta nói đúng, tôi sắp sửa lấy một con heo nái, nhưng đừng nói với bà ta nhé. Tôi rất thích bánh cá mút đá.”

“Đừng để tôi làm ngài mất thời gian dành cho mấy con lươn của ngài, thưa lãnh chúa,” Ned lạnh lùng nói. “Lúc này, tôi không thể nghĩ ra một người nào khác tôi không muốn gặp ngoài ngài.”

“Ồ, tôi chắc chắn nếu ngài để tâm trí vào, ngài sẽ nghĩ ra vài cái tên khác. Varys chẳng hạn. Cersei. Hoặc Robert.

Bệ hạ là người giận ngài nhất. Bệ hạ đã nói về ngài rất lâu sau khi ngài đi. Tôi nhớ rằng, những lời lẽ thỏa mạ và xắc xược được nhắc tới thường xuyên.”

Ned không thèm trả lời. Ông cũng không thèm mời ông khách kia ngồi, nhưng Ngón út vẫn tự tìm cho mình một cái ghế. “Sau khi ngài rời đi, chỉ còn mình tôi thuyết phục bọn họ không thuê Hội Vô Danh,” anh ta đều đùa nói tiếp. “Thay vào đó Varys bình tĩnh cho mọi người biết chúng ta sẽ phong lãnh chúa cho bất cứ ai giết được cô gái nhà Targaryen.”

Ned thấy kinh tởm. “Giờ chúng ta phong tước cho một sát thủ cơ đấy.”

Ngón Út nhún vai. “Tước hiệu quá rẻ mạt. Kẻ Vô Danh rất đắt. Nếu quả thực vậy, tôi thấy cô con gái nhà Targaryen có giá hơn ngài cùng những bài thuyết trình về danh dự của ngài nhiều. Hãy để vài tên giết thuê say trong giấc mộng Lãnh chúa và cố giết cô bé. Có thể hắn sẽ làm hỏng chuyện và sau đó, người Dothraki sẽ cảnh giác hơn. Nếu chúng ta gửi một tên Vô Danh tới, chắc chắn cô ta sẽ nằm sâu dưới ba tấc đất.”

Ned nhíu mày. “Ngài nằm trong hội đồng mà lại nói chuyện về những á đòn bà xấu xí và nụ hôn thép, và giờ ngài mong tôi tin rằng ngài cố bảo vệ cô bé đó? Ngài nghĩ tôi là một tên đàn to xác sao?”

“Ừ thì, đúng ra là không lồ,” Ngón Út nói và cười lớn.

“Ngài luôn lấy chuyện giết chóc ra đùa vui sao, Lãnh chúa Baelish?”

“Tôi không lấy chuyện giết chóc làm trò đùa, mà là buồn cười vì ngài, Lãnh chúa Stark à. Ngài giống như một gã đàn ông khiêu vũ trên băng tan vây. Tôi dám cá ngài sẽ ngã vô cùng ngoạn mục cho coi. Sáng nay tôi đã nghe thấy tiếng băng nứt đầu tiên rồi.”

“Đầu tiên và là cuối cùng,” Ned nói. “Tôi đã chịu đựng hết mức có thể rồi.”

“Ngài định bao giờ trở về Winterfell?”

“Ngay khi có thể. Liên quan gì tới ngài?”

“Không... nhưng nếu như ngài vẫn còn ở đây tới lúc hoàng hôn, tôi sẽ vui lòng dẫn ngài tới nhà thô mà anh bạn Jory đã tìm kiếm mãi không ra.” Ngón Út mỉm cười. “Và tôi sẽ không nói cho phu nhân Catelyn biết đâu.”

CATELYN

Phu nhân, đáng ra người nén báo trước người sẽ tới chứ,” Ser Donnel Waynwood nói khi ngựa qua đèo. “Chúng ta nén cử một tùy tùng đi thăm dò. Đường núi không an toàn như trước, đặc biệt với một nhóm nhỏ thế này.”

“Chúng tôi biết, Ser Donnel Catelyn nói. Thi thoảng bà có cảm giác tim mình đã hóa đá; sáu chiến binh dũng cảm đã chết để đưa bà tới tận nơi đây, và bà không thể rời một giọt nước mắt. Kể cả tên của họ cũng nhòa dần trong tâm trí bà. “Lũ kẻ cướp theo sát chúng tôi cả ngày lẫn đêm. Chúng tôi mất ba người trong cuộc đụng độ đầu tiên, hai người nữa trong trận thứ hai, và người hầu nhà Lannister đã chết vì sốt do vết thương nhiễm trùng. Khi chúng tôi biết người của các anh tới, tôi nghĩ rằng chúng tôi chắc chắn đã tiêu tung rồi.”

Họ đã sẵn sàng cho trận đấu quyết tử cuối cùng, với kiếm cầm chắc trên tay và lung đựa vào vách đá. Quý Lùn lúc đó đang mài rìu và châm biếm thì Bronn nhìn thấy lá cờ các kỵ sĩ mang theo, hình mặt trăng và chim cắt của nhà Arryn, xanh da trời và trăng. Catelyn chưa bao giờ nhìn thấy một biểu tượng nào tuyệt vời hơn.

“Lũ cướp càng ngày càng táo tợn hơn kể từ sau khi Lãnh chúa Arryn qua đời,” Ser Donnel nói. Cậu ta là một thanh niên trẻ tầm tuổi hai mươi, thật thà và thô kệch, với cái mũi to và mái tóc nâu dày phát sợ. “Nếu được phép, tôi sẽ mang một trăm người vào núi, lôi chúng ra khỏi hang ổ, dạy cho chúng vài bài học, nhưng em gái bà đã có lệnh cấm. Bà ấy còn không cho phép những hiệp sĩ của mình tham gia cuộc đấu thương của quân sư. Bà ấy muốn tất cả những kiếm sĩ ở gần nhà, để phòng thủ cho xứ Vale... chống lại cái gì đó, không ai biết rõ. Có vài người nói là bóng tối.” Cậu ta lo lắng nhìn bà, như thể đột nhiên nhớ ra mình là ai. “Tôi hy vọng mình không nói quá lời, thưa phu nhân. Tôi không có ý xúc phạm ai.”

“Nói thẳng nói thật không bao giờ xúc phạm tôi, Ser Donnel à.” Catelyn biết em gái mình sợ gì. Không phải bóng tối, mà là nhà Lannister, bà thầm nghĩ và liếc nhìn gã người lùn đang cưỡi ngựa cạnh Bronn.

Hai người bọn họ càng ngày càng giống trộm hơn kể từ hồi Chiggen chết. Gã nhỏ thó kia trở nên xảo quyết hơn. Khi họ vào núi, hắn là tù nhân, bị trói và không thể xoay xở. Nhưng giờ thì sao? vẫn là tù nhân, nhưng hắn cưỡi ngựa cùng với thanh đoản kiếm đắt nơi thắt lưng và rìu buộc trên yên, mặc áo choàng da mèo ma thằng được khi chơi xúc xắc với chàng ca sĩ, áo giáp xích giật ra từ xác Chiggen. Hai chục lính hộ tống người lùn cùng nhóm tàn quân của bà là những hiệp sĩ và lính tráng phục vụ dưới quyền em gái Lysa và người con trai nhỏ của Jon Arryn, nhưng Tyrion không hề tỏ ra sợ hãi. Mình nhảm sao? Catelyn băn khoăn, nhưng đây không phải lần đầu tiên. Có lẽ nào hắn hoàn toàn vô tội, trong vụ của Bran, Arryn và tất cả? Và nếu thực sự vậy, bà đã làm gì đây? Sáu người đã chết để đưa bà tới nơi này.

Bà kiên quyết gạt bỏ mối nghi ngờ đi. “Khi chúng tôi tới lâu đài, tôi mong anh vui lòng đưa Maester Colemon tới ngay lập tức. Ser Rodrik bị sốt vì nhiễm trùng vết thương.” Hơn một lần bà sợ rằng ông hiệp sĩ già hào hiệp kia sẽ không sống qua nổi cuộc hành trình. Tới lúc cuối, ông già như không còn ngồi vững, và Bronn yêu cầu bà phó mặc ông cho định mệnh, nhưng Catelyn không chịu. Họ đã buộc chặt ông lên yên, và bà lệnh cho Marillion trông nom ông.

Ser Donnel lưỡng lự mãi mới trả lời. “Phu nhân Lysa đã lệnh cho học sĩ phải ở lại trong thành Eyrie bất kể ngày đêm, để chăm sóc cho Lãnh chúa Robert,” cậu ta nói. “Chúng tôi có một thầy tu ở cổng lo cho những người bị thương của chúng tôi. Ông ta có thể tới xem bệnh cho ông ấy.”

Catelyn tin vào khả năng của vị học sĩ hơn những lời cầu nguyện của một thầy tu. Bà dặm miệng định nói thì thấy những bức tường thành xuất hiện trước mặt

trải dài hai bên trên núi. Nơi con đường đèo biến thành một khe núi hẹp chỉ đủ rộng cho bốn người cưỡi ngựa qua, những tòa tháp đôi chênh vênh trên sườn đá dốc, nối tiếp nhau bởi cây cầu có mái che bằng đá xám rêu phong cong cong phía trên con đường. Những khuôn mặt nghiêm nghị quan sát họ từ những kẽ hở trong tòa tháp, tường thành, và cây cầu.

Khi họ gần leo tới đỉnh núi, một hiệp sĩ cưỡi ngựa ra gặp họ. Con ngựa và áo giáp của anh ta đều màu xám, nhưng áo choàng lại là những sóng màu xanh đỏ của thành Riverrun, và hình một con cá đen óng ánh, ché tác bằng vàng và đá vỏ chai gắn trên hai cầu vai. “Ai đi qua Cổng Máu vậy?” anh ta hỏi.

“Ser Donnel Waynwood, cùng phu nhân Catelyn Stark và đoàn tùy tùng,” chàng hiệp sĩ trẻ trả lời.

Vị hiệp sĩ nhắc tấm che mặt lên, “Thảo nào tôi cứ thấy phu nhân đây quen thế. Cháu đi xa nhà quá đây. Cat bé nhỏ.”

“Chú cũng thế,” bà nói, nụ cười rạng rỡ như thể quên hết những gian khổ đã qua. Nghe giọng nói khàn khàn, nhẹ như sương khói đó bà dường như trẻ lại tới hai mươi tuổi, trở lại những ngày niên thiếu.

“Nhà ta ở ngay sau lưng,” người chú nói ngắn gọn.

“Nhà cháu ở ngay trong tim,” Catelyn nói. “Tháo mũ trụ ra cháu. Cháu muốn nhìn cháu.”

“Ta sợ năm tháng không làm hè hấn gì tới nó rồi,” Brynden Tully nói, nhưng khi ông nhắc mũ trụ ra, Catelyn biết ông nói dối. Khuôn mặt ông hằn những vết nhăn vì dãi dầu sương gió, và thời gian đã đánh cắp đi màu nâu vàng trên mái tóc ông, để lại cho ông màu tóc muối tiêu, nhưng nụ cười cùng đôi lông mày rậm như sâu róm và đôi mắt xanh sâu thẳm biết cười kia vẫn còn vụn nguyên. “Lysa có biết cháu tới không?”

“Cháu không kịp báo trước,” Catelyn nói. Những người khác tiến ra sau bà.
“Chúng cháu chạy như bão đuổi, chú ạ.”

“Chúng tôi vào Thung Lũng được không?” Ser Donnel hỏi. Người nhà Waynwood không bao giờ thích việc chào “đón ai.

“Nhân danh Robert Arryn, Lãnh chúa thành Eyrie, Người bảo vệ Thung Lũng, Thủ Lĩnh Thực Sự của Phương Đông, mời mọi người tự do bước vào, và hãy giữ hòa khí” Ser Bryden nói. “Vào đi.”

Thế rồi bà cuồng ngựa ngay sau ông, bên dưới bóng đen của Công Máu nơi hàng tá kẻ thù đã bị chém thành từng mảnh trong Kỷ Nguyên Những Anh Hùng. Ở phía bên kia công trình đá, những vách núi đột nhiên mở rộng thành một cánh đồng xanh rì, bầu trời xanh lơ, những đỉnh núi phủ trắng tuyết khiến bà nín thở. Vùng Thung Lũng của nhà Arryn đang tắm mình trong nắng mai.

Tất cả trải dài trước mắt họ tới tận chân trời mù sương tít tắp, từ vùng đất đen màu mỡ thanh bình, đến những con sông rộng nước chảy êm đềm, và hàng trăm hòn nhỏ tỏa sáng như những tấm gương dưới ánh mặt trời nằm lọt thỏm giữa những dãy núi bao quanh như che chở. Lúa mỳ, lúa mạch cùng ngô vươn cao trên những cánh đồng, kể cả tại Highgarden, những trái bí ngô cũng không thể to hơn, và không có bất cứ loại quả nào có thể ngọt hơn nơi này. Họ đứng ở cực tây thung lũng, nơi con đường núi đi qua ngọn đèo cuối cùng, và bắt đầu từ từ lượn xuống lòng chảo bên dưới hai dặm. Ở nơi đây Thung Lũng khá hẹp, chỉ mất nửa ngày cuồng ngựa qua, và những ngọn núi phía bắc đường như gần đến nỗi Catelyn có thể vươn tay ra chạm vào chúng.

Phủ bóng lên tất cả là đỉnh núi lởm chởm mang tên Cây Thương Người Không Lồ, một ngọn núi khiến tất cả các ngọn núi khác phải ngước nhìn, đỉnh núi biến mất trong màn sương lạnh giá cao hơn mặt thung lũng tới ba dặm rưỡi.

Sườn tây ngọn núi là nơi bắt nguồn của dòng sông ma mang tên Nước mắt Alyssa. Từ chỗ này, Catelyn có thể nhìn rõ dòng sông sáng lấp lánh như sợi chỉ bạc, tương phản hắc với những tảng đá đen.

Khi người chú thấy bà dừng lại, ông cho ngựa tới gần hơn và chỉ. “Nó ở đó, ngay cạnh Nước Mắt Alyssa. Tất cả những gì cháu nhìn thấy từ đây là một tia sáng trắng lập lòe, nếu như cháu nhìn thật kỹ và mặt trời chiếu đúng vào bức tường.”

Ned từng nói với bà, Bảy tòa tháp giống như bảy lưỡi dao trắng xóa chọc thủng lên rốn trời, cao đến nỗi bạn có thể đứng trên đó mà nhìn những đám mây. “Chúng ta phải đi bao lâu?” bà hỏi.

“Chúng ta sẽ tới núi vào lúc hoàng hôn,” Chú Brynden nói. “Nhưng mất một ngày nữa mới lên được đỉnh núi.”

Ser Rodrik Cassel lên tiếng từ phía sau. “Phu nhân,” ông nói, “Tôi sợ rằng mình không thể đi xa hơn được nữa.”

Mặt ông hóp lại bên dưới bộ ria môi mọc lởm chởm, và ông không còn chút sức lực, Catelyn sợ rằng ông sẽ ngã ngựa mất.

“Ông cũng không nên đi thêm,” bà nói. “Ông đã làm tất cả những gì tôi yêu cầu, và còn hơn thế cả trăm lần. Chú tôi sẽ chăm sóc tôi nốt đoạn đường tới thành Eyrie. Anh Lannister đây sẽ đi cùng tôi, chắc chắn ông và những người còn lại nên nghỉ ngơi tại đây cho lại sức.”

“Chúng tôi rất vinh dự được tiếp đãi họ,” Ser Donnel nói với sự khăng khái của một người trẻ tuổi. Ngoài Ser Rodrik, đoàn người theo bà từ quán trọ bên ngã từ đường tới đây chỉ còn Bronn, Ser Willis Wode và chàng ca sĩ Marillion.

“Phu nhân,” Marillion nói và tiến lên. “Tôi xin bà hãy cho tôi theo tới thành Eyrie, để chứng kiến khúc cuối của câu chuyện tôi đã theo dõi từ khi bắt đầu.” Cậu bé mệt mỏi, nhưng đôi mắt sáng rực quyết tâm lạ thường.

Catelyn chưa bao giờ yêu cầu chàng ca sĩ này đi cùng; chính cậu ta tự quyết định, bà cũng không thể hiểu vì sao bao nhiêu con người dũng cảm hơn nambiết phơi xương nơi đồng không mông quanh, vậy mà cậu ta lại ở đây, với bộ râu mới mọc trông khá trưởng thành. Có lẽ bà nợ cậu ta một điều gì đó vì đã theo tới tận đây. “Được thôi,” bà nói.

“Tôi cũng đi nữa,” Bronn tuyên bố.

Bà không thích người này. Bà biết, nếu không có người đàn ông này bà sẽ không bao giờ đến được Thung Lũng, tay lính đánh thuê này chiến đấu dũng mãnh như bất cứ một chiến binh nào, và thanh kiếm của hắn đã giúp họ an toàn.

Nhưng dù vậy, Catelyn cũng không ưa hắn. Dù hắn gan dạ, khỏe mạnh, nhưng trong tim hắn không có chỗ cho lòng nhân từ và trung thành. Bà đã thấy hắn đi bên cạnh Lannister quá thường xuyên, thì thầm nói chuyện với gã người lùn và cười gì đó với nhau. Khi tới được đây rồi, bà muốn tách bọn họ ra, nhưng vì bà đã đồng ý cho Marillion đi tiếp tới thành Eyrie, bà không thể nào không đồng ý với Bronn. “Theo ý anh thôi” bà nói, dù nhận ra thực sự hắn chẳng cần bà cho phép.

Ser Willis Wode ở lại cùng Ser Rodrik, và một thầy tu ăn nói nhỏ nhẹ đang chăm sóc vết thương cho họ.

Những con ngựa của họ cũng bị bỏ lại, những sinh vật rệu rã mệt mỏi và đáng thương. Ser Donnel hứa sẽ cho chim mang thư tới Eyrie và Công Trăng báo trước họ sẽ tới. Những con ngựa mới được mang tới, được đóng móng chắc chắn quen đi đường núi, với bộ lông bờm xòm. Trong một giờ sau, họ lại tiếp tục đi. Catelyn

đi cạnh chú xuống vòng chảo thung lũng. Đằng sau họ là Bronn, Tyrion Lannister, Marillion, và sáu người lính của chú Brynden.

Mãi tới khi họ đi được một phần ba đoạn đường xuống núi, khi tránh xa tầm nghe của những người khác, thì chú Brynden Tully mới quay sang bà mà nói, “Này, cô bé. Nói cho chú nghe về cơn bão này của cháu xem nào.”

“Đã rất lâu rồi không ai gọi cháu là cô bé nữa cháu à,” Catelyn nói, rồi bắt đầu kể. Câu chuyện kể mất nhiều thì giờ hơn bà tưởng, bắt đầu từ lá thư của Lysa, cũ ngã của Bran; con dao của kẻ giết thuê, Ngón út và việc bà tình cờ gặp Tyrion Lannister trong một quán trọ ở ngã tư đường.

Chú bà im lặng lắng nghe, đôi lông mày rậm phủ lên đôi mắt càng lúc càng sâu hơn. Brynden Tully luôn biết lắng nghe... bất kỳ ai trừ cha bà. Chú là anh trai Lãnh chúa Hoster, trẻ hơn cha bà năm tuổi, nhưng theo những gì Catelyn nhớ thì lúc nào họ cũng khắc khâu. Hồi Catelyn lên tám, Lãnh chúa Hoster và chú Bryden cãi nhau to hơn mọi lần, và cha bà đã gọi chú là “con dê đen trong nhà Tully.” Chú Brynden cười và nói rằng gia huy của nhà là một con cá hồi đang quẩy đuôi, vì thế ông phải là một con cá đen chứ không phải một con dê đen, và từ ngày đó trở đi ông lấy con cá đen làm biểu tượng của mình.

Cuộc chiến chỉ ngừng lại khi bà và Lysa lấy chồng. Cũng chính trong tiệc cưới của họ, chú Brynden nói với anh trai mình rằng ông sẽ rời Riverrun để phục vụ Lysa và Lãnh chúa thành Eyrie. Theo những gì Edmure kể cho bà trong những bức thư hiếm hoi thì Lãnh chúa Hoster kể từ đó không còn nhắc tới tên cậu em trai nữa.

Nhưng trong suốt thời con gái của Catelyn, chính chú Brynden Cá Đen mới là người mà những đứa con Lãnh chúa Hoster chạy tới khóc lóc hay thỏ thẻ kể chuyện, khi Cha quá bận còn mẹ lại đau óm. Catelyn, Lysa, Edmure... và đúng, kể cả Petyr Baelish, người được cha họ đỡ đầu nữa.... chú vô cùng kiên nhẫn lắng

nghe họ, cũng y như lúc này đây, rồi ông cười cùng những chiến thắng và thông cảm với những lỗi lầm thơ dại của họ.

Khi bà nói xong, chú vẫn im lặng một lúc lâu, trong khi con ngựa đang dò dẫm tìm chỗ đặt chân trên đoạn đường đá sỏi, dốc đứng. “Cha cháu phải hay tin này,” cuối cùng chú nói. “Nếu nhà Lannister hành quân xuống, Winterfell ở xa, Thung Lũng bị vây quanh toàn núi, nhưng Riverrun lại nằm ngay trên đường chúng đi.”

“Cháu cũng rất sợ,” Catelyn thú thực. “Cháu sẽ bảo Maester Colemon gửi chim đưa thư khi chúng ta tới thành Eyrie.” Bà còn phải gửi những bức thư khác; lệnh của Ned cho quân đồng minh sẵn sàng phòng thủ phương Bắc. “Đạo này tâm trạng của người dân Thung Lũng ra sao ạ?” bà hỏi.

“Giận dữ,” chú Bryden Tully thừa nhận. “Lãnh chúa Jon rất được lòng người, và đạo này họ hay thỏa mạ nhà vua vì bổ nhiệm Jaime Lannister vào vị trí mà người nhà Arryn đã nắm giữ gần ba trăm năm nay. Lysa ra lệnh cho bọn chú gọi con trai mình là Thủ Lĩnh Thực Sự của Phương Đông, nhưng làm gì có ai bị lừa. Cũng không chỉ có mình em gái cháu băn khoăn về cái chết của Quân sư. Không ai dám nói rằng Jon bị sát hại, dù không công khai nhưng sự nghi ngờ lan ra rất nhanh.” Chú nhìn Catelyn, môi mím chặt. “Còn thằng bé nữa chứ?”

“Thằng bé? Nó làm sao?” Bà cúi đầu khi đi qua một gầm đá thấp, cạnh khá sắc.

Giọng chú bà nhuộm màu lo lắng. “Lãnh chúa Robert” ông thở dài. “Sáu tuổi đầu, ôm yếu, thường đập chân đập tay khóc lóc kêu nếu cháu giật búp bê của cậu ta đi. Người thừa kế đích thực của Jon Arryn, nhưng có vài người nói cậu ta quá yếu ớt để ngồi vào vị trí của cha mình. Nestor Royce đã là tổng quản nơi này trong suốt mười bốn năm, kể từ khi Lãnh chúa Jon phục vụ tại Vương Đô, và rất nhiều người bàn tán rằng ông ấy sẽ tiếp tục lo liệu mọi việc cho tới khi thằng bé trưởng thành. Những người khác cho rằng Lysa sẽ sớm tái giá. Giờ những kẻ cầu

hôn đã tụ tập trước cổng thành như quạ thấy xác thối rồi. Thành Eyrie có nhiều kẻ như vậy lăm.”

“Cháu cũng đoán được rồi,” Catelyn nói. Chẳng có gì là lạ; Lysa còn trẻ, vụng non nước này với Thung Lũng là một món hời môn quá hời. “Lysa sẽ tái giá chứ chú?”

“Nó nói có, miễn là tìm ra người thích hợp,” chú Brynden Tully nói, “nhưng nó đã từ chối Lãnh chúa Nestor và cả tá người thích hợp rồi. Nó thè rằng đúng thời khắc nó sẽ biết tự chọn hôn phu.”

“Chắc chắn tất cả sẽ trách em ấy lăm.”

Ser Brynden khụt khịt mũi. “Chú thì không, nhưng... chú cảm thấy Lysa chỉ đang tán tỉnh với vấn thối. Nó thích trò này, nhưng chú tin rằng em gái cháu định tự mình trị vì cho tới khi con trai đủ lớn để thực sự trở thành Lãnh chúa vùng Eyrie.”

“Phụ nữ cũng có thể cầm quyền giỏi như đàn ông vậy,” Catelyn nói.

“Một người phụ nữ giỏi có thể,” chú nói và liếc mắt nhìn sang. “Nhưng đừng nhầm, Cat. Lysa không phải cháu.” Ông dừng lại một lúc. “Nếu những gì người ta nói là đúng, chú sợ rằng cháu sẽ không trông cậy gì được vào em gái cháu đâu.”

Bà thấy bối rối. “Ý chú là sao?”

“Cô bé Lysa trở về từ Vương Đô không còn là cô bé đã tới phương bắc khi chồng mình được phong làm quân sư. Những năm tháng đó đối với cô bé mà nói rất cực nhọc. Cháu biết mà. Lãnh chúa Arryn là người chồng có trách nhiệm, nhưng cuộc hôn nhân của họ là cuộc hôn nhân chính trị, chứ không phải vì tình yêu.”

“Cũng như cháu thối.”

“Hai cháu có cùng một xuất phát điểm, nhưng kết cục của cháu hạnh phúc hơn em gái mình. Hai đứa con chết non, hai lần sảy thai, rồi lại tới cái chết của Lãnh chúa Arryn... Catelyn à, thần thánh chỉ để lại cho Lysa một đứa con duy nhất, và thằng bé là mục đích sống của em gái cháu rồi, tội nghiệp thằng bé. Chẳng lạ gì khi nó thà chạy trốn còn hơn giao con mình cho nhà Lannister. Con gái à, em gái cháu đang sợ hãi đấy, và cô bé sợ nhà Lannister nhất. Cô bé chạy trốn về Thung Lũng, lén lút rời Tháp Đỏ như kẻ trộm trong đêm, và làm tất cả chỉ để lôi đứa con ra khỏi miệng sư tử...và giờ cháu đang mang một con sư tử tới cửa nhà nó”

“Bị xích,” Catelyn nói. Có một khe nứt ở bên phải bà, ẩn khuất trong góc tối. Bà ghìm cương ngựa và cẩn trọng điều khiển ngựa đi từng bước.

“Ồ?” Chú bà nhìn lại phía Tyrion Lannister đang chậm rãi đi sau. “Chú thấy hắn mang rìu bên yên, đoán kiém ở thắt lưng, cùng một tay lính đánh thuê lượn lờ bên cạnh như một cái bóng đói khát. Xích đâu hả cháu yêu?”

Catelyn nhúc nhích không yên trên lưng ngựa. “Người lùn ở đây, và không phải do hắn lựa chọn. Có xích hay không thì hắn vẫn là tù nhân của cháu. Lysa cũng muôn câu trả lời từ hắn như cháu vậy. Nhà Lannister đã giết hại phu quân của cô ấy, và chính cô ấy là người đầu tiên biên thư báo trước cho cháu.”

Chú Brynden Cá Đen cười yếu ớt. “Chú mong là cháu đúng, con gái à,” ông thở dài, theo kiểu bà đã nhầm rồi.

Mặt trời đã về phương tây khi dốc núi thoái dần bên dưới vỏ ngựa. Con đường rộng ra và thoáng hơn, đó cũng là lần đầu tiên Catelyn thấy hoa dại và cỏ mọc ven đường. Khi xuống tới thung lũng, họ đi nhanh hơn và nhàn nhã hơn, chạy nước kiệu qua khu rừng xanh tốt, những ngôi làng nhỏ im lìm, qua những bụi phong lan, cánh đồng lúa mỳ vàng ruộm và bao con suối lấp lánh ánh mặt trời. Chú cõi cho một người cầm cờ lá cờ đôi bay pháp phoi dẫn đầu; lá cờ mặt trăng và chim ưng của nhà Arryn bên trên, bên dưới là lá cờ cá đen của chính ông. Những cỗ xe

bò của nông dân, xe hàng của lái buôn cùng những kỵ sĩ từ những nhà kém thế hơn nhường đường cho họ đi qua.

Dù vậy, khi họ tới lâu đài bè thê dưới chân Cây Thương Người Khổng Lồ, trời đã tối om. Ánh đuốc bập bùng trên những chòi canh, và mặt trăng hình lưỡi liềm đang nhảy múa trên hào nước đen. Cây cầu treo đã được kéo lên và cồng thành đã hạ xuống, nhưng Catelyn vẫn thấy ánh sáng từ phòng lính canh và từ những ô cửa sổ của ngọn tháp vuông bên trên.

“Cồng Trăng,” chú bà nói khi đoàn người ghìm cương ngựa lại. Người cầm cờ của ông tiến tới gọi lính canh. “Lãnh chúa Nestor. Chắc chắn ông ấy đang đợi chúng ta. Nhìn lên đi.”

Catelyn ngược mắt nhìn lên, nhìn lên mãi. Lúc đầu, bà chỉ nhìn thấy những tảng đá, cây cối, và ngọn núi đồ sộ sừng sững trong đêm, đen như bầu trời không sao. Sau đó bà thấy có ánh lửa yếu ớt từ đằng sau; một tháp canh dựng trên triền núi, ánh lửa từ đó phát ra như những con mắt vàng cam từ trên nhìn xuống. Bên trên đó là một tháp canh khác, cao hơn và xa hơn. Vậy mà vẫn còn cái thứ ba cao hơn nữa, trông chẳng khác một ánh chớp lập lòe trên trời. Cuối cùng, ở nơi đó, những con chim cắt bay vút lên, như một vệt sáng trắng dưới ánh trăng. Bà thấy hoa mắt khi nhìn lên những ngọn tháp bàng bạc, cao ngất bên trên.

“Thành Eyrie “ bà nghe Marillion đang ngưỡng vọng thì thầm.

Giọng sắc lẹm của Tyrion Lannister vang lên. “Nhà Arryn chắc chắn không hề mến khách. Nếu bà định bắt chúng tôi trèo lên ngọn núi kia trong đêm, thà bà giết tôi tại đây luôn còn hơn.”

“Chúng ta sẽ ngủ đêm tại đây rồi sáng mai mới lên núi,” chú Brynden nói với hắn.

“Tôi không thể đợi nổi mất,” Quý Lùn nói. “Làm sao chúng ta lên được đó đây? Tôi chưa từng cưỡi dê”

“Cưỡi la chứ,” chú Brynden mỉm cười, nói.

“Ở đó có những bậc thang đẽo trên vách núi,” Catelyn nói, Ned đã nói với bà về chúng khi kể về thời niên thiếu ở đây cùng vua Robert Baratheon và Jon Arryn.

Chú bà gật đầu. “Giờ trời quá tối nên anh không nhìn thấy thôi, chứ những bậc đá vẫn ở đó. Ngựa không đi được vì chúng quá dốc và hẹp, nhưng lừa thì đi được gần hết chặng. Trên đường có ba trạm gác, trạm Đá, trạm Tuyết và Cổng Trời. Lũ la sẽ đưa chúng ta tới Cổng Trời.

Tyrion nghi ngờ liếc lên. “Và từ đó trở lên?”

Brynden nói, “Từ đó trở lên, đường quá dốc kể cả đối với la. Chúng ta phải tự đi thôi. Cũng có thể anh thích ngồi trong giờ hơn. Thành Eyrie nằm ngay trên Thiên, và trong tầng hầm lâu đài có sáu cần trực lớn với sợi xích dài dùng để kéo nhu yếu phẩm từ dưới lên. Nếu ngài, Lãnh chúa nhà Lannister thích, tôi có thể sắp xếp cho ngài lên cùng bia và táo.”

Quý Lùn cười khẩy. “Nếu như tôi là một quả bí ngô” hắn nói. “Lạy thần thánh, cha tôi chắc chắn sẽ vô cùng hổ thẹn nếu biết con trai Lannister nhà mình có số phận giống một kiện củ cải. Nếu ngài trèo lên được, tôi cũng lên được. Nhà Lannister chúng tôi có lòng tự trọng của mình.”

“Tự trọng ư?” Catelyn quát lại. Giọng điệu móc máy và tư thế khoan thai của hắn khiến bà cáu giận. “Kiêu ngạo thì có, Kiêu ngạo, hám lợi và thèm khát quyền lực.”

“Quả là anh trai tôi có kiêu ngạo,” Tyrion Lannister trả lời. “Cha tôi, kẻ hám lợi tới tận xương tủy còn chị gái Cersei thèm khát quyền lực tới điên cuồng.

Nhưng, tôi, là một con cùu non vô tội. Tôi kêu be be cho bà nghe nhé?” hắn cười toe toét.

Cây cầu treo cót két hạ xuống trước khi bà kịp trả lời, và họ nghe thấy tiếng xích khi khung lưới sắt được kéo lên. Đám binh lính mang theo những khúc củi cháy để soi đường cho họ, và chú bà đưa họ qua hào nước. Lãnh chúa Nestor Royce, Tông quản Thung Lũng và Người Gác Công Trăng đang đợi trong sân để chào đón họ, xung quanh ông là khá nhiều hiệp sĩ dưới quyền.

“Phu nhân Stark,” ông nói và cúi đầu. Ông ta lực lưỡng, cơ ngực nở nang, và cái cúi đầu khá vụng về.

Catelyn xuống ngựa đứng trước mặt ông ta “Lãnh chúa Nestor,” bà nói. Bà chỉ nghe danh ông; em họ Bronze Yohn, từ một nhánh thấp hơn của Nhà Royce, nhưng vẫn là một Lãnh chúa đầy quyền uy. “Chúng tôi đã đi một chuyến hành trình dài và mệt mỏi. Tôi mong ngài cho chúng tôi một chỗ trú chân đêm nay, nếu được.”

“Mái nhà của tôi là của bà,” Lãnh chúa Nestor trả lời, “nhưng em gái bà, phu nhân Lysa đã truyền lệnh xuống từ thành Eyrie. Bà ấy mong gặp bà ngay lập tức. Những người khác trong đoàn có thể nghỉ ngơi tại đây và ra đi vào hùng đông.”

Chú bà xuống ngựa. “Trò diễn rồ gì thế này?” ông bực mình hỏi. Bryden Tully luôn nói thẳng thừng. “Leo núi trong đêm khi trăng còn chưa tròn sao? Dù là Lysa cũng thừa biết ai làm trò đó chắc chắn gãy cổ chứ.”

“Những con la biết đường, Ser Brynden.” Một thiếu nữ mảnh dẻ, độ tuổi mười bảy mười tám bước tới cạnh Lãnh chúa Nestor. Mái tóc đen của cô ta được cắt ngắn và ôm sát khuôn mặt. Cô ta mặc đồ da cưỡi ngựa kèm theo một chiếc áo giáp xích nhẹ. Cô cúi đầu chào Catelyn, duyên dáng hơn nhiều so với vị Lãnh chúa kia. “Tôi và quý bà sẽ không gặp nguy hiểm gì. Tôi rất vinh dự được hộ tống

bà lên lầu dài. Tôi đã leo núi trong đêm cả trăm lần rồi. Mychel nói chắc hẳn cha tôi là một con dê.”

Cô ta nói khá tự mãn khiến Catelyn phải mỉm cười. “Cháu gái, tên cháu là gì?”

“Mya Stone, nếu nó làm phu nhân vui,” cô gái nói.

Catelyn chẳng lấy gì làm vui thú, cô lăm moi giữ được nụ cười trên khuôn mặt. Stone là cái họ dành cho những đứa con hoang của Thung Lũng, cũng như Snow ở phương bắc, Flowers tại Highgarden; ở mỗi nơi trong Bảy Phu Quốc, phong tục đều dành cho những đứa trẻ không cha một cái họ cho mình.

Catelyn không ghét bỏ gì cô bé này, nhưng bà không thể nào không nghĩ tới đứa con hoang của Ned đang sống trên Tường Thành, và ý nghĩ đó làm bà vừa tức vừa thấy có tội. Bà cố tìm ra một câu trả lời.

Lãnh chúa Nestor lên tiếng phá tan sự im lặng. “Mya là một cô bé thông minh, và nếu cô ta dám thè sẽ mang bà an toàn đến với phu nhân Lysa, tôi sẽ tin cô bé. Cô bé chưa từng làm tôi thất vọng.”

“Vậy ta sẽ đặt sinh mạng mình vào tay cháu, Mya Stone nhé,” Catelyn nói. “Lãnh chúa Nestor, tôi giao cho ông nhiệm vụ canh giữ tù nhân của tôi.”

“Và tôi lệnh cho ông mang cho tên tù nhân này một cốc rượu với một con gà rán giòn ngon lành, trước khi hắn chết đói,” Lannister nói. “Và một cô gái cũng được, nhưng tôi nghĩ yêu cầu ông thế là quá nhiều.” Tay lính đánh thuê Bronn cười ầm ĩ.

Lãnh chúa Nestor phớt lờ câu nói đùa. “Tuân lệnh phu nhân, tôi sẽ làm theo lời bà.” Chỉ tới lúc đó ông ta mới thèm nhìn gã lùn. “Đưa Lãnh chúa nhà Lannister của chúng ta tới xà lim trong tháp, và mang cho ngài ấy chút thịt và mật ong.”

Catelyn tạm biệt chú cùng những người khác khi Tyrion Lannister bị giải đi, và đi theo cô gái con hoang kia qua lâu đài. Hai con la đang đợi sẵn ở sân trên và được đóng yên sẵn sàng. Mya giúp bà lên ngựa trong khi một gã lính gác mặc áo choàng xanh da trời mở cánh cổng hậu nhỏ hẹp. Phía trước là cánh rừng thông và vân sam rậm rạp, còn ngọn núi trông như một bức tường hắc ám, nhưng những bậc ở đó được cắt sâu trong đá, lượn lên tới trời. “Vài người thấy chuyến đi dễ dàng hơn nếu họ nhắm mắt” Mya nói trong khi điều khiển la đi qua cổng vào cánh rừng tối. “Khi họ sợ hay chóng mặt, họ thường ôm con la quá chặt. Chúng không thích thế.”

“Ta là người nhà Tully và kết hôn với người nhà Stark,” Catelyn nói. “Ta không dễ dàng kinh hãi. Cháu có định thắp đuốc không?” Những bậc thang tối như hũ nút.

Cô gái nhăn mặt. “Ánh đuốc sẽ làm phu nhân lóa mắt. Trong một đêm trời quang mây tạnh thế này, chúng ta chỉ cần trăng sao là đủ. Mychel nói cháu có con mắt của cú.” Cô ta leo lên con la và thúc nó đi trước. Con la của Catelyn bám đuôi.

“Cháu đã từng nhắc tới Mychel Catelyn nói. Những con la đi chậm rãi, từ tốn, nhưng vững vàng. Bà vô cùng hài lòng.

“Mychel là tình yêu của đời cháu,” Mya giải thích. “Mychel Redfort. Anh ấy là người hầu cho Ser Lyn Corbray. Chúng cháu sẽ kết hôn khi anh ấy trở thành hiệp sĩ, chắc năm nay hoặc năm sau thôi.”

Cô gái này nói chuyện khá giống Sansa, rất hạnh phúc và ngây thơ với những giấc mơ. Catelyn mỉm cười, nhưng nụ cười vương vất nỗi buồn. Gia tộc Redfort là một gia tộc lâu đời, mang dòng máu của Tiên Nhân trong huyết quản. Có thể cậu ta yêu cô gái này, nhưng không một Redfort nào lại đi lấy một đứa con hoang. Gia đình cậu ta sẽ sắp xếp một đám mòn đăng hộ đối hơn, với một tiểu thư nhà

Corbray, Waynwood, Royce, hay có lẽ một danh gia vọng tộc nào đó ngoài Thung Lũng. Nếu Mychel Redfort chung sống với cô gái này, đó sẽ là một chuyện kinh thiên động địa.

Đường lên dễ dàng hơn Catelyn nghĩ. Rừng cây khá rậm rạp, những cái cây đan vào nhau tạo thành một mái nhà xanh rì che lấp ánh trăng, vì thế họ giống như đang đi trong một đường hầm tối vậy. Nhưng những con la đi khá chắc chắn và không tỏ ra mệt mỏi, còn Mya Stone rõ ràng được trời phú cho đôi mắt cú đêm. Họ bước từng bước, vòng vèo đi trên đường núi. Một tầng lá kim rơi xuống phủ dày mặt đất, khiến cho tiếng chân la chỉ gây ra những âm thanh khẽ trên nền đá. Sự tĩnh lặng an ủi bà, và cuộc hành trình nhẹ nhàng lắc lư khiến Catelyn đu đưa trên yên. Bà phải cố chống lại cơn buồn ngủ.

Có lẽ bà đã chọn mắt một lúc, vì đột nhiên cánh cổng sắt xuất hiện sừng sững trước mặt bà. “Stone,” Mya vui vẻ xưng tên và xuống la. Những ngọn giáo sắt xếp hàng trên bức tường đá, và hai ngọn tháp tròn vươn lên từ trạm gác. Cánh cổng bật mở cùng tiếng hô của Mya. Bên trong một hiệp sĩ béo tốt chỉ huy trạm gác chào Mya và mời họ những xiên thịt cá hồi nướng với hành còn nóng hổi. Catelyn đã không nhận thấy mình đói tới mức nào. Bà ăn ngay trên sân trong khi những người làm trong chuồng ngựa chuyển yên sang những con la mới. Nước mỡ nóng chảy xuống cầm và dính vào áo choàng của bà, nhưng bà quá đói chẳng thèm quan tâm.

Sau đó họ dẫn ra một con la mới, và họ lại tiếp tục chuyến hành trình dưới ánh trăng. Chặng thứ hai đối với Catelyn dường như trắc trở hơn. Đường đi dốc hơn, những bậc đá trơn nhẵn hơn, và đây đó lại nhô lên những tảng đá lởm chởm hay những viên đá cuội. Mya phải xuống ngựa không dưới mười lần để dịch những tảng đá khỏi đường. “Bà sẽ không muốn con la của mình gãy chân tại đây đâu,” cô nói.

Catelyn buộc phải đồng ý. Giờ bà có thể cảm nhận độ cao rõ ràng hơn. Cây ở đây thưa thớt hơn, và gió thổi mạnh hơn, những cơn gió giật mạnh vải áo và làm tóc bà lòe xòa xuống mắt. Dần dần, những bậc thang cao gấp đôi, và bà có thể nhìn thấy trạm Đá ở dưới kia, và Cổng Trời còn xa hơn nữa, ánh đuốc lập lòe trông như những ánh nến.

Trạm Tuyết nhỏ hơn trạm Đá, chỉ gồm một ngọn tháp canh đơn độc, một ngôi nhà gỗ và một chuồng ngựa ẩn khuất dưới bức tường đá tháp không trát vữa, nép mình bên Cây Thương của Người Không Lò theo cái cách dễ dàng điều khiển toàn bộ đoạn thang từ trạm gác dưới lên. Nếu kẻ thù muốn vào Eyrie phải đánh từ trạm Đá đánh tới, trong khi những mũi tên như mưa bay xuống từ trạm Tuyết phía trên. Tướng chỉ huy, một chàng hiệp sĩ trẻ mặt rỗ đã mòn họ bánh mỳ, phomát và dùng chân để sưởi ấm, nhưng Mya từ chối. “Chúng ta phải tiếp tục đi, thưa phu nhân,” cô ta nói. “nếu lệnh bà đồng ý.” Catelyn gật đầu.

Họ tiếp tục cuỗi trên những con la mới. La trắng. Mya mỉm cười khi nhìn thấy bà cuỗi con la màu trắng. “Whitey là một con la tốt, thưa phu nhân. Đi vững chãi, kể cả trên mặt băng, nhưng bà phải cẩn thận. Nó sẽ đá nếu như không thích người.”

Con la trắng có vẻ thích Catelyn; tạ ơn thần thánh rằng nó không đá bà. Đường không phủ băng, và bà cũng vô cùng mừng vì điều đó. “Mẹ tôi nói, cách đây hàng trăm năm, đây chính là nơi tuyết rơi đầu tiên,” Mya nói. “Trên đây luôn luôn trắng tuyết, băng giá không thể nào tan chảy.” Cô gái nhún vai. “Tôi không thể nhớ đã từng nhìn thấy tuyết ở đoạn này, nhưng có lẽ từng có một thời kỳ như vậy, vào thời cổ xưa nào đó.”

Catelyn nghĩ, cô gái này mới trẻ trung làm sao, rồi cô nhớ xem bà có từng như vậy không. Cô gái này đã sống nửa cuộc đời trong mùa hè, và đó là tất cả những

gì cô bé biết. Bà chỉ muốn nói với cô, con gái ơi, mùa đông đang tới đây. Bà suýt buột miệng nói ra. Có lẽ cuối cùng bà đã trở thành một người nhà Stark thực thụ.

Trên Tuyết, gió chẳng khác nào một sinh vật sống, hú hét xung quanh họ như sói đồng hoang, sau đó rơi vào hư không như thể muốn dụ dỗ họ đi cùng. Những ngôi sao dường như sáng hơn, gần hơn đến nỗi dường như bà có thể chạm tới chúng, và mặt trăng lưỡi liềm kia thật lớn trên bầu trời đen. Khi đi lên, Catelyn nhận ra rằng nhìn lên sẽ tốt hơn nhìn xuống. Những bậc đá đã nứt vỡ sau nhiều thế kỷ bị đóng băng và bị dẫm dưới không biết bao nhiêu vết chân la, và kể cả trong bóng tối, độ cao vẫn khiến bà sợ thót tim. Khi họ tới một eo núi cao giữa hai vách đá, Mya xuống ngựa. “Tốt hơn hết chúng ta nên dẫn la qua,” cô gái nói. “Thưa phu nhân, gió ở đây hơi đáng sợ.”

Catelyn lóng ngóng di chuyển trong bóng tối và nhìn con đường mòn trước mặt; dài sáu mét và rộng gần một mét, nhưng vực thẳm nằm sâu hun hút hai bên. Bà có thể thấy tiếng gió rít. Mya bước nhẹ nhàng, con la bình tĩnh theo sau khi họ đi qua cây cầu đá. Giờ tới lượt bà. Nhưng bước đầu tiên đã khiến bà sợ cứng người. Bà có thể cảm nhận sự trống trải, vực đen sâu hoắm xung quanh bà. Bà dừng lại, run rẩy, sợ hãi không đi nổi. Gió gầm thét và thổi tung áo choàng, cõi lôi bà ra rìa núi. Catelyn lùi lại một chút, nhưng con la ngay sau lưng bà, làm bà không có đường lùi. Mình sẽ chết tại đây thôi, bà thấy mồ hôi lạnh đang chảy xuống sống lưng.

“Phu nhân Stark,” Mya gọi từ bên kia vực đá. Tiếng cô như cách đó cả ngàn dặm. “Bà ổn chứ?”

Catelyn nuốt hết chút tự trọng cuối cùng “Cô bé à, ta không làm được,” bà hét.

“Không, bà làm được,” cô gái nói. “Cháu biết bà có thể. Nhìn xem đường rộng thế nào kia.”

“Ta không muốn nhìn,” Thế giới dường như đang chao đảo, núi, bầu trời, những con la quay cuồng như con gụ của bọn trẻ nhỏ. Catelyn nhắm mắt để ổn định hơi thở.

“Cháu sẽ quay sang đó,” Mya nói. “Phu nhân, đừng di chuyển.”

Di chuyển là điều cuối cùng Catelyn muốn. Bà nghe tiếng gió rít và tiếng áo da sôt soạt trên đá. Sau đó Mya đã tới, nhẹ nhàng nắm lấy tay bà. “Nếu muốn bà có thể nhắm mắt lại. Giờ thả dây ra, Whitey sẽ tự lo cho nó. Được rồi, phu nhân. Cháu sẽ dẫn bà sang, dễ lắm, bà sẽ thấy. Bước theo cháu nào. Đúng rồi, nhắc chân thôi, đặt lên chút thôi. Đó. Giờ thêm bước nữa. Dễ mà. Bà có thể chạy sang cũng được. Bước nữa, tiếp nào. Đúng rồi.” Và thế là, từng bước từng bước, cô gái dắt Catelyn sang, trong tình trạng mắt nhắm nghiền và run rẩy, trong khi con la trảng lǎng lặng theo sau.

Trạm gác mang tên Cổng Trời chẳng hơn gì một bức tường đá cao hình lưỡi liềm mọc lên ở bên vách núi, nhưng đối với Catelyn Stark kẽ cả những ngọn tháp cao ngất của Valyria cũng không thể đẹp hơn được. Cuối cùng bà cũng đã thấy tuyệt; những tảng đá phong sương của Cổng Trời bị băng phủ, và những ngọn giáo băng nhỏ rủ từ trên xuống.

Mặt trời bắt đầu mọc từ phương đông khi Mya Stone chào những người lính gác, và cánh cổng trước mặt họ bật mở. Bên trong những bức tường chỉ có những bệ phóng và những tảng đá đủ cỡ. Chắc chắn việc dễ dàng nhất trên thế giới này là bắn đá từ đây xuống. Trước mặt họ là một kẽ đá.

“Chuồng ngựa và trại lính ở trong đó,” Mya nói. “Đoạn đường cuối chúng ta sẽ đi xuyên qua núi. Nó hơi tối một chút, nhưng ít nhất bà cũng tránh được gió. Những con la chỉ đi được tới đây thôi. Qua đây, đường chỉ rộng bằng ống khói, giống một cầu thang đá hơn là những bậc đá, nhưng cũng không tệ lắm đâu. Chỉ một giờ nữa chúng ta sẽ tới thành.”

Catelyn nhìn lên. Ngay bên trên trong ánh bình minh mờ nhạt, bà có thể thấy chân thành Eyrie. Nó chỉ cách đầu họ khoảng hai trăm mét thôi. Từ đây nhìn lên tòa thành giống một tổ ong trắng nhỏ. Bà nhớ chú đã nói gì về những cái giỗ và côn trùm.

“Nhà Lannister có thể có lòng tự trọng của họ,” bà nói với Mya, “nhưng người nhà Tully thúc thời hơn. Ta đã cưỡi ngựa cả ngày và gần như cả đêm. Bảo họ thả giỗ xuống, ta sẽ lên cùng những củ cải.”

Mặt trời đã lên tới đỉnh núi khi Catelyn Stark tới Eyrie. Một người đàn ông tóc trắng, to bè mặc áo choàng xanh da trời và áo giáp ngực có in hình mặt trăng và chim cắt giúp bà ra khỏi giỗ; Ser Vardis Egen, chỉ huy đội lính gác của Jon Arryn. Bên cạnh ông là Maester Colemon, gầy gò và lo lắng, đầu lơ thơ vài sợi tóc và đầy ngấn cố.

“Phu nhân Stark,” Ser Vardis nói, “Được gặp phu nhân, chúng tôi vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ.” Maester Colemon gục gặc đầu đồng ý. “Quả thực vậy, thưa phu nhân. Tôi đã báo cho em gái bà. Bà ra lệnh đánh thức bà ấy dậy ngay khi phu nhân tới.”

“Ta mong là em ấy ngủ ngon” Catelyn nói với sự cay đắng có vẻ khó chịu.

Lính gác hộ tống bà từ cần trùm lên cầu thang cuốn. Thành Eyrie là một lâu đài nhỏ nết so với các danh gia khác; bảy tòa tháp trắng duyên dáng san sát như những mũi tên đặt trên vách núi. Ở đây không cần các chuồng ngựa, lò rèn hay chuồng chó, nhưng Ned nói kho thóc ở đây phải lớn ngang bằng kho thóc của Winterfell, và những ngọn tháp đủ chứa năm trăm người.

Nhưng nó vắng lặng tới kỳ lạ khi Catelyn đi qua, hành lang đá mờ ảo, vang vọng và trống trải.

Lysa đang một mình đợi bà trong thư phòng, trên người vẫn mặc bộ đồ ngủ. Mái tóc nâu vàng thả dài trên vai và rủ xuống lưng. Một hår gái đứng đằng sau, trái những lọn tóc rối, nhưng khi Catelyn bước vào, em gái bà đứng lên và mỉm cười.

“Chị Cat,” cô nói. “Ôi chị Cat, em rất mừng được gặp chị. Chị gái xinh đẹp của em.” Cô chạy tới ôm chị gái mình. “Quá lâu rồi,” Lysa thì thầm vào tai bà. “Ôi, quá quá lâu rồi.”

Thực ra, họ đã xa nhau năm năm; đối với Lysa, là năm năm cực khổ. Họ đã mất mát quá nhiều. Em gái bà trẻ hơn hai tuổi, nhưng giờ trông cô già hơn. Lysa vốn đã thấp hơn Catelyn, nay có phân phát tướng hơn, gương mặt nhợt nhạt và phù nề. Cô có đôi mắt xanh dương của nhà Tully, nhưng nhạt hơn và sóng sánh như nước vậy. Khóe miệng cô dường như luôn hờn giận. Khi ôm em, Catelyn chợt nhớ tới cô gái nhỏ nhắn, bộ ngực căng tròn ngày hôm đó cùng cô đứng đợi vị hôn phu trong điện thờ của Riverrun. Cô gái đó mới đáng yêu và tràn trề hy vọng làm sao. Tất cả những nét đẹp thời thanh xuân của cô chỉ còn lại suối tóc nâu vàng dày thả tới eo thô.

“Trông em ổn lắm,” Catelyn nói dối, “nhưng... có vẻ mệt mỏi.”

Cô gái rời bà ra. “Mệt mỏi. Đúng. Vâng, đúng rồi.” Có vẻ sau đó cô đã nhận thấy có những người xung quanh mình; cô hår gái, Maester Colemon, Ser Vardis. “Lui ra,” cô nói. “Ta muốn một mình tâm sự với chị.” Cô nắm lấy tay Catelyn khi họ lùi ra.

... và thả ngay khi cánh cửa đóng lại. Catelyn thấy nét mặt cô em thay đổi. Nó giống khi mặt trời ẩn khuất dưới đám mây. “Chị mất trí rồi sao?” Lysa quát. “Chị mang hắn tới đây, không hỏi em trước, còn không thèm báo trước là chị đang mang mẹ con em vào cuộc đấu đá của chị và nhà Lannister...”

“Cuộc đấu đá của chị?” Catelyn không thể tin vào điều mình vừa nghe. Một ngọn lửa lớn đang cháy trong lò, nhưng trong giọng nói của Lysa không có chút ám áp nào. “Em gái, trước tiên chúng gây hấn với em. Chính em mới là người gửi lá thư đáng nguyên rủa đó tới, chính em là người đã viết nhà Lannister giết chết chồng em.”

“Để cảnh báo chị, để chị tránh xa chúng ra! Em không bao giờ muốn đánh nhau với chúng! Thần thánh ơi, Cate, chị có biết mình làm gì không?”

“Mẹ ơi?” một giọng nho nhỏ cất lên. Lysa quay lại, cái áo chùng nặng nề cuốn quanh cô. Robert Arryn, Lãnh chúa thành Eyrie, đang đứng ở cửa, nắm chặt lấy con búp bê vải rách nát và nhìn họ bằng cặp mắt to tròn. Thằng bé gầy yếu tới tội nghiệp, thấp bé hơn bạn đồng trang lứa và lúc nào cũng ôm đau, thi thoảng lại run lên từng cơn. Các học sĩ chuẩn đoán đây là chứng động kinh. “Con nghe có tiếng nói.”

Cũng đúng thôi, Catelyn nghĩ; Lysa gần như hét lên cơ mà. Nhưng, em gái bà vẫn nhìn xoáy vào bà. “Đây là bác Catelyn, con yêu. Chị gái mẹ, phu nhân Stark. Con nhớ không?”

Cậu bé nhìn bà bằng đôi mắt vô hồn. “Con cũng nghĩ thế,” cậu ta nói, chớp mắt, dù lúc Catelyn gặp cậu bé, cậu bé còn chưa đầy một tuổi.

Lysa ngồi cạnh lò sưởi và nói, “Tới với mẹ nào, con yêu.” Cô vuốt thăng bộ đồ ngủ và mái tóc nâu của cậu bé. “Nó thật đẹp đúng không? Và mạnh mẽ nữa. Chị đừng tin những gì mình nghe. Jon biết. Chàng nói với em rằng, hạt giống này rất mạnh mẽ. Đó là lời trăn trối cuối cùng của chàng. Chàng cứ nhắc đi nhắc lại tên Robert, và nắm chặt tay em đến in thành vết. Hãy nói với họ, hạt giống rất mạnh mẽ. Hạt giống của chàng. Chàng muốn tất cả biết rằng con trai em rồi sẽ trở thành một đứa trẻ mạnh mẽ”

“Lysa” Catelyn nói, “Nếu em đúng về nhà Lannister, vậy chúng ta càng có thêm lý do để hành động nhanh lên. Chúng ta...”

“Đừng nói trước mặt con em,” Lysa nói. “Thắng bé rất nhạy cảm mà chị?”

“Thắng bé là Lãnh chúa thành Eyrie và là Người Bảo Vệ Thung Lũng.” Catelyn nhắc em nhớ, “và giờ không phải lúc lo nhạy cảm. Ned nghĩ sắp xảy ra chiến tranh rồi.”

“Im đi!” Lysa quát. “Chị đang làm thắng bé sợ.” Robert nhỏ bé ngoái vội lại nhìn Catelyn rồi rùng mình. Con búp bê của cậu ta rơi xuống thảm, và cậu ta bám chặt vào mẹ. “Đừng sợ mà con yêu,” Lysa thì thầm. “Mẹ ở đây rồi, không ai có thể làm hại con.” Cô cởi áo choàng để lộ ra bộ ngực trắng xanh, nặng nề với đầu vú đỏ sậm. Thắng bé vui vẻ nắm lấy, rúc mặt vào ngực mẹ và bắt đầu bú. Lysa vuốt tóc con.

Catelyn không nói lên lời. Bà ngờ vực nghĩ, đây là con trai Jon Arryn sao. Bà nhớ lại đứa con của mình, bé Rickon mới ba tuổi đầu, chỉ lớn bằng nửa đứa nhỏ này, nhưng dũng cảm gấp năm lần. Chẳng trách sao các lãnh chúa vùng Thung Lũng lại đứng ngồi không yên. Lần đầu tiên bà hiểu vì sao nhà vua lại cõi tách đứa nhỏ khỏi mẹ để đưa đi làm con nuôi nhà Lannister...

“Chúng ta an toàn rồi,” Lysa đang thủ thỉ. Catelyn không biết là an toàn với cô ấy hay với thắng bé.

“Đừng ngốc thê,” Catelyn nói, con giận đang bùng lên. “Không ai an toàn hết. Nếu em nghĩ trốn ở đây sẽ khiến nhà Lannister quên em đi sao, em nhảm rồi”

Lysa che tai thắng bé. “Dù cho họ có mang quân đội đi qua núi và vượt qua Cổng Máu, thành Eyrie vẫn bất khả xâm phạm. Chị đã thấy rồi đấy. Không một đội quân nào có thể vươn nổi tới nơi này.”

Catelyn chỉ muốn tát cô em. Bà nhận ra chú Brynden đã cố báo trước với bà. “Chẳng có pháo đài nào là bất khả xâm phạm.”

“Có pháo đài này,” Lysa khăng khăng. “Ai cũng nói vậy. Chỉ có một vấn đề là, em sẽ làm gì với tên Quỷ Lùn chị mang tới cho em?”

“hắn là người xấu hả mẹ?” Lãnh chúa Eyrie hỏi, miệng vẫn ngậm vú mẹ, núm vú ướt nhẹp và đỏ sậm.

“Người rất xấu,” Lysa nói trong khi cuộn người lại, “Nhưng mẹ không để ai làm hại con trai nhỏ bé của mẹ đâu.”

“Cho hắn bay đi,” Robert vui vẻ nói.

Lysa xoa đầu cậu con trai. “Có lẽ,” cô lầm bẩm. “Có lẽ chúng ta sẽ làm vậy.”

EDDARD

Ông tìm thấy Ngón út tại phòng chung của nhà thô, giả lả nói chuyện cùng một người phụ nữ cao ráo, duyên dáng mặc váy lông ngỗng bên ngoài làn da đen bóng như gỗ mun. Bên cạnh lò sưởi, Heward cùng một á gái điếm đầy đà đang chơi cá cược. Theo như ông thấy, cậu chàng đã mất chiếc thắt lưng, áo choàng, áo giáp, giày bên phải, còn cô gái bị ép phải cởi tới cái cúc dưới eo.

Jory Cassel đứng bên cạnh cửa sổ dính dấu nước mưa với nụ cười nhăn nhở trên mặt, quan sát Heward lật bài và ngắm cảnh xuân.

Ned dừng lại ở chân cầu thang và tháo găng tay ra. “Giờ chúng ta về thôi. Ta xong việc rồi.”

Heward bật dậy, nhanh chóng thu gọn mọi thứ. “Tuân lệnh, thưa Lãnh chúa” Jory nói.

“Tôi sẽ giúp Wyl mang ngựa tới “Anh sải bước ra cửa.

Ngón Út dành thời gian chào tạm biệt người phụ nữ da đen, hôn lên tay và thì thầm vài câu nói đùa khiến cô á cười àm lên, sau đó nhàn nhã bước tới bên Ned “Việc của ngài,” ông ta nhẹ nhàng nói, “hay của Robert? Họ nói quân sư mơ hộ nhà vua, nói hộ nhà vua, và trị vì cùng thanh kiếm của nhà vua. Việc đó có đồng nghĩa với việc anh chơi gái của vua...”

“Lãnh chúa Baelish,” Ned ngắt lời, “ông đừng đoán mò. Tôi không quên ơn ngài đã giúp tôi tìm ra nơi này. Nếu không có ngài chúng tôi sẽ mất nhiều năm trời. Nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc tôi phải chịu đựng lời mỉa mỏ của ngài. Và tôi không còn là Quân sư nữa.”

“Sói tuyết chắc chắn là một loài động vật gai góc” Ngón Út nhếch mép nói.

Một cơn mưa ám áp từ bầu trời đen kịt không trăng không sao trút xuống như thác nước khi họ đi tới chuồng ngựa. Ned trùm mũ lên. Jory dắt ngựa ra. Cậu Wyl trẻ tuổi đi ngay sau, dắt theo con ngựa cái của Ngón út bằng một tay trong khi tay Ida dò dẫm thắt lưng và dây quần. Một á gái điếm đi chân trần dựa lên cửa chuồng ngựa, khúc khích cười với anh ta.

“Giờ chúng ta sẽ về lâu đài chứ, lãnh chúa?” Jory hỏi. Ned gật đầu và leo lên lưng ngựa. Ngón Út đi bên cạnh ông. Jory và những người khác theo sau.

“Chataya đang mở một cơ sở kinh doanh,” Ngón út nói khi cười ngựa. “Tôi nữa có ý mua lại. Tôi nhận ra rằng nhà thô kiếm ra khối tiền hơn tàu bè. Gái điếm hiếm khi chìm, và khi chúng bị lũ cướp biển lôi lên tàu, cướp biển vẫn phải trả tiền y như những kẻ khác.” Lãnh chúa Petyr tự cười tán thưởng nhận xét của mình.

Ned để kệ ông ta nói chuyện một mình. Sau một lúc, ông ta ngừng nói và họ đi trong im lặng. Các con phố tại Vương Đô tối om và vắng người. Cơn mưa lớn buộc mọi người vào nhà. Nước mưa rơi xuống đầu Ned, ám áp như máu và không ngọt như những tội lỗi từ xa xưa. Mưa chảy ròng ròng trên mặt ông.

“Robert không bao giờ ngủ tại một giường thôi,” Lyanna đã nói với ông như vậy hồi ở Winterfell, trong một đêm dài khi cha họ hứa gả cô cho chàng lãnh chúa trẻ vùng Storm’s End. “Em nghe nói chàng ấy đã có con với một cô gái nào đó ở Thung Lũng.” Ned đã bế đứa bé đó trong tay; ông không thể phủ nhận hay nói dối em mình, nhưng ông đoán chắc với cô rằng điều Robert làm trước cuộc đính ước chẳng là gì, rằng ngoài là người tốt và thực lòng yêu cô. Lyanna chỉ mỉm cười. “Tình yêu rất ngọt ngào, anh Ned thân yêu, nhưng nó không thể thay đổi bản tính của một người đàn ông.”

Cô gái đó còn quá trẻ khiến Ned không dám hỏi tuổi. Chắc chắn cô ta là một trinh nữ; các nhà thô hạng sang luôn có thể tìm ra một trinh nữ, đó là món hời

lớn. Cô ta có mái tóc đỏ nhạt và chút tàn nhang trên sống mũi, và khi cô ta cho con bú, ông nhận thấy bầu ngực cô cũng có tàn nhang. “Thiép đặt tên bé là Barra” cô nói khi đứa trẻ đang bú. “Bé rất giống ngài ấy, đúng không, lãnh chúa? Bé có cái mũi và mái tóc của ngài...”

“Đúng.” Eddard Stark đã chạm vào mái tóc đen, mượt của đứa nhỏ. Nó trôi trên những ngón tay ông như một mảnh lụa đen vậy. Đứa con đầu tiên của Robert cũng có một mái tóc đẹp như vậy.

“Lãnh chúa, xin hãy nói với ngài ấy hộ tôi... nếu ngài vui lòng. Nói cho ngài ấy biết con gái ngài ấy xinh đẹp thế nào.”

“Ta sẽ chuyên lời,” Ned hứa. Đó là một lời nguyễn rủa với Ông. Robert săn sàng thè sống chết với tình yêu và quên ngay khi đêm buông xuống, nhưng Ned không thể không thè. Ông nghĩ tới lời hứa với Lyanna khi cô ấy hấp hối, và cái giá ông phải trả.

“Và nói với ngài rằng, tôi không hề ở cùng ai. Tôi thè đó, Lãnh chúa, trước mắt tất cả các thánh thần.”

Chataya nói tôi có nửa năm nuôi con, và đợi ngài ấy quay về. Vậy ngài có thể nói với ngài ấy rằng tôi đang đợi, được không? Tôi không cần vàng bạc châu báu, tôi chỉ cần ngài ấy. Ngài ấy luôn đối xử rất tốt với tôi.”

Tốt với cô ư, Ned nghi ngờ. “Tôi sẽ nói với ngài ấy, cô bé ạ, và tôi hứa với cô, không ai động vào Barra đâu.”

Cô gái ấy cười, một nụ cười ngọt ngào và bẽn lẽn khiến trái tim ông rỉ máu. Đi dưới đêm mưa, Ned thấy khuôn mặt Jon Snow ẩn khuất trước mặt mình, giống như hình ảnh thời trẻ của ông vậy. Ông buồn bã, nếu thần thánh không thích những đứa con hoang, vậy sao họ lại cho đàn ông tính nhục dục cao tới vậy? “Lãnh chúa Baelish, ngài biết gì về những đứa con hoang của Robert?”

“Trước tiên, ngài ấy có nhiều con hoang hơn ngài đấy.” “Bao nhiêu?”

Ngón Út nhún vai. Những giọt nước chảy ròng ròng trên áo choàng của ông ta. “Chuyện đó có quan trọng không? Nếu ngài ngủ với nhiều phụ nữ, một vài trong số đó sẽ tặng ngài vài món quà, và bệ hạ chưa bao giờ xấu hổ khi nhận quà cả. Tôi biết đức vua đã thừa nhận cậu bé kia tại Storm’s End, đứa nhỏ ông ấy đã sinh ra vào đêm Lãnh chúa Stannis lấy vợ. Mẹ cậu ta là Florent, em họ phu nhân Selyse, một trong những cô gái hầu phòng cho bà ta. Renly nói Robert đã bế cô ta lên tầng trong bữa tiệc trèo lên giường cưới của họ trong khi Stannis đang khiêu vũ cùng cô dâu. Lãnh chúa Stannis nghĩ đó là vết nhơ cho danh dự gia đình vợ, vì thế khi đứa bé chào đời, ngài ấy đã đưa đứa nhỏ tới cho Renly.” Ông ta liếc nhìn Ned. “Tôi cũng nghe một số lời đồn rằng vua Robert có một cặp song sinh với một cô hầu bàn tại Casterly Rock, ba năm trước khi ngài tới phương tây dự cuộc đấu thương ngựa của Lãnh chúa Tywin. Hoàng hậu Cersei đã giết hai đứa bé, và bán người mẹ cho một lái buôn nô lệ qua đường. Họ đã dám cả gan thóa mạ danh dự nhà Lannister, khi ở gần quê hương của hoàng hậu tới vậy.”

Ned nhăn mặt. Bất cứ Lãnh chúa vĩ đại nào trong vương quốc này đều mang trên mình những lời đồn xấu xa. Ông có thể tin Cersei Lannister dám giết người... nhưng nhà vua lại khoanh tay đứng nhìn ư?

Robert mà ông biết không thể, nhưng Robert mà ông biết cũng không bao giờ nhắm mắt làm ngơ trước những việc mình không muốn nhìn. “Vì sao Jon Arryn tự nhiên lại quan tâm tới những đứa con xuất thân tầm thường của nhà vua chứ?”

Người đàn ông thấp lùn kia nhún vai. “Ông ấy là quân sư. Chắc chắn vua Robert yêu cầu ông ấy tới xem họ thế nào.” Ned ướt tối tận xương, và tâm hồn ông đã dần chai cứng. “Chắc chắn phải có gì hơn thế, chứ nếu không sao ông ấy lại bị giết được?”

Ngón Út lắc lắc để nước mưa rơi khỏi tóc và cười. “Giờ tôi hiểu rồi. Lãnh chúa Arryn biết bệ hạ đã làm vài con điểm và vợ thuyền chài ễn bụng, vì thế ông ấy phải ngậm miệng lại thôi. Chẳng có gì là lạ cả. Để một người như vậy sống, và điều tiếp theo ông ta làm cũng tự nhiên như mặt trời mọc đằng đông vậy.”

Ned Stark không biết trả lời ra sao trừ nhíu mày. Lần đầu tiên trong nhiều năm trời, ông nhớ tới Rhaegar Targaryen. Ông phân vân liệu Rhaegar có thường hay tới nhà thồ không; không hiểu sao ông lại nghĩ rằng không.

Mưa càng ngày càng nặng hạt, làm cay mắt và rơi lộp độp trên mặt đất. Một dòng nước đen đang chảy từ trên đồi xuống khi Jory hét gọi, “Lãnh chúa,” giọng anh khàn đi như cảnh báo. Và đột nhiên, đường đầy những lính.

Ned thoảng thấy áo giáp bên ngoài áo da, bao tay sắt và xà cạp²⁴, mũ trụ sắt có khắc hình sư tử vàng. Ông không có thời gian để đếm, nhưng ít nhất phải có mười tên, dàn hàng trước mặt họ, chặn lối đi, trên tay cầm trường kiếm hoặc giáo mũi sắt. “Đằng sau kia!” ông nghe tiếng Wyl hét, và khi ông quay ngựa, đằng sau cũng có người, chặn đường lui của họ. Thanh kiếm của Jory tuốt ra khỏi vỏ. “Tránh đường hoặc chết!”

“Sói đang tru kia,” tay đứng đầu nói. Ned có thể thấy nước mưa đang chảy ròng ròng trên mặt. “Nhưng nhóm này nhỏ quá.”

Ngón Út cưỡi ngựa lên trước. “Chuyện gì thế này? Đây là quân sư.”

“Ông ta từng là quân sư thôi.” Bùn dính bết vào móng guốc con ngựa chiên. Mọi người rẽ đường cho hắn tiến lên. Trên áo giáp ngực vàng là hình con sư tử

²⁴ Xà cạp: dài vài chéo dài quần kín ống chân, hoặc ống vải hở hai đầu may sẵn, bao lấy ống chân cho gọn gàng để bảo vệ chân.

nha Lannister đang gầm lên như thách thức. “Giờ, nếu những lời người ta nói là thực, tôi không biết hắn là cái gì nữa.”

“Lannister, chuyện này thật điên khùng,” Ngón Út nói. “Cho chúng tôi qua. Chúng tôi cần về lâu đài. Ngài nghĩ mình đang làm gì đây?”

“Ngài ta biết mình làm gì,” Ned bình tĩnh nói.

Jaime Lannister cười. “Cũng đúng đây. Tôi đang tìm em trai mình. Ngài nhớ em trai tôi chứ, Lãnh chúa Stark? Em tôi đã đi cùng chúng tôi tới Winterfell. Tóc vàng, mắt hai màu, nói ngọt. Lùn.”

“Tôi nhớ rõ ngài ta,” Ned trả lời.

“Hình như cậu ấy gặp chuyện trên đường. Cha tôi đang giận điên người. Liệu ngài có biết ai muốn em tôi gặp chuyện không?”

“Em trai anh đã bị giải đi theo lệnh của tôi, để trả lời vì tội ác của mình,” Ned Stark nói.

Ngón Út lầm bẩm không vui. “Lãnh chúa...”

Ser Jaime rút thanh trường kiếm ra khỏi vỏ và thúc ngựa lên trước. “Rút kiếm ra đi, Lãnh chúa Eddard. Tôi sẽ giết anh như giết Aerys nếu cần, nhưng tôi muốn ngài chết với thanh kiếm trên tay.” hắn lạnh lùng, khinh bỉ liếc nhìn Ngón Út. “Lãnh chúa Baelish, tôi sẽ nhanh chóng rời đi nếu tôi sợ máu dính lên bộ quần áo đắt tiền kia đấy.”

Ngón Út không vội. “Tôi sẽ đưa Đội Gác Thành tới,” ông hứa với Ned. Những người lính nhà Lannister rẽ đường cho ông ta đi qua, rồi khép lại. Ngón Út thúc ngựa và biến mất ở một góc rẽ.

Lính của Ned cũng đã rút kiếm, nhưng chỉ có ba người đấu với hai mươi. Những ánh mắt nhòm ra từ những ô cửa sổ và cửa ra vào gần đó, nhưng không ai dám can thiệp. Đoàn người của ông đang trên lưng ngựa, người nhà Lannister đứng dưới đất trừ Jaime. Họ có thể mở đường máu thoát ra, nhưng Eddard Stark muốn có một kế hoạch chắc chắn và an toàn hơn. “Giết tôi đi,” ông cảnh báo Sát Vương, “và Catelyn chắc chắn sẽ giết Tyrion ngay.”

Jaime Lannister chọc thanh kiếm vàng tùng nhuộm máu những vị chúa rồng cuối cùng vào ngực Ned. “Thật sao? Catelyn Tully cao quý vùng Riverrun cao quý sẽ giết con tin ư? Tôi... không nghĩ vậy.” Hắn thở dài. “Nhưng tôi không định để mạng sống của em trai mình nằm trong tay một ả đàn bà.”

Jaime nhét thanh kiếm vàng vào bao. “Vậy tôi dành để ông chạy về bên Robert và nói cho ngài ấy biết tôi đã dọa ông thế nào. Tôi không biết ngài ta có quan tâm không nữa.” Jaime vuốt mái tóc ướt về phía sau và quay ngựa lại. Khi hắn đi khỏi hàng lính, hắn liếc nhìn viên chỉ huy. “Tregar, đừng làm tổn hại gì tới Lãnh chúa Stark.”

“Tuân lệnh ngài.”

“Nhưng... chúng ta cũng đâu muôn ngài ta ra đi mà không trày da sút vảy nhỉ,” - dưới màn đêm và tiếng mưa rơi, ông thoáng thấy nụ cười trắng bợt của Jaime - “giết hết người của ông ta đi.”

“Không!” Ned Stark gầm lên và nắm chặt lấy thanh kiếm. Jaime vừa khuất bóng thì ông nghe tiếng Wyl hét. Những tên lính bao vây từ hai phía. Ned hạ gục một tên, chém vào những tên mặc áo choàng đỏ để mở đường trước mặt. Jory Cassel thúc ngựa lao lên. Những móng guốc sắt đạp trúng mặt một tên lính nhà Lannister với một tiếng rắc nghe phát sợ. Tên thứ hai loạng choạng tránh ra, và ngay lập tức Jory thoát. Wyl chửi thề khi họ kéo anh ta khỏi con ngựa đang hấp hối, trong khi những lưỡi kiếm vung lên xả xuống trong mưa. Ned phi nước đại

đuối theo Tregar, chém thanh trường kiếm vào mõm trụ hăn. Cú va chạm khiến hăn nghiến răng. Tregar khuỷu xuống, chiếc mõm hình sư tử gần chẽ làm đôi, máu chảy đầy xuống mặt. Heward đang đốn hạ những cánh tay đang giữ cương ngựa thì một ngọn giáo đâm vào bụng anh ta. Đột nhiên Jory trở lại, một trận mưa máu rơi xuống từ thanh kiếm của anh. “Không!” Ned hét. “Jory, chạy đi!” Con ngựa của Ned trượt chân và ngã xuống bùn. Lúc đó ông đau tới hoa mắt và nếm thấy vị máu trong miệng.

Ông thấy chúng chặt chân ngựa của Jory và lôi anh xuống đất, kiếm vung lên hạ xuống khi chúng bao lấy anh. Khi con ngựa của Ned đứng lên được, ông cố đứng lên, nhưng lại ngã, đau tới nghẹn lời. Ông có thể thấy khúc xương đùi lòi ra. Đó là thứ cuối cùng ông nhìn thấy. Mưa cứ rơi rơi mãi.

Khi mở mắt ra, Lãnh chúa Eddard Stark chỉ còn lại một mình cùng cái chết. Con ngựa của ông tới gần hơn, ngửi thấy mùi máu liền chạy biến mất. Ned cố lê qua bùn lầy, nghiến chặt răng vì đau, như thể ông đã lê đi trong nhiều năm trời vậy. Những khuôn mặt ngó xuống theo dõi từ những ô cửa sổ sáng ánh nến, mọi người bắt đầu đồ ra khỏi các con hẻm và những cánh cửa, nhưng không ai tới giúp.

Ngón Út và Đội Gác Thành tìm thấy ông trên đường, đang ôm chặt lấy xác Jory Cassel.

Những người mặc áo choàng vàng tìm thấy một cái cáng ở đâu đó, nhưng chuyến hành trình về lâu dài thật đau đớn, và Ned bất tỉnh hơn một lần. Ông nhớ đã thấy Tháp Đỏ đứng sừng sững trước mặt trong ánh sáng mờ mờ của buổi bình minh. Mưa làm những tảng đá hồng nhạt tối lại và nhuộm những bức tường vĩ đại sang màu máu.

Sau đó Grand Maester Pycelle đứng nhìn ông, trong tay cầm một cái cốc và thì thầm, “Uống đi, lãnh chúa. Đây. Sữa hoa anh túc sẽ giúp ngài giảm đau.” Ông

nhớ mình đã uống, và Pycelle bảo ai đó đun nóng rượu và mang cho ông ít lụa sạch. Và đó là điều cuối cùng ông biết.

DAENERYS

Cổng Ngựa của Vaes Dothrak tạc hình hai con ngựa đực bằng đồng khổng lồ đang chồm lên, cách mặt đường hàng chục mét, tạo thành một hình cung nhọn.

Dany không thể nói vì sao thành phố này cần một cái cổng trong khi nó không hề có tường thành... và không có lấy một tòa nhà nào. Nhưng cánh cổng vẫn sừng sững ở đó, to lớn và tuyệt đẹp, những con ngựa khổng lồ thu vào trong ngọn núi màu huyết dụ đẳng xa xa. Những con ngựa đồng đỏ bóng dài qua cánh đồng cỏ rì rào khi Khal Drogo dẫn *khalasar* đi dưới vó ngựa vào đường thành, với những kỵ sĩ tâm phúc đi ngay cạnh.

Dany đi theo trên con Bạc, với Ser Jorah Mormont và anh Viserys hộ tống. Anh lại được cưỡi ngựa. Sau cái ngày ở cánh đồng cỏ, cô để anh đi bộ trở về *khalasar*, những người Dothraki đã cười và gọi anh là Khal Rhae Mhar, Vua Chân Thot. Hôm sau, Khal Drogo mời anh đi xe ngựa, và Viserys đã đồng ý. Trong con ngó ngắn cứng nhắc, anh không hề biết mình đang bị trêu đùa; xe ngựa chỉ dành cho những viên thái giám, kẻ tàn tật, phụ nữ mang bầu, trẻ con và bô lão. Thế là anh có thêm một biệt danh mới: Khal Rhaggat, Vua Xe Ngựa.

Anh đã nghĩ rằng *khali* đang xin lỗi anh vì lỗi làm Dany gây ra. Cô đã xin Ser Jorah đừng nói cho anh trai biết sự thật, để anh ấy khỏi bị tổn thương. Ngài hiệp sĩ trả lời rằng đức vua nên biết cách ứng xử với những nỗi xấu hổ... nhưng ông vẫn làm theo những gì cô nói. Cô phải cầu xin mãi, và kèm theo đó là những trò giùng chiêu Doreah dạy cô, thì Dany mới có thể xin Drogo mũi lòng và đồng ý cho Viserys cùng họ dẫn đầu đoàn.

“Thành phố đâu?” cô hỏi khi đi qua cổng vòm bằng đồng. Cô không thấy nhà, không thấy người, chỉ có cỏ và đường, bao quanh một tượng đài cổ xưa từ những vùng đất mà người Dothraki đã cướp được từ nhiều thế kỷ trước.

“Phía trước,” Ser Jorah trả lời. “Dưới chân núi.”

Phía trước cánh cổng ngựa, tượng những vị thần và những người hùng của một nền văn hóa khác đang đứng sừng sững hai bên. Những vị thần bị quên lãng của những thành phố chết đang giơ lưỡi tầm sét bị gãy vụn lên bầu trời khi Dany cưỡi con Bạc đi qua chân họ. Những vị vua băng đá ngồi trên ngai vàng nhìn xuống, mặt các vị sút mẻ và bạc màu, kể cả cái tên cũng bị phai mờ do dòng chảy của thời gian. Những thiếu nữ trẻ uyển chuyển khiêu vũ trên chân cột băng đá hoa cương, bị những đóa hoa dại che mắt và không khí ùa ra từ những cái bình vỡ. Những con quái vật đứng lẩn trong đám cỏ bên đường; hắc long băng sắt với mắt băng đá quý, bàng sư đang gầm thét, nhân sư đuôi gai giương lên như định mổ, và nhiều con quái vật khác cô không biết tên. Vài bức tượng đẹp tới mức nín thở, những bức tượng khác bị biến dạng và quá kinh khủng khiến Dany không dám nhìn. Ser Jorah nói, những bức tượng đó tới từ Vùng Đất Bóng Tối bên ngoài Asshai.

“Nhiều quá,” cô nói khi con Bạc chậm chạp tiến bước, “từ quá nhiều vùng đất.”

Viserys không hề bị ấn tượng như cô. “Rác rưởi của những thành phố chết,” anh cười khẩy nói. Anh cẩn thận nói bằng tiếng phổ thông, vì chỉ có vài Dothraki hiểu, nhưng dù vậy Dany vẫn liếc nhìn về những người đàn ông trong *khals*, để chắc chắn rằng họ không nghe thấy. Anh ấy vô ý nói tiếp. “Tất cả những gì bọn moi rợ này biết làm là đi trộm những thứ tốt hơn mà con người dựng lên... và giết người.”

Anh cười lớn. “Chúng biết cách giết người. Nếu không ta đối với chúng chỉ là thứ vô dụng.”

“Giờ họ là thần dân của muội,” Dany nói. “Anh không nên gọi họ là lũ moi rợ.”

“Rồng thích nói gì thì nói,” Viserys nói... bằng tiếng phổ thông. Anh liếc nhìn về Aggo và Rakharo, đang đi đằng sau, và cười mỉa họ.

“Thấy chưa, bọn mọi rợ đó còn không biết tiếng của người văn minh.” Một phiến đá khói rêu phủ chấn ngang đầu họ, cao tới hai, ba mét. Viserys chán ngán nhìn. “Chúng ta còn luân quẩn giữa đồng tàn tích bao lâu nữa trước khi Drogo cho ta quân đội của mình đây? Ta chán đợi lắm rồi.”

“Công chúa phải trình diện *khaleen*...”

“À, những mụ già,” Viserys ngắt lời, “tới màn trình diễn về lời tiên tri dành cho đứa nhỏ trong bụng em rồi, anh biết ngay mà. Nó có nghĩa lý gì với anh chứ? Anh chán ăn thịt ngựa và phát buồn nôn với cái mùi hôi thối bốc ra từ lũ mọi rợ này rồi.”

Anh hít hà cỗ tay áo rộng, lùng phùng, nơi anh thường cất một túi hương. Nó chẳng giúp ích được nhiều. Quần áo đã bẩn thỉu. Tất cả những bộ quần áo lụa và áo len dày mà Viserys mang đi từ Pentos giờ đã nhuộm bẩn do cuộc hành trình vất vả và mòn rách vì mồ hôi.

Ser Jorah Mormont nói, “Chợ phương tây sẽ có loại thức ăn hợp với khẩu vị của ngài hơn, thưa bệ hạ.”

Những lái buôn từ các Thành Phố Tự Trị thường tới đó để bán hàng. Còn *khal* sẽ thực hiện lời hứa khi nào ngài ta muốn.”

“Tốt hơn là thế,” Viserys dứt khoát nói. “Hắn hứa cho ta vương miện, và ta muốn có nó. Đừng ai trêu chọc rồng thiêng.” Nhìn thấy bức chân dung dung tục về một người phụ nữ ba bộ ngực và đầu chồn, anh phi ngựa tới quan sát cho rõ hơn.

Dany nhẹ nhõm, nhưng không hề bớt lo lắng. “Cầu mặt trời và các vì sao rằng anh ấy không phải chờ đợi quá lâu,” cô nói với Ser Jorah khi anh đã cách xa họ.

Ngài hiệp sĩ nghi ngờ nhìn Viserys. “Anh trai người nên giành thời gian tại Pentos. Ở *khalasar* không có chỗ cho ngài ta. Illyrio đã cố báo trước rồi mà.”

“Anh ấy sẽ đi ngay khi có được mười ngàn quân. Chồng ta đã hứa cho anh ấy vương miện vàng.”

Ser Jorah nhăn mặt. “Đúng, thưa *Khaleesi*, nhưng... người Dothraki nhìn nhận những vấn đề này hoàn toàn khác với người phương tây chúng ta. Tôi đã nói với người rất nhiều, cũng như Illyrio đã nói, nhưng anh trai người không thèm nghe. Những mã vương này không phải quân lái buôn. Viserys nói ngài đã bán người, và ngài muốn tiền của mình. Nhưng Khal Drogo lại nói người là một món quà. Ngài sẽ tặng lại quà cho Viserys, đúng... nhưng khi nào còn tùy. Người không thể đòi quà được, đặc biệt lại từ một *khal*. Người không thể đòi hỏi bất cứ điều gì từ *khal*.”

“Nhưng bắt anh ấy chờ đợi đâu có được.” Dany không biết vì sao mình lại bảo vệ cho anh trai mình. “Viserys nói anh ấy muốn dùng mười ngàn quân Dothraki quét sạch Bảy Phụ Quốc.”

Ser Jorah khụt khịt mũi. “Viserys không thể quét sạch một chuồng ngựa với mười cái chổi nữa là.”

Dany không định vò ngực nhiên trước giọng điệu khinh khỉnh của ông. “Nếu... nếu như không phải Viserys thì sao?” cô hỏi. “Nếu là một người khác dẫn dắt họ thì sao? Một người nào đó mạnh mẽ hơn? Liệu Dothraki có thực sự chiếm được Bảy Phụ Quốc không?”

Ser Jorah trầm ngâm ngẫm nghĩ trong khi những con ngựa của họ đi trên đường thành. “Khi vừa mới thoát tới đây, tôi đã thấy người Dothraki cùng những

chiến binh ở trần, hoang dã hệt như những con ngựa của họ. Công chúa, nếu lúc đó người hỏi tôi, tôi sẽ nói với người rằng một ngàn hiệp sĩ giỏi thura sức đánh bay một đội quân Dothraki đông gấp trăm lần.”

“Và nếu giờ ta hỏi ông?”

“Giờ,” ông hiệp sĩ nói, “tôi không dám chắc. Họ giỏi cưỡi ngựa hơn bất cứ hiệp sĩ nào, không hề biết sợ hãi, và cung thủ của họ tốt hơn chúng ta. Ở trong Bảy Phụ Quốc, hầu hết các cung thủ đều là quân bộ binh, tấn công từ sau bức tường khiên hoặc sau hàng cọc sắc nhọn. Người Dothraki bắn cung trên lưng ngựa, dù tiến hay lui, đối với họ đều chẳng thành vấn đề... và cung thủ Dothraki không có nhiều. Khal của người chỉ có bốn mươi ngàn kỵ sĩ trong *khalasar*.”

“Thế có thực sự nhiều không?”

“Anh trai Rhaegar của người đã mang theo từng đó quân tới dòng Trident,” Ser Jorah thừa nhận, “nhưng trong đó chỉ có một phần mươi là hiệp sĩ. Phần còn lại là cung thủ, kỵ binh và bộ binh được trang bị giáo mác. Khi Rhaegar tử trận, rất nhiều kẻ đã hạ vũ khí tháo chạy. Người nghĩ xem một đám quân nhốn nháo có thể chống trả được cuộc tấn công của bốn mươi ngàn kẻ khát máu trong bao lâu? Những chiếc áo da thuộc và giáp sắt có thể bảo vệ họ được họ thế nào trước trận mưa tên?”

“Không lâu,” cô nói, “không thế.”

Ông gật đầu. “Công chúa, hãy nghĩ xem nếu những lãnh chúa của Bảy Phụ Quốc biết thần thánh có một con ngỗng, nó sẽ không bao giờ thế. Những kỵ sĩ không thích chơi trò vây thành. Tôi nghi rằng họ sẽ san phẳng từ pháo đài yếu nhất trong Bảy Phụ Quốc, nhưng nếu Robert Baratheon ngốc nghếch tới mức cho họ cơ hội chiến đấu...”

“Thật không?” Dany hỏi. “Ý ta là, hắn là kẻ ngốc ấy?”

Ser Jorah nghĩ ngợi một lúc. “Robert sinh ra đã là một Dothraki,” cuối cùng ông nói. “Khal của người sẽ nói với người rằng chỉ có kẻ hèn mới trốn sau những bức tường đá thay vì đối mặt kẻ thù với thanh kiếm trên tay. Phản Vương chắc chắn sẽ đồng tình. Ngài ấy mạnh mẽ, dũng cảm, và bốc đồng dám đối mặt với cả một nhóm người Dothraki trên chiến trường. Nhưng những người xung quanh ngài ấy, những kẻ đó lại nghĩ khác. Em trai ngài ta Stannis, Lãnh chúa Tywin Lannister, và Eddard Stark...” Ông ta nhổ nước bọt.

“Ông ghét Lãnh chúa Stark đó,” Dany nói.

“Hắn đã cướp đi tất cả những gì ta yêu quý, chỉ vì vài tên săn trộm cháy rận và vì lòng tự trọng cao quý của mình,” Ser Jorah cay đắng nói. Từ giọng nói của ông, cô biết sự mát mát đó vẫn làm ông nhức nhối. Ông ta nhanh chóng đổi đè tài. “Đó,” ông ta tuyên bố và chỉ. “Là Vaes Dothrak, thành phố của các mă vương.”

Khal Drogo cùng những kỵ sĩ tâm phúc đưa họ qua chợ Phương Tây rộng lớn, đi theo một con đường rộng trước mặt. Dany theo sát sau trên con Bạc, ngắm nhìn quang cảnh kỳ lạ xung quanh.

Vaes Dothrak từng là thành phố lớn nhất mà nhỏ nhất cô từng biết. Cô nghĩ nó phải lớn hơn Pentos mười lần, là cả một cánh đồng hoang rộng mênh mông không có tường che chắn. Những con đường rộng lớn gió lồng lộng thổi được cỏ và bùn lát thành đường, và trải những bông hoa dại. Ở Thành Phố Tự Trị của phương tây, những tòa tháp, trang viên, những tiểu khu, cầu, cửa hàng và những hành lang luôn đông đúc chật chội. Nhưng tại Vaes Dothrak lại trải dài suốt, tấm mình dưới ánh mặt trời ấm áp, mang nét cổ kính, trống trải và kiêu ngạo.

Kể cả những tòa nhà cũng thật quái dị. Cô thấy những nhà chóp bằng đá, những trang viên bằng cỏ khô lớn như những tòa lâu đài, những tòa tháp gỗ lung lay trong gió, những kim tự tháp bậc thang đối diện với những sảnh gỗ, đá hoa

cương dưới nắng mặt trời. Thay vì tường, người ta bao quanh nhà bằng bờ rào gai. “Chẳng có nhà nào giống nhà nào cả,” cô nói.

“Anh trai người nói gần đúng,” Ser Jorah nói. “Người Dothraki không biết xây dựng. Một ngàn năm trước, để xây nhà, họ đào một cái lỗ trong lòng đất và dùng cỏ khô phủ lên làm mái. Những tòa nhà người đang thấy đây là do những nô lệ họ mang tới từ những vùng đất họ cướp phá, và chúng xây theo kiểu nhà của quê hương mình.”

Hầu hết các ngôi nhà, kể cả ngôi nhà lớn nhất, đều có vẻ vắng lặng. Trong chợ, lũ trẻ con đang chạy nhảy lung tung và đám đàn ông đang quát tháo, chỉ có vài tên thái giám đi chạy việc.

“Ai sống ở đây vậy?” Dany hỏi.

“Chỉ có những nhà tiên tri - những cựu phu nhân của các *khal* quá cố mới được vĩnh viễn cư ngụ tại thành phố thần thánh, họ cùng nô lệ và những kẻ hầu cận,” Ser Jorah đáp, “nhưng Vaes Dothrak đủ lớn để làm nơi cư trú cho mọi người tới từ mọi *khalsar*, nếu tất cả các *khal* đều trở về với đất mẹ. Họ đã tiên đoán rằng rồi có một ngày tất cả sẽ bị hủy diệt, và vì thế Vaes Dothrak phải sẵn sàng đón nhận tất cả những người con của mình.”

Khal Drogo cuối cùng cũng kêu tất cả dừng lại ở gần Chợ Đông nơi những đoàn lái buôn từ Yi Ti, Asshai và Vùng Đất Bóng Tối tới giao thương, với bóng Núi Mẹ sừng sững trước mặt.

Dany mỉm cười khi nhớ lại cô nô lệ của hương sư Illyrio, cùng buổi nói chuyện về một cung điện hai trăm phòng và cửa bằng bạc nguyên chất. “Cung điện” này là một phòng ăn bằng gỗ nhiều phòng, với tường gỗ thô kệch cao mười mét, mái lợp vải lụa được may ráp lại, là một cái lều lớn căng phòng có thể căng lên để tránh mưa và cuộn lại trong những ngày trời quang mây tạnh. Xung quanh sảnh

là một bãi chăn ngựa cỏ mọc rậm rì được rào xung quanh bởi những hàng giậu cao, những bếp lửa và hàng trăm những nhà đát tròn nồi lén trên những ngọn đồi nhỏ.

Một đội nô lệ đã đi trước để chuẩn bị đón tiếp Khal Drogo. Khi một kỵ sĩ xuống ngựa, hắn liền tháo arakh và đưa cho nô lệ đang đứng chờ, cùng bắt cứ thứ vũ khí nào hắn mang theo. Kể cả Khal Drogo cũng không phải ngoại lệ. Ser Jorah giải thích rằng luật cấm người khác mang kiếm vào Vaes Dothrak, hay giết người.

Kể cả các *khalasar* đôi nghịch cũng phải bỏ hận thù sang một bên và cùng nhau ăn thịt uống rượu khi ở gần Núi Mẹ. Ở nơi này, những nhà tiên tri của *dosh khaleen* ra lệnh, tất cả các Dothraki đều là máu mủ ruột thịt, ở đây chỉ có duy nhất một *khalasar*, một tộc người mà thôi.

Cohollo đến gặp Dany khi Irri và Jhiqui giúp cô xuống khỏi con Bạc. Ông là người lớn tuổi nhất trong số ba kỵ sĩ tâm phúc của Drogo, một người đàn ông hói đầu to bè với cái mũi khoằm và mồm đầy những chiếc răng gãy lìa chia, do bị một cây xà mâu đập vào hai mươi năm trước khi ông cứu *khalakka*²⁵ khỏi những tay lính đánh thuê muốn bán chàng cho kẻ thù của cha chàng. Cuộc đời của ông đã gắn liền với cuộc đời Drogo kể từ khi *khal* của cô chào đời.

Tất cả các *khal* đều có kỵ sĩ tâm phúc. Lúc đầu Dany nghĩ họ giống như Ngụ Lâm Quân Dothraki, thề bảo vệ Lãnh chúa của mình, nhưng thực ra họ còn làm hơn thế. Jhiqui đã nói cho cô biết một kỵ sĩ tâm phúc còn hơn một hộ vệ; họ là anh em, là hình bóng, và những người bạn dũng mãnh nhất của *khal*. Drogo gọi họ là “Máu của máu ta,” và quả đúng như vậy; họ có chung một mạng sống. Tập tục của các mĩ vương yêu cầu họ rằng khi *khal* chết, các kỵ sĩ tâm phúc cũng phải chết theo, để đồng hành cùng ngài trong những vùng đất đêm tối. Nếu *khal* chết

²⁵ Khalakka: Hoàng tử.

trong tay kẻ thù, họ chỉ được phép sống sót khi trả thù cho ngài, và sau đó vui lòng theo ngài xuống mồ. Jhiqui nói, tại một vài *khalasar*, những kỵ sĩ tâm phúc uống chung rượu, ở cùng lều, thậm chí lấy cùng vợ với *khal*, nhưng không dùng chung ngựa. Ngựa là tài sản của riêng mỗi người.

Daenerys mừng rỡ khi Drogo không giữ các tập tục truyền thống. Cô không thích bị chia sẻ. Và trong khi lão Cohollo đối xử khá tử tế với cô, những người khác lại làm cô sợ; Hago, to lớn và im lặng, thường xuyên trừng mắt nhìn cô như thể quên mất cô là ai, và Qotho với con mắt độc ác và bàn tay nhanh dexterous như muốn làm tổn thương người khác. Hắn đã gây nên những vết bầm tím trên làn da trắng mịn màng của Doreah bất cứ khi nào chạm vào nàng ta, và thi thoảng làm Irri khóc sụt sùi trong đêm. Kể cả những con ngựa cũng sợ hắn.

Nhưng họ gắn liền với Drogo kể cả khi sống hay lúc chết, vì thế Daenerys không còn lựa chọn nào ngoài chấp nhận họ.

Và thi thoảng cô ước rằng cha mình cũng được những con người như thế bảo vệ. Trong những khúc ca, những hiệp sĩ trắng của Ngự Lâm Quân luôn là những con người cao quý, thanh lịch, trung thực, nhưng chính vua Aerys lại bị giết chết bởi một kẻ trong số đó, một thiếu niên đẹp trai giờ được gọi bằng cái tên Sát Vương, và kẻ thứ hai, Ser Barristan dũng cảm, giờ đã phục vụ cho Phản Vương. Cô không biết liệu tất cả đàn ông trên Bảy Phụ Quốc có đều gian trá như thế không. Khi con trai cô ngồi trên Ngai Sắt, cô cũng muốn con trai mình có những kỵ sĩ tâm phúc bảo vệ khỏi những trò phản bội của Ngự Lâm Quân.

“*Khaleesi*,” Cohollo nói bằng tiếng Dothraki, “Drogo, máu của máu tôi, ra lệnh cho tôi nói với người rằng tôi nay ngài phải lên Núi Mẹ để cảm tạ các vị thần đã giúp ngài an toàn trở về.”

Dany biết, chỉ đàn ông mới được đặt chân lên Núi Mẹ. Những kỵ sĩ tâm phúc của *khal* sẽ đi cùng chàng và trở về vào bình minh. “Nói với mặt trời và vì sao

của ta rằng, ta sẽ mơ tới chàng, và lo lắng đợi chàng quay về,” cô cảm ơn và trả lời. Dany hay mệt mỏi hơn vì đứa nhỏ đang lớn dần trong cô; và thực ra, cô rất muốn có một đêm nghỉ ngơi trọn vẹn. Kỳ thai nghén của cô dường như chỉ làm tăng thêm ham muốn cho Drogo, và gần đây, vòng tay của chàng thường khiến cô kiệt sức.

Doreah dẫn cô tới một ngọn đồi đào rỗng được chuẩn bị cho cô và *khal*. Bên trong đó khá mát mẻ và tối, giống như một cái lều đất. “Jhiqui, ta muốn tắm,” cô ra lệnh, để rửa sạch bụi đất trong suốt chuyến hành trình khỏi da và ngâm cơ thể mệt mỏi trong làn nước. Thật mừng khi biết họ sẽ lưu lại đây một thời gian, và cô sẽ không cần tiếp tục trèo lên con Bạc vào sáng mai.

Nước nóng bồng giãy, đúng như cô thích. “Tôi nay ta sẽ gửi cho anh trai ta vài món quà,” cô quyết định trong khi Jhiqui đang gội đầu giúp cô. “Anh ấy cần giống một vị vua tại thành phố linh thiêng! Doreah, hãy đi tìm và mòi anh ấy tới ăn cùng ta.” Viserys tử tế với cô gái thành Lys này hơn những người hầu gái Dothraki của cô, có lẽ vì hồi ở Pentos, hương sư Illyrio cho phép anh lên giường cùng nàng ta. “Irri, tôi chợ mua ít hoa quả và thịt về đây. Nhưng đừng mua thịt ngựa.”

“Thịt ngựa ngon nhất,” Irri nói. “Thịt ngựa khiến đàn ông khỏe mạnh.”

“Viserys ghét thịt ngựa.”

“Tuân lệnh, *khaleesi*.”

Nàng ta mang về một cái đùi dê cùng một giỏ hoa quả và rau xanh. Jhiqui nướng thịt cùng cỏ ngọt và đậu lửa, quết mật ong lên đó và bày ra các loại dưa, lựu, mận cùng vài loại quả kỳ lạ của phương đông mà Dany không biết tên. Trong khi các nữ hầu đang chuẩn bị bữa ăn, Dany đặt bộ quần áo tự tay may cho anh trai: một chiếc áo chẽn và quần bó bằng vải lanh trắng cứng, đôi xăng đan da dây

buộc tối mắt cá, thắt lưng mề đay đồng, áo da vẽ hình rồng khac lửa. Những người Dothraki sẽ kính trọng anh hơn nếu anh bót gióng một kẻ ăn xin, và có lẽ anh sẽ tha thứ cho cô vì hôm đó đã làm anh xấu mặt trên bãi cỏ. Sau cùng, anh vẫn là vua, và là anh trai ruột của cô. Họ đều mang trong mình dòng máu của rồng.

Cô đang sắp xếp những phần cuối trong món quà tặng anh - một áo choàng vải lụa cát, xanh như cỏ, với đường viền máu xám nhạt sẽ làm nổi bật mái tóc anh - thì Viserys tới, tay lôi Doreah theo. Mắt nàng đỏ lên ở nơi vừa bị đánh. “Sao ngươi dám cho con điếm này tới ra lệnh cho ta?”

Anh xô người hầu gái xuống thảm.

Cơn giận đột ngột xâm chiếm Dany. “Em chỉ muốn... Doreah, em đã nói gì?”

“Khaleesi, xin lỗi, hãy thứ lỗi cho em. Em tới gặp ngài như người yêu cầu, và nói với ngài rằng người ra lệnh cho ngài tới ăn tối cùng người

“Không ai được phép ra lệnh cho rồng,” Viserys rít lên. “Ta là vua! Ta sẽ gửi trả cho ngươi đầu con ả này.”

Cô gái thành Lys run sợ, nhưng Dany chạm tay vào nàng để trấn an. “Đừng sợ, anh ấy sẽ không làm hại em đâu. Anh trai à, làm ơn tha lỗi cho Irri, cô ấy nói sai, em chỉ chuyển li mòn bệ hạ sang ăn cùng em, nếu như bệ hạ hài lòng.” Cô nắm lấy tay anh và kéo sang bên kia phòng.

“Nhìn đi. Giành cho anh đó.”

Viserys nghi ngờ nhíu mày. “Tất cả những thứ gì đây?”

“Y phục mới. Em làm cho anh.” Dany bẽn lẽn cười.

Anh nhìn cô và cười khẩy. “Những miếng vải vụn Dothraki. Giờ ngươi muốn mặc đồ cho ta sao?”

“Làm ơn đi mà... trông anh sẽ đẹp hơn và thoải mái hơn, và em nghĩ... có thể nếu anh ăn mặc giống họ, người Dothraki sẽ...” Dany không biết nói gì để không đánh thức rồng thiêng.

“Tiếp theo ngươi muốn bện tóc cho ta.”

“Em không bao giờ...” Sao anh ấy luôn độc ác thế chứ? Cô chỉ muốn giúp.
“Anh không có quyền bện tóc. Anh chưa giành được chiến thắng nào.”

Cô đã nói sai mắng rồi. Con giận bùng sáng trong đôi mắt màu đinh tử hương, nhưng anh không dám đánh cô, khi những nữ hầu đang quan sát và những chiến binh trong *khal* của cô đang ở ngoài. Viserys cầm áo choàng và ngủi. “Thú này có mùi như phân bón. Có lẽ ta sẽ dùng nó để trại lưng ngựa.”

“Em đã nhờ Doreah đặc biệt làm nó cho anh,” cô bị tốn thương rồi. “Đây là những loại vải dành cho *khal*.”

“Ta là Đại Vương của Bảy Phù Quốc, không phải một kẻ man rợ người xanh màu cỏ với chuông đeo trên tóc.” Viserys quát cô. Anh nắm lấy tay cô. “Mày quên mày là ai rồi, con điếm kia. Mày nghĩ cái gã bụng to đó có thể bảo vệ mày nếu mày đánh thức rồng sao?”

Những ngón tay anh bấm sâu vào da thịt cô tới đau đớn, và trong khoảnh khắc, Dany thấy mình bé lại, sợ hãi trước cơn giận dữ của anh. Cô vươn tay ra và nắm lấy thứ đầu tiên mình sờ thấy, cái thắt lưng cô định tặng anh, một sợi xích nặng với những mè đay đồng. Cô dùng hết sức quăng vào anh trai mình.

Cú đánh trúng ngay mặt Viserys. Anh ngay lập tức thả cô ra. Máu chảy xuống má do cạnh mè đay lướt qua. “Anh mới là người quên mất mình là ai,” Dany nói. “Anh không học được gì khi ở trên bãi cỏ sao? Thả tôi ra, trước khi tôi gọi *khaz* vào lôi anh ra. Và cầu trời rằng Khal Drogo không nghe thấy, không chàng sẽ chém thủng bụng anh và cho anh ăn ruột mình đó.”

Viserys loạng choạng đứng dậy. “Khi tao trở về vương quốc của mình, mà sẽ phải hối hận vì ngày hôm nay, con điếm ạ.” Anh bỏ đi, ôm khư khư khuôn mặt bị thương, và để những món quà của cô ở lại.

Máu anh dính đầy trên chiếc áo choàng lụa cát tuyệt đẹp. Dany nắm chặt lấy mảnh vải mềm mại đưa lên má và ngồi khoanh chân trên chiếc nghỉ.

“Bữa tối đã sẵn sàng rồi, thưa *khaleesi*,” Jhiqui thông báo.

“Ta không đòi,” Dany buồn rầu nói. Đột nhiên cô thấy mệt mỏi. “Mọi người ăn đi, và chuyển một phần cho Ser Jorah, nếu có thể.” Một lát sau cô nói thêm, “Làm ơn, mang cho ta một quả trứng rồng.”

Irri mang tới quả trứng xanh lá cây đậm, lốm đốm màu đồng tỏa sáng giữa những cái váy khi cô xoay vần nó trên bàn tay nhỏ bé. Dany cuộn tròn người lại, đắp chiếc áo choàng ngang người và đặt quả trứng trong cái hõm giữa cái bụng đang lớn dần của cô và bộ ngực nhỏ. Cô thích ôm chúng. Chúng thật đẹp, và đôi khi ở gần chúng khiến cô thấy mạnh mẽ hơn, dũng cảm hơn, và như thế cô đang rút sức mạnh từ những con rồng đá bên trong. Cô cứ nằm như thế, ôm lấy quả trứng và cảm nhận đứa con đang nhúc nhích bên trong cô... như thế nó đang vuơn tay ra, như người anh ôm lấy em, như máu quen với máu. “Con là rồng,” Dany thì thầm với con, “một con rồng thực sự. Mẹ biết. Mẹ biết.” Và cô mỉm cười, chìm đắm trong giấc mộng về quê hương.

BRAN

Tuyết đang rơi. Bran có thể cảm nhận những bông tuyết rơi trên má, tan chảy ra khi chúng chạm vào da cậu như những giọt mưa nhẹ nhàng nhất. Cậu ngồi thăng lưng trên ngựa, quan sát hàng rào sắt được nâng lên. Dù cố giữ bình tĩnh nhưng tim cậu vẫn đập loạn lên trong lòng ngực.

“Em sẵn sàng chưa?” Robb hỏi.

Bran gật đầu, cố không để anh biết cậu sợ. Từ hồi ngã tới giờ cậu chưa từng bước ra khỏi Winterfell, nhưng cậu quyết phải cưỡi ngựa giỏi như bất cứ hiệp sĩ nào.

“Vậy chúng ta cưỡi ngựa thôi.” Robb thúc chân vào con ngựa màu xám trắng, và nó chậm rãi bước ra khỏi cổng sắt.

“Đi,” Bran thì thầm với con ngựa của mình. Cậu chạm nhẹ vào cổ nó, và con ngựa cái nhỏ màu hạt dẻ bắt đầu tiến lên. Bran đặt tên cô bé là Vũ Công. Nó mới hai tuổi, và chú Joseth nói nó thông minh hơn bất cứ con ngựa nào. Họ đặc biệt dạy dỗ cô nàng cách phản ứng với dây cương, giọng nói, và va chạm. Tới giờ, Bran chỉ mới điều khiển ngựa đi quanh sân. Lúc đầu chú Joseth hoặc Hodor sẽ dắt ngựa, trong khi Bran ngồi trên cái khiên quá khổ mà Quỷ Lùn đã thiết kế, nhưng sau hai tuần cậu đã tự mình cưỡi ngựa được, đưa cô nàng đi nước kiệu vòng quanh, và sau mỗi vòng cậu lại thấy phấn chấn hơn.

Họ đi qua phòng lính canh, qua cây cầu kéo, qua những bức tường ngoài. Mùa Hè và Gió Xám chạy bên cạnh, đánh hơi gió. Bên cạnh họ là Theon Greyjoy với cây trường cung và ống tên; anh chàng nói rằng muốn đi săn nai. Anh mang theo bốn hộ vệ mặc giáp sắt đội mũ nỉ, cùng với chú Joseth gầy như que sậy, mới được Robb bổ nhiệm làm chủ trại ngựa trong khi bác Hullen đi vắng. Maester Luwin đi ngoài cùng, cưỡi trên một con lừa. Bran thích được đi riêng cùng Robb, chỉ hai

người, nhưng anh Hal Mollen không nghe, còn Maester Luwin ủng hộ anh. Để phòng Bran ngã ngựa hoặc làm mình bị thương, vị học sĩ quyết đi cùng.

Bên ngoài lâu đài là khu chợ, nhưng giờ vắng tanh. Họ đi xuống những con đường làng lầy lội bùn đất, đi qua những ngôi nhà gỗ và phiến đá nhỏ nhở. Cứ năm ngôi nhà chụm lại một, thả những luồng khói cuộn tròn bay lên từ ống khói. Khói cứ bốc lên từng nhà từng nhà một, khi tuyết rơi vào gió tuyết gầm rú trên phuong bắc, Già Nan nói, những nông dân sẽ rời những cánh đồng đóng băng và những pháo dài xa xôi, chát đầy xe bò, và tới lúc đó những ngôi làng mùa đông sống lại. Bran chưa bao giờ thấy, nhưng Maester Luwin nói điều đó sớm xảy ra thôi. Cái kết của mùa hè dài này sắp tới rồi.

Mùa đông đang tới.

Vài dân làng lo lắng nhìn những con sói tuyết, và một người còn làm rơi củi vì sợ, nhưng hầu hết đều đã quen với cảnh tượng này. Họ quỳ xuống khi nhìn thấy những cậu bé, và Robb gật đầu chào họ như một lãnh chúa.

Vì chân không thể cử động, cú xoay mình của con ngựa lúc đầu làm Bran thấy không vững, nhưng cái yên ngựa lớn dày và lưng cao khiến cậu ngồi thoải mái, và sợi đai đeo quanh ngực và đùi khiến cậu không thể ngã. Sau một lúc nhịp điệu đã trở nên tự nhiên. Cậu bót căng thẳng và nở một nụ cười bẽn lẽn.

Hai người hầu gái đứng cạnh bảng hiệu quán Khói Gỗ, một quán rượu địa phương. Khi anh Theon Greyjoy gọi họ, cô gái trẻ hơn đỏ mặt và quay đi. Theon thúc ngựa tới cạnh Robb. “Kyra ngọt ngào,” anh cười nói. “Cô ấy quắn quại như một con chồn trên giường ấy, và luôn đỏ mặt như thiếu nữ. Tôi đã kể cho cậu nghe cái đêm cô ấy và Bessa...”

“Đừng nói ở nơi em trai tôi nghe được, Theon.” Robb cảnh báo và liếc nhìn Bran.

Bran nhìn đi chỗ khác và giả vờ không nghe thấy, nhưng cậu biết Greyjoy đang nhìn mình.

Chắc chắn anh ta đang cười. Anh ta cười rất nhiều, như thể thế giới là một trò đùa bí mật mà chỉ mình anh ta mới hiểu được. Robb dường như rất ngưỡng mộ và thích đồng hành cùng Theon, nhưng Bran chưa bao giờ quý mến người con nuôi của cha.

Robb tới gần hơn. “Em làm rất tốt, Bran.”

“Em muốn đi nhanh hơn,” Bran trả lời.

Robb mỉm cười. “Theo ý em thôi.” Anh cho con ngựa của mình chạy nước kiệu. Những con sói đuổi theo anh. Bran giật mạnh cương, và Vũ Công đi nhanh hơn. Cậu nghe tiếng hét của Theon Greyjoy, và tiếng móng ngựa đập đất phía sau.

Áo choàng của Bran phồng lên, phần Phật trong gió, và tuyết đang lao vun vút vào mặt cậu. Robb đang dẫn đầu, thi thoảng lại liếc về sau để đảm bảo Bran và những người khác vẫn theo kịp. Cậu lại giật cương. Vũ Công chuyển sang phi nước đại, một cách mượt mà như lụa. Khoảng cách gần hơn. Khi cậu đuổi kịp Robb ở bìa rừng sói, cách thị trấn mùa đông hai dặm, họ đã bỏ xa những người còn lại. “Em không muốn dừng!” Bran cười toe toét. Cậu có cảm giác như mình đang bay vậy.

“Anh đua ngựa cùng em, nhưng anh sợ em sẽ thắng anh mất.” Giọng nói của anh Robb nhẹ nhàng và cợt nhả, nhưng Bran có thể cảm nhận có gì đó đang khiến anh phiền muộn bên dưới nụ cười kia.

“Em không muốn đua,” Bran nhìn quanh khu rừng sói. Cả hai đã biến mất trong cánh rừng. “Tôi qua anh có nghe thấy Mùa Hè tru không?”

“Gió Xám cũng không ngủ được,” Robb nói. Mái tóc nâu vàng của anh giờ trở nên bờm xòm và rối bù, râu lún phún khắp quai hàm, khiến anh trông già hơn tuổi mươi lăm. “Thi thoảng anh nghĩ chúng biết cái gì đó... cảm nhận được điều gì đó...” Robb thở dài. “Anh không biết nên nói cho em bao nhiêu nữa, Bran à. Anh ước gì em lớn hơn.”

“Giờ em tám tuổi rồi!” Bran nói. “Tám tuổi không nhỏ hơn mươi lăm tuổi nhiều đâu anh, và em là người thừa kế Winterfell, sau anh.”

“Đúng.” Robb có vẻ buồn, thậm chí có chút sầu hãi. “Bran, anh cần nói với em điều này. Hôm qua có một con chim mang thư từ Vương Đô tới. Maester Luwin đánh thức anh dậy.”

Bran đột nhiên thấy sợ. Những cánh chim đen mang lời u ám, Già Nan luôn nói vậy, và gần đây, những con quạ đưa thư đã chứng minh sự thực trong câu thành ngữ đó. Khi Robb viết thư cho tướng chỉ huy Đội Tuần Đêm, những con chim đã trở lại mang theo tin rằng chú Benjen vẫn mất tích. Sau đó lại thêm một lá thư nữa tới từ thành Eyrie, từ mẹ, nhưng cũng chẳng phải tin tốt lành gì. Bà không nói khi nào định về, chỉ nói rằng mẹ đã bắt Quỷ Lùn làm tù nhân. Bran khá thích chú lùn này, nhưng cái tên Lannister lại khiến cậu lạnh xương sống. Có cái gì đó về nhà Lannister, một cái gì đó mà cậu cần nhớ, nhưng cứ khi cậu cố nghĩ tới, cậu lại thấy chóng mặt và bụng trưởng lên cứng như đá. Robb đã dành cả ngày trời trong phòng cùng Maester Luwin, Theon Greyjoy, Hallis Mollen. Sau đó, những kỵ binh cưỡi trên những con ngựa chạy nhanh nhất, loan tin tới toàn phương bắc. Bran nghe nói tới Moat Cailin, thành trì cổ xưa được Tiên Nhân xây dựng trên đỉnh Neck. Không ai nói cho cậu biết chuyện gì đang diễn ra, nhưng cậu biết đó chẳng phải điều tốt lành.

Và giờ lại là một con quạ khác, một lá thư khác. Bran nuôi hy vọng. “Có phải thư của mẹ không anh? Mẹ đang về à?”

“Thư của Alyn từ Vương Đô. Jory Cassel đã chết. Cả Wyl và Heward nữa. Bị Sát Vương giết.” Robb ngẩng mặt hứng tuyết rơi, và nghe tuyết tan chảy trên má anh. “Cầu thàn thánh phù hộ cho họ an nghỉ nơi chín suối.”

Bran không biết nói gì. Cậu cảm thấy như vừa lãnh một cú đấm. Jory từng là đội trưởng đội lính hộ vệ tại Winterfell từ trước khi Bran ra đời. “Họ giết chú Jory ư?” Cậu nhớ lúc Jory đuổi bắt cậu trên mái nhà, lúc chú sải bước trên sân trong bộ áo giáp, hay ngồi ở chỗ thân thuộc tại Đại Sảnh, vừa ăn vừa kể chuyện cười.

“Vì sao họ lại giết Jory?”

Robb lắc đầu, nỗi đau hiển hiện trong đôi mắt anh. “Anh không biết, và... Bran à, nhưng đó không phải tin xấu nhất. Trong trận ẩu đả đó, cha bị ngựa đè trúng chân. Alyn nói chân cha bị gãy, và... Maester Pycelle cho cha uống sữa hoa anh túc, nhưng họ không chắc bao giờ... bao giờ cha.” Tiếng vó ngựa khiến anh liếc nhìn lại, về nơi Theon và những người khác đang phi tới. “Khi nào cha tỉnh lại,” Robb nói hết. Anh đặt tay lên đốk kiếm và nói giọng cương nghị của Robb Lãnh Chúa. “Bran, anh hứa với em, dù chuyện gì xảy ra, anh sẽ không bao giờ quên điều này.”

Có gì đó trong giọng nói anh khiến Bran sợ hãi hơn. “Anh sẽ làm gì đây?” cậu hỏi khi Theon Greyjoy ghìm cương cạnh họ.

“Theon nghĩ anh nên triệu hồi quân đồng minh,” Robb nói.

“Nợ máu trả bằng máu.” Lần đầu tiên Theon không cười. Khuôn mặt đen, gầy gò của anh có cái gì đó đói khát, và mái tóc đen che kín đôi mắt anh.

“Chỉ có một lãnh chúa mới được phép triệu hồi quân đồng minh,” Bran nói khi tuyết rơi quanh họ.

“Nếu cha em chết,” Theon nói, “Robb sẽ là Lãnh chúa thành Winterfell.”

“Cha không chết!” Bran hét lên.

Robb nắm lấy tay cậu. “Cha sẽ không chết,” anh bình tĩnh nói. “Nhưng... danh dự của người phương bắc giờ đang nằm trong tay anh. Khi cha rời đi, ông đã nói với anh rằng anh phải mạnh mẽ để bao bọc lấy em và Rickon. Anh đã gần trưởng thành rồi, Bran.”

Bran rùng mình. “Em ước mẹ trở về,” cậu sầu thảm nói. Cậu nhìn xung quanh tìm Maester Luwin; con lừa của ông đang ở mãi đằng sau, chậm chạp đi tới. “Maester Luwin có đồng ý triệu hồi quân đồng minh không anh?”

“Vị học sĩ ấy nhát như đàn bà vậy,” Theon nói.

“Cha luôn lắng nghe lời khuyên của ông,” Bran nhắc anh mình nhớ. “Mẹ cũng vậy.”

“Anh cũng sẽ như vậy,” Robb khăng khăng. “Anh sẽ lắng nghe mọi người.”

Niềm vui thích Bran cảm nhận lúc cưỡi ngựa đã biến mất, tan biến như những bông tuyết trên mặt cậu vậy. Cách đây không lâu, ý nghĩ Robb kêu gọi quân đồng minh và tiến hành chiến tranh sẽ khiến cậu vui thích, nhưng giờ cậu chỉ thấy sợ. “Chúng ta về được chưa?” cậu hỏi. “Em thấy lạnh.”

Robb liếc nhìn quanh. “Chúng ta cần tìm lũ sói. Em đi thêm chút nữa được không?”

“Anh đi được thì em cũng đi được,” Maester Luwin đã cảnh cáo cậu chỉ được đi gần, vì lo yên ngựa sẽ làm cậu đau, nhưng Bran không muốn thừa nhận mình yếu ớt trước mặt anh trai. Cậu chán vì mọi người cứ rối tung xung quanh mình và hỏi xem cậu ra sao.

“Vậy chúng ta sẽ đi săn mây tay thợ săn đó đi,” Robb nói. Họ sánh bước bên nhau, thúc ngựa rời vương lộ và lao vào rừng sói. Theon Greyjoy lùi lại và bám theo sau, nói chuyện cười đùa cùng những người lính gác.

Thật thích khi được cưỡi ngựa dưới rừng cây. Bran bắt Vũ Công đi chậm rãi, nắm lồng cương và nhìn xung quanh. Cậu biết khu rừng này, nhưng cậu đã ở trong Winterfell quá lâu nên có cảm giác như nhìn thấy nó lần đầu tiên vậy. Những mùi hương sộc vào lỗ mũi cậu: mùi hương sắc ngọt đặc trưng của lá thông, mùi đất từ đống lá cây ẩm út đang phân hủy, mùi xạ hương thoang thoảng và mùi lửa bếp bốc lên từ xa xa. Cậu thoáng thấy một con sóc đen đang chuyền trên những nhánh thông phủ trắng tuyết, và dừng lại để quan sát mạng nhện trắng bạc.

Theon và những người khác càng ngày càng xa, tới khi Bran không còn nghe thấy giọng họ nữa. Phía trước họ vẫn vắng tiếng nước chảy. Nó càng ngày càng lớn hơn khi họ tới gần con suối. Nước mắt cậu cay xè.

“Bran?” Robb hỏi. “Sao thế?”

Bran lắc đầu. “Em chỉ đang nhớ thôi,” cậu nói. “Chú Jory từng mang chúng ta tới đây, để câu cá hồi. Anh, em và anh Jon. Anh nhớ không?”

“Anh nhớ,” Robb nói, giọng bình tĩnh và buồn bã.

“Em chẳng bắt được gì,” Bran nói, “Nhưng anh Jon đã cho em con cá của mình trên đường về Winterfell. Rồi chúng ta sẽ gặp lại anh Jon chứ?”

“Chúng ta đã gặp chú Benjen khi nhà vua tới thăm,” Robb nói. “Rồi Jon cũng sẽ tới thăm chúng ta thôi.”

Dòng suối chảy mạnh và xiết. Robb xuống đất con ngựa qua chỗ nước cạn. Nơi nước sâu nhất ngập tới giữa đùi. Anh buộc con ngựa vào một gốc cây rồi quay lại đưa Bran và Vũ Công qua. Cậu mỉm cười. Lại một lần nữa cậu thấy mình

khỏe mạnh, và lành lặn. Cậu nhìn những thân cây và mơ được trèo trên đó, leo lên tận ngọn, ngắm cả khu rừng phủ dưới mình.

Họ vừa sang bên kia suối thì nghe thấy tiếng hú, tiếng hú dài luồn lách giữa những tán cây như một cơn gió lạnh. Bran ngừng đầu lắng nghe. “Mùa Hè,” cậu nói. Cậu vừa nói xong thì tiếng hú thứ hai hòa điệu vào.

“Chúng giết được cái gì rồi,” Robb nói và lên ngựa. “Anh nên đi mang chúng về. Đợi ở đây, Theon và những người khác sẽ sớm tới thôi.”

“Em muốn đi cùng anh,” Bran nói.

“Anh đi một mình nhanh hơn,” Robb thúc con ngựa và biến mất trong rừng cây.

Khi anh vừa đi khỏi, rừng cây như bao phủ lấy Bran. Tuyết rơi nặng hạt hơn. Khi chạm xuống mặt đất, tuyết tan chảy, và xung quanh cậu, những tảng đá, rễ cây và cành cây đều phủ một lớp tuyết trắng mỏng. Càng đợi cậu càng thấy không thoái mái. Cậu không cảm nhận được đôi chân của mình, chúng treo vô dụng trên đai chân, nhưng những sợi đai quanh ngực cậu quá chật và thô, tuyết ngấm qua găng tay khiến cậu lạnh cứng tay. Cậu không hiểu sao Theon, Maester Luwin và chú Joseth lại đi chậm thế.

Khi cậu nghe tiếng lá rì rào, Bran dùng cương ra lệnh cho Vũ Công quay lại, mong lại thấy những người bạn của mình. Nhưng không. Chỉ có những gã rách rưới bước ra ngoài bờ suối.

“Chúc các anh một ngày may mắn,” cậu lo lắng nói. Chỉ cần liếc qua, Bran đã biết họ không phải thợ săn hay nông dân. Cậu đột nhiên nhận ra mình đang ăn mặc sang trọng thế nào. Chiếc áo khoác của cậu còn mới nguyên, làm bằng vải len xám đậm với những chiếc cúc bạc, và một chiếc ghim bạc lớn đính chiếc áo choàng lông thú trên vai cậu. Giày và găng tay cậu cũng được bọc lông.

“Đi một mình hả nhóc,” gã lớn nhất nói, đầu trọc lốc, mặt đỏ ửng vì gió quật.
“Khổ thân thằng bé, lạc vào rừng sói rồi.”

“Tôi không lạc,” Bran không thích cái cách những kẻ lạ mặt này nhìn mình. Cậu đêm có bốn người, nhưng khi quay đầu lại, cậu thấy hai tên nữa sau lưng.
“Anh trai tôi vừa mới đi một lúc, và hộ vệ của tôi sẽ sớm tới thôi.”

“Hộ vệ của nhóc?” gã thứ hai nói. Râu tóc che phủ hết khuôn mặt hốc hác của gã. “Và họ đang gác cái gì nào, tiêu quý tộc của tôi? Có phải là cái ghim bạc trên áo choàng nhóc không?”

“Đẹp thế,” một giọng phụ nữ vang lên. Trông cô ta chẳng giống phụ nữ; cao và mảnh khảnh, mang khuôn mặt khắc khổ y như những kẻ khác, tóc giấu dưới cái mũ trụ nửa đầu. Cô ta cầm ngọn giáo dài hai mét làm từ gỗ sồi đen, đầu bọc thép gi.

“Để ta xem nào,” gã đầu trọc nói.

Bran lo lắng quan sát hắn. Quần áo của hắn bẩn thỉu, rách rưới, vá chằng vá đụp những mảnh vải màu nâu, xanh, xanh da trời đậm, nhưng tất cả đều đã bạc phếch, nhưng có lẽ đó từng là một cái áo choàng đen. Cậu bỗng nhận ra gã râu xám cũng choàng một mảnh vải đen. Đột nhiên cậu nhớ tới kẻ đào tẩu mà cha cậu đã chặt đầu, vào cái ngày họ tìm ra lũ sói con; người đó cũng mặc đồ đen, và Cha nói đó là kẻ đào ngũ của Đội Tuần Đêm. Lãnh chúa Eddard đã nói rằng, không có thứ nào nguy hiểm hơn. Kẻ đào tẩu biết mình sẽ mất mạng nếu bị bắt, vì thế hắn không từ bất cứ tội ác nào, dù nó hèn mạt và độc ác tới đâu.

“Nhóc, đưa cái ghim đây,” gã to con nói. Gã giơ tay ra.

“Chúng ta lấy con ngựa luôn,” một người khác nói, một ả đàn bà thấp hơn Robb, mặt to bèn bẹt và tóc vàng rũ rượi. “Xuống ngựa, nhanh lên.” Một con dao chuôi ra khỏi ống tay áo ả, lưỡi dao lởm chởm như lưỡi cưa.

“Không,” Bran buột miệng. “Tôi không thể.”

Gã to lớn nắm lấy cương ngựa trước khi Bran lập nghĩ tới việc giật cương Vũ Công quay lại và phóng đi.

“Cậu nhóc, cậu có thể... và cậu sẽ làm thế, và cậu biết điều đó là vì cậu.”

“Stiv, nhìn nhóc ta bị trói thế nào kia,” á đàm bà cao to dùng giáo chỉ. “Có thể nhóc ta nói thật.”

“Mấy sợi đai phải không?” Stiv nói. Hắn rút da từ thắt lưng ra. “Luôn có cách giải quyết mấy sợi đai.”

“Nhóc tàn tật à?” á lùn hỏi.

Bran bốc hỏa. “Tôi là Brandon Stark thành Winterfell, và các người nên tránh xa con ngựa của tôi ra, nếu không các người sẽ chết hết.”

Gã gầy nhẳng râu xám cười. “Đúng là con trai nhà Stark. Chỉ có người nhà Stark mới ngu ngốc đi đe dọa người khác trong khi đáng ra phải cầu xin.”

“Cắt con chim nhỏ xinh của nó rồi nhét vào mồm nó đi,” á lùn gợi ý. “Thế là nó im ngay.”

“Hali, mụ vừa đã xấu lại còn ngu,” á cao nói. “Nhóc ta chết chẳng còn giá trị gì, nhưng nếu còn sống... chết tiệt, hãy nghĩ xem Mance sẽ thưởng gì cho chúng ta nếu chúng ta bắt được một con tin có máu mủ với Benjen Stark!”

“Mance chết tiệt,” gã to lớn chửi rủa. “Osha, mụ muốn về đó hả. Mụ còn ngu hơn. Mụ tưởng lũ bóng trắng quan tâm đến con tin của mụ à?” hắn quay lại với Bran và chém đứt sợi dây da quanh đùi cậu.

Cú chém quá nhanh và thiếu cẩn trọng, nhưng khá sâu. Bran liếc thấy phần thịt trắng bệch qua khe rách của cái quần bó. Sau đó máu úra ra. Cậu nhìn dòng

máu đỏ loang ra, cảm thấy loáng choáng, rời rạc; cậu không thấy đau, thậm chí còn chẳng cảm thấy gì. Gã to lớn lầm bẩm vì ngạc nhiên.

“Bỏ con dao xuống, và ta thè các người sẽ chết nhanh và không đau đớn,” Robb hét.

Bran tuyệt vọng nhìn lên, và thấy anh ở đó. Sức mạnh từ lời nói của anh giảm bớt do giọng nói vỡ ra vì căng thẳng. Anh đang ngồi trên lưng ngựa, cái xác đầm đìa máu của con nai sừng tấm vắt đằng sau lưng ngựa, thanh kiếm cầm sẵn trên tay.

“Người anh tôi kia,” gã mặt râu xám nói.

“Cậu ta trông ngon lành đây nhỉ,” ả lùn mỉa máy. Ả ta tên Hali. “Nhóc định đánh nhau với tụi ta à?”

“Đừng ngốc thế chứ nhóc. Nhóc đang đòi đấu một chơi sáu đấy.” Ả cao, tên Osha giơ giáo. “Xuống ngựa và ném kiếm xuống. Chúng ta vô cùng biết ơn vì con ngựa và ít thịt nai kia, rồi chúng ta đường ai nấy đi.”

Robb huýt sáo. Họ nghe có tiếng chân nhẹ nhàng trên lá ướt. Bụi cây rẽ ra, tuyết từ những cành cây thấp rơi xuống, và Gió Xám cùng Mùa Hè xuất hiện. Mùa Hè gầm gừ đánh hơi.

“Sói,” Hali thở dốc.

“Sói tuyết,” Bran nói. Dù mới đang lớn, chúng đã lớn bằng bất cứ con sói thường nào, nhưng giữa hai loài sói vẫn có những khác biệt dễ nhận nếu để ý. Maester Luwin và chú Farlen chủ trại chó đã dạy cho cậu. Một con sói tuyết đầu to hơn và chân dài hơn tỉ lệ thuận với cơ thể, mũi và hàm của nó cũng thon và rõ ràng hơn. Khi chúng đứng giữ làn tuyết nhẹ nhè rơi, ở chúng có cái gì đó đáng sợ và kinh khủng. Trên mõm Gió Xám dính máu tươi.

“Chó,” gã đầu trọc khinh khỉnh nói. “Nhưng ta nghe nói không có gì có thể sưởi ấm tốt hơn một chiếc áo choàng lông sói.” Hắn ra hiệu. “Bắt chúng.”

Robb hét, “Vì Winterfell!” và thúc ngựa. Con ngựa lao xuống bờ sông khi những kẻ rách rưới kia tới gần. Một gã cầm rìu phóng tới, la hét và lơ là. Thanh kiếm của anh Robb chém trúng mặt hắn với một tiếng thích nghe buồn nôn, từ đó phun ra một vòi máu. Gã mặt lông lá hốc hác nắm lấy dây cương, nhưng chỉ được nửa giây thì Gió Xám nhảy xổ tới, hạ gục gã. Gã ngã tòm xuống nước và hét vang lên, quơ loạn xạ con dao chìm dần xuống. Con sói tuyết lao xuống theo hắn, và làn nước trắng chuyển thành đỏ au ở nơi họ biến mất.

Robb và Osha đổi chơi giữa dòng suối. Cây giáo dài của ả là một thanh xà mâu sắt, chém tới chém lui ngực anh một lần, hai lần, rồi ba lần, nhưng Robb dùng thanh trường kiếm gạt các cú đòn sang một bên hết. Tới cú tấn công thứ tư hay thứ năm gì đó, ả cao kều vươn người quá xa và mất thăng bằng, chỉ trong một giây. Robb lao tới, hạ gục ả.

Cách đó vài mét, Mùa Hè lao tới táp Hali. Lưỡi dao chém trúng sườn nó. Mùa Hè lùi lại, gầm ghè và lao lên tấn công tiếp. Lần này nó cắn trúng cẳng chân mụ. Ả lùn giữ con dao bằng cả hai tay, đâm xuống nhưng dường như con sói linh cảm được lưỡi kiếm đang đâm tới. Nó ngay lập tức nhả ra, mồm dính đầy mảnh da thú, vải vóc và thịt.

Khi Hali loạng choạng ngã xuống, nó lại nhào tới, đẩy lùi mụ về phía sau, răng cắn ngập vào bụng mụ.

Gã thứ sáu bỏ chạy... nhưng chẳng được bao xa. Khi vừa mới tới bên kia bờ suối, Gió Xám xuất hiện từ mặt nước, người ướt rượt. Nó lắc mình và nhảy đuổi theo, cắn trúng khoeo chân y, và nhắm thẳng vào cổ họng trong khi gã đòn ông đó hét toáng lên và ngã xuống dòng nước.

Và lúc này trong rừng chǎng còn một ai, trừ gã to con, Stiv. Hắn chém đứt dây đai ngực Bran, lôi tay cậu, kéo xuống. Đột nhiên Bran ngã xuống. Cậu nằm dài trên mặt đất, chân quấn vào nhau, một bàn chân nhúng trong nước. Cậu không cảm thấy cái lạnh từ nước, nhưng có thể cảm nhận lưỡi dao đang đâm vào cổ mình. “Lùi lại,” hắn cảnh cáo, “không tao thè tao sẽ rách toang thanh quản thằng em mà ra.”

Robb ghìm cương ngựa và thở hổn hển. Trong mắt anh đã không còn sự giận dữ, và anh hạ tay cầm kiềm xuống.

Trong giây lát, Bran nhìn thấy tất thảy. Mùa Hè đang tàn sát Hali, lôi khúc ruột như con rắn xanh lục ra khỏi ổ bụng. Mắt mụ mờ to trừng trừng. Bran không biết mụ ta còn sống không nữa. Gã râu xám và một kẻ cầm rìu nằm bất động, nhưng Osha đang quỳ gối, cố vươn lấy ngọn giáo. Gió Xám chặn trước mặt ả, lông ướt sũng. “Gọi chúng lại!!” gã to con hét. “Cả hai con, không thằng nhóc tàn tật này sẽ chết ngay lập tức!”

“Gió Xám, Mùa Hè, tới đây,” Robb nói.

Những con sói tuyết dừng lại, quay đầu. Gió Xám chạy về với Robb. Mùa Hè đứng nguyên tại chỗ, mắt nhìn chăm chú vào Bran và gã đàn ông bên cạnh cậu. Nó gầm gừ. Mõm nó ướt và đỏ ửng, nhưng đôi mắt cháy rực.

Osha chống giáo đứng dậy. Máu úa ra ra trên bắp tay ở nơi Robb chém phải. Bran có thể thấy mồ hôi đang nhỏ giọt trên khuôn mặt gã to con. Cậu nhận ra Stiv cũng sợ hãi y như cậu. “Nhà Stark,” gã lầm bẩm, “những kẻ nhà Stark khát máu.” Hắn nói to lên. “Osha, giết lũ sói và cướp kiềm của thằng kia.”

“Tự đi mà giết,” á trả lời. “Tôi không tới gần mấy con quái vật đó đâu.”

Trong chốc lát Stiv không biết nói gì. Tay hắn run run; Bran cảm thấy máu úra ra ở nơi con dao kề vào cổ cậu. Cái mùi tanh tươi của hắn chui vào mũi cậu; cậu đánh hơi thấy sự sợ hãi. “Mày,” hắn nói với Robb. “Mày tên gì?”

“Ta là Robb Stark, người thừa kế thành Winterfell.”

“Và đây là em mày?”

“Đúng.”

“Nếu mày muốn nó sống, hãy làm theo lời tao. Xuống ngựa.”

Robb chần chừ. Sau đó, từ từ và cẩn trọng, anh xuống ngựa với thanh kiếm trên tay.

“Giờ giết lũ sói đi.”

Robb không nhúc nhích.

“Mày chọn đi. Hoặc lũ sói chết hoặc em mày chết.”

“Không!” Bran hét lên. Nếu Robb làm theo những gì chúng nói, Stiv vẫn giết cả hai anh em cậu, một khi những con sói tuyết đã chết.

Gã đầu trọc giật tóc cậu, tới khi Bran sụt sùi vì đau đớn. “Mày im mồm ngay, thằng tàn tật, mày nghe tao nói không?” hắn xiết mạnh hơn nữa. “Mày nghe tao nói không?”

Một tiếng búng nhẹ vút lên từ phía đằng sau. Stiv thở dốc khi đầu tê sắc như dao cao đột nhiên rời ra khỏi ngực hắn. Mũi tên đỏ máu, như thể nó được sơn màu máu vậy.

Con dao rời cổ họng Bran. Gã to con loạng choạng ngã xuống, úp mặt xuống dòng suối. Mũi tên gãy rời. Bran quan sát cái xác của hắn co quắp trên mặt nước.

Osha liếc nhìn quanh khi lính hộ vệ của cha xuất hiện đằng sau rừng cây, tay cầm săn kiếm. Ả ném thanh giáo xuống. “Xin ngài tha mạng,” ả cầu xin Robb.

Mặt mũi những người lính đều trắng bệch tái lìa lùng khi quan sát cảnh tượng đẫm máu trước mặt.

Họ lo lắng nhìn những con sói, và khi Mùa Hè trở lại ăn xác Hali, Joseth làm rơi dao và bò ra bụi cây, nôn mửa. Kẻ cả Maester Luwin dường như cũng choáng váng khi bước ra từ sau một thân cây, nhưng chỉ trong nháy mắt. Sau đó ông lắc đầu và tới bên Bran. “Cháu có bị thương không?”

“Hắn chém chân cháu,” Bran nói, “nhưng cháu không cảm thấy gì.”

Khi vị học sĩ quỳ xuống kiểm tra vết thương, Bran quay đầu lại. Theon Greyjoy đứng bên cây tung, tay nắm chặt cây cung. Anh đang mỉm cười, vẫn nụ cười cố hữu. Sáu mũi tên bắn chung quanh chân cậu nhưng chỉ một mũi tên trúng đích. “Một kẻ thù đã chết là một tạo tác tuyệt đẹp,” anh nói.

“Jon luôn nói rằng anh là đồ khốn, Greyjoy à,” Robb nói lớn. “Đáng ra tôi nên xích anh ở sân và để Bran lấy anh làm bia ngắm bắn mới đúng.”

“Cậu nên cảm ơn vì tôi đã cứu mạng em mình chứ.”

“Nếu như anh bắn trượt thì sao?” Robb nói. “Nếu anh chỉ làm hắn bị thương thì sao? Nếu như anh làm hắn lệch tay, hay bắn trúng Bran thì sao hả? Anh thừa biết, gã đó có thể mặc áo giáp ngực, và tất cả những gì anh thấy chỉ là tấm áo choàng đen. Vậy chuyện gì sẽ xảy tới với em trai tôi đây? Anh có bao giờ nghĩ tới không hả, Greyjoy?”

Nụ cười của Theon biến mất. Anh ủ rũ nhún vai và bắt đầu nhặt từng mũi tên một lên.

Robb trưng mắt nhìn những người hộ vệ. “Các anh ở đâu?” anh hỏi. “Tôi thura biết các anh ở ngay sau chúng tôi.”

Họ nhìn nhau không vui. “Chúng tôi đang theo sau ngài,” Quent, người trẻ nhất, với bộ râu lún phún màu nâu. “Chỉ là lúc đầu chúng tôi phải đợi Maester Luwin lê mông tới, xin ngài thứ lỗi cho, và sau đó thì, như thế đấy...” Anh ta liếc nhìn Theon và nhanh chóng lúng túng nhìn đi chỗ khác.

“Tôi nhìn thấy một con gà tây,” Theon nói, tức giận vì câu hỏi. “Sao tôi biết được là anh bỏ cậu nhóc lại một mình?”

Robb quay đầu nhìn Theon lần nữa. Bran chưa bao giờ thấy anh tức giận nhường này, nhưng anh chẳng nói gì. Cuối cùng, anh quỳ xuống bên Maester Luwin. “Vết thương của em cháu nặng lắm không?”

“Không hơn một vết xước là mấy,” vị học sĩ nói. Ông nhúng mảnh vải xuống nước để lau vết thương. “Hai người họ mặc đồ đen,” ông nói với Robb trong khi làm.

Robb liếc nhìn nơi Stiv đang nỗi lèn dềnh trên mặt suối, chiếc áo choàng đen tối tả chuyển động theo làn nước. “Những kẻ đào ngũ khỏi Đội Tuần Đêm,” anh quả quyết.

“Chúng chắc điên rồi mới dám tới gần Winterfell tới vậy.”

“Ngốc nghếch và liều lĩnh nhiều khi khó phân biệt lắm Maester Luwin nói.

“Chúng ta có chôn chúng không, thưa công tử?” Quent hỏi.

“Chúng sẽ không chôn chúng ta,” Robb nói. “Chặt đầu chúng và trả về Tường Thành. Để phần còn lại cho lũ quạ.”

“Còn á này?” Quent đánh ngón trỏ về phía Osha.

Robb bước tới. Ả cao hơn anh cả cái đầu, nhưng quỳ xuống khi anh bước tới.
“Hãy tha mạng cho tôi, và tôi xin được hầu hạ ngài.”

“Người hầu hạ của ta ư? Ta sẽ làm gì với một kẻ bội ước đây?”

“Tôi không hề thè thót gì hết. Stiv và Wallen chạy trốn khỏi Tường Thành, chứ không phải tôi. Đàn quạ đen không chào đón phụ nữ.”

Theon Greyjoy thong thả bước tới. “Giao ả ta cho lũ sói đi,” anh giục Robb. Người phụ nữ nhìn về cái xác Hali, rồi nhanh chóng nhìn sang nơi khác. Ả rùng mình. Kể cả những người lính gác cũng khó chịu.

“Ả ta là phụ nữ,” Robb nói.

“Một kẻ du mục,” Bran nói. “Ả ta nói chúng nên giữ mạng em để giao nộp em cho Mance Rayder.”

“Ngươi có tên không?” Robb hỏi.

“Osha ạ, thưa ngài,” cô ả chua xót nói.

Maester Luwin đứng dậy. “Chúng ta có lẽ cần thảm vấn ả.”

Bran có thể thấy sự nhẹ nhõm hiển hiện trên nét mặt người anh trai. “Cháu sẽ làm theo lời ông, Maester. Wayn, trói tay ả ta lại. Ả ta sẽ về Winterfell cùng chúng ta... và mạng sống của ả sẽ được quyết định tùy thuộc những gì ả nói.”

TYRION

“Ngươi muôn ăn à?” Mord lăm le nhìn và hỏi. Hắn cầm đĩa đậu phộng trên bàn tay với những ngón tay ngắn ngủn.

Tyrion Lannister đang đói chết đi được, nhưng anh không thể để gã cục súc này thấy anh quy lụy. “Có một cái chân cùu thì ngon phải biết,” anh nói, từ cái giường cỏ ở góc xà lim. “Có lẽ thêm một đĩa đậu và hành nữa, cùng bánh mỳ nướng quết bơ, và một bình rượu nóng để nuốt thức ăn xuống, Hoặc bia, nếu anh thấy thế dễ hơn. Tôi không kén chọn lắm.”

“Chỉ có đậu thôi, Mord nói. “Đây.” Hắn giơ cái đĩa ra.

Tyrion thở dài. Gã cai ngục này đúng là một kẻ đầu đá, với những chiếc răng nâu xỉn và con mắt đen ti hí. Nửa mặt bên trái của hắn có vết sẹo nơi một nhát rìu đã chém bay tai và một phần má hắn. Sự ngò nghêch của hắn tương đương với sự xấu xí đó, nhưng Tyrion đang đói. Anh vươn tay lấy cái đĩa.

Mord giật lại và nhẹ răng cười. “Đây này,” hắn nói và giơ ngoài tầm với của Tyrion.

Chàng lùn khó nhọc đứng lên, mọi xương khớp đều đau nhức. “Chúng ta phải chơi cùng một trò trong mọi bữa ăn sao?” Anh cố với đĩa đậu.

Mord lóng ngóng lùi lại, cười toe toét qua hàm răng nâu xỉn. “Đây này, chú lùn.” Hắn vươn thẳng tay giơ cái đĩa ra, qua ngoài xà lim về phía khung trời trước mặt. “Ngươi muôn ăn hả? Tới đây nào. Tới mà lấy đi.”

Tay Tyrion quá ngắn không thể với nổi cái đĩa, và anh cũng không định bước ra ngoài bờ vực. Nếu thế chỉ cần Mord hãy cái bụng trắng héu của hắn một cái, và anh sẽ là một đồng bầy nhảy kinh tởm trên những phiến đá của Công Trời,

cũng như rất nhiều tù nhân khác của Eyrie trong nhiều thế kỷ. “Nghĩ lại thì ta không đói lǎm,” anh tuyên bố và lùi vào góc xà lim.

Mord lùi bước và giơ những ngón tay dày cuộn ra. Ngọn gió đón lấy cái đĩa, làm nó xoay tròn khi rơi xuống. Đậu bay ngược lại phía họ khi thức ăn mất hút khỏi tầm mắt. Gã cai ngục cười lớn, bụng hắn rung bần bật như một đĩa bánh pudding vậy.

Tyrion cực kỳ tức giận. “Đồ chó đẻ từ cái mông mắc bệnh đậu mùa,” anh quát. “Ta nguyên rủa ngươi chảy máu vì kiết lỵ mà chết.”

Vì câu nói đó, Mord dùng cái giày mũi sắt đá mạnh vào cạnh sườn Tyrion.

“Ta rút lại câu nói đó!” anh há miệng khi lăn lộn trên đống rơm. “Ta thề sẽ tự tay giết chết ngươi!” cánh cửa sắt nặng nề đóng lại. Tyrion nghe có tiếng chìa khóa xoay lách cách.

Đối với một người còi cọc, anh đúng là bị nguyên rủa mới có cái miệng làm hại cái thân thể này, anh nghĩ khi bò vào trong xó mà nhà Arryn gọi một cách nực cười là nhà ngục. Anh chui bên dưới chiếc chăn mỏng là chỗ nằm duy nhất của anh, ngược nhìn lên bầu trời xanh không một gợn mây và những ngọn núi thấp thoáng xa xa dường như kéo dài bất tận, ước gì anh vẫn còn tấm áo choàng da mèo ma mà anh thắng cược được của Marillion. Da có mùi máu và mốc, nhưng nó ấm áp và dày dặn. Mord đã cướp lấy ngay khi nhìn thấy nó.

Gió giật lấy tấm chăn của anh với những cơn gió xoáy sắc ngọt như những móng vuốt. Xà lim của anh nhỏ tới thảm hại, kể cả đối với một người lùn. Nó rộng chưa đầy hai mét, và ở nơi lẽ ra phải có một bức tường, nơi lẽ ra một bức tường phải có cho đúng nghĩa là một nhà ngục, thì sàn nhà dừng lại và bầu trời mở ra. Anh được hít thở không khí trong lành và tắm mình trong ánh mặt trời,

được ngắm nhìn trăng sao mỗi đêm, nhưng anh muốn đổi tất cả chỉ lấy một khoảnh khắc sống trong ngục thát tối như hũ nút của thành Casterly Rock.

“Ngươi sẽ bay,” Mord đã hứa với anh vào ngày hắn đẩy anh vào xà lim này. “Hai mươi ngày, ba mươi, có thể là năm mươi ngày. Sau đó ngươi sẽ bay thôi.”

Nhà Arryn là nơi duy nhất trong vương quốc này có nhà ngục cho phép tù nhân tùy ý trốn. Vào ngày đầu tiên, sau khi thu hết dũng khí trong nhiều giờ liền, Tyrion đã nằm bẹp xuống và bò ra ngoài rìa, thò đầu nhìn xung quanh. Anh ở trên một khoảng không cao gần hai trăm mét so với mặt đất, chẳng có gì khác ngoài bầu trời kia. Nếu anh thò cổ ra xa, anh sẽ thấy những xà lim khác ở bên phải và bên trái phía trên mình. Anh là một con ong trong tổ ong bằng đá, và có người đã xé toạc đi đôi cánh của anh.

Trong xà lim lạnh buốt, gió gào thét suốt ngày đêm, và tệ nhất là, sàn nhà dốc. Chỉ hơi dốc một chút thôi, nhưng thế là đủ rồi. Anh sợ nhầm mắt, sợ rằng mình sẽ lăn ra ngoài và đột ngột tỉnh giấc trong cơn hoảng hốt khi đang bay xuống. Chẳng có gì lạ nếu những nhà ngục lung chungan trời có thể khiến người ta hóa điên.

Cầu thần thánh cứu con, có một người tù nào đó đã viết lên tường bằng thứ mực gi đó như máu, bầu trời xanh đang vẫy gọi. Lúc đầu Tyrion còn cố phỏng đoán xem hắn là ai, và hắn là người thế nào; sau đó, anh quyết định rằng mình thì không biết còn hơn.

Giá mà anh ngậm miệng lại.

Chính thằng nhóc đáng ghét đó đã gây sự trước, khi nhìn xuống anh từ cái ngai chạm khắc bằng gỗ được bén dưới lá cờ mang biểu tượng mặt trăng và chim cắt của Nhà Arryn. Tyrion Lannister cả đời đều bị người ta nhìn xuống, nhưng hiếm khi bởi con mắt long lanh của một thằng nhãi sáu tuổi vắt mũi chưa sạch,

một thằng oắt con cần lèn chặt gối hai bên má để má không chảy xệ xuống. “Hắn là người xấu à?” thằng nhóc hỏi, tay ôm chặt lấy con búp bê.

“Đúng,” phu nhân Lysa ngồi trên ngai vàng bên cạnh nói. Bà ta mặc một cây xanh da trời, mùi phấn và nước hoa sực nức căn phòng.

“Hắn nhỏ thế,” Lãnh chúa thành Eyrie khúc khích cười nói.

“Đó là Tyrion Quỷ Lùn, của Nhà Lannister, người đã giết cha con.” Bà ta nói vang vọng khắp Đại Sảnh của thành Eyrie, vang vọng trong những bức tường trắng sůa và những hàng cột đẹp đẽ, khiến ai ai cũng nghe thấy rõ. “Hắn đã giết Quân sư sao?”

“Ô, giờ ta còn giết cả ông ta nữa à?” Tyrion nói, như một kẻ ngốc.

Đáng ra lúc đó anh phải ngậm miệng và cúi đầu. Giờ anh mới nhận ra được; bảy địa ngục ơi, sau đó anh mới thấy. Đại Sảnh của nhà Arryn dài và giản dị, với cái lạnh lẽo tới từ những bức tường đá hoa cương trắng gân xanh, nhưng những khuôn mặt xung quanh anh còn lạnh lẽo hơn. Sức mạnh của Casterly Rock ở quá xa, tại Thung lũng Arryn này không có bạn hữu của nhà Lannister. Im lặng chấp nhận là cách phòng thủ tốt nhất của anh.

Nhưng tâm trạng của Tyrion quá tệ nên anh đã không sớm nhận ra. Xấu hổ làm sao, anh đã vấp ngã trong những bước cuối cùng của chuyến hành trình cả ngày trời lên thành Eyrie, đôi chân còi cọc của anh không thể mang anh lên cao hơn. Bronn đã cõng anh đi nốt đoạn đường còn lại, và sự chê nhạo này giống như đỗ thêm dầu vào lửa giận trong anh. “Có vẻ tôi là một anh chàng nhỏ bé bận rộn,” anh nói với sự mỉa mai cay đắng. “Tôi không biết khi nào mình có thì giờ đi giết chóc và ám sát nữa.”

Đáng ra anh phải nhớ mình đang đối diện với ai. Cả triều đình đều biết Lysa Arryn và đứa con yêu ót điên rồ bằng nửa bà ta kia không hề thích những trò đùa. Nhất là khi nó nhắm thẳng vào họ.

“Quỷ Lùn,” Lysa lạnh lùng nói, “ngươi nên cẩn thận mấy lời móc máy của ngươi và lịch sự nói chuyện với con trai ta, không ta thè ngươi sẽ phải hối hận. Hãy nhớ rằng ngươi đang ở đâu. Đây là Eyrie, và những hiệp sĩ Thung Lũng đang ở quanh ngươi, những người thực sự yêu quý Jon Arryn. Tất cả bọn họ đều sẵn sàng chết vì ta.”

“Phu nhân Arryn, nếu có bất cứ nguy hại nào tới tôi, anh trai Jaime của tôi sẽ vui lòng xem xét.” Ngay lập tức, anh biết mình không nên nói những lời đó.

“Ngươi bay được không, Lãnh chúa Lannister?” Phu nhân Lysa hỏi. “Một người lùn có cánh không? Nếu không, tốt hơn hết ngươi nên nuốt mấy lời đe dọa lại và sống lý trí chút đi.”

“Ta không đe dọa,” Tyrion nói. “Chỉ là một lời hứa thôi.”

Lãnh chúa Robert nhỏ nhảy dựng lên, tức giận nên đánh rơi con búp bê. “Ngươi không thể làm hại chúng ta,” thẳng nhóc hét lên. “Không ai có thể làm hại chúng ta tại nơi đây. Nói với hắn đi, Mẹ, nói với hắn rằng hắn không thể làm hại chúng ta tại nơi này.” Thằng nhóc bắt đầu co giật.

“Thành Eyrie bất khả xâm phạm,” Lysa Arryn bình tĩnh tuyên bố. Bà ta ôm con lại gần hơn, giữ chặt đứa con trong cánh tay trắng đầy đà. “Quỷ Lùn đang cố dọa chúng ta thôi con yêu. Nhà Lannister toàn những kẻ nói dối. Không ai có thể hại con yêu của mẹ được.”

Chết tiệt là, bà ta nói đúng. Khi đã biết đường lên đây, Tyrion có thể tượng tượng một hiệp sĩ sẽ phải chiến đấu thế nào, trong khi đá và tên đổ từ trên xuống

và kẻ thù đấu với anh ta trong từng bước đi. Ác mộng chẳng là gì khi so với nó. Chẳng lạ khi thành Eyrie chưa từng thất thủ.

Nhưng Tyrion vẫn không thể im miệng. “Không phải bất khả xâm phạm,” anh nói, “mà là quá bất tiện.”

Robert nhở chỉ tay xuống, bàn tay run run. “Ngươi nói dối. Mẹ, con muốn thấy hắn bay.”

Hai tên hộ vệ mặc áo choàng xanh tóm lấy tay Tyrion, nhác bỗng anh khỏi nền nhà.

Nếu không có Catelyn Stark thì chỉ có thần thánh mới biết chuyện gì xảy ra tiếp theo. “Em à,” bà nói từ đằng sau những chiếc ngai. “Chị xin em nhớ, người đàn ông này là tù nhân của chị. Chị không muốn hắn bị tổn hại.”

Lysa Arryn lạnh lùng liếc nhìn chị mình, sau đó đứng dậy bước về phía Tyrion, chiếc váy dài quét đất. Trong tích tắc anh sợ bà ta sẽ đánh mình, nhưng thay vào đó, bà ta ra lệnh cho người thả anh ra. Những tên lính đầy anh ngã uy ch xuống nền nhà.

Chắc trông anh lố bịch lắm khi đứng lên, chỉ cảm thấy chân mình co lại và anh bò toàn ra lần nữa. Những trận cười bùng lên trong Đại Sảnh nhà Arryn.

“Vị khách nhỏ bé của chị gái ta quá mệt không thể đứng nổi nữa rồi,” phu nhân Lysa tuyên bố. “Ser Vardis, đưa hắn xuống ngục. Nghỉ ngơi trong một thiên ngục của chúng ta là quá tốt cho hắn rồi.”

Những người lính lôi anh đứng dậy. Tyrion Lannister đang đưa giữa họ, chân đá loạn xạ, mặt đỏ ửng vì xấu hổ. “Ta sẽ ghi nhớ,” anh nói với tất cả khi họ lôi anh đi.

Và anh nhớ, nhớ tất cả những gì họ đã làm với anh.

Lúc đầu anh tự an ủi rằng sẽ không bị giam cầm lâu. Lysa Arryn muốn nhục mạ anh, thế thôi. Bà ta sẽ cho gọi anh tới ngay thôi. Nếu không phải bà ta thì cũng là Catelyn Stark muốn thảm ván anh. Lúc đó anh nên ăn nói cẩn trọng hơn. Họ không dám giết anh ngay. Anh vẫn là người nhà Lannister thành Casterly Rock, và nếu họ dám lấy máu anh, chiến tranh sẽ xảy ra. Hoặc đó là những gì anh tự nhủ với mình.

Nhưng giờ anh không biết nữa.

Có lẽ những kẻ cầm tù anh chỉ muốn anh chết rục tại đây, nhưng anh sợ anh không còn sức để chết dần chết mòn được lâu. Anh càng ngày càng yếu, và chỉ còn là ván đề thời gian trước khi những cú đá của Mord gây ra vết thương nặng, miễn là cái gã cai ngục đó không cho anh chết đói trước. Chỉ cần thêm vài đêm lạnh và đói, bầu trời xanh kia cũng sẽ gọi anh thôi.

Anh không biết chuyện gì đang xảy ra ngoài bức tường phòng giam (nếu như có bất cứ thứ gì đó). Lãnh chúa Tywin chắc chắn cho người đi tìm kiếm một khi ông biết tin. Jaime có lẽ giờ đã dẫn một đội quân đi qua Núi Nguyệt rồi... trừ khi anh lại lên phương bắc về Winterfell. Liệu có ai ngoài Thung Lũng ngờ rằng Catelyn Stark mang anh tới đâu không? Anh không biết Cersei sẽ làm gì khi biết tin. Nhà vua có thể ra lệnh trả tự do cho anh, nhưng Robert sẽ nghe theo hoàng hậu hay Quân sư của mình? Tyrion không tin vào tình yêu nhà vua dành cho chị gái mình.

Nếu Cersei vẫn nuôi ảo tưởng về mình, chị sẽ buộc nhà vua tự ngồi xét xử Tyrion.

Kể cả Ned Stark cũng sẽ không phản đối, không dám đứng tới danh dự của nhà vua. Và Tyrion sẽ chỉ biết vui mừng chờ đợi cuộc xét xử. Theo như những gì anh thấy, nhà Stark không hề có bằng chứng gì, cho dù họ có đặt những kẻ sát

thủ nào trước mặt anh đi nữa. Cứ để họ trình bày trước Ngai Sắt và các lãnh chúa. Thế là họ đi tong. Giá như Cersei đủ thông minh để lường trước điều đó...

Tyrion thở dài. Chị gái anh không phải không có chút thông minh nào, nhưng tính tự cao tự đại làm chị mờ mắt. Chị có thể thấy trong đó lời xúc phạm, nhưng không nhìn thấy cơ hội. Và Jaime còn tệ hơn, anh hấp tấp, cứng đầu và dễ nổi nóng. Anh trai anh không bao giờ chịu cẩn trọng tháo một cái nút trong khi có thể dùng kiếm chém nó làm đôi.

Anh không biết liệu có ai trong hai người đó sai người đi bịt miệng cậu bé nhà Stark không, hay liệu có thực sự họ đứng đằng sau cái chết của Lãnh chúa Arryn. Nếu vị quân sư cũ kia bị sát hại, thì việc đó đã được thực hiện một cách khéo léo và tinh vi. Những người ở độ tuổi ông ta chết đột ngột vì bệnh nhiều. Ngược lại, việc sai một kẻ đại ngố với một con dao ăn cắp đi hành thích Brandon Stark lại là một hành động vụng về tới khó tin. Và nếu nghĩ kỹ, chuyện đó cũng không khó giải thích...

Tyrion rùng mình. Giờ, đó là một mối nghi ngờ kinh khủng. Có lẽ sói tuyết và sư tử không phải những động vật nguy hiểm nhất rùng rợn, và nếu sự thật là như thế, thì có một kẻ nào đó đang biến anh thành công cụ để lợi dụng. Tyrion Lannister ghét bị lợi dụng.

Anh phải thoát ra khỏi đây càng sớm càng tốt. Cơ hội đánh bại Mord của anh chỉ bằng con số không, và không ai có thể tuồn cho anh một sợi dây dài hai trăm mét, vì thế anh phải đơn độc tìm kiếm tự do thôi. Chính cái miệng đã lôi anh vào xà lim này; vậy thì nó có thể lôi anh ra.

Tyrion đầy mình đứng dậy, cố gắng quên đi cái nền nhà dốc, và cẩn thận nhoài ra ngoài rìa. Anh dùng tay đấm vào cánh cửa. “Mord!” anh hét. “Cai ngục! Mord! Tôi cần anh! Anh cứ liên tục như vậy trong mười phút trước khi nghe thấy tiếng bước chân. Tyrion lui lại một giây trước khi cánh cửa bật mở.

“Âm ī quá,” Mord gầm thét, mắt vẫn máu. Đong đưa trong bàn tay nần nẫn thịt của hắn là một sợi dây da, dài và dày, gấp đôi cổ tay anh.

Đừng bao giờ để chúng biết mày đang sợ, Tyrion tự nhủ. “Anh có muốn giàu không?” anh hỏi.

Mord đánh anh. Hắn lười nhác quật cái đai da, nhưng nó lại trúng tay Tyrion. Anh loạng choạng, nghiến răng vì đau. “Câm họng, thằng lùn,” Mord cảnh cáo.

“Vàng,” Tyrion nói, cố nở một nụ cười, “Casterly Rock có rất nhiều vàng, aaaaa...” Lần này cú đánh trúng cẳng tay, và Mord dùng thêm lực, khiến dây da nảy lên tanh tách. Cú đánh trúng mạng sườn Tyrion, khiến anh khụy xuống, rên rỉ. Anh cố nhìn lên gã cai ngục. “Giàu như người nhà Lannister ấy,” anh thở khò khè. “Đó là những gì người ta thường nói, Mord...”

Mord càu nhau. Sợi dây da rít lên trong không khí và đánh trúng mặt Tyrion. Anh quá đau đến mức không biết là mình đã ngã, nhưng khi mở mắt ra, anh đang nằm trên sàn ngục. Tai anh ơng ơng, miệng đầy máu. Anh mồ mảm, cố đứng dậy, nhưng những ngón tay anh sờ vào... hư không. Tyrion rụt tay lại như bị bỏng, và cố hết sức nín thở. Anh đã lăn ra sát rìa, chỉ còn cách bầu trời xanh kia vài centimét.

“Muốn nói thêm không?” Mord nắm sợi dây da và quất mạnh. Tyrion nhảy dựng lên. Gã cai ngục cười lớn.

Hắn sẽ không đầy mình xuống đâu, Tyrion tuyệt vọng nhủ thầm trong khi cõi bò ra khỏi mép vực.

Catelyn Stark muốn mình sống, hắn sẽ không dám giết mình. Anh quệt máu dính trên môi, mỉm cười và nói, “Cú đó đau đấy, Mord.” Tên cai ngục nheo mắt nhìn anh, tính xem liệu có phải anh đang nói móc hắn không. “Ta có thể trọng

dụng một người giỏi như ngươi.” Sợi dây da lại bay tới chỗ anh, nhưng lần này Tyrion đã tránh được. Anh chỉ bị sượt qua vai mà thôi.

“Vàng,” anh nhắc lại, bò ngược lại như một con cua, “nhiều vàng hơn số ngươi đã từng thấy trong đời. Đủ để mua đất đai, phụ nữ, ngựa... Ngươi có thể trở thành một Lãnh chúa. Lãnh chúa Mord.” Tyrion khạc ra máu và đờm rồi nhổ ra ngoài trời.

“Không có vàng,” Mord nói.

Hắn đang nghe! Tyrion nghĩ. “Họ cướp đi túi tiền của ta khi bắt ta, nhưng vàng vẫn là của ta. Catelyn Stark có thể bắt giữ ngươi, nhưng bà ta không bao giờ cướp tiền của hắn. Điều đó chẳng vẻ vang gì. Giúp ta, và tất cả số vàng sẽ là của ngươi.” Sợi dây của Mord lại phóng ra, nhưng lần này khá nhẹ nhàng hời hợt, chậm chạp và khinh thường. Tyrion tóm lấy sợi dây da. “Anh không gấp bất cứ nguy hiểm nào. Tất cả những gì anh cần làm là chuyển một bức thư.”

Tên cai ngục kéo sợi dây da về. “Thư à,” hắn nói, như thể chưa bao giờ nghe thấy từ đó. Cái nhíu mày tạo nên những đường rãnh sâu trên trán hắn.

“Ngài nghe thấy rồi đó, Lãnh chúa. Chỉ cần chuyển lời của tôi tới phu nhân của ngài. Nói với bà ấy...” Nói cái gì? Nói gì sẽ khiến phu nhân Lysa mũi lòng đây? Ý tưởng đột nhiên tới với Tyrion Lannister. “... nói với bà ấy rằng ta muốn thú tội.”

Mord giơ tay và Tyrion gồng mình đỡ cú đánh tiếp theo, nhưng tay cai ngục lại phân vân.

Nỗi nghi ngờ và lòng ham muốn dây lén trong đáy mắt hắn. Hắn muốn vàng, nhưng hắn sợ bị lừa; hắn có vẻ thường xuyên bị người đời lừa gạt. “Nói dối,” hắn càu nhau chán nản. “Gã lùn định lừa ta ư...”

“Ta sẽ viết giấy ước,” Tyrion thề.

Vài kẻ mù chữ coi khinh các văn tự; một số khác dường như sùng kính những con chữ, như thể nó là một loại ma thuật vậy. May mắn là, Mord thuộc loại thứ hai. Gã cai ngục hạ sợi dây xuống. “Viết vàng đi. Nhiều vàng vào.”

“Ồ, nhiều vàng,” Tyrion đoán chắc với hắn. “Cái túi tiền của ta chỉ là chút xíu thôi anh bạn ạ. Anh trai ta còn mặc áo giáp bằng vàng nguyên chất kia.” Thực ra, áo giáp của Jaime là thép mạ vàng, nhưng gã ngốc này sẽ không bao giờ nhận ra sự khác biệt. .

Mord trầm ngâm mê sợi dây đai, nhưng cuối cùng, hắn mũi lòng và đi mang giấy mực tới. Khi tờ giấy viết xong, gã cai ngục nghi ngò nhíu mày. “Giờ chuyển lời cho tôi,” Tyrion giục.

Khi họ tới tìm anh vào tối muộn ngày hôm đó, thì anh đang co ro nằm ngủ. Mord mở cửa nhưng vẫn im lặng. Ser Vardis Egen dùng gót giày đánh thức Tyrion dậy. “Đứng dậy đi, Quý Lùn. Phu nhân muốn gặp ngươi.”

Tyrion dụi mắt và mơ hồ nhăn nhó. “Chắc chắn rồi, nhưng sao ngài nghĩ tôi muốn đi gặp bà ấy chứ?”

Ser Vardis nhíu mày. Tyrion vẫn nhớ nguyên ông ta như thế nào trong suốt bao nhiêu năm ròng làm đội trưởng đội lính gác của Quân sư. Một khuôn mặt vuông vức, tóc muối tiêu, người cơ bắp, không có chút khiếu hài hước nào. “Ta không quan tâm tới mong muốn của ngươi. Đứng lên, không ta sẽ lôi ngươi đi.”

Tyrion vụng về đứng dậy. “Một đêm lạnh,” anh nói, “và Đại Sảnh lại quá giá buốt. Tôi không muốn bị phong hàn. Mord, nếu có thể, mang áo choàng tới cho tôi.”

Tay cai ngục lườm anh, mặt ngu ngơ nghi ngò.

“Áo choàng của ta,” Tyrion nhắc lại. “Áo choàng da mèo ma ngươi lấy của ta đó. Nhớ lại đi.”

“Đưa hắn cái áo choàng chết tiệt đó ngay,” Ser Vardis nói.

Mord không dám cắn nhầm. Hắn lườm Tyrion như nhắc anh về lời hứa hậu đãi trong tương lai, nhưng hắn vẫn đi lấy áo choàng. Khi hắn cuốn nó quanh cổ kẻ tù nhân của mình, Tyrion mỉm cười. “Cám ơn. Ta sẽ nghĩ về anh mỗi khi nhìn thấy nó.” Anh quàng đuôi áo choàng qua vai phải, và lần đầu tiên cảm thấy ám áp sau bao nhiêu ngày trời lạnh cóng. “Dẫn đường đi, Ser Vardis.”

Đại Sảnh nhà Arryn sáng lên với năm mươi ngọn đuốc cháy rực trên các chân đèn gắn tường. Phu nhân Lysa mặc váy lụa đen, với hình mặt trăng và chim cắt thêu trên ngực bằng ngọc trai. Vì bà ta không thể gia nhập Đội Tuần Đêm, nên Tyrion chỉ có thể đoán bà ta muốn mặc đồ tang cho phù hợp với buổi xét xử. Mái tóc dài màu nâu vàng được bện cầu kỳ, thả xuống vai trái. Chiếc ghế cao hơn bên cạnh không có người; chắc chắn Lãnh chúa thành Eyrie nhỏ bé kia đang run rẩy trong giấc ngủ rồi. ít nhất Tyrion cũng mừng vì điều này.

Anh cúi gập người và vội liếc quanh căn phòng. Phu nhân Stark đã triệu kiến các hiệp sĩ cùng những người hầu cận tới nghe anh thú tội, đúng như anh hy vọng. Anh thấy khuôn mặt góc cạnh của Ser Brynden Tully và khuôn mặt chất phác của Lãnh chúa Nestor Royce. Bên cạnh Nestor là một người đàn ông trẻ hơn với bộ râu đen dữ tợn, người không ai khác ngoài người thừa kế của ông ta, Ser Albar. Hầu hết các gia tộc lớn của Thung Lũng đều đã tới. Tyrion thấy Ser Lyn Corbray, mảnh mai như một lưỡi kiếm, Lãnh chúa Hunter với đôi chân phù nề, quả phụ Waynwood với những người con đứng quanh. Những người khác mang trên mình giáp huy mà anh không biết; ngọn thương gãy, rắn lục, tòa tháp cháy, chén có cánh.

Ngoài những lãnh chúa vùng Thung Lũng còn có vài người bạn đồng hành trên đường núi cùng anh; Ser Rodrik Cassel, xanh xao vì vết thương đang lành,

đứng cạnh Ser Willis Wode. Chàng ca sĩ Marillion đã tìm cho mình một cây đàn hạc mới. Tyrion mỉm cười; dù chuyện gì xảy ra tại đây trong tối nay, anh cũng không mong nó xảy tới trong lặng lẽ, và chỉ có một ca sĩ mới có thể truyền câu chuyện đi khắp hang cùng ngõ hẻm.

Ngoài sảnh, Bronn lười nhác nằm dưới một cây cột. Đôi mắt đen của gã kỹ sĩ nhìn xoáy vào Tyrion, và tay hắn nắm chặt lấy thanh kiếm. Tyrion nhìn hắn một lúc lâu, lòng phân vân...

Catelyn Stark lên tiếng trước. “Chúng ta nghe nói ngươi muốn thú tội.”

“Vâng, thưa phu nhân.” Tyrion trả lời.

Lysa Arryn mỉm cười với chị gái. “Thiên ngục luôn luôn khiến chúng gục ngã. Thần thánh có thể nhìn thấy chúng ở trên đó, và không có bóng tối nào để trốn hết.”

“Chị thấy hắn không hề gục ngã chút nào,” Catelyn Stark nói.

Phu nhân Lysa không để tâm tới bà. “Ngươi cần nói gì thì nói đi,” bà ta ra lệnh cho Tyrion.

Giờ là lúc đồ xúc xác rồi, anh nghĩ và liếc nhìn Bronn. “Bắt đầu từ đâu đây呢? Ta là một người nhỏ bé đón mặt, ta thừa nhận. Tôi lỗi và tội ác của ta không thể nào đếm hết, thua các lãnh chúa và các quý phu nhân. Ta đã ngủ với gái điếm, không phải một mà là hàng trăm lần. Ta từng ước cha mình, chị gái mình, chính là nữ hoàng duyên dáng của chúng ta chết đi.” Đằng sau anh có ai đó đang cười khẩy. “Không phải lúc nào ta cũng đối xử tốt với kẻ hầu người hạ. Ta có đánh bạc. Ta thừa nhận, thậm chí còn chơi gian lận. Ta đã nói không biết bao điều kinh khủng và độc địa với các lãnh chúa và quý bà cao quý trong triều đình.”

Tất cả đều bật cười. “Một lần nữa, ta...”

“Câm mồm!” Khuôn mặt tròn xanh xao của Lysa Arryn chuyển sang màu đỏ giận dữ. “Ngươi biết mình đang làm gì không hả, gã lùn kia?”

Tyrion nghiêng đầu sang một bên. “Sao ạ, tôi đang nhận tội, thưa phu nhân...”

Catelyn Stark bước lên một bước. “Ngươi bị buộc tội thuê sát thủ giết con trai Bran của ta trên giường ngủ, và âm mưu giết Lãnh chúa Jon Arryn, quân sư.”

Tyrion vô thức nhún vai. “Những tội ác đó tôi không thể thừa nhận được. Tôi không biết về bất cứ vụ giết người nào cả.”

Phu nhân Lysa đứng lên. “Ta sẽ không để người khác nói khay mình. Ngươi đã đùa quá trớn rồi đấy, Quỷ Lùn. Ta tin rằng ngươi cảm thấy thích thú. Ser Vardis, đưa hắn trở lại ngục thất... nhưng lần này tìm cho hắn một xà lim nhỏ hơn, với nền nhà dốc hơn.”

“Vậy là công lý tại Thung Lũng được thực thi như thế này đây sao?” Tyrion gầm lên, quá lớn khiến Ser Vardis đứng im trong giây lát. “Có phải danh dự đã dừng bước tại Công Máu rồi không? Các người buộc tội tôi, tôi không nhận, thế là các người ném tôi lên thiên ngục cho tôi đóng băng và chết đói.” Anh nghiêng đầu, để cho họ nhìn kỹ những vết thương Mord gây ra trên mặt anh. “Luật pháp của nhà vua ở đâu? Eyrie không phải một phần của Bảy Phủ Quốc hay sao? Các người nói, ta là bị cáo. Được thôi. Ta muốn được xét xử! Hãy để ta nói, và để sự thật hoặc sai lầm của ta được phơi bày trước ánh sáng, dưới tầm mắt của thần thánh và con người.”

Những tiếng thì thầm to nhỏ vang khắp Đại Sảnh. Tyrion biết, anh đã thắng được bà ta. Anh mang thân phận cao quý, là con trai của vị lãnh chúa quyền lực nhất trong vương quốc và là em trai của hoàng hậu. Không ai có thể từ chối xét xử anh.

Những người lính gác mặc áo choàng xanh tiến về phía Tyrion, nhưng Ser Vardis buộc họ dừng lại và nhìn phu nhân Lysa.

Cái miệng nhỏ xinh của bà ta nhếch lên thành một nụ cười hờn dỗi. “Nếu ngươi cố chấp và quả thật ngươi có tội, vậy thì chiêu theo vương pháp, ngươi sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Tại Eyrie không có đao phủ đâu, Lãnh chúa Lannister à. Cho mở Cổng Trăng.”

Đám đông tản ra. Cánh cửa gỗ được hép đứng giữa hai cột đá hoa cương tráng lệ, với một hình trăng khuyết khắc trên gỗ. Những người đứng ngoài cùng nhường đường cho hai người lính gác sóng bước vào. Một người hạ thanh chấn bằng đồng nặng nề xuống; người thứ hai đẩy cửa vào. Chiếc áo choàng xanh của họ bay bay trên vai, do một cơn gió bất chợt xuất hiện qua khe cửa mở. Bên trên là khoảng không thăm thẳm của trời đêm, lấp lánh những ngôi sao lạnh lẽo.

“Hãy chứng kiến vương pháp,” Lysa Arryn nói. Ánh đuốc bập bùng nhu những sóng tóc trên tường, và thi thoảng có ngọn đuốc kỳ lạ lóe lên.

“Lysa, tôi nghĩ thế này thật không khôn ngoan,” Catelyn Stark nói khi cơn gió u ám len lỏi trong đại sảnh.

Em gái bà lờ tịt đi. “Ngươi muốn xét xử ư, Lãnh chúa Lannister. Được thôi, ngươi sẽ được xét xử. Con trai ta sẽ lắng nghe những gì ngươi muốn nói, và ngươi sẽ nghe lời phán xét từ nó. Sau đó ngươi có thể đi... bằng cửa này hoặc cửa khác.”

Bà ta có vẻ hài lòng, Tyrion nghĩ, chắc chắn rồi. Làm sao xét xử có thể đe dọa bà ta trong khi đứa con yêu ớt của bà ta nắm vị trí chủ tọa? Tyrion liếc nhìn Cổng Trăng.

Mẹ ơi, con muốn thấy hắn bay! Thằng nhỏ đã nói thế. Thằng nhãi con thò lò mũi xanh đó đã ném bao nhiêu người xuống cánh cửa này rồi?

“Cảm ơn, phu nhân tốt bụng, nhưng tôi thấy không cần làm phiền Lãnh chúa Robert,” Tyrion lịch sự nói. “Chúa biết rằng tôi vô tội. Mạng sống của tôi nằm trong tay họ, chứ không phải dưới sự xét xử của loài người. Tôi muốn được xử đâu.”

Những tiếng cười đột ngột làm rung chuyển Đại Sảnh Đường nhà Arryn. Lãnh chúa Nestor khụt khịt mũi, Ser Willis cười khẩy, Ser Lyn Corbray cười hô hố, và những người khác ngừa cỗ cười sảng khoái tới mức nước mắt chảy tràn má. Marillion vụng về đánh một nốt nhạc vui tươi trên cây đàn hạc mới bằng những ngón tay bị gãy. Kế cả gió dường như cũng đang rít lên nhạo báng khi luồn vào Cổng Trăng.

Đôi mắt xanh nước biển của Lysa Arryn có vẻ bối rối. Anh đã khiến bà ta mất bình tĩnh. “Chắc chắn ngươi có quyền đó.” Một hiệp sĩ trẻ với hình con rắn lục thêu trên áo khoác bước lên và quỳ một gối xuống. “Phu nhân, mong bà cho phép tôi giành lại công lý cho người.”

“Danh dự này phải thuộc về ta,” Lãnh chúa già Hunter nói. “Vì tình yêu tôi dành cho Lãnh chúa, mong bà hãy để tôi trả thù cho ngài ấy.”

“Cha tôi đã tận tụy phục vụ Lãnh chúa Jon với cương vị Đại Tống quản Thung Lũng,” Ser Albar Royce lén tiếng. “Hãy để tôi phục vụ cho con trai người.”

“Thần thánh thường yêu quý nhưng người biết lẽ công bình,” Ser Lyn Corbray nói, “nhưng thường đó lại là những tay kiêm giỏi nhất. Chúng ta đều biết người đó là ai.” Ông ta khiêm tốn cười.

Cả tá người nhao nhao nói, không thể nghe ra ai với ai. Tyrion thấy chùng lòng khi biết có nhiều kẻ muốn giết anh tới vậy. Có lẽ đây không phải một kế hoạch khôn ngoan.

Phu nhân Lysa giơ tay ra hiệu im lặng. “Cám ơn các lãnh chúa, và tôi biết con trai tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu nó có mặt tại đây. Không ai trong Bảy Phủ Quốc kiên cường và trung thành như những hiệp sĩ Thung Lũng. Điều này tôi có thể đảm bảo với quý vị. Nhưng tôi chỉ có thể chọn một.” Bà ra hiệu. “Ser Vardis Egen, ngài luôn là quân sư đắc lực của chồng ta. Ta chọn ngài làm người bảo vệ chúng ta.”

Ser Vardis im lặng khác thường. “Phu nhân,” ông nghiêm túc nói, quỳ một chân xuống, “xin bà hãy trao gánh nặng này lên vai kẻ khác. Người đàn ông này không phải một chiến binh. Hãy nhìn hắn đi. Một chú lùn, cao bằng nửa tôi và chân bị tật. Tôi vô cùng xấu hổ nếu phải giết hại một người thế này mà gọi đó là công bằng.”

Ô, tuyệt vời, Tyrion nghĩ. “Tôi đồng ý.”

Lysa nhìn anh. “Ngươi đòi xử đâu.”

“Vậy giờ tôi cũng yêu cầu có người bảo vệ cho mình, như bà vừa chọn người cho mình. Anh trai Jaime của tôi sẽ rất vui lòng được lãnh trọng trách này.”

“Sát Vương yêu quý của ngươi đang ở cách đây hàng trăm dặm,” Lysa Arryn đập lại.

“Hãy gửi chim đưa tin tới. Tôi rất vui lòng chờ đợi anh ấy đến.”

“Ngày mai ngươi sẽ đối mặt cùng Ser Vardis.”

“Cậu ca sĩ,” Tyrion nói và quay sang Marillion, “khi ngươi viết khúc tráng ca về chuyện này, nhớ nói với mọi người rằng phu nhân Arryn đã từ chối kẻ lùn này có người bảo vệ, và để hắn, một kẻ tàn tật, bầm dập, tập tành đối đầu với hiệp sĩ dũng mãnh nhất của bà ta nhé.”

“Ta không từ chối người điều gì!” Lysa Arryn nói, giọng rít lên nhức óc vì bị chọc giận. “Hãy nói tên người bảo vệ của ngươi, Quỷ Lùn... nếu ngươi nghĩ mình có thể tìm ra người săn sàng chết vì ngươi.”

“Cũng giống như lệnh bà, tôi sẽ sớm tìm ra người săn sàng giết người vì tôi.” Tyrion nhìn khắp căn phòng dài.

Không ai nhúc nhích. Một lúc rất lâu anh nghĩ liệu đây có phải trò ngớ ngẩn lớn nhất trong đời anh không.

Ở rìa căn phòng có người di chuyển. “Tôi sẽ đứng về phía Quỷ Lùn,” Bronn hô.

EDDARD

Ông lại có giấc mơ về những ngày xa xưa, về ba chàng hiệp sĩ áo trắng, ngọn tháp đã sụp đổ từ lâu, cùng Lyanna nằm trên vũng máu.

Trong giấc mơ đó, bạn bè ông đi bên cạnh, như họ đã sánh bước bên ông cả đời. Martyn Cassel kiêu hãnh, cha Jory; Theo Wull trung thành; Ethan Glover, người từng là hộ vệ của anh Brandon; Ser Mark Ryswell, một người có giọng nói nhẹ nhàng và trái tim ấm áp; người trông coi đầm lầy, Howland Reed; Lãnh chúa Dustin trên con ngựa chiến to lớn. Ned biết tường tận khuôn mặt từng người như ông nhớ chính khuôn mặt mình, nhưng năm tháng đã cướp đi ký ức, kể cả những ký ức ông thè khôn bao giờ quên. Trong giấc mơ họ chỉ còn là những cái bóng, những hồn ma cưỡi ngựa trong mù sương.

Họ có bảy người, chơi ba. Giác mơ đúng như ngoài đời thực. Nhưng đó không phải ba người bình thường. Chúng đứng chờ trước tháp, ngọn núi Dorne đỏ sậm sau lưng chúng, áo choàng trắng tung tay trong gió. Và ở đó không có bất cứ cái bóng nào cả; mặt họ chợt bừng sáng, hiển hiện rõ ràng. Ser Arthur Dayne, Hiệp sĩ Ánh sáng, mang một nụ cười buồn trên môi. Chuôi thanh đại đao Bình Minh thò ra khỏi vai phái anh. Ser Oswell Whent quỳ một chân, đang mài kiếm. Hai bên mũ trụ men sứ trắng và hình con dơi đen của Gia Đinh đang giang cánh. Đứng giữa họ là Ser Gerold Tháp Lớn, Bò Đực Trắng, lãnh chúa chỉ huy Ngự Lâm Quân.

“Tôi đã tìm các vị trên dòng Trident,” Ned nói với họ.

“Chúng tôi không ở đó,” Ser Gerold trả lời.

“Nếu chúng tôi ở đó thì đúng là Phản Vương gấp họa rồi,” Ser Oswell nói.

“Khi Vương Đô sụp đổ, Ser Jaime giết chết vua của các vị bằng thanh kiếm vàng, và tôi bắn khoan liệu các vị đang ở nơi nào.”

“Rất xa,” Ser Gerold nói, “Nếu không Aerys sẽ vẫn ngồi vững trên Ngai Sắt, và người anh em phản bội kia sẽ bị thiêu ở bảy địa ngục.”

“Tôi đã tới Storm’s End để củng cố phòng tuyến” Ned nói với họ... “Lãnh chúa Tyrell và Redwyne hạ cờ, và tất cả các hiệp sĩ của họ đều quỳ gối thề trung thành với chúng tôi. Tôi tưởng các vị ở đó.”

“Chúng tôi không dễ dàng quỳ gối trước ai,” Ser Arthur Dayne nói.

“Ser Willem Darry tháo chạy tới Dragonstone, với hoàng hậu và hoàng tử Viserys. Tôi nghĩ các ngài sẽ đi cùng họ.”

“Ser Willem là một người tốt bụng và trung thành,” Ser Oswell nói.

“Nhưng không thuộc Ngụy Lâm Quân,” Ser Gerold chỉ ra. “Ngụy Lâm Quân không bỏ chạy.”

“Dù là lúc đó hay bây giờ,” Ser Arthur nói. Ngài tháo mũ trụ.

“Chúng tôi đã thề,” Ser Gerold già nói.

Những bóng ma của Ned di chuyển tới bên ông, với thanh kiếm ma trên tay.
Bảy chọi ba.

“Giờ bắt đầu thôi,” Ser Arthur Dayne, Hiệp sĩ Anh sáng nói. Ngài rút thanh Binh Minh ra khỏi vỏ và cầm bằng cả hai tay. Lưỡi kiếm trắng đục như cỏ sữ, sống động trong nắng.

“Không,” giọng Ned buồn man mác. “Giờ kết thúc rồi.” Khi những thanh kiếm thép và kiếm ma hòa vào nhau, ông nghe tiếng Lyanna hét. “Eddard!” cô gọi. Một trận bão cánh hoa hồng rơi lá tả khắp bầu trời mang những vệt máu, xanh như mắt người chết.

“Lãnh chúa Eddard,” Lyanna lại gọi.

“Anh húa,” ông thì thầm. “Lya, anh húa mà...”

“Lãnh chúa Eddard,” giọng một người đàn ông vang vọng trong bóng tối.

Eddard rên rỉ và mở mắt. Ánh trăng luôn qua khung cửa sổ cao của Tháp Quân Sur.

“Lãnh chúa Eddard?” một bóng đen đứng bên giường.

“Bao... bao lâu rồi?” Tấm ga giường nhau nhĩ, chân ông bó bó tột. Một cơn đau nhói nhói chạy dọc người ông.

“Sáu ngày bảy đêm.” Đó là giọng bác Vayon Poole. Người quản gia đưa chiếc cốc lên môi Ned. “Lãnh chúa uống đi.”

“Cái gì đây..?”

“Chỉ là nước thôi. Maester Pycelle nói chắc ngài sẽ khát.”

Ned uống. Mỗi ông khô nứt nẻ. Nước có vị ngọt như mật ong vậy.

“Bệ hạ cho gọi,” bác Vayon Poole nói khi cốc nước đã cạn. “Bệ hạ muốn nói chuyện với ngài.”

“Sáng mai đi,” Ned nói. “Khi ta khỏe hơn.” Ông không thể đối diện với Robert trong lúc này. Giác mơ làm ông yếu ớt như mèo con vậy.

“Lãnh chúa,” bác Poole nói, “bệ hạ ra lệnh cho chúng tôi đưa ngài tới ngay khi ngài mở mắt.” Bác quản gia tắt bật châm nến bên giường.

Ned khe khẽ chửi thầm. Robert chưa bao giờ biết kiên nhẫn. “Nói với ngài ấy rằng ta đang rất mệt không tới tiếp kiến được. Nếu ngài muốn nói chuyện với ta, ta sẽ vui lòng được tiếp ngài tại đây. Ta mong ông đánh thức ngài dậy khỏi giấc ngủ ngon. Và gọi...” Ông định nói Jory thì nhớ ra.

“Gọi đội trưởng đội hộ vệ.”

Alyn bước vào phòng ngủ một lát sau khi bác quản gia lui đi. “Lãnh chúa.”

“Bác Poole nói với ta rằng ta đã mê man sáu ngày,” Ned nói. “Ta cần biết tình hình.”

“Sát Vương đã đào tẩu,” Alyn nói. “Người ta nói hắn đã trở về Casterly Rock cùng cha hắn. Chuyện về phu nhân Catelyn bắt Quý Lùn đã tới tai mọi người. Tôi đã tăng thêm lính gác, mong ngài vừa ý.”

“Ngươi làm rất tốt” Ned lên tinh thần cho anh ta “Các con gái ta thì sao?”

“Họ ở cùng ngài suốt ngày. Sansa im lặng cầu nguyện, nhưng Arya thì...” Anh chần chừ. “Tiểu thư không nói lấy một lời kể từ khi họ mang ngài về. Tiểu thư bé nhỏ nhưng can trường. Tôi chưa từng thấy một con giận đến vậy ở một cô bé.”

“Dù chuyện gì xảy ra,” Ned nói, “ta cũng mong các con gái của ta an toàn. Ta sợ đây mới chỉ là bước đầu.”

“Không ai làm hại được họ đâu, thưa Lãnh chúa Eddard,” Alyn nói. “Tôi lấy mạng mình ra mà đảm bảo.”

“Còn Jory và những người khác?”

“Tôi đã trao họ cho Hội Chị Em Quản Sinh Tử, để đưa họ lên phương bắc về Winterfell. Jory muốn được nằm cạnh ông mình.”

Tất nhiên anh ta muốn được nằm cạnh ông mình, vì cha Jory được chôn cất rất xa ở phương nam. Martyn Cassel đã ngã xuống cùng những người khác. Sau cùng Ned cũng chiếm được tòa tháp, và sử dụng những viên đá đẫm máu của nó để xây lên tẩm ngôi mộ trên đồi. Nghe đồn rằng Rhaegar đặt tên đó là tháp hạnh phúc, nhưng đối với Ned nó chỉ là một đoạn ký ức đau thương. Bảy người bọn họ

đầu với ba người, nhưng chỉ còn hai người sống sót; Eddard và người trông đầm lầy nhỏ bé, Howland Reed. Ông không nghĩ đó là điềm báo trong một giấc mơ có thật đó sau hàng năm trời.

“Anh làm rất tốt, Alyn.” Ned nói khi bác Vayon Poole trở lại. Người quản gia cúi đầu. “Nhà vua đang ở bên ngoài, thưa Lãnh chúa, và hoàng hậu đi cùng.”

Ned ngồi thẳng người, nhăn mặt vì chân run rẩy đau. Ông không mong Cersei tới. “Mời họ vào, và để chúng ta nói chuyện riêng. Dù chúng ta có nói gì thì những lời nói đó không được truyền đi xa hơn bức tường này.” Bác Poole lặng lẽ rút lui.

Robert đã chỉnh trang lại. Ngài mặc áo chẽn nhung đen thêu hình hươu đực mang vương miện của nhà Baratheon thêu bằng chỉ vàng trên ngực, và áo chùng không tay màu vàng với tà áo choàng có những ô vuông đen vàng. Tay ngài đang nắm sẵn hũ rượu, mặt đỏ ửng vì say. Cersei Lannister đi vào sau, trên tóc gắn vương miện đá quý.

“Bệ hạ,” Ned nói. “Thứ lỗi tôi không thể đứng dậy.”

“Không sao,” nhà vua cục cằn nói. “Rượu không? Từ Arbor đây. Rượu nho tuyệt hảo.”

“Một cốc nhỏ thôi,” Ned nói. “Đầu tôi vẫn còn ong ong vì sữa anh túc.”

“Một người như anh phải cảm thấy may mắn khi đầu vẫn còn trên cổ chứ,” hoàng hậu nói.

“Im đi, ả đàn bà kia,” Robert quát. Ngài đưa cho Ned cốc rượu. “Chân anh còn đau không?”

“Hơi hơi,” Ned nói. Đầu ông đang quay mòng, nhưng ông không muốn thừa nhận mình yếu ớt trước mặt hoàng hậu.

“Pycelle hứa nó sẽ lành,” Robert nhíu mày. “Ta đoán anh đã biết chuyện Catelyn làm?”

“Đúng.” Ned nhấp một ngụm rượu. “Phu nhân tôi không có tội tình gì, thưa bệ hạ. Tất cả những gì nàng làm là do lệnh của tôi.”

“Tôi chẳng thấy vui chút nào, Ned.” Robert khàn khàn nói.

“Ngươi có quyền gì mà bắt giữ người nhà ta?” Cersei hỏi. “Ngươi nghĩ ngươi là ai chứ?”

“Quân sư,” Ned lịch thiệp lạnh băng nói. “Chính nhà vua đã bổ nhiệm cho tôi để giữ hòa bình cho nhà vua và thực thi vương pháp.”

“Ngươi từng là quân sư,” Cersei bắt đầu, “nhưng giờ...”

“Im mồm!” nhà vua gầm lên. “Cô đã hỏi anh ta một câu và anh ta đã trả lời rồi.” Cersei im miệng, run người vì giận dữ, và Robert quay lại với Ned. “Anh đã nói giữ bình yên cho nhà vua ư, đây là cách anh giữ bình yên cho ta sao, Ned ? Bảy người đã chết...”

“Tám chứ,” hoàng hậu sửa lại. “Tregar vừa chết sáng nay, do cú đánh của Lãnh chúa Stark.”

“Bắt cóc người ngay trên vương lộ và say xỉn giết người trên đường phố của ta,” nhà vua nói. “Ta không cần những thứ đó, Ned.”

“Catelyn có lý do để bắt Quý Lùn..”

“Ta nói, ta không cần chúng! Những lý do của cô ta đáng vứt đi. Anh nên ra lệnh cho phu nhân thả gã lùn ngay lập tức, và anh nên làm lành với Jaime đi.”

“Ba người của tôi bị giết ngay trước mắt tôi, chỉ vì Jaime Lannister muốn trừng phạt tôi. Tôi có nên quên nó đi luôn không?”

“Anh trai em không phải người gây sự trước,” Cersei nói với nhà vua. “Lãnh chúa Stark đã say xỉn trở về từ nhà thô. Người của ông ta tấn công Jaime và lính gác của anh ấy, y như phu nhân ông ta đã tấn công Tyrion trên vương lộ.”

“Ngài hiểu chuyện hơn thế, Robert,” Ned nói. “Hãy hỏi Lãnh chúa Baelish nếu ngài nghi ngờ tôi. Ngài ta cũng có mặt.”

“Tôi đã nói chuyện với Ngón Út,” Robert nói. “Hắn nói có đi cùng trước khi trận ảu đả bắt đầu, nhưng hắn cũng thừa nhận anh đang trên đường trở về từ một nhà thô nào đó.”

“Một nhà thô nào đó ư? Mắt ngài bị làm sao vậy, Robert, tôi tới đó để thăm con gái ngài! Mẹ nó đặt tên cho nó là Barra. Con bé trông giống hệt đứa con gái đầu tiên của ngài, hồi chúng ta còn là những cậu bé ở Thung Lũng.” Ông vừa nói vừa quan sát nét mặt hoàng hậu; khuôn mặt bà ta như đeo mặt nạ, đồng cứng và trắng bệch, không để lộ điều gì.

Robert đỏ mặt. “Barra,” ngài khẽ khàng nói. “Liệu điều này có làm ta vui được không? Cô ả chết tiệt. Ta nghĩ cô ta biết nghĩ hơn cơ.”

“Cô ta còn chưa nỗi mười lăm tuổi, và là một ả điếm, và ngài nghĩ cô ấy biết nghĩ sao?” Ned ngòi vực nói. Chân ông đau kinh khủng. Ông khó lòng giữ bình tĩnh được. “Cô bé ngốc đó yêu ngài mà Robert.”

Nhà vua liếc nhìn Cersei. “Đây không phải chuyện hoàng hậu nên nghe.”

“Bà sẽ không thích bất cứ điều gì tôi nói ra.” Ned trả lời. “Tôi nghe nói Sát Vương đã rời khỏi thành phố. Hãy cho tôi đi tìm hắn để đòi lại công bằng.”

Nhà vua suy ngẫm và lắc lắc rượu trong cốc. Ngài nhấp một ngụm. “Ta không muốn nói thêm về chuyện này. Jaime giết ba người của anh, và anh giết năm người của hắn. Thê là đủ rồi.”

“Ngài nghĩ thế là công bằng sao?” Ned tức giận. “Nếu vậy, tôi vui mừng vì tôi không còn là Quân sư của ngài nữa.”

Hoàng hậu quay sang nhìn chồng. “Nếu bất cứ ai dám nói với người nhà Targaryen như hắn đang nói với ngài...”

“... đánh đồng ta với Aerys?” Robert ngắt lời.

“Em coi ngài là vua. Jaime và Tyrion là anh em trai của ngài, vì cuộc hôn nhân của chúng ta và tất cả những mối ràng buộc giữa chúng ta. Nhà Stark đã gây hấn với một người và bắt giữ người còn lại. Người đàn ông này từng phút từng giây sống đều nhục mạ ngài, vậy mà ngài vẫn nhân từ độ lượng mà đứng đó, hỏi xem chân hắn có đau không và rằng hắn có muốn uống rượu không sao?”

Mặt Robert xám đen vì giận. “Đã bao nhiêu lần ta bảo cô phải ngậm miệng lại rồi?”

Mặt Cersei lộ vẻ khinh thường. “Các vị thần đang trêu đùa gì chúng ta thế này,” á ta nói. “Nói đúng ra, ngài nên mặc váy còn em nên mặc giáp mới đúng.”

Nhà vua tím mặt, giơ tay tát mạnh vào mặt hoàng hậu. Á vấp phải cái bàn và ngã lăn ra, nhưng Cersei Lannister không kêu lấy một tiếng. Những ngón tay thuôn dài ôm lấy má, nơi làn da trắng xanh mịn màng đang đỏ rần lên. Sáng mai thôi, á sẽ bị bầm nửa mặt. “Em sẽ coi đây là một huân chương danh dự,” á tuyên bố.

“Câm mồm, không ta sẽ cho cô một cái danh dự khác,” Robert thề. Ngài hép gọi lính gác. Ser Meryn Trant bước vào phòng, cao lớn, ủ rũ trong bộ giáp trắng. “Hoàng hậu mệt rồi. Đưa nàng về phòng ngủ.” Hiệp sĩ giúp Cersei đứng dậy và dẫn á ta đi không nói một lời.”

Robert lấy bình rượu và rót cho mình một cốc nữa. “Anh thấy ả làm gì cho tôi rồi đây, Ned.” Nhà vua ngồi xuống và ôm lấy cốc rượu. “Người vợ yêu kiều của ta. Mẹ của những đứa con ta.” Cơn giận đã tan biến trong ngài; Ned nhìn thấy nét buồn bã và sợ hãi trong mắt ngài. “Đáng ra ta không nên đánh bà ấy. Nó không... không giống hành động của một quân vương.” Ngài nhìn chằm chằm vào đôi bàn tay, như thể ngài không biết chúng là cái gì. “Ta luôn luôn mạnh mẽ... không ai có thể chống lại ta... không một ai. Sao anh có thể chiến đấu trong khi không thể đánh lại họ?” Nhà vua bối rối lắc đầu. “Rhaegar. Rhaegar đã thắng, quý tha ma bắt hắn đi. Ta đã giết hắn. Ned à, ta đã cắm ngọn giáo xuyên qua áo giáp đen lụi trúng trái tim đen của hắn, và hắn chết dưới chân ta. Họ đã hát về nó. Nhưng theo một cách nào đó hắn vẫn thắng. Giờ hắn đã có Lyanna, còn ta có ả kia.” Nhà vua nốc cạn cốc rượu.

“Bệ hạ,” Ned Stark nói, “chúng ta phải nói chuyện...”

Robert day day thái dương. “Tôi mệt mỏi đến chết vì nói chuyện rồi. Sáng mai tôi sẽ đi săn. Dù anh muốn nói gì hãy đợi tới khi ta trở lại.”

“Nếu thần thánh nhân từ, tôi sẽ không ở đây khi ngài quay lại. Ngài đã ra lệnh cho tôi trở về Winterfell, ngài nhớ không?”

Robert đứng dậy, nắm lấy thành giường để đứng vững. “Thần thánh ít khi nhân từ lắm, Ned. Đây, cái này là của anh.” Ngài rút cái móc bạc nặng trịch từ trong túi áo và ném lên giường. “Dù thích hay không, anh cũng là Quân sư của tôi. Tôi cấm anh đi.”

Ned nhặt cái móc lên. Ông không còn lựa chọn. Chân ông nhói đau, và ông cảm thấy mình vô dụng hệt như một đứa trẻ. “Cô bé nhà Targaryen...”

Nhà vua rên rỉ. “Bảy địa ngục ơi, đừng có nói về con bé đó nữa. Chuyện đã qua rồi, ta không muốn nghe nữa.”

“Vì sao ngài muốn tôi trở thành quân sư của ngài, mà lại không chịu lắng nghe lời khuyên can của tôi?”

“Vì sao à?” Robert cười. “Vì sao lại không? Cần có ai đó trị vì cái vương quốc đáng nguyễn rủa này. Đeo phù hiệu lên đi, Ned. Nó hợp với anh. Và nếu anh dám ném trả nó vào mặt tôi lần nữa, tôi sẽ găń cái thứ đáng tởm này lên ngực Jaime Lannister ngay.”

... *Còn tiếp...*



NHÀ BARATHEON



Gia tộc trẻ nhất trong số các Đại Gia Tộc, hình thành trong Cuộc Chiến Chinh Phục. Tổ tiên, ngài Orys Baratheon tương truyền là anh em cùng cha khác mẹ với Aegon Chúa Rồng. Orys từ từ thăng tiến trở thành một trong những tướng chỉ huy có uy quyền nhất của Aegon. Khi ông đánh bại và giết chết Argilac Ngạo Mạn, vị Vua Bão cuối cùng, Aegon đã ban thưởng lâu đài, đất đai và cô con gái của Argilac cho ông. Orys lấy cô gái làm vợ, sử dụng lá cờ, danh tiếng và khẩu quyết của gia đình bà làm của mình.

Gia huy: con hươu đực đen đội vương miện trên nền vàng.

Gia ngôn: **Cơn thịnh nộ là của Chúng ta.**

VUA ROBERT BARATHEON Đệ Nhất

Vợ, HOÀNG MÃU CERSEI, nhà Lannister

Con cái:

- THÁI TỬ JOFFREY, người thừa kế Ngai Sắt, mười hai tuổi
- CÔNG CHÚA MYRCELLA, thứ nữ tám tuổi
- HOÀNG TỬ TOMMEN, thứ nam tám tuổi

Anh em trai:

- STANNIS BARATHEON, Lãnh chúa đảo Dragonstone
 - + Vợ, PHU NHÂN SELYSE nhà Florent
 - + Con gái SHIREEN chín tuổi
- RENLY BARATHEON, Lãnh chúa Storrri's End

Tiểu hội đồng:

- GRAND MAESTER PYCELLE
- LÃNH CHÚA PETYR BAELISH, biệt danh NGÓN ÚT, chủ quản tiền bạc
- LÃNH CHÚA STANNIS BARATHEON, chủ quản tàu bè
- LÃNH CHÚA RENLY BARATHEON, chủ quản luật pháp
- SER BARRISTAN SELMY, Tướng Chỉ Huy Ngự Lâm Quân
- VARYS, thái giám, biệt danh Gián Đệp

Triều thần và tùy tùng:

- SERILYN PAYNE, Vương Phá, đao phủ
- SANDOR CLEGANE, biệt danh Chó Săn, người bảo vệ thái tử Joffrey
- JANOS SLYNT, thường dân, tướng chỉ huy Đội Gác Thành Vương Đô
- JALABHAR XHO, hoàng tử bị lưu đày khỏi Đảo Summer
- MOON BOY, hè

- LANCEL và TYREK LANNISTER, cận vệ của nhà vua, em họ hoàng hậu
- SER ARON SANTAGAR, thầy dạy kiếm

Ngự Lâm Quân:

- SER BARRISTAN SELMY, Tướng Chỉ Huy
- SER JAIME LANNISTER, biệt danh Sát Vương
- SER BOROS BLOUNT
- SER MERYN TRANT
- SER ARYS OAKHEART
- SER PRESTON GREENFIELD
- SER MANDON MOORE

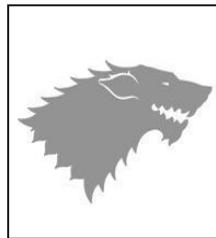
Những nhà chính thề trung thành với thành Storms End là Nhà Selmy, Wynde, Trant, Penrose, Errol, Estermont, Tarth, Swann, Dondarrion, Caron.

Những nhà chính thề trung thành với đảo Dragonstone là Celtigar, Velaryon, Seaworth, Bar Emmon và Sunglass.





NHÀ STARK



Tổ tiên nhà Stark là Brandon Kiến Thiết và các vị Vua Mùa Đông. Trong hàng ngàn năm, họ trị vì Winterfell trên cương vị Vua Phương Bắc, cho tới khi Torrhen Stark Vua Quỷ Gối chọn thề trung thành với Aegon Chúa Rồng chứ không chiến đấu.

Gia huy: sói tuyết trên nền trắng tinh.

Gia ngôn: **Mùa đông đang tới.**

EDDARD STARK, Lãnh chúa Winterfell, Thủ lĩnh Phương Bắc

Vợ, PHU NHÂN CATELYN, nhà Tully

Con cái:

- ROBB, người thừa kế thành Winterfell, mười bốn tuổi
- SANSA, trưởng nữ, mười một tuổi
- ARYA, thứ nữ, chín tuổi
- BRANDON, thứ nam, thường gọi Bran, bảy tuổi
- RICKON, thứ nam, ba tuổi
- Con rể, JON SNOW, mười bốn tuổi

- Con nuôi, THEON GREYJOY, người thừa kế Đảo Sắt

Anh chị em:

- [BRANDON], anh cả, bị giết theo lệnh vua Aerys II Targaryen
- [LYANNA], em gái, chết trên rặng núi xứ Dome
- BENJEN, em trai, thuộc Đội Tuần Đêm,

Người hầu:

- MAESTER LUWIN, quân sư, thầy thuốc, thầy giáo
- VAYON POOLE, quản gia thành Winterfell,
 - + JEYNE, con gái, bạn thân của Sansa
- JORY CASSEL, đội trưởng đội lính hộ vệ
 - + HALLIS MOLLEN, DESMOND, JACKS, PORTHER, QUENT, ALYN, TOMARD, VARLY, HEWARD, CAYN, WYL, lính hộ vệ
- SER RODRIK CASSEL, thầy dạy kiếm, thường gọi là chú Jory
 - + BETH, con gái nhỏ
- SEPTA MORDANE, gia sư cho các cô con gái của Lãnh chúa Eddard
- SEPTON CHAYLE, trông coi điện thờ và thư viện của lâu đài
- HULLEN, chủ trại ngựa
 - + Con trai, HARWIN, lính hộ vệ
 - + JOSETH, chăm sóc và huấn luyện ngựa
- FARLEN, Chủ trại chó

- GIÀ NAN, người kể chuyện, từng là vú nuôi
- + HODOR, chắt, cậu bé chăm sóc ngựa bị thiêu nǎng
- GAGE, đầu bếp
- MIKKEN, thợ rèn và phụ trách kho vũ khí

Những tướng đồng minh chính:

- SER HELMAN TALLHART,
- RICKARD KARSTARK, Lãnh chúa thành Karhold
- ROOSE BOLTON, Lãnh chúa thành Dreadford
- JON UMBER, biệt danh Greatjon
- GALBART và ROBETT GLOVER
- WYMAN MANDERLY, Lãnh chúa Cảng White
- MAEGE MORMONT, Phu nhân Đảo Bear

Những nhà chính thề trung thành với thành Winterfell là nhà Karstark, Umber, Flint, Mormont, Homwood, Cenvyn, Reed, Manderly, Glover, Tallhart, Bolton.





NHÀ LANNISTER



Tóc vàng, cao ráo và đẹp mã, nhà Lannister mang dòng máu của những người du hành Andal tới từ một vương quốc hùng mạnh trên những ngọn đồi và thung lũng phía tây. Nhà Lannister luôn khoe khoang rằng tổ tiên bên ngoại của họ là Lann Khôn Ngoan, một kẻ lừa đảo sống vào Kỷ Nguyên Những Anh Hùng. Mỏ vàng ở Casterly Rock và Rặng Vàng giúp họ trở thành nhà giàu có nhất trong các Đại Gia Tộc.

Gia huy: hình sư tử vàng trên nền đỏ sậm.

Gia ngôn: **Nghe Ta Gầm!**

TYWIN LANNISTER, Lãnh chúa thành Casterly Rock, Thủ Lĩnh Phương Tây,
Người Bảo Vệ Lannisport

Vợ, [PHU NHÂN JOANNA], em họ, chết khi sinh nở

Con cái:

- SER JAIME, biệt danh SÁT VƯƠNG, người thừa kế Casterly Rock, anh song sinh của Cersei
- HOÀNG HẬU CERSEI, vợ vua Robert I Baratheon, em song sinh của Jaime

- TYRION, biệt danh Quỷ Lùn, người lùn

Anh chị em:

- SER KEVAN, em kế sau

+ Vợ, DORNA nhà Swyft

+ Con trai cả, LANCEL, cận vệ nhà vua

+ Cặp song sinh WILLEM và MARTYN

+ Con gái nhỏ, JANEI

- GENNA, em gái, kết hôn cùng Ser Emmon Frey,

+ Con trai, Ser CLEOS FREY

+ Con trai, TYON FREY, cận vệ

- [SER TYGETT], em thứ hai, chết vì bệnh đậu mùa

+ Góa phụ, DARLESSA nhà Marbrand

+ Con trai Tyrek, cận vệ nhà vua

- [GERION], em út, mất tích trên biển

+ Con gái ngoài giá thú, JOY, mười tuổi

Anh họ, SER STAFFORD LANNISTER, em trai phu nhân JOANNA quá cố

- Con gái, CERENNA và MYRIELLA

- Con trai, SER DAVEN LANNISTER

Quân sự, MAESTER CREYLEN

Các hiệp sĩ trưởng và tướng đồng minh:

- LÃNH CHÚA LEO LEFFORD
- SERADDAM MARBRAND
- SER GREGOR CLEGANE, Ngọn Núi Trên Yên Ngựa, hay Núi Yên Ngựa
- SER HARYS SWYFT, cha vợ Ser Kevan
- Lãnh chúa ANDROS BRAX

Những nhà chính thề trung thành với thành Casterly Rock là nhà Payne, Marbrand, Lydden, Banefort, Lefford, Crakehall, Serrett, Broom, Clegane, Prestervà Westerling.





NHÀ ARRYN



Nhà Arryn có nguồn gốc từ những vị vua vùng Núi và Thung Lũng và là một trong những dòng dõi quý tộc Andal thuần chủng nhất và lâu đời nhất.

Gia huy: hình mặt trăng và chim cắt màu trắng trên nền xanh da trời.

Gia ngôn: **Danh dự cao hơn tất thảy.**

[JON ARRYN], Lãnh chúa thành Eyrie, Người Bảo Vệ Thung Lũng, Thủ Lĩnh Phương Đông, Quân Sư, mới từ trần.

Vợ cả, [PHU NHÂN JEYNE, nhà Royce] chết khi sinh nở, con gái chết lưu

Vợ thứ, [PHU NHÂN ROWENA, nhà Arryn], em họ, chết vì cảm lạnh, không có con

Vợ thứ và góa phụ, PHU NHÂN LYSA nhà Tully

- Con trai: ROBERT ARRYN, cậu bé yếu ớt sáu tuổi, giờ là Lãnh chúa thành Eyrie và Người bảo vệ Thung Lũng,

Tùy tùng và người hầu:

- MAESTER COLEMON, quân sư, thầy thuốc và gia sư

- SER VARDIS EGEN, đội trưởng đội lính hộ vệ

- SER BRYNDEN TULLY, Cá Đen, Hiệp Sĩ Công Thành, chú của phu nhân Lysa
- Lãnh chúa NESTOR ROYCE, Đại Tông Quản Thung Lũng
 - + SER ALBAR ROYCE, con trai
 - + MYA STONE, con gái ngoài giá thú hiện đang phục vụ ông
- Lãnh chúa EON HUNTER, ngiròi cầu hôn phu nhân Lysa
- SER LYN CORBRAV, người cầu hôn phu nhân Lysa
 - + MYCHEL REDFORT, cận vệ
- PHU NHÂN ANYA WAYNWOOD, góa phụ
 - + SER MORTON WAYNWOOD, con trai, người cầu hôn phu nhân Lysa
 - + SER DONNEL WAYNWOOD, con trai
- MORD, tay cai ngục cục súc

Những gia đình tiêu biểu thề trung thành với thành Eyrie là nhà Royce, Baelish, Egen, Waynwood, Hunter, Redfort, Corbray, Melcolm và Hersy.





NHÀ TULLY



Nhà Tully chưa bao giờ làm vua, dù họ sở hữu những vùng đất màu mỡ và lâu đài lớn tại Riverrun suốt một ngàn năm. Trong cuộc chiến Chinh Phục, vùng château thuộc về Harren Đen Vua các Đảo. Ông nội Harren, Vua Harwyn Hardhand đã cướp dòng Trident từ Vua Bão Arrec, người mà tổ tiên đã chiếm hết đất đai kéo dài đến Neck từ ba trăm năm trước, giết chết những Hà Bá cuối cùng. Harren là một kẻ bạo chúa hung tàn nên không được lòng dân và rất nhiều lãnh chúa vùng château thô sông đã bỏ rơi ông ta để gia nhập đội quân của Aegon. Một trong những người đầu tiên là Edmyne Tully thành Riverrun. Khi Harren và con cháu tuyệt diệt trong trận hỏa hoạn ở Harrenhal, Aegon đã thưởng cho nhà Tully bằng cách ban lệnh phong Edmyne trị vì khắp vùng đất château thô và yêu cầu các lãnh chúa vùng château thô thề trung thành với ông ta.

Gia huy: hình con cá hồi quẩy nước trên nền xanh lục sọc đỏ.

Gia ngôn: **Gia đình, Nhiệm vụ, Danh Dự.**

HOSTER TULLY, Lãnh chúa thành Riverrun,

Vợ, [PHU NHÂN MINISA nhà Whent], chết khi lâm bồn

Con cái:

- CATELYN, trưởng nữ, kết hôn cùng Lãnh chúa Eddard Stark

- LYSA, thứ nữ, kết hôn cùng Lãnh chúa Jon Arryn
- SER EDMURE, người thừa kế Riverrun

Em trai, SER BRYNDEN, biệt danh Cá Đen

Người hầu:

- MAESTERVYMAN, quân sư, thầy thuốc, gia sư
- SER DESMOND GRELL, thầy dạy kiếm
- SER ROBIN RYGER, đội trưởng đội lính hộ vệ
- UTIIERYDES WAYN, quản gia thành Riverrun

Các hiệp sĩ và tướng đồng minh:

- JASON MALLISTER, Lãnh chúa thành Seagard
 - + PATREK MALLISTER, con trai và người thừa kế
 - + WALDER FREY, Lãnh chúa vùng Crossing
 - + Vô số con trai, cháu trai và con hoang
- JONOS BRACKEN, Lãnh chúa thành Stone Hedge
- TYTOS BLACKWOOD, Lãnh chúa thành Reventree
- SER RAYMUN DARRY
- SER KARYL VANCE
- SER MARQ PIPER
- SHELLA WHENT, Phu nhân thành Harrenhal

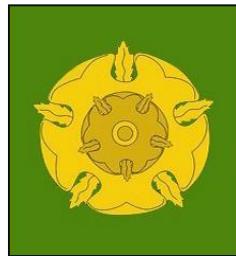
+ SER WILLIS WODE, hiệp sĩ phục vụ

Các nhà chính thề trung thành với thành Riverrun là nhà Darry, Frey, Mallister, Bracken, Blackwood, Whent, Ryger, Piper và Vance.





NHÀ TYRELL



Nhà Tyrell bắt đầu từ vai trò quản gia cho Vua xứ Reach, vốn thống trị những vùng đồng bằng trù phú từ phía tây nam rặng Dornish và Xoáy Nước Đen tới Bờ biển Hoàng Hôn. Họ tuyên bố tổ tiên bên ngoại của họ là Garth Greenhand, vua làm vườn của Tiên Nhân, người đội vương miện dây leo và hoa, làm cho đất đai trù phú. Khi Vua Mern, vị vua cuối cùng của Triều đại cũ chết trong trận Cánh Đồng Cháy, quản gia Harlen Tyrell đã giao nộp Highgarden cho Aegon Targaryen và cầu xin được thề trung thành với ngài. Aegon trao lâu dài cùng quyền cai trị xứ Reach cho ông.

Gia huy : hình bông hồng vàng trên nền xanh lá cây.

Gia ngôn: **Sinh trưởng mạnh mẽ.**

MACE TYRELL, Lãnh chúa thành Highgarden, Thủ lĩnh Phương Nam, Người Bảo Vệ Rặng Marches, Đại Nguyên Soái vùng Reach.

Vợ: PHU NHÂN ALERIE nhà Hightower thuộc Oldtown

Con cái:

- WILLAS, con gái cả, người thừa kế Highgarden
- SER GARLAN, biệt danh Gallant, con gái thứ

- SER LORAS, Hiệp sĩ Flowers, con trai út

- MARGAERY, con gái, mười bốn tuổi

Mẹ, góa phụ, PHU NHÂN OLENNNA nhà Redwyne, biệt hiệu Nữ Hoàng Gai

Chị em gái:

- MINA, kết hôn cùng Lãnh chúa Paxter Redwyne

- JANNA, kết hôn cùng Ser Jon Fossoway

Chú bác:

- GARTH, biệt danh Gorm Ghiếc, Tống quản thành Mighgarden

+ Những người con trai ngoài giá thú, GARSE và GARRETT
FLOWERS

- SER MORYN, Tướng Chỉ Huy đội Gác Oldtown

- MAESTER GORMON, học giả tại Citadel

Người hầu:

- MAESTER LOMYS, quân sư, thầy thuốc, gia sư

- IGON VYRWEL, đội trưởng đội lính hộ vệ

- SER VORTIMER CRANE, thầy dạy kiếm

Hiệp sĩ và tướng đồng minh:

- PAXTER REDWYNE, Lãnh chúa thành Arbor

+ Vợ, PHU NHÂN MINA nhà Tyrell

+ *Con*

+ SER HORAS, bị gọi giẽu là Kinh Hoàng, anh sinh đôi của Hobber

+ SER HOBBER, bị gọi giẽu là Cầu Thả, em sinh đôi của Horas

+ DESMERA, mười lăm tuổi

- RANDYLLTARLY, Lãnh chúa Đồi Hom

+ SAMWELL, con cả, thuộc Đội Tuần Đêm

+ DICKON, con thứ, thừa kế Đồi Hom

- ARWYN OAKHEART, Phu Nhân vùng Old Oak

- MATHIS ROWAN, Lãnh chúa Goldengrove

- LEYTON HIGHTOWER, Tiếng nói của Oldtown, Lãnh chúa vùng Cảng

- SERJONFOSSOWAY

Một số nhà chính thè trung thành với Highgarden là Vywel, Florent, Oakheart, Hightower, Crane, Tarly, Redwyne, Rowan, Fossoway và Mullendore.





NHÀ GREYJOY



Nhà Greyjoy tuyên bố tổ tiên họ là Vua Xám của Kỷ Nguyên Nhũng Anh Hùng. Truyền thuyết kể rằng vua Xám không chỉ trị vì những hòn đảo phía tây mà còn cả biển khơi và lấy nhân ngư làm vợ.

Trong hàng ngàn năm, những tay cướp biển tới từ Quần đảo Sắt - những nạn nhân bị cướp bóc gọi chúng là “người sắt” - là mối kinh hoàng trên vùng biển từ Cảng Ibben cho tới Đảo Summer. Họ tự hào vì sự dũng mãnh trên chiến trường và sự tự do tín ngưỡng. Mỗi hòn đảo có một “vua muối” và “vua đá” riêng. Đại Vương của Quần Đảo lần lượt được chọn trong số các vị tiểu vương này, cho tới khi Vua Urron chiếm ngai bằng cách giết sạch những vua khác khi họ họp nhau lại để chọn vua. Dòng dõi vua Urron đã tuyệt diệt một ngàn năm trước, khi người Andal tràn qua quần đảo. Nhà Greyjoy cũng như các chúa đảo khác đã phôi hồn cùng những kẻ xâm chiếm.

Những Vua Sắt đã mở rộng sự trị vì của mình lên tận đất liền bằng lửa và kiếm. Vua Qhored khoe khoang rằng “bất cứ nơi nào người ta ngửi thấy mùi nước biển và nghe tiếng sóng vỗ” thì đó là thuộc địa của ông ta. Trong những thế kỷ sau, những con cháu của Qhored mât vùng Arbor, Oldtown, Đảo Bear và rất nhiều phần bờ biển phía tây. Nhưng tới Cuộc Chiến Chinh Phục, Vua Harren Đen đã chiếm được tất cả đất đai giữa những ngọn núi, từ Neck cho tới Xoáy Nước Đen. Khi Harren cũng những người con trai bị tiêu diệt cùng sự sụp đổ của

Harrenhal, Aegon Targaryen đã trao vùng châu thổ sông cho Nhà Tully, đồng thời cho phép những lãnh chúa sống sót của Quần Đảo Sắt được theo tập tục cũ chọn ra vị vua trong số họ. Họ đã chọn Lãnh chúa Vickon Greyjoy của thành Giáo.

Gia huy: hình con thủy quái màu vàng trên nền đen.

Gia ngôn: **Chúng ta không gieo gió.**

BALON GREYJOY, Lãnh chúa Quần Đảo Sắt, Vua Cát và Đá, Con trai của Gió Biển, Thần Chết của thành Giáo

Vợ; PHU NHÂN ALANNYS nhà Harlaw

Con cái:

- [RODRIK] con cả, chết tại Seagard trong Cuộc Nổi Loạn của nhà Greyjoy
- [MARON] con thứ hai, chết trên tường thành Giáo trong Cuộc Nổi Loạn của nhà Gneyjoy
- ASHA, con gái, thuyền trưởng tàu Gió Đen
- THEON, con trai độc nhất còn sống sót, thừa kế thành Giáo, con nuôi Lãnh chúa Eddard Stark

Em trai:

- EURON, biệt danh Mắt Quạ, thuyền trưởng tàu Im lặng, một kẻ sống ngoài pháp luật, cướp biển
- VICTARION, Đô Đốc Hạm Đội Sắt
- AERON, biệt danh Damphair, tu sĩ dòng Thần Chết Chìm

Những gia đình nhỏ hơn thề trung thành với thành Giáo là Harlaw, Stonehouse, Merlyn, Sunderly, Botley, Tavvney, Wynch, Goodbrother.





NHÀ MARTELL



Nymeria, nữ hoàng chiến binh người Rhoyne đã mang mười ngàn thuyền cập cảng xứ Dorne nằm ở phía đông nam Bảy Phủ Quốc, sau đó kết hôn cùng Lãnh chúa Mors Martell. Với sự giúp đỡ của bà, ông đã đánh bại kẻ thù và thống trị toàn xứ Dorne. Sức ảnh hưởng của văn hóa Rhoyne còn khá mạnh mẽ. Vì thế những người trị vì xứ Dorne thích xưng là “Hoàng tử” hơn là “Vua.” Theo luật của xứ Dorne, đất đai và danh hiệu được truyền lại cho con cả chứ không phải con trai trưởng. Dorne, khác với những phần khác của Bảy Phủ Quốc, chưa bao giờ bị Aegon Chúa Rồng xâm lăng. Mãi hai trăm năm sau đó nó mới vĩnh viễn hợp nhất với toàn vương quốc bằng hôn nhân và các thỏa thuận, chứ không phải bằng vũ lực. Vua Daeron II Hòa Bình đã làm được điều những chiến binh không làm được khi kết hôn cùng công chúa xứ Dorne Myriah và cho em gái mình lấy hoàng tử đang trị vì xứ Dorne lúc bấy giờ.

Gia huy: hình mặt trời đỏ bị mũi giáo vàng xuyên qua.

Gia ngôn: **Không cúi đầu, không quỳ gối, không thất bại.**

DORAN NYMEROS MARTELL, Lãnh chúa Mũi giáo vàng, Hoàng tử xứ Dorne

Vợ, MELLARIO, thành phố tự trị Norvos

Con cái:

- Công chúa ARIANNE, trưởng nữ, người thừa kế thành Mũi Giáo Vàng
- Hoàng tử QUENTYN, trưởng nam
- Hoàng tử TRYSTANE, thứ nam

Anh chị em:

- Em gái, [CÔNG CHÚA ELIA] kết hôn cùng hoàng tử Rhaegar Targaryen, bị giết chết trận Chiếm Vương Đô

Con cái:

- + [CÔNG CIIÚA RHAIiNYS] một cô bé, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô
- + [HOÀNG TỬ AEGON] một đứa bé, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô
- Em trai, HOÀNG TỬ OBERYN, Rắn Hổ Mang Đỏ

Tùy tùng:

- AREO HOTAH, lính đánh thuê thành Norvos, đội trưởng đội lính hộ vệ
- MAESTER CALEOTTE, quân sư, thầy thuốc, sư gia - Các lãnh chúa và tướng đồng minh:
 - + EDRIC DAYNE, Lãnh chúa thành Sao Băng

Những nhà chính thè trung thành cùng thành Mũi Giáo Vàng bao gồm Jordayne, Santagar, Allyrion, Toland, Yronwood, Wyl, Fowler, Dayne.





Cuu Triều NHÀ TARGARYEN



Nhà Targaryen mang dòng máu của rồng, con cháu của các lãnh chúa cao quý thời xa xưa từng trị vị Valyria, họ mang một vẻ đẹp choáng ngợp (nhiều người nói vẻ đẹp đó không giống con người), với đôi mắt màu tử đinh hương, màu chàm hoặc tím và mái tóc màu vàng ánh bạc hoặc bạch kim.

Những tổ tiên của Aegon Chúa Rồng đã trốn thoát khỏi vụ Sụp Đổ của Valyria cùng những hỗn loạn và nạn chém giết sau đó trên đảo Dragonstone, một hòn đảo đá nằm trên eo biển. Từ chính nơi này Aegon cùng những người chị em gái là Visenya và Rhaenys đã đi thuyền tới đánh chiếm Bảy Phù Quốc. Để bảo vệ dòng máu hoàng thất thuần chủng, Nhà Targaryen thường theo truyền thống của người Valyria cho phép kết hôn giữa anh em gái. Aegon đã lấy hai chị em gái của mình và có với một người vài người con trai.

Gia huy: hình rồng ba đầu màu đỏ trên nền đen, ba đầu đó tượng trưng cho Aegon và các chị em gái.

Gia ngôn: **Lửa và Máu**

Các Vương Triều Targaryen sau khi Aegon cập bến

1-37	Aegon I	Aegon Đại Đế, Aegon Chúa Rồng
37-42	Aenys I	Con trai Aegon và Rhaenys
42-48	Maegor I	Maegor Bạo Chúa, con trai AEgon và Visenya
48-103	Jaehaerys I	Vị Vua Già, người hòa giải, con trai Aenys
103-129	Viserys I	Cháu nội Jaehaerys
129-131	Aegon II	Con trai cả của Viserys [Tất cả những công hiến của vua Aegon II đều bị chị gái Rhaenyra, hơn ngài một tuổi tranh giành. Cả hai đều hy sinh trong cuộc bất hòa giữa họ, được các ca sĩ gọi là Vũ Địệu của Loài Rồng]
131-157	Aegon III	Thuốc Độc của Loài Rồng, Con trai Rhaenyria [Những con rồng cuối cùng đã chết trong thời kỳ trị vì của Aegon III]
157-161	Daeron I	Con Rồng Trẻ, Vị Vua Bé, con trai cả của Aegon III [Daeron chinh phục được xứ Dorne nhưng không thể giữ được nỏ, chết trẻ]
161-171	Baelon I	Vị Vua Được Chúc Phúc, thầy tu và nhà vua, con trai thứ hai của Aegon III
171-172	Viserys II	Em trai Aegon III

172-184	Aegon IV	Vô Dụng, con trai cả của Viserys [Em trai ngài, Hoàng tử Aemon Hiệp sĩ Rồng, là người bảo vệ và nghe đồn là tình nhân của Hoàng hậu Naerys]
184-209	Daeron II	Con trai Hoàng Hậu Naerys, con trai Aegon hoặc Aemon [Daeron đã biến xứ Dome thành một phần của vương quốc nhờ kết hôn cùng công chúa xứ Dorne Myriah]
209-221	Aerys I	Con trai thứ hai của Daeron II [sử sách không ghi chép]
221-233	Maekar I	Con trai thứ tư của Deron II
233-259	Aegon V	Khác Thường, con trai thứ tư của Maekar
259-262	Jaehaerys II	Con trai thứ hai của Aegon Khác Thường
262-283	Aerys II	Vua ĐIÊN, con trai duy nhất của Jaehaerys

Những người nhà Targaryen cuối cùng

[VUA AERYS TARGARYEN], Aerys Đệ Nhì, bị Jaime Lannister giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

Chị và em gái [HOÀNG HẬU RHAELLA] Nhà Targaryen, chết khi sinh nở tại Dragonstone

Con cái:

- [THÁI TỬ RHAEGAR], Thùa kế Ngai Sắt, chết dưới tay Robert Baratheon trong trận Trident

- Vợ, [CÔNG CHÚA ELIA] Nhà Martell, chết trong trận Chiếm Vương Đô

- Con cái:

+ [CÔNG CHÚA RHAENYS] một cô bé, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

+ [PRINCE AEGON], một bé trai, bị giết chết trong trận Chiếm Vương Đô

- HOÀNG TỬ VISERYS, tự xưng Viserys Đệ Tâm, Đại Vương của Bảy Phủ Quốc, bị gọi là Vua Ăn Mày

- CÔNG CHÚA DAENERYS, biệt hiệu Daenerys Bão Tố, mười ba tuổi



Dịch giả: Hà Ly

**“CHÂN THÀNH CẢM ƠN CÁC THÀNH VIÊN
ĐÃ THAM GIA DỰ ÁN EBOOK – VTBT”**